

Thời Kế Quán

Yukito Ayatsuji

Hải Yến dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HỒNG ĐỨC

YUKITO AYATSUJI

Hải Yến dịch

Thời Kế Quản

dựa theo bản in của
IPM & NXB Hồng Đức
12-2019

Thời Kế Quán

NHÂN VẬT

(Trong ngoặc là số tuổi của nhân vật tính đến tháng 7/1989, trong trường hợp nhân vật đã chết, số tuổi chính là tuổi thọ)

KOGA MICHINORI (63 tuổi), chủ cũ của Thời Kế Quán, cựu chủ tịch Công ty Đồng hồ Koga, đã chết.

KOGA TOKIYO (28 tuổi), vợ Michinori, đã chết.

KOGA TOWA (14 tuổi), con gái Michinori, đã chết.

KOGA YUKIYA (16 tuổi), con trai Michinori, chủ nhân hiện tại của Thời Kế Quán.

ADACHI TERUMI (58 tuổi), em gái Michinori, người giám hộ của Yukiya.

MABUCHI CHOHEI (70 tuổi), bạn của Michinori.

MABUCHI SATORU (22 tuổi), con trai của Mabuchi Chohei, vị hôn phu của Towa, đã chết.

NONOMIYA YASUHITO (84 tuổi), thầy bói, rất được Michinori tin tưởng.

INAMI YUSAKU (40 tuổi), người làm của nhà Koga ở Thời Kế Quán, đã chết.

INAMI SAYOKO (46 tuổi), vợ Yusaku, quản lý hiện tại của Thời Kế Quán.

INAMI KYOKO (9 tuổi), con gái Yusaku, đã chết.

TERAI AKIE (27 tuổi), hộ lý chăm sóc Towa, đã chết.

TERAI MITSUE (32 tuổi), em gái Teraï Akie.

HASEGAWA TOSHIMASA (52 tuổi), bác sĩ của gia đình Koga, đã chết.

HATTORI IKUO (45 tuổi), cấp dưới của Michinori, đã chết.

TADOKORO YOSHIAKI (55 tuổi), người làm của nhà Koga ở Thời Kế Quán.

KOBAYAKAWA SHIGEO (44 tuổi), phó chủ biên tạp chí *CHAOS* của Kitansha.

KAWAMINAMI TAKAAKI (24 tuổi), biên tập viên mới của Kitansha.

UTSUUMI ATSUSHI (29 tuổi), phóng viên ảnh của Kitansha.

KOMYOJI MIKOTO (32 tuổi), nhà ngoại cảm.

URYU MISAO (20 tuổi), hội trưởng hội nghiên cứu các hiện tượng kì bí, Đại học W.

KATAGI SAKIKO (20 tuổi), hội viên.

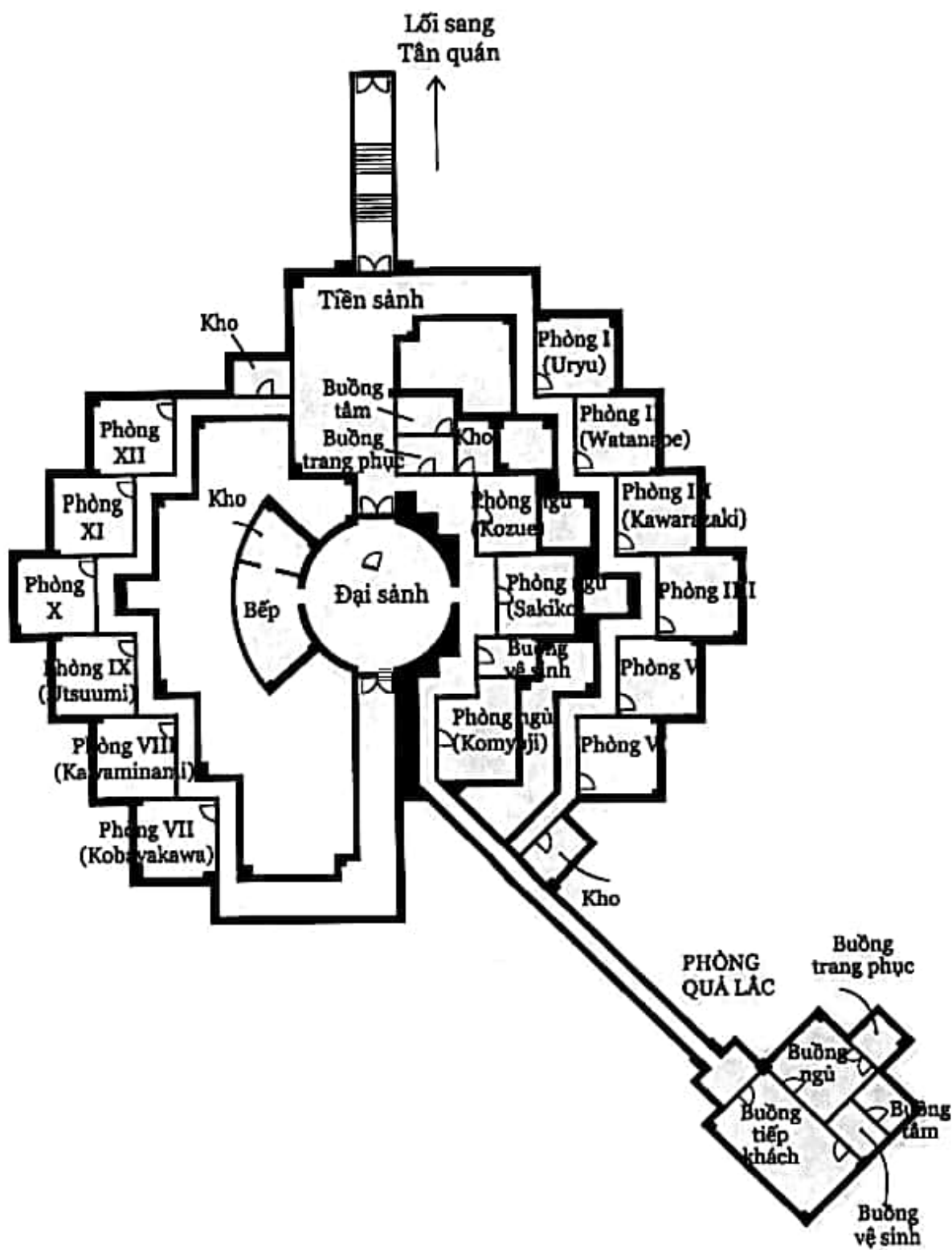
KAWARAZAKI JUNICHI (21 tuổi), hội viên.

NIMI KOZUE (19 tuổi), hội viên.

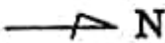
WATANABE RYOSUKE (20 tuổi), hội viên.

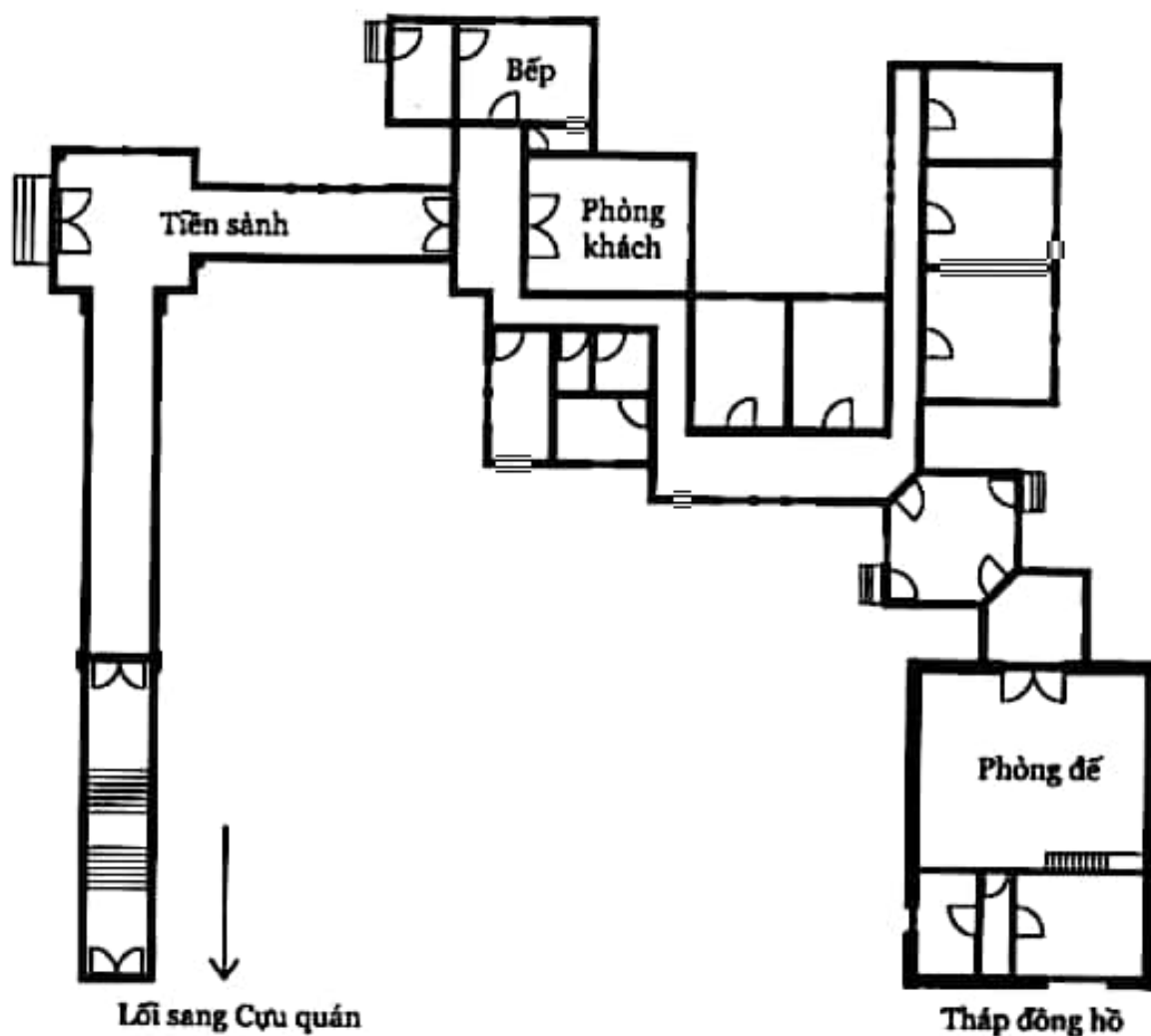
FUKUNISHI RYOTA (21 tuổi), hội viên.

SHISHIYA KADOMI (40 tuổi), nhà văn trinh thám mới ra mắt.

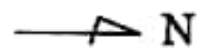


THỜI KẾ QUÁN - Mặt bằng Cự quán





THỜI KẾ QUÁN - Mặt bằng Tân quán



Thời Kế Quán

MỞ ĐẦU

Kawaminami Takaaki còn đang loay hoay tìm cách thoát khỏi trận mưa tã thì may thay, cư xá điểm hẹn đã xuất hiện trong tầm mắt. Cậu lôi chiếc đồng hồ quả quýt trong túi áo khoác ra xem giờ. Đây là món đồ cậu thừa kế của ông nội hai năm về trước. Kể từ đó cậu bỏ hẳn đồng hồ đeo tay, chuyển sang dùng loại đồng hồ kiểu cổ này.

Đã 4 rưỡi chiều, quá giờ hẹn mất nửa tiếng rồi.

Cậu đã có ý thức xuất phát sớm đấy chứ. Nhưng do chưa thông thuộc thành phố, cậu xuống nhầm ga. Khi xuống đúng thì trời đổ mưa, cậu lại mất thêm mấy phút đi mua dù, vất vả lắm mới mò được đường từ nhà ga đến địa điểm như người ta chỉ, rốt cuộc trễ hẹn.

Hôm nay Kawaminami có hẹn với một người đã lâu chưa gặp, nên tới trễ thế này thật là xấu hổ. Nhưng người đó sẽ không bực đâu, cậu tự an ủi. Đừng nói ba mươi phút, mà dù phải đợi hai tiếng đi chẳng nữa, người đó cũng sẽ mỉm cười bỏ qua cho cậu.

Kawaminami vừa giữ nước khỏi dù vừa quan sát bên trong.

Cậu đang đứng ở tiền sảnh cư xá Green Heights. Cư xá nằm trên một khu phố yên tĩnh ở Kaminoge, quận Setagaya, Tokyo. Bức tường bên trái là một dãy hòm thư màu vàng đầu tắt tấp. Cậu vội đi xem họ tên trên hòm thư để xác định lại số căn hộ.

409. Căn số 9, tầng 4.

Đã ba năm rồi hai người chưa gặp nhau. Kawaminami thử mừng tượng khuôn mặt anh ta. Đó là một người gầy nhảnh, nước da ngăm đen, cằm hơi nhọn. Anh có cái mũi khoằm, đôi mắt thâm quầng trũng sâu, chân mày lúc nào cũng nhíu lại, môi mím chặt, nhìn qua tưởng là người u sầu khó chịu. Nhưng thật ra cực kì vui tính và hay cười, thì thoảng còn cười

kiểu vô tư ngây thơ mà Kawaminami rất thích.

Tuy nhiên...

Thay vì mong đợi một cuộc tái ngộ vui vẻ, Kawaminami lại thấy lòng ngập tràn ng ần ngại, một cảm giác mà cậu hiểu rõ ngu ần cơn.

Tái ngộ người quen cũ này là một việc vô cùng đáng sợ. Đáng sợ không phải do bản thân anh ta, mà do kí ức anh ta khơi gợi. Chỉ cần nhìn thấy anh ta, những hình ảnh khủng khiếp của vụ việc ba năm trước dù muốn dù không sẽ ập về tâm trí cậu. Kawaminami cho rằng suốt ba năm qua, chưa một lần cậu nghĩ đến việc gặp lại anh ta, âu cũng là do e dè cảm giác đáng sợ ấy.

Cậu biết, mình không nên ôm mãi trong lòng quá khứ đau thương. Vụ việc ba năm trước khiến cậu mất đi khá nhiều bạn bè thân thiết. Kawaminami sốc nặng đến nỗi cuộc sống sau đó của cậu cũng chịu ít nhiều ảnh hưởng. Nhưng thời gian trôi đi, cậu đã quyết định mình phải bước tiếp. Đằng nào thì chuyện đã xảy ra là vô phương thay đổi. Cầu xin đến đâu người chết cũng không thể quay về. Vậy thì chỉ còn cách là vượt qua quá khứ mà sống tiếp thôi.

Chẳng biết có phải do cơn mưa phi ền phức ngoài kia hay không, tâm trí Kawaminami như sũng nước. Cố gắng kiềm chế dòng cảm xúc đang dâng trở nên u uất, cậu thả lỏng người và xoay cổ vài cái, rồi tiến về phía thang máy nằm cuối ti ền sảnh.

Vẫy nốt mấy giọt nước còn sót lại trên dù, Kawaminami giơ tay bấm nút thang máy. Nhưng cậu chưa kịp chạm vào nút thì cửa thang máy đã mở, một phụ nữ bước ra ngoài.

Cô mặc sơ-mi tím và bộ vest may bằng vải thô, dáng người cao ráo với mái tóc xoắn nhuộm nâu dài chấm vai. Trong một tích tắc, ánh lấp lánh của sợi dây chuyền màu vàng ôm lấy c ần cổ trắng nõn lóe lên chói mắt. Mùi nước hoa kì lạ dâng ngập bầu không khí ẩm ướt khiến Kawaminami có cảm giác mình đang rơi vào một cơn mê.

Liếc nhìn khuôn mặt cô, Kawaminami buột miệng thốt lên, “Ồ.”

Người phụ nữ mang kính đen to bản, khuôn mặt trang điểm rất dày, tuổi tầm trên dưới ba mươi. Mặc dù cặp kính che đi phần nào khuôn mặt, nhưng Kawaminami có thể khẳng định đây là một phụ nữ xinh đẹp. Cậu ngờ ngợ mình đã thấy cô ở đâu rồi. Không hẳn là gặp ngoài đời, có lẽ là

xem trên ảnh...

Kawaminami vô thức đứng lại, nhìn theo người phụ nữ.

Cô ngó hộp thư nằm bên trái hộp thư căn 409 cậu kiểm tra ban này, lấy ra một gói bưu phẩm. Cô cho bưu phẩm vào túi, đoạn bước thẳng ra cửa kính tiệp sành.

Dõi theo đến khi bóng cô mất hút trong màn mưa, Kawaminami nhìn lại hộp thư đựng món đồ cô vừa lấy.

Số trên đó là ‘408’. Nằm ngay cạnh căn hộ của người cậu đến gặp. Tiếp theo là... Komyoji Mikoto

Kawaminami giật mình khi thấy bảng tên. Trước lúc đặt chân vào thang máy, cậu nhìn cái tên một lần nữa cho chắc. Quả không sai.

Đúng là ‘Komyoji Mikoto’.

Cái tên đề trên hộp thư.

Nếu Komyoji Mikoto này chính là Komyoji Mikoto đó thì cái cảm giác ‘đã thấy cô ở đâu rồi’ của cậu là chính xác. Cậu bước vào thang máy để đi lên, lòng thẩn thắc mắc sao lại tình cờ đến thế.

Mùi nước hoa vẫn còn thoang thoảng trong buồng thang.

Kawaminami nhấn chuông căn 409, cửa liềm mở ra. Người xuất hiện trước mặt cậu mặc áo thun màu đen nhãn nhúm, quần jeans dài che đi đôi chân ống sậy. So với lần gặp cuối cùng cách đây ba năm, anh chẳng thay đổi gì mấy.

“Ồ,” và vẫn đọc tên cậu thành ‘Conan’, hệt như ba năm trước*. “Cậu đến rồi.”

Xem giải thích ở *Thập Giác Quán*, chương 2.

“Vâng. Lâu lắm mới gặp lại anh,” Kawaminami gật đầu tạ lỗi. “Xin lỗi anh, tôi tới trễ.”

“Hả?” Anh chủ nhà nghiêng đầu. “Không phải chúng ta hẹn 4 giờ à?”

“Vâng.”

“Thế thì có trễ đâu?”

“Hả?” Lần này đến lượt Kawaminami nghiêng đầu. Cậu lôi chiếc đồng hồ quả quýt ra khỏi túi, “hơn 4 rưỡi rồi mà.”

“Kì thật. Đồng hồ nhà tôi mới có 4 giờ thôi.”

Có khi anh ta chưa tỉnh ngủ cũng nên.

Chủ nhà đưa cặp mắt mơ màng về phía góc phòng, “Đó, cậu nhìn đồng hồ đi.”

Một chiếc đồng hồ hình bát giác kiểu cổ treo trên tường phòng khách, kim giờ mới gần đến vị trí 4 giờ. “Gì vậy? Không phải nó chết rồi sao?”

Nghe vậy, chủ nhà mới để ý. Anh đưa tay phải vào mái tóc xoắn mềm mại, “Cũng có khi. Ghét thật, cái đồng hồ đó tôi mua ở tiệm đồ cổ đấy.”

“Hèn gì...”

“Chiều qua tôi mới lên dây cho nó. Chắc hỏng hóc ở đâu rồi cũng nên.” Anh lúc lắc đầu ra chiều đau khổ, rồi quay qua nở nụ cười vô tư lự với Kawaminami. “Mà thôi, cũng đâu có sao.”

Đúng như dự đoán, anh chủ nhà, nhà văn trình thám Shishiya Kadomi, tên thật là Shimada Kiyoshi, lại bắt đầu cười vô tư, hết như dáng vẻ ba năm về trước.

“Cảm ơn cậu cất công tới đây hôm nay. Làm cậu bận tâm mất rồi. Vào nhà nói chuyện nào, Conan.”

* * *

Kawaminami Takaaki gặp Shimada Kiyoshi lần đầu vào mùa xuân năm 1986, cụ thể là ngày 26 tháng Ba, đến giờ cậu vẫn còn nhớ.

Năm đó cậu 21 tuổi, đang là sinh viên năm ba khoa Công nghệ trường Đại học K, tỉnh Oita vùng Kyushu. Mọi việc bắt đầu khi Kawaminami nhận được một bức thư đề tên người gửi là Nakamura Seiji.

Nakamura Seiji là một kiến trúc sư nổi tiếng, vì muốn sống ẩn dật nên đã rời khỏi đất liền, tự mình xây dựng quần thể công trình kì lạ mang tên ‘Lam Ốc’ và ‘Thập Giác Quán’ chiếm phần lớn diện tích của Giác Đảo, một hòn đảo nhỏ thuộc vùng Kyushu và sống ở đó. Thế nhưng tháng Chín năm 1985, nửa năm trước khi Kawaminami nhận được thư, ông ta đã chết một cách bất thường. Vì muốn tìm hiểu lá thư bí ẩn này, Kawaminami đã đến nhà ông Nakamura Kojiro, em ruột ông Seiji. Chính tại đây, cậu gặp Shimada.

Shimada là con trai thứ ba của một trụ trì. Anh có tính tò mò chẳng kém

gì Kawaminami. Nhắc thấy bì thư đề tên ông Nakamura Seiji quá cố, anh liền tỏ ra quan tâm đặc biệt. Trong khi Shimada là người đam mê các thể loại tiểu thuyết trinh thám thì Kawaminami lại là thành viên của hội nghiên cứu tiểu thuyết trinh thám ở trường đại học. Có lẽ đó là lý do khiến Shimada chú ý tới cậu.

Mấy ngày sau đó, cả hai bắt tay vào tìm hiểu thư người chết cũng như điều tra thêm về cái chết của ông Seiji nửa năm trước đây. Nói sơ qua thì kết cục là hai người đã tìm ra chân tướng của vụ giết người trên Giác Đảo mà nạn nhân chính là những người bạn thân thiết của Kawaminami. Tóm lại, ‘vụ việc ba năm trước’ là vậy. Sau vụ việc trên đảo, cậu và Shimada tiếp tục gặp nhau vài lần nữa, nhưng rồi liên lạc thưa thớt dần đi. Một phần do Kawaminami phải dốc sức hoàn thành khóa luận tốt nghiệp cũng như kì thi đầu vào cao học. Lần cuối cùng hai người gặp nhau có lẽ là tháng Bảy năm đó.

Về phần Shimada, sau vụ Thập Giác Quán anh thành thợ lang bạt nay đây mai đó, đụng hết vụ án này đến vụ án khác, thi thoảng mới liên lạc thông báo tình hình bản thân. Vào tháng Mười năm 1986, Shimada gọi điện báo cho Kawaminami biết anh có tham gia phá giải vụ án tại Thủy Xa Quán ở Okayama, một trong những công trình kiến trúc do Nakamura Seiji thiết kế. Kawaminami còn nhớ nổi thôi thúc từ thăm sâu tâm khảm khiến cậu muốn gào lên ngắt lời anh, rằng cậu đã chịu quá đủ những chuyện máu me rồi. Tốt nghiệp đại học xong, Kawaminami học tiếp cao học Công nghệ. Cậu và Shimada bắt tin từ ấy.

Hoàn tất chương trình đào tạo thạc sĩ hai năm, Kawaminami đến làm cho Kitansha, một trong những nhà xuất bản lớn ở Tokyo, bắt đầu từ tháng Tư năm nay. Rồi khỏi Kyushu đã khá lâu rồi, một hôm cậu quyết định gọi đến nhà Shimada hỏi thăm tình hình thì mới hay anh đã chuyển nhà lên Tokyo từ năm ngoái, chưa hết, Shimada giờ còn là tác giả viết truyện trinh thám, bút danh Shishiya Kadomi.

* * *

“Lúc đó tôi bất ngờ lắm. Không biết làm sao mà anh lại thành nhà văn.”

Kawaminami vừa nói vừa ngả xuống xô-pha trong phòng khách.

Shimada hấp háy mắt tỏ vẻ ngại ngùng.

“Tôi cũng bất ngờ. Dân công nghệ như cậu lại đầu quân cho ngành xuất bản, mà còn là chỗ nổi tiếng như Kitansha nữa.”

“Tôi nộp thử thôi, không ngờ được nhận. Đến bây giờ tôi vẫn không hiểu tại sao mình lại trúng tuyển kia... À nói ra khí muộn, nhưng tôi đọc *Mê Lộ Quán* rồi đấy. Biết tin cái là tôi tìm đọc ngay.”

Mê Lộ Quán là tác phẩm đầu tay của nhà văn Shishiya Kadomi, xuất bản tháng Chín năm ngoái. Khi biết cuốn sách do Kitansha phát hành, Kawaminami kinh ngạc nhận ra cậu với Shimada đúng là có duyên nợ với nhau.

“Tôi có gửi một quyển tặng cậu, nhưng do địa chỉ không rõ ràng nên bị gửi trả lại. Cậu đổi chỗ ở rồi à?”

“Tôi vào cao học thì căn hộ đó cũng bị phá. Tôi quên nhờ bưu điện chuyển hộ thư tín sang địa chỉ mới nên sách của anh không tới được. Đáng lẽ tôi phải liên lạc với anh, nhưng lu bu chuyện này chuyện kia, thời gian trôi qua lúc nào không hay nữa. Tôi xin lỗi.”

“Lỗi phải gì! Tôi cũng thế thôi. Lỡng lự mãi rồi thành ra thế này.”

“Nhưng mà...”

“Dù sao thì hôm nay cậu cũng đã tới thăm tôi rồi. Còn gì phải phàn nàn nữa.”

Shimada vừa nói vừa gật gù. Kawaminami nhận ra anh đang tỏ thái độ thông cảm với mình. Thâm tâm cậu luôn muốn quên đi những kí ức về vụ việc ba năm trước, nên cố cắm cúi vào khóa luận tốt nghiệp và kì thi cao học. Cậu lo là việc liên lạc với Shimada sẽ lại khiến mình nảy sinh những xúc cảm tiêu cực và sợ hãi.

Cảm ơn anh, Kawaminami nghĩ, nhưng không nói ra.

“À, anh Shimada này.” Tìm quanh bàn được chiếc gạt tàn đã cẩu bẩn, Kawaminami châm thuốc hút. “Anh bỏ chùa mà đi thế có sao không?”

Shimada đứng cạnh bếp, đang pha cà phê thì khựng lại, nhún vai hững hờ, “Cha tôi vẫn khỏe. Trước mắt vẫn đủ sức đảm đương vai trò trụ trì chứ chưa cần truyền cho thằng con lang bạt này.”

“Anh đến Tokyo để tiện công việc à?”

“Cũng không hẳn. Ở đây thì chắc chắn là tiện lợi nhiều mặt, nhưng đó

không phải nguyên nhân chính của tôi.”

“Thế à...”

“Nói sao nhỉ, tôi muốn chiêm ngưỡng xem thành phố biến đổi ra sao vào những năm cuối thế kỉ 20. Cuộc sống nơi thôn quê rất lành mạnh, nhưng tẻ nhạt lắm.”

“Dạ.”

Con người này đúng là không thay đổi gì cả. Bước sang tuổi tứ tuần rồi mà suy nghĩ vẫn không chịu tương xứng với độ tuổi. Kawaminami chực hỏi anh đã nghĩ đến chuyện lập gia đình chưa, nhưng nhanh chóng từ bỏ ý định.

Cậu dụi điều thuốc vào gạt tàn, đảo mắt quan sát nhà cửa. Những tường nơi đây phải bừa bộn lắm, hóa ra lại rất gọn gàng sạch sẽ, chẳng giống nơi ở của một người đàn ông độc thân chút nào. Phòng khách rất rộng, sàn lát gỗ.

“Căn hộ đẹp thật. Khu này chắc giá cao lắm phải không?”

“Ừ, cũng tầm tầm.”

“Tầm tầm là sao à?”

“Chủ cư xá là người quen cũ của tôi. Thông cảm với chiếc ví lép kẹp của một cây viết mới tập tọng nên cho tôi thuê với giá khá rẻ.”

“Có chuyện đó nữa à!”

“Ừ, tôi từng ở đây hồi đại học rồi. Chủ nhà là con trai một gia đình giàu có. Chúng tôi cùng tuổi nên dễ bắt thân. Cư xá tên là Lục Trang.”

“Chà. Hèn gì tên tiếng Anh là *Green Heights*.”

“Ừm. Hẳn ta thừa kế cư xá cũ, rồi phá đi xây cư xá này.”

Kawaminami thỉnh thoảng nhận ra ở góc bàn có món đồ là lạ. Một mô hình gấp giấy phức tạp màu đen.

“Ác ma hở anh?” Kawaminami trở mô hình.

“Ừ, nó đã xuất hiện trong *Mê Lộ Quán*. Cậu vẫn hứng thú với nghệ thuật xếp giấy chứ?”

“Vẫn.”

Shimada đặt tác phẩm xếp giấy lên lòng bàn tay. Từ tai, miệng, chân tay, đến cả đuôi và cánh, từng chi tiết một đều gắn kết với nhau hết sức chặt chẽ.

“*Mê Lộ Quán* quả là nhận được sự ủng hộ ngoài mong đợi. Nguyên bản cách gấp ác ma là do tác giả của nó gửi thư chỉ cho tôi. Tôi đã đọc các tác phẩm của người ấy nên hiểu được đôi chút về nghệ thuật gấp giấy. Về sau tác giả lại chỉ thêm cho phiên bản ác ma cải tiến. Cậu nhìn chỗ này xem. Phiên bản ban đầu có năm ngón tay thôi.”

Kawaminami nhón ác ma lên, ngắm nghía. Quả thật, so với nguyên tác năm ngón, bản cậu đang cầm trên tay có tới bảy ngón.

“Ra đây chính là ác ma bảy ngón.”

“Chắc cậu đọc *KChildhood's End* của Arthur C. Clarke rồi. Overloads* cũng từ cuốn đó mà ra đấy.”

Nhân vật người ngoài hành tinh trong *Kết thúc ấu thơ*, giúp ngăn chặn sự diệt vong của nhân loại.

“Tuyệt thật. Mô hình này được gấp bằng đúng một tờ giấy thôi phải không anh, tôi không thấy mối ghép ở đâu cả.”

“Ừ.”

“Xếp giấy đúng là một nghệ thuật đòi hỏi sự tỉ mỉ tuyệt đối.”

Cậu không nghĩ người như Shimada có thể tạo ra từng góc cạnh mô hình hoàn hảo thế này. Nội dung cuốn *Mê Lộ Quán* cậu đọc hai tuần trước dần dần tái hiện trong đầu. Cả chuyện cậu định nói với Shimada nữa, trên đường tới đây cậu đã suy đi tính lại mãi... Do dự một hồi, cậu quyết định, phải nói ra thôi.

“Hừm, anh Shimada... à không, nên gọi là nhà văn Shishiya mới phải, vì dù sao thì hiện giờ tôi cũng là biên tập viên của Kitansha...”

“Là gì cũng được, nhưng mà bỏ giùm tôi hai chữ ‘nhà văn’ đi.”

“Vậy thì, anh Shishiya!” Kawaminami gọi, rồi dừng lại lấy hơi. “Kì thực tôi cũng không biết nói sao, nhưng mà đúng là có duyên!”

“Có duyên? Duyên gì?”

“À, chuyện là...”

Kawaminami ngập ngừng, liếc mắt lên chiếc đồng hồ bát giác treo tường. Kim vẫn chỉ 4 giờ kém y như ban nãy. Cậu vươn tay kéo chiếc gạt tàn trên bàn lại gần hơn.

“Anh biết Biệt thự Đồng Hồ ở Kamakura không?”

“Biệt thự Đồng Hồ?” Phản ứng của Shimada Kiyoshi, hay Shishiya

Kadomi, thật bất ngờ. Đôi chân mày rậm nhướng cao, mắt mở to nhìn Kawaminami, “Không lẽ...”

“Vấn đề nằm ở chính mấy chữ ‘không lẽ’ ấy đấy!” Kawaminami đón ánh mắt Shimada. “Biệt thự còn có tên khác là Thờì Kế Quán. Như tôi được biết, đó cũng là một trong những công trình do Nakamura Seiji thiết kế.”

“Kể tôi nghe chi tiết hơn đi.” Shishiya Kadomi quay trở về bàn bếp, nhấc tách cà phê vừa pha máy xong, mang lại cho Kawaminami. “Cậu lấy thông tin ở đâu? Kiểu này chắc không phải một mình cậu đi đâu tra r ấ!? Nói gì thì nói, cậu hẳn không muốn dây vào những chuyện liên quan tới Nakamura Seiji nữa chứ nhỉ!”

“Vâng.” Kawaminami ngậm điều thuốc mới trên môi, “Chính vì thế, tôi mới nói là có duyên... À, tôi xin phép uống cà phê nhé.”

Cậu cho thêm đường vào tách, khuấy đều, nhưng không quên dò xét biểu cảm trên mặt Shishiya! Anh đan hai tay sau đầu, mắt chăm chú nhìn cậu.

“Chuyện này bắt ngu ần từ bộ phận tôi làm. Tôi có nói sơ qua trên điện thoại với anh r ấ, h ấ mùa xuân tôi vào làm tạp chí.”

“À, ừ.” Shishiya mím cặp môi dày, gật đầu đồng tình. “Cậu làm biên tập cho *CHAOS*?”

“Anh đọc *CHAOS* chưa?”

“Đọc lướt thôi. Tôi không hứng thú với thể loại tạp chí ấy lắm.”

CHAOS là nguyệt san của Kitansha, ra đời ba năm về trước. Tạp chí lấy tiêu chí “ultra science*”, chủ yếu viết về các chủ đề liên quan đến tâm linh như siêu năng lực, UFO hay những hiện tượng kì bí. Đối tượng độc giả từ 15 đến 20 tuổi. Lúc mới phát hành, tạp chí rất được giới trẻ ưa thích, nhưng sau một thời gian không có thêm bài vở gì mới lạ, giờ chỉ xuất bản c ần chừng thôi.

Siêu khoa học.

“Ở ban biên tập của *CHAOS*, tôi đảm nhận phần dự án đặc biệt. Một trong số đó là ‘H ần ma ở Biệt thự Đ ồng Hồ’.”

“H ần ma à...” Shishiya nhún vai, xoa xoa cặp má hóp. “Có ma thật không?”

“Hồi trước có, tôi không rõ chi tiết, nhưng người quanh vùng đều nói thế.” Kawaminami trả lời. “Chủ sở hữu biệt thự vốn là ông Koga Michinori, qua đời cách đây chín năm. Trước và sau thời điểm ấy, rất nhiều người trong nhà theo nhau mất mạng. Hiện nay dân trong vùng kháo nhau rằng có một thiếu nữ cứ đi thơ thẩn ở khu rừng gần biệt thự, hình như chính là hồn ma con gái ông Koga Michinori...”

“Koga Michinori?! Tôi nghe thấy cái tên này ở đâu rồi thì phải.”

“Là người nổi tiếng đấy. Ông là cựu chủ tịch của công ty thuộc hàng nhất nhì trong ngành sản xuất đồ gốm.”

“À, ra thế. Hóa ra là chủ tịch Koga Michinori của Công ty Đồ gốm Koga. Sau đó lại xây nên Biệt thự Đồ gốm.. Thời Kế Quán hả?”

“Nghe bảo công trình kì lạ lắm. Có tháp đồ gốm khá độc đáo, cấu trúc các phòng rất phức tạp, trong nhà bày đầy đồ gốm.”

“Ồ!” Shishiya khe khẽ thốt, mắt dừng ở chiếc đồ gốm bát giác không còn chạy trên tường. Kawaminami tiếp tục, “Công trình kì lạ! Thoáng nghe mấy chữ này tôi đã nghĩ ngay, phải chăng lại liên quan đến ông ta? Bèn hỏi thử phó chủ biên xem sao. Trúng phóc, kiến trúc sư công trình là Nakamura.”

“Ra vậy! Đúng là có duyên thật. Conan, cậu cho tôi điếu thuốc!”

“Mời anh.”

Shishiya rút điếu thuốc ra khỏi bao, lầm nhẫm, “Điếu cho hôm nay,” rồi châm lửa.

Phối Shishiya vốn rất yếu, vào lần gặp cách đây ba năm, anh từng tuyên bố với Kawaminami rằng đã quyết định mỗi ngày chỉ hút một điếu thuốc thôi. Có thể thấy anh vẫn tuân thủ đúng nguyên tắc đó.

“Hừm, dự án đặc biệt của cậu cụ thể ra sao?” Shishiya nhả nha nhả khói.

“Dự án đó... bảo là thú vị thì cũng thú vị đấy...” Kawaminami bối rối nhìn về phía hành lang dẫn ra cửa chính.

“Có chuyện gì khó nói à?”

Nghe hỏi, cậu lắc đầu “Dạ không,” chuyển hướng nhìn về lại chỗ cũ, “Mà, anh Shima... à không, anh Shishiya...”

“Gọi không thuận miệng nhỉ?”

“Không sao ạ. Nãy giờ cũng thuận r ồi.”

“Có gì đâu, nếu không quen thì không cần gọi thế.”

“Không được. Bút danh là để xác nhận danh phận nhà văn của anh mà... Anh Shishiya, căn 408 ở sát vách căn anh phải không?”

“Đúng, đây là căn 409 mà.”

“Người ở căn đó, anh biết không?”

“Căn sát vách á?” Shishiya chớp mắt nghi hoặc. “Biết, cô Komyoji.”

“Komyoji Mikoto.” Kawaminami đọc ra cả họ và tên. “Nghe cái tên anh không cảm thấy gì à?”

“Cảm thấy gì?” Shishiya ngửa cổ ra sau. “Ý cậu là người nổi tiếng?”

“Vâng, cũng có thể nói là người nổi tiếng. Gần đây chị ấy hay xuất hiện trên ti-vi lắm.”

“Tôi không mấy khi xem ti-vi. Nghệ sĩ à?”

“Không phải nghệ sĩ.” Kawaminami mừng rỡ nhìn lại khuôn mặt người phụ nữ. “Chị ấy là người có khả năng tâm linh, danh tiếng đang lên.”

“Có khả năng tâm linh?” Shishiya mở to mắt ngạc nhiên. “Thật á?”

“Một nhà ngoại cảm có linh lực mạnh hiếm thấy, lại xinh đẹp nên rất được chú ý. Bên tôi đăng vài bài về chị ấy r ồi, ban nãy vừa chạm mặt dưới nhà là tôi nhận ra ngay.”

“Trông không có vẻ sở hữu linh lực đặc biệt gì. Thỉnh thoảng giáp mặt ngoài hành lang tôi chỉ xã giao đôi câu thôi.”

“Komyoji xuất hiện trên ti-vi thì toàn mặc đồ đen, mặt mày trang điểm trắng toát như người chết, chắc để tạo bầu không khí ra vẻ thần bí.”

“Mà về các hiện tượng siêu nhiên thì quan điểm của cậu như thế nào, tin hay không tin?”

“H ồi xưa thì tôi hoàn toàn phản đối mấy chuyện như thế. Nhưng từ ngày làm báo, đọc nhiều tài liệu và bằng chứng, ít nhiều tôi cũng tin là có... Tuy nhiên, chín phần mười bài vở trên báo đều là chuyện bịa.”

“Một phần còn lại thì chắc là chuyện thật hả?”

“Có thể nói thế.”

“Về linh lực của cô Komyoji, cậu nghĩ sao?”

“Tôi cũng không biết nói thế nào... Chị ấy sống một mình ạ?”

“Hình như thế. Thi thoảng tôi bắt gặp một người trông cũng có địa vị đi cùng cô ấy.”

“Vậy ạ?”

“Ừ, mấy lần rồi. Đại khái là một người đàn ông lớn tuổi, nhưng không có vẻ là cha cô ta, chưa chừng lại là bồ bịch cũng nên. Nhà ngoại cảm đi nữa thì cũng vẫn là con người thôi. Đúng không, Conan?”

“À vâng... Mà chính vì thế...”

Shishiya dụi phần tàn thuốc vào gạt tàn, chờ xem cậu nói gì tiếp theo.

“Mẫu chốt là ở chỗ, để chứng minh vụ ‘Hồn ma ở Biệt thự Đông Hồ’ là thật, ban biên tập *CHAOS* đã quyết định đề cử người đẹp tâm linh Komyoji làm trưởng nhóm lần này.”

“Ồ, thế hả?”

Vẫn cái vẻ đó, Kawaminami nghĩ thầm, rồi nhún vai, “Vậy nên ban này tôi mới bất ngờ. Tôi đâu nghĩ chị Komyoji ở tòa nhà này, lại còn ở sát vách anh.”

“Ra là thế. Đúng là trùng hợp đến giật mình.” Shishiya cười híp mắt. “Nhưng mà, đôi khi ngu ồn gốc của nhiều việc đều có liên quan đến nhau cả. Mà bao nhiêu chi tiết ngẫu nhiên trùng hợp thế này thì nhất định là *sẽ có chuyện gì đó* cho mà xem.”

“Nhất định sẽ... có chuyện gì đó...”

“Nghe mù mờ nhỉ, không được khoa học cho lắm.”

“Nội dung kế hoạch bên tôi đại khái như sau.” Kawaminami tiếp tục. “Từ đêm 30 tháng này, nhóm thực địa sẽ giam mình ở Thời Kế Quán trong ba ngày liên tục. Chị Komyoji với vai trò người gọi hồn sẽ giúp chúng tôi liên lạc với hồn ma đang ngụ trong biệt thự.”

“Chắc cậu cũng nằm trong nhóm thực địa phải không?”

“Vâng. Thành viên gồm tôi, phó chủ biên, phóng viên ảnh, ngoài ra còn vài sinh viên trong Hội Mystery của Đại học W.

“Trình thám à?”

“Không phải trình thám đâu. Tên hội này hình như là ‘Hội nghiên cứu các hiện tượng kì bí’ nên gọi tắt là Hội Mystery luôn.”

“Hầy. Dễ nhầm thật!”

“Nghe ‘huyền bí’ chắc mọi người sẽ nghĩ ngay đến người ngoài hành

ting hay UFO. Thật ra chính tôi vẫn luôn nghi hoặc, phải chăng do hiểu lầm này mà tôi mới bị đi ều đến ban biên tập *CHAOS*.”

“Chắc không đến nỗi chứ...” Shishiya ngả mình ra sau. “Nhốt mình trong ngôi nhà đó hẳn ba ngày? Chà. Chắc sẽ không chịu được đâu.”

“Anh nghĩ vậy à?”

“Tôi cứ có cảm giác lợn cợn. Nhà ma bình thường thì đã đành, nhưng đây lại còn là một trong những công trình của Nakamura Seiji...”

Nhìn vào khuôn mặt băng khoăn của anh nhà văn, Kawaminami hỏi, “Anh cho rằng sẽ xảy ra chuyện gì bất trắc à?”

“Ừ... à không. Nói thế thì vô căn cứ quá. Thôi, coi như tôi thần hồn nát thần tính đi.”

Shishiya bật cười, nhưng chân mày vẫn nhíu lại. Thập Giác Quán, Thủy Xa Quán, rồi Mê Lộ Quán... cứ điễm qua số thảm án đã xảy ra tại các công trình của Nakamura Seiji thì đủ biết nỗi lo của anh không phải không có lý.

“Thời Kế Quán ấy, cậu có tìm hiểu được thông tin gì chi tiết hơn không?” Shishiya hỏi.

Như muốn xua đi nỗi ưu tư đang từ từ cuộn lên quẩn lấy tâm khảm, Kawaminami lắc đầu thật mạnh, “Chưa có ạ.”

“Thế hả? Dù sao thì cũng cứ cẩn thận nhé. Nếu được thì tôi cũng muốn đi cùng. Ngày 30, hai tuần nữa nhỉ?”

“Lúc đó anh có bận không?”

“Cuốn đang viết hạn chót là mười ngày nữa. Nếu hoàn thành kịp, thì không bận.”

Nhìn thái độ không chắc chắn của Shishiya, đủ biết bản thảo đang tiến hành không mấy suôn sẻ.

“Thôi tôi cứ về hỏi thăm sếp xem số người tham gia tăng lên có sao không. Nếu không sao thì anh nhập hội nhé.”

“Thôi khỏi. Nếu rảnh tôi muốn đi một mình thử coi. Đã là công trình của Nakamura Seiji thì nhất định phải thu xếp đến chiêm ngưỡng.” Nói xong, Shishiya giơ hai tay vươn vai, đứng bật dậy khỏi ghế. “À này, Conan. Gần đây có quán điễm tâm cũng yên tĩnh, đi với tôi ra đấy đi. Từ lúc ngủ dậy tới giờ tôi chưa có gì bỏ bụng. Sẵn tiện hai năm nay bật vô âm tín rồi, nên tôi cũng có nhiều chuyện muốn hỏi đây.”

* * *

Chủ nhật, ngày 16 tháng Bảy năm 1989.

Bên ngoài, cơn mưa cuối mùa vẫn rả rích rơi.

Những lời đầy ẩn ý của Shishiya khuấy động cảm giác bất an mơ hồ trong lòng Kawaminami, nhưng vào thời điểm ấy, cậu vẫn chưa ngờ được rằng chỉ hai tuần sau, trong chuyến viếng thăm Thời Kế Quán, cậu sẽ rơi vào một cơn ác mộng kinh hoàng.

Thời Kế Quán

CHƯƠNG 1

THÁP ĐỒNG HỒ KHÔNG KIM

Hình ảnh đầu tiên đập vào mắt họ là bóng tháp đen lừng lững nổi lên qua kẽ hở giữa cây rừng.

“Tháp đồng hồ kia rồi!” Từ băng ghế sau, Uryu Misao cất tiếng.

Kawaminami ngồi ở ghế phụ lái giờ tay che nắng chiếu chói chang đang hắt trực tiếp vào qua kính chắn gió, “Từ chỗ này không nhìn thấy mặt đồng hồ nhỉ?”

“Mặt số ở phía bên kia, hướng ra sân sau của biệt thự thì phải.”

“Ra vậy, lạ thật. Thường thì mặt đồng hồ quay ra bên ngoài mới đúng. Với lại hình như tháp đồng hồ đó không có kim chỉ giờ.”

“Đúng rồi. Thật ra tớ cũng chưa nhìn thấy mặt số của tháp đồng hồ đâu. Đợt tới thăm hồi năm ngoái tớ vẫn chưa được vào trong quan sát.”

“Nếu đi vòng thì có chỗ trông thấy mặt đồng hồ rất rõ đấy!” Tài xế taxi lớn tuổi xen vào, giọng điệu như muốn nói cần biết gì ở thị trấn này, cứ hỏi tôi. “Ái chà chà, kì quặc lắm cơ! Trước đây nó có kim đồng hồ mà, chẳng hiểu vì sao người ta lại tháo đi.”

* * *

Chiều Chủ nhật, ngày 30 tháng Bảy.

Nhóm thực địa của Kawaminami tập trung tại ga JR Ofuna, sau đó chia thành ba nhóm lên xe tới điểm hẹn. Trong đó có hai nhóm đi bằng taxi, nhóm còn lại đi xe bán tải từ nhà Kobayakawa Shigeo (phó chủ biên *CHAOS*) ở Yokohama.

Biệt thự có vấn đề mà họ đang đến nằm ở phía Bắc thành phố

Kamakura, vùng ngoại ô thị trấn Imaizumi, nơi được biết đến nhờ đền Hakusan và công viên Sanzaigaiké.

Hồi xưa nơi này là xóm núi, một trong những vùng khuất của Kamakura. Nhưng gần đây không còn heo hút nữa nhờ dân cư nhà cửa đông đúc hơn. Dù thế, núi non trập trùng, cây lá bát ngát vẫn đủ khiến người ta thư thái.

Xe từ đường cái rẽ vào trong núi, xuyên qua khu dân cư yên tĩnh và vài ngã rẽ, cảnh quan bất chợt thay đổi. Những hàng sồi xanh um tùm đột ngột hiện ra hai bên lề, y như dải phân cách. Đường đi thình lình hết trải nhựa, dốc lên, thu hẹp như bị hút vào rừng rậm.

Một lát sau, qua những thân cây rừng u ám như ẩn giấu bí mật gì, họ trông thấy hình dáng tháp đồng hồ.

“Không hiểu sao tớ lại có cảm giác thật hoài niệm.” Katagi Sakiko, cô gái ngồi cạnh Uryu lên tiếng. “Cũng phải mười năm rồi tớ mới quay lại đây.”

“Ồ, em đã từng tới đây rồi à?” Kawaminami hỏi.

Có lẽ vì là lần đầu gặp anh biên tập này, Sakiko còn lạ, nên trả lời nhất gừng một cách thiếu tự nhiên, “Vâng. Lần ấy em tới đây để tập huấn.”

“Lớp ngoại khóa của tụi em có lần đi tập huấn ở vùng này,” Uryu giải thích thêm. “Cả thầy bốn đứa: em, nhỏ này, Kwarazaki đang đi xe phía sau, cùng một bạn hôm nay không đi được là Fukunishi. Hồi tiểu học tụi em học chung lớp ở một cơ sở dạy thêm. Cứ vào hè là cơ sở ấy lại tổ chức trại tập huấn đặc biệt ở vùng này.”

“Cơ sở dạy thêm cho học sinh tiểu học mà còn tổ chức trại tập huấn nữa?”

“Tụi em đăng kí học để chuẩn bị cho kì thi đầu vào cấp hai. Hồi ấy do mới học lớp Năm nên cả bọn còn thông dong lắm*, đầu coi tập huấn như đi dã ngoại. Hết giờ sinh hoạt tự do là chạy vào chỗ rừng này chơi.”

Ở Nhật, lớp Sáu mới hết tiểu học.

“Bây giờ cả bốn đứa lại cùng trường đại học luôn à?”

“Tụi em đăng kí trường trung học thuộc Đại học W, xong mấy đứa thân nhau đầu thi đỗ cả. Về sau cùng lên đại học theo cơ chế tự động liên thông.”

“Ồ, học chung với nhau từ cấp hai lên đến tận đại học, quả là chuyện hiếm thấy đấy.”

“Vâng, em cũng nghĩ thế. Vào đại học xong cả bọn lại cùng tham gia hội nghiên cứu các hiện tượng kì bí này nữa. Bảo là bạn thân từ thời cởi truồng tắm mưa, không bằng bảo là cái tội cái nợ với nhau.”

Uryu và Sakiko đều là sinh viên năm ba trường Đại học W, và cùng là thành viên Hội Mystery.

Uryu là một thanh niên sáng sủa, mặt dài, nước da trắng trẻo, giao tiếp tự nhiên, kể cả với những người lớn tuổi hơn như Kawaminami. Cậu ta hiện là hội trưởng hội nghiên cứu, trông bề ngoài đã thấy thông minh lanh lợi, ăn nói lưu loát.

Sakiko là một cô gái xinh xắn, tóc bob vừa xinh, nước da còn trắng hơn cả Uryu. Ấn tượng khi nhìn thấy cô chính là khuôn mặt nhỏ nhắn với cặp mắt to đen láy. Kawaminami nhủ thầm, dù là cái tội cái nợ hay cái gì, có bạn chơi từ nhỏ xinh thế này bao nhiêu cũng ưng.

Có tổng cộng năm sinh viên tham gia dự án đặc biệt. Ngoài hai cô cậu ở đây, còn có ba người đang đi chiếc taxi phía sau. Kawarazaki Junichi, cũng là sinh viên năm ba. Watanabe Ryosuke và Nimi Kozue đều sinh viên năm hai. Kozue mới quyết định tham gia ngày hôm qua thôi. Ban đầu Uryu rủ Fukunishi Ryota, một thành viên học năm ba đi, nhưng tối qua chỗ họ hàng cậu ta lại có chuyện không may nên không tới được, thành thử họ gọi Kozue đi thay.

Đường đi càng lúc càng hẹp lại. Trong lúc mọi người đang lo lắng không biết xe còn đi qua được hay không thì cánh cổng cao vút đã sừng sững hiện ra trước mắt. Từ xe bán tải màu bạc đi phía trước, một người đàn ông trung niên to béo mặc áo màu be bước xuống khỏi ghế lái. Đó là anh Kobayakawa Shigeo, 44 tuổi, người đề xuất ý tưởng thành lập dự án đặc biệt lần này, đồng thời cũng chính là trưởng nhóm.

Anh báo tin đã tới qua máy liên lạc nội bộ rồi đấy công, và quay trở lại xe.

“Cứ đi theo họ là được hả?” Tài xế taxi quay sang Kawaminami hỏi. “Lần đầu tiên tôi vào bên trong đấy, nhưng trông cũng không đáng sợ lắm nhỉ?”

“Chuyện hồn ma hiện về ở đây, ai cũng biết ạ?”

“Ừ, trong vùng này thì là vậy.”

“Chú sống ở vùng này luôn ả?”

“À không, là vợ chồng em gái tôi. Tụi nó sống ở Imaizumi nên cũng kể với tôi nhiều ả. Quý khách không sợ sao, có khi ma hiện thật ấỵ chứ?”

“Vị muốn tận mắt thấy ma nên tụi cháu mới kéo tới đây đây ả.”

Kawaminami trả lời, cố ý ra vẻ nghiêm túc, khiến Uryu và Sakiko ng ời phía sau bật cười. Tài xế ngạc nhiên nhún vai, lái theo bán tải phía trước.

Trên trụ cổng bằng đá xanh thậm có gắn bảng tên *Koga* đã nhuộm màu thời gian. Sau khi ông Michinori qua đời, biệt thự được để lại cho con trai ông, cậu Koga Yukiya. Hiện giờ cậu ta vẫn sống ở đây. Không rõ thế nào, nhưng nghe đâu người quản lý biệt thự này là một phụ nữ trước làm việc cho nhà Koga.

Dù gì thì, Kawaminami ng ắm nghĩ, trông cảnh vật điêu tàn hoang phế, không vẻ gì là có người sống ở đây cả.

Đường đưa họ vào trái sỏi, chạy lên triền đồi thoải thoải, tới sân vườn ở mặt tiền biệt thự. Hẳn đã nhiều năm không ai tỉa tót, cỏ dại mọc um tùm giữa các cây chò da hổ, nguyệt quế và hoa mộc trong vườn. Không thấy tường bao biệt thự đâu, cây cối của nhà cứ thế mọc lan vào màu xanh cây rừng. Ở nơi hoang vắng cô liêu thế này, có một hai tin đồn về hồn ma cũng chẳng phải chuyện gì lạ lắm.

Taxi dừng lại trước biệt thự. Kawaminami bước xuống, đưa mắt quan sát xung quanh.

Đã hơn 4 giờ chiều. Giờ này thường trời đã chuyển sang màu hoàng hôn rồi, nhưng vì vẫn là mùa hè nên mặt trời còn ở trên cao. Mùa mưa đã qua, bầu trời trong xanh làm người ta sáng khoái. Mùi của cỏ cây, tiếng ve kêu râm ran... Có lẽ là nhờ rừng bọc xung quanh nên gió thổi mát rượi, cảm giác thật thoải mái. Nhưng trong một buổi chiều ng ộp nắng như vậy, không hiểu sao Kawaminami lại cảm thấy không khí cứ lớn v ớn một thứ gì u ám đáng sợ, khiến người ta sởn gai ốc.

“Khu nhà trông thật kì lạ.”

Phóng viên ảnh Utsuimi Atsushi bước xuống từ xe thứ ba, vừa nói vừa tiến đến gần Kobayakawa. Utsuimi có vóc dáng tầm thước, để râu, tóc dài buộc túm ra sau, năm nay 29 tuổi, hơn Kawaminami năm tuổi. Vai đeo đồ nghề chụp ảnh trông khá nặng, tay bấm bấm nút trập chiếc máy ảnh ống

kính rời.

“Bên kia rặng cây cũng có nhà ở luôn hả?”

“Phía bên đó hình như là *nhà xưa* đấy.” Kobayakawa trả lời.

“Anh nói *xưa* là sao?”

“Kể ra thì phức tạp lắm.” Nói đoạn, Kobayakawa chậm rãi tiến về phía cửa vào ở mé trái mặt tiền.

Nhìn sơ qua có thể thấy biệt thự được tạo nên bởi ba phần khác nhau.

Nếu đứng quay mặt vào biệt thự thì phần thứ nhất ở bên tay trái. Căn cứ theo hướng mặt trời thì phần này nằm ở phía Tây. Đó là nhà gỗ một tầng kiểu Tây, tường ván gỗ sơn màu nâu đậm, mái nhà lợp ngói màu rêu nhạt.

Bên tay phải ngôi nhà Tây này, tức là mé Đông biệt thự, sừng sững một tháp đồng hồ đen thẫm. Đây là phần thứ hai. Tòa tháp vuông vức, cao gần 20 mét, xây bằng đá tảng.

Phần thứ ba của biệt thự chính là ‘bên kia rặng cây’ mà Utsuomi vừa nói. Những bụi hoàng dương và thường xanh rậm rạp từ giữa mọc lan sang phải với vẻ hung dữ hoang dại, tạo thành một vạt cây cối rậm rạp. Đằng sau nó lấp ló một bức tường gạch đỏ ảm đạm, bên trong tường là một mái vòm vô cùng bắt mắt. Nối sang ngôi nhà Tây bên trái bằng một hành lang dài hẹp, ngôi nhà có mái vòm ấy là kiến trúc chính của Thời Kế Quán, cũng là nơi mọi người sẽ tụ tập và giam mình bên trong suốt ba ngày liên tiếp.

Đây là một trong các Quán do Nakamura Seiji xây dựng sao?

Với tâm trạng căng nín, Kawaminami nhìn chằm chằm vào biệt thự, bất chợt nhớ lại vẻ mặt Shishiya hai tuần trước, khi nói với mình, “Dù sao thì cũng cứ cẩn thận nhé.” Cậu bất giác lúc lắc đầu, ngẩng lên nhìn tháp đồng hồ bằng đá đứng sừng sững.

Từ phía này vẫn không nhìn thấy mặt đồng hồ không kim. Mé phải tường màu nâu thẫm trở một dãy cửa sổ hình bầu dục nhỏ xíu đều tăm tắp.

Đột nhiên, mắt cậu dừng lại ở một ô cửa trong số đó. Bên trong tháp, ước chừng cao bằng tầng ba của ngôi nhà bình thường hình như có một bóng người.

Có ai... ở đó...

Kawaminami cố gắng nhìn kỹ hơn.

Ai...?

Chắc chắn là có bóng người.

Do khoảng cách khá xa nên cậu không nhận ra hình dáng thế nào, nhưng dứt khoát là có người. Người đó ịn mặt vào kính cửa sổ, chăm chăm trông xuống tình hình dưới này.

Không biết là ai nhỉ? Kawaminami lo lắng.

Không lý nào mới chiều muộn mà hồn ma đã xuất hiện. Thời Kế Quán không phải nhà hoang, có người ở trong cũng chẳng có gì là lạ, nhưng mà...

Kobayakawa vừa tới bậc thềm thì cửa mở ra ngay, cứ như đã có người đợi sẵn. Một phụ nữ đứng tuổi mặc bộ đồ màu lục thẫm xuất hiện.

“Chào mọi người.”

“Ồ, chị Sayoko. Cảm ơn chị đã tiếp đón.”

Kobayakawa vồn vã chào hỏi như thể hai bên đã thân quen từ trước. Đây chắc là chị Inami Sayoko, hiện đang chịu trách nhiệm quản lý Thời Kế Quán. Hình như chị ta phải dùng máy trợ thính vì tai phải có đeo một thiết bị trông như tai nghe.

“Chúng tôi đến làm phiên, mong gia đình thông cảm. Công ty vận chuyển đã mang đồ dùng cần thiết của chúng tôi đến chưa ạ?”

“Đến rồi ạ.” Sayoko thoáng liếc về phía bọn Kawaminami đang đứng phía sau Kobayakawa rồi nói một cách hết sức lịch sự. “Cô Komyoji đang đợi mọi người. Xin mời vào nhà.”

Từ tiềm sảnh có hai ngã hành lang. Một ngã dẫn sang ngôi nhà kiểu Tây, ngã còn lại chạy suốt sang phải.

Có Sayoko dẫn đường, mọi người đi sang ngôi nhà Tây. Giống với bên ngoài, nội thất bài trí trong nhà cực kỳ đơn giản. Một bên tường dọc hành lang treo rất nhiều mặt nạ dữ dằn, trông như mặt nạ dùng trong lễ hội hóa trang Venice. Cũng chỉ những món này có thể coi là đồ trang trí nổi bật ở đây thôi. Biệt thự nổi tiếng về đồng hồ, vậy mà suốt từ tiềm sảnh đến hành lang chẳng thấy một cái nào.

Hai cánh cửa đằng cuối hành lang đã mở, dẫn vào một căn phòng mát mẻ nhờ bật máy lạnh. Trong phòng không có bài trí gì ngoài một chiếc bàn và vài cái xô-pha. Trên tường đối diện cửa ra vào có trở cửa sổ khung trắng. Một phụ nữ mặc đồ đen tuyền đang ngồi bên khung cửa sổ ấy.

“A cô Komyoji, xin chào, xin chào.” Vẫn giọng điệu vồn vã như với Sayoko ban nãy, Kobayakawa chào hỏi và tiến về phía người phụ nữ. “Cô tới sớm thật đấy. Chúng tôi định sẽ tới sớm hơn nhưng đường đông quá, thành ra lại trễ mất...”

Komyoji lặng lẽ gật đầu. Cô đưa tay nâng gọng kính mát màu đen rồi hướng ánh nhìn về phía nhóm người phía sau Kobayakawa. Cảm giác khác hẳn lúc Kawaminami tình cờ gặp cô ở Green Heights hai tuần trước. Có lẽ do bộ váy kì lạ cô ta đang mặc, cả cách trang điểm cũng không phải kiểu trang điểm thông thường nữa. Đôi môi tô son tím nhạt, gò má trắng nhợt hốc hác.

“Hơi thất vọng nhỉ?” Utsumi láo liên quan sát căn phòng rồi ghé tai Kawaminami nói nhỏ. “Lúc mới vào đây, tôi cứ nghĩ đồng hồ la liệt khắp nơi cơ.”

Anh vừa thì thầm vừa hất cằm sang tường bên phải. Trên nền giấy dán tường màu nâu chỉ treo một chiếc đồng hồ hình tròn bình thường, cũng là chiếc đồng hồ duy nhất trong phòng.

“Chắc vì đây không phải là nhà xưa.” Đồng hồ trên tường chỉ 4 giờ 25 phút, Kawaminami móc đồng hồ quả quýt của mình ra so. Cũng 4 giờ 25 phút. “Anh Kobayakawa chẳng vừa nói thế là gì. Em đoán ngôi nhà gạch đỏ ở bên kia rặng cây mới là *Thời Kế Quán nguyên bản*. Vậy nên...”

Kể ra thì phức tạp lắm mà Kobayakawa nói ban nãy chắc là đây.

* * *

Mười lăm năm trước, mùa hè năm 1974, chủ tịch Koga Michinori của Công ty Đồng hồ Koga đột nhiên từ chức, chuyển đến nơi này xây một biệt thự. Nhà xưa chính là ngôi nhà nằm sau vạt cây cối đàng kia, ngoài ra còn một ngôi nhà dựng biệt lập dành cho người làm. Nghĩa là bấy giờ chưa có tháp đồng hồ và ngôi nhà kiểu Tây. Năm năm sau đó, tức năm 1979, hai kiến trúc này mới được khởi công. Từ năm 1980, biệt thự mới mang dáng dấp như hiện tại. Gần như ngay lập tức, Michinori đột ngột qua đời.

Dù nằm trong dự án, Kawaminami cũng không biết rõ toàn bộ chi tiết về biệt thự. Cậu chỉ hỏi thăm đôi chút qua Kobayakawa mà thôi. Anh vốn là người sớm có hứng thú và đã ra công tìm hiểu rất nhiều về Thời Kế

Quán.

Vì sao Michinori xây nhà ở đây?

Vì sao về sau lại mở rộng biệt thự?

Mấy người chết liên tiếp sau ông, nguyên nhân là gì chứ?

Cô gái giờ là hồn ma lảng vảng thì chết từ bao giờ, vì sao mà chết?

Những điểm vướng mắc chất cao như núi. Kawaminami đã thử gắng hỏi nhưng Kobayakawa không trả lời thẳng, chỉ nở nụ cười bí hiểm và vòng vo, “Chẳng phải chúng ta lập nhóm thực địa chính là để tìm ra các đáp án đó hay sao?”

“VẬY...” Kobayakawa nghiêm chỉnh ngồi xuống một chiếc xô-pha, cất giọng y như trong các cuộc họp. “Mọi người xin hãy chú ý. Sau đây tôi có nhiều điều phải giải thích cho nên... Chà, cảm ơn nhé.”

Kobayakawa chìa tay phải, tỏ ý cảm ơn với người đàn bà đang đẩy một xe nhỏ vào. Trên xe đầy xếp san sát các ly ăm ắp nước trái cây đủ cho số người có mặt ở đây.

“Chị không cần nhọc công vậy đâu. Xin hỏi hành lý mang tới để đâu rồi nhỉ?”

“Ở bên Cự quán.”

Cự quán chắc là cách gọi ngôi ‘nhà xưa’ ở đằng sau rừng cây kia.

“Thế à... Đúng rồi, tôi phải giới thiệu mọi người với nhau chứ nhỉ.” Kobayakawa đứng dậy, chìa tay về phía người đàn bà, “Đây là chị Inami Sayoko. Toàn bộ nơi này là do chị ấy quản lý đấy. Trong ba ngày tới đây, mong chị giúp đỡ chúng tôi.”

Inami Sayoko là một phụ nữ tầm 45 tuổi. Chị cao trên mức trung bình so với phụ nữ, tóc húi ngắn như đàn ông, khuôn mặt xương xương không trang điểm lộ rõ những nếp nhăn nhỏ và tàn nhang, nhưng sống mũi cao và đôi mắt sắc sảo cho thấy thời trẻ cũng thuộc loại ưa nhìn.

Chị cúi đầu chào, “Mong được giúp đỡ.” Rồi lướt mắt nhìn từng người một trong nhóm, làm Kawaminami bất giác nhớ đến cô giáo dạy Toán hồi cấp hai.

“Xin lỗi, nhưng...” Sayoko quay trở lại nhìn Kobayakawa rồi nói. “Tôi muốn xác nhận lại tên mọi người có được không? Yêu cầu của chủ nhà.”

“Vâng, đương nhiên rồi. Mấy hôm trước tôi có gửi cho chị danh sách

người tham gia cùng với bản kế hoạch rồi nhỉ?”

Sayoko gạt đầu, lấy trong túi áo ra một tờ giấy gấp, thoăn thoắt mở ra rồi lại nhìn mọi người.

“Để tôi giới thiệu nhé,” Kobayakawa nói. “Thanh niên đằng kia là biên tập viên Kawaminami Takaaki, cạnh cậu ấy là Utsuimi Atsushi ở ban nhiếp ảnh.”

“Cậu Kawaminami và cậu Utsuimi.” Sayoko nhắc lại, nhìn qua lại giữa mặt họ và danh sách trên tay.

Kobayakawa tiếp tục, “Năm người còn lại là sinh viên Đại học W. Tính từ đầu đằng kia lại là... Kwarazaki Junichi, Uryu Misao, Watanabe Ryosuke, Katagi Sakiko và Nimi Kozue.”

“Kwarazaki, Uryu...” Sayoko đọc tên từng người như giáo viên đang điểm danh và ghi nhớ diện mạo học sinh. Đến tên người cuối cùng, chị khựng lại, lắc đầu hoài nghi. “Tên cô Nimi Kozue không có trong danh sách.”

“À, quên nói, là thế này,” Kobayakawa đưa tay gạt nhẹ mồ hôi trên vầng trán gồ. “Trong danh sách đó tên cậu Fukunishi Ryota, nhưng hôm nay cậu ấy bận việc đột xuất nên không tới được. Chúng tôi bèn nhờ cô bé này đi thay.”

“Tôi hiểu rồi, cô Nimi Kozue nhỉ.”

Sayoko rút bút trong túi ra, ghi tên lên giấy. Sau khi kiểm tra kỹ lưỡng lại tên từng người một, chị ta nói, “Mời mọi người,” và rẽ xe đẩy lại gần bàn. “Từ trước đến nay không biết bao nhiêu nhóm đã đề nghị tới khảo sát nhưng đều bị từ chối hết. Lần này phá lệ chấp nhận. Thay mặt cho chủ nhà tôi có vài điều muốn lưu ý với mọi người như sau.”

Đợi mọi người lấy nước xong, chị ta tiếp tục, “Đầu tiên, tôi đoán chắc mọi người đều đã biết. Bên Cự quán, tức là nơi mà mọi người sẽ vào ở từ hôm nay ấy, đang bảo quản đồng hồ của chủ nhân đời trước. Tất cả đều là đồ sưu tập rất quý giá, vì thế mọi người tuyệt đối không được đụng vào, dù là đồ cất trong tủ kính hay trưng bày ở ngoài.

“Các đồ vật khác, như đồ dùng nhà bếp hay nội thất trong nhà, còn hoạt động được thì mọi người cứ tự nhiên sử dụng. Điện vẫn lắp, nhưng hệ thống gas đã cắt rồi. Máy lạnh chạy bình thường nên không phải lo nóng. Tuy nhiên bên đó đã bỏ không chín năm trời, đường ống gỉ sét nhiều, nước

không dùng để uống được.”

“Chúng tôi đã chuẩn bị để lấy nước ăn bên ngoài về dùng rồi.” Kobayakawa xen vào. “Chắc chị cũng thấy trong chỗ hành lý chuyển tới có can nhựa đúng không?”

“Vâng. Chúng tôi đã hứng đầy nước giúp mọi người rồi.”

“Cảm ơn chị quá.” Kobayakawa cúi đầu. “Chắc mất sức lắm phải không, tận sáu can cơ mà?”

“Ở đây có người chuyên lo mấy việc tay chân.”

“Thế ạ. Chị chu đáo quá, chúng tôi cảm ơn rất nhiều...”

“Đừng khách sáo. Chúng tôi đã hứa sẽ hỗ trợ mọi người mà.” Nói đến đây, Sayoko vốn vẫn nghiêm nghị từ đầu tới giờ đột nhiên hơi mỉm cười. “Còn một việc nữa. Ở phía trong cùng của Cự quán có một căn phòng khóa kín, mong mọi người không tự ý vào đấy.”

“Có phải là ‘phòng quả lắc’ không? Trước đây tôi đã từng nghe qua.” Kobayakawa nói. “Tại sao không được vào hỏi chị?”

“Đó là di nguyện của chủ nhân đời trước.”

“Ồ. Là di nguyện của ông Koga Michinori sao?”

“Là một trong những lời dặn dò của ông trước lúc đi xa.”

“Chà.”

“Phòng quả lắc là phòng như thế nào vậy?” Kawaminami tò mò hỏi.

“Đó là...” Sayoko ngập ngừng, cup mắt nhìn xuống, “Là phòng của con gái ông chủ. Cô ấy đã mất mười năm trước rồi.”

“Còn gì nữa không ạ?”

Đáp lại câu hỏi của Kobayakawa, Sayoko chỉ im lặng lắc đầu. Kobayakawa gật đầu, đưa mắt nhìn lướt mọi người. Ai nấy đều lộ vẻ thắc mắc và im lặng dõi theo.

“Tôi thì không có gì khác để dặn dò cả. Thực phẩm đã được xe chuyển đến, cơ bản đầu là đồ ăn nhanh. Dù sao cũng chỉ có ba ngày, mọi người tạm chấp nhận vậy. Sau đó thì... À phải rồi, có một chuyện quan trọng. Cô Komyoji này...” Kobayakawa quay về phía nhà ngoại cảm vận đồ đen. “Cô nhắc lại yêu cầu được không ạ?”

“Vâng.” Komyoji đáp ngắn gọn, đứng dậy nghiêm nghị nói. “Mọi người chắc cũng đã nghe anh Kobayakawa nói qua, nhưng giờ cho phép tôi giải

thích lại thêm một chút.”

Kawaminami thầ n nghĩ, cách nói chuyện của cô lúc này y hệt như lúc tọa đàm trên ti-vi. Giọng trầ n ấm, từ tốn nhả từng chữ một.

“Như mọi người đã biết, công việc chúng ta sắp tiến hành là liên lạc với linh h ồ n đang hiện diện trong nhà này. Linh h ồ n có thật hay chỉ là lời đ ồ n, hiện tại tôi chưa thể xác định được. Chúng ta sẽ tận dụng khoảng thời gian ba ngày kể từ hôm nay để làm rõ nghi vấn đó. Tôi được gọi đến để hỗ trợ mọi người. Trong số những người ở đây, không biết đã có ai tham gia một buổi gọi h ồ n chưa?”

Nghe hỏi, Kawaminami và Utsuumi bất giác nhìn nhau, ngơ ngác lắc đầu. Năm cô cậu sinh viên cũng phản ứng tương tự, nhưng một lát sau, có người lên tiếng.

“H ồ i trước em có chơi trò bàn xoay* r ồ i.”

Một trò sử dụng ngoại khí của những người tham gia để tạo ra trường sinh học làm chiếc bàn tự xoay.

Đó là cô sinh viên năm hai Nimi Kozue. Cô bé để tóc ngắn, khuôn mặt đáng yêu như cáo con, trông rất hoạt bát và có vẻ hay tò mò. Khác hẳn đáng vẻ yếu điệu tinh tế của chị khóa trên Katagi Sakiko.

“Trò bàn xoay à? Ừm, đó cũng là một dạng gọi h ồ n. Ở Âu Mỹ người ta gọi là table-turning.” Nụ cười hiện trên khuôn mặt xanh xao của nhà ngoại cảm. “Mọi người, nhất là các bạn trẻ, hình như rất thích trải nghiệm loại hình đó. Thế nhưng tôi lại không đồng tình cho lắm. Bởi vì khi gọi h ồ n theo kiểu để cho vui này, khó mà tránh được những hậu quả nguy hiểm. Nghe nói các bạn đang nghiên cứu về các hiện tượng siêu nhiên, nên tôi nghĩ mọi người rất hiểu đi ầu này. Tóm lại, hiện tượng có tên gọi h ồ n ma khó lòng giải thích thông suốt bằng các kiến thức khoa học hiện có của chúng ta. Nói cách khác, đây là chuyện của hai thế giới, vì thế phải xử lý thận trọng.”

Thoạt tiên Kawaminami hết sức nghi ngờ về linh lực của Komyoji. Thế nhưng gặp gỡ và lắng nghe trực tiếp thế này, cậu lại thấy thuyết phục vì những lời giản dị của cô. Có thể nói, Komyoji có sức thu hút.

“Đi ầu đ ầu tiên tôi muốn mọi người hiểu là, sức một mình tôi thì không đủ để giao tiếp suôn sẻ với linh h ồ n, nhất định phải được mọi người giúp đỡ mới xong. Kể ra thì, linh h ồ n tương tự sóng điện, cơ bản là nhìn không

thấy sờ không được. Trong những buổi gọi hồn tôi đã tổ chức, thì thể xác của người tham gia chính là ăng-ten bắt sóng. Chỉ có mình tôi thì cố gắng đến đâu cũng không nên còm cháo gì. Cần có sự tập trung tinh thần của tất cả, biến thể xác mình thành ăng-ten mới được.”

Nói tới đây Komyoji chậm rãi gỡ kính mát, để lộ đôi mắt dài hẹp tán phần tím, thỉnh thoảng quan sát mọi người. “Ngoài ra, theo kinh nghiệm của tôi, linh hồn đều rất nhạy cảm, dị ứng với tạp chất. Bởi vì suy đến cùng, họ thuộc dạng vật chất rất đơn thuần. Để nâng cao khả năng bắt sóng với các linh hồn, chúng ta cần giữ cho cơ thể mình ở trạng thái thuần túy nhất. Cái gọi là ‘trạng thái thuần túy’ ở đây chính là trạng thái tự nhiên. Linh hồn không thích những thứ do con người tạo ra. Ví như sợi tổng hợp, kim loại đã gia công, nhựa... nếu chúng ta mang những thứ không thuần chất này theo người thì linh hồn có khuynh hướng xa lánh chúng ta.”

Utsumi *Ừm* một tiếng vẻ tán thành. Đám sinh viên mỗi người một biểu cảm, nhưng không ai phản biện.

“Trạng thái lý tưởng nhất chính là không mặc gì cả, nhưng tôi nghĩ như thế cũng bất tiện. Cho nên...” Komyoji tạm ngừng, quay sang nhìn góc phòng bên phải, ở đó có tám hộp giấy đen bằng bện.

“Hôm nay tôi đã chuẩn bị trang phục dành riêng cho mọi người, giống bộ tôi đang mặc đây. Nó được gọi là ‘linh y’, là quần áo đã được thanh tẩy. Sau đây mọi người chuyển sang mặc loại trang phục này. Được chứ ạ?”

Đúng như Komyoji nói lúc đầu, Kobayakawa quả là đã trao đổi với mọi người về yêu cầu mặc linh y rồi.

Thấy ai nãy gật đầu, nhà ngoại cảm mỉm cười hài lòng. “Trừ đồ lót, còn thì mọi người hãy cởi hết ra. Vòng cổ, hoa tai, nhẫn, đồng hồ đeo tay... nữa. Cởi giày và thay dép lê vào. Đến lúc gọi hồn thì bỏ dép sau. Những vật dụng không cần thiết cũng đừng cầm theo, vì linh hồn lưu trú trong nhà rất ghét đồ vật từ thế giới bên ngoài.”

“À... thưa chị?” Một sinh viên lên tiếng, là Watanabe Ryosuke. “Mắt kính có được đeo không ạ?”

Trong số những người tụ tập ở đây chỉ mình cậu ta phải đeo kính. Dáng người mập mạp, khuôn mặt tròn trịa, nhìn vững vàng điềm tĩnh đúng kiểu một sách.

“Về nguyên tắc thì phải tháo ra. Kính áp tròng cũng vậy.”

“À... Thế ạ?” Sau trông kính dày cộp, đôi mắt nhỏ tí hìn của cậu hấp háy liên tục. “Chết thật. Không có kính mà linh hồn xuất hiện thì em làm sao trông thấy được.”

“Không phải lo đâu.” Nhà ngoại cảm chăm chú nhìn đám sinh viên, khẳng định chắc nịch. “Khi linh hồn xuất hiện, chúng ta sẽ nhìn bằng ‘con mắt’ khác với mắt chúng ta thường dùng. Vì thế mắt kém không thành vấn đề. Nhìn thấy hay không là tùy thuộc vào việc thể chất và tinh thần của chúng ta có giữ được độ thuần chất cao hay không.”

Theo hướng dẫn của Komyoji, mọi người lần lượt mặc linh y. Quần áo, giày và phụ kiện thay ra đều được cho vào túi ni lông đã chuẩn bị sẵn cho từng người. Trong thời gian mọi người ở lại đây, nhà Koga sẽ bảo quản đồ đạc giúp họ.

Cánh đàn ông nhanh chóng thay đồ xong. Trong lúc các chị em sang phòng khác thay quần áo, Kobayakawa, Kawaminami, Utsuumi cùng ra chỗ chiếc bán tải đang đậu trước nhà để dỡ thực phẩm, hành lý xuống, mang vào tiều sảnh.

* * *

Lúc tất cả lại tụ tập đông đủ ở phòng khách thì đã là 5 giờ 20 phút chiều. Họ định 6 giờ sẽ qua Cự quán.

“Chà. Kozue trông ra dáng quá nhỉ!” Kowarazaki vừa xoa xoa chiếc cằm dài vừa buông lời trêu chọc. Cậu ta để đầu dính, làn da rám nắng và thân hình rắn rỏi, cũng là người cao nhất trong số các sinh viên ở đây. “Trông như một vũ nữ* tinh nghịch ấy. Có muốn làm đệ tử của chị Komyoji không?”

Ý nói Trinh nữ phục vụ trong đền thờ Thần đạo.

“Anh thì như một tên pháp sư háo sắc ấy!”

“Đàn ông ai chả háo sắc!”

“Tức là em nói đúng rồi phải không?” Kozue cười khúc khích. Đoạn cô dang rộng hai tay, cúi mặt nhìn bộ linh y đang mặc, “Ai dà, quần áo lụng thà lụng thụng, mặc khó chịu quá.”

“Anh cũng thấy khó chịu. Đũng chật quá.”

Linh y may bằng vải bông dày cui. Váy von thì giống tăng y thời Trung cổ. Tả thực thì giống áo chui đầu có mũ và túi, cỡ siêu lớn, lớn đến mức người cao như Kwarazaki mà mặc còn kín chân. Kawaminami cũng thuộc dạng cao ráo, thế mà váy dài quá chân đến mấy li, đi lại quét đất lệt quệt. Cả nhóm ăn mặc như vậy tập trung một chỗ trông thật dị thường.

“Nhưng mà,” Kwarazaki quay về phía Uryu. “Lần này bà Sayoko ăn mặc khác hẳn với đợt tụi mình tới nhỉ.”

“Rõ ràng rồi còn gì.” Uryu nhún vai đáp. “Một bên là đám sinh viên lớn nga lớn ngớ, một bên là ban biên tập tạp chí của nhà xuất bản lớn, thái độ thay đổi là đúng rồi. Với cả lần này chúng ta còn hứa gửi thù lao ra tẩm ra món nữa mà.”

Mùa thu năm ngoái bọn họ đã đề nghị được đến thực địa nhà này như một phần hoạt động của Hội Mystery. Ý tưởng là của Watanabe. Cậu ta nguyên quán Kamakura nên đã nghe sự tích *Hồn ma ở Biệt thự Đồng Hồ* từ lâu rồi. Nhưng nhà này đã từ chối đề nghị của họ...

“Dù như thế thì bà cô đó...”

Nói đến đây, Kwarazaki chợt nín lặng, ngờ ngợ quay ra nhìn cánh cửa sau lưng, vì cảm giác như có ai mới xuất hiện. Cậu tưởng là Sayoko, nhưng hóa ra không phải. Xuất hiện ở cửa là một thiếu niên mảnh mai mặc bộ đồ màu trắng trông như đồ ngủ. Mái tóc đen dài óng mượt, làn da trắng đến mức có cảm giác từ khi sinh ra đến giờ chưa một lần tiếp xúc với mặt trời. Cặp mắt đen láy chăm chú nhìn họ, đôi môi hồng mím chặt như tư lự đi đâu gì. Trên khuôn mặt đẹp tuyệt phảng phất đôi nét u sầu.

Cả Kwarazaki lẫn Uryu... à không, tất cả những người hiện diện tại phòng khách đều nín thở. Khuôn mặt đẹp như búp bê chế tác tinh xảo của cậu thiếu niên nhanh chóng thu hút mọi ánh nhìn. Kawaminami cũng không ngoại lệ. Khi cậu bắt đầu trấn tĩnh để tự hỏi đây là ai thì thiếu niên nọ đã bước hẳn vào phòng.

“Chị...” Từ miệng thiếu niên phát ra âm thanh khe khẽ như tiếng chuông kêu. “Chị đâu rồi?”

Cậu vừa thì thầm vừa quét mắt khắp phòng khách. Khuôn mặt thanh tú nhưng đờ đẫn, thần thờ như lạc trong cõi mộng.

“Cậu là...” Kawaminami tiến về phía thiếu niên, định bắt chuyện thì...

“Cậu Yukiya,” Sayoko chạy bổ vào phòng khách. “Sao cậu lại ra đây,

cậu Yukiya?”

Yukiya, thiếu niên xinh đẹp trông chỉ tầnn mười mấy tuổi này là con trai của ông Koga Michinori quá cố. Cũng là chủ nhân hiện tại của Thời Kế Quán.

“Cậu sao thế?” Sayoko hỏi lại lần nữa.

Thiếu niên quay lại, vẻ mặt vẫn mơ mơ màng màng. Có khi bộ đồ cậu đang mặc là đồ ngủ thật. Cụm ‘bệnh mộng du’ lập tức nảy ra trong đầu Kawaminami.

“A cô Sayo,” thiếu niên nghiêng đầu như một chú mèo. “Chị ấy, chị gọi cháu tới. Vậy nên, cháu...”

“Thế ư?” Sayoko lộ vẻ bất lực, bước tới cạnh cậu. “Cô ấy không có ở đây đâu. Cậu về phòng đi nhé.”

“Nhưng mà...” Thiếu niên đau buồnn lắnn đầu, rồi lặng lẽ đưa mắt nhìn các vị khách. “Mấy người này là ai?” Cậu hỏi Sayoko.

“Khách nhà ta. Tôi có nói với cậu rồi mà, phải không?”

“Thế sao? Họ tới bắt nạt chị à?” Dứt lời, đôi mắt cậu long lên, giọng sắc lạnh. “Nếu thế tôi sẽ cho họ biết tay. Ai bắt nạt chị tôi, tôi sẽ giết hết.”

“Cậu Yukiya, đừng nói mấy chuyện giết chóc như thế.”

“Không sao cả. Nếu tôi làm thì không sao cả. Ai bắt nạt chị tôi...”

“Cậu lần rồi.” Sayoko nhấn mạnh từng chữ. “Cậu lần rồi. Đừng lo. Họ không phải hạng người như thế đâu. Không ai bắt nạt chị cậu hết. Về nào!”

Sayoko ôm lấy đôi vai gầy của Yukiya, đưa ra cửa. Thiếu niên khẽ gật đầu, ngoan ngoãn đi theo. Khi bóng hai người khuất ngoài hành lang...

“Anh Tadokoro,” tiếng Sayoko vọng vào. “Anh Tadokoro, anh đưa cậu Yukiya về phòng tháp đi.”

Phòng tháp...

Kawaminami bất giác nhớ lại hình ảnh trông thấy bên ngoài lúc mới tới đây. Bóng người đăm đăm trông xuống từ cửa sổ tháp đầnn hầnn. Trong tâm tưởng Kawaminami, khuôn mặt xinh đẹp của thiếu niên ban nầy mơ hồ khớp vào bóng người nọ.

“Vâng.” Họ nghe thấy giọng khàn khàn của một người đàn ông. “Cậu chủ, đi lối này.”

Ban nầy Sayoko nói ‘Ở đây có người chuyên lo mấy việc tay chân’,

chắc chính là người tên Tadokoro kia đây.

Sayoko quay vào phòng khách, nói gọn “Xin phép nhé!” và bắt đầu thu dọn ly tách trên bàn, không nhắc một chữ nào về chuyện vừa rồi.

“Chị Sayoko!” Sau khi cân nhắc, Kawaminami dò hỏi. “Thiếu niên ban nãy là con trai của ông Michinori phải không?”

“Vâng.” Sayoko đáp, vẫn luôn tay dọn dẹp.

“Cậu ấy còn trẻ quá. Bao nhiêu tuổi rồi ạ?”

“Năm nay 16.”

“Chuyện là thế này, Kawaminami.” Có vẻ rành rẽ sự tình. Kobayakawa giải thích thay cho Sayoko. “Sau khi ông Michinori mất, cậu Yukiya con trai ông thừa kế toàn bộ tài sản, nhưng bấy giờ cậu ấy mới tám tuổi, cần có giám hộ cho đến tuổi hai mươi. Vì thế bà Adachi Terumi em gái ruột ông, tức cô của cậu Yukiya, được chỉ định làm giám hộ, bởi vì bà là người thân duy nhất của gia đình họ.”

“Bà ấy cũng sống ở đây à?”

“Không, bà đang ở Úc.”

“Úc?”

“Chồng bà kinh doanh bên ấy. Từ khi cưới chồng bà vẫn sống ở bên đó suốt, mà còn có con nữa, nên không thể đưa cả về Nhật được. Bà đành ủy thác cho chị Sayoko thay họ chăm sóc cậu Yukiya.”

“Ra vậy.”

Vừa hiểu xong một việc, Kawaminami lại nảy ra một thắc mắc khác. Ánh nhìn của cậu chuyển từ Kobayakawa sang Sayoko.

“Chị Sayoko này. Ban nãy Yukiya có nhắc tới ‘chị tôi’... Đó là?”

“Kawaminami.” Kobayakawa cắt ngang câu hỏi của cậu, nghiêm mặt lắc đầu, ngụ ý ‘Tôi sẽ giải thích cho cậu sau’.

Sayoko im lặng gật đầu chào rồi đẩy xe xếp đầy ly vội vã rời khỏi phòng.

“Này, có khi nào...” Sakiko thì thầm với Uryu đứng cạnh. “Có khi nào cậu vừa rồi chính là bé trai lúc đó không?”

“Lúc đó là lúc nào?” Uryu gãi đầu thắc mắc.

“Tôi chỉ nhớ mang máng thôi. Nhưng mà, mười năm trước ấy... Kawarazaki, cậu có nhớ không?”

Nghe hỏi, Kowarazaki cũng gãi đầu như Uryu, “Không nhớ.”

Sakiko sốt ruột đưa tay vuốt tóc. “Coi kìa. Lúc đó ấy. Ở trại tập huấn mùa hè năm ấy, mọi người đã cùng...”

Kobayakawa đột nhiên hắt xì rõ to ngắt ngang lời cô, “Xin lỗi mọi người.” Anh khịt khịt mũi, ho thêm mấy tiếng nữa. Rồi ngược lên đường hờ, “Ô! Giờ vừa đẹp rồi kìa.”

Lúc này là 5 giờ 45 phút chiều. Kobayakawa đứng dậy khỏi xô-pha, nói với mọi người, “Chúng ta đi thôi.”

* * *

Có Sayoko dẫn đường, cả tốp kéo nhau đi về phía Cự quán.

Hành lang nối giữa phòng khách và tiền sảnh nhuộm trong ánh chiều tà đỏ bầm lợt vào qua dãy cửa sổ dọc bức tường phía Tây. Chín người mặc đồ đen như pháp sư nối gót nhau lặng lẽ di chuyển, trông cảnh tượng quý quái vô cùng.

Kawaminami bước đi, lòng dấy lên một cảm xúc không sao tả được. Tình cờ cậu liếc mắt qua loạt mặt nạ treo dọc bức tường đối diện dãy cửa sổ, và phát giác có điểm kì lạ: thiếu mất một chiếc.

Cậu không nhớ vốn dĩ có cả thảy bao nhiêu mặt nạ treo trên bức tường này, cũng không rõ cái biến mất trông ra sao. Nhưng đúng là có chiếc treo ở đây lúc cậu đi qua hành lang lần đầu mà giờ lại không còn nữa.

Mất khi nào vậy nhỉ?

Ban này mọi người có đi qua đi lại mấy lần để dỡ thực phẩm trên xe xuống. Khi ấy đã mất chưa nhỉ?

Kawaminami cố gắng nhớ lại, nhưng không tài nào nhớ được. Theo lý mà nói, có thể là người trong nhà cảm thấy treo nó ở đó không phù hợp nên đã gỡ xuống.

“Xin mời đi lối này.”

Sayoko dẫn chín người băng qua tiền sảnh, đi theo hành lang dẫn sang phía Đông. Ba cậu sinh viên chia nhau mang mấy thùng các tông đựng thực phẩm.

Hành lang dài dằng dặc không có lấy một cái cửa sổ. Tiếng linh y lệt sệt

quét đất hòa cùng tiếng dép lê loẹt quẹt khuấy động bầu không khí tù đọng và hơi ẩm mốc. Cuối hành lang là hai cánh cửa bằng sắt, màu đen, trông rất nặng nề kiên cố, cảm giác như cửa ngục.

Sayoko dừng chân trước cửa, quay lại nhìn mọi người, “Bên kia chính là Cựu quán.”

Chị lấy một chìa từ chùm chìa khóa đang cầm trên tay rồi tra vào ổ. Xem ra lối vào Cựu quán bình thường đầu ở trong tình trạng khóa kín. Cùng tiếng kim loại lách cách, cửa mở ra.

Đúng lúc đó...

“Khoan đã.” Từ đằng sau, tiếng ai đó đột ngột vang lên làm cả nhóm giật thót. “Khoan đã, mọi người.”

Giọng đàn ông, khàn khàn, đứt đoạn. Dưới ánh sáng mờ mờ từ đèn trần hắt xuống, chủ nhân giọng nói lẩy bẩy tiến lại. Là một ông lão mặc đồ truyền thống màu nâu nhàn nhúm, mặt khô quắt như xác khô ướp.

“À, ông Nonomiya.” Sayoko chạy về phía ông lão. “Ông đừng như thế, ông mau về đi!”

“Già không lừa các người đâu!” Ông lão phớt lờ Sayoko, tiếp tục cất giọng khàn khàn rùng rợn nói với chín người đang sững sờ đứng yên tại chỗ. Mặt ông gầy rộc, chỉ chút nếp nhăn, nhưng hai mắt thì sáng quắc. “Các người mau rời khỏi nhà này đi. Điềm dữ đã xuất hiện, hủy diệt ngay trước mắt. Không muốn bị người ta giết thì đi mau đi!”

“Cháu biết rồi, ông Nonomiya.” Sayoko gật đầu thật mạnh. “Cháu sẽ dẫn dò mọi người, ông mau về đi.”

Ông lão thở khò khè, quay sang nhìn Sayoko, “Ồ, vợ của Inami Yusaku đấy à?” Ông nói như thể bây giờ mới trông thấy chị ta. “Già đã mơ, một giấc mơ đáng sợ. Sẽ có người chết nữa đấy. Nhà này cũng sụp đổ luôn. Điềm xấu xuất hiện lúc gieo quẻ. Diệt vong. Diệt vong tất cả...”

Sayoko hết lời khuyên giải vỗ về mãi ông lão mới chịu đi cho. Chị ta khẽ thở dài, quay lại với chín người, “Xin lỗi.”

“Ai đấy ạ? Nghe chị gọi ông là Nonomiya.”

Kobayakawa hỏi, Sayoko thở dài thêm lần nữa rồi trả lời.

“Ông ấy là Nonomiya Yasuhito, một thầy bói.”

“Thầy bói? Thầy bói ở đâu ra vậy?”

“Cố vấn tâm linh của ông chủ quá cố suốt từ thời còn trẻ.”

“Thế ư?Ồ, tính ra tôi có nghe qua. Bao lâu nay ông Nonomiya vẫn ở đây à?”

“Đúng... Chuyện ban nãy mọi người đừng để bụng. Ông hơn tám mươi rồi nên lẫn thần lắm.”

“Tôi cũng cảm thấy thế,” Kobayakawa cắt húng nhún vai. “Nhưng ông ấy kích động quá, không hiểu giấc mơ đáng sợ đến mức nào nhỉ.”

Không trả lời thắc mắc của Kobayakawa, Sayoko đưa hai tay đẩy cửa sắt đã mở khóa, bước vào và bật đèn, “Mời mọi người.”

Trước mặt họ là một không gian dài hẹp, bề ngang bằng đúng đoạn hành lang họ vừa đi qua, với một cầu thang thoải thoải dẫn xuống dưới. Tương ứng với cầu thang, càng đi trền nhà càng thấp xuống.

“Cánh cửa bên dưới đây chính là *sảnh xưa* của nhà này, hành lý đang để ở đó.”

Cuối cầu thang là cửa sắt hai cánh tương tự như cửa phía trên. Trước cửa chất đống hành lý do công ty vận tải đưa tới, gồm túi ngủ, can nhựa trắng đựng nước ăn và vài thùng các tông.

“Tôi đưa mọi người đến đây thôi.” Chị quản gia hơi cúi đầu chào rồi quay lên hành lang. “Xin ghi nhớ những đi đâu tôi đã lưu ý. Nếu có gì hư hỏng thì phải bồi thường thiệt hại đấy ạ.”

“Chúng tôi hiểu rồi.” Kobayakawa trả lời. “Những món đồ chúng tôi để lại bên Tân quán xin chị bảo quản giùm cho. Gặp lại chị sau bảy mươi hai tiếng nữa, mừng 2 tháng Tám, cũng vào giờ này chị nhé...”

Cửa Cự quán vừa đóng lại sau lưng thì ở bên kia cửa sắt màu đen nơi chân thang, đủ mọi tiếng chuông đồng hồ bắt đầu thi nhau ngân lên.

Cho biết đã 6 giờ.

Thời Kế Quán

CHƯƠNG 2

HAI KẺ ĐẾN MUỘN

Bước xuống xe buýt, ngược nhìn bầu trời chạng vạng tối, Fukunishi Ryota bất giác thở dài.

Cuối cùng đã đến rồi.

Cậu biết giờ có đến thì cũng chẳng để làm gì nữa. Theo như bản kế hoạch cậu nhận được thì 6 giờ tối mọi người sẽ bắt đầu dự án đặc biệt, nhưng giờ đã 6 giờ kém 10, dù xuất phát luôn thì nhanh cách mấy vẫn không kịp. Mà có kịp thì hẳn cũng có người thế chỗ mất rồi.

Vậy mà cậu vẫn bươn bả đi tới đây, tại sao thế nhỉ?

Bảo là tự dưng muốn đến cũng không sai, nhưng mặt khác lại thấy bức bách cần đi như có gì xui khiến. Chỉ chắc chắn một điều là tâm trạng cậu đang chìm trong u uất và bi thương khác thường.

Fukunishi vừa đưa tay đẩy gọng kính trễ xuống do mồ hôi, vừa thông thả đưa mắt quan sát khung cảnh xung quanh. Đã mười năm cậu mới quay trở lại nơi này, vậy mà không thấy lòng thân thiết hoài niệm gì cả.

Mùa hè mười năm trước, cơ sở dạy thêm mà cậu theo học tổ chức trại hè tập huấn ở đây, tình cờ cũng vào cuối tháng Bảy đầu tháng Tám như lúc này.

Fukunishi còn nhớ họ trọ ở một ngôi nhà lớn cũ kỹ xây bên chân núi, nếu không lầm thì là nhà ở quê của hiệu trưởng cơ sở dạy thêm.

Khi ấy cậu đang học lớp Năm, giờ đã là một thanh niên hơn hai mươi tuổi, hẳn tưởng lại cảm thấy sao xa ngái quá. Ấn tượng quá khứ rất mờ hồ, mỗi lần muốn lục tìm một kỷ niệm cụ thể nào đó, thì tự nhiên lại nhớ đến giấc mơ cách đây một tháng.

Fukunishi quan sát cảnh vật xung quanh, trông cũng còn ít nhiều ấn tượng. Chỉ khác là mười năm trước nơi này thừa thớt nhà cửa, đậm đà

phong vị đồng quê hơn, trên đường cũng không nhiều xe cộ thế kia.

Cậu lục túi quần lấy sơ đồ, trên đó vẽ đường đến Thời Kế Quán. Sơ đồ này được phát kèm kế hoạch dự án đặc biệt.

Sơ đồ vẽ rất đơn giản, khó mà ước lượng từ trạm xe buýt tới Thời Kế Quán là bao xa. Nhưng trông cũng không có vẻ phải cuộc bộ mấy tiếng mới đến được. Phải tối muộn mới có xe buýt chuyển về Thôi thì chẳng mấy khi đến, cứ đi ngó qua công trình có ma kia xem nào.

Fukunishi xem kỹ sơ đồ, rồi chọn đi theo lối từ đường cái rẽ vào rừng núi ở phía Đông.

Truyền thuyết về Hồn ma ở Biệt thự Đông Hồ là do cậu em khóa dưới Watanabe Ryosuke kể cho họ nghe vào đầu tháng Chín năm ngoái. Hội nghiên cứu của họ vốn dĩ cũng tập hợp toàn những người ham thích và tò mò cao độ với mấy chuyện loại này. Nên vừa biết có một biệt thự ở ngoại ô Kamakura chứa đầy ắp đồng hồ, biệt thự lại có ma nữ lang vàng thì dĩ nhiên là tất cả đều muốn đi xem sao.

Fukunishi dĩ nhiên cũng vô cùng hứng thú với câu chuyện của Watanabe, đặc biệt hứng thú này lại không chỉ bắt nguồn từ lòng hiếu kỳ đơn thuần.

Hình như mình đã từng trông thấy Thời Kế Quán rồi... Fukunishi ngờ ngợ ngay từ lúc nghe Watanabe kể. Về sau cậu mới biết không chỉ bản thân, mà Uryu, Kawarazaki và Sakiko, những người cùng đi trại hè mười năm trước với cậu đều có chung cảm giác.

“Quả nhiên là ngôi nhà đó.” Một tuần sau, Uryu nói thế. Bởi vì nghe xong câu chuyện, cậu, Watanabe và Kawarazaki đã lập tức đi Kamakura. “Chính là ngôi nhà ở cánh rừng mà tụi mình từng kéo đến chơi hồi xưa ấy. Có xây thêm một cái tháp thôi, còn lại cũng không khác bao nhiêu.”

Quả nhiên là thế, Fukunishi đã củng cố được cảm giác ngờ ngợ trong lòng. Cùng lúc, một nghi vấn mới nảy ra. Nếu ngôi nhà đó chính là nhà ma, thì hồn ma kia chẳng lẽ chính là do lúc ấy...? Cậu định lên tiếng hỏi, song ngần ngại một lát lại thôi. Vì thế cậu không biết Uryu và Kawarazaki nhận định ra sao về sự việc đó.

Cả bọn quyết định đăng kí đến thực địa với tư cách hội nghiên cứu, nhưng phía Thời Kế Quán từ chối thẳng thừng. Hơn một tháng trôi qua, phần lớn thành viên cũng mất hứng dần. Không ngờ vào mùa xuân năm

nay, bọn họ nhận được đề nghị hợp tác tham gia dự án đặc biệt của ban biên tập tạp chí *CHAOS* thuộc Kitansha.

Người liên lạc với họ là một biên tập tên Kobayakawa. Hơn hai năm trước anh ta đã từng phỏng vấn hội, hóa ra còn từng học ở Đại Học W. Từ đó trở đi hẳn có hoạt động gì đâu báo cho họ biết.

Không ngờ lại có chuyện trùng hợp đến thế, Fukunishi thầm nghĩ.

Thoạt tiên hội còn lưỡng lự, không biết đây có phải một việc nên vui mừng hay không, nhưng dù thế nào thì họ cũng thực hiện được mong muốn đến thăm Thời Kế Quán, lại còn được tham gia buổi gọi hồn của một nhà ngoại cảm nổi tiếng, được lên chuyên đề của tạp chí *CHAOS* nữa, đâu tốt cả. Vì thế cuối cùng họ nhất trí, Fukunishi cũng nhận lời nhập nhóm đi Thời Kế Quán.

Thế nhưng...

Đêm trước ngày đi, Fukunishi đột ngột nhận được tin người nhà mất. Em họ cậu ở thành phố Fujisawa thiệt mạng vì tai nạn xe máy. Thằng bé là con trai ông chú, kém cậu bốn tuổi, là một học sinh cấp ba chưa đầy 17 tuổi. Bố mẹ Fukunishi đã ly hôn năm năm trước, khi cậu vừa vào cấp ba. Fukunishi rời bố theo mẹ. Vì thế mẹ cậu cố nhiên không đi đám tang của nhà nội, cậu đành đi Fujisawa một mình, mà nhất thiết phải đi, vì đứa em này là bạn chơi khá thân từ nhỏ của cậu. Ngoài ra còn một lý do không thể chối bỏ nữa là, Fukunishi muốn được gặp bố, đã mấy năm hai bố con cách mặt rồi.

Quả nhiên bố có đến.

Nhưng ông chẳng thích thú gì trước đứa con đã lâu không gặp, chỉ xoắn xuýt cặp kè với người vợ mới. Fukunishi ngửa cả mắt, đành cố không nhìn về phía họ.

Thật là... Cậu vừa đi vừa ủ rũ tặc lười. Biết trước như thế thì đã không đến...

Thấp nhang. Xuất quan. Hỏa táng.

Tang lễ của người chết yếu phủ bóng đen u uất lên tất cả các khách viếng, lại thêm cái nóng hầm hập giữa hè khiến ai nấy đều mệt mỏi. Mất đi người con trai, chú thím đau đớn vô cùng. Thím gục người trên quan tài mà khóc rưng rức, chú nắm chặt nắm tay, tức giận mắng chửi phải kiện chính quyền.

Nghe kể là cậu em họ đang chạy xe máy trên đường tỉnh thì đâm đầu xuống một cái hố, gãy xương cổ mà chết. Cái hố này là do mưa úng nên đất sạt lở, lở rất rộng.

Cho dù có thể kiện chính quyền vô trách nhiệm, lấy được tiền bồi thường, thì cũng không thể mang người chết quay trở lại... Nhìn người chú đứng la hét, Fukunishi cảm thấy vô cùng chán ghét, thậm chí còn cho rằng kiện tụng chỉ càng khiến cậu em họ khó lòng yên nghỉ.

Nhưng nhìn từ góc độ tâm trạng bình thường của một gia đình đang mất mát đau thương, thì Fukunishi thấy thông cảm được. Vì rằng, tìm ra đối tượng để trút bỏ phần nộ cũng là một cách giúp người ta không rơi vào bi ai suy sụp.

Từ đài hỏa táng quay về, thay vì dùng bữa với gia đình chú, cậu nói mình có hẹn rồi rồi bỏ đi. Cậu không muốn mệt mỏi vì phải lo đi sự có mặt của bố mình và vì tiếng gào thét của người chú nữa.

Đúng là mình không nên tới đây, cậu lại tắc lưỡi. Đúng lúc ấy, đột nhiên...

Đất sạt lở.

‘Sạt lở’, rồi ‘đâm đầu xuống hố’... mấy cụm từ này khuấy lên làn sóng lẫn lộn trong lòng Fukunishi. Từ khi nghe kể về tai nạn của cậu em họ, cảm giác lẫn lộn này đã xuất hiện mấy lần rồi.

Tại sao lại thế, Fukunishi không thể làm rõ. Nhưng cậu cho rằng dù sao cũng không đáng kể, việc cần quan tâm bây giờ là...

Đi hết khu dân cư, cảnh vật đột nhiên thanh tĩnh hẳn đi. Đường thu hẹp và dốc lên, đâm vào giữa vùng cây rậm rạp. Không còn đèn đường nữa, mặt trời sắp lặn, bốn bề âm u.

Đúng lúc Fukunishi tự hỏi không biết có nên đi tiếp không thì bắt gặp một chiếc ô tô chắn đường.

Volkswagen Golf.

Màu xanh.

“Anh hỏng xe à?”

Fukunishi lên tiếng bắt chuyện với người đàn ông lui cui chui đầu vào nắp ca-pô đang mở. Anh ta giật bắn mình như ếch nháy, quay người lại nhìn.

“À vâng. Xe tự dừng chết máy. Tại chạy cũng lâu năm rồi.”

Đáp xong, anh ta giơ chân đạp vào thanh chắn phía trước. Người đàn ông này cao kều gầy nhảnh. Gầy hơn Fukunishi nhưng cao hơn cậu hẳn một cái đầu. Mình mặc áo khoác màu xanh nõn chuối, thay vì ví với ếch, Fukunishi thấy nên ví với bộ ngựa hơn.

“Hai ba năm nay nó cứ trục trặc suốt.”

“Thế ạ... Thế thì phiền thật.”

Trông cái xe quả thật là nát, thân có nhiều chỗ bong sơn, lốm đốm gỉ, biển xe lem nhem ghi số đăng kí Shinagawa. Fukunishi bèn hỏi, “Anh ở Tokyo đến à?”

Giữa đường gặp người tình cảnh khó khăn lại cứ quay lưng mà đi thì không phải tính cách của cậu.

“Anh gọi cứu hộ chưa?”

“Vẫn chưa.” Người đàn ông chu môi như huyết sáo rồi quay trở lại với cái xe, lui cui xem xét. “Tôi nghĩ về nó thêm một tí, chắc sẽ sửa được thôi.”

Lần bần xong, anh ngoái cổ hỏi Fukunishi, “Cậu biết lái xe không?”

“Em có bằng rồi nhưng...”

“Cậu lên xe nổ máy hộ tôi được không?”

Fukunishi bèn trèo vào ghế lái. Đang loay hoay tìm chỗ cắm chìa thì chợt liếc thấy con hạc giấy màu xanh đậu trên táp lô xe. Đặt hạc giấy ở đây đã đủ lạ, nhưng đi đâu còn lạ hơn là hình dáng của nó.

Hạc ba đầu.

“Cậu nổ máy xem.”

Người đàn ông thò đầu ra khỏi nắp ca-pô, gọi to. Fukunishi vặn chìa. Động cơ rền lên rừ rừ, rồi ặc ặc. Lặp đi lặp lại mấy lần như vậy, cuối cùng cái xe cũng chịu nổ máy đàng hoàng.

“Ồ, được rồi này.” Người đàn ông la lên mừng rỡ, đẩy nắp ca-pô lại. “Cảm ơn cậu. Nhờ có cậu cả.”

Trông mặt mũi thì anh ta phải lớn hơn cậu ít nhất một giáp, nhưng cười một cái, vẻ trẻ thơ ẩn kín lại tràn ra khuôn mặt.

“Vậy là ổn rồi phải không ạ?”

“Cái xe à? Ừ, có lẽ thế. Vả lại chỉ còn một quãng là đến chỗ cần đến.

Trục trặc nữa thì sẽ gọi cứu hộ sau.”

“... Anh nói ‘đến chỗ cần đến’?” Không lẽ nào, cậu thẫn nghĩ, rồi tiếp tục. “Sau đây anh đi đâu ạ?”

Câu trả lời chính là nơi cậu đang nghĩ ‘không lẽ nào’.

“Ở đằng trước kia có một biệt thự tên là Thờì Kế Quán, cậu biết chứ? Tôi định đi đến đấy.”

“Sao cơ?” Fukunishi giật mình nhìn kĩ lại khuôn mặt người đàn ông. Qua biển số xe và cách dùng từ ‘chỗ cần đến’, chắc anh ta không phải người nhà họ, nhưng cũng không giống người làm.

Trước phản ứng của Fukunishi, người đàn ông lộ vẻ ngạc nhiên, “Chẳng lẽ cậu cũng tới đó?”

“Vâng. Đúng ạ.”

“Ôi, ra thế.” Người đàn ông đập đập nắm tay vào thái dương. “Cậu là sinh viên Đại học W. đúng không?”

“Vâng.”

“Thành viên Hội Mystery.”

“Há?! Đúng rồi ạ. Nhưng mà, tại sao...?”

“Tình cờ ghê thật.” Người đàn ông nhe răng cười, liếc mắt nhìn đồng hồ đeo tay. “Mà trễ rồi. Dự án bắt đầu lúc 6 giờ thì phải.”

Xem ra người này nắm rất rõ mọi việc, chẳng lẽ anh ta cũng là một ‘người liên quan’ đến muện?

“Trời sấm tối rồi.” Người đàn ông ngó quanh, lẩm bẩm rồi đặt tay lên cửa ghế lái. “Thế chúng ta cùng đi nhé. Cậu... à, tên gì nhỉ?”

“Fukunishi ạ.”

“Cậu Fukunishi. Thú thật, tôi là người có bạn đồng hành thì sẽ yên tâm hơn.”

Nghe đến đây, Fukunishi vẫn chưa hết thắc mắc. Xem xong danh thiếp người đàn ông đưa, cậu cũng vẫn ngờ ngợ mãi không thôi.

Nhà văn trinh thám Shishiya Kadomi

Trên danh thiếp dường như vậy.

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 3
CỰU QUÁN (1)

Kobayakawa đã lấy sẵn chùm chìa dự phòng. Anh chọn một chìa để mở cánh cửa khóa kín của Cựu quán, dẫn mọi người đi xuống cầu thang.

Cửa vào sảnh xưa ở chân thang cũng vững vàng kiên cố y như cửa trên đầu cầu thang. Điểm khác biệt là có chạm khắc tinh xảo, trông như chạm hình chim đang dang cánh, nhưng nhìn kĩ lại không phải chim, bởi ở nơi lẽ ra là thân chim lại là một chiếc đồng hồ cát lớn.

Nói cách khác, là đồng hồ cát có cánh.

Nếu ví cửa này với cửa ngục, thì có thể ví hai chiếc đồng hồ hình dáng kì quặc kia như giám ngục.

Tra chìa, cửa mở, bên trong tối thui. Những tiếng tích tắc khe khẽ bỗng trầm gổ lên nhau, khuấy động khối bóng tối ngưng đọng.

Kobayakawa bước vào, sờ soạng tìm công tắc, chỉ chốc lát đèn bật sáng.

Vừa nhìn thấy khung cảnh trong phòng, phóng viên ảnh Utsuumi đã thốt lên, “Tuyệt vời.” Anh không còn than thất vọng như lúc ở Tân quán, thay vào đó mở to mắt, ngạc nhiên ra mặt, “Thế này mới đúng là Thời Kế Quán chứ!”

Họ đang đứng ở một tiền sảnh rộng rãi, mà Sayoko gọi là ‘sảnh xưa’. Hai bên tường không có cửa sổ, thay vào đó treo kín đồng hồ. Đếm sơ sơ cũng phải ba bốn mươi cái.

“Ly kì quá!” Kobayakawa tiến vào giữa sảnh. “Nhìn ngấn này đồng hồ tập hợp ở một nơi, tự nhiên tôi có cảm giác thật dị thường.”

“Mà tất cả vẫn còn chỉ giờ rất đúng nữa.” Kawaminami nhận xét, sau khi đảo mắt một vòng khắp phòng.

Kobayakawa gật đầu đồng tình ‘Ừ’, rồi tiếp, “Ban nãy chị Sayoko có nói, một trong những lời dặn dò của ông Michinori trước lúc đi xa là đồng

hồ bên Cự quán cần được bảo dưỡng để chạy đúng giờ.”

“Chắc chị ấy vẫn định kì lên dây cót và chỉnh giờ cho đồng hồ nhỉ?”

“Có lẽ thế.”

Thứ thu hút ánh nhìn nhất là hai chiếc đồng hồ tử đứng cao đến hai mét mà người ta thường gọi là đồng hồ ông nội đặt ở hai góc tường bên tay phải. Bề mặt khung đựng con lắc được trang trí tranh sơn mài, trông rất đẹp, rất lộng lẫy.

Nhìn lên trần nhà, đập vào mắt là một chiếc đồng hồ dạng đèn chùm treo lơ lửng, Mặt số song song với sàn, xung quanh trang trí dây leo và hoa bằng vàng. Các đồng hồ còn lại trên tường đều được chế tác xa hoa tinh xảo không tả được. Chiếc nào cũng trang hoàng rườm rà hoa lệ, y như những món đồ sưu tập mà ta chỉ có thể gặp trong viện bảo tàng hay tiệm đồ cổ. Và tất cả đều trở cùng một thời khắc, không mảy may sai lệch. Trạng thái ấy, như Kobayakawa nhận xét, gây ra một cảm giác thật dị thường...

Chỉ ở tiệm sảnh mà đã thế này, đủ biết vào trong nữa thì còn nhiều đồng hồ đến mức nào. Muốn duy trì để tất cả hoạt động chính xác rõ ràng là một công việc vô cùng vất vả.

“Nhưng mà...” Kobayakawa ngược nhìn chiếc đồng hồ lung linh treo trên đầu. “Nghe đầu đồng hồ đang chạy ở tiệm sảnh đây đầu là đồ giả.”

“Đồ giả? Ý anh là sao?”

“Là không phải đồ cổ thật ấy,” Kobayakawa giải thích. “Đồng hồ thật trong bộ sưu tập Koga Michinori đều được bảo quản ở phòng số, để ngăn bụi bặm làm hỏng hóc. Còn đồng hồ đặt bên ngoài đều là phiên bản mô phỏng tinh xảo do ông ấy đặt làm thôi.”

“Ồ, vậy ở đây toàn là bản sao thôi ư!”

Thế thì càng không đơn giản, Kawaminami nghĩ. Đúng là việc mà chỉ chủ tịch công ty đồng hồ mới làm được.

“Ừm. Tuy nhiên, dù là bản sao thì cũng không phải là hàng giả sao chép vụng về đâu, toàn là đồ mắc tiền cả đấy. Đừng có xớ rớ, làm hỏng là tiêu, tổng cộng chừng 108 cái nhé.” Nói xong, Kobayakawa cất đặt mọi người mang đồng hành lý ở chân thang vào.

“Ồ, sao phải khóa cửa?”

Utsuimi đang định lấy máy ảnh ra khỏi túi thì nhìn thấy Kobayakawa

lách cách khóa cửa sảnh xưa, anh bèn lên tiếng thắc mắc. Cửa này giống cửa ở đầu cầu thang, khóa hay mở từ bên trong đầu cầu dùng đến chìa.

“Để ngăn mọi người bỏ chạy khi ma hiện.” Kobayakawa đáp, nửa thật nửa đùa. “Trông cái mặt cậu kìa, bần chần thế?”

“VẬY HỜ?”

“Cậu sợ ma à?”

“Không... à, có...” Utsuimi ngượng ngùng vân vê râu. “Nói thật, em vẫn chưa quen với mấy thứ ma mị, dễ gặp ác mộng. Biết nội dung hoạt động của tạp chí *CHAOS* xong, trong lòng cứ có linh tính chẳng lành...”

Đúng lúc đó, chiếc đồng hồ treo trên mặt tường bên trái thánh thót đổ chuông. Họ ngược mắt nhìn, thì thấy kim của tất cả đồng hồ đều chỉ 6 giờ 15 phút. Ngày xưa cũng có nhiều loại đồng hồ báo mười lăm phút một, không ngờ đồng bản sao này còn tái hiện được chính xác đến cả chi tiết ấy nữa.

Giật bản mình vì tiếng chuông đột ngột, Utsuimi buột miệng “Á!”

“Này này, vững vàng lên. Kẻo các em còn đi học lại cười cho!” Kobayakawa nhắc nhở. “Tôi đang hi vọng cậu chụp được ma hiện nữa kìa. Trông cả vào cậu đấy, nhiếp ảnh gia ạ.”

* * *

Sau đây, xin phép giới thiệu sơ qua về bố cục Cự quán của Thời Kế Quán.

Đi qua tiền sảnh thì vào đến đại sảnh hình tròn, chính là khu vực có mái vòm nếu đứng từ ngoài biệt thự nhìn vào. Nói đơn giản đại sảnh ở giữa, cả cụm kiến trúc bao quanh, tạo thành hai hình tròn đồng tâm. Vòng tròn bên trong (gồm đại sảnh) là khu sinh hoạt, vòng tròn bên ngoài là khu sưu tập.

Khu sinh hoạt là một tập hợp bếp, phòng ngủ, buồng tắm... Ốp vào đại sảnh từ hai cánh Bắc Nam. Ngoài ra, phía Đông Bắc khu sinh hoạt có một hành lang dài đâm ra ngoài phạm vi vòng tròn, dẫn sang phòng quả lắc mà Sayoko đã dặn là tuyệt đối không được bén mảng đến.

Khu sưu tập có tổng cộng mười hai phòng, các cửa phòng có đánh số La Mã từ I đến XII. Khu này lại chia làm hai phần.

Từ đại sảnh theo hành lang đi ra hướng Đông, đến hết hành lang thì rẽ phải đi vòng sang cánh Nam, gặp sáu phòng liên tiếp, đây là phần thứ nhất.

Phần thứ hai là từ tiền sảnh đi sang cánh Bắc, cũng gặp liên tiếp sáu phòng. Một trong mười hai phòng này là thư phòng, mười một phòng còn lại là phòng số. Các phòng số cất giữ nguyên mẫu đồ đồng hồ cổ và tài liệu liên quan, chia theo chủng loại, niên đại, xuất xứ...

Cấu trúc phức tạp như vậy, những người mới đến lần đầu không dễ gì nắm bắt luôn được.

Nói nào ngay, Kawaminami, Kobayakawa và Utsuumi mất cả tiếng đi quan sát chỗ này chỗ kia nhưng ấn tượng vẫn lơ mơ. Bởi vậy, khi thấy Uryu Misao cũng đi một vòng với các bạn về rồi về phác ra ngay mặt bằng ngôi nhà, Kawaminami không khỏi thán phục.

“Giỏi quá đi!” Kobayakawa ngưỡng mộ ra mặt khi ngó bản phác họa.

Uryu đính đạc đáp, “Em học chuyên ngành kiến trúc mà, cỡ này không nhầm nhò gì hết.”

“Thằng nhóc biết tuốt xưa nay, thật đáng ghen tị mà!” Kawarazaki bông đùa xen vào. “Có gì rắc rối mọi người cứ tìm nó, không phải ngại ngần đâu.”

Từ sơ đồ mặt bằng, có thể thấy các phòng nhỏ của khu sưu tập phân bố quanh khu sinh hoạt, giống như mười hai số trên viên mặt đồng hồ. Còn căn phòng cuối hành lang đâm chệch ra ngoài mặt số ấy vừa vặn chính là phòng quả lắc.

“Bộ sưu tập đồng hồ của nhà này đỉnh lắm.” Uryu quay sang nói với Kobayakawa.

“Cậu xem hết các phòng số rồi à?”

“Vâng, đã ngó qua một lượt.”

“Số lượng trên giấy tờ rất lớn. Một cá nhân mà sưu tập được đến mức này, chắc tìm khắp nước Nhật cũng không có người thứ hai nữa.”

“Quả có thể,” Uryu nghiêm túc gật đầu tán thành, rồi nhìn quanh đại sảnh.

Đại sảnh có bốn cửa ra vào. Cửa Tây dẫn ra tiền sảnh, đối diện là cánh cửa tương tự mở ra hành lang chạy về hướng Đông. Hai cửa Nam Bắc không có cánh. Bên mặt tường cong kê vài kệ trang trí, ở trong bày cơ man

nào là đồng hồ các loại.

Giữa phòng trải thảm dày màu nâu thẫm, bên trên kê một chiếc bàn tròn. Bàn rất rộng, chín người ngồi mà vẫn thừa đầy chỗ. Bản thân chiếc bàn này cũng là một cái đồng hồ, bên dưới kính bàn là mặt số. Nền đen khắc số vàng, hai kim dài như thước im lặng dịch chuyển.

“À...” Uryu lại đưa mắt về Kobayakawa. “Tối nay chúng ta ngủ ở đâu ạ? Phòng ngủ không đủ. Hay cánh đàn ông nằm chen chúc ở đại sảnh luôn?”

“Ừm, thế này đi...” Kobayakawa chăm chú nhìn sơ đồ mặt bằng. “Có ba phòng ngủ. Ta có thể dùng được, chị Sayoko đã cho phép rồi. Ba cô gái mỗi người một phòng. Năm anh nam giới thì mang chăn gối qua phòng số, sàn mỗi phòng chắc vẫn đủ cho một người nằm được.”

“Ngủ ở phòng số ạ? Lại còn chia ra ngủ nữa.” Utsuumi đang cho phim mới vào máy ảnh, mặt mếu máo như sắp khóc. “Tha cho em đi. Em nghĩ mọi người nên ở cùng chỗ thì hơn.”

Kobayakawa phớt lờ lời thỉnh cầu đó.

“Cô Komyoji nghĩ thế nào?” Anh quay sang nhà ngoại cảm.

Komyoji đang ngồi trên cái đôn đặt trước kệ trang trí, im lìm suốt từ nãy tới giờ, hai tay nắm lại đặt ở đầu gối.

“Linh hồn trong nhà đang hoảng sợ.” Cô từ từ ngẩng lên, giọng bình tĩnh như thường. “Từ đầu tôi đã cố tìm dấu vết linh hồn. Trước tiên có thể khẳng định, vong linh đang lẫn khuất nơi đây. Nhưng tôi thấy không phải ác linh. Họ không tỏ ra thù địch gì với chúng ta cả. Ngược lại, bước sóng cho thấy họ còn hơi sợ chúng ta nữa.”

“Thế ạ?”

“Vậy nên, thay vì túm tụm một chỗ, chi bằng chia ra mỗi người một nơi. Để giao tiếp với linh hồn dễ dàng hơn, trước tiên cần làm họ bớt cảnh giác.”

“Tôi hiểu rồi.” Kobayakawa gật đầu thật mạnh, quay sang anh phóng viên ảnh đang so vai lộ rõ vẻ hoang mang. “Ở nơi như thế này, tốt nhất là nên dựa vào ý kiến của cô Komyoji. Được chứ, Utsuumi?”

“Vâng...”

“Thế thì trước tiên chúng ta chia phòng đã.”

* * *

Sau một hồi thảo luận, thứ tự phòng được chia như sau.

Ba phòng ngủ khu sinh hoạt để cho phụ nữ. Tính từ Đông sang Tây là Komyoji, Sakiko rồi Kozue.

Trong mười hai phòng số thuộc khu sưu tập, thì các phòng đánh số I, II, III ở cánh Bắc lần lượt chia cho ba sinh viên Uryu, Watanabe, Kawarazaki; các phòng VII, VIII, IX ở cánh Nam dành cho Kobayakawa, Kawaminami và Utsuimi.

Sau đó, họ đi điền danh sách chia phòng lên sơ đồ mặt bằng mà Uryu vừa vẽ, đem dán lên tường đại sảnh. 🗺️

“Vậy...” Kobayakawa ngó mặt bàn xem lại giờ, rồi bảo mọi người. “Tạm thời chúng ta giải tán, ai mang đồ về phòng nấy. 8 giờ lại tập hợp ở đây. Có chuẩn bị cơm hộp rồi. Sau bữa tối, tầm 9 giờ chúng ta bắt đầu buổi gọi hồn thứ nhất. Như vậy có ổn không, cô Komyoji?”

Nhà ngoại cảm mặc đồ đen chậm rãi đưa mắt nhìn tám người ăn vận y như mình, lặng lẽ gật đầu thay lời đáp.

* * *

Đại sảnh sau bữa tối.

Chín tiếng chuông nhất loạt vang lên từ những chiếc đồng hồ trên kệ, làm mọi người đang tập trung ở đây giật nảy mình.

Bàn tròn kê giữa phòng giờ phủ kín vải đen, trên bàn là một cây nến màu đỏ lập lờ, đèn điện đã tắt hết. Chín người mặc đồ đen ngồi quanh bàn. Theo hướng dẫn của Komyoji, mọi người bỏ dép lê ra và trùm mũ linh y lên.

Giữa vùng tiếng chuông với đủ mọi âm sắc hòa vào nhau như xoáy nước, Kawaminami vô thức ngược lên nhìn trần nhà.

Căn phòng có mái vòm rất cao, ánh nến chập chờn trên nền tường cong quét vôi trắng. Quanh chum đèn hình nhánh ở giữa trần là mười hai ô cửa

số nhỏ hình tròn. Các cửa lắp kính màu lục thẫm, đường kính t ần 20 phân. Một lần nữa, bố cục này lại khiến người ta liên tưởng đến mặt đ ồng hồ.

“Nào, mọi người,” Komyoji lên tiếng, vẻ mặt thần bí. “Bây giờ chúng ta sẽ thử liên lạc với linh hồn.”

Đây là lần đầu tiên Kawaminami tham gia một buổi gọi hồn. Tuy luôn hoài nghi về sự tồn tại của thế giới bên kia, nhưng có thể là do đang ở một trong các ‘Quán của Nakamura Seiji’, lại thêm bầu không khí vô cùng huyền bí, cậu không khỏi rung mình.

“Mọi người hãy nắm lấy cổ tay người ngồi bên phải mình. Nhìn chăm chú vào ngọn nến trên bàn. Loại bỏ tạp niệm để đầu óc thanh tĩnh, hòa mình vào không khí trong phòng.”

Kawaminami ngồi bên trái Komyoji (thứ tự ngồi là do cô ta sắp xếp), Kozue ngồi bên trái Kawaminami, cứ thế, theo chiều kim đồng hồ lần lượt là Uryu, Watanabe, Kobayakawa, Utsuumi, Kawarazaki, Sakiko.

Trong thời gian gọi hồn, không ai được phép quay phim chụp ảnh.

“Tôi sẽ đảm nhận phần gọi hồn. Dù có bất kì chuyện gì xảy ra, xin mọi người đừng hét to hay vùng dậy khỏi ghế. Như tôi nói ban nãy, linh hồn trong nhà đang hoảng sợ. Khi linh hồn xuất hiện, nếu muốn bắt chuyện thì hãy nói nhỏ và dùng từ ngữ nhẹ nhàng. Chỉ cần chúng ta đừng tỏ ra thù địch thì tuyệt đối không có nguy hiểm gì. Sẵn sàng chưa?”

Kawaminami đưa tay phải nắm lấy cổ tay trái Komyoji. Đúng như cậu hình dung, tay cô rất mềm, nhưng lạnh giá dị thường. Trong khi đó, bàn tay Kozue ở bên trái vươn sang nắm cổ tay cậu lại rất ấm, thậm chí lòng bàn tay còn râm rập mồ hôi.

“Bắt đầu.” Dứt lời, Komyoji im lặng nhắm mắt.

Mọi người làm theo lời dặn, chăm chú nhìn cây nến ở giữa bàn. Có mùi nước hoa nhẹ nhàng phảng phất. Giống mùi Kawaminami ngửi thấy lúc gặp nhà ngoại cảm ở cư xá Green Heights.

Sự tịch mịch khiến bầu không khí trở nên căng thẳng. Cứ ngồi bất động như thế, Kawaminami cảm thấy tiếng đồng hồ tích tắc càng lúc càng to. Có lẽ vì nhà này thấp hơn mặt đất, lại không có cái cửa sổ nào ra hồn nên nhiệt độ trong phòng không cao lắm, thậm chí còn man mát. Thế mà mồ hôi vẫn cứ từ từ rịn ra dưới lớp áo đen, có lẽ là tại căng thẳng chăng.

Thêm một lúc...

Tiếng chuông thánh thót đột ngột vang lên từ một trong những chiếc đồng hồ đặt trên kệ trang trí làm mọi người giật bản mình.

Đã hơn mười lăm phút trôi qua rồi ư?

Kawaminami liếm đôi môi khô ran, rời mắt khỏi cây nến, len lén liếc Komyoji. Đúng lúc ấy, những biến đổi đầu tiên xuất hiện ở nhà ngoại cảm vẫn ngẩn ngơ cúi đầu bất động này giờ. Thoạt tiên là một cử động khe khẽ, mắt vẫn nhắm, mặt vẫn cúi, nhưng đầu nhẹ nhàng xoay hai bên trái phải. Tốc độ xoay nhanh dần, hơi thở trở nên gấp gáp, mũ trùm đầu tuột xuống, tóc rối, hai vai nhấp nhô kịch liệt.

Mọi người bắt đầu lao xao.

“Suyt,” ai đó lên tiếng.

“Im lặng nào.” Giọng Kobayakawa. “Cô ấy chuyển sang trạng thái nhập hồn rồi đấy.”

Nhà ngoại cảm chuyển động mạnh hơn. Không chỉ đầu mà toàn bộ thân trên của cô cũng xoay trái xoay phải, làm rung lắc cả bàn tay Kawaminami đang nắm tay cô.

Trạng thái này diễn ra tầm hai, ba phút, rồi chấm dứt. Nhà ngoại cảm đổ gục đầu tới trước.

Mọi người lại nhao nhao khiến Kobayakawa phải ‘suyt’ thêm tiếng nữa. Hô hấp của nhà ngoại cảm nhẹ nhàng dần đi. Tất cả nín thở theo dõi. Một lát sau, Komyoji thở đầu đặn như đang ngủ.

Rồi, đột ngột...

“Tôi...” Một giọng mỏng tanh, yếu ớt thoát ra từ miệng nhà ngoại cảm đang gục đầu. “Tôi đang ở... đây.”

Giọng nói phập phều, rời rạc xen lẫn tiếng thốn thức, khác hẳn giọng Komyoji ban nãy. Chắc là linh hồn đã nhập vào cô rồi.

“Tôi, ở đây. Tôi...”

Tóc mái xõa xuống che khuất nửa khuôn mặt của nhà ngoại cảm, chỉ trông thấy đôi môi màu tím mấp máy.

“Vậy là cô đã tới,” Kobayakawa khẽ khàng bắt chuyện. “Cô có thể trả lời câu hỏi của tôi được không?”

Sau một khoảng lặng, giọng kia đáp, “Vâng...”

“Cô là ai?” Kobayakawa hỏi.

Lại một khoảng lặng.

“Tôi, là... tôi là...”

“Cho chúng tôi biết tên được không?”

“To... wa...”

“Towa à? Towa là tên của cô à?”

“Towa... là tên tôi.”

Towa.

Kawaminami nhìn môi nhà ngoại cảm, cái tên kia vang vọng trong lòng cậu. Âm Nhật đọc là Towa, viết bằng chữ Hán là ‘Vĩnh Viễn’. Tên người con gái đã mất của Koga Michinori. Kawaminami đã nghe Kobayakawa kể qua.

“Cha cô là ông Koga Michinori, người xây nhà này, phải không?”

“Vâng...”

“Thế tại sao cô...”

Kobayakawa vừa nói tới đây, lửa nến tự dưng tắt ngấm. Vài người thẳng thốt la lên. Kawaminami cũng không khỏi bàng hoàng vì tình huống bất ngờ. Tại sao nến tắt? Có ai thổi đâu...

“Trật tự nào.” Trong bóng tối, Kobayakawa bình tĩnh nhắc nhở. “Đừng làm rộn, cũng đừng đứng dậy... Tiếp tục!”

“Tôi...” Không đợi hỏi, giọng nhà ngoại cảm lại vang lên trong bóng tối. “Mười... sáu... tuổi...”

“Mười sáu tuổi? Lúc mất cô mười sáu tuổi à?”

“Không phải.”

“Vậy thì...”

“Tối quá... hố đen... đau. Đau quá!”

“Cô muốn nói gì? Xin hãy nói dễ hiểu hơn được không ạ?”

“Đau... đau. Đau quá. Đau quá.” Giọng nói cứ lặp đi lặp lại những từ giống nhau một cách khở sở. “Đau quá. Đau quá, đau, đau...”

“Có chuyện gì thế ạ. Xin cô hãy trả lời.”

“Đau quá, đau...”

Mất một lúc, cơn nức nở làm cô nói không ra tiếng, chỉ nghe thồn thức liên hồi. Kobayakawa không hỏi nữa. Trong bóng tối xò tay chẳng thấy

ngón, Kawaminami vô thức siết mạnh cổ tay Komyoji.

Thế rồi, như để chìm lấp những tiếng thồn thức đang yếu dần của linh hồn, đồng hồ trên kệ thi nhau ngân chuông. Chính vì đang ở trong bóng tối, nên có cảm giác tiếng chuông gõ chuông còn vang vọng và kéo dài hơn bình thường.

Khi tất cả đồng hồ đã ngừng chuông, tình hình buổi gọi hồn cũng thay đổi. Cơ thể Komyoji lại rung lắc dữ dội. Kawaminami đang nắm cổ tay cô cũng bị giật theo, suýt nữa ngã nhào khỏi ghế. Cơ rung lắc truyền đi khắp mọi người quanh bàn, có vài chiếc ghế xô dịch ken kết trên sàn.

“Anh Kobayakawa, thế này không sao chứ?” Utsuumi nơm nớp hỏi.

“Cậu đừng lo. Cứ ngồi yên, và im lặng đi.”

“Ngồi yên á?”

“Suýt.”

Cuối cùng cơn rung lắc cũng chấm dứt, sự tịch mịch lại bao trùm.

Komyoji đã thở đầu đạn, tiếng nước nở cũng không còn. Chẳng rõ có phải do bóng tối, Kawaminami cảm thấy mùi nước hoa nồng hơn nhiều.

“Tôi hỏi tiếp nhé?” Kobayakawa lại thử bắt chuyện. “Cô Towa. Tên của cô là Towa, đúng không?”

Không thấy trả lời như ban nãy nữa. Nhưng một lát sau... Cộp! Không hiểu từ đâu trong phòng vang lên tiếng vật cứng đập mạnh.

Gì vậy?

Kawaminami hốt hoảng nhìn quanh, nhưng tất nhiên là không thấy gì cả. Nến đã tắt, bốn bên tối om om. Ánh sao cũng không thể lọt qua những ô cửa sổ nhỏ trên trần để rơi xuống đây.

“Tiếng động vừa rồi là do cô gây ra phải không?” Kobayakawa bình tĩnh hỏi. “Nếu đúng, cô có thể gây tiếng động lần nữa được không?”

Một tích tắc, _cộp_ lần nữa, nghe như tiếng gõ vào bàn, ghế hay tường.

“Tôi hiểu rồi. Cảm ơn cô.” Kobayakawa tiếp tục hỏi, giọng trước sau vẫn rất điềm đạm. “Nếu được, rất mong cô cho biết thêm về tình hình lúc cô ra đi. Cô Towa mất vì bệnh phải không?”

Vẫn là âm thanh đó. Lần này là hai tiếng.

“Nghĩa là ‘không’ phải không? Nếu thế, xin hãy trả lời bằng một tiếng.”

Cộp, một tiếng.

“Ra vậy. Cô không mất vì bệnh. Tai nạn phải không ạ?” _Cộp cộp._ Hai tiếng liên tiếp. Nghĩa là ‘không’.

“Cũng không phải do tai nạn? Thế thì...”

Kobayakawa định tiếp tục thì một tiếng rít kì dị làm rung chuyển không gian tăm tối, làm ai nấy giật thót. Đó là âm thanh phát ra từ miệng nhà ngoại cảm, nghe thảm thiết sờn gai ốc như bị bóp cổ. Cô vừa rú rít vừa bắt đầu một đợt rung lắc mới.

“Có chuyện gì thế?” Lúc này, ngay cả Kobayakawa cũng ít nhiều bối rối. “Rốt cuộc là...”

Tiếng rít thảm thiết tắt lặng, nhà ngoại cảm cũng thôi rung lắc. Và bật ra một lời...

“Chìa khóa. Có chìa khóa...” Khác hẳn với giọng yếu ớt pha thốn thức ban nãy, đây là giọng của Komyoji. “Đằng sau kệ trang trí trước mặt tôi, có chìa khóa.”

Sau một tiếng _hức_ tắc nghẹn, cô nín bật. Lại thêm một lúc, khi đã xác định sẽ không còn chuyện gì tiếp tục nữa, Kobayakawa mới cất tiếng, “Được rồi. Bật đèn lên.”

Chỉ tích tắc, ánh sáng của chùm đèn treo trên trần đã đổ đầy căn phòng.

Komyoji gục mặt trên bàn, bất động như thể đã kiệt sức.

Kobayakawa lại gần, lay nhẹ vai cô, “Cô vẫn ổn chứ? Cô Komyoji?”

Nhà ngoại cảm vụt ngẩng mặt lên như vừa bừng tỉnh, lơ lảo nhìn quanh rồi hỏi.

“Hồn đâu? Có xuất hiện không?”

“Có. Còn trả lời câu hỏi của tôi nữa.”

“Thế à?” Komyoji mỉm cười nhợt nhạt, hít một hơi thật sâu. “Tôi mệt rồi. Tối nay đến đây thôi.”

“Cô còn nhớ những lời cuối cùng cô nói không?”

“Cuối cùng? Lời của tôi á? Chứ không phải của linh hồn?”

“Nghe thì là cô nói đấy.”

“Ừ, anh nói tôi mới ngờ ngợ. Hình như vì đột nhiên trông thấy cái gì đấy nên mới nói thế.”

“Có chìa khóa. Còn nói là nó ở sau cái kệ trước mặt cô.”

“Chắc thế.”

“Trước mặt cô, hẳn là cái kia?”

Kobayakawa lăm bằm và rời khỏi chỗ Komyoji. Anh đi vòng qua bàn, tiến lại cái kệ đang nói. Kệ này nắm sát bức tường có một cửa dẫn về hướng nhà bếp và một cửa dẫn ra ti-ven sảnh.

“Chúng ta tìm thử xem.”

Kobayakawa, Kawaminami, Uryu và Kawarazaki cẩn thận mang từng cái đồng hồ trên kệ ra bàn rồi cùng hợp sức nhích rộng kệ ra khỏi tường. Nhích được chừng mấy chục phân, Uryu và Kawarazaki từ hai đầu ló vào xem.

“Ồ, có này.” Kavarazaki thò tay vào khe hở, nhặt lấy một chiếc chìa khóa dính đầy bụi. “Không biết đây là chìa khóa chỗ nào?”

“Chịu...” Kobayakawa nhận lấy cái chìa màu bạc từ tay Kavarazaki, đặt nó xuống bàn trước mặt nhà ngoại cảm vẫn ngẩn ngơ nguyên trên ghế. “Tìm thấy rồi, cô Komyoji. Nó có nghĩa gì vậy?”

“Tôi không biết.” Komyoji chậm chạp lắc đầu. “Có thể là... À không, vẫn chưa rõ. Thế này nhé, tạm thời cứ để tôi giữ chìa. Biết đâu tôi lại trông thấy gì qua nó.”

“Thật đáng kinh ngạc.” Người đang phát biểu cảm nghĩ một cách vô tư ấy là Kozue. Cô thoải phũ phũ tách trà túi lọc bốc hơi nghi ngút mới pha trong bếp. “Bối rối thật. Quá ấn tượng! Đây là lần đầu tiên em được chứng kiến cảnh này đây.”

“Quả là sững sốt.” Watanabe vừa cọ cọ cái mũi tẹt vừa gật đầu hưởng ứng. Khuôn mặt chẳng chịt sọc trứng cá của cậu trông y như nắm cơm tròn rắc vừng. Nếu gỡ kính ra thì lại càng giống. “Tớ từng xem một buổi gọi hồn của chị Komyoji trên ti-vi. Nhưng ấn tượng bấy giờ không mãnh liệt như hôm nay.”

“Thế à?”

“Ừ, chẳng có hiện tượng dị thường nào cả. Chỉ thấy giống như mấy bà đồng vớ vẩn ấy.”

“Hay là tại có máy quay? Thế thì chịu rồi. Không nên cho những thứ nhân tạo vào một buổi gọi hồn. Ban nãy chị Komyoji cũng nhắc còn gì.”

“Ừ, có lẽ. Uống trà nhé.”

“Mời cậu. À, các anh chị cũng uống trà đi ạ.”

* * *

Sau buổi gọi hồn, vải đen phủ bàn đã được rút đi, kim đồng hồ dưới mặt kính chỉ 10 giờ 20 phút.

Komyoji về phòng ngay. Kobayakawa bảo muốn đi xem đồng hồ ở các phòng số, nên cũng rời đại sảnh. Bảy người còn lại ngồi xuống quanh bàn tròn.

“Anh Kawaminami nghĩ thế nào ạ?” Uryu kéo trà lại gần mình, lên tiếng hỏi.

“À thì...” Kawaminami búng tàn thuốc vào chiếc gạt tàn tìm được trong bếp. Đây là điều đầu tiên cậu hút từ khi đặt chân đến Thời Kế Quán. “Anh mới vào làm ở ban biên tập *CHAOS* hồi mùa xuân năm nay thôi. Đây cũng là lần đầu tiên đi thực địa thú vị thế này. Ban này, quả thật anh rất sảng sốt.”

“Chà. Thế ạ?”

“Bản thân anh luôn có thái độ hoài nghi với tất cả những thứ gọi là hiện tượng tâm linh. Kể cả buổi gọi hồn ban này, thoát tiên anh cũng bán tín bán nghi, nhưng khi tận mắt chứng kiến tình hình không thể tin nổi ấy...”

“Thì buộc phải tin, đúng không ạ?”

“Ừm, đúng.”

“Cậu sao thế, Uryu?” Sakiko hỏi, liếc nhìn khuôn mặt của cậu bạn từ thuở thiếu thời. “Cậu có đánh giá gì khác hả?”

“Ừ, có một chút.” Uryu lấp lửng đáp.

“Anh nghi ngờ gì à?” Kozue ngạc nhiên hỏi. “Thiệt tình, lúc nào cũng vậy.”

“Thôi, Kozue.” Kawarazaki cười nhạt. “Thật ra anh cũng nghĩ giống Uryu đây, thấy nó cứ thiếu tự nhiên sao á.”

“Gi? Cả anh Kawarazaki cũng không tin?”

“Anh cảm thấy diễn biến quá thuận lợi ấy. Đúng không, Uryu?”

“Ừ.” Uryu chống một khuỷu tay lên bàn, gật gù. “Cực kì trơn tru, như thể tiến hành theo một kịch bản dàn dựng vậy. Em không thấy thế à?”

“Sao cơ...” Kozue càng lúc càng không thể chấp nhận nổi quan điểm của họ, tiếp tục tranh luận. “Giọng chị Komyoji khác hẳn đi còn gì, giống kịch ở chỗ nào? Cả nển tắt, bàn kêu... Các anh đang bảo đâu là lừa phỉnh hay sao?”

“Khả năng ấy cũng không thấp...”

“Nhưng mà...”

Kawaminami vừa nghe đám sinh viên tranh luận, vừa thẫn thờ hình dung lại cảnh tượng buổi gọi hồn.

Nến tự động tắt ngấm...

Không thấy ai chủ động thổi tắt. Nếu nguyên nhân là ‘gió’ thì ít ra trước khi tắt, ngọn lửa cũng phải chập chờn lay động chứ. Dù rằng cậu không nhìn chăm chăm vào cây nến, nhưng cách tắt của nó y như kiểu có bàn tay vô hình tự động bóp tắt nến ấy.

Tiếng gõ vào bàn...

Chính là hiện tượng rapping*. Tiếng động nghe không giống tiếng giậm chân hay thúc đầu gối vào bàn, mà giống như dùng nắm tay đập vào vật cứng nào đó. Từ đầu đến cuối buổi gọi hồn Kawaminami luôn nắm một cổ tay Komyoji, tay kia của Komyoji thì nắm cổ tay Sakiko, thế nên chắc chắn Komyoji không thể dùng tay gõ bàn. Tương tự, tám người còn lại trong vòng tròn cũng nắm tay nhau nên không ai làm thế được.

Tiếng động phát ra trong những căn phòng hay khoảng không gian không người, thường được cho là dấu hiệu siêu nhiên hay hồn ma.

“Gọi hồn cũng có nhiều loại, Kozue cũng biết mà phải không?”

Đáp lại câu hỏi của Uryu, Kozue nghi hoặc gật đầu.

Uryu tiếp tục, “Đầu tiên, có thể chia gọi hồn thành hai dạng ‘vật lý’ và ‘tâm lý’. Gọi hồn dạng vật lý biểu thị tâm niệm của người đã khuất thông qua những hiện tượng vật lý siêu nhiên, ví như đồ đạc tự di chuyển, âm thanh kì lạ hay ngoại khí ectoplasm*... Còn gọi hồn dạng tâm lý truyền đạt tâm niệm của người đã khuất bằng ngôn từ thông qua người gọi hồn. Có vô số cách truyền đạt, ví như chữ tự động viết ra, hay lời tự động tuôn ra, không theo ý chí của người gọi hồn. Komyoji nói thay linh hồn, hiển nhiên là gọi hồn dạng tâm lý. Thế mà lại xảy ra những hiện tượng vật lý như nến tắt hay rapping. Vậy nên anh mới nghĩ, linh lực của nhà ngoại cảm này thật khác thường.”

Các chất bài xuất từ người trung gian tâm linh trong các buổi gọi hồn. Nó được cho là biểu hiện vật chất hóa của linh hồn hay đơn giản là một loại vật chất có sẵn trong thân thể người được kích hoạt khi thực hiện nhập hồn. Arthur Conan Doyle đã miêu tả ectoplasm ‘như chất keo nhót có thể đông đặc lại thành một dạng vật chất hữu hình, khác với mọi dạng vật chất từng được biết đến’.

“Cũng đúng nhỉ?”

“Trên thế giới lâu nay có bao nhiêu người tự xưng là nhà ngoại cảm, nhưng đại đa số đều là lừa bịp cả. Ví như...” Uryu tạm ngừng, nhấp một ngụm trà. “Mọi người đã nghe danh chị em nhà Fox ở Mỹ chưa?”

“Nhà Fox à... Nghe đâu họ chính là tổ nghề gọi hồn.”

“Đúng rồi. Hoạt động tích cực của họ đã châm ngòi cho phong trào chủ nghĩa tâm linh Mỹ và châu Âu nửa cuối thế kỉ 19. Cách giao tiếp linh hồn của họ là những tiếng gõ. Giống như phần sau buổi gọi hồn ban nãy, gõ vào đồ vật, cồm cộp, lách cách... dùng tiếng động lạ để chuyển tải thông tin. Nhưng mà về sau, một trong ba người đã thú nhận đó chỉ là lừa bịp thôi.”

“Lừa bịp?”

“À, mà còn là kiểu lừa bịp cực kì đơn giản. Bẻ khớp chân cho nó phát ra tiếng động.”

“Không phải chứ!” Đôi môi phớt hồng của Kozue chu lại chán nản, “Nhưng mà ban nãy nhất định không phải là tiếng bẻ khớp, phải không Watanabe?”

Đột nhiên bị trưng cầu ý kiến, Watanabe chớp mắt lia lịa, “Đúng, nếu là tiếng khớp xương thì chúng ta sẽ biết ngay. Với lại...” Cậu liếc Uryu. “Mặc dù Maggie Fox có tự bạch trên *New York World* rằng họ chỉ bịp bợm, nhưng không bao lâu sau bà ta đã rút lại lời tự bạch. Vì thế chân tướng sự việc đến giờ vẫn trong vòng tranh luận mà.”

“Cậu nắm rõ thật.” Uryu mỉm cười hào hứng. “Thật ra, muốn tạo tiếng gõ thì còn cách khác nữa.”

“Ý cậu là tiểu xảo của Eusapia Palladino?”

“Ồi chà! Cậu biết rõ thế còn gì!”

“Đúng là có khả năng ấy, nhưng Uryu ạ, cái gì cũng nghi ngờ thì tớ cảm thấy không thỏa đáng lắm đâu.”

‘Hội nghiên cứu’ có khác, Uryu và Watanabe đều có kiến thức phong phú về lĩnh vực này, nhưng xem ra lập trường lại khác nhau. Trong khi Uryu giữ thái độ hoài nghi sắt đá đến cùng thì Watanabe lại đứng về phe thỏa hiệp. Kawaminami đâm ra tò mò, không biết thành viên trong hội nghiêng về lập trường của ai.

“Bất ngờ đấy!” Kawaminami châm điếu thuốc mới. “Anh cứ nghĩ là hội nghiên cứu các hiện tượng kì bí sẽ tập trung toàn những người tin vào mấy chuyện tâm linh chứ.”

“Cũng không hẳn là em không tin,” Uryu đáp. “Vì em vẫn không thể mạnh dạn phủ quyết sự tồn tại của linh hồn, siêu năng lực hay UFO. Nếu gặp được người có bản lĩnh thực sự, thì cho dù người ta có thờ tà giáo, em vẫn sẽ rộng lòng đón nhận. Nhưng muốn để em đón nhận, thì dứt khoát phải cho em bằng chứng khoa học đủ giải tỏa hết hiềm nghi.”

“Anh hiểu cảm giác này.”

“Nhưng nói vậy thì mấy người như Watanabe sẽ phản đối đấy.”

“Phản đối thế nào cơ?”

“Cậu ấy cho rằng bản thân khái niệm ‘bằng chứng khoa học’ đã không đáng tin rồi, dùng khoa học tự nhiên đi chứng minh những hiện tượng siêu tự nhiên siêu khoa học thì thật vô nghĩa.”

“À, thì ra vậy... Uryu vẫn thấy buổi gọi hồn ban nãy chỉ là chiêu trò lừa gạt thôi nhỉ?”

“Nói chung em không thể tin tưởng vô điều kiện. Mọi người từng bảo em quá đa nghi, ừm. Quả thật, em cũng cảm thấy thế.”

“Tụi em nhập hội vì lý do khác với Watanabe hay Kozue. Bị cái đó rồi, nên có đa nghi cũng là bình thường.” Kazarazaki nói.

“Bị cái đó là bị gì cơ?” Kawaminami hỏi.

“Bị lừa gia nhập á anh.” Kazarazaki xoa xoa cằm.

“Bị lừa?”

“Kể ra thì cười sặc.” Uryu tiếp lời. “Hôm khai giảng, em, Sakiko, Kazarazaki và Fukunishi bốn đứa đi dạo trong sân trường, đến đâu cũng gặp cảnh các câu lạc bộ mời chào thành viên mới, một trong số đó là hội nghiên cứu này. Vì tên hội là Hội Mystery làm tụi em tưởng là hội liên quan đến tiểu thuyết trinh thám. Fukunishi, bạn mà hôm nay không tới

được ấy, là một người cực kì thích tiểu thuyết trinh thám nên đã rủ cả đám đến văn phòng hội tham quan. Vừa đến là biết chẳng liên quan gì đến trinh thám rồi, nhưng họ lại cho tụi em xem một màn biểu diễn tại chỗ không thể tin được. Một thành viên bảo sẽ dùng ý nghĩ mượn một tờ 1000 yên của em, và quả nhiên làm cho nó bay ra lơ lửng trên không. Tất cả trố mắt há miệng, bàn tán xôn xao cả lên, giỏi quá, không thể tin được. Thừa cơ tụi em dao động, họ bèn gian xảo ghi luôn tên bốn đứa vào danh sách.”

“Phục ghê!” Kawarazaki cười đau khổ.

Uryu cũng cười đồng tình, “Vào hội được một tháng, tụi em mới biết tiểu xảo đó tên là trò ảo thuật Tiên Bay. Cả lũ đã rơi vào cái bẫy lời kéo của họ. Nhưng cũng may đầu hơi hứng thú với các hiện tượng siêu nhiên, nên tụi em cũng không nổi cáu bỏ hội...”

Rồi cậu quay sang Kawaminami. “Trong buổi gọi hồn ban nãy, hồn nhập thể Komyoji có nói... Tên cô ấy là Towa nhỉ? Có đúng con gái ông Koga Michinori tên là Towa không ạ?”

“Hình như đúng.” Kawaminami trả lời. “Koga Towa. Viết bằng Hán tự là ‘Cổ Nga Vĩnh Viễn’. Cô ấy còn mất trước cả ông Michinori. Theo lời chị Sayoko nói ở phòng khách bên Tân quán thì đó là chuyện mười năm về trước.”

“Mười năm về trước... à?” Uryu chậm rãi chớp mắt trong lúc trầm ngâm suy nghĩ. “Lúc anh Kobayakawa hỏi nguyên nhân cái chết, cô ấy đã trả lời là không phải vì bệnh, cũng không phải vì tai nạn. Vậy thì...”

“Tự sát... Hoặc là bị giết. Lúc đó chúng ta còn nghe được mấy cụm từ như ‘mười sáu tuổi’ rồi ‘hố đen’ nữa.”

“Hố đen...” Uryu dăm chiêu ra mặt. “Đúng là chuyện đáng để tâm.”

“Không lẽ nào,” Sakiko lẩm bẩm, đưa mắt nhìn đồng hồ lớn vẫn đang nhích kim dưới mặt kính, khẽ lắc đầu. “Cô gái đó không thể tự sát được...”

Uryu bất thần hít mạnh. Kawarazaki cũng có phản ứng tương tự.

“Cô gái đó! Các em biết cô con gái nhà này à?” Kawaminami dò hỏi.

Sakiko vẫn nhìn dăm dăm vào một điểm, gật đầu. “Em nghĩ thế.”

“Đã gặp mặt rồi à? Ờ, nói mới nhớ, chính là chuyện các em kể lúc ở trên taxi, phải không? Các em từng đến chơi mạn này, và gặp cô ấy, phải không?”

“Vâng... Chắc thế. Gặp lúc chơi trong rừng.”

“Uryu và Kawarazaki thì sao?”

“Em không nhớ lắm.” Kavarazaki gãi cằm. “Nhưng mà Uryu và Sakiko đã nói thế thì chắc là thế.”

“Thật ra tớ cũng không nhớ rõ lắm mà.” Uryu nói. “Vì chuyện từ mười năm trước, hồi bọn mình còn học lớp Năm cơ mà. Kí ức nhòe nhoẹt như một tấm ảnh không lấy nét... Nhưng đúng là có gặp một cô gái ở đó.”

“Tớ thì không nhớ kĩ từng chi tiết.”

“Tớ càng không,” Kavarazaki nhún vai thật mạnh. “Trí nhớ tớ không tử tế cho lắm, quên bống mọi chuyện từ đời kiếp nào, chỉ nhớ ngôi nhà thôi.”

“Em có thể kể lớp lang lại cho anh nghe không?” Kawaminami hỏi Sakiko, “Mùa hè mười năm trước các em tham gia trại tập huấn của cơ sở dạy thêm. Trong lúc chơi ở khu rừng gần trại, cả đám đã gặp một cô gái. Sau đó thì sao? Làm sao các em biết đấy chính là cô con gái tên Towa?”

“Bởi vì cô ấy chính là con của gia đình này.” Giọng Sakiko cho thấy kí ức đang từ từ quay trở lại. “Bấy giờ chưa có tháp đồng hồ, chỉ có ngôi nhà thôi. Tụi em đi cùng cô ấy đến đây...”

“Mấy đứa đi cả à?”

“Vâng.”

“Sao nữa?”

“Em nhớ có gặp người nhà họ, nhưng tụi em không vào bên trong.”

“Gặp ai? Có khi nào là ông bố, ông Michinori?”

“Có thể. Nhưng mà không hiểu sao, em lại nhớ là một đứa bé trai.”

“Bé trai... à.” Kawaminami nhớ lại đoạn đối thoại giữa Sakiko và Uryu sau khi thiếu niên xinh đẹp nọ xuất hiện trong phòng khách Tân quán. “Ý em là Yukiya phải không?”

“Em nghĩ thế.” Sakiko lưỡng lự đưa tay vuốt mái tóc dài đen. “Lúc tiền cô gái về nhà, tụi em bắt gặp một bé trai, rất đáng yêu... Vì thế...”

“Có lý.”

“Anh Kawaminami,” Watanabe nãy giờ vẫn im lặng nghe họ trao đổi bỗng đứng ngại ngần xen vào. “Em cho rằng, mình nên tạm gác hồi ức của các anh chị qua một bên để tập trung vào vấn đề trước mắt là, tại sao cô Towa lại qua đời, được không ạ? Nếu hồn ma lần khuất trong Thời Kế

Quán chính là của cô gái chết mười năm trước, thì phải chết kiểu gì mới khiến linh hồn vất vưởng trên nhân gian mãi chứ? ”

“Nhắc đến vấn đề, ngay cậu thiếu niên kia cũng có vấn đề” Uryu hỏi, “Anh Kawaminami, anh còn nhớ lời cậu ta nói với chị Sayoko không?”

“À có.”

Kawaminami cũng bần khoản về đi đầu đó. Uryu nhún mày.

“‘Chị đâu rồi?’ Cậu ta hỏi thế. ‘Chị’ ở đây là cô Towa chẳng? Nhắc đến người chị đã qua đời từ lâu như thế cô ấy vẫn sống. Mà Sayoko còn phụ họa nữa chứ...”

“Trông phản ứng của Kobayakawa bây giờ thì hình như anh ấy cũng ít nhiều nắm được tình hình của nhà Koga.”

* * *

Khi Kobayakawa trở lại đại sảnh thì chuông đồng hồ đã điểm 11 giờ.

Bây giờ, Kozue đang vào bếp vì Uryu nhờ pha thêm một tách trà nữa. Utsuimi im lìm ngắm máy ảnh, toan mở một chai rượu whiskey không rõ lấy ở đâu thì thấy Kobayakawa vừa ngáp vừa đi vào từ cửa Bắc.

“Ái chà. Cậu mang thứ này theo lúc nào đấy?” Kobayakawa hỏi ngay.

Utsuimi lúng túng vuốt râu. “Ở trong túi dụng cụ, nó...”

“Cậu đúng là đồ cơ hội. Đã cấm không được mang đồ ‘không thuần khiết’ vào còn gì.”

“Hà.”

“Thôi, uống một chút cũng được, miễn là đừng để cô Komyoji phát hiện ra.”

“Phải nhỉ! Anh cũng uống luôn nhé?”

“Uống luôn.” Kobayakawa bật cười thích chí, “Thật ra tôi còn giấu ba chai trong thùng thực phẩm. Có cả bia nữa đấy.”

Đàn ông ư bia rượu tâm đầu ý hợp, cùng pha chút nước vào whiskey rồi bắt đầu khêkhà. Tất nhiên Kawaminami cũng bị lôi vào chén chú chén anh. Cậu bèn hỏi Kobayakawa về vấn đề thảo luận với Uryu ban nãy.

“Cậu bé đó à. Ừ thì...” Ngập ngừng một hồi, Kobayakawa đưa rượu lên

dốc một hơi cạn sạch. “Hình như trục trặc ở chỗ này.”

“Chỗ này?” Kawaminami ngạc nhiên hỏi lại. “Đầu óc cậu ta không bình thường?”

“Ừ.” Kobayakawa gật đầu, mặt ửng đỏ vì rượu. “Cậu không nhận ra sao?”

“Ừm... Nghe anh nói em mới nhớ, ánh mắt cậu ấy hơi tán loạn, như không nhìn thấy hiện thực. Mà, cậu ấy tìm chị, là sao?”

“Cậu ấy tin chắc mười mười là cô chị còn sống.”

“Sao đầu óc lại thành ra thế? Bẩm sinh ạ?”

“Tôi không rõ lắm. Hình như cũng không phải là thiếu năng hay gì đâu. Nghe bảo cậu ấy vốn dĩ là con trai em họ ông Michinori. Cậu ta chào đời không lâu thì cha mẹ mất cả, nên được gia đình Koga nhận nuôi.”

“Tức là con nuôi.”

“Ừ. Tình trạng của cậu ấy hẳn có liên quan đến chuyện mười năm về trước, năm ấy cô Towa chết, năm tiếp theo ông Michinori qua đời. Sau đó thân trí cậu ta mới mù mẫm dần đi.”

“Nghe đồn nhà này liên tục có người chết. Không biết thực hư thế nào?”

“À. Về người chết thì...”

“Êu, dừng mấy chuyện này ở đây được không?” Utsuumi chen ngang, ngáp sái quai hàm rồi pha thêm một ly rượu-nước mới. “Lát nữa chúng ta đều phải về phòng riêng ngủ một mình mà cứ khơi khơi tán gẫu mấy chủ đề chết chóc, có khi ma quỷ lại tìm đến cửa đấy.”

Trông vẻ mặt nhát gan của anh phóng viên ảnh, Kobayakawa cười khở, “Cũng phải, vậy chủ đề gì thì thích hợp đây?”

“À, chỉ bằng...” Utsuumi nhấp rượu, rồi đứng lên. “Cả bọn chụp ảnh làm kỉ niệm nhé?”

Anh cần lấy chiếc máy ảnh đang đặt trên bàn. Khác với máy ảnh ống kính rời, đây là máy ảnh tự động cỡ nhỏ.

Trong khi đó...

“Giữa các số La Mã trên mặt đồng hồ này có một số rất khác thường.” Phía bên kia bàn tròn, Uryu đang tán gẫu với hai đàn em khóa dưới. “Mọi người nhận ra không? Và có biết tại sao không?”

“Ý cậu là số III á hả?” Watanabe hỏi.

Kozue ngồi bên cạnh, tỏ vẻ không hiểu, “Bốn thì sao, có gì khác thường?”

“Kí tự sai,” Watanabe trở vào mặt đồng hồ trên bàn. “Này, cái đồng hồ kia cũng thế. La Mã có viết số Bốn như thế đâu.”

“À, đúng nhỉ.”

Nghe vậy, Kawaminami cũng đưa mắt nhìn mặt đồng hồ dưới lớp kính. Chỗ 4 giờ là IIII. Thông thường số Bốn La Mã phải viết là IV. Kawaminami không hề để ý đến điểm này, thậm chí không cảm thấy có gì đáng ngờ nữa kia. Cậu cho rằng người ta viết IIII chẳng qua là để dễ nhìn để đọc hơn thôi.

Watanabe cũng chung quan điểm với Kawaminami, “Không phải sao?” Cậu nghiêng đầu. “Hay còn ý nghĩa nào khác?”

“Tớ báo trước, đây chỉ là một giả thuyết thôi nhé.” Uryu mỉm cười, bắt đầu giải thích. “Vào giữa thế kỉ 14, Charles V của Pháp cho lắp đồng hồ trên tháp cung điện Paris. Đó là thời trào lưu xây tháp đồng hồ thịnh hành khắp châu Âu. Ban đầu, đồng hồ dùng IV cho số Bốn, nhưng Charles trông thấy thì nổi giận.”

“Tại sao?”

“IV nghĩa là V bớt đi I. Mang tên là Charles V mà lại trừ đi I thì còn ra thể thống gì, bởi vậy ông bắt sửa IV thành IIII.”

Trong lúc tiếp tục chủ đề ấy, các bạn trẻ cũng thể hiện rất nhiều kiến thức liên quan đến đồng hồ. Xem ra Uryu không chỉ hiểu sâu về hiện tượng siêu nhiên mà còn có kiến thức rộng về nhiều lĩnh vực khác.

Rất giống một người, Kawaminami thầm nghĩ. Và nghĩ kĩ thêm thì cậu nhớ ra là giống người nào rồi. Một người bạn thời đại học, cùng sinh hoạt trong hội nghiên cứu tiểu thuyết trinh thám...

Đã ngà ngà say, dòng suy tưởng bắt đầu tách khỏi hiện tại, lao vút về quá khứ xa xôi. Khi phát hiện ra vụ việc ba năm trước lại bất thần trở dậy kèm kí ức vô cùng đen tối, cậu bất giác rùng mình.

Khi đồng hồ ở khắp nơi trong nhà nhất loạt ngân lên âm vang nửa đêm, họ rời đại sảnh, đi về phòng ngủ của mình.



Kawaminami bừng tỉnh lúc 3 giờ sáng. Nguyên nhân trực tiếp chắc là do tiếng chuông đồng hồ treo trên tường.

Giữa màn đêm sâu thẳm, trong giây lát cậu không nhớ được mình đang ở đâu. Dư âm chuông ngân đã nhắc nhở cậu. Đây là phòng VIII, một trong các phòng số của Cựu quán, Thời Kế Quán.

Kawaminami chui ra khỏi tấm chăn len, từ từ ngẩng dậy, cảm giác hơi buồn tiêu. Đây cũng là một trong các nguyên nhân làm cậu tỉnh giấc.

Kawaminami đứng lên, mò tay lên tường, có lẽ do uống rượu trước khi đi ngủ nên chân chệnh choạng, đầu óc mờ mịt như sương giăng. Mất một lúc cậu mới sờ thấy công tắc đèn.

Đèn sáng, Kawaminami dụi cặp mắt lơ đãng, nhìn quanh. Phòng này hình vuông, cửa vào gắn kính mờ hình elip. Bốn mặt tường ốp gạch mosaic theo phong cách Hồi giáo. Không có cửa sổ. Ở mặt tường trong cùng là giá sách ngất ngưỡng xếp chặt giấy tờ hồ sơ về bộ sưu tập. Các khoảng trống còn lại dành cho tủ kính gắn cố định vào tường, với thiết kế phù hợp cho việc trưng bày đồng hồ.

Ở khoảng trống của hai tường trái phải có thiết kế vô cùng tinh xảo. Hai đồng hồ ghép bằng gạch mosaic đường kính gần một mét, đồng hồ hai bên đầu chỉ dính một kim. Trong đồng hồ không lắp bộ phận chuyển động nào, nên có lẽ đây chỉ là đồ trang trí. Tính ra, hình như trên tường tỉ mỉ sắn và hành lang cũng có mấy chỗ trang trí mặt đồng hồ mosaic na ná thế này.

Duy chỉ có chiếc đồng hồ treo trên tường cạnh cửa ra vào còn hoạt động. Nó cũng là chiếc đồng hồ đồ chuông ban nãy, còn bộ sưu tập trong các tủ kính đều nằm im lìm, không chiếc nào hoạt động.

Phòng VIII cất giữ toàn đồng hồ kiểu Nhật* thời Edo*, nên kể cả còn chạy được thì cũng không ích lợi gì với người hiện đại. Thời đó áp dụng cách tính giờ bất định*, đồng hồ cũng thiết kế theo cách tính giờ bất định, khác hẳn cách tính giờ và đồng hồ thời nay.

Một loại đồng hồ cơ phát minh vào thời Edo để tính giờ theo hệ thống mười hai canh giờ kiểu cũ.

1603-1868. Còn gọi là thời kì Mạc phủ Tokugawa, tiếp thu khoa học công

nghệ phương Tây, phát triển mạnh về văn hóa khoa học nghệ thuật.

Áp dụng từ thời Edo đến năm Minh Trị thứ 5 (1872), tính theo giờ mặt trời lặn và mọc, chia đêm (hoặc ngày) ra làm sáu phần bằng nhau, nhưng các phần này dài ngắn thế nào thì tùy mùa.

Lắc lắc cái đầu nặng trĩu, Kawaminami cầm chiếc đồng hồ bỏ túi đặt cạnh gối lên nhìn. Vì đèn đồng hồ hình tam giác ngược rất ít thấy, mặt số cũng mang hình tam giác ngược cùng chiều, chứ không lộn xuôi như đồng hồ tam giác Freemason* nổi tiếng. Theo yêu cầu của Komyoji, cậu để chiếc đồng hồ bỏ túi yêu thích lại bên Tân quán. Không có đồng hồ, cậu cứ cảm thấy thiếu thiếu. Mặc dù nhà này để đồng hồ khắp nơi, nhưng mỗi lần muốn xem giờ cậu đầu vô thức lần tay vào túi. Vì thực sự bần chần, nên sau khi giải tán, cậu đã lên ‘mượn’ chiếc đồng hồ này ở đại sảnh về Đồng hồ tam giác Freemason. Mặt đồng hồ có biểu tượng thước vuông và compa của Hội Tam Điểm, đỉnh quay về hai hướng ngược nhau.

Dĩ nhiên Kawaminami không quên lời nhắc của Sayoko, rằng không được đụng vào đồng hồ trong Quán. Nhưng cậu cảm thấy, chỉ cần sử dụng nhẹ nhàng thì cái đồng hồ không dễ mà hỏng được. Còn nếu Komyoji phát hiện và hỏi đến thì cũng không sao, vì đây là đồ vật ở sẵn trong Quán rồi, khó mà nói là đồ ‘không thuần khiết’. Xác định xong, cậu bèn làm theo ý mình. Bạo gan như thế, có lẽ cũng là tại hơi men nữa.

Kawaminami xem lại giờ. Đồng hồ chỉ 3 giờ 5 phút. Cậu lắc lư đi ra khỏi phòng. Đèn hành lang từ mờ. Chân bước trên thảm trải màu nâu mà đầu óc còn mụ mẫm, cứ loạng chà loạng choạng.

Một tay vịn tường, cậu đi men theo hành lang khúc khuỷu. Được một lát thì hành lang thẳng ra, bên ngang cũng mở rộng gấp đôi, từ đây cứ đi thẳng thì sẽ đến đại sảnh.

Đèn chùm treo ở đại sảnh đã tắt. Nương theo ánh sáng hành lang, Kawaminami băng ngang qua phòng. Trên mặt bàn vẫn còn vung vãi ly tách, tiếng đồng hồ tích tắc đầu đầu trong tịch mịch âm u. Đi theo lối cửa Bắc, rẽ phải thì tới buồng vệ sinh. Giải quyết nỗi buồn xong, Kawaminami chuệnh choạng quay lại theo đường cũ. Ra tới hành lang, cậu bất thần dừng bước vì một âm thanh tí tách, khác hẳn âm thanh cơ khí của đồng hồ.

Tim cậu thoát đập thùm thụp. Tuy không phải người nhát gan, nhưng cũng phải tùy xem tình hình thế nào. Canh ba nửa đêm tự nhiên nghe tiếng

động lạ thì khó mà bình thần được. Hai chữ ‘hồn ma’ lướt qua tâm trí cậu.

Chẳng mấy chốc, âm thanh tương tự lại vang lên, là tiếng cửa cọt kẹt.

Kawaminami không trở vào đại sảnh mà tiếp tục đi sang trái, cậu cảm thấy âm thanh nọ vang lên ở hướng ngược với đại sảnh. Tính phòng thì chắc là phòng ngủ của Komyoji... Cậu dừng lại ở chỗ rẽ trước cửa phòng nhà ngoại cảm, nhòm thử xem có gì không. Một cái bóng đen kịt lướt vụt qua trong ánh sáng tù mù. Bóng người. Kawaminami đang tự hỏi “Chị Komyoji?”, thì trông thấy cái bóng đã đến góc xa hành lang và biến mất ở lối rẽ chệch sang trái.

Kawaminami vội vàng bám theo.

Thật ra lúc này hành động của cậu không hề có mục đích rõ ràng là ‘bám theo’, đầu óc còn mụ mẫm, bước chân vẫn loạn choạng. Thậm chí còn có cảm giác kì lạ là phân nửa tâm trí mông lung này đang bị một sức mạnh bên ngoài điều khiển.

Hành lang tuôn chéo đi, như bị bóng tối hút mất. Bóng người ban nãy xuất hiện ở đêm sâu, người ấy không thấp đèn, chỉ âm thầm tiến bước. Mũi Kawaminami chợt bắt được một mùi hương quen thuộc. Mùi nước hoa của Komyoji.

Vào giờ này, mà lại chỉ có một mình, chị ta định làm gì đây. Ở cuối hành lang thăm thẳm kia chỉ có phòng quả lắc, mà căn phòng ấy cũng khóa rồi...

Bất chợt, Kawaminami vỡ lẽ... Chiếc chìa khóa bọn họ tìm thấy sau lưng kệ trong đại sảnh vào cuối buổi gọi hồn có khi chính là chìa dự phòng của phòng quả lắc.

Bóng người tan vào màn đêm. Kawaminami đang định tiến sang hành lang thì chợt nghe tiếng kim khí khe khẽ lẫn vào tiếng đồng hồ tích tắc trên tường. Tiếp đó là tiếng lách cách ngân vang.

A, ắt hẳn là cái chìa đó rồi...

Kawaminami vội bước nhanh hơn, đã mấy lần cậu suýt ngã vì giẫm vào gấu linh y lướt trượt trên sàn. Trong bóng tối mịt mù trước mặt đột nhiên lóe lên tia sáng, hình như là lọt ra qua khe cửa phòng quả lắc.

Kawaminami tiến đến gần, áp mình vào cửa, vừa chú ý động tĩnh bên trong vừa vươn tay về phía quả nắm. Quả nắm không nhúc nhích, hẳn đã bị khóa trái... Đúng lúc đó có tiếng người phát ra bên kia cánh cửa, giọng Komyoji thì phải, nhưng không nghe rõ là nói gì.

Kawaminami áp tai vào cửa.

“... Tại sao?”

Vẫn không rõ ràng. Cỗ lăm chỉ nghe được hai ba chữ, có lẽ đang nói chuyện với ai đấy.

“... Làm gì... kia?”

Câu nói vang lên bỗng tắt nửa chừng, liền đó là một âm thanh trầm đục như thể có thứ bị đập vụn. Kawaminami đang cố đoán là thứ gì, thì lại nghe *bịch* một cái như thể ai ngã. Sao thế nhỉ?

Hoang mang cực độ.

Không hiểu gì cả.

Trong phòng xảy ra chuyện gì? Kawaminami cố sức áp tai để nghe cho rõ, nhưng chỉ bắt được tiếng ã ã ã hờ hững tắc khe khẽ.

“Chị Komyoji!” Cỗ gắng xua đuổi cơn hoảng sợ đang trào dậy, Kawaminami gọi vọng qua cánh cửa. “Chị Komyoji. Có chuyện gì thế?”

Boong! Âm thanh nặng nề từ đằng sau vọng tới làm Kawaminami giật nảy mình. Chuông báo 3 rưỡi sáng. Các ã ã ã xếp dọc hành lang cũng thi nhau điểm chuông. Từ phòng quả lắc cũng có tiếng chuông vọng ra. Có tiết tấu êm ái, có cả giai điệu nước ngoài thánh thót như hộp nhạc lên giây cót...

Bối rối, hoài nghi, và cả sợ hãi khó tả xâm chiếm Kawaminami, như thể tổ hợp chuông ngân kia đã khuấy đảo tâm trí vốn dĩ mông lung của cậu. Cùng lúc, trong lòng cậu còn nổi lên ý nghĩa rất kì quái mà có vẻ cũng hợp lý, đó là tất cả cảnh tượng trước mắt đều không phải hiện thực, mà là cảnh mộng.

Một lát sau, tiếng chuông tắt lặng.

Không nghĩ ra cách nào để đối phó với tình hình này, Kawaminami học tốc lao về phòng như chạy trốn.

Thời Kế Quán

CHƯƠNG 4

NGƯỜI THEO NHAU CHẾT

Trao đổi vài câu ngắn gọn qua máy liên lạc nội bộ xong, Shishiya Kadomi đẩy mở cánh cổng sắt khép chặt.

Đã 7 giờ tối. Mặt trời khuất núi, bóng tối buông rủ, chỉ còn nhìn rõ khoảng không gian được chiếu rọi bằng đèn pha xe và cả bằng thứ ánh sáng phập phù như sắp tắt tỏa ra từ trụ cổng. Shishiya quay trở lại ghế lái, khởi động xe, Fukunishi thận trọng quan sát nét mặt trông nghiêng của anh.

“Có vào được không ạ? Anh nói gì với họ thế?”

“Nói sự thật thôi.” Shishiya nghiêm túc đáp. “Tôi là bạn của cậu Kawaminami đang ghé thăm nhà họ.”

Dọc đường tới đây, Fukunishi chỉ nắm được sơ sơ lai lịch của người đàn ông tự xưng nhà văn trình thám này, cũng như nguyên nhân khiến anh tới thăm Thời Kế Quán. Trong danh sách người tham gia đính kèm bản kế hoạch quả thật có tên Kawaminami Takaaki.

“Thế mà họ đồng ý luôn?”

“Ai bảo. Khu khoằm khó chịu lắm. Nhưng mà cho mình ngó nghiêng một chút thì đã sao.”

“Được ngó nghiêng ạ?”

“Chẳng mấy khi có dịp đến, lẽ nào cậu không muốn quan sát thật gần? Dù là quan sát trộm đi nữa?”

“Cũng phải...”

Theo đường nhỏ chạy giữa sân vườn rộng rinh, xe tiến đến mặt tiền biệt thự. Shishiya cho chiếc Golf đậu lại sau chiếc bán tải màu bạc rồi hối Fukunishi xuống xe.

Anh thản nhiên tiến đến tiền sảnh ngôi nhà kiểu Tây le lói ánh đèn. Fukunishi do dự một thoáng, rồi cũng đi theo.

“Chào buổi tối. Xin lỗi vì đã làm phiền.” Shishiya chào hỏi bóng người xuất hiện ở cửa, giọng nhanh nhẩu vồn vã, khiến người ta có cảm giác anh là người bộp chộp, hoặc tự nhiên như ruồi. Nếu không phải thế thì tức là anh cố ý.

“Anh làm tôi khó xử quá.” Giọng bối rối của một phụ nữ đáp lại. “Ban này tôi đã bảo, mời anh đi cho mà.”

“Chị đừng phũ phỡ, ít nhất cũng để tôi giới thiệu cho đảng hoàng. Hân hạnh được gặp chị, tôi là Shima... à, Shishiya.” Thân hình gầy gò cao lêu nghêu cúi gập xuống cho một cái chào. “Tôi cũng biết là đường đột lắm, thất lễ lắm, tôi xin lỗi. Thế nhưng, như ban này đã nói, tôi là bạn của cậu Conan, à Kawaminami ở Kitansha.”

“Kitansha, cậu Kawaminami...” Người đàn bà lẩm bẩm cái tên, “Đúng là cậu ấy đang ở đây.”

“Họ đã nhốt mình lại đúng giờ theo kế hoạch rồi phải không ạ? Cái nhóm thực địa của Kitansha đấy?”

“Chuyện đó... Vâng, họ bắt đầu cách đây hơn một tiếng rồi.”

“Thế này nhé. Thiệt tình! Thật ra việc hôm nay là do cậu Kawaminami bảo tôi. Vì tính chất công việc, tôi rất có hứng thú với kế hoạch cũng như biệt thự này, nên tôi mới tới...”

“Kể cả thế...” Người đàn bà ngơ vực nhìn vị khách không mời, ánh mắt như vô tình liếc thấy Fukunishi đứng phía sau. “Còn đây là?”

“Cậu Fukunishi. Tôi gặp cậu ấy dọc đường nên đi cùng nhau luôn.” Shishiya trả lời.

“Fukunishi...”

“Cậu ấy là bạn của nhóm sinh viên Đại học W. Vì có việc nên đến trễ.”

“À...”

Người đàn bà lúng túng, như thể không biết nên đối phó thế nào với hai vị khách không mời. Chị ta ấn ấn tay vào thiết bị gắn trên tai, xem chừng là máy trợ thính, rồi cất tiếng, “Nhưng...” Và lại bỏ lửng, dò xét nhìn họ.

“À, không phải, không phải, chị đừng hiểu lầm. Tuy tôi không mời mà đến, nhưng không định ép chị phải cho vào nhà. Cậu Fukunishi cũng thế. Nếu phiền cho chị quá, chúng tôi đi ngay. Nhưng mà thú thật, tôi vẫn luôn muốn tận mắt nhìn thấy biệt thự này.” Nói đoạn Shishiya dứt tay vào túi

quần jeans đen, lùi về sau một bước, ngẩng đầu quan sát. “Ồ. Đây là Thời Kế Quán. Quả nhiên vẫn nên đến đây vào ban ngày ban mặt.”

Anh vừa lẩm bẩm vừa giật lui. Thấy thế, người đàn bà cũng nói lỏng cảnh giác, chị ta hỏi, “Tính chất công việc anh nói ban nãy nghĩa là sao?”

Shishiya bỏ tay ra khỏi túi, “Chị là..., nếu sai thì cho tôi xin lỗi, Inami Sayoko phải không ạ?”

“Đúng rồi.”

“Tôi có nghe Kawaminami nói qua, hiện tại chị chịu trách nhiệm quản lý Thời Kế Quán?”

Người đàn bà gật đầu.

“Thế thì...” Shishiya nhìn thẳng vào mặt chị ta. “Hẳn chị biết người thiết kế Thời Kế Quán nhỉ? Ông Nakamura Seiji. Qua đời tằm bốn năm về trước.”

“Biết thì biết, nhưng...”

“Tôi là người chuyên nghiên cứu về Nakamura Seiji.”

“Người chuyên nghiên cứu?” Sayoko nghiêng đầu bối rối.

“Tôi cứ đi thăm thú các kiến trúc ông ấy để lại ở mọi nơi. À, nói là nói vậy, nhưng đây không phải nghề nghiệp của tôi. Tôi vốn dĩ là một hòa thượng tập sự, gần đây thì đi viết tiểu thuyết.”

“Viết tiểu thuyết. Thế nên anh mới quen người bên Kitansha?”

“Vâng, tạm coi là thế.” Shishiya gãi đầu, chùng như ngượng ngùng, rồi lập tức kêu lên, “A, phải rồi,” đoạn thọc tay vào túi áo khoác. “Bảo là quà xin lỗi thì cũng hơi kì, coi như quà gặp mặt đi. Tôi tặng chị cuốn này.”

Anh rút một cuốn sách ra khỏi túi áo khoác, bìa tím nhạt, nhan đề *Mê Lộ Quán*. Tên tác giả ‘Shishiya Kadomi’ in ngay ngắn trên bìa.

“Đây là tác phẩm đầu tay của tôi, nếu không ghét trình thám thì chị đọc thử nhé!” Shishiya gài như dúi cuốn sách vào tay Sayoko, rồi cúi mình. “Làm phiền chị quá, chân thành xin lỗi. Nếu được, tôi vẫn mong có dịp tham quan trong nhà. Hi vọng một ngày kia chị sẽ cho tôi cơ hội. Fukunishi, chúng ta về đã.”

“Em từng thấy cuốn sách ban nãy ngoài hiệu. Xuất bản năm ngoái đúng không? Nhưng lại không nhớ tên tác giả.” Fukunishi áy náy nói với Shishiya. Thật ra mãi cho đến khi trông thấy cuốn sách, Fukunishi vẫn bán

tín bán nghi về danh xưng nhà văn trinh thám của người này. “Vinh dự thật. Có cơ hội quen biết một nhà văn thực sự. Để hôm nào em đi mua một cuốn đọc cho ra đầu ra đuôi.”

“Ồ? Bảo là chuyên nghiên cứu phạm trù mystery thì đúng ra cậu phải thiên về các chủ đề siêu nhiên hơn chứ nhỉ?”

“Không, em xưa nay vẫn thích tiểu thuyết trinh thám. Em hay đọc lắm.”

“Quý thật!” Shishiya cười tít mắt.

“Em cũng đã đọc về kiến trúc sư Nakamura Seiji ở tạp chí hay gì đó. Ông ấy nổi tiếng vì chuyên thiết kế nhà cửa kì lạ phải không ạ?... A, để em.”

Fukunishi chuồn khỏi ghế phụ lái, xuống xe, mở cánh cổng đã gập sập rồi giờ tay ra dấu cho xe đi. Đúng lúc cậu bước ra ngoài, định đóng cổng lại như cũ thì bóng tháp đen kịt ở trung tâm biệt thự đột nhiên đập vào mắt cậu.

Mười năm trước, lúc cậu đặt chân tới đây, vẫn chưa có tòa tháp đó. Nói mới nhớ, tiều sảnh ban này cũng thay đổi khác xưa.

Kia đúng là tháp đồng hồ, như Watanabe nói, dù nhìn từ ngoài thì không rõ lắm, vì mặt số quay ra sân sau. Gần đây lại nghe một chuyện lạ, rằng mặt đồng hồ không gắn kim.

Tháp đồng hồ không kim à?

Đóng cổng lại rồi mà Fukunishi vẫn đứng ngẩn ra, mắt dán chặt vào ngọn tháp vươn lên giữa trời u ám.

“Cậu sao thế?” Tiếng Shishiya vang lên đằng sau.

“À, em ra đây.” Fukunishi đáp, toan xoay người thì bất giác khựng lại. Một vật trắng nhòe lọt vào tầm mắt cậu.

Fukunishi giật mình nhìn kĩ.

Bên trong cổng, đằng xa mé phải khoảnh sân trước chạy thoải thoải lên trên, có một vật thể trắng nhòe hiện lên giữa âm u, trông như bóng người. Fukunishi căng mắt nhìn, nhưng ngoài bộ đồ màu trắng ra cậu không thấy gì nữa cả. Ngay gần đấy là vạt rừng rậm rạp đen thui, cái bóng đang nhẹ nhàng trôi đến bìa rừng.

Ai vậy?

Trong tích tắc, Fukunishi thấy đầu óc trống rỗng.

Rồi cụm từ ‘hồn ma’ bỗng nảy ra trong tâm trí. Cậu luống cuống lắc đầu, đẩy gọng kính lên, định quan sát lại tỉ mỉ hơn thì...

“Fukunishi?” Giọng Shishiya lại vang lên. “Chuyện gì thế?”

“A, không có gì.” Fukunishi ngoái lại đáp.

Shishiya lộ đầu ra từ cửa sổ ghế lái, thắc mắc nhìn cậu.

“Có đi à...”

Hơi sốt ruột, Fukunishi đưa mắt nhìn lại phía cổng thì “Á,” cậu buột kêu khê. Bóng người đã biến mất.

Chuyện gì thế này?

Lần vào rừng rồi chẳng? Hay là...

Fukunishi đứng ngây ra, gió hây hây thổi tới, làm rối tóc cậu. Trong rừng có tiếng xào xạc khe khẽ như trò chuyện. Bóng tối mà cho đến ban này vẫn thấy bình thường, giờ bỗng như che giấu một cái gì rùng rợn, huyền bí. Fukunishi bất giác so vai. Có nên kể cho Shishiya nghe về cái bóng không, cậu vừa tự hỏi vừa quay trở lại xe.

* * *

Shishiya Kadomi sống ở khu Kaminoge thuộc quận Setagaya. Hóa ra Fukunishi cũng ở cùng một quận với anh, chỉ khác là nhà cậu thuộc khu Tsurumaki, Shishiya bèn phóng khoáng đề nghị, “Để tôi tiễn cậu về nhà luôn.” Tuy hơi nghi ngại về khả năng của cái xe, Fukunishi vẫn cảm kích nhận lời.

Dọc đường, Shishiya huyền thuyên mãi không thôi.

Nào là anh sinh ra ở Kyushu, mới chuyển đến đây năm ngoái. Thời đại học anh theo chuyên ngành Phật giáo ở Tokyo. Từ nhỏ anh đã đam mê trình thám, không ngờ dòng đời xô đẩy theo ‘nghịch cảnh viết’ luôn, rồi kể cả lý do tại sao anh lại có hứng thú với các công trình của kiến trúc sư Nakamura Seiji đến thế.

Sau một hồi bô lô ba la, Shishiya đột ngột hỏi Fukunishi, “Mà cậu mới đi dự đám tang ai vậy?”

Fukunishi không khỏi bối rối. Bởi lẽ đến tận lúc này, cậu vẫn chưa hé một lời nào về lý do khiến mình đến muộn hôm nay.

“Không cần ngạc nhiên đâu.” Nhà văn mỉm cười. “Nhìn trang phục là đoán ra ngay thôi. Người trẻ như thế mà mặc sơ-mi trắng quần đen, thắt cà vạt đen nữa... chẳng đi đám ma thì còn làm gì.”

“À, đúng nhỉ.”

Phân vân một hồi, Fukunishi quyết định kể chuyện bóng người màu trắng cậu nhìn thấy ở cổng biệt thự ban nãy.

Shishiya khẽ ‘Hừm’ một tiếng, liếc mắt nhìn Fukunishi, “Theo cậu, bóng người đó chính là hồn ma ở Thời Kế Quán mà mọi người vẫn đồn đãi ấy hả?”

“Em không biết nữa...” Fukunishi hoang mang lắc đầu. “Em không thể xác định được.”

“Người đó mặc đồ trắng? Khó lòng phân biệt được nam hay nữ, nhưng mà theo như lời đồn thì hồn ma là thiếu nữ.”

“Trời tối quá, khoảng cách lại xa, nên em không nhìn rõ lắm.”

“Cũng đáng để tâm đấy.” Shishiya lầm bầm. “Fukunishi này, theo cậu, ngoài những trường năng lượng mà khoa học đã chứng minh là có tồn tại thì còn có gì khác không?”

“Ý anh là em có tin chuyện ma quỷ không ấy à?” Ngẫm nghĩ một hồi, Fukunishi trả lời. “Em cảm thấy em không tin, nhưng muốn tin.”

“Hở? Ý cậu là sao?”

“Gần đây giới trẻ đặc biệt hứng thú với những đề tài như UFO, siêu năng lực, linh hồn, kí ức kiếp trước... Thế nhưng khi xem trên tạp chí hay ti-vi về chủ đề đó thì lại có cảm giác như toàn là trò dàn dựng, động não một chút là sẽ nhận ra trên đời không làm gì có những chuyện như thế. Em cũng vậy. Cho dù đọc bài của *CHAOS*, em vẫn không quên tự nhắc nhở mình để tránh bị lừa. Nhưng mặt khác, em lại muốn tin rằng ở một nơi nào đó quả thật tồn tại những thứ siêu nhiên thực sự. Tâm lý của người ta là vậy: khoa học càng phủ định, thì càng cảm thấy có những thứ vượt trên phạm trù khoa học.”

“Hừm!”

“Cũng có thể nói đây là một dạng trốn tránh hiện thực, hoặc một dạng phản kháng trong vô thức. Phản kháng những thứ được nhồi nhét ở trường, phản kháng mô hình khoa học hay trật tự mà người lớn đã ấn định.”

“Phản kháng à? Cách nhìn nhận có vẻ thú vị đấy!”

“Anh thì nghĩ sao?”

“Tôi à? Nói sao đây...?” Shishiya xoay vô lăng bằng một tay, tay còn lại xoa xoa cái mũi khoằm. “Thú thật, tôi là người vô trách nhiệm, vui đâu chần đấy. Không quan trọng tin hay không tin, hễ nghe hóng được mấy thứ như ma quỷ là nhất định phải đi xem, có UFO thật thì dứt khoát phải tìm cách leo lên... Tôi là thế. Tò mò cực độ, không để cái gì phình phờ mập mờ cho qua cả.”

“Chà.”

“Nhưng mà, nếu nâng đến tầm chủ nghĩa, quan điểm gì đó thì e rằng suy đến cùng tôi vẫn là không tin. Cái gọi là tư duy khoa học đã ăn sâu vào tôi rồi. Và tôi còn có một nhận thức thế này nữa, đó là cái thói phủ định triệt để tất cả những thứ không khoa học, một bệnh hết thuốc chữa của người hiện đại.”

“Phức tạp thật.”

“Đúng vậy. Nhưng mà nói tóm lại là không có lửa làm sao có khói. Đằng sau những lời đồn thổi về hồn ma, chắc hẳn phải có nguyên nhân gì đó.”

Giọng Shishiya về đoạn sau này nghe như nói với bản thân. Rồi anh nín lặng, chân mày cau lại. Một lát sau mới dịu nét mặt, đổi chủ đề “À, Fukunishi thích thể loại trinh thám thế nào?”

“Em không kén chọn thể loại lắm. Cái gì cũng đọc, miễn là thú vị.”

“Cậu thích dạng trinh thám suy luận cổ điển không?”

“Dạ thích.”

“Cậu có ưng nhà văn nào không?”

“Tác giả hồi xưa thì có Carr*. Mấy truyện kì bí không kinh dị lắm của ông thật miễn chê.”

John Dickson Carr (1906-1977). Một trong các nhà văn Mỹ vĩ đại nhất thuộc Thời đại Hoàng kim của trinh thám. Bậc thầy về mô típ án mạng phòng kín hay những tình huống tưởng chừng không xảy ra được.

“Thế à. Vậy là ông ta hợp khẩu vị cậu. Thế hệ gần đây thì sao?”

“Này khó mà coi là trinh thám, nhưng sách của John Saul* cứ dịch và in ra là em sẽ đọc.”

John Saul (1942-?), nhà văn Mỹ nổi tiếng với các tác phẩm kinh dị và li kì.

Phần lớn tác phẩm của ông đều nằm trong danh sách bán chạy nhất của *The New York Times*.

“Không phải Stephen King hay Dean Koontz, mà là Saul à.Ồ. Gu đọc sách của cậu hơi u ám nhỉ. Còn nhà văn Nhật Bản?”

“Em tương đối thích các tác giả ra mắt trên *Ảo Ảnh Thành**.”

Gen'eijo. Tạp chí phát hành trong khoảng 1975-1979. Một trong các tác giả nổi tiếng từ tạp chí này là Miyuki Miyabe (có tác phẩm *Kasha* do IPM xuất bản năm 2014).

“Fan trình thám chân chính có khác!” Shishiya thích chí cười toét miệng. “Thế này thì chúng ta có đây chuyện để nói rồi. Xem chừng đây sẽ thành giai thoại quen biết giữa một độc giả trẻ tuổi và một nhà văn mới ra mắt trong dòng trình thám. Tối nay cậu có kế hoạch gì không? Nếu không, chúng mình kiếm chỗ ăn bữa cơm đi.”

* * *

“Bản thân tôi đã đọc lập tìm hiểu ít nhiều về biệt thự đó.” Shishiya chậm rãi nói. Họ đang ở căn hộ Green Heights của anh.

Ăn xong bữa tối ở một nhà hàng gia đình, Shishiya rủ Fukunishi đến chỗ anh chơi. Vì đường về nhà tắc nghẽn khủng khiếp, mà lúc ra khỏi nhà hàng cũng đã hơn 1 giờ sáng, nên Shishiya nói giọng nhẹ tênh, “Cậu ở lại luôn đi.” Cũng đúng lúc anh mới xong một hạng mục công việc nên muốn có bạn chơi cùng.

“Hôm nay... À không, hôm qua mới đúng nhỉ. Ngày hôm qua, trên đường tới Thờĩ Kế Quán, tôi có tạt vào một chỗ nên mất kha khá thời gian, đã vậy xe lại trục trặc. Định đến lúc còn sáng sửa quan sát kĩ càng một phen, kết quả lục đục đến tận tối mịt. À, cậu đoán xem tôi tiện đường tạt vào đâu?”

Shishiya cố ý câu giờ, dừng lại, đi đến tủ lạnh lấy bia, bật nắp, “Cậu uống không?”

“Dạ có.”

“Tôi đến Phòng Cảnh sát Kanagawa, Yokohama.” Shishiya cẩn thận rót bia ra cốc, đột nhiên tiếp tục câu chuyện bỏ lửng ban nãy. “Anh Hai tôi làm

ở ban hình sự cảnh sát Oita, có quen một đồng nghiệp lão luyện tên là Kodaga ở cảnh sát Kanagawa. Tôi bèn tạt vào làm phiên anh Kodaga một chút.”

“Ồ, anh trai anh làm cảnh sát hình sự à?”

“Anh ấy là người đặc biệt nghiêm túc. Lần nào gặp mặt cũng lên lớp tôi. Mà thôi bỏ qua chuyện đó...” Shishiya uống hết cốc bia. “Chắc là cậu cũng biết chủ công trình Thời Kế Quán là cựu chủ tịch Công ty Đông hồ Koga, ông Koga Michinori. Ông mất được chín năm rồi, nhưng trước và sau khi ông chết, người ở nhà ấy cũng chết kha khá. Bởi vậy trước hết tôi muốn đi điều tra chút thông tin liên quan. Hóa ra anh Kodaga nắm được kha khá về tình hình nhà Koga. Anh cũng giúp tôi hỏi thăm ở phòng hộ tịch thì được biết, trong vòng mười năm qua, có ít nhất bảy người liên quan đến nhà đó thiệt mạng, kể cả ông Koga Michinori.”

“*Bảy người.*” Fukunishi bật kêu trước con số cao hơn cậu tưởng. “Rốt cuộc là những...”

“Để liệt kê theo thứ tự nhé?” Shishiya lôi một cuốn sổ tay từ chiếc cặp táp màu nâu sẫm để cạnh xô-pha, thông thả lật từng trang một. “Đầu tiên là cô Towa, con gái ông Michinori, cũng chính là hồn ma trong lời đồn. Mười năm trước, vào tháng Tám năm 1979, cô bé mất lúc mới 14 tuổi. Theo ghi chép là chết vì bạo bệnh. Tiếp theo là cô Terai Akie, người làm cho nhà Koga lúc bấy giờ. Towa qua đời ít lâu, Akie thất cổ tự tử trong rừng. Năm đó cô ấy 27 tuổi.”

“Tự tử? Nguyên nhân là gì ạ?”

“Đến giờ vẫn chưa biết rõ. Tôi đã nhờ anh bạn cảnh sát lục lại các hồ sơ thời ấy.”

Hóa ra trong rừng từng có người tự tử, đến giờ Fukunishi mới biết. Trại tập huấn mười năm trước diễn ra vào cuối tháng Bảy đầu tháng Tám, tức là Akie treo cổ ngay sau khi họ rời đi.

“Tiếp theo là...” Shishiya nhìn vào sổ tay, “Người đàn bà ở tiền sảnh ban tối tên là Inami Sayoko. Tuy bây giờ chị ta là quản gia, phụ trách toàn bộ biệt thự, nhưng nghe nói vợ chồng chị ta vốn dĩ cũng chỉ là người giúp việc như cô Akie thôi. Họ có một đứa con gái tên là Kyoko, bé này mất vào tháng Tám cùng năm do bị bệnh, ở tuổi lên chín. Một tháng sau tới lượt anh Yusaku qua đời, do tai nạn, hưởng dương 40 tuổi.”

“Tai nạn gì vậy ạ?”

“Giao thông. Anh ta say rượu lái xe, đâm vào đầu đó.” Shishiya rót thêm bia. “Ông Michinori mất vào tháng Chín năm 1980. 63 tuổi. Cũng do bệnh. Sau khi cô Towa mất, ông bắt đầu cho xây dựng các nhà khác thuộc khu biệt thự. Hoàn công được vài ngày thì ông mất.”

“Năm người rồi nhỉ. Còn hai người nữa. Một là bác sĩ của nhà Koga, ông Hasegawa Toshimasa, qua đời tháng Mười hai năm 1981, thọ 52 tuổi. Bệnh viện nơi ông làm bị cháy. Người cuối cùng là ông Hattori Ikuo, tâm phúc của ông Michinori, thành viên hội đồng quản trị Công ty Koga sau khi ông Michinori về hưu, sớm hay muộn cũng sẽ được cất nhắc làm chủ tịch, nhưng vào tháng Ba năm 1982 ông qua đời, hưởng dương 45 tuổi, cũng vì tai nạn giao thông.”

“Vậy là ba người ốm chết, ba người tai nạn, một người thì tự sát đúng không ạ? A, cảm ơn anh.”

Shishiya lại mở một chai bia, rót cho Fukunishi. Cậu móc thuốc trong túi áo. “Em hút có được không ạ?”

“Cậu cứ tự nhiên.”

Fukunishi đang định vươn tay tới chiếc gạt tàn trên bàn thì trông thấy bên cạnh có đặt một mẫu gấp giấy hình thù kì lạ. Đó là một con khủng long, trên cái lưng tròn gai mọc tua tủa. Khủng long Stegosaurus.

Nhà văn Shishiya có sở thích gấp giấy, chuyện này Fukunishi đã biết. Vì lúc ở nhà hàng, Shishiya đã xếp giấy ăn thành ‘đồng hồ cát’ rồi ‘nòng nọc mọc chân’, toàn những mẫu Fukunishi chưa thấy bao giờ. Mẫu hạc ba đầu trên tạp lô xe anh chính là tác phẩm anh sáng tạo ra.

“Tính đến thời điểm này chúng ta đã xác định được bảy người đã chết, nhưng nếu mở rộng phạm vi những người liên quan thì có khi còn nữa.”

“Cũng có thể.” Fukunishi hơi nghiêng đầu. “Nhưng mà đi đâu đó có ý nghĩa gì chứ?”

“Cậu không thấy bất thường sao? Chết nhiều như thế, y hệt phản ứng liên hoàn. Tôi nghĩ có *cái gì đó* đang tác oai tác quái.”

“Thế á?”

“Cậu không tán thành?”

“Tạm gác cô Akie tự sát ra, còn lại em không thấy những cái chết có gì

bất thường cả. Chỉ là tình cờ trong vòng ba, bốn năm mà có quá nhiều chuyện không may xảy ra thôi.”

“Ừ. Cũng phải. Nhận xét này hợp lý, nhưng mà...”

Nhưng mà đây là một trong các Quán do Nakamura Seiji xây dựng, nên mới xảy ra những sự kiện lạ lùng. Có lẽ Shishiya muốn nói thế. Trên đường về anh đã kể cho cậu nghe các vụ án phát sinh ở những công trình do kiến trúc sư này thiết kế. Nhưng nếu vì thế mà quy chụp Thời Kế Quán cũng dị thường thì phi khoa học quá, Fukunishi nghĩ.

“Dù sao chẳng nữa tôi vẫn muốn tìm hiểu thêm một số chi tiết.”

Shishiya gấp sổ tay lại trên bàn, móc từ túi trước quần bò ra một vật trông như hộp con dấu màu đen. Fukunishi đang đoán xem là món đồ chơi gì thì Shishiya bật nắp, rút ra một điều thuốc, ngậm vào miệng.

“Điều cho hôm nay,” Shishiya lầm bầm, ghé một đầu hộp dấu đã đập nắp vào gần điều thuốc. *Tách*, lửa cháy sáng. Hóa ra là hộp đựng thuốc lá tích hợp bật lửa cho người cai.

“Anh Shishiya này, thật ra...” Dập điều thuốc vừa hút xong, Fukunishi nói. “Em đã gặp người chết đầu tiên rồi, cô con gái tên Towa ấy.”

Shishiya nhướn một bên mày. “Gì cơ?”

“Đó là chuyện xảy ra vào mùa hè mười năm về trước.” Fukunishi bắt đầu kể lại một đoạn quá khứ.

Mùa hè năm lớp Năm, bốn người bọn họ đã gặp một cô gái. Cô ấy lại sống ở biệt thự mà Shishiya và cậu vừa ghé thăm hồi tối.

“Nhưng bấy giờ tụi em nói gì với cô gái, và gặp cô ấy trong hoàn cảnh nào, thì em chịu không nhớ nổi.”

“Trông cô gái ra sao?”

“Cực kì xinh đẹp... trông lớn hơn tụi em vài tuổi. Tóc dài, mặt nhợt nhạt lạ thường. À, cô ấy mặc đồ trắng, trông nhẹ nhàng phơ phất.”

“Cậu có nhớ chính xác lúc đó là ngày mấy tháng mấy không?”

“Có lẽ là vào nửa cuối tháng Bảy, nhưng còn ngày thì...”

Fukunishi nhắm mắt, thử rút tỉa kí ức một cách tường tận hơn, nhưng vô ích. Rõ ràng nhất chỉ là khuôn mặt tuyệt mỹ nhưng xanh xao của cô gái nọ, rồi biệt thự giữa rừng với tiều sảnh mờ tối. Và cả...

Đột nhiên...

Ở tận sâu trong lòng có cái gì khe khẽ máy động (sụt xuống)... Fukunishi bối rối. Y như là... sập hố.

“Thú vị thật đấy. Ừm. Thú vị.” Shishiya tì cái cằm nhọn lên mu bàn tay, khẽ gật đầu. “Mười năm trước bốn người các cậu đã gặp con gái của chủ nhân Thời Kế Quán. Mười năm sau lại cùng nhau đến thăm Thời Kế Quán. Chuyện này càng lúc càng...” Anh bỗng im bặt.

“Càng gì ạ?”

Nghe Fukunishi hỏi, Shishiya nheo đôi mắt trũng, miệng thở khói. “Quả nhiên là rất vô trách nhiệm. Mà thôi, chúng ta đừng nên ở đây đoán mò nữa. Fukunishi này, tôi rất bận lòng về một chuyện, không liên quan vụ đang nói.”

“Chuyện gì ạ?”

“Người chết thứ hai trong số bảy người, cô Terai Akie, hình như có một em gái tên là Mitsue...”

Đúng lúc này, phòng bên cạnh vang lên tiếng chuông điện thoại. Shishiya ngừng lời.

Fukunishi nhìn đồng hồ, đã sắp 3 rưỡi sáng. Gọi điện vào giờ này... Cậu không khỏi thắc mắc, nhưng Shishiya tỉnh bơ đứng dậy, đi sang phòng bên. Xem ra với anh, điện thoại canh ba nửa đêm là chuyện thường ngày.

“Vâng... Hả? A, chào chị, đâu có, đâu có, không sao cả đâu. Đẳng nào thì chính chúng tôi cũng đã thất lễ tối qua. À, thế thì ngại quá. Được ạ, vâng, vâng, được...”

Fukunishi nghe một hồi vâng dạ, bất giác thần cắt nghĩa nội dung. Vừa rồi Shishiya nói ‘tối qua’. Giờ đã sang ngày 31 tháng Bảy, vậy thì tối qua là chỉ tối 30. Tính ra, vào thời điểm đó, người anh ấy phải xin lỗi...

“Tôi hiểu rồi. Không sao đâu. Ngược lại, tôi mừng lắm... 9 giờ tối à? Vâng cũng được. Tôi hiểu rồi. Chào chị...”

Khi Shishiya quay lại, Fukunishi liền hỏi ngay, “Chắc là điện thoại từ Thời Kế Quán ạ?”

“Chính xác.” Shishiya mỉm cười. “Sayoko gọi. Hình như sau lúc mình về chị ta có xem cuốn sách tôi tặng, và thấy thích thú.”

“Nên gọi điện?”

“Ừ.”

“Vào cái giờ này? Rồi sao chị ấy biết số điện thoại nhà anh?”

“Tôi kẹp danh thiếp vào sách. Tầm danh thiếp mà tôi đưa cho cả cậu ấy.”

“À, vâng.”

“Cậu không lật mặt sau ra xem à?”

“Ồ.” Fukunishi tò mò lấy danh thiếp trong túi ra xem.

Mặt trước chỉ in tên và nghề nghiệp của Shishiya, nhưng lật ra sau thì thấy viết rõ địa chỉ và số điện thoại căn hộ. Bên cạnh còn mở ngoặc: Nhận điện thoại cả từ 5 giờ chiều đến 5 giờ sáng.”

“Hóa ra là thế.” Hiểu rõ rồi, Fukunishi nhìn Shishiya. “Dù sao thì phản hồi ngay lập tức như vậy cũng hiếm có đấy. Chắc chị ấy phải thấy cuốn sách thú vị lắm?”

“Không đơn giản thế.” Shishiya nhặt điều thuốc cháy gần hết trên gạt tàn lên, nhún vai. “Chị ta tâm sự vốn thích tiểu thuyết trinh thám từ trước, nhưng gọi điện đến vì một mục đích khác.”

“Mục đích gì ạ?”

“Sau khi đọc cuốn sách, chị ta cho rằng tôi có tố chất thám tử, nên có chuyện muốn trao đổi với tôi. Hình như liên quan đến ông Koga Michinori quá cố.”

“A, thế nên mới nhắc đến thời gian.”

“Tại cậu thính quá nhỉ?” Shishiya toét miệng cười. “Chị ta chính thức mời tôi đến Thời Kế Quán, vào 9 giờ tối mai, à không, tối nay. Fukunishi, cậu có muốn đi cùng không?”

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 5
CỰU QUÁN (2)

Thứ Hai, ngày 31 tháng Bảy.

Kawaminami bừng tỉnh, liếc nhìn đồng hồ treo cạnh cửa, bất giác giật mình. Vì đã gần 2 giờ chiều rồi. Cậu mò mẫm trong túi áo linh y lấy chiếc đồng hồ mượn tạm từ đại sảnh về hôm qua, xem lại cho chắc. Quả thật đã gần 2 giờ rồi. Không thể tin nổi, bình thường cậu không ngủ nướng đến tận giờ này.

Cả người rệu rã.

Tại đêm qua quá chén chăng? Kawaminami lúc lắc cái đầu nặng trĩu. Hay là do những mệt mỏi tích tụ từ khi đi làm đến nay thật ra nhiều hơn cậu tưởng?

Đồng hồ hình tháp, đồng hồ hình thước, đồng hồ hộp triện... Kawaminami vừa đưa cặp mắt ngái ngủ lướt qua các cỗ vật sưu tập đẹp đẽ trong tủ kính, vừa đi ra khỏi phòng. Đúng lúc ấy, đôi chút kí ức nổi lên trong cái đầu vẫn chưa tỉnh hẳn của cậu.

Đó là...

Đúng rồi, chính là nó...

3 giờ đêm qua cậu thức giấc vì tiếng chuông, loạng choạng đi vệ sinh. Lúc trở ra thì trông thấy bóng dáng cô ta, Komyoji, sau đó...

Kawaminami hít một hơi thật sâu, lại lúc lắc cái đầu nặng trĩu, vẫn không tài nào hồi tưởng cho trọn vẹn. Mình trông thấy thật... hay là nằm mơ? Cậu tự hỏi mãi, nhưng không hiểu sao chẳng tìm được đáp án rõ ràng, mà càng cố đào sâu càng mơ hồ, càng không hiểu rõ rốt cuộc là hiện thực hay cảnh mộng? Chưa bao giờ cậu rơi vào trạng thái mê lung như thế này.

Các sinh viên đã tập trung ở đại sảnh. Có cả Utsuuni. Trên bàn tròn đặt vài cái tách tỏa khói, hương cà phê phiêu phất bay ra.

“Chào buổi sáng.” Uryu giơ một tay lên vẫy. Đúng lúc đó những chiếc đồng hồ trên kệ ngân chuông 2 giờ. Utsuuni đứng dậy khỏi ghế, chìa ống kính về phía Kawaminami.

“2 giờ chiều, Kawaminami thức giấc.” Giọng anh bông đùa, đèn flash lóe lên.

“Không hiểu sao ngủ li bì.” Kawaminami gãi đầu.

“Tụi em cũng mới dậy thôi.” Uryu dụi cặp mắt kèm nhèm. “Người dậy sớm nhất là Sakiko. Anh Utsuuni thì vừa ra khỏi giường.”

“Nói là sớm nhất, nhưng cũng khá muộn rồi. Mãi quá trưa em mới dậy. Đêm thì cứ nghe đồng hồ giống giả, chẳng ngủ được. Anh Kawaminami uống cà phê nhé?”

“Ừ, cảm ơn em.”

Kawaminami ngả xuống bàn, đưa mắt nhìn theo Sakiko đi về phía bếp. Cậu lấy một điều thuốc ra châm lửa. Rít một hơi thật sâu, chẳng hiểu sao thấy mùi như giấy mốc.

“Anh Kobayakawa và chị Komyoji đâu? Vẫn chưa dậy à?” Cậu hỏi Utsuuni.

“Hình như thế. Tối qua anh Kobayakawa uống cũng nhiều còn gì.” Anh phóng viên ảnh để máy chụp lên bàn, đưa tay gõ gõ đầu. “Cậu có bị đau đầu không?”

“Hơi hơi. Chắc là tại phong thủy.”

“Hả?”

“Em ít khi đau đầu vì uống rượu lắm.”

“Cậu cho là tại ngôi nhà à? Suy đến cùng thì thấy quái dị thật, cái nhà này.” Utsuuni vừa vuốt râu vừa gật gù, đột nhiên nghiêm mặt. “Mọi người cười tôi cũng được, nhưng... nói sao nhỉ, không khí ở đây cứ kì quái, tù đọng sao đó. Màu sắc cũng mờ đục, cảm giác ấy càng rõ rệt khi quan sát qua ống ngắm. Suốt từ tối qua tôi đã thấy thế rồi, lòng cứ thấp thỏm lo sợ.”

“Hay là tại không có cửa sổ?” Uryu nói. “Chỉ mình đại sảnh mới có mấy chi tiết trông na ná cửa sổ. Chúng ta ngủ li bì trong phòng, có lẽ cũng vì

nguyên nhân đó chăng?”

Utsuumi uể oải đưa tay chống má, ngẩng mặt nhìn trần nhà.

Mười hai ô cửa nhỏ hình tròn trở vòng quanh như những con số trên mặt đồng hồ. Ánh sáng từ ngoài rọi qua lớp kính dày màu lục thẫm, thả xuống mười hai chùm sáng yếu ớt. Chỉ dựa vào ánh sáng này, thì khó mà biết được bên ngoài mưa hay nắng.

“Tại sao Koga Michinori lại cho xây một kiến trúc dị hợm thế này chứ?” Cũng đang ngẩng nhìn trần nhà, Kawarazaki buột miệng cần nhần.

“Để cất giữ bộ sưu tập đồng hồ thôi. Như thế thì việc xây nhà chìm nửa xuống đất, lại không có cái cửa sổ nào, là lựa chọn có thể hiểu được.”

“Chính xác.” Uryu nói, “Kết cấu nhà rất đặc biệt, người bình thường không nghĩ tới. Nhà bán hầm giúp cho không khí bên trong mát mẻ, cố nhiên là tốt. Nhưng ngoài điểm đó ra, cả ngôi nhà không có chút công dụng sinh hoạt hay ăn ở gì, nhất là cái cửa.”

“Cửa tiêng sành á?”

“Ừa. Cửa sắt, đã thế mở từ bên trong cũng phải có chìa.”

“Ừ, nghe cậu nói mới thấy...”

“Sao lại phải gắn một cái khóa phiền phức như vậy nhỉ? Trông ổ khóa cũng kiên cố phết. Như thế...”

Uryu ngừng lời, nhấp một ngụm cà phê. Kawaminami bất chợt ớn lạnh, đúng lúc nghe Uryu nói ra suy nghĩ giống hệt của mình.

“Như thế thiết kế để nhốt người bên trong lại ấy.”

Một lúc sau Kobayakawa mới xuất hiện. Xem chừng vẫn chưa dứt hơi men, lúc lắc đầu suốt, lại còn dùng nắm tay đập đập vào thái dương.

Sắp đến lúc dùng cơm mà vẫn chưa thấy bóng dáng Komyoji đâu. Mọi người bắt đầu nghi hoặc. Kawaminami thì vẫn chưa thể xác định cảnh đêm qua là thực hay mơ, nên tiếp tục giữ thức mắc cho riêng mình.

“Komyoji không có trong phòng.”

Nghe xong thông báo của Sakiko, Kobayakawa đặt tách cà phê đang uống xuống bàn, hỏi, “Em xem kĩ trong phòng chưa?”

“Rồi ạ. Cửa không khóa. Gõ mấy tiếng không thấy trả lời, nên em...”

“Sao vậy nhỉ?” Kobayakawa nhăn nhó, vẻ lo âu rõ rệt, đứng dậy khỏi ghế.

“Anh Kobayakawa...” Kawaminami hạ quyết tâm. Tuy chưa chắc chắn, nhưng rõ ràng Komyoji không có trong phòng, vậy thì nhiều khả năng sự việc đêm qua xảy ra là thật rồi. Không nên im lặng nữa.

“Cậu bảo sao?” Nghe xong, Kobayakawa nhìn Kawaminami với vẻ sửng sốt, mắt trở lên, hỏi dồn. “Có thật không?”

Lúc này mà còn đáp ‘Em cũng không tự tin, có thể là nằm mơ’ thì đúng là vô nghĩa, Kawaminami gật đầu.

Kobayakawa lẩm bẩm, “Chuyện gì đây?”, chân mày nhíu lại. “Thôi thì cứ đi thử xem thế nào. Kawaminami, cậu đi cùng luôn.”

Dọc đường họ có ngó vào phòng ngủ của Komyoji, đúng như Sakiko nói, phòng trống không. Trên giường hằn vết lõm chứng tỏ có người đã nằm, bên cạnh là túi xách của cô, nhưng nhân vật chính thì không thấy đâu nữa.

“Chìa khóa tìm thấy sau buổi gọi hồn hôm qua chắc chắn là chìa dự phòng cho phòng quả lắc.” Kawaminami bổ sung cho câu chuyện cậu nói ban nãy. “Vội lại, có vẻ như chị ấy đã hẹn gặp ai ở đó...”

Cậu dẫn Kobayakawa đến dãy hành lang tối tăm hẹp dài thăm thẳm, cùng lúc cảnh tượng trông thấy đêm qua (chính xác là sáng tinh mơ hôm nay) bừng bừng sống dậy trong tâm trí. À, đúng rồi! Đến chỗ này Kawaminami mới dám tự khẳng định đó không phải là mơ. Mà là hiện thực, hiện thực tai nghe mắt thấy.

Họ đã đến cửa phòng quả lắc.

Kobayakawa đặt tay lên nắm cửa. Nếu mọi thứ vẫn còn giữ nguyên tình trạng như khi Kawaminami rời đi hồi đêm, thì chắc là cửa khóa, nhưng mà...

“Xoay được. Khóa mở rồi,” Kobayakawa nghiêm túc nói.

“Vào trong xem thử chứ?”

“Ừ, đã đến nước này thì đành làm trái yêu cầu của Sayoko thôi.”

Cùng với tiếng rin rít dài dằng dặc, cửa mở. Bên trong đèn đóm tắt ngúm, khác hẳn lúc Kawaminami rời khỏi đây.

Tại sao cửa lại mở? Tại sao đèn lại tắt?

Trong lúc Kobayakawa quờ quạng sờ công tắc đèn, Kawaminami cố gắng tìm câu trả lời cho thắc mắc của mình, nhưng tư duy hoàn toàn bế tắc.

“Gì thế này?” Đèn vừa bật sáng, Kobayakawa trố mắt kêu lên, “Thế này... Thế này là...”

“Á!” Kawaminami cũng chết điếng trước cảnh tượng đang phơi bày dưới ánh sáng êm dịu của đèn chùm. “Thật quá đáng! Đây là...”

Đây là một căn phòng rộng rãi với tông màu cà phê chủ đạo giúp tâm trạng thanh tịnh. Giữa phòng đặt một chiếc bàn tròn và mấy cái đôn bọc vải. Tường hai bên trái phải có giá sách, bàn viết và vài kệ trang trí. Góc trong cùng kê một cây đàn dương cầm đứng cùng một dàn âm thanh mang phong cách cổ điển như các đồ nội thất khác ở đây. Tất nhiên phòng cũng chẳng có cửa sổ nào.

Điều làm họ bất ngờ chính là giữa những món đồ nội thất bài trí ngay ngắn lại là mảnh vỡ tung tóe của các bộ máy tinh xảo. Đó là những chiếc đồng hồ đã bị đập nát, nằm la liệt trên thảm trải màu trăn.

Kobayakawa tiến vào phòng, lại gần một cái đồng hồ đồ nghiêng trên sàn.

“Không cứu vãn được rồi.”

Đó là một chiếc đồng hồ để bàn hình đàn hạc, điểm men lam, cực kì rực rỡ. Mặt kính đã vỡ, các chi tiết trang trí bằng kim loại đã quần queo. Đủ thấy là bị quất mạnh xuống sàn. Các tàn tích tương tự nằm vương vãi khắp nơi, cái thì vỡ mặt kính, cái thì long kim, cái thì rụng quả lắc, còn có cái rơi cả bánh răng.

“Xem ra mớ đồng hồ này bị đập phá sau khi cậu rời khỏi đây.” Nhặt một chiếc đồng hồ để bàn lên, Kobayakawa trở vào mặt số. “Cậu nhìn đi. Đồng hồ dừng lúc 3 giờ 45 phút. Những cái khác thì sao?” Anh nhìn một cái treo tường có chuông lắt lóc dưới chân. “Cái này cũng thế. Dừng ở 3 giờ 46 phút.”

Kawaminami theo Kobayakawa vào phòng, đi dọc các kệ trang trí thăm thắp kê dọc tường bên phải.

“Mớ đồng hồ đó vốn nằm ở đây thì phải, cả thấy năm, sáu chiếc đúng không?”

“Kể cả cái treo tường này thì là sáu. Đầu bị đập hư. Nhìn qua đủ thấy là hành vi cố tình phá hoại.”

“Đúng vậy.”

Kawaminami thẫn thờ nhìn đồng tàn tích câm lặng, bên tai như văng

vẳng tiếng chuông báo 3 rưỡi thánh thót như phát ra từ hộp nhạc giấy cọt. Mấy cái đồng hồ bị đập nát tan tành, không thể tìm hiểu được tiếng chuông đó là của cái nào nữa rồi.

“Là ai, và tại sao lại phá hoại cơ chứ?”

“Không biết nữa.” Kobayakawa ủ rũ lắc đầu, hất cái cằm đầy đặn lên. “Chỗ này là buồng tiếp khách nhỉ, bên kia hình như còn buồng nữa.”

Từ cửa nhìn vào, thấy tường bên trái có hai cánh cửa lần lượt chạy vào sâu hơn.

“Cậu xem buồng bên trong đi.”

Kobayakawa vừa bảo Kawaminami vừa tiến đến cửa ở mé ngoài. Kawaminami bước qua đồng tàn tích ngồn ngang, đi vào bên trong, mở cánh cửa.

Là buồng vệ sinh.

Vẫn không thấy bóng dáng Komyoji đâu, và nơi này cũng khá bất thường. Có một chiếc đồng hồ để bàn đã hỏng nằm lăn bên chân bệ rửa bằng đá cẩm thạch, rõ ràng đã bị ai đó phá hư như sáu chiếc ngoài kia. Mặt kính vỡ nát, các mảnh nằm tứ tán, kim dừng ở 3 giờ 50 phút. Sâu trong buồng vệ sinh lại có một cánh cửa nữa dẫn sang buồng tắm. Để cho chắc, Kawaminami ghé mắt nhìn thử nhưng không phát hiện thêm điều gì khác thường.

“Này Kawaminami!”

Nghe gọi, cậu chạy ra khỏi buồng vệ sinh, “Vâng, em đây.”

Chỗ Kobayakawa vừa vào là buồng ngủ của cô con gái đã mất. Các tường phủ màu hồng đào phơn phớt, kê chính giữa là giường bốn cọc lớn treo rèm hoa. Kobayakawa đang đứng ngay cạnh giường. Thấy Kawaminami sang tới nơi, anh lắc đầu, mặt tái nhợt.

“Ở đây cũng không thấy.”

“Bên kia là buồng vệ sinh.” Kawaminami thông báo. “Ngoài một cái đồng hồ bị phá hư thì không còn gì cả.”

“Bên này đồng hồ cũng hỏng hết. Ghê thật. Xem đi...” Anh trở tay xuống sàn. “Cậu trông thấy không?”

“Vâng?”

“Cậu cảm thấy giống cái gì?”

Kawaminami cúi người, chăm chú quan sát chỗ được chỉ. Sàn trải thảm lông dài màu ngọc trai, mặt thảm dệt nhều vết màu đỏ thẫm. Kawaminami ngẩng phắt lên nhìn Kobayakawa.

“Đây là...”

“Có giống máu không? Xem ra còn mới nữa.”

“Vâng...”

“Gần đó cũng có đồng hồ đây. Cậu nhìn kĩ đi.”

Theo lời Kobayakawa, Kawaminami chuyển ánh nhìn sang chiếc đồng hồ để bên cạnh.

Đó là loại đồng hồ để bàn hình hộp vuông vắn, chạm khắc theo trường phái Tân nghệ thuật, bên trên có tay cầm. Mặt kính rạn hoàn toàn, khó mà nhìn rõ bên trong, cũng đã ngừng hoạt động.

“Nhìn đế đi, ở góc có dính máu.”

Đúng như Kobayakawa nói, ở góc đế đồng hồ dính một cục máu.

“Là sao?”

“Tôi cũng đang muốn hỏi cậu đây.” Kobayakawa thở hắt ra, đôi môi dày run run.

“Chẳng lẽ chị Komyoji bị ai tấn công...” Kawaminami liếm cặp môi khô khốc. “Nếu thế, âm thanh em nghe thấy bấy giờ phải chẳng là tiếng cái đồng hồ này đập vào đầu chị ấy?”

Kobayakawa đưa cả hai tay đỡ vầng trán đầm mồ hôi, yếu ớt lắc đầu.

Kawaminami tiếp tục, “Đồng hồ chết trước 3 rưỡi một lúc, vừa vặn hợp với thời điểm em nghe thấy tiếng động.”

“Nhưng mà, Kawaminami...” Kobayakawa thở dốc. “Kể cả thế thì cô ấy biến đi đâu được cơ chứ.”

“Chuyện đó thì...” Kawaminami nhìn quanh.

Như một lẽ tất nhiên, buồng ngủ cũng không có cửa sổ. Ngoài chiếc giường, còn có kệ đầu giường, bàn trang điểm, và đồng hồ tán loạn trên sàn. Với cả...

“Cái gì đằng kia?” Kawaminami dừng mắt ở một vật mà này giờ cậu không để ý, do nằm khuất trong bóng đổ của cái giường.

“Xe lăn.” Kobayakawa trả lời. “Chắc là của cô Towa quá cỡ.”

“Chân cô ấy có tật à? Hay là do bệnh tình làm cô ấy suy nhược?”

“Nghe nói là cô ấy yếu lắm.”

“Anh tìm dưới gầm giường chưa ạ?”

“Tìm rồi.”

“Vậy thì...” Kawaminami nhìn sang tường bên phải. “Cửa kia dẫn đi đâu?”

Ở đó có một khung cửa cánh đôi cao và hẹp. Kobayakawa ‘A’ một tiếng như thể giờ mới chú ý thấy.

“Có khi là buồng để trang phục, vì không thấy tủ quần áo ở đây. Anh xem chưa?”

“Chưa.”

Hai người đến gần cửa. Kawaminami chậm rãi vươn hai tay ra, đẩy một cái, quả nhiên trông thấy một không gian hun hút treo đầy quần áo. Cậu bật đèn, lòng linh cảm sắp bắt gặp thi thể bê bết máu của Komyoji, tay sợ sệt gạt các quần áo đang treo, chân run rẩy tiến vào.

“Sao, Kawaminami?” Kobayakawa hỏi từ đằng sau.

“Chưa thấy gì kì dị cả...” Vừa dứt lời, Kawaminami bàng hoàng hít mạnh một hơi.

“Sao thế?”

“Anh Kobayakawa, trông này...”

“Trông cái gì?”

“Trông cái này.” Kawaminami trở tay phải ra trước. “Tại sao ở đây lại có cái này...”

Đó là trang phục treo ở sâu tít trong cùng.

Một chiếc váy cưới trắng muốt, đã bị xé tan tành, phần ngực dây nhiều vết ố tím đen.

* * *

Thời gian vùn vụt trôi.

Kobayakawa và Kawaminami lòng sục khắp phòng quả lắc, không bỏ qua một góc ngách nào, toàn bộ buồng tiếp khách, buồng ngủ, buồng

tắm, buồng vệ sinh... Xong xuôi, họ quay về đại sảnh để cho mọi người biết tình hình. Tất cả lại chia nhau ra tìm khắp các phòng Cự quán.

Mất gần một tiếng sục sạo, chỉ xác nhận được một chuyện, Komyoji Mikoto hoàn toàn không có trong nhà này.

“Rốt cuộc là sao?” Kobayakawa bần chần đi quanh bàn tròn, tay nhấc vật linh y, miệng lẩm bẩm một câu đến mấy chục lần. “Rốt cuộc là sao? Đã xảy ra chuyện gì...”

Chuông đồng hồ điểm 5 giờ chiều, khuấy động bầu không khí u uất trong đại sảnh. Kobayakawa hậm hực nhìn chăm chăm vào dây đồng hồ Uryu bình tĩnh hỏi anh, “Chúng ta điểm lại diễn biến một lần nữa được không?”

Cậu chống hai khuỷu tay lên bàn, tay đan lại đỡ lấy cằm. Kobayakawa hơn cậu đến hai mươi mấy tuổi, nhưng Uryu trấn tĩnh hơn anh nhiều.

“Vào khoảng 3 giờ đêm qua, anh Kawaminami ngẫu nhiên nhìn thấy chị Komyoji ngoài hành lang nên đi theo. Trông thấy chị ấy vào phòng quả lắc hẳn vẫn đang khóa, rồi nói chuyện với ai đó ở trong. Một lát sau anh nghe thấy trong phòng có tiếng động đáng ngờ. Bấy giờ là tầm 3 rưỡi. Anh thử gọi cửa nhưng không ai trả lời. Tại sao lúc đó anh không lập tức chạy đi thông báo cho ai khác, anh Kawaminami?”

“Vì không rõ tình hình.” Kawaminami thành thật trả lời y như kẻ tình nghi bị cảnh sát thẩm vấn. “Có thể nói bấy giờ cảm giác rất phi thực, cứ như nằm mơ ấy...”

“Hừm.” Uryu chậm rãi hất tóc mái lên. “Ban nãy hai anh đi tìm hiểu thì cửa phòng đã mở, toàn bộ đồng hồ trong phòng đều bị ném hỏng. Thảm buồng ngủ dính vết máu, chiếc đồng hồ dính máu rơi một bên thì dừng lại ở 3 rưỡi. Từ đó dễ dàng hình dung được chuyện gì đã xảy ra. Có khả năng là thế này.

“Chị Komyoji bí mật hẹn gặp ai đó ở phòng quả lắc lúc đêm khuya. Có thể hai người đã đấu khẩu, rồi người kia kích động vớ lấy cái đồng hồ gần đấy đánh chết chị Komyoji. Anh Kawaminami đứng bên ngoài nghe thấy bên cất tiếng gọi, lúc này người kia, từ đây trở đi em sẽ gọi là hung thủ nhé, dĩ nhiên vẫn ở trong phòng. Đợi anh Kawaminami bất lực quay đi, hắn bèn đập hết đồng hồ trong phòng, sau đó còn mang cái xác...”?

“Dừng lại.” Watanabe hoảng sợ kêu lên. “Xác... cái gì mà xác.”

“... còn mang cái xác giấu vào chỗ chúng ta không thể tìm ra.” Uryu liếc Watanabe, lạnh lùng tiếp tục. “Bây giờ có ba nghi vấn lớn, đúng chưa? Hung thủ là ai? Xác giấu ở đâu? Tại sao phải phá hết đồng hồ trong phòng?”

“Cậu hỏi hung thủ là ai á?” Kawarazaki nói. “Ở Cự quán chỉ có mình chúng ta thôi.”

“Tôi cho rằng, hung thủ nằm trong số chúng ta luôn.”

“Sao cơ?!” Kawarazaki xòe hai tay một cách cường điệu. “Cũng có nghĩa, hung thủ là một trong ba anh ở tạp chí. Bởi vì hôm qua là lần đầu tiên chúng ta gặp chị Komyoji, chẳng có động cơ gì mà giết người.”

“Hôm qua là lần đầu tôi gặp chị ấy mà. Kawaminami cũng thế.” Utsuimi nghiêm túc phản đối.

“Anh Kobayakawa thì sao?”

Nghe Uryu hỏi, Kobayakawa thấy rùn cả gối.

“Cậu đang nghi ngờ tôi?” Anh trừng mắt nhìn cậu sinh viên trắng trẻo đang nắm thế chủ động. “Đúng là tôi và cô ấy có quen biết từ trước, nhưng...”

“Em không muốn nghi ngờ anh. Chỉ có đi đâu, về hành động của Komyoji đêm qua, anh có đoán được gì không?”

“Không,” Kobayakawa lắc đầu giận dữ, nhưng không che giấu nỗi vẻ quẫn bách trên mặt.

Sau một khoảng lặng làm người ta nghẹt thở, Kozue buột ra, “Tại h ồ n ma đấy.” Ánh mắt nghiêm túc cho thấy cô không hề đùa bỡn. Cô nhìn mọi người quanh bàn, “Do tối qua chúng ta thực hiện buổi gọi h ồ n, chọc giận h ồ n ma trong nhà này... Đúng không, anh Uryu?”

“Nên bị ma vật?”

“Đúng vậy.”

“Ý em là, đồng hồ hồng cũng tại ma làm?”

“Ma ám.”

“Ra thế, ra thế.” Uryu nhún vai, “Kozue này, anh không biết em nghiêm túc đến đâu, nhưng hãy suy nghĩ thực tế chút đi.”

“Nhưng mà...”

“Cậu đã muốn suy nghĩ theo hướng thực tế, vậy thì tớ không cho rằng

án mạng hay xác biến mất là thực tế đâu.” Kwarazaki xen vào, giọng chm chọc.

“Thế à?”

“Thế đấy...”

“Không phải bây giờ chúng ta nên báo cho cảnh sát hay sao? Trước mắt là bàn bạc với chị Sayoko đã.”

Watanabe ngắt lời Kwarazaki, giọng đầy bất an. Hai chữ ‘cảnh sát’ buông ra làm tất cả ngơ ngác nhìn nhau.

“Lại còn phát hiện vết tích giống máu là to chuyện rồi. Vậy nên...”

“Thế thì dự án đặc biệt khó khăn lắm mới hiện thực hóa được sẽ phải đứt gánh giữa chừng.” Kwarazaki nói, chân mày nhướng cao trên khuôn mặt ngăm ngăm, xem chừng không tán thành đề xuất của Watanabe.

“Tôi nhất trí với Watanabe.” Kawaminami bày tỏ ý kiến. “Tuy rằng chưa thể xác định đây có phải án mạng hay không, nhưng rõ ràng đã có chuyện không hay. Với lại thiếu người gọi hồn, dự án cũng không thể tiếp tục được. Anh Kobayakawa, chúng ta nên ra khỏi ngôi nhà này thôi.”

“Nhưng mà...” Kobayakawa thở một cách khó nhọc, vai nhấp nhô lên xuống, giọng rên rĩ. “Muốn thông báo với bên ngoài, cũng chẳng có chìa.”

“Vì sao? Chùm chìa dự phòng không phải ở chỗ anh à?”

“Chùm chìa...” Kobayakawa càng lúc càng thở dốc, “Tôi đưa cho cô ấy rồi.”

“Cô ấy? Komyoji?”

“Ừ...”

“Tại sao?”

“Tại cô ấy bảo đưa, cô ấy muốn khám phá quá khứ của ngôi nhà, mà như thế thì cần chìa.”

“Không phải chứ!”

“Tôi đâu có ngờ sự việc lại thành ra thế.”

“Tất nhiên là anh không ngờ rồi...”

“Thôi thôi... Chuyện đã đến nước này.” Kwarazaki hạ giọng, cố gắng làm dịu bầu không khí đang trở nên căng thẳng.

“Đến nước này thì sao?”

Nghe Uryu hỏi, Kawarazaki nhếch mép cười. “Thì, nhận định của tớ là chính xác. Tóm lại, tất cả đều là vở kịch một vai do ‘bà đờng’ Komyoji tự biên tự diễn.”

“Ha, ra thế.” Uryu cười khẩy như thể không tán thành.

“Chúng ta đã tìm khắp trong nhà nhưng không thấy bóng dáng Komyoji đâu. Vì sao? Vì chị ta đã ra khỏi đây rồi, cần theo cả chìa. Cần chìa cửa ra vào đi dễ như không mà.”

“Lý giải rõ ràng nhỉ. Nhưng tại sao chị ta phải làm thế?”

“Để biểu diễn.” Kawarazaki trả lời, giọng tràn đầy tự tin. “Các hiện tượng trong buổi gọi hồn tối qua là trò lừa phỉnh mọi người, chính cậu nói đấy, Uryu. Đợi canh ba nửa đêm, Komyoji một mình lẻn đến phòng cô gái quá cố, giả vờ bốc hơi theo một kiểu kì quái nào đó. Vừa hay anh Kawaminami bám theo, càng khiến cho hành động của chị ta thêm thuận lợi, khỏi phải mất công sắp đặt để có người chứng kiến.”

“Vết máu trên thảm thì sao?”

“Tương cà hoặc sơn móng tay.”

“Lý do phá nát những chiếc đờng hồ?”

“Tặng hiệu ứng cho màn biểu diễn.”

“Tiền bồi thường cũng là vấn đề lớn đấy.”

“Số đờng hồ ấy, bảo là đắt nhưng cũng chỉ là đồ nhái. Chị ta đã tính toán rồi, nếu kế hoạch thành công thì danh tiếng càng lẫy lừng, chút tiền đền sẽ kiếm lại nhanh thôi.”

“Ra vậy.”

“Tiếp đó, tối nay hoặc ngày mai, nhằm thời điểm đẹp nhất chị ta sẽ tái xuất hiện. Tất nhiên sẽ bịa chuyện kịch tính để lấp liếm, ví như bị hồn ma dẫn đến thế giới khác, lạc lối ở đấy... Đại khái thế.”

“Giả thuyết của cậu nhìn chung khớp với suy nghĩ của tớ. Quả thật, đây là lời giải thích hợp lý nhất lúc này.” Uryu nói, nụ cười làm khuôn mặt cậu giãn ra.

Kawarazaki nhún vai thật mạnh. “Tất nhiên, thưa cậu Uryu. Chúng ta quen nhau đâu phải ngày một ngày hai, những lúc thế này cậu sẽ nói gì, tớ biết tỏng.”

“Lại nữa rồi. Đừng tự mình hội ý rồi kết luận riêng hai người với nhau

thế.”

Watanabe kinh ngạc hấp háy đôi mắt nhỏ. Tuy nửa tin nửa ngờ, nhưng giọng cậu ta không còn lo sợ như ban nãy nữa.

Uryu đưa mắt nhìn quanh khuôn mặt từng người, phản ứng nói chung là tương tự dù về mặt mỗi người một khác.

“Anh Kobayakawa, anh nghĩ thế nào?” Cậu hỏi.

“À... ừ, thì...” Như thể có tật giật mình, Kobayakawa luống cuống tránh ánh mắt Uryu. “Đúng là án mạng không dễ gì xảy ra như vậy được.”

“Hình như anh rất lo lắng.”

“A không. Tôi cảm thấy lập luận của các cậu rất tốt...”

“Đúng vậy, anh Kobayakawa, sự tình nhất định là thế rồi.” Utsuimi thở phào, lên tiếng. “Nhưng bây giờ không có chìa khóa ra ngoài, ngộ nhỡ cần cấp cứu gì thì nguy to.”

“Điện thoại đằng kia dùng được không?” Watanabe đánh mắt về phía chiếc điện thoại nằm ở một góc kệ trang trí.

Kobayakawa rầu rĩ trả lời, “Không được. Không có kết nối.”

“Thôi, đi bước nào tính bước đó.” Kawarazaki nói. “Tối nay hoặc ngày mai Komyoji nhất định sẽ quay lại từ thế giới linh hồn. Kể cả chị ta không quay lại thì cũng chỉ phải đợi hai ngày là cửa mở, không cần lo lắng quá. Đúng không, Watanabe?”

“Ừ... Đúng thế thật.”

“Hơn tất cả...” Uryu đột nhiên nheo mắt, đặt ngón trỏ phải vào thái dương. “Về phần mình, tôi để ý đến chiếc váy cưới ở phòng trang phục hơn... Anh Kawaminami, anh tả lại tường tận tình trạng của nó được không?”

“Tường tận hơn nữa á...” Nhớ lại nỗi hoảng hốt ập đến lúc phát hiện ra chiếc áo, Kawaminami bất giác siết nắm tay trên đầu gối. “Nó bị rách cắt bằng kéo, dao hoặc một vật sắc nhọn, phần ngực ngoa nguếch.”

“Ngoa nguếch, có khi nào là máu không?”

“Có thể, nhưng anh không dám khẳng định.”

“Vết máu lâu ngày à?”

“Nhìn không giống mới đây cho lắm. Nó thậm chí không còn sắc đỏ, mà gần như đen sẫm rồi, lại còn kết vào nữa.”

“Chiếc váy được treo cẩn thận bằng móc áo chứ?” Uryu khẽ hừ một tiếng, mắt ánh lên sắc bén, ngón trỏ vẫn chọc ở thái dương. “Chắc là chiếc váy được may cho chủ nhân căn phòng, tức cô Towa quá cố. Thế nhưng...” Nói đến đây Uryu dừng lại, nhắm chặt đôi mắt dài hai mí, nhích ngón trỏ sang giữa trán, ấn mạnh, rồi hạ giọng. “Suy đến cùng, nguyên nhân cái chết của cô Towa là gì nhỉ?”

“Đừng nói nữa!” Sakiko im lặng này giờ bỗng dưng gào lên. “Tớ không muốn nghe chuyện này nữa.”

“Có điểm gì khiến cậu chú ý sao?”

Nghe Uryu hỏi, gò má trắng nõn của Sakiko giật giật. Uryu cúi mặt thờ dài, chậm chậm khoanh hai tay trước ngực.

Kawaminami quan sát họ, cảm thấy Uryu bản khoản khác thường về cái chết của Towa.

“Đói là ra, chắc bàn đến đây là được rồi,” Kawarazaki đứng dậy khỏi ghế. “Mấy chuyện này rồi để no bụng hãy hay.”

Sau khi lấp bụng bằng mì gói và salad khoai tây, Kawaminami một mình rời khỏi đại sảnh, đi về phía phòng ngủ của Komyoji Mikoto. Cậu nhận thấy có một việc phải kiểm tra cho rõ. Đối tượng kiểm tra là chiếc túi của Komyoji để lại trong phòng. Biết đâu chùm chìa Kobayakawa đưa cho cô ta lại ở trong túi.

Tuy không hiểu tại sao, nhưng cậu khó lòng ủng hộ giả thuyết cuộc nói chuyện và tiếng va đập trong phòng quả lắc là màn độc diễn của Komyoji.

Tất nhiên ý kiến của Kawarazaki và Uryu cũng có lý. Mà cũng chẳng làm gì có chuyện một trong số tám người ở đây là hung thủ giết Komyoji. Thế nhưng...

Kawaminami hiểu rõ vì sao mình cứ bồn chồn không yên. Lý do chỉ có một, ngôi nhà này là do Nakamura Seiji thiết kế, nên...

Rốt cuộc Komyoji biến đi đâu được cơ chứ?

Đúng là có khả năng cô ấy đã mở khóa để ra ngoài. Nhưng Kawaminami cho rằng ở đây vẫn tồn tại những khả năng khác.

Vậy tại sao ban này, trước mặt mọi người, cậu lại im tít đi nhỉ?

Có thể vì ngại mang tiếng phi khoa học khi đưa ra lý lẽ ‘đây là một trong các công trình của Nakamura Seiji’. Cứ chấp nhận là một màn trình diễn

của Komyoji đi, biết đâu lại nhẹ nhõm hơn. Nói cách khác, lòng cậu ngập tràn tâm lý trốn tránh.

Kawaminami móc đ ồng hồ trong túi ra xem.

6 giờ 40 phút tối.

Cậu rón rén tiến vào phòng, khấp khởi mở xem túi Komyoji.

Chẳng có chùm chìa khóa nào cả.

Thời Kế Quán

CHƯƠNG 6

DI NGÔN

Thứ Hai, ngày 31 tháng Bảy.

Một lần nữa, Shishiya Kadomi và Fukunishi Ryota lại đến Thời Kế Quán ở Kamakura, vẫn đi bằng chiếc Golf của Shishiya. Do chưa làm rõ được tại sao hôm trước xe chết máy nên Fukunishi cứ thấp thỏm trong lòng, nhưng cũng không thể dùng lý do đó để ngăn cản nhà văn lớn gấp đôi tuổi cậu thôi lái nó đi. Cũng may máy móc hoạt động bình thường, dọc đường lại không đông xe cộ, họ vẫn kịp đến Thời Kế Quán sớm hơn giờ hẹn.

“Anh nhà văn đã tới.”

Sayoko niền nở ra hân bên ngoài nhà để đón, thái độ hoàn toàn khác hôm qua. Nụ cười xơ cứng hiện trên khuôn mặt hốc hác gờ gờ cả đôi lông mày, Sayoko lịch sự cúi chào họ.

“Cảm ơn anh nhà văn không quản xa xôi đến đây. Yêu cầu ích kỉ xong lại còn được đáp ứng thế này, tôi hồ thẹn quá.”

“Chị đừng khách sáo, tôi thẹn theo.” Shishiya ngượng nghịu đưa tay vào tóc. “Quầy rầy chị trễ quá, có sao không ạ?”

“Ban ngày tôi bận nhiều việc, chỉ đến tối mới có chút thời gian chủ động. Khiến anh nhà văn vất vả thêm nhỉ?”

“Không, không có đâu. Bình thường tôi cũng nhàn tản lắm, cả ngày rong chơi, nên không sao hết.”

“Tác phẩm của anh nhà văn thực sự thú vị, cần lên đọc là không buông xuống được nữa, hấp dẫn đến độ tôi phấn khích phải gọi điện ngay cho anh đấy. Xin lỗi vì giờ giấc.”

“Không không, tôi không dám nhận lời khen đâu. Chị thích tiểu thuyết trinh thám ạ?”

“Tôi thích lắm. Mà đặc biệt là thích thể loại suy luận phá án như anh viết đây, trinh thám cổ điển.”

“Nghe chị nói, tôi phấn khởi quá. Thế vụ Mê Lộ Quán trong thực tế thì chị có biết không?”

“Tôi có nghe loáng thoáng. Hình như anh nhà văn cũng bị cuốn vào vụ việc ở hiện thực đúng không nhỉ?”

“Vâng. Gần như thế...” Shishiya lại lấy tay vò tóc, “Chị đừng gọi tôi là ‘anh nhà văn’ nữa, trịnh trọng như thế tôi ngại lắm.”

“Thế à.” Sayoko ậm ừ, tay ấn vào tai nghe đeo ở tai phải. Tuy cười tươi đến nỗi mắt hần thêm bao nhiêu chân chim, nhưng dáng vẻ vẫn rất gượng gạo. Có lẽ vì đang mặt đối mặt với một tác giả sáng tác được loại ‘suy luận phá án’ mà chị ta ‘đặc biệt thích’, nên chị ta không khỏi ngượng ngịu.

Hay là... Fukunishi bất giác suy đoán, dựa trên những đi đầu Shishiya kể về quá khứ của người đàn bà này.

Mười năm trước, sau khi chồng và con gái lần lượt qua đời, Sayoko không còn biết thế nào là cười nữa, chính vì thế mà nụ cười của chị bây giờ trông hoàn toàn lạc quẻ trên khuôn mặt khắc khổ.

“Tối qua cậu ấy ở nhà tôi, lúc tôi nghe điện cậu cũng có mặt.” Shishiya lên tiếng giải thích khi thấy Sayoko hướng ánh mắt ngờ vực sang Fukunishi. “Tôi bèn hỏi có muốn đi cùng tối nay không. Cậu ấy cũng là fan bự của tiểu thuyết trinh thám nên chúng tôi rất nhanh làm thân. Đáng kể là, cậu ấy vốn thuộc lực lượng thực địa Thời Kế Quán đấy...”

Sayoko không phản nản gì nữa, bình thản nói, “VẬY thì xin mời.” Và dẫn cả hai vào nhà.

Chị ta đi trước, cả nhóm rẽ theo một trong hai hướng tách ra từ tiềnh sảnh. Hướng này là một hành lang thẳng tắp. Bên trái hành lang là một dãy cửa sổ treo rèm sáo trắng. Trầnh hành lang lắp loại đèn giống ở tiềnh sảnh, cứ u ám tù mù. Có lẽ vì thế mà các mặt nạ trang trí treo bên phải hành lang trông dữ dằn đến sớn gai ốc.

“Hừm?” Shishiya kêu khẽ, đột ngột khựng lại giữa chừng.

“Anh sao vậy?” Sayoko ngoái đầu hỏi, đúng lúc đầu đó vọng đến một âm thanh kì lạ. “Coong, coong...” nghe như tiếng gõ chiêng.

“Ồ,” Shishiya lại thốt lên.

Fukunishi cũng căng tai nghe, đồng thời vô thức đảo mắt nhìn khắp xung quanh.

“Chuyện gì đấy, thưa anh?” Sayoko trịnh trọng hỏi thêm lần nữa.

Giống như Fukunishi, Shishiya cẩn thận quan sát bốn bề

“Âm thanh vừa rồi là gì?”

“Âm thanh nào cơ? Không nghe thấy.” Sayoko ngạc nhiên nghiêng đầu, tay ấn lên tai nghe. “Tôi không nghe thấy gì cả.”

“Vừa phát ra xong. Nghe như chảo gang rớt xuống sàn vậy. Đây Fukunishi, cậu nghe thấy phải không?”

“Vâng.”

“Thế u?” Sayoko lộ vẻ bối rối, cúi đầu. “Như anh thấy đấy, tai tôi ngày càng tệ.”

“Đó là máy trợ thính à?”

“Vâng. Cho nên tôi không nghe thấy.”

“Âm thanh này khá yếu ớt. Dù vậy...”

“Anh không phải bận tâm đâu. Vì nhà xây trên đồi cao nên thường có âm thanh từ xa vọng lại, đặc biệt về đêm.”

“Thế à, tôi hiểu rồi.” Shishiya gật đầu, mắt hất sang tường bên phải. “Mặt nạ treo ở đây là...?”

“Ông chủ mua ở Venice trong lần đi du lịch châu Âu với bà chủ.” Sayoko lại nghiêng đầu. “Có vấn đề gì với mặt nạ sao?”

“Không, chẳng có gì to tát...” Shishiya đưa tay xoa xoa chiếc cằm nhọn, cặp mắt trũng nheo lại. “Giữa chiếc mặt nạ thứ ba và thứ tư từ phải sang có một quãng cách hơi rộng. Trước đó ở đây còn treo một chiếc mặt nạ nữa đúng không?”

Nghe vậy, Fukunishi cũng nhìn theo. Quả nhiên là thế. Cái đinh sắt để treo mặt nạ vẫn còn trên tường.

“Anh quan sát tốt thật đấy.” Sayoko thán phục nhìn Shishiya. “Thật ra thì qua nay tôi phát rầu vì nó đây.”

“Ồ. Nói vậy là?”

“Đúng như anh đoán, ở đó vốn dĩ có treo một chiếc mặt nạ. Nhưng tự nhiên từ chiều hôm qua nó biến mất.”

“Từ chi ầu hôm qua? Chị bắt đầu nhận ra khi nào?”

“Tầm 6 giờ, sau khi đưa mọi người sang Cự quán. Tôi bắt đầu nhận ra khi anh nhà văn... à, khi hai vị ghé đến.”

Shishiya ‘Ồ’ thật to, bắt đầu nhìn qua nhìn lại dẫy mặt nạ.

“Chị có đoán được tại sao nó biến mất không? Nhất định phải có người gỡ nó xuống chứ.”

Đáp lại câu hỏi của Shishiya, Sayoko chỉ lặng lẽ lắc đầu.

“Cảm ơn chị.”

Shishiya và Fukunishi vào tới phòng khách. Máy lạnh đang chạy công suất cao, làm da lạnh ngắt cả đi.

“Để tôi đi chuẩn bị trà.” Sayoko nói rồi rời khỏi phòng.

Nhìn theo cho đến khi chị ta khuất dạng, Shishiya mới buông mình xuống xô-pha cạnh Fukunishi, hạ giọng hỏi, “Theo cậu tiếng động ban nãy là gì?”

“Khó xác định...”

“Sayoko bảo không nghe thấy, coi như tại tai chị ta không thính đi. Rốt cuộc là âm thanh gì mới được?”

“Tiếng chuông chùa chẳng. Dưới chân núi có chùa đấy.”

“Vào giờ này sao? Giờ thỉnh chuông chi ầu là 6 giờ, quá 6 giờ lâu rồi.”

“Có khi là rapping đấy.” Fukunishi nửa đùa nửa thật.

“Rapping? Ý cậu là hồn ma tác quái?” Shishiya cười nửa miệng, đôi môi dày bặm lại. “Vậy mặt nạ thì sao? Cũng là do hồn ma à?”

“Sao thế được. Trong nhà này ngoài Sayoko ra vẫn còn chủ nhân biệt thự nữa mà.”

“À, phải. Ít nhất thì còn cậu Yukiya, con trai ông Michinori.”

“Vậy thì chính cậu ta, hoặc một người nào khác, vì lý do nào đó đã lén tháo mặt nạ đi. Đơn giản thế thôi.”

Một lát sau, Sayoko quay lại phòng khách cùng hờng trà và bánh kẹo, ngồi xuống đối diện hai người. Vừa an tọa, chị nói ‘Xin phép nhé’ rồi rút một miếng thuốc lá dài mỏng, hương bạc hà. Chị châm thuốc bằng chiếc bật lửa trên bàn, chậm rãi hút như đang muốn trấn tĩnh lại.

“Vào đề thôi.” Shishiya mở lời. “Lúc trước chị bảo có chuyện cần trao

đổi với tôi?”

Ngần ngừ một thoáng, Sayoko gác thuốc xuống gạt tàn rồi gạt đầu. “Chúng ta mới gặp nhau ngày hôm qua mà tôi đã nói là có chuyện cần trao đổi, chắc anh thấy kì quặc lắm. Chỉ tại bây giờ tôi không có ai để hỏi ý kiến cả. Đêm qua đọc sách của anh, tôi đã nghĩ, a, người viết ra những dòng này... may ra có thể tâm sự cùng. Tôi đường đột quá phải không?”

“Tôi rất lấy làm vinh hạnh.” Có lẽ muốn trấn an Sayoko, Shishiya mỉm cười thật thoải mái, thông thả cho đường và sữa vào trà.

Sayoko mở to mắt, nhìn từ Shishiya sang Fukunishi, “Trước hết cho hỏi, hai anh em biết được bao nhiêu về chuyện nhà này?”

“Chuyện nhà này, ý chị là chuyện gì?” Shishiya hỏi ngược lại.

“Chuyện quá khứ của nhà này. Nếu hai người quen cậu Kawaminami ở Kitansha thì hẳn phải nghe cậu ấy kể qua...”

“Vâng. Tôi có nghe đại khái và cũng tự mình đi điều tra. À không, nói đi điều tra nghe hơi to tát, là tìm hiểu thôi. Hôm qua trước khi tới đây tôi có đi hỏi thăm ít nhieu.”

“Ít nhieu là bao nhieu?”

“Chị muốn xác định xem tôi biết đến đâu để bắt đầu tiếp từ đây hả?”

“Vâng.”

“Là thế này...” Shishiya tạm ngừng, dè dặt nhấp một tí trà như sợ bỏng. “Biệt thự này được xây theo thiết kế của ông Nakamura Seiji hơn mười năm về trước. Vì chủ nhân biệt thự, ông Koga Michinori, có cất giữ một bộ sưu tập đồ đồng hồ cổ ở đây, nên nơi này được gọi là Thời Kế Quán hay Biệt thự Đồng Hồ Hoàn công được một năm, ông Michinori qua đời, toàn bộ tài sản di chúc lại cho con trai là Yukiya. Ngoài ra trong vòng mười năm trở lại đây, có bảy cái tang của những người liên quan đến gia đình Koga.”

“Bảy cái tang. Tang những ai?”

“Cô Towa con gái ông Michinori. Cô Teraï Akie, người làm ở đây. Bé Inami Kyoko, con gái chị. Anh Inami Yusaku, chồng chị. Ông Koga Michinori chủ nhà. Ông Hasegawa Toshimasa, bác sĩ của nhà Koga. Ông Hattori Ikuo, tâm phúc của ông Michinori.”

“A...” Sayoko thở dài thườn thượt, lẩm bẫm. “Anh biết tới mức đó cơ à.”

“Vì chết liên tiếp bao nhiêu người như vậy nên tự nhiên càng ngày càng xuất hiện nhiều lời đồn thổi về biệt thự. Nào là ngôi nhà bị nguyền rủa, lại gần sẽ gặp hồn ma, nào là vong hồn cô gái đã mất ở đây cứ lờn vờn trong rừng... đại loại thế đấy.”

“Đây là một ngôi nhà bất hạnh.” Sayoko hơi cúi mặt, giọng thê lương. “Nhìn một loạt bi kịch đã xảy ra, có mang tiếng ngôi nhà bị nguyền rủa cũng không lấy gì làm lạ.”

Shishiya không nói một lời, mắt nhìn đắm đắm vào đôi môi tô son hồng nhạt của người đàn bà.

Sayoko tiếp tục, “Mười năm trước, con tôi mất. Khi Yusaku cũng bỏ tôi mà đi thì tôi đã tính đến cái chết. Về sau tâm trạng bột phát vội bốt, nhưng thực sự không biết nên sống tiếp thế nào. Giữa lúc băn khoăn lại được ông chủ bảo ở lại Thời Kế Quán luôn đi. Mà đối với tôi thì không chỉ ông chủ, cô Towa, mà cả cậu Yukiya đều là những người rất quan trọng. Vì thế tôi cảm kích nhận lời.

“Bấy giờ ông chủ đã mất cô con gái yêu, đau buồn thảm thiết. Sang thu, ông cố gắng vực mình dậy khỏi bi ai, khởi công thêm Tân quán. Nhưng mùa hè năm tiếp theo, tháp đồng hồ hoàn công chưa bao lâu thì ông ngộ bệnh, nằm liệt giường một thời gian là ra đi. Mà...” Sayoko đột ngột ngược mắt, hơi ngần ngừ một lúc. “Có lẽ bấy giờ ông đã biết ngày tháng mình chẳng còn dài, nên lúc ở trên giường có lưu lại cho chúng tôi vài dòng di ngôn.”

“Di ngôn của ông ấy có vấn đề gì à?” Shishiya nhảy bèn hỏi.

“Vâng...” Sayoko đáp lại khe khẽ.

“Xin hãy nói cho tôi biết.”

“Đến lúc này rồi, tôi cũng không có gì phải giấu giếm,” Sayoko tiếp tục. “Ông dặn, sau khi ông đi, toàn bộ tài sản để cho cậu Yukiya tám tuổi thừa kế. Bà Terumi em gái ông sẽ làm giám hộ cho cậu đến tuổi trưởng thành, tôi thì được chỉ định làm quản lý biệt thự.

“Đối với cậu Yukiya, ông chủ đưa ra một số điều kiện bắt buộc, phải tuân thủ mới giữ được quyền thừa kế. Ông dặn, miễn là không gặp tình huống bất khả kháng, thì tuyệt đối không được rời nhà này. Nếu có thể thì vĩnh viễn phải ở đây.”

“Vĩnh... viễn?”

“Vâng. Mặc dù tôi không biết về mặt pháp lý thì yêu cầu đó có tính ràng buộc đến đâu. Còn đối với tôi, ông dặn vài đi ầu. Thứ nhất là cách quản lý Cựu quán.”

“Cựu quán là ngôi nhà mà nhóm Kawaminami đang giam mình bên trong đó phải không?”

Sayoko gật đầu, liếc đồng hồ tròn treo trên tường. Đã 9 giờ 40 phút.

“Về nguyên tắc, không dùng Cựu quán để ở. Phải khóa cửa lớn, duy trì hiện trạng của nó. Đặc biệt là phòng quả lắc, căn phòng cô Towa từng dùng, cần giữ nguyên cách bài trí như h ồi cô còn sống. Ông nhấn mạnh, ngoài việc định kì lau dọn, không cho phép ai vào phòng đó. Xong vấn đề phòng ốc thì đến bảo quản đồng hồ. Không tính bộ sưu tập trong các phòng số thì có 108 cái đồng hồ đang vận hành bình thường. Ông chủ nói, phải thường xuyên bảo dưỡng, lên dây để chúng nó chạy đúng giờ.”

“Một trăm lẻ tám?” Shishiya chớp chớp đôi mắt trũng. “Con số phi ền não theo Phật giáo. Cho đến giờ, toàn bộ đồng hồ đều do một tay chị quản lý hả?”

“Cũng có vài cái từng trục trặc, cơ bản là cứ ba ngày tôi lại chỉnh giờ, lên dây một Tân.”

“Thế thì vất vả thật.”

“Quen rồi, cũng không thấy vất.” Sayoko vừa trả lời vừa ấn tay vào tai nghe, thở dài ra chỉ ầu một mồi, rồi đột ngột hỏi. “Nonomiya Yasuhito. Anh có biết cái tên này không?”

“Không. Tôi mới nghe lần đầu.”

“Nonomiya Yasuhito là thầy bói mà ông chủ đã luôn nhờ tư vấn suốt từ thời còn trẻ.”

“Thầy bói à? Hả? Người thế nào?”

“Năm nay ông đã 84 tuổi rồi. Ông chủ có thiện ý giữ ông ở lại nhà phụ. Nhà phụ ở đây là một ngôi nhà xây trước khi có Tân quán. Những người giúp việc nhà như chúng tôi đầu ở đây. Ông chủ dặn sau khi ông mất cũng cứ để ông thầy bói ở lại, cho dễ hỏi ý kiến.”

“Tức là trong nhà hiện giờ có chị, Yukiya, và thầy bói Nonomiya. Ba người cả thầy, phải không?”

“Còn một người giúp việc nữa là Tadokoro Yoshiaki. Nhưng anh ấy chỉ

tạt qua vào ban ngày thôi.”

“Tôi hiểu rồi.” Shishiya gật gù, tay khoanh trước ngực. “Tôi vẫn còn vài thắc mắc, nhưng để lát đức kết hỏi luôn. Chị tiếp tục đi ạ.”

“Di ngôn của ông chủ cơ bản chỉ có ngần ấy. Nhưng còn một chuyện...” Sayoko đặt những ngón tay lên vầng trán muộn sầu, ngập ngừng mãi mới rời rạc nói. “Còn một chuyện làm tôi lẩn cấn lâu nay, có lẽ thật ra cũng không quan trọng, không đáng nhắc tới. Nhưng trong chín năm qua, cùng với thời gian, cảm giác bồn khoăn của tôi về nó càng lúc càng rõ rệt, thậm chí gần như không chịu đựng được nữa.”

“Xin chị cứ nói.” Shishiya khéo léo khích lệ.

“Ông chủ để lại một bài thơ, nghe không giống di ngôn chính thức.”

Sayoko nheo mắt, nhìn chăm chăm vào một điểm trong không trung, từ tốn đọc.

Nữ thần bị giam trong ngục tù thinh lặng

Ngày phán quyết, 5 tháng Tám 1992

Thời gian đã hết, ánh cầu vồng rọi chiếu thánh đường

Giữa tiếng gào thét rung trời chuyển đất, các người có nghe thấy không

Nữ thần trầm mặc, cất tiếng ngâm nga mỗi một lần

Đó là khúc lâm chung động lòng

Là bài ca oán thán, là điệu nhạc cầu nguyện

Cùng xương cốt của dã thú tội lỗi chất chồng

Đem tế trước mộ, an ủi vong linh ta.

Trên giường bệnh, vào lần cuối ý thức tỉnh táo, ông Koga Michinori đã lẩm bẩm như nói mớ, “Nghe thấy rồi, bài ca của nữ thần trầm mặc...”

Dứt lời, khuôn mặt nổi lên nụ cười mãn nguyện khó tả. Người bên cạnh chưa kịp hỏi xem bài thơ này là thế nào, ông đã tắt thở.

Tro cốt được đưa vào nhà tro xây cùng lúc với Tân quán. Bây giờ Sayoko mới biết ông chủ đã cho khắc bài thơ *Nữ thần trầm mặc* vào nắp quan của chính mình.

“Nhà tro ở đâu?”

Nghe Shishiya hỏi, mắt Sayoko lóe lên, chuyển ánh nhìn về sâu trong

nhà.

“Sân sau.” Chị đáp.

“Ở đó còn chôn cất ai khác không?”

“Tro cốt của cô Towa và bà Tokiyo. Mỗi người nằm trong một quan tài đá riêng.”

“Bài thơ chỉ khắc trên quan tài của ông Michinori thôi à?”

“Vâng.”

“Trước khi ngã bệnh, ông đã tự chuẩn bị quan tài rồi à?”

“‘Tôi cũng chẳng sống được bao lâu nữa.’ Từ khi cô Towa mất, ông chủ cứ nói thế suốt, như tụng kinh. Vì vậy...”

“*Nữ thần trầm mặc* à?”

Không biết từ lúc nào, Shishiya đã bắt đầu dùng giấy ăn trong khay bánh kẹo để gấp. Đôi bàn tay bận rộn trên bàn, nhưng mắt anh vẫn quan sát Sayoko, nắm lấy từng biểu hiện của chị.

“Chị muốn tôi tìm hiểu bí mật đằng sau bài thơ này?”

“Tôi luôn cảm thấy bài thơ cất giấu đi đâu gì đó. Sống trong nhà này mà lại không hiểu nổi bài thơ để lại của chủ nhà, nói sao nhỉ, tôi không khỏi bất an... Quanh tôi giờ chẳng còn ai để bàn bạc hỏi han những vấn đề mù mờ nan giải nữa, vì thế tôi đã sống bao lâu trong tâm trạng bất an ấy rồi.”

“Vì không hiểu nổi nên bất an, cảm giác này tôi rất thấm thía.” Shishiya chia sẻ bằng lời lẽ chân thành nhất từ đầu tới giờ. “Đã nghe xong chuyện của chị thì tôi không thể bỏ mặc được nữa rồi. Gặp bí ẩn là phải tìm hiểu. Đây là phong cách xưa nay của tôi.”

“Tôi cũng không muốn anh phải miễn cưỡng. Tóm lại, nhu cầu trước hết của tôi là được dốc bầu tâm sự cho ai đó mà thôi. Dĩ nhiên nếu anh có cao kiến gì thì tôi rất lấy làm mừng được nghe.”

“Cao kiến? Giờ chưa có gì hết. Tôi cảm thấy còn nhiều khúc mắc phải làm rõ đã. À, chị chép bài thơ vừa rồi ra giấy giúp tôi được không?”

Sayoko gật đầu. Đột nhiên, như sức nhớ ra đi đâu gì, chị nhìn lên đồng hồ trên tường.

“Trời! Đã 10 rưỡi rồi sao.” Chị lẩm bẩm, bật dậy khỏi xô-pha. “Xin lỗi. Bây giờ tôi phải mang bữa khuya lên cho cậu Yukiya. Chút đồ ăn nhẹ thôi. Hai người có muốn dùng luôn không?”

“À không. Chúng tôi mới ăn trước lúc qua đây.”

“Tôi sẽ quay lại nhanh thôi, rồi chúng ta tiếp tục. Không có gì ngon lành để tiếp đãi, hai vị cứ tự nhiên nhé.”

“Chị đừng bận tâm. Chúng tôi đợi chị.” Shishiya đáp, tác phẩm xếp giấy trên tay đã hoàn thành. Là đồng hồ cát, giống mô hình anh gấp ở nhà hàng đêm qua.

“Ông Michinori ra dáng nhà thơ thật đấy.” Sayoko vừa ra khỏi đại sảnh, Shishiya thả luôn tác phẩm xuống mặt bàn, cất giọng nghiến ngấm, “Nữ thần bị giam trong ngục tù thình lặn? Hừm, là sao, Fukunishi?”

“Em cũng chịu. Anh có suy nghĩ gì không?”

“Mù tịt.” Shishiya nói, duỗi hai cánh tay dài ngoẵng ra. Anh là một người đàn ông không chải chuốt, hôm nay ăn mặc giống hết hôm qua, quần bò đen với áo khoác xanh nõn chuối vẫn nguyên bụi đường. “Còn quá ít dữ kiện.”

“Anh cũng nghĩ như chị Sayoko, rằng bài thơ quả thật chứa đựng ý nghĩa thâm sâu nào đó, phải không?”

“Nó chắc chắn chứa đựng ý nghĩa thâm sâu.”

“Ừm.”

“Nói mới nhớ, tôi rất muốn chiêm ngưỡng bộ sưu tập đồng hồ bên Cự quán.”

“Anh thích đồng hồ cỡ à?”

“Có thể nói thế, quan tâm hơn mức bình thường. Nhất là đồng hồ lãnh chúa ấy, tôi thích từ lâu lắm rồi.”

“Đồng hồ lãnh chúa?”

“Là tên gọi loại đồng hồ cơ sản xuất ở Nhật thời Edo. Bây giờ đồng hồ không chỉ là vật dụng đo thời gian như bây giờ, mà còn là sản phẩm thủ công mỹ nghệ cực kì đắt tiền, nên được yêu thích vô cùng. Có nhiều chủ nhân lãnh chúa còn là nhà sưu tập đồng hồ nữa. Họ thuê thợ tư vấn làm đồng hồ, khảm bạc điểm vàng trang trí thật tinh xảo, nên gọi là đồng hồ lãnh chúa.” Shishiya uống nốt chén trà trong tách, rồi ngả lưng ra xô-pha, bắt hai chân vào nhau. “Cậu có biết cái gọi là ‘cách tính giờ bất định’ không?”

“Không ạ.” Fukunishi lắc đầu. “Bất định thì liên quan gì tới đồng hồ lãnh chúa?”

“Chính thế. Điểm thú vị là ở đây.” Shishiya hào hứng giải thích. “Hệ thống ghi nhận thời gian mà chúng ta đang sử dụng gọi là ‘cách tính giờ cố định’. Chắc không phải cắt nghĩa nhiều về nó nữa. Hệ thống này chia một ngày làm hai mươi tư phần, mỗi phần gọi là một giờ. Ở phương Tây, từ khi phát minh ra đồng hồ cơ, thì họ đã sử dụng hệ thống đó rồi. Nhưng Nhật thì khác nhé, không áp dụng cách tính giờ cố định, mà tính theo kiểu bất định.”

“Kiểu như ‘giờ Sửu ba khắc’ ấy ạ?”

“Ờ. Nói sao nhỉ, cách tính giờ bất định của Nhật chia một ngày làm ban ngày và ban đêm. Mặt trời mọc đến mặt trời lặn là ban ngày, chia làm sáu phần bằng nhau. Mặt trời lặn đến mặt trời mọc lần nữa là ban đêm, cũng chia làm sáu phần bằng nhau. Sau đó dùng mười hai địa chỉ* và các khắc giảm dần từ chín đến bốn để định vị từng phần. Như thế sẽ là ‘giờ Tý có chín khắc’, ‘giờ Dần có bảy khắc’, ‘giờ Tị có bốn khắc’, hết bốn rồi thì quay lại chín, tức là ‘giờ Ngọ có chín khắc’, ‘giờ Mùi có tám khắc’... cứ thế. Lúc này cậu nói ‘Giờ Sửu ba khắc’, tức là quãng thời gian thứ ba trong giờ Sửu, vì ‘giờ Sửu có tám khắc’ mà.”

Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tị, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi.

“Ra vậy.”

“Trong khi cách tính giờ cố định lấy tiêu chuẩn để quản lý tự nhiên, thì cách tính giờ bất định lại lấy tự nhiên làm tiêu chuẩn, xem xét thời gian theo mô hình biến động. Trong hệ thống này, độ dài của một khắc sẽ thay đổi tùy theo độ dài của ngày và đêm, độ dài của thời gian cũng có thể thu vào hoặc kéo ra cho phù hợp với các mùa hay khu vực khác nhau.”

“Cảm giác loạn xạ sao đó!”

“Tự nhiên đem đồng hồ cơ phương Tây tặng cho một người Nhật cổ thì cái đồng hồ ấy vô dụng. Bảy giờ, thợ đồng hồ sẽ phải vắt óc xem cải tiến thế nào cho phù hợp với hệ thống bất định. Ví dụ thay mặt số theo mùa, tích hợp bộ điều tốc dùng cho đêm và cho ngày vào trong đồng hồ. Thông qua công đoạn đúc kết trí tuệ người xưa khiến ta phải thán phục cảm động này mới tạo ra được những chiếc đồng hồ cơ độc nhất vô nhị trên thế giới hoạt động theo hệ thống tính giờ bất định.”

Nói đến đây, Shishiya ‘Ờ’ một tiếng, dừng câu chuyện, nhìn ra cửa, “Chị Sayoko quay lại rồi sao. Nhanh thật.”

Có tiếng bước chân vang vọng ngoài hành lang. Chỉ chốc lát, một người xuất hiện nơi cửa. Nhưng không phải Sayoko mà là một ông lão nhỏ thó mặc đồ truyền thống màu nâu.

Trông thấy hai vị khách, ông lão sững sốt khựng lại, mắt giương to. Mặt ông chỉ chít nếp nhăn với một cái mũi tẹt như bị nghiền bẹp, đầu gần hói sợi, chỉ lơ thơ một hai cọng tóc. Ông lão này chắc là thầy bói Nonomiya Yasuhito mà Sayoko vừa kể.

“Ông Nonomiya phải không ạ?” Shishiya mở lời. Nhưng ông lão lại thụt lùi, mắt vẫn giương to. Một lát sau, ông mới từ từ tiến vào phòng khách.

“Chào ông. Cháu là...”

Shishiya đứng dậy, tự giới thiệu. Nhưng ông lão phớt lờ anh, lẩm bẩm, “Già đã trông thấy tử thần.” Ông run rẩy nhìn quanh quất. “Tử thần ấy. Già đã trông thấy tử thần.”

Shishiya trố mắt há miệng, lòng đầy nghi hoặc, nhưng ông già không buồn để ý, cứ tiếp tục bằng giọng khàn đặc, “Hắn mặc áo trùm đen, mặt trắng bệch như tượng sáp.”

“Thế sao. Tử thần ấy ạ?”

Nhìn đôi mắt, vẻ mặt và miệng lưỡi đều như trứng gà kia, có thể suy ra đầu óc ông lão đã lẫn lộn. Tuy rằng chưa đến mức phát điên, nhưng thần trí không còn bình thường nữa rồi. Fukunishi nghĩ thế, nhưng không biết Shishiya đón nhận ra sao, vì anh đang nghiêm túc tiếp chuyện ông lão.

“Ông thấy tử thần ở đâu vậy ạ?”

“Trong nhà trọ đấy.” Ông lão trả lời, rồi hạ giọng. “Cậu nghe đây, chuyện này không được hé lộ với ai. Bí mật mà.”

“À, là bí mật sao.” Shishiya cũng hạ giọng.

“Tuy là bí mật, nhưng già sẽ tiết lộ với cậu. Già đã biết chân tướng của nó rồi.”

“Chân tướng? Của ai ạ?”

“Người quyết định mọi việc. Luân Điền ấy.”

“Luân Điền*? Ông Koga Michinori quá cố ấy ạ?”

Âm Hán-Nhật của tên Michinori.

“Nó đấy, nó hận già lắm. Thế nên nó sẽ quật mồi trở về cho mà xem.”

“Làm sao ông ấy lại hận ông ạ?”

Ông lão đưa bàn tay khô kiệt, gầy rộc như chỉ còn da bọc xương lên bụng mũi miệng, hít đánh rột nước mũi đang chảy ra, “Tokiyō chết sau sinh nhật thứ 28. Towa chết trước sinh nhật thứ 16. Vận mệnh sao mà thay đổi được.”

“Vì lẽ gì?”

“Quẻ bói nói thế. Hai người chết đúng như quẻ bói. Nó đã nhìn già với vẻ mặt ác quỷ. Nhưng vận mệnh là vận mệnh, đành chịu thôi...”

“Ông tính được ngày chết của họ á?” Shishiya hỏi lại, chừng như giạt mình.

Ông lão cười sằng sặc, đắc ý gật đầu, nhưng lại mau chóng sợ sệt nhìn quanh, “Nó giam cầm già nơi đây, sớm muộn gì cũng ám chết già thôi.”

“Thế thì phiền thật.” Chưa biết câu chuyện thực hư thế nào, nhưng Shishiya vẫn chăm chú nhìn ông lão, gật đầu phụ họa.

“Các cậu cũng phải cẩn thận đấy. Hôm qua, già đã cảnh báo nhóm kia rồi.”

“Cảnh báo? Ý ông là sẽ có nguy hiểm ập tới chúng cháu?”

“Già tính ra, mà cũng đã mộng thấy. Là hủy diệt, dấu hiệu hủy diệt. Cậu cứ nghe già đi, nghĩ cho bản thân, nên tin tưởng già.” Càng nói ánh mắt ông lão càng mê mụ như trúng tà, giọng thô bạo hơn, còn phảng phất chút cuồng nhiệt lạ lùng.

* * *

Khi Sayoko quay lại phòng khách cùng ấm trà mới pha thì đã hơn 11 giờ đêm. Nhác thấy chị ta, Nonomiya Yasuhito lập tức yên phận hẳn đi, y như một đứa trẻ nghịch dại bị bắt quả tang.

“Ông ấy có làm gì thất lễ không ạ?”

Nghe giọng Sayoko lo lắng, Shishiya liền lắc đầu. “Không. Chị khỏi lo. Ông ấy còn cho chúng tôi biết một số chuyện thú vị nữa cơ.”

“Anh đừng để tâm. Mấy năm nay ông ấy không tỉnh táo lắm nữa.”

“Đúng là có cảm giác thế thật... Mà chị Sayoko này, sau đây tôi muốn hỏi thêm vài câu, có được không?”

Sayoko nghiêm túc gật đầu, ngẩng thẳng lên.

Shishiya hỏi, “Trước hết, ừm, Cựu quán chính xác là hoàn công vào khi nào?”

“Mười lăm năm trước thì phải. Tôi nhớ là cả gia đình dọn vào đây ở mừng 5 tháng Tám năm 1974, trùng với sinh nhật lần thứ mười của cô Towa.”

“Mùng 5 tháng Tám là sinh nhật cô Towa?”

“Vâng.”

“Bây giờ vợ chồng chị đã ở đây chưa?”

“Đến từ lâu rồi. Chúng tôi đã làm việc cho nhà Koga từ hồi ông chủ còn sinh sống ở Tokyo kia.”

“Tối qua tôi cũng đã hỏi, biệt thự này được xây dựng theo thiết kế của ông Nakamura Seiji, đúng chứ?”

“Vâng.”

“Cô Towa mất vào tháng Tám năm 1979, năm năm sau khi dọn vào ở. Tiếp đó ông Michinori khởi công Tân quán. Tân quán cũng do ông Nakamura Seiji thiết kế sao?”

“Nghe nói thế.”

“Nhưng theo chỗ tôi được biết, trong vòng mười năm trước khi từ trần vào mùa thu 1985, ông Nakamura Seiji đã ẩn cư và từ chối mọi công việc.”

“Tôi không rõ chuyện này lắm.” Sayoko chậm chạp lắc đầu. “Hình như ông chủ và ông Nakamura là chỗ thân quen lâu ngày.”

“Ồ.”

“Tôi nghe kể ân sư của ông Nakamura là bạn của chồng bà Terumi. Nhờ quan hệ bắc cầu đó, ông chủ và ông Nakamura mới biết nhau.”

“Chà, thế nên Nakamura mới phá lệ nhận đơn hàng... Bà Terumi là em gái ông Michinori và là người giám hộ Yukiya nhỉ. Bây giờ bà ấy đang ở đâu?”

“Đang ở Melbourne. Vì công việc của chồng nên bao lâu nay bà ấy đều ở Úc.”

“Melbourne à? Lúc này bên đó đang là mùa đông.” Nói đoạn, Shishiya lại hí hoáy gấp giấy ăn. “Tiếp theo, tôi muốn hỏi về cô Towa. Ban nãy ông Nonomiya Yasuhito nói đã tiên đoán hạn chết của cô Towa và bà Tokiyo. Và tiên đoán đều ứng nghiệm cả. Có thật không?”

“Chuyện này...” Sayoko ấp úng, nhắm nghiền mắt như để nén xuống nỗi buồn vừa bất chợt trào dâng, “Ông Nonomiya vốn là cố vấn tâm linh được người sáng lập Công ty Đông hồ Koga, tức cha của ông chủ đặc biệt tin tưởng. Bởi vậy nên từ thời trẻ, gặp bất cứ việc gì ông chủ cũng nghe quẻ bói của ông Nonomiya mà làm. Trước khi ra quyết định hệ trọng đầu phải xin tư vấn, từ đó đường đi mới thuận buồm xuôi gió.”

“Ông lão ấy tiên đoán linh nghiệm vậy sao?”

“Vâng, chí ít là ngày trước. Còn ông ấy bây giờ, như anh thấy đấy, đã nửa điên nửa dại rồi.” Sayoko lại nhắm nghiền mắt, hít một hơi thật sâu. “Chuyện anh hỏi phải kể từ ba mươi năm trước. Mùa hè năm 1959, ông chủ kết hôn với bà Tokiyo...”

“Khi ấy ông Michinori 42 tuổi, còn bà Tokiyo là một thiếu nữ chưa tròn đôi mươi. Họ đã gặp và yêu nhau thế nào, đến giờ không còn ai biết. Tóm lại, hai người đã vượt qua cách biệt tuổi tác để đến với nhau. Họ quyết định cử hành hôn lễ vào sinh nhật 16 tuổi của bà Tokiyo. Sắp tới ngày vui, ông Nonomiya tự dưng tiên đoán về một tương lai bất hạnh, ‘Mười hai năm nữa, cô dâu sẽ qua đời sau sinh nhật lần thứ 28.’ Nhưng lần này ông Michinori bỏ ngoài tai tiên đoán của cố vấn tâm linh đáng tin cậy lâu nay. Ông chôn quẻ bói trong lòng, kiên quyết làm đám cưới.

“Năm năm sau đó, mừng 5 tháng Tám năm 1964, hai người chào đón niềm hạnh phúc vô bờ khi cô Towa chào đời, tình cờ thay lại đúng ngày sinh nhật của bà Tokiyo. Nhưng việc sinh nở đã gieo mầm bệnh trong bà, và bảy năm sau đó bà nhắm mắt xuôi tay, vào mùa hè 1971. Vậy là lời tiên đoán ‘sau sinh nhật lần thứ 28’ đã ứng nghiệm. Ông Michinori phải chịu một cú sốc lớn. Tuy biết rõ là vô lý, nhưng ông vẫn không khỏi đem lòng oán hận thầy bói đã tiên đoán về hạn chết của người vợ yêu thương. Tất nhiên, ông Nonomiya không có ác ý gì, khách quan mà nói ông rất thẳng tính, chỉ trung thực báo lại quẻ bói cho ông chủ mà thôi. Có lẽ vì thế nên chưa bao giờ ông chủ dằn vặt hay đổ lỗi công khai cho ông Nonomiya cả.

“Cô Towa đón sinh nhật thứ bảy trước khi bà chủ qua đời. Cô giống mẹ như đúc, cực kì xinh đẹp. Ông chủ yêu thương cô điên cuồng, như thể đã dồn hết tình yêu dành cho người vợ quá cố sang con gái vậy. Thế nhưng... Bà Tokiyo qua đời ít lâu, ông Nonomiya báo tiếp với ông chủ một hung tin. Lại một quẻ bói tử như mười hai năm trước, rằng cô Towa sẽ qua đời trước sinh nhật lần thứ 16. Tuy không tin cảnh ngộ nhà mình lại xui xẻo đến thế,

nhưng ông Michinori khó lòng bỏ ngoài tai tiên đoán lần này. Sẽ thế nào nếu con gái ông cũng mệnh yếu như mẹ nó? Cô Towa càng lớn lại càng giống bà chủ thời thiếu nữ, thêm vào đó thể chất cô yếu ớt từ nhỏ. Ông thực sự khiếp hãi.

“Một năm sau, bác sĩ chẩn đoán cô Towa mắc chứng suy tủy xương ác tính. Đây là một căn bệnh nan y, nguyên nhân không rõ, chữa trị không nổi. ‘Nhiều lắm thì sống được đến năm 20 tuổi.’ Sự thật tàn khốc ấy, là bác sĩ báo cho ông Michinori.

“Hai năm sau, ông chủ xây ngôi nhà này, từ bỏ vị trí chủ tịch, đưa cô Towa về sống ở đây. Cô yếu đi trông thấy, thường xuyên nghỉ học, vận động một chút là là người, nên ở trong nhà cũng phải ngẫ xe lăn. Cô rất ít khi ra ngoài, nhiều nhất là tản bộ trong sân vườn thôi...”

“Cuối cùng, năm năm sau, cô ấy qua đời vào sinh nhật lần thứ 14?” Shishiya hỏi.

“Cô qua đời vào đầu tháng Tám năm 1979, chỉ vài ngày nữa là tròn 15 tuổi.”

“Thế là một lần nữa, tiên đoán của ông Nonomiya ứng nghiệm, chết trước sinh nhật lần thứ 16. Tôi nghe nói cô ấy ốm chết, quả nhiên là vì bệnh nan y?”

“Chuyện này thì...” Sayoko ngập ngừng.

Mắt Shishiya lóe lên sắc bén. Đồng hồ cát thứ hai đã gấp xong, anh đặt bên cạnh cái đầu tiên. “Có ẩn tình gì đúng không?”

“Đúng là thế.” Sayoko đáp lại rồi thở một hơi dài, ánh mắt dừng ở hai chiếc đồng hồ cát của Shishiya, khoe miệng hơi nhếch lên, nhưng chẳng mấy chốc lại u ám và căng thẳng như cũ. “Nếu được, bây giờ hai người có thể cùng tôi lên tháp đồng hồ được không? Thư phòng của ông chủ nằm trên đỉnh tháp. Chúng ta sẽ tiếp tục câu chuyện ở đó.”

“Tất nhiên là được. Có phải là có chuyện gì nói ở tháp thì tiện hơn không ạ?”

“Không, không phải như thế. Chỉ vì tôi cảm thấy chẳng mấy khi anh đến đây, muốn dẫn anh đi tham quan nhà cửa thôi.”

Lúc này là đúng nửa đêm.

Khoảnh khắc chuyển giao giữa tháng Bảy và tháng Tám đang từ từ trôi qua.

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 7
CỰU QUÁN (3)

Đó là một mùa hè nắng nóng khốc liệt kéo dài.

Đến giờ sinh hoạt tự do buổi chiều, bốn người rời khỏi đại bản doanh trại tập huấn (tức ngôi nhà thôn quê của hiệu trưởng cơ sở dạy thêm), chạy vào rừng chơi đùa.

Lá xanh tươi non, ánh nắng rực rỡ, gió hây hây lùa xào xạc qua tán cây, hương cỏ xen hương đất, ve ra rả rộn ràng. Rừng sâu u ám lại chứa đựng một vẻ thanh nhã huyền bí... Trước mắt bốn đứa trẻ lớn lên chốn thị thành, cảnh thiên nhiên nguyên sơ có sức mê hoặc lạ kì, không tác phẩm nhân tạo nào sánh được.

Đó là mùa hè mười năm về trước. Đúng thế. Cũng vào thời điểm cuối tháng Bảy, đầu tháng Tám. Và rồi hôm ấy, một ngày hè oi ả...

Sakiko chầm chậm chìm vào giấc ngủ, hồi ức xưa cũ thấp thoáng hiện về trong trí. Phòng cô nằm đối diện đại sảnh, bên cánh Bắc, giường ngủ phủ đầy bụi. Đêm qua cô cũng ngủ trên chiếc giường này. Không rõ người nằm trước là ai, tâm trạng có hơi lẩn khuất, nhưng vẫn còn hơn là nằm dưới sàn. Cô nghĩ thế.

Hôm ấy...

Ngày nào tháng nào năm 1979 nhỉ?

Bốn người đã gặp cô gái trong rừng. Vóc dáng nhỏ nhắn mặc đồ trắng tinh, làn da trắng đến mức không thể tin nổi, mái tóc đen buông dài trước ngực, đôi mắt to đen láy hơi bất an... Một thiếu nữ xinh đẹp. Thế nhưng, nhan sắc không đủ che giấu hơi hướm bệnh tật bên trong, cho nên khi ấy Sakiko chẳng hề mong muốn được xinh đẹp như vậy.

Chị là ai...

Tôi là...

Tôi nghe trong rừng vọng ra tiếng nói cười vui vẻ.

Những câu chữ rời rạc từ từ sống lại từ đáy sâu một miền kí ức xa xăm.

Các bạn ở đâu đến?

Chúng tôi...

Chúng tôi á hả...

Tại sao cô ấy lại chết?

Cô ấy không chết vì bệnh... Trong buổi gọi hồn tối qua, hồn ma thiếu nữ nhập vào Komyoji đã nói thế. Cũng không phải chết vì tai nạn. Là tự sát hay bị giết hại? Kobayakawa và Kawaminami tìm thấy một chiếc váy cưới vấy máu. Liệu chiếc váy có liên quan gì đến cái chết của cô gái hay không?

Hôm nay ấy...

Hôm nay...

Khuôn mặt cô gái đột ngột ghé lại, khuôn mặt biến dạng vì kinh hãi, gò má tiều tụy trắng nhợt gồ lên, đôi môi nhợt nhạt mấp máy, rồi...

Nói láo!

Tại sao sắc mặt cô ấy khó coi như thế?

Nói láo!

Tôi ghét các người.

Chuyện đó...

Tại sao cô ấy lại ăn nói như thế?

Chuyện đó... không thể tin được.

Thế thì, tôi...

Tự dưng, như thế phát bệnh, cô gái quẫn quại, không thở nổi, lắc đầu quầy quậy như khiếp đảm. Sakiko và các bạn đều hoảng hồn, vội vàng chia hai bên dìu đỡ, đưa cô ấy về nhà... À đúng, còn vụ đưa về nhà nữa.

Một ông già ngoài sáu mươi chặn họ lại nơi tiền sảnh tù mù, hung dữ nhìn chằm chằm vào bốn đứa nhóc. Cha cô gái chăng?

Và rồi... Đúng. Cậu bé đó.

Lúc Sakiko và các bạn hốt hải rút khỏi khuôn viên nhà họ, một cậu bé thò đầu ra khỏi bóng cây nhìn họ chằm chằm. Cậu bé còn rất nhỏ, hơi quá nghiêm nghị để có thể nói là đáng yêu. Ánh mắt sắc bén xoáy vào họ, như muốn nhìn thấu đi đâu gì.

Quả nhiên là thiếu niên đó rồi.

Yukiya. Đứa trẻ mồ côi cha mẹ từ nhỏ được gia đình Koga nhận nuôi. Thiếu niên xinh đẹp dở điên dở dại, đến giờ vẫn tin chị mình còn sống...

Chuông báo nửa đêm thì nhau vang lên.

Sakiko ngủ không yên ổn, thần trí mông lung. Cô có cảm giác rất lạ, giống như đang ở trong một đầm lầy giăng đặc sương mù, nước bùn ấm nóng đã ngập đến đầu gối. Ở một góc tâm linh đang lục tìm kí ức, tiếng chuông đồng hồ vọng tới nghe cực kì xa xôi.

Chuyện gì vậy nhỉ?

Sakiko toan rút một chân khỏi đầm lầy.

Sao lại thế này...?

Cô chỉ định ngả lưng một chút thôi, nào đã muốn ngủ, nhưng không hiểu sao cứ bập bênh trong cơn buồn ngủ đang êm ái ôm ấp cả người...

Ngôi nhà này có vấn đề. Ý nghĩ đó đột nhiên nảy ra trong óc Sakiko. Chắc chắn thế.

Ngôi nhà này có vấn đề. Không rõ vấn đề ở chỗ nào, Nhưng nó chứa đựng một trường năng lượng xấu, khiến người ở bên trong mất tỉnh táo.

Sakiko hít một hơi thật sâu, cố nâng mi mắt nặng trĩu lên. Cảm giác bức bách lạ lùng mách bảo cô, không được ngủ thế này.

Mãi mới mở được mắt ra, nhưng vừa mở ra, cô chết điếng.

“Á...” Cô muốn thét lên, nhưng mở miệng xong chỉ phát ra được một tiếng kêu cụt lủn, không nói được gì thêm nữa.

Ai vậy?

Bóng ai đó.

Cái bóng vung cao hai tay, bổ nhào tới Sakiko đang nằm ngửa. Nhờ ánh đèn vàng vọt ở kệ đầu giường, Sakiko trông thấy khuôn mặt nó.

Gì vậy? Đây là...

Một khuôn mặt trắng bệch dị thường.

Mặt không có chút huyết sắc nào, da nhẵn trơ như sáp, cặp mắt vô hồn hình trăng lưỡi liềm. Khóe miệng nhếch lên, tạo thành một điệu cười quái ác giống hệt điệu cười của con mèo Cheshire trong *Alice ở Xứ sở Diệu kỳ* và *Thế giới trong gương*.

Đây là cái gì?

Cảm giác kinh ngạc lẫn nghi hoặc biến thành sợ hãi tột cùng, khiến Sakiko cứng đờ như hóa đá.

“A...” Cổ họng tắc nghẹn, kêu không ra tiếng, tay chân bất động như bị trói.

Đôi tay đang giơ cao bỗng xuống. Giữa hai bàn tay đeo găng trắng là một vật hình vuông lấp lóe. Đồng hồ. Là chiếc đồng hồ trông khá nặng bằng đồng thau đặt ở kệ trong phòng. Chuyện gì sẽ xảy ra với mình đây? Sakiko thậm chí không còn kịp tự hỏi. Bộ máy vốn dùng để đo thời gian giờ đã hóa thành hung khí tà ác, tàn nhẫn, nhanh gọn, phũ phàng nện vào mặt Sakiko.

Ý thức của cô lại một lần nữa rơi xuống hố sâu thăm thẳm, khác hẳn với trạng thái mụ mẫm mê ngủ ban nãy.

Nhưng ngay trước khi rơi...

Sakiko bắt được một hương thơm phảng phất trong bóng tối. Hương thơm cô đã từng ngửi thấy.

* * *

Gục đầu lên chiếc bàn trong đại sảnh, Watanabe vừa lơ mơ ngủ vừa suy nghĩ. Tuy rất muốn ngủ sâu hẳn đi, nhưng đầu óc không trấn tĩnh được, cứ lan man liên tưởng đủ mọi chuyện.

Sau khi những xô xao ban chiều tạm lắng, cậu ăn qua quýt vài thứ rồi ngồi chơi bài trong đại sảnh. Bộ bài là Kozue mang đến. Komyoji mất tích nên buổi gọi hôm thứ hai định diễn ra tối nay coi như phá sản. Ở Cựu quán không có ti-vi, đành chơi bài để giết thời gian.

“Nếu biết mắc kẹt thế này, tớ đã mang radio theo,” Kawarazaki phàn nàn luôn mồm. “Hay mặt chược cũng được, mọi người ở đây đều biết chơi cả.”

Watanabe hồi tưởng thái độ mọi người lúc chơi bài.

Uryu và Kawarazaki hăng hái tham gia trò chơi như thể không có chuyện gì xảy ra, Kozue cũng vậy. Ban đầu cô bé tỏ vẻ hoảng sợ với sự việc, nhưng sau khi nghe đám Uryu thuyết phục có thể tất cả chỉ là chiêu

trò của Komyoji thì Kozue đã an tâm hoàn toàn, bắt đầu hò hét thắng thua theo ván bài. Trong các sinh viên, chỉ mình Sakiko là lộ vẻ nặng nề. Giữa chừng, cô rời khỏi trò chơi, nói không được khỏe và nhanh chóng về phòng.

Còn những người bên phía Kitansha...

Người mất bình tĩnh nhất là Kobayakawa. Anh thở dài thườn thượt, ủ rũ nhìn đám sinh viên đang hào hứng chơi bài. Một lát sau anh buông thõng, “Tôi về phòng, có việc thì gọi,” và cũng ra khỏi đại sảnh. Phòng anh là một trong các phòng số được tạm dùng làm phòng ngủ.

Utsuumi bộ dáng nhàn tản, loay hoay nghịch với đồng máy ảnh một lúc, lại chụp vài tấm trong đại sảnh, rồi lấy chai rượu tối qua, uống từng ngụm từng ngụm. Ngoài mặt thì anh tán thành ‘thuyết chiêu trò’, nhưng trong lòng có lẽ ngập tràn bất an, nên cố gắng kiểm soát việc làm để phân tâm.

Người cuối cùng, Kawaminami, thì u uất thấy rõ. Anh ngồi ở một góc bàn, mở sổ cặm cùi ghi chép, có lẽ là báo cáo về chuyến thực địa này.

Tự bài cứ tiếp tục với đủ mọi kiểu chơi. Không lâu sau, khi đồng hồ trong nhà đua nhau điểm 10 giờ, Kwarazaki ngáp một cái rõ to, đứng dậy, bảo đã mệt, muốn đi làm một giấc, những người khác cũng lục tục rời chỗ.

Khi định thẩn nhìn lại, đại sảnh chỉ còn mình Watanabe. Không hiểu vì sao cậu không đủ sức đứng dậy khỏi ghế nữa. Xung quanh cũng không còn ai để trò chuyện, đầu óc tự nhiên nghĩ lan man.

Khi đại sảnh đông người, Watanabe không để ý đến tiếng tích tắc của đồng hồ, giờ còn lại một mình, âm thanh đó lập tức lọt vào tai, đan xen, vang vọng lên tận trần nhà cao với vòng cửa sổ đen kịt, khiến người ta liên tưởng đến cảnh bày muối chuyển động thành đàn. Hình như có ai đang ẩn náu giữa những khoảng hở của âm thanh ấy, phát động thuật thôi miên quái đản, làm Watanabe bất giác chìm vào trạng thái mơ màng.

... Có ổn không?

Watanabe gà gât tự hỏi.

Vậy có ổn không nhỉ?

Để dãi chấp nhận tất cả chỉ là ‘thuyết chiêu trò’, như Uryu và Kwarazaki đã xác định, thì có ổn không? Nhưng sự tình đã đến nước này, còn cách giải thích nào khác? Lúc nghe các bạn phân tích, Watanabe cũng bị thuyết phục, cho rằng ‘Đúng thật’. Nhưng thời gian qua đi, cậu càng lúc

càng b ền ch ền.

Âm thanh mà Kawaminami nghe thấy lúc đêm khuya. Nhà ngoại cảm đột nhiên mất tích, vết máu đáng ngờ trên thảm. Những chiếc đ ồng hồ bị đập phá... Hiện nhiên giả thuyết của Uryu và Kawarazaki có sức thuyết phục nhất định. Chính Watanabe cũng nghĩ thà cứ cho là toàn bộ câu chuyện đ ầu do Komyoji dàn dựng nhằm đánh bóng tên tuổi, còn hơn đối mặt với một tình huống khủng khiếp như án mạng, r ồi hung thủ lại còn nằm trong số bọn họ.

Đã nghĩ như thế r ồi, nhưng...

Nỗi lo không biến mất, đã thế còn tăng theo từng phút từng giây.

Tại sao chứ?

Không cần hỏi lại nữa, lý do đã quá rõ ràng.

Đây là dấu hiệu cho thấy nỗi sợ của cậu đối với ngôi nhà này. Quá khứ của nó, bí mật nó cất giấu, và cả vong linh lảng vảng ở đây nữa...

‘Kẻ sát nhân’ và ‘hồn ma’... Cậu thử so sánh hai đối tượng với nhau, xem khả năng nào có sức uy hiếp thực tế hơn, nhưng cũng không giải quyết được vấn đề và cũng không thể xoa dịu lòng mình. Nếu nói đ ầu tại ngôi nhà này không lành, nhất định sẽ bị Uryu và Kawarazaki cười cho thối mũi. Đó là phản ứng tất nhiên của những người chỉ tin vào khoa học.

Thế nhưng ngay từ đ ầu Watanabe nhìn nhận ‘khoa học’ và ‘hiện tượng siêu nhiên’ theo cách khác với bọn họ. Nếu nói một cách cường điệu thì cậu nghĩ đây là vấn đề về thế giới quan. Kozue đã từng nghiêm túc nói phải chăng Komyoji bị ma vật, r ồi bị Uryu và Kawarazaki cười cợt, nhưng Watanabe thì khác. Bấy giờ cậu bảo nên gọi cảnh sát, thật ra cũng không phải do mong muốn vấn đề được giải quyết thật nhanh, mà vì muốn mau chóng được ra khỏi ngôi nhà này. Đi khỏi đây ngay, là mong mỗi bức thiết chiếm giữ toàn bộ tâm trí cậu.

Watanabe cho rằng đây không phải là một ngôi nhà bình thường. Không có căn cứ nào hết, chỉ đơn thuần là cảm giác. Tính đến giờ, cậu đã đi qua vài nơi đ ền thờ là ‘có ma’, nhưng đây là lần đ ầu cậu có cảm giác này.

Ở Thời Kế Quán có một thứ gì đó không thể cắt nghĩa bằng kiến giải thông thường, dứt khoát là thế. Nỗi nghi ngại mơ hồ nhen lên ngay từ lúc trông thấy cửa sắt ti ền sảnh l ần đ ầu, theo thời gian đã dần dần, không, đã mau chóng trở nên rõ ràng.

Komyoji có nói linh hồn trong nhà này không nuôi ác tâm, nhưng sai rồi. Bản thân khí trường của ngôi nhà đã rất độc, không cho phép bất cứ người ngoài nào tùy tiện tiếp cận chỉ vì tò mò. Watanabe nghĩ, vẫn nên mau chóng tháo chạy khỏi đây. Nếu không có chìa thì hợp sức cùng nhau phá cửa, hoặc tìm kiếm biện pháp nào khác...

Chuông đồng hồ ngân lên. Vô thức đếm tiếng chuông, thì biết là đã nửa đêm.

Ồi, muộn thế rồi ư? Watanabe cố gắng xua đuổi cơn buồn ngủ, ngẩng đầu lên. Nhưng cơ thể không cử động theo ý muốn.

Chắc trúng gió hay gì, toàn thân bải hoải cả. Nói mới nhớ, hôm nay không thấy ngon miệng, mì khô không khốc rất khó nuốt, vị xúp cũng không vừa miệng. Sinh lý thay đổi chắc cũng do ngôi nhà này chẳng. Phải rồi. Chính khí trường độc địa ở đây đã tác động xấu lên tinh thần và thể chất.

Watanabe đang nghĩ ngợi thì...

Có tiếng kêu khẽ từ đâu vọng lại, giật cậu ra khỏi trạng thái lơ đãng.

Watanabe giật mình ngóc đầu lên khỏi bàn, đảo mắt nhìn quanh. Đại sảnh ngoài cậu ra thì không còn ai cả.

Là gì ấy nhỉ? Cái tiếng vừa rồi?

Watanabe còn đang bối rối, tiếng kêu lại vang lên lần nữa. Không hiểu phát ra từ đâu, đứt đoạn, yếu ớt. Lần đó là một âm thanh to và rõ ràng hơn. Nhưng không phải tiếng người. Mà là âm thanh trầm đục của vật nặng rơi xuống sàn.

Watanabe co rúm người, hoảng sợ nhìn quanh phòng lần nữa. Lúc không đeo kính, thị lực của cậu chưa được 1/10, tầm nhìn mờ mờ, không trông rõ cả mặt số những chiếc đồng hồ trên kệ. Dù thế, cậu vẫn phân biệt được thay đổi xung quanh.

Âm thanh trầm đục vang lên lần nữa.

Nó phát ra từ đâu? Lần này Watanabe đã tìm ra nguồn cội. Cậu cảm thấy nó phát ra từ phía đối diện nhà bếp, tức cánh Bắc. Cậu đang ngẩng quay lưng lại bếp nên cánh Bắc nằm ngay trước mặt cậu.

Watanabe gắng đứng dậy nhưng hai chân tê bại không còn chút sức lực nào cả. Cậu chống hai tay xuống bàn, cố nâng mình khỏi ghế. Tầm nhìn mờ mờ bắt đầu có thay đổi. Đối diện cửa Bắc, bên kia quãng hành lang ngắn,

là một cánh cửa nâu. Đó là cửa phòng Sakiko. Cửa im lìm hé mở, một người mặc linh y đen bước ra.

Watanabe thở phào, ngẩng trở lại ghế, đơn giản cho rằng cô bạn khóa trên này vừa rời phòng thôi.

“Sakiko,” Watanabe lên tiếng. “Cậu có nghe thấy tiếng động lạ vừa rồi không?”

Không rõ bóng người phản ứng thế nào. Chỉ thấy trở tay đóng cửa lại sau lưng rồi nhìn về phía cậu, nhưng không trả lời, từ từ băng ngang hành lang tiến sang.

“Cậu sao thế?” Watanabe lại hỏi. “Cậu thấy hết khó chịu chưa?”

Bóng người tiến vào đại sảnh, bấy giờ Watanabe mới nhận ra dáng vẻ người này rất kì quái, mũ trùm đen kéo thấp, còn đi đứng lom khom như để cậu không nhìn thấy mặt vậy.

Watanabe sinh nghi, đứng dậy khỏi ghế. Người kia liền quay phắt đi, tiến về phía kệ trang trí ở tường bên phải, xem chừng muốn tìm kiếm gì đó, bộ dáng vẫn lom khom, ghé mặt vào những chiếc đồng hồ xếp trên kệ.

Watanabe càng lúc càng thấy đáng ngờ, nhưng vẫn tin đây là Sakiko. Hay bị ai nhập rồi? Suy nghĩ ấy lướt qua trong đầu cậu, cơ mà...

“Sakiko?”

Watanabe vừa gọi vừa thấp thỏm tiến tới gần người nọ. Mặc dù nghe tiếng cậu gọi, nhưng người đó vẫn không quay đầu lại.

“Sakiko, cậu sao thế?”

Watanabe vừa dứt lời, đối phương quay ngoắt lại. Khi trông rõ diện mạo dưới vành mũ trùm, Watanabe ‘Ồi’ một tiếng kinh hoàng, ngã phệt xuống đất.

“Á... Á...”

Đó không phải là khuôn mặt của Sakiko.

Đôi mắt hình trăng lưỡi liềm khoét trên làn da trắng bệch trơn lì, giữa cái cằm nhọn và cái mũi là cái miệng nhếch lên.

Đây không phải diện mạo của bất cứ ai trong số những người Watanabe quen.

... Mặt nạ?

Đây là mặt nạ. Khi nhận thức vỡ òa, cũng là lúc Watanabe thấy mắt nỡ

đom đóm, đỉnh đầu hứng một cú đập chí mạng, tai ong ong át đi mọi âm thanh.

Cậu ngã ngửa ra sàn. Lập tức hiểu mình vừa bị tấn công. Cậu thở dốc, cố lật người dậy, cú đánh giờ đã chuyển hóa thành cơn đau kịch liệt. Cậu cố bò dậy nhưng cánh tay rã rời, khuỷu tay mềm nhũn không chống đỡ nổi cơ thể, đành tì cả vào đầu gối, lấy đầu nâng hông lên. Mắt gí xuống sàn, mông lại chổng cao, cậu bò lết đi trong tư thế khó coi ấy.

“Cứu... tôi với...”

Tiếng kêu cứu đứt quãng bật ra khỏi họng Watanabe. Nhưng cú giãy chết này chỉ phí công vô ích, đỉnh đầu lại bị nện mạnh, đánh tan toàn bộ ý thức sau cuối của cậu.

* * *

“Anh Kawaminami...”

Đang ngủ, Kawaminami choàng tỉnh vì nghe ai gọi tên mình.

“Anh dậy đi, anh Kawaminami.”

Là Kawarazaki. Nghe ra sự gấp gáp trong giọng cậu ta, Kawaminami biết có chuyện lớn, vội vàng tung chăn ng ã dậy.

“Nguy r ã.”

Đèn phòng vẫn sáng. Kawarazaki đứng cách cửa vài bước, hình như vội vàng quá không kịp gõ cửa mà cứ thế lao vào.

“Sao thế?”

Cơn buồn ngủ của Kawaminami bị thổi bay. Cậu vừa hỏi vừa rút đồng hồ bỏ túi ra xem. 1 giờ kém 5 phút. Đồng hồ treo tường cũng chỉ giờ tương tự.

“Tìm thấy Komyoji r ã à?”

Suy nghĩ đầu tiên của Kawaminami bật ra thành tiếng, nhưng Kawarazaki run rẩy lắc đầu qu ãy qu ãy, mặt xanh mét. Bộ dạng kinh hãi tột độ.

“Không lẽ, cô ấy...”

Trông Kawarazaki luôn lạc quan hoạt bát giờ thành ra thế này, Kawaminami đã linh cảm được tính nghiêm trọng của sự việc.

“Có... có án mạng.” Kwararazaki thông báo, khuôn mặt ngăm đen méo mó hẳn đi. “Có án mạng...”

“Nói vậy là tìm thấy thi thể Komyoji rồi sao?”

“Không. Không phải.” Kwararazaki lại lắc đầu. “Sakiko và Watanabe bị giết...”

“Cái gì?!” Kawaminami hét lớn, nhảy xổ lại chỗ Kwararazaki. “Thật không?”

“Anh cứ tới đại sảnh đi đã.”

“Những người khác đâu?”

“Uryu và Kozue đang ở đại sảnh rồi. Anh Kobayakawa thì em mới đi gọi ban nãy.”

“Còn anh Utsuuni?”

“Em định đi gọi đây.”

“Đi mau!”

Kawaminami và Kwararazaki sang đánh thức Utsuuni ở phòng bên cạnh dậy. Nghe hai chữ ‘án mạng’, anh lúc lắc đầu với khuôn mặt như chưa thoát khỏi cơn mơ. Sau vài lần nghe giải thích, anh mới rút lên yếu ớt như vừa tỉnh mộng, chồm dậy, mồm còn nòng hơi men, hốt hải chạy ra hành lang.

Ba người vội lao đến đại sảnh. Thi thể Watanabe nằm sấp, đầu quay về chiếc bàn đặt ở giữa phòng. Bộ linh y bị xốc lên để lộ hai cẳng chân trắng hếu, hai tay cụp duỗi thẳng ra trước, những móng tay như đã cào cấu trên mặt thảm. Đầu cụp oặt qua một bên, hai mắt lộn trắng dã, vài sợi máu rỉ ra từ cái lưỡi đỏ bầm thè lè ở mép.

“Trời ơi...” Nhìn cảnh tượng rùng rợn này qua vai Kawaminami đang đứng chết lặng, Utsuuni lắp bắp. “Chuyện này, chuyện này...”

Anh đưa hai tay bịt miệng, gập người nôn khan, lão đảo chạy vào bếp.

“Có vẻ cậu ấy không chỉ bị đánh một hai phát đâu.” Uryu đứng bên bàn, cẩn trọng quan sát thi thể. “Mà một chập luôn.”

Từ gáy sang cạnh đầu có vài vết thương rất sâu, rõ ràng là nguyên nhân khiến Watanabe tử vong. Máu chảy ra từ miệng vết thương dính bết trên tóc cậu, vẫn chưa khô hẳn, sáng ánh dưới đèn. Hung khí dính máu và dính cả vụn da thịt nằm lẫn lộn bên chân thi thể, đó là một trong những

chiếc đồng hồ vốn bày trên kệ. Mặt đồng hồ hình vuông khảm trên vành đá cẩm thạch trắng sữa, kính ốp đã vỡ vụn, hai cây kim bên trong vắng đầu mất.

Kawaminami ấn vào ngực, cố nén cảm giác buồn nôn đang trào lên, cậu rời mắt khỏi cảnh tượng thảm khốc đó, nhìn quanh căn phòng.

Kobayakawa đứng mọc rễ phía bên kia bàn, khuôn mặt hờn hào mọi khi giờ trắng bệch, đôi môi dày hé hé, ánh mắt đờ đẫn.

Kozue ngồi xõm trong góc phòng, hai tay bưng mặt thẫn thức, đôi vai gầy run lên từng chập.

“Sakiko đâu?”

Kawaminami hỏi Uryu. Cậu ta đưa mắt ra cửa Bắc, nặng nhọc bật một câu. “Ở trong phòng, trên giường. Cũng bị đồng hồ già vào đầu giống thế này.”

Kawaminami đi vòng qua thi thể Watanabe, chạy sang phòng ngủ của Sakiko. Uryu và Kwarazaki theo sau.

Cửa phòng đang mở.

Đúng như Uryu nói, Sakiko nằm ngửa trên giường, đã tắt thở. Vầng trán mịn trắng nõn bị nện mạnh đến nỗi nứt ra, cái mũi nhỏ xinh xắn bị đập vỡ. Máu từ vết thương và ống mũi tràn ra nhuộm đỏ cả mặt cô. Lăn lóc cạnh giường là một chiếc đồng hồ để bàn bằng đồng đã hỏng. Hiện trường cho thấy Sakiko không phản kháng, cũng không có dấu vết của cưỡng bức.

“Ôi...” Kawaminami lấy tay bưng đầu, rên lên khe khẽ. Sau lưng cậu, Kwarazaki cũng bật ra tiếng kêu tương tự. Kawaminami bắt đầu run lẩy bẩy như bị nhiễm lạnh, run từ sống lưng xuống đến mũi chân. Cậu lắc đầu quây quây, loạng choạng rời khỏi phòng.

“Ai phát hiện ra?” Cậu hỏi Uryu.

“Là bé Kozue.” Uryu trả lời rồi hít một hơi thật sâu, lấy ngón trỏ và ngón cái tay phải ấn lên hai mí mắt, có lẽ để ngăn nước mắt trào ra. “Bấy giờ em đang ở trong phòng. Tự nhiên em ấy chạy bổ vào, nói ‘Có chuyện’.”

“Sao Kozue phát hiện được?”

“Này thì em không rõ.” Uryu đưa mắt nhìn Kozue đang ngồi xõm ở góc đại sảnh. “Bộ dạng em ấy thế kia, e rằng khó mà trả lời cho mạch lạc

được.”

Kozue vẫn bưng mặt thẫn thức. Kawarazaki tiến lại, dìu cô dậy.

“Đừng!” Kozue rít lên, vùng ra khỏi tay cậu, xì mũi rột rột rồi lại ôm mặt khóc.

Kawaminami liên tục tự trấn an ‘Bình tĩnh. Bình tĩnh nào’ và bước về giữa đại sảnh. Cậu biết nếu không ráng trụ vững, mình sẽ đổ sập xuống mà nôn thốc nôn tháo ra đây.

“Anh Kobayakawa.” Kawaminami lại gần anh phó chủ biên vẫn đứng như mọc rễ bên bàn.

“A... a, Kawaminami à?” Kobayakawa nhìn cậu bằng cặp mắt trống rỗng.

Từ đằng bếp vọng lại tiếng nôn khan của Utsuumi.

“Mong anh trấn tĩnh.”

Kawaminami tự nhủ, anh có thể học theo Uryu nhà người ta không? Trước một cấp trên thiếu bản lĩnh thế này, cậu thực sự thấy nóng ruột, nhưng ngoài miệng vẫn phải nói.

“Nghĩ cách phá cửa titanium sảnh thôi.”

Tạm để lại Utsuumi và Kozue vẫn chưa hết sốc trước biến cố bàng hoàng, đám Kawaminami tiến ra titanium sảnh.

Nắm lấy tay nắm chắc thật lực, cũng không lay chuyển nổi cánh cửa sắt đôi màu đen đã khóa. Không có một khe hở nào, dù là giữa hai cánh hay giữa chân cửa với nền nhà. Chưa hết, vì cửa mở ra ngoài nên bản lề cũng nằm bên ngoài. Không thể dùng một dụng cụ nào mà dỡ cả tấm cánh từ phía trong được.

Đành phải dùng sức xô bật cửa ra thôi.

Ban đầu là một mình Kawaminami, sau đó thêm Kawarazaki, cả hai cùng chạy trợ lực rồi tông vai vào cửa, nhưng không thấy nhúc nhích. Cuối cùng cả Uryu và Kobayakawa nhập cuộc. Bốn người hợp sức làm đi làm lại, vẫn xôi hỏng bồng không. Đáng ghét nhất là, cửa kiên cố vô cùng, xôi cả ngày mà thậm chí không thềm kéo kẹt.

Xem chừng tay không khó lòng phá cửa. Họ nghĩ hay là tìm một công cụ gì tông thử, bèn sục sạo trong Thời Kế Quán, nhưng không tìm được món gì khả dĩ đối phó được với cửa sắt. Cho rằng nhà bếp sẽ có dao rựa thót

chày, họ chạy vào xem mới biết đến con dao thái rau cũng không có. Lật tung nhà kho cũng không kiếm được dụng cụ nào thích hợp để tông cửa.

Bên cùng bất đắc dĩ, Kawarazaki vớ lấy một chiếc ghế trong đại sảnh.

“Công toi thôi, rõ là trứng chọi đá.” Uryu lạnh nhạt nói.

Kawarazaki lườm cậu ta rồi vung ghế lên bằng hai tay, nện vào cửa, nhưng mới được vài cái ghế đã long móng, mà cửa chỉ kêu rầm rầm chói tai thôi.

“Không có đèn khò hay khoan điện thì không xử được cái cửa này rồi.” Kawarazaki quăng cái ghế long sang một bên, ủ rũ hộc ra. “Chưa kể ngoài kia còn một cái cửa sắt y hệt cửa này nữa.”

“Kể cả thế, chúng ta cũng không bỏ cuộc được...” Kawaminami vừa nói vừa đưa tay lau mồ hôi trán.

Đúng lúc đó, đám đồng hồ treo tường trên sảnh điểm chuông 2 giờ sáng.

“Trên đại sảnh thì sao? Phá cửa sổ rồi trèo ra ngoài?”

Uryu lập tức phủ quyết đề xuất của Kawaminami, “Ý anh là chui qua ô cửa sổ bé tẹo kia á? Đường kính giới lắm 20 phân, nhiều nhất là chui được cánh tay.”

“Phá tường vậy?” Kawarazaki tiếp lời. “Cửa sắt không phá được nhưng có khi đục được tường. Tường trông phía ngoài toàn gạch thôi. Trong bếp có muống với nĩa, thử dùng xem sao.”

“Ừm. Mất chút thời gian, biết đâu lại được.”

“Cứ thử xem sao.”

Chỉ vài phút sau, phương án phá sản. Mọi người đã nhặt nhanh tất cả những dụng cụ trông có vẻ sử dụng được, lột giấy dán tường xong mới thấy đằng sau giấy dán tường không phải gạch, mà là tường bê tông. Tóm lại, gạch mà họ trông thấy ở tường ngoài chỉ là chi tiết trang trí.

“Đồ sông đồ bể... Hết rồi nhỉ?” Uryu vòng tay quanh người, lầm bầm nói. Tuy cố giữ dáng vẻ điềm tĩnh, nhưng sắc mặt cậu không tốt chút nào, giọng run run. “Xem ra đi đâu em nói lúc chiều là đúng. Nhà này xây lên để nhốt người bên trong. Chính xác là thế.”

Sau đó, để thoát thân khỏi Cựu quán, bốn người cố gắng thử nhiều cách khác. Nào là gỡ kim đồng hồ để tra vào ổ khóa, dùng mấy cái đồng hồ

trông cứng nặng để choảng cửa, còn thử xô người vào cửa thêm vài lần nữa, kết quả vẫn là tốn công vô ích. Dĩ nhiên, ra sức như vậy cũng còn mong Sayoko bên Tân quán nghe được động tĩnh mà sang giải cứu.

Nhưng...

* * *

“Có người gõ cửa... Lúc về phòng tự dừng em cực kì buồn ngủ. Đang khi gà gât thì nghe tiếng gõ cửa.”

Mãi một lúc sau, Kozue đã ít nhiều lấy lại bình tĩnh, bèn tường thuật quá trình phát hiện thi thể. Cần lấy ly whiskey Uryu đưa cho, Kozue uống một ngụm nhỏ, rồi đưa tay ôm hai má ửng đỏ, lấp bắp kể lại sự việc.

“Em mở cửa thì thấy kẻ đó đã đứng lù lù. Thoạt tiên em giật mình, tưởng là ai đang đùa nên hỏi, ‘Ai đấy?’”

“Hả?” Uryu nhảy bén nhận ra từ khóa. “*Kẻ đó* là sao?”

“Là kẻ mang mặt nạ. Nên em không biết là ai.”

Uryu nghiêng đầu thắc mắc. Nghe từ ‘mặt nạ’, người sững sốt nhất là Kawaminami. Cậu ló ra từ bên cạnh Uryu, hỏi với sang Kozue.

“Phải chăng là một trong số mặt nạ treo trên tường hành lang đi vào?”

“Hành lang đi vào...”

“Hành lang Tân quán ấy. Trên tường hành lang mà ta đi lúc đầu có treo rất nhiều mặt nạ. Phải chăng là một trong số chúng?”

“Em không nhớ rõ lắm nhưng mà...” Bỏ tay khỏi má, Kozue khẽ lắc đầu. “Mặt trắng bệch. Cặp mắt hết như mắt quả bí ngô dịp Halloween, miệng cười quái ác.”

“Không nhận dạng được là ai à?” Uryu hỏi.

Kozue khẽ lắc đầu. “Ăn mặc y như chúng ta, kéo mũ trùm lên đầu.”

“Vóc dáng thế nào? Chiều cao, độ dài tóc?”

“Em không biết.” Kozue tiếp tục lắc đầu. “Nhưng mà, nhắc mới nhớ, đồ hắn mặc hình như dính bẩn.”

“Linh y ấy à? Bẩn thế nào?”

“Phần ngực ướt sũng. Có khi nào là vết máu không.”

“Máu người chết bắn lên á?”

Uryu lẩm bẩm, liếc nhìn về phía bàn. Thi thể Watanabe vẫn nằm nguyên tại chỗ. Họ không thể di dời cậu đi chỗ khác nên đành đắp cho cậu một cái chăn.

“Sau đó thì...?”

Nghe giục, Kozue tiếp tục, “Em hỏi là ai, kẻ đó không trả lời, chỉ quay phắt người đi về hướng này, hướng đại sảnh ấy. Y như muốn nói ‘Lại đây’. Em không hiểu đầu cua tai nheo ra sao, cứ thế bước theo, rồi trông thấy Watanabe...”

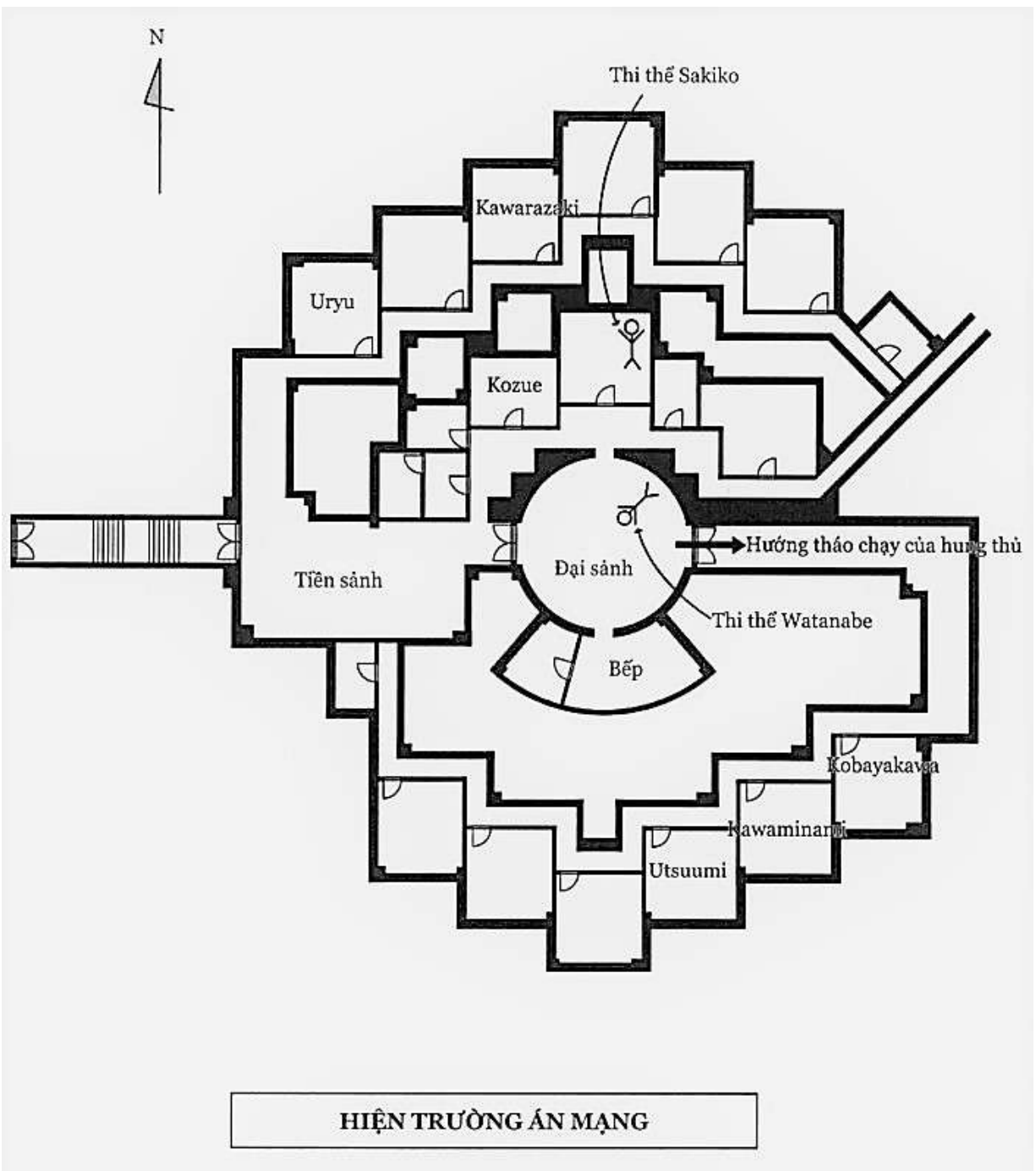
Có vẻ sợ nhìn thấy thi thể, Kozue chỉ trân trân ngó góc bàn, không dám dịch ánh mắt ra xa.

“Kẻ đeo mặt nạ đi đâu?”

“Bỏ chạy. Không nói một câu. A, hình như có cười khùng khục.”

“Chạy theo hướng nào?”

“Đằng kia.” Kozue nói, tay trở theo hướng hành lang chạy về phía Đông. Cuối hành lang này ngoặt phải thì chính là khu sưu tập, bên cánh Nam đại sảnh. “Em định báo cho chị Sakiko biết nên chạy luôn sang phòng chị. Kết quả phát hiện chị Sakiko cũng...”👁



“Lúc đó cửa phòng Sakiko đang mở à?”

“Em nhớ là khép.”

“Đèn thì sao?”

“Chỉ bật đèn đầu giường.”

“Em có nhớ thời gian không? Phát hiện thi thể là khoảng mấy giờ?”

Suy nghĩ một lúc, Kozue trả lời, “12 rưỡi. Vì lúc em định sang phòng chị Sakiko thì chuông đồng hồ kêu.”

“Sau đó thì em sang gọi anh đúng không? Vậy chắc là 12 giờ 40 phút nhỉ?” Uryu hít một hơi, đưa tay hất tóc mái xòa xuống vầng trán trắng mịn, tiếp tục nói. “Từ lời kể của Kozue, có thể kết luận, kẻ đeo mặt nạ không phải Uryu hay Kawarazaki.”

Cậu lần lượt nhìn ba nhân viên Kitansha. “Kẻ đeo mặt nạ chạy ra hành lang rồi ngoặt sang cánh Nam, cuối cánh Nam là ngõ cụt. Phòng tui em nằm ở cánh Bắc. Khi Kozue chạy đến tìm thì em đang ở trong phòng. Sau đó tui em đi gọi Kawarazaki ngay, cậu ấy cũng đang ở trong phòng.”

“Ý cậu là...” Mặt Kobayakawa tái xanh, cơ má giật giật. “Ý cậu muốn nói hung thủ là một trong ba người chúng tôi hả?”

Đứng trước mặt một người lớn tuổi hơn đang nổi nóng bùng bùng mà Uryu không hề ngại ngần, cậu uyển chuyển đáp, “Không hề. Chưa đi đến kết luận dứt khoát như thế được, nên em mới dùng từ ‘có thể’.”

“Là sao?”

“Là còn khả năng khác. Ví như chuyện Kozue kể là giả. Thực tế không tồn tại kẻ mang mặt nạ nào hết. Suy ra em ấy là hung thủ hoặc đồng phạm.”

“Sao anh lại...” Kozue biến sắc.

“Đừng giận đừng giận. Anh tiện miệng thì nói thôi, chứ ai lại nghĩ em là người xuống tay tàn ác được.” Uryu mỉm cười ôn hòa. “Vẫn còn khả năng khác nữa mà. Ví như hung thủ đợi lúc Kozue vào phòng Sakiko thì quay lại đại sảnh, tháo chạy ra hướng tiền sảnh. Như thế thì tôi hoặc Kawarazaki đều dư sức về phòng mình trước khi Kozue đến.”

“Rốt cuộc cậu muốn nói gì?” Người vừa cất tiếng là Kawarazaki. Hàng lông mày đậm cau lại, cậu trừng mắt nhìn Uryu. “Đầu óc cậu có bình thường không hở? Bọn chúng ta chết sờ sờ ở đây, làm sao cậu còn bình tĩnh chơi trò thám tử được thế?”

“À, muốn tố kinh hoàng nhón nhác một chút chẳng?” Uryu ngoảnh mặt lại trừng mắt đáp trả Kawarazaki. “Nếu có thể, tớ rất muốn khóc rống mặc kệ tất cả, nhưng thế thì có tác dụng gì? Làm Sakiko và Watanabe hồi sinh được ư?”

“Ý tớ không phải thế.”

“Tình hình bây giờ là, trốn thoát vô vọng, cảnh sát không tới được. Chúng ta còn phải chịu đựng thêm một ngày rưỡi nữa, cậu hiểu không?”

“Dù là vậy...”

“Tớ đang cố đuổi xua phiền lo theo cách riêng thôi.” Uryu nhún vai, buồn bã khép đôi mắt hai mí có hàng mi dài. “Chúng ta phải chịu đựng đến 6 giờ chiều mừng 2 tháng Tám, đợi chị Sayoko cảm thấy nghi hoặc và sang mở cửa hộ. Không chỉ chịu đựng, còn phải tìm cách ngăn chặn diễn biến xấu hơn. Muốn thế, cần nắm được sự thật một cách khách quan, đúng chứ?”

“À à, đi đâu này tớ hiểu...”

Kawarazaki ngừng lời, ánh mắt nhìn bạn đã dụi đi nhĩ nhĩ.

Uryu ngả mình ra lưng tựa ghế, nhắm mắt, thở một hơi dài. Được một lúc, cậu bỗng buông một câu, “Dù gì đi nữa, rõ ràng vẫn có điểm lạ lùng.” Cậu đảo mắt nhìn quanh một vòng. “Như Kozue kể, kẻ quái đản mang mặt nạ, hay hung thủ đi (gọi thế cũng không sao hử), hung thủ dính máu lên quần áo. Xem các thi thể, đặc biệt là Watanabe, thì máu bắn ra rất mạnh, rất nhiều, đây là sự thật. Nhưng mà, như ta thấy bây giờ, quần áo của tất cả những người ở đây đều không có vết bẩn nào hết.”

Nghe Uryu chỉ ra, Kawaminami lần lượt nhìn ngực áo năm người kia. Đúng vậy, không thấy vết máu dây lên người ai cả. “Thế này là sao?”

Bầu không khí chìm vào im lặng. Mọi người nín thở quan sát biểu cảm của nhau, chỉ có âm thanh đều đều của những bộ máy đo thời gian khe khẽ vang lên trong đêm tĩnh lặng.

A a... anh Shishiya...

Kawaminami ngược mắt lên trần nhà, lòng thầm kêu tên người đó. Nỗi lo ngại của anh hai tuần trước giờ đã thành sự thật. Giá mà anh ở đây thì tốt biết bao nhiêu, cậu thầm nghĩ.

“Đúng rồi.” Lúc sự tĩnh lặng bị xé rách vì âm chuông 3 rưỡi sáng, Kozue bất chợt cất tiếng. “Em... em, anh Uryu này.”

“Em nhớ ra chuyện gì à?”

“Em ngửi thấy... mùi thơm. Cái lúc kẻ đó gõ cửa và em mở ra ấy.”

“Mùi à?”

“Mùi nước hoa. Tuy thoang thoảng, nhưng là mùi khá đặc biệt. Đó là...”

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau.

“Mùi nước hoa của Komyoji phải không?”

Kawaminami đột ngột hỏi làm Kozue giật mình, cô im lặng gật đầu.

“Vậy hung thủ là...”

“Có phải là do buổi gọi hồn không?” Utsuumi đột nhiên nói. Có vẻ như anh vẫn chưa già rệu, mắt đỏ ngầu, giọng nhừa nhựa, anh lấp bắp. “Nghiêm túc đấy. Nhất định là chị ta bị ác linh nhập rỗi.”

“Ác linh?” Uryu ngạc nhiên hỏi lại. “Vì bị nhập nên chị ta mới biến mất, sau đó đi giết người?”

“Đúng. Đúng vậy. Ác linh ở nhà này bị triệu lên đã đoạt xác chị ta luôn.”

“Hoang đường.” Uryu nhún vai một cách cường điệu. “Anh vẫn tin các hiện tượng trong buổi gọi hồn là hiện tượng tâm linh thật đấy à?”

“Chuyện đó...”

“Hôm qua em nói rỗi còn gì, cơ bản em có thể xác định được, đó đầu là trò về lừa đảo. Nói kĩ hơn, em cho rằng Komyoji chẳng có linh lực gì ráo. Chị ta vốn dĩ là kẻ bịp bợm. Đúng không, anh Kobayakawa?”

Đột ngột bị chĩa mũi dùi, Kobayakawa hoảng hồn, mắt đảo quanh. “Sao lại hỏi tôi?”

“Vì em nghĩ chỉ mình anh biết sự thật.”

“Sao lại nói thế?”

“Bởi vì... Đã đến nước này em sẽ nói thẳng luôn. Buổi gọi hồn hôm qua, bất kể nhìn nhận thế nào, cũng đầu là do anh và Komyoji tiến hành theo từng bước đã định, ta có thể gọi là ‘dàn dựng’ đó ạ. Đặc biệt là nửa sau, dùng tiếng gõ vào bàn để thể hiện câu trả lời của linh hồn ấy. Cách đặt câu hỏi của anh lúc ấy quá khéo léo, đến mức người ta không khỏi nghi ngờ. Em nói có sai không?”

“Không...” Kobayakawa đã nhận ra, cho dù có phủ định giả thuyết của Uryu, thì chẳng qua chỉ khiến bản thân lúng túng thêm thôi. Vì thế anh ậm ừ, rỗi cúi mặt, quyết định thẳng thắn. “Bây giờ mà tôi còn giấu nữa thì chẳng khác nào gây ông đập lưng ông. Đúng vậy. Đúng như cậu nói.” Giọng Kobayakawa pha lẫn hổ thẹn. “Những hiện tượng... các tình tiết trong buổi gọi hồn ấy, đúng thế, đầu là lừa gạt. Tôi biết rõ, nhưng vẫn hợp tác với cô ấy.”

“Vì sao phải thế?” Kawaminami chắt vấn.

Kobayakawa đặt hai cánh tay lên bàn, lắc đầu yếu ớt. “Toàn bộ kế hoạch này là do Komyoji tự đề xuất. Cô ấy nhờ tôi giúp. Còn tôi thì ở vị thế không thể từ chối được.”

“Vị thế không thể từ chối được, nghĩa là...”

Kawaminami đang định hỏi tiếp, thì chợt nhớ ra cuộc nói chuyện với Shishiya ở Green Heights hai tuần trước.

“Không lẽ, anh Kobayakawa...”

Thì thoảng tôi bắt gặp một người trông cũng có địa vị đi cùng cô ấy. Shishiya từng kể về cô hàng xóm. Gặp mấy lần rồi. Đại khái là một người đàn ông lớn tuổi, nhưng không có vẻ là cha cô ta, chưa chừng lại là bồ bịch cũng nên.

“... với chị Komyoji là quan hệ như thế?”

“Như thế là như thế nào?”

“Em tình cờ có người quen sống ở căn 409 Green Heights khu Kaminoge. Cho nên...”

“À.” Kobayakawa cười khở như đang giấu cợt chính mình, cơ mặt co giật. “Không ngờ chuyện lại vỡ lở theo cách này. Đúng là sống trên đời không nên làm việc xấu. Là thế đấy, Kawaminami à. Chúng tôi qua lại đã gần một năm rưỡi. Có vợ có con, lại có tuổi rồi mà tôi cứ mê cu ồng cô ấy. Bởi vậy lần này cô ấy ngỏ lời nhờ cậy, tôi không thể nhả ra hai từ ‘không được’...”

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 8
CÔ DÂU 16 TUỔI

Đã quá nửa đêm.

Suốt từ nãy đến giờ, Fukunishi bị bóp nghẹt bởi một cảm giác bất an đến kì lạ. Tuy không xác định được nỗi bất an này là gì, nhưng rõ ràng là nó bành trướng ra theo câu chuyện bí ẩn về gia đình Koga mà chị Sayoko kể. Đặc biệt khi nghe đến cảnh ngộ cô con gái tên Towa đã mất mười năm về trước, nỗi bất an trong cậu trở nên dữ dội.

Nỗi bất an này là sao?

Có gì đó lẫn khuất sâu trong lòng cậu. Gì đó là gì đây? Vì cảm giác này quá mơ hồ đến nỗi cậu muốn thổ lộ với Shishiya nhưng lại không biết nên diễn đạt thế nào, đành ôm một bụng băn khoăn theo Shishiya và Sayoko ra khỏi phòng khách.

Qua nhiều chỗ ngoặt trên hành lang, qua một sảnh nhỏ có hai cửa phụ, đi hết đường thì tới tháp đồng hồ xây ngay bên Tân quán.

Lúc Sayoko đẩy mở hai cánh cửa nặng trĩu, một căn phòng rộng lớn thoáng đãng hiện ra trước mắt họ. Phòng hình vuông, tường xây bằng đá, sàn lát cẩm thạch màu nâu đỏ, không có món đồ nội thất nào, khiến không khí càng thêm lạnh lẽo, cảm giác như đang ở trong một nhà nguyện bỏ hoang. Ở giữa bức tường đối diện cửa vào, hơi nhích về phía bên phải là một cánh cửa màu xanh ánh thép. Bên trái cửa có thang bộ, nằm sát tường đá màu nâu thẫm, dẫn lên phía trên. Không biết từ đâu có tiếng máy móc chạy rì rì yếu ớt vọng lại, chắc là tiếng bánh răng của tháp đồng hồ.

“Thư phòng ở trên kia à?”

Shishiya đứng chính giữa phòng, ngược nhìn thang bộ với tay vịn màu đen. Tiếng anh hỏi vút lên trên phòng phải cao đến mười mét, rồi vọng lại

như xoáy ốc âm thanh.

Sayoko im lặng gật đầu, bước tới chân thang. Shishiya nhìn theo người đàn bà mặc áo choàng sẫm màu ấy, tiếp tục hỏi, “Ngoài ra còn phòng nào khác không?”

“Bên trên có bốn tầng.” Mắt nhìn vào cánh cửa nằm cạnh cầu thang, Sayoko trả lời. “Tầng một ông Nonomiya Yasuhito sử dụng. Tầng hai là phòng ngủ của ông chủ, tầng ba là phòng cậu Yukiya.”

“Không có phòng máy của đồng hồ à?”

“Phòng đó cũng nằm ở tầng bốn. Phòng để này thông suốt với ba tầng tôi vừa nói, phòng máy nằm ở bên trên nữa.”

Ba người bắt đầu đi lên cầu thang. Ở đây không có thang máy. Cứ thử đặt mình vào vị trí ông Koga Michinori, đã hơn sáu mươi mà còn phải lên lên xuống xuống để tới thư phòng ở đỉnh tháp thì vất vả lắm.

“Chị Sayoko!” Lết đến tầng hai, Shishiya thở dốc. “Đồng hồ ở tháp này không gắn kim trên mặt số à?”

Sayoko không dừng bước, chỉ đáp, “Vâng.”

“Từ khi nào thế? Không lẽ không gắn kim ngay từ đầu?”

“Chúng tôi tháo kim từ tháng Mười một năm ngoái.”

“Ồ. Vậy là mới gần đây thôi.”

“Vâng. Vì linh kiện kim loại gắn ở giữa đồng hồ bị hỏng, nên để phòng bất trắc, tôi bảo Tadokoro tháo kim đi.”

“Chà. Không phải là vì lý do đặc biệt nào sao? Tiện cho tôi hỏi một câu, kim tháo ra xong xử lý thế nào?”

“Chắc đang để trong phòng máy.”

* * *

Cuối cùng họ cũng leo đến nơi.

Tầng bốn có một thang bộ dài hẹp, hai bên đầu có cửa. Cửa bên phải nằm ngay trên phòng để, chắc là mở vào phòng máy đồng hồ. Quả nhiên Sayoko nói, “Lối này,” và dẫn hai người sang cửa bên trái.

“Mời vào.”

Nghe nói ông Michinori định dời thư phòng ở Cự quán sang đây, nhưng có lẽ chưa dọn xong thì ông đã ngã bệnh, thế nên phòng mới bừa bộn, thùng giấy la liệt khắp nơi thế này.

“Tôi cũng định thu dọn, nhưng không biết bắt đầu từ chỗ nào, cuối cùng quyết định cứ để nguyên như lúc ông chủ qua đời...”

Ngay trước cửa sổ kê một chiếc bàn đọc sách to nặng, giá sách đồ sộ còn trống nhiều chỗ để lơ thơ vài quyển sách. Tường bên phải bày một chiếc đồng hồ tử đứng tuyệt đẹp với mặt số kiểu thiên văn phức tạp, nhưng con lắc đã đứng yên. Nó chỉ cao xấp xỉ Fukunishi, nên chắc gọi là ‘đồng hồ bà nội’ thì thích hợp hơn.

“Ở trên bàn có ảnh chụp đấy, mời anh xem.” Sayoko nhắc.

Shishiya chậm rãi đi quanh phòng, tiện thể tiến lại bên bàn.

“Đây ạ?” Shishiya cầm khung ảnh gỗ tròn lên hỏi.

Sayoko gật đầu. “Bên trái là ông chủ. Người ngồi ghế chính giữa là cô Towa.”

“Đúng là một thiếu nữ rất đẹp.”

Fukunishi lại gần Shishiya, ghé đầu nhìn vào tấm ảnh, bất giác đưa tay đẩy gọng kính, kêu ‘A’ một tiếng.

Đúng là cô gái đó.

Cô gái mặc đồ trắng cậu gặp trong rừng vào mùa hè mười năm về trước. Gương mặt cô trong ảnh có vẻ non tuổi hơn lúc họ gặp nhau, nhưng không nghi ngờ gì nữa, chính là cô. Mái tóc đen nhánh xõa trước ngực, nước da trắng bệch ốm yếu, đôi mắt đen to tròn đượm buồn, đôi môi nhỏ nhợt nhạt. Đúng là cô ấy rồi...

Bên trái cô là một người đàn ông trung niên với diện mạo đẹp như tạc, trông như có dòng máu phương Tây. Tuy miệng mỉm cười nhưng đôi mắt ông thâm quầng, ánh mắt nghiệt ngã dị thường.

“Tấm ảnh này chụp khi nào vậy?” Shishiya hỏi.

Sayoko vẫn đứng gần cửa ra vào, đáp lại, “Sau khi họ chuyển đến đây không lâu.”

Nghĩa là lúc cô Towa mười tuổi. Lúc này ông Koga vừa mất vợ và đã được cảnh báo về cái chết của cô con gái. Biểu cảm dữ dội trong đôi mắt ông phải chăng phản ánh những u uất tâm tư?

“Chàng trai đứng bên phải là ai vậy?”

Đó là một thanh niên mặc áo khoác kẻ ca-rô màu xanh lam. Cậu đứng chéo phía sau bên phải Towa, tay trái chống hông, mỉm cười tươi rói, trông chưa đến hai mươi tuổi.

“Cậu Satoru. Mabuchi Satoru,” Sayoko trả lời. “Cậu hơn cô Towa bảy tuổi, bây giờ đang học cấp ba. Cha cậu ấy là ông Mabuchi Chohei, chơi rất thân với ông chủ. Cậu với cô Towa có hôn ước.”

“Hôn ước?” Shishiya kinh ngạc lặp lại. “Vậy đây là vị hôn phu của cô Towa?”

“Vâng.”

“Về sau thì sao?”

Ánh mắt sầm trầm của Sayoko dừng lại ở tấm ảnh trên tay Shishiya. “Có thể nói là, tạo hóa trêu ngươi. Cô Towa đã ao ước được mặc váy cưới vào năm 16 tuổi, như người mẹ quá cố của mình. Cô bắt đầu ao ước như thế từ khi lên bảy, tức là năm bà Tokiyo ra đi...”

* * *

Towa ao ước được mặc váy cưới vào năm 16 tuổi, như người mẹ quá cố của mình. Cô đã được ngắm dáng vẻ mẹ qua ảnh trong tấm váy cưới lộng lẫy, lại được nghe kể về cảnh tượng bấy giờ nữa. Càng lớn cô càng giống mẹ hời trẻ, ước vọng cũng lớn thêm lên, cụ thể là, hạnh phúc kết hôn vào tuổi 16 như mẹ, rồi là trăn trăn trong viên mãn vào tuổi 28 cũng như mẹ. Xem ra về mặt tâm lý cô đã tự định sẵn kết cục bi thảm cho bản thân rồi.

Tuy nhiên, ông thầy bói từng báo trước hạn chết của mẹ cô lại đưa ra một tiên đoán tàn khốc hơn, phá hủy giấc mộng nho nhỏ của cô. Ông nói, Towa sẽ mất trước sinh nhật thứ 16.

Lần này, nghe thấy tiên đoán phũ phàng ấy, ông Michinori không khỏi cảm thấy sự hãi. ‘Giống như mẹ’ là ước nguyện của Towa. Bằng mọi giá ông muốn biến ước nguyện đó thành sự thật.

Không lâu sau, ông nhận được bệnh án chẩn đoán của bác sĩ, nói Towa bệnh rất nặng, e rằng khó sống quá tuổi hai mươi. Suy nghĩ mãi, ông quyết định đem suy nghĩ của mình bàn bạc với ông bạn Mabuchi Chohei.

Mabuchi Satoru, con trai ông Chohei chính là đối tượng kết hôn tuổi 16 mà cô Towa vẫn thầm kín ấp ủ trong lòng. Vì Sayoko đã nhiều lần nghe thấy cô thổ lộ, “Nếu chú rể là anh Satoru, thì em sẽ nhận lời ngay.” Thế là, ông Michinori không chỉ bàn bạc với ông Chohei, mà còn thương thảo với chính cậu Satoru, khẩn khoản xin họ đáp ứng nguyện vọng của con gái mình. Hai cha con nhà họ đều đồng ý.

Cứ như vậy, giấc mộng thiếu nữ của Towa dần thành hình.

Mùng 5 tháng Tám năm 1980, Towa sẽ mặc lên người chiếc váy cưới trắng tinh khiết giống như mẹ của mình, và trở thành cô dâu của Satoru.

Đó cũng là ngày duy nhất Towa khắc khoải chờ mong giữa chuỗi tháng năm cô độc tù túng trong Thời Kế Quán. Cô ý thức được rằng sức khỏe mình đang tàn tạ dần, hẳn cũng có linh tính mình không đợi nổi đến tháng Tám. Cho dù là vậy, à không, nên nói, chính vì như vậy, cô càng khát khao mong đợi.

Thế nhưng...

* * *

“Mùa hè mười năm trước, tôi vẫn còn nhớ là ngày 29 tháng Bảy, tai nạn xảy ra.” Sayoko kể với giọng sầm trầm, đến đây thì khuôn mặt càng thêm u ám.

“Tai nạn?”

Shishiya đặt tấm ảnh trở lại chỗ cũ, yên lặng tiến lại gần Sayoko. “Không phải cô ấy mất do bệnh à?”

Sayoko ngần ngừ một lúc mới khẽ gật đầu. “Buổi chiều có mây, nắng không gắt lắm nên cô Towa muốn ra ngoài tản bộ. Bình thường cô sẽ tản bộ trong vườn bằng xe lăn cùng Akie.”

“Cái cô tên là Akie kia, chuyên làm việc này à?”

“Vâng. Akie được thuê làm hộ lý cho cô Towa, nên tiếp nhận công việc chăm sóc cô ấy ngay từ ngày đầu vào đây. Akie là do bác sĩ Hasegawa giới thiệu tới.”

“Thế rồi?”

“Cô Towa đột nhiên biến mất đúng lúc Akie đi rửa tay. Khi quay trở ra,

không thấy bóng dáng cô trên xe lăn, Akie đã nhón nhác cả lên. Cô ấy gọi ngay hai vợ chồng tôi lại, nhờ tìm kiếm. Lùng sục cả vườn không thấy. Kết quả đến chạng vạng, ở trong rừng...”

“Cô Towa vào rừng một mình à?”

“Tuy bảo là cô thường ng ỡ xe lăn, nhưng không phải là không tự đi được chút nào. Vì sao cô ấy đột nhiên im lìm đi vào rừng, tôi không hiểu lắm...”

“Chà. Có lẽ là vì đang lứa tuổi tung tăng bay nhảy lại cứ phải ru rú trong nhà suốt chẳng. Tôi không ngạc nhiên khi nghe cô ấy tự nhiên bỏ đi đâu.”

Vừa im lặng theo dõi câu chuyện, Fukunishi vừa nghĩ, có lẽ đây chính là hôm tôi mình gặp Towa trong rừng chẳng? Hay là hôm khác? Không, có một việc còn đáng ngại hơn ngày tháng, đó là...

“Ở trong rừng đã xảy ra tai nạn gì à?” Shishiya thúc giục.

“Vâng. Cô Towa...” Y như thể bị quá khứ giày vò, Sayoko nghẹn lại, hít một hơi thật sâu. “Ngã xuống một cái hố trong rừng.”

“Hố?”

Shishiya nhướn mày, còn Fukunishi bất ngờ đến độ nín thở.

Ngã xuống hố sao?

Kể từ khi nhận được tin cậu em họ mất vì tai nạn giao thông, có những hình ảnh khó hiểu cứ hiện lên trong tâm trí Fukunishi, như đường sứt, ngã xuống hố... Những hình ảnh ấy giờ cộng hưởng với câu chuyện của Sayoko, khuấy đảo cõi lòng cậu.

...Ngã xuống hố.

“Chẳng biết ai đã đào một cái hố như cái bẫy trong rừng, có lẽ là trò tình nghịch của lũ trẻ. Chúng tôi tìm thấy cô chủ trong cái hố đó, hoàn toàn bất động.”

Cái bẫy...

Fukunishi nhắm mắt lại, đẩy gọng kính lên.

...A, là thế này sao?

Đây chính là nguyên nhân thực sự khiến nỗi bất an liên tục lớn lên trong lòng mình nãy giờ? Fukunishi miên man suy nghĩ, nhưng các hình ảnh vẫn chưa rõ rệt, như thể có một sức mạnh ghê gớm cố phong kín nó trong trái tim cậu.

“Và thế là cô ấy qua đời?” Shishiya hỏi.

Sayoko ấn tai nghe ở tai phải, lắc đầu. “Không. Sảy sát vì rơi xuống hồ không đáng kể, nhưng trên mặt có vết thương rất to... Cô Towa bị ngã nên hoảng sợ, đến nỗi được cứu lên rồi vẫn thất thần ngơ ngác suốt một thời gian dài, mãi cho đến một hôm kia, cô ấy hồi phục được vào tầm nửa đêm. Nhưng khi phát hiện trên mặt có vết thương, thì cô ấy suy sụp hoàn toàn. Mặc dù bác sĩ an ủi rằng không sao, nhất định sẽ lành lặn trở lại, cô ấy vẫn không nghe lọt tai. Sáng hôm sau thì...”

Thấy Sayoko kể rất miễn cưỡng, Shishiya bèn đỡ lời, “Cô ấy tự sát?”

“Vâng.” Sayoko gật đầu. “Nếu trên mặt có vết sẹo như thế, thì không thể trở thành cô dâu xinh đẹp như mẹ được. Có thể hình dung rằng cô Towa quá đổi bi quan và tuyệt vọng, đến nỗi mất hết tỉnh táo. Kết quả là cô ấy dùng kéo cắt nát tấm váy cưới treo trong tủ...”

“Một năm sau mới tổ chức đám cưới mà đã chuẩn bị sẵn váy rồi sao.”

“Đó là di vật bà Tokiyo để lại. Sau khi cắt nát chiếc váy, cô ấy lại mặc nó lên người, cấn kéo đâm vào ngực mình...”

Thê thảm quá, Fukunishi bất giác giật lui, tựa lưng vào tường.

Cô ấy chọn cái chết như vậy sao!

Đến đây, nỗi bất an trong Fukunishi đã đạt đến đỉnh điểm. Tính ra, tụi mình gặp Towa trước khi xảy ra ‘tai nạn’ ngày 29 tháng Bảy, nhưng vấn đề không nằm ở chỗ đó. Mà ở cái hồ cô ấy ngã xuống, có lẽ là một dạng bẫy do lũ trẻ nghịch đào ra... A, nó đây.

Kí ức bị phong kín bật bung ra, khiến cậu khổ sở vô bờ.

Fukunishi đỡ gọng kính, lắc đầu quây quây, cố chống cự sức ép tự nhiên xuất hiện kia.

“Mặc dù không phải là vết thương chí mạng, nhưng do bệnh trạng của cô nên máu chảy không ngừng...” Sayoko thở dài thườn thượt. “Thế rồi, vào sáng mừng 1 tháng Tám, cô Towa trút hơi thở cuối cùng.”

“Tại sao hồ sơ lại ghi là mất vì bạo bệnh?”

“Ông chủ nhờ bác sĩ Hasegawa ghi nguyên nhân như thế vào giấy chứng tử. Tôi nghĩ không hẳn là vì để ý đến thể diện gia đình, mà là không muốn người ta giải phẫu cô ấy do cái chết bất thường.”

“Tôi hiểu rồi.”

Từ túi áo sơ-mi, Shishiya lôi ra một hộp thuốc lá loại dành cho người đang cai thuốc. Anh quay trở lại bàn, chỗ đặt cái gạt tàn, lẩm bầm, “Điều cho hôm nay,” rồi châm thuốc hút. Anh hít một hơi thật sâu, từ tốn nhả khói xong, lại cầnh ảnh lên ngắm nghía kĩ càng lần nữa.

“Cô hộ lý tự tử là do ăn năn về cái chết của cô Towa à?” Shishiya thỉnh linh hỏi.

Sayoko thở dài. “Ông chủ đã la mắng cô Akie rất thậm tệ. Vô trách nhiệm, vứt bỏ cô chủ một mình, đại loại vậy. Có thể vì thế mà cô ấy phiền não, cuối cùng...”

“Chà.” Búng cho tàn thuốc rơi xuống, Shishiya lẩm bầm, đôi mắt trũng sâu đột nhiên lóe lên ánh nhìn sắc bén.

“Các cụ nói đúng lắm, phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí,” Sayoko tiếp tục câu chuyện. “Sau đó ít lâu, tai ương giáng xuống con gái tôi. Chỉ bị thương rất nhỏ thôi, nhưng nhiễm trùng uốn ván, rồi cứ thế ra đi...”

Một tháng sau, đến lượt Inami Yusaku qua đời vì tai nạn giao thông. Quá đau buồn vì cái chết của con gái, ngày ngày anh cứ đắm chìm trong men say, cuối cùng đi đứng bất cẩn mà thiệt mạng.

“Hiện tại vị hôn phu của cô Towa ra sao?” Shishiya trở vào chàng trai trong ảnh.

Sayoko lặng lẽ cúi đầu. “Cậu Satoru cũng không còn nữa. Một năm sau cái chết của cô Towa, cậu ấy ra đi trong một tai nạn, trước khi ông chủ qua đời. Gặp nạn khi đi leo núi cùng bạn bè.”

“Chà... Cuối năm đó bác sĩ Hasegawa qua đời trong một vụ hỏa hoạn. Năm tiếp theo Hattori Ikuo chết vì tai nạn giao thông. Tính cả cậu Mabuchi Satoru thì số người chết đã tăng lên tám. Cha cậu ta, ông Mabuchi Chohei thì sao? Hay cũng qua đời rồi?”

“Không, ông Chohei còn tại thế.”

Shishiya thở phào, gãi cái mũi khoằm, “Giờ ông ấy ở đâu?”

“Ở Lục Viên, một viện dưỡng lão của chùa Cực Lạc.”

“Viện dưỡng lão à? Chùa Cực Lạc ở ngay Kamakura này đúng không?” Shishiya dúi tắt mẫu thuốc lá vào gạt tàn, lẩm bầm. “Có lẽ nên đi thăm một chuyến.”



Gần 1 rưỡi đêm.

Rèm cửa sổ dày màu cẩm quỳ chưa khép kín, tiếng gió bên ngoài thổi vào tháp đồng hồ nghe vô cùng thê lương. Fukunishi co mình lại, rõ ràng trời không lạnh mà, sao gai ốc nổi đầy trên hai cẳng tay thò ra khỏi ống tay cộc của cậu.

“Tôi muốn hỏi vài câu về Yukiya.” Shishiya vịn vào hai cạnh bàn viết, im lặng một hồi rồi ngoái đầu nhìn Sayoko. “Chín năm trước khi ông Michinori qua đời, cậu ấy lên tám. Bà Tokiyo mất cách đây mười tám năm, hiển nhiên Yukiya không thể là con của bà. Ông Michinori thì không tái hôn, vậy cậu ấy là...”

Sayoko có vẻ hơi bất ngờ. “Tôi tưởng anh phải đi điều tra chuyện này rồi. Cậu Yukiya là con trai của em họ ông chủ. Cha mẹ mất sớm, cậu ấy được đưa đến biệt thự này.”

“Tức là con nuôi?”

“Vâng. Từ khi cậu ấy còn thơ dại đến giờ, đầu là tôi một tay chăm sóc.”

“Năm nay cậu ấy 17 tuổi đúng không?”

“Vâng. Sinh nhật 17 vào tháng Chín này đây.”

“Cậu ấy học trường nào?”

Sayoko khẽ lắc đầu. “Từ khi cô Towa mất, cậu ấy không đi học nữa.”

“Cấp một, cấp hai cũng không? Vì sao?”

“Nói sao nhỉ... Từ khi cô Towa mất, cậu ấy đã hoàn toàn trốn tránh hiện thực, cứ sống trong thế giới mộng tưởng của riêng mình thôi.”

Shishiya nghiêng đầu. “Chà...”

Sayoko thở dài. “Nói ngắn gọn là cậu Yukiya không còn tỉnh táo nữa. Có lẽ là do quá sốc vì cái chết thảm thiết của chị gái. Vào buổi sáng mười năm trước, chính cậu bé thơ dại ấy là người phát hiện ra xác cô Towa...”

“Ý chị là, cậu ấy bị sốc nên loạn trí...”

“Cậu ấy có một bộ óc thông minh, cảm giác cực kì nhạy bén. Tôi nghĩ đó là lý do khiến tổn thương trong cậu ấy càng thấm thía.” Sayoko đặt tay

lên ngực. “Cậu Yukiya vô cùng ngưỡng mộ cô Towa, không, phải nói là cậu ấy cực kì sùng bái cô mới đúng. Cậu coi cô như nữ thần của lòng mình, không ai thay thế được vị trí của cô Towa trong lòng cậu.”

“Nữ thần à... Hừm.”

“Từ khi còn là một đứa trẻ, cậu Yukiya đã được ông chủ dạy rằng, ‘Con được sinh ra là để bảo vệ chị con. Hễ chị gặp khó khăn, con phải dốc hết sức mà giúp đỡ chị. Đó chính là sứ mệnh của con.’”

“Tôi hiểu. Yukiya đã phải chứng kiến phút giây bi thảm của nữ thần lòng mình. Một năm sau cha nuôi cũng sang thế giới bên kia, cả biệt thự còn tro trọi mình cậu ấy...” Shishiya nhíu mày, má phồng trên khuôn mặt gầy trông như mặt con ếch. “Tình trạng Yukiya hiện nay thế nào, sinh hoạt ra sao?”

“Như tôi nói ban nãy, cậu Yukiya sống trong thế giới mộng tưởng, quyết không nhìn vào hiện thực nữa. Cậu ấy tin rằng cô Towa vẫn còn sống, chỉ là không thấy bóng dáng cô nữa, chứ cô vẫn ở bên cậu như xưa, hỏi han vẫn nghe cô trả lời, thậm chí cô còn chủ động trò chuyện với cậu.”

“Sinh hoạt thường ngày của cậu ấy có gặp trở ngại gì không?”

“Cũng không cần trông nom sát sao. Tuy cậu ấy vẫn tỏ ra kích động trước những ảo giác như chị mình đang gặp nguy hiểm, chị mình chết rồi... Nhưng cơ bản là khá ít.”

“Cậu ấy có cơ hội hồi phục không?”

“Cũng khó nói.”

“Vì thế nên ông Michinori mới để lại di ngôn rằng cậu Yukiya phải ở đây mãi mãi, đúng không?”

“Có lẽ.”

“Bình thường cậu ấy sinh hoạt như thế nào?”

“Cơ bản là hằng ngày ngủ đến quá trưa, sau đó lên dây đồng hồ trong tháp. Chín năm rồi không hề gián đoạn.”

“Tại sao?”

“Tôi cũng không rõ, có lẽ là yêu cầu của ông chủ. Chắc ông dặn cậu ‘Tháp đồng hồ xây xong, thì con phụ trách vào phòng máy lên dây cho nó nhé’. Chứ tôi không nghĩ được lý do nào khác.”

“Năm ngoái kim đồng hồ của tháp đã bị gỡ rồi mà cậu ấy vẫn tiếp tục

làm thế à?”

“Vâng... Việc dứt khoát phải làm hằng ngày. Còn lại thì chỉ có ngồi thư nhìn ra xa, hoặc đi dạo trong vườn cho hết thời gian.”

“Cậu ấy có xem ti-vi không?”

“Hầu như là không.”

“Cậu ấy thức rất khuya phải không?”

“Vâng. Vào tầm giờ ban này là phải làm bữa khuya, rồi đưa cả thuốc lên nữa.”

“Thuốc?”

“Mỗi năm cứ đến mùa này, cậu ấy lại bắt rứt bất ổn, có lẽ là liên quan đến kí ức năm xưa. Cậu ấy cứ kêu mất ngủ, nên tôi phải nhờ bác sĩ kê cho chút thuốc an thần.”

“Ồ, vậy thì...” Shishiya nhìn đồng hồ đeo tay. “Giờ này cậu ấy đã uống thuốc chưa?”

“Tôi nghĩ là rồi. Tôi chỉ đưa thuốc, chứ không dặn cậu ấy phải uống vào giờ nào.”

“Phòng Yukiya ở dưới tầng ba đúng không? Nếu được, tôi xin phép ghé qua xem một chút. Nếu cậu ấy chưa ngủ, tôi muốn chuyện trò đôi câu.”

Sayoko ngẩn ngờ ra mặt, nhưng mau chóng gạt đầu đồng ý. Chị chỉ yêu cầu Shishiya và Fukunishi phải thận trọng lời ăn tiếng nói, đừng bác bỏ các suy nghĩ như ‘Chị Towa còn sống’ của Yukia. Vì bác sĩ chuyên môn đã cảnh báo ‘Khiến cậu ấy kích động là rất nguy hiểm’.

Thế là, ba người rời thư phòng, đi xuống tầng ba tháp đồng hồ.

Nhưng hi vọng trò chuyện với Yukiya tan thành bong bóng, không phải vì cậu đã ngủ, mà vì không thấy cậu trên giường.

Fukunishi vô cùng kinh ngạc, nhưng cậu còn kinh ngạc hơn về phản ứng của Sayoko. Cứ tưởng chị ta phải nháo nhào đi tìm cậu bé kia, nhưng chị lại đóng cửa một cách cực kì bình tĩnh, và nói với Shishiya, “Để mai này có dịp thì nói chuyện vậy.”

“Cậu ấy đi vệ sinh hả?”

Shishiya nghi hoặc hỏi, nhưng Sayoko lắc đầu, trả lời như có căn cứ chắc chắn.

“Không, tôi không nghĩ thế.”

Họ rời khỏi căn phòng, yên lặng theo Sayoko đi ra cầu thang. Shishiya bần khoản, “Không cần đi tìm sao?”

“Thành thật mà nói, chuyện này cũng thường xuyên xảy ra.” Sayoko lặng lẽ đáp. “Cứ vào mùa hè cậu Yukiya lại như vậy. Nửa đêm ra khỏi phòng đi lang thang, ban đầu chúng tôi cũng lo lắng tìm kiếm khắp nơi, nhưng gần đây...”

Chị ta định nói là gần đây đã quen rồi, nên không tìm nữa?

“Chị có biết cậu ấy đi đâu không?”

“Có lúc loanh quanh trong vườn, cũng có lúc đi ra nhà trọ.”

“Đầu óc mụ mẫm mà cứ đi lung tung thế không nguy hiểm sao?”

“Cậu ấy không thể đi xa được. Và cũng không ra ngoài nếu trời mưa. Thông thường thì chỉ lát nữa sẽ ngoan ngoãn về phòng. Chưa đến mức phải nhốt cậu ấy lại...”

“Chà...”

“Tôi cũng đã hỏi bác sĩ, họ bảo nếu chỉ loanh quanh trong khuôn viên nhà thì cũng không cần quá lo lắng.”

“Ra vậy.”

Dù đã được nghe giải thích, Shishiya rõ ràng vẫn thấy không thông. Anh lại ngoái đầu nhìn cửa phòng, thoáng nảy ra ý định đợi Yukiya quay lại. Tuy nhiên, cuối cùng anh không mở lời đề nghị. Anh liếc Fukunishi, nhún vai, rồi theo Sayoko xuống gác.

“Làm phiền chị đến khuya trờ khuya trật thế này, xấu hổ quá. Chắc chúng tôi xin phép về thôi.” Ra đến chỗ bắt đầu rẽ sang phòng khách, Shishiya nhẹ nhàng nói lời cáo từ.

Đã 2 rưỡi sáng.

“Chị có thể chép bài thơ *Nữ thân trầm mặc* ra giấy cho tôi không? Nếu được cho tôi xin cả số điện thoại ở đây nữa.”

“À vâng. Xin chờ một chút.” Sayoko ấn ấn máy trợ thính. “Hai người đã có phát hiện gì rồi à?”

“Không,” Shishiya lắc đầu. “Thú thật, bài thơ có ý nghĩa gì, tôi vẫn chưa nhìn ra được. Xấu hổ quá! Thế mà quấy quả rồi lâu.”

“Không không, tôi mới là người phải xấu hổ, mời khách đến tận đây rồi cũng không khoản đãi được chu đáo.” Sayoko cúi mình thật thấp. “Giờ hai

anh em về Tokyo ă?”

“Vâng, giờ này hẳn là đường cũng vắng r ồi. Dọc đường thông thả tôi sẽ suy nghĩ tiếp.”

“Hay là, đêm nay hai anh em ở lại đây?”

“Không cần không cần,” Shishiya đáp với vẻ ngại ngùng. “Thực sự không cần.”

“Nhưng hai người cũng chưa xem bên nhà tro, hơn nữa ban nãy anh có nói là muốn đi thăm ông Chohei nữa.”

“Không sao, chị đừng bận tâm... Ngày mai chúng tôi sẽ quay lại, ghé chùa Cực Lạc trước, t ăm tối thì tới đây, được chứ ă? Tôi muốn xem tháp đ ồng hồ cho kĩ, và gặp Yukiya.”

“Vâng, được ă.”

“Vậy chúng tôi xin phép. Đêm nay đến đây thôi.”

“Vâng...”

Sayoko đi lấy giấy bút chép bài thơ, để Shishiya và Fukunishi chờ ở bên ngoài.

“Anh Shishiya này,” Fukunishi cất tiếng hỏi trong lúc sánh bước với Shishiya trên hành lang. “Việc Yukiya không có trong phòng ấy...”

“Làm cậu bận tâm?”

“Tuy chị Sayoko đã nói như thế, nhưng em vẫn thấy lo lo. Cho dù nhận định là cậu ấy sẽ không gặp nguy hiểm, nhưng dù sao cũng là một người đ ầu óc ngớ ngẩn, lại một mình ra ngoài trong đêm khuya...”

“Chị ấy nói là đi lang thang trong sân thôi.”

“Chưa chắc à. Cái sân đó không có rào ngăn tách với cánh rừng xung quanh... Ồ, hóa ra là thế...”

Lúc này Fukunishi mới sực nhớ. Tối hôm qua, à không, phải là tối hôm kia, lúc cậu ra cổng có nhìn thấy một bóng trắng lướt đi trong sân. Có lẽ không phải h ồn ma thiếu nữ, mà chính là thiếu niên đó, là Yukiya.

Cậu bèn nói với Shishiya suy nghĩ của mình, thì thấy anh cười méo mó như muốn nói, ‘Sao tới giờ cậu mới nhớ ra đi ầu này?’

“Chắc là thế.”

“Nếu vậy thì sự tích ‘H ồn ma ở Biệt thự Đ ồng Hồ’ hẳn là bắt ngu ồn từ đây... Vào t ăm tối muộn hoặc đêm khuya, người dân trong vùng trông

thấy bóng Yukiya lang thang ngoài vườn, và những lời đồn đại cứ thế loang ra.”

“Ừ, có lẽ đây chính là chân tướng về hồn ma. Chắc cậu Yukiya này xinh đẹp lắm nên nhìn từ xa mới lầm tưởng là con gái ấy nhỉ?”

“Vâng.”

Trong lúc họ đứng chờ Sayoko ở tiền sảnh tối tăm, bên ngoài bắt đầu vang lên những tiếng rào rào.

“Ôi, mưa rồi.” Fukunishi vô thức ngẩng đầu nhìn lên trần. “Đài còn bảo sắp bão nữa.”

“À, ừ.” Shishiya trả lời lấy lệ, đổi mắt về phía hành lang kéo dài sang phải. Đây chắc là lối dẫn đến Cựu quán, nơi nhóm thực địa hạ trại từ hôm kia.

Không biết bây giờ bọn họ đang làm gì... Fukunishi vừa nhìn theo mắt Shishiya vừa suy đoán lung tung. Hành lang vừa dài vừa thẳng, không đèn đuốc, nơi xa chìm trong mật mù, không nhìn thấy gì cả.

Cuối cùng Sayoko cũng quay lại cùng tờ giấy chép bài thơ. Shishiya bỏ bài thơ vào túi áo, rồi nhìn thẳng vào mặt Sayoko.

“Không liên quan gì đến vấn đề chị nhờ cậy, nhưng tôi muốn xác nhận lại chút chuyện.”

“Chuyện gì ạ?”

“Căn hộ sát vách căn hộ tôi nhận điện chị đêm qua là của một phụ nữ, thuộc chung cư Green Heights ở Kaminoge.”

“Ồ.” Sayoko nghiêng đầu khó hiểu.

“Kể ra thì quá sức tình cờ, người phụ nữ đó là Komyoji Mikoto, cũng chính là nhà ngoại cảm đang ở đây.”

“A... Thế...”

Sayoko ngạc nhiên ra mặt, nhất thời câm nín, chỉ biết chớp mắt lia lịa. Shishiya nheo mắt, có vẻ hài lòng trước phản ứng đó.

“Vì ở ngay bên cạnh, nên tôi đã vài lần nhận bưu kiện giúp cô Komyoji. Tôi nhớ có một lần ở phần người nhận không đề ‘Komyoji Mikoto’ mà đề ‘Nhờ Komyoji chuyển’. Đằng sau chữ ‘chuyển’ là tên người nhận. Cái tên đó là...” Ngừng một thoáng, Shishiya thốt ra. “...Tera Mitsue.”

Sayoko lúng túng thấy rõ.

Fukunishi kinh ngạc nhìn Shishiya, “VẬY, anh Shishiya... Lẽ nào là...”

“...em gái của Teraí Akie, cô hộ lý đã tự sát.”

Komyoji Mikoto.

Teraí Akie.

Teraí Mitsue...

Nhìn một lượt ba cái tên này, tức khắc nhận ra sự liên hệ bên trong*. Fukunishi hốt hoảng hình ảnh nhà ngoại cảm mà cậu từng thấy trên tạp chí và trên ti-vi, vỡ lẽ lắm bầm, “Ra vậy.”

Xét trên chữ viết thì Komyoji là tên ghép lại từ họ và tên của hai chị em.

“Chị Sayoko,” Shishiya nói. “Chắc chắn chị biết Komyoji chỉ là nghệ danh của Teraí Mitsue, nói cách khác, hai cái tên là của cùng một người, đúng không?”

“Vâng...” Sayoko mím chặt môi, gật đầu xác nhận. “Hai chị em Akie và Mitsue rất gắn bó với nhau. Có một dạo Mitsue còn đến phụ việc ở nhà này. Mãi về sau tôi mới biết cô ấy thay tên đổi họ và đi theo ngành nghề đó.”

“Mối quen biết cũ này là lý do khiến chị chấp thuận kế hoạch thực địa của *CHAOS*, đúng không?”

“Đúng,” Sayoko thẳng thắn đáp. “Phía tạp chí cần kế hoạch đến, mong tôi hỗ trợ. Các yêu cầu tương tự xưa nay tôi đều bác bỏ hết, nhưng lần này không phải ai khác, mà chính Mitsue ngỏ lời nhờ vả, nên tôi đành nhận lời.”

“Quả nhiên,” Shishiya lo âu rõ rệt, anh suy tư xoa cằm, nhưng không hỏi han thêm nữa, mà dứt khoát cúi mình, chào, “Hẹn mai gặp,” rồi quay ra.

Lúc này mưa đã rất nặng hạt.

Hai người ra khỏi cửa, lao qua màn mưa đến chỗ xe. Thành linh Shishiya khựng lại, kêu *Hờ* một tiếng.

“Sao ạ?” Fukunishi hỏi.

“Phiền to rồi.” Shishiya đưa một tay vò tóc, một tay trở chiếc xe cụng. “Xịt lốp rồi.”

Nhìn kĩ lại mới thấy, bánh trước bên phải bẹp dí, thân xe cũng nghiêng hẳn qua phải.

“Phiền ghê! Tuy là có lốp dự phòng, nhưng mà...” Shishiya lắm bầm, ảo

nào nhìn bầu trời tối đen. Mưa như trút nước, gió nổi ào ào, cây lá xạc xào rất to.

“Đêm nay hai anh em ở lại đi,” Sayoko đề nghị thêm lần nữa. “Mưa gió thế kia về Tokyo nguy hiểm lắm. Đừng khách sáo mà, nhà đủ phòng.”

“Vậy sao, chà...”

Xem ra Shishiya cũng không muốn thay lớp xe trong tình hình này. Anh bèn thu lại lời từ chối ban nãy, cúi mình trước Sayoko.

“Fukunishi, cậu ở lại được chứ?”

“Vâng, em sao cũng được ạ.”

Thế là, ngoài kế hoạch, hai người nghỉ lại đêm nay ở Tân quán của Thời Kế Quán. Có lẽ là tại cơn mưa đột ngột, Sayoko lo cho Yukiya, bèn chạy lên tháp để xem. Nhưng chẳng mấy chốc chị đã quay về, nói cậu bé bình an vô sự, đã ngủ say rồi.

4 giờ sáng, Shishiya và Fukunishi yên giấc trên chiếc giường chuẩn bị cho họ, không hề hay biết lúc này bên Cựu quán, nhóm thực địa Thời Kế Quán đang rơi vào cảnh hung hiểm nhường nào.

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 9
CỰU QUÁN (4)

“Tên thật của Komyoji là Terai Mitsue, em gái của Terai Akie, người từng giúp việc cho nhà Koga ngày trước.” Đợi cho các h ồi chuông điểm 4 giờ sáng đã lặng hẳn, Kobayakawa kể lại đầu đuôi câu chuyện. “Terai Akie là hộ lý trong biệt thự này, chuyên chăm sóc cho cô Towa ốm yếu bệnh tật. Bảy giờ cha mẹ đã mất, chỉ còn hai chị em sống nương tựa vào nhau. Mitsue tốt nghiệp cấp ba xong, có một thời gian cũng được thuê đến giúp việc ở đây.”

“Anh Kobayakawa...” Kawaminami sửng sốt hỏi. “Tức là chị Sayoko đã biết mặt chị Komyoji từ trước r ồi, đúng không?”

“Ừ.” Kobayakawa mím môi chán nản.

“Là sao?” Kawarazaki bật kêu, vẻ ghê tởm như phun con nhặng cắn nh ần. “Mụ già tòng phạm! Chả trách thái độ khác hẳn h ồi tụi em ghé thăm năm ngoái.”

“Lần đầu tôi nghe Mitsue kể chuyện về ngôi nhà này, là vào cuối năm ngoái.” Kobayakawa u ám tiếp tục bằng giọng đầu đầu. “Rằng, ‘Ở Kamakura, có một kiến trúc kì lạ tên là Thời Kế Quán. Kì lạ hơn là nó đã từng gặp phải rất nhiều chuyện bất hạnh trong quá khứ, và gần đây bị đ ền đại là ma ám, có oan hồn lảng vảng. Em từng làm việc ở nhà ấy, và cũng quen với chị quản gia...’”

Không bao lâu sau, Mitsue đề nghị Kobayakawa lập dự án đặc biệt, với sân khấu thực hiện là Thời Kế Quán. Cô ta sẽ giữ vai trò người gọi hồn, tiến hành buổi lễ để tìm hiểu chân tướng của vong linh và quá khứ của nhà Koga.

Nếu hai người cùng hợp tác thì việc tạo ra những hiện tượng kì quái cũng rất đơn giản. Mitsue vốn dĩ biết khá rõ về nhà Koga, bởi vậy dễ dàng

nói lại những chuyện đã xảy ra. Nếu đưa tin về buổi gọi hồn trên một chuyên đề đặc biệt của *CHAOS*, danh tiếng của nhà ngoại cảm Komyoji càng nổi như cồn.

Đã muốn làm, thì phải làm đâu ra đấy. Mitsue đồng ý, mọi người cùng nhốt mình ba ngày trong Thời Kế Quán. Ngoài ra, cô còn đề xuất cài cắm một số sinh viên thuộc câu lạc bộ tâm linh nào đó đến làm ‘nhân chứng’. Và cô chọn luôn một hội mà Kobayakawa từng phỏng vấn, là hội nghiên cứu các hiện tượng kì bí của Đại học W.

Sau khi phương án được thông qua trong buổi hội ý ở ban biên tập, Kobayakawa lập tức đến nhà Koga, tiến hành tiếp xúc đồng ý. Vì Mitsue đã có lời trước với Sayoko, nên chị quản gia mau chóng chấp nhận yêu cầu thực địa Cự quán của họ. Ba người bàn với nhau, dự án đặc biệt này sẽ tiến hành từ chiều tối 30 tháng Bảy đến chiều tối mùng 2 tháng Tám.

“Ô hô!” Kowarazaki rung đùi như điên, tiếp tục nói với vẻ ghê tởm. “Coi như tụi này bị mấy người lừa bịp lại còn hăm dọa phối hợp với mấy người. Đúng như Uryu nói, suy đến cùng chị ta chẳng có linh lực gì hết, phải không?”

“À thì...” Kobayakawa đưa tay lên lau mồ hôi đang rịn ra trên trán. “Tôi nghĩ cũng không thể vờ đùa cả nắm như thế được. Nói sao ta, trước đây khi làm phóng sự hay phỏng vấn, chúng tôi cũng gặp khá nhiều nhà ngoại cảm, nhưng đa số đều tào lao. Nhưng Mitsue thì khác, cô ấy đích thực có năng khiếu về phương diện này. Ít nhất thì hồi đầu, tôi cho rằng linh lực của cô ấy là thật. Nhưng...”

Kawaminami cũng từng nghe nói, các linh lực như ‘giao tiếp với linh hồn’ hay ‘siêu năng lực’ đều sẽ bị mai một. Khác với các năng lực thông thường, linh lực càng dùng càng hao, mà một khi đã hao, thì các nhà ngoại cảm lại trở về thành người bình thường. Họ không muốn chấp nhận tình trạng này, nên nghĩ ra đủ mọi chiêu trò để lừa bịp người khác. Nếu linh lực của Komyoji, tức Mitsue, mà là thật, thì có lẽ cô ấy cũng đang phải trải qua cảnh ngộ cạn kiệt.

“Anh Kobayakawa này, mấy luận thuyết như linh hồn ghét tạp vật, rồi phải mặc linh y để giữ cho thân thể thuần khiết... cũng đều là chiêu trò để tạo không khí à?”

Nghe Kawaminami hỏi, Kobayakawa À một tiếng rồi nói, “Cô ấy nghĩ

như thế thật, khó mà nói là cô ấy hoàn toàn lừa mọi người. Mitsue từng tâm sự là, tin chắc linh hồn Towa vẫn còn trong Thời Kế Quán. Nếu quy trình tiến hành thuận lợi, biết đâu lại giao tiếp được với Towa.”

“Việc cửa ra vào bị khóa thì sao?”

“Do Mitsue chỉ đạo. Cô ấy bảo cứ để chùm chìa dự phòng ở chỗ cô ấy.”

Trong lúc Kobayakawa tường trình, không biết từ lúc nào Uryu đã mang bình và tách vào bếp, lặng lẽ pha cà phê.

“Cảm ơn em.” Cảm kích nhận lấy tách cà phê từ tay Uryu, Kawaminami tiện thể hỏi luôn. “Chị Komyoji sử dụng các mảnh khoe gì trong buổi gọi hồn, em đã làm rõ được cả rồi, đúng không?”

“Ừm, cơ bản là rồi.” Uryu gật gù, lạnh lùng liếc xéo Kobayakawa đang mỗi một gục đầu. “Em sẽ giải thích nhé? Nếu có điểm nào sai sót, nhờ anh Kobayakawa đính chính giùm.”

“Có phải giống như những đi đầu em nói với Watanabe sau buổi gọi hồn không?”

“Tiểu xảo của Eusapia Palladino ấy à? Đúng đấy. Những tiếng rapping ở nửa sau buổi gọi hồn có lẽ chỉ toàn mảnh lừa thôi.” Uryu đáp không do dự. “Trước hết, thủ pháp làm tắt nến chỉ là trò bịp trẻ con, ai cũng làm được. Hiện tượng đó xảy ra khi buổi gọi hồn đã kéo dài được tầm hai mươi phút. Để nó tắt đúng thời điểm ấy, chắc chắn đã có người động chân động tay ngay từ đầu.”

“Động tay động chân? Động thế nào?”

“Rút bấc nến ra. Cắt đi, để lại một đoạn sao cho đủ cháy tầm hai mươi phút. Cháy đến chỗ hết bấc thì lửa cũng tắt thôi. Sau buổi gọi hồn, Komyoji nhanh tay cạy cây nến theo, tiểu xảo hoàn thành. Kiểm tra là biết ấy mà.”

Đơn giản vậy sao... Kawaminami bất giác chắt lưỡi. Nhưng đúng là làm thế sẽ khiến nến tự động tắt thật. Kobayakawa vẫn gục đầu ừ ừ, không hề phản biện.

“Tiểu xảo của Palladino thì thế nào?”

“Eusapia Palladino là một bà đồng hoạt động từ khoảng cuối thế kỉ 19 đến đầu thế kỉ 20. Mặc dù ông Conan Doyle có vẻ tin tưởng hoàn toàn vào linh lực của bà ta, nhưng Palladino lại nổi danh chính là nhờ tiểu xảo này. Tiếng rapping ở đây hoàn toàn có thể giải thích thông qua nó. Anh có nhớ

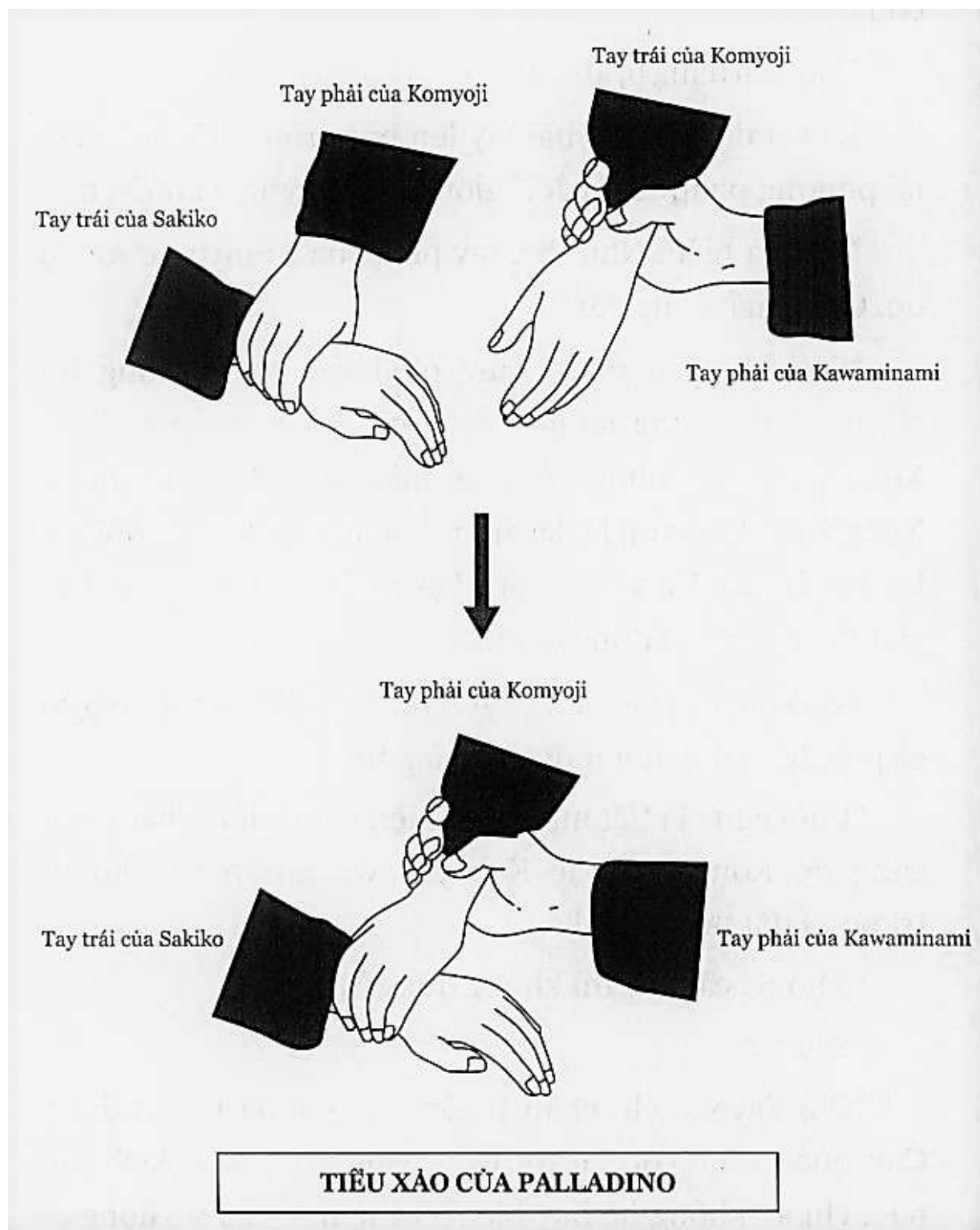
tình hình lúc đó không, anh Kawaminami?”

“A, lúc đó...”

“Ngồi hai bên Komyoji là anh và Sakiko. Anh bên trái, Sakiko bên phải. Khi ấy chúng ta được hướng dẫn nắm cổ tay người ngồi bên phải, anh Kawaminami đã dùng tay phải của mình nắm lấy cổ tay trái của Komyoji, và chị ta dùng tay phải của mình nắm lấy cổ tay trái Sakiko. Như thế, chị ta có thể chứng minh rằng hai tay mình không còn dư khả năng làm gì khác cả. Về sau, chị ta rơi vào trạng thái mê mụ, đang trả lời các câu hỏi thì nện tất. Em còn nhớ xung quanh tối om được một lúc thì người chị ta bắt đầu lắc lư dữ dội hai bên trái phải.”

“À ừ, đúng vậy.”

“Đó chính là lúc chị ta bắt đầu giờ trò. Trong lúc lắc lư trái phải chị ta kéo tay trái đang bị anh Kawaminami giữ chặt lại gần tay trái của Sakiko rồi tráo đổi thật nhanh, dùng nó nắm lấy tay trái của Sakiko. Mọi người hiểu chưa?”👁



“Tay trái đang bị anh nắm và tay phải nắm tay Sakiko...”

Kawaminami đưa hai tay lên bàn tròn, thử xác nhận lại phương pháp ‘tráo đổi’ giống như Uryu vừa miêu tả.

“Ha, đã hiểu. Như thế, tay phải của Komyoji được tự do. Cũng mất công đấy!”

“Sau khi giải phóng tay phải rồi, trong bóng tối chị ta có thể dùng nó gõ vào bàn để tạo ra tiếng động. Kobayakawa đã phối hợp diễn màn kịch đó cùng chị ta. Xong xuôi, Komyoji lại lắc lư trái phải như điên để đổi hai tay về như cũ. Và anh Kobayakawa nhắc bật đèn lên. Em giải thích nãy giờ đúng cả chứ?”

Kobayakawa yên lặng gật đầu. Uryu nhấp một ngụm cà phê, liếm đôi môi mỏng rồi tiếp tục.

“Cuối cùng là tiết mục phát hiện chìa khóa, chắc chắn cũng do Komyoji hoặc Kobayakawa mượn Sayoko từ trước và đặt nó ra sau kệ.”

“Không, cái này thì không đúng.”

“Sao cơ?”

“Chị Soyoko chỉ chấp thuận cho chúng tôi sử dụng Cự quán thôi, còn lại tôi và Mitsue định diễn kịch thế nào, chị ấy không hề hay biết. Vì thế mới lưu ý không ai được vào phòng quả lắc...”

“Thế chìa ở đâu ra?”

“Hình như do Mitsue tìm thấy trong đồng di vật của chị gái, ngẫu nhiên biết nó là chìa phòng quả lắc nên muốn tận dụng một chút.”

“Khoan đã.” Kawaminami vội vàng ngắt lời Kobayakawa. “Anh vừa nói ‘di vật’, vậy cái người tên là Akie kia...”

“Chết cách đây mười năm rồi.” Vẫn ử rữ gục đầu, Kobayakawa đáp. “Cô Towa chết vào đầu tháng Tám, không lâu sau Akie cũng treo cổ tự tử trong rừng.”

“Kể cả vậy, Uryu à,” Kazarazaki gõ gõ bàn một cách sốt ruột. “Mặc kệ Komyoji hay Mitsue, là ai cũng có quan trọng gì? Quan trọng là tại sao chị ta giết Watanabe và Sakiko kia!”

Vì hương thơm mà Kozue nhắc đến ban nãy, xem ra Kazarazaki đã quá quyết rằng Komyoji chính là kẻ sát nhân đeo mặt nạ. Tất nhiên vẫn tồn tại khả năng Kozue làm chứng sai hoặc đã bị ảo giác về mùi hương, nên không thể khẳng định 100%, nhưng Kawaminami cũng chung quan điểm với Kazarazaki.

“Anh nghĩ sao, anh Kobayakawa?”

Bị Kawarazaki bức bách, người tình của ‘kẻ sát nhân’ bất lực lắc đầu. “Tôi không biết, tôi cũng đang muốn có ai cho tôi biết mọi chuyện là sao đây.”

“Nhưng mà...”

“Mitsue đi một mình đến phòng quả lắc, về sau còn chơi trò mất tích. Toàn là những diễn biến nằm ngoài phạm vi nắm bắt của tôi. Tôi chưa bao giờ nghe cô ấy nói về các dự định đó. Lúc biết cô ấy biến mất, tôi còn là người sống sót nhất đấy.”

Quả có vậy, khi nghe tin Komyoji biến mất, Kobayakawa tỏ ra hoảng loạn hơn bất cứ ai. Khi Uryu và các bạn đặt giả thuyết về màn kịch, anh không buồn che giấu vẻ u sầu chán nản, cũng không buồn hưởng ứng các quan điểm của họ.

“Anh không biết chút gì hay sao?” Kawarazaki hỏi lại. Kobayakawa cắn môi dưới, không trả lời.

“Chà, em muốn hỏi về chị Terai Akie một chút. Mười năm trước, vì sao chị ấy tự sát?”

Uryu tiếp cận vấn đề từ góc độ khác, Kobayakawa liền đáp.

“Tôi biết rất ít về chuyện này, chỉ nhớ Mitsue có kế hoạch vì tự sát của chị cô ấy có liên quan đến cái chết của Towa.”

“Cái chết của Towa...” Uryu trầm ngâm nhún mày. “Anh có biết Towa chết thế nào không? Theo thông tin từ buổi gọi hồn thì, không phải ốm chết, không phải tai nạn chết. Điêu này có đúng không? Với cả trước đó nữa, chị Komyoji nói cái gì mà 16 tuổi, hồ đen... Nghĩa là sao?”

“Các chi tiết này, tôi đều không rõ.”

“Không phải hai người đã thỏa thuận nội dung hỏi đáp khi gọi hồn rồi sao?”

“Chỉ thỏa thuận nội dung câu hỏi, còn đáp án thì, tôi không được biết. Nhưng mà có thể khẳng định Towa không chết vì bệnh cũng không chết vì tai nạn.”

“Đã không phải do bệnh hay tai nạn, thì chỉ có thể là tự sát hoặc bị giết.” Giọng Uryu toát ra sự căng thẳng

“Tự sát thì phải.” Kobayakawa nói.

Uryu khẽ thở dài. “Vì lý do gì mà tự sát?”

“Tôi không biết. Có hỏi qua nhưng Mitsue trả lời rất mập mờ.”

“Hẳn chị Komyoji phải biết nguyên nhân. Cái chết của chị Akie liên quan đến cái chết của Towa cơ mà.”

“Nghe bảo Akie cảm thấy mình có trách nhiệm về hành vi tự sát của cô chủ. Towa gặp bất trắc khi Akie rời vị trí. Ông Michinori cũng nặng lời với cô ấy nữa. Vậy là vừa tổn thương, vừa ăn năn, cho nên...” Kobayakawa đột nhiên bỏ lửng, r ồi lẩm bẫm, “Kể ra thì...”

“Sao cơ?”

“Mitsue có nói thế này về Towa. Đứa trẻ ấy quá đổi đáng thương, cho dù thể chất đau ốm yếu ớt thế nào, cũng không nhất thiết phải cần chân trong ngôi nhà u ám suốt từ sáng đến tối... Tù túng mới chết thảm như vậy. Chị Akie bị liên lụy càng đáng thương hơn. Và...” Kobayakawa nhắm nghiền mắt, như thể đang cố gắng rút tĩa kí ức. “À... tôi từng nghe nhắc đến 16 tuổi. Sao nhỉ, nhớ r ồi. Mitsue kể Towa luôn mong ước được kết hôn vào sinh nhật lần thứ 16. Song lại ra đi trước ngày ước mơ thành hiện thực. Thật đáng tiếc!”

“Kể cả thế, chị ta cũng không có động cơ hợp lý nào để sát hại Watanabe và Sakiko cả.” Kavarazaki đan tay vào nhau, giọng như phỉ nhổ tại sao những người đã chết lâu lắc r ồi còn gây phiền hà vậy nè. “Nói một cách đơn giản, đầu óc chị ta hơi, à không, rất rất có vấn đề. Nếu không đã chẳng gây ra hành vi tàn ác như thế.”

Cậu liếc về phía thi thể đang đắp chăn len của Watanabe, chân mày cau rúm lại, “Không cảnh giác với chị ta thì nguy hiểm vô cùng.”

“Ý cậu là sẽ còn có thêm nạn nhân nữa à?” Uryu hỏi. Hiển nhiên là câu mà không một ai ở đây muốn nghe.

Kavarazaki nhăn nhó. “Ừ đấy. Tôi đề nghị, mọi người cùng sức sạo khắp nhà thêm lần nữa đi. Cứ hai người một nhóm để đề phòng chị ta. Trong lúc tìm chị ta, có khả năng tìm được chìa khoá titanium luôn.”

“Chưa chắc à, hung thủ có khi đã cao chạy xa bay khỏi Cự quán r ồi. Trong tay hung thủ có chìa khoá, đời nào lại nấn ná ở đây để có nguy cơ bị bắt. Gây án xong chu ền luôn ra ngoài mới là sáng suốt.”

“Cũng đúng.”

“Nếu vậy, chi bằng chúng ta chặn cửa titanium sảnh từ bên trong, để chị ta không vào được. Chi ều tối mai mà chưa thấy chúng ta ra, chị Sayoko sẽ

thắc mắc và sang kiểm tra thôi.”

“Chuyện gì sẽ xảy ra nếu mục giả ấy là tông phạm? Chẳng phải chúng ta sẽ chết đói ở đây sao?”

“Đừng lo, như thế thì chính Sayoko cũng gặp nguy hiểm, vì ngoài kia đây người biết chúng ta đang ở Thờĩ Kế Quán mà. Không đời nào chúng ta bị bỏ mặc đâu.”

“Nhưng...”

“Dĩ nhiên, cứ tìm kiếm trong nhà xem nào. May ra cũng có ích.”

“Tôi không tìm...” Utsuimi đột nhiên ré lên, trừng mắt nhìn Uryu và Kawarazaki, rồi lại sợ sệt quay về phía Kobayakawa. “Nói đi nói lại, suy đến cùng anh là đồng mưu phải không? Bộ dạng đau khổ này, cũng là đóng kịch thôi phải không?”

“Cậu nói cái gì thế hả?” Cái cảm nức ních của Kobayakawa run bần bật. “Tôi không phải loại người đó...”

“Tôi không tin ai nữa. Không chỉ Kobayakawa, mà tất cả những người khác nữa, tôi đều không tin.” Utsuimi tuyên bố cực kì đanh thép rồi run rẩy nhìn khắp xung quanh. Bất thình lình anh ta hùng hổ đập thình thịch hai tay xuống bàn. “Tuy các người nói chị Komyoji là hung thủ, nhưng cũng có thể không phải. Biết đâu chị ấy đã bị giết ngay từ đầu rồi, đúng chứ? Ai dám khẳng định chị ấy còn sống nào?”

Utsuimi thao thao bất tuyệt, rồi được chính khí thế của mình cổ vũ, giọng càng vút cao, “Chị ấy đã bị giết. Đúng. Ai trong các người là hung thủ? Anh Kobayakawa, anh phải không? Hay Uryu? Hay tất cả các người thông đồng với nhau?”

“Anh Utsuimi!”

Kawaminami đứng dậy, định an ủi anh phóng viên ảnh đang phần uất hoảng loạn, Utsuimi liền biến sắc hét lên.

“Đừng qua đây!” Anh vừa gằn rú vừa xô ghế, lùi xa khỏi bàn. “Tôi cũng không tin cậu, cậu là cấp dưới của Kobayakawa!”

“Anh hãy bình tĩnh đi, nếu anh cứ làm loạn như thế...”

“Tôi bảo cậu đừng có qua đây!” Khiếp nhược quá hóa đa nghi và thù địch, Utsuimi duỗi hai tay ra trong tư thế phòng vệ, lùi dần về phía nhà bếp. “Từ giờ đến hoàng hôn ngày mai tôi sẽ ở một mình trong phòng. Như

vậy là an toàn. An toàn nhất. Cấm ai đến. Không ai hết. Nếu không tôi sẽ cho biết tay. Các người rõ chưa? Rõ chưa? Rõ chưa!?”

Lu loa một hồi, Utsumi xoay người chạy thật nhanh vào bếp. Một lát sau lao ra, tay ôm thùng đựng nước ăn, whiskey và thực phẩm nhiều hết mức có thể. Anh ta trừng mắt nhìn các đồng đội đang ngây ngốc theo dõi, rồi lĩnh nhanh khỏi đại sảnh như chạy trốn.

“Đi đâu anh Utsumi nói cũng không hoàn toàn vô lý. Đúng là hiện giờ vẫn chưa thể khẳng định chị Komyoji là hung thủ mà.”

Sau một khoảng thỉnh lặng khiến người ta ngạt thở, Uryu lên tiếng đầu tiên. Cậu vừa nói vừa pha tách cà phê thứ hai, ánh mắt ủ rũ rơi xuống hai kim đồng hồ vẫn đang đều đều chạy dưới lớp kính bàn.

“Đã 5 rưỡi rồi cơ à?” Cậu chưa dứt lời thì đồng hồ trên kệ đã thi nhau ngân chuông. “Cũng phải. Có khả năng Komyoji không phải hung thủ. Lý do khá rõ ràng mà.”

“Uryu...” Kawarazaki liếm đôi môi khô nẻ, vội lấy bình nước nóng trước mặt Uryu, rót một ít vào tách rồi uống một hơi cạn sạch như uống thuốc.

Kobayakawa thì suốt từ nãy đến giờ vẫn cắn môi ủ ê, thở ngắn than dài. Kozue chống khuỷu tay lên bàn, hai tay ôm lấy đầu hoàn toàn bất động. Đã quá giờ ăn từ lâu, nhưng không một ai tỏ vẻ đói bụng cả.

“Ví dụ chúng ta có thể nghĩ theo hướng này nhé.” Uryu vừa nói vừa hất tóc mái lên. “Tại sao hung thủ lại phải đeo mặt nạ? Xét theo lẽ thường thì là để che đi khuôn mặt mình, không cho người ta nhận diện đúng không. Nếu Komyoji là thủ phạm thì chính sự biến mất cũng đã khiến mọi nghi ngờ đổ dồn về phía chị ấy rồi, cố gắng ngụy trang như vậy là không cần thiết. Cậu nghĩ sao, Kawarazaki?”

“À ừm, cũng có lý.”

“Còn một điểm nữa,” Uryu giơ ngón trỏ phải lên. “Tớ vẫn chưa lý giải rõ ràng được. Đó là, tại sao sau khi sát hại Watanabe và Sakiko, hung thủ lại đi gõ cửa phòng Kozue? Hẳn cũng không tấn công cô bé mà chỉ để lộ cái mặt nạ rồi lĩnh luôn? Cậu nghĩ thế nào?”

“Chà...”

“Đây là một vài đáp án mà tớ nghĩ đến nhé. Hung thủ muốn mọi người nhanh chóng phát hiện thi thể của hai cậu ấy, hoặc là, hẳn muốn để người

thứ ba nhìn rõ hình dáng và mặt nạ đang mang, có lẽ muốn người đó chú ý đến cả mùi nước hoa nữa.”

“Hả...”

“Nghĩ theo hướng này thì có thể kết luận kẻ sát nhân mang mặt nạ không phải là Komyoji Mikoto. Có lẽ chị ấy đã bị sát hại vào chính thời điểm chị ấy biến mất rồi. Một kẻ khác đã mặc bộ linh y của Komyoji và đeo mặt nạ vào. Vì thế, trên người hắn mới có mùi nước hoa của Komyoji. Sau khi giết Watanabe và Sakiko, hắn thay vô trang phục ban đầu của mình, như vậy thì không phải lo lắng tới vết máu bắn trên ngực áo nữa.”

“Cậu giỏi quá hè!”

Không biết tâm trạng Kawarazaki thế nào, nhưng lời nói nghe sắc mùi châm biếm, nụ cười cũng cứng nhắc. Uryu vẫn giữ vẻ nghiêm túc, tiếp tục nói.

“Dĩ nhiên, dù giải thích như thế thì cũng vẫn còn khả năng Komyoji chính là hung thủ. Tính đến giờ tất cả mọi điếu chỉ ra đều cho thấy toàn là hành vi mất trí của chị ta.”

“Hừ, tất cả lại quay về điểm xuất phát à? Ý của cậu là ai ở đây cũng đều có khả năng là hung thủ?”

“Đúng.” Uryu nhún vai, nhìn về hướng hành lang phía Đông mà anh phóng viên ảnh vừa chạy ra. “Biết đâu chính con người kinh hoàng đến mất hết hồn vía kia lại là hung thủ ấy chứ.”

“Biết đâu chính con người đang lập luận khiên cưỡng này lại là hung thủ ấy chứ.”

“Cậu nói linh tinh gì đấy?” Trong một tích tắc, mặt Uryu đánh lại, nhưng chẳng mấy chốc lại dịu đi, quay sang Kawaminami. “Nhắc mới nhớ... Lúc Kozue nói là hung thủ có đeo mặt nạ, anh liền hỏi ‘Phải chăng là một trong số mặt nạ treo trên tường hành lang đi vào Tân quán?’. Rốt cuộc anh căn cứ vào đâu mà hỏi thế?”

“À...” Kawaminami mừng rỡ ngắm lại khung cảnh hành lang. “Anh cảm thấy số mặt nạ treo ở đó bị thiếu đi một chiếc. Lần đầu đi qua hành lang để vào Tân quán, với lần cuối cùng đi ra để sang Cựu quán, số lượng mặt nạ khác nhau.”

“Ừm. Còn ai nhận ra điểm dị thường này không?”

“Tính ra, tớ cũng có cảm giác ngờ ngợ đấy.” Kawarazaki đáp.

Uryu gật đầu. “Sau khi thay linh y trong phòng khách Tân quán, ba anh lớn đã ra ngoài để đỡ đồ xuống xe. Lúc ấy số lượng mặt nạ thế nào?”

“Anh không có ấn tượng gì...” Kawaminami quay đầu về phía Kobayakawa. Anh vẫn im lặng, chỉ khẽ lắc đầu.

“Dù gì thì lúc chúng ta di chuyển sang Cự quán, mặt nạ trên tường cũng đã thiếu đi một cái.” Uryu kết luận rồi đưa tách lên môi. “Vấn đề là ai đã lấy nó đi và lấy vào lúc nào? Ai là người có cơ hội làm như thế?”

“Ai mà chẳng có cơ hội.” Kazarazaki nói. “Từ khi đến biệt thự cho đến khi vào Cự quán, ai cũng có cơ hội đi ra khỏi phòng khách một mình. Nhất là lúc đang và sau khi thay xong quần áo ấy, láo nháo láo nháo, muốn lấy dễ như không. Ngay cả khi đi vệ sinh cũng thừa sức tiện tay thó một cái.”

“Đúng rồi. Tháo một chiếc mặt nạ trên tường xuống chắc chỉ mất vài giây. Thay đồ xong thì càng đơn giản, giấu trong linh y là được.”

Dù sao đi nữa, Kawaminami nghĩ, khi lén lút mang mặt nạ theo là trong lòng đã nổi ác tâm, tức là đã quyết định dùng mặt nạ vào việc xấu rồi.

Chuông đồng hồ điểm 6 giờ sáng vang vọng trong ngôi nhà bị khóa kín. Nhìn lên trần, có thể thấy ánh sáng đã le lói trên mười hai ô cửa sổ nhỏ xếp thành hình mặt số đồng hồ.

“Giờ chúng ta làm gì đây, Uryu?” Kazarazaki giơ tay vươn vai.

“Giờ chúng ta làm gì nhỉ?” Uryu uể oải ngã mình ra lưng tựa ghế, thờ dãi lặp lại câu hỏi.

Kazarazaki gãi cằm. “Nên đảo một vòng nữa quanh nhà xem sao. Nếu Komyoji không phải là hung thủ thì chắc sẽ có ai đó khác đang giấu mặt nạ và quần áo dính máu. Tìm ra tang vật trong phòng ai thì hung thủ tức là người ấy.”

“Ai lại để mấy món đồ dễ bị phát hiện ở ngay bên cạnh mình chứ? Nếu là hung thủ, tớ sẽ đem giấu chỗ khác. Huống hồ có sẵn chìa khóa trong tay, thì mở cửa ném ra ngoài cho an toàn.”

“Ờ...”

“Vì thế, chúng ta nên dán băng dính hay giấy lên cửa ra vào thì hơn.”

“Hả? Để làm gì cơ?”

“Để nắm được ít nhất vài động tĩnh của hung thủ. Bởi vì lấy chìa mở cửa

sẽ làm bằng dính bị bong hoặc bị rách.”

Đột nhiên, Kozue lên tiếng, “Em đi ngủ đây.” Cô bé buông hai tay đang ôm đầu ra, nhìn từ Uryu sang Kawarazaki, giọng nghèn nghẹn. “Em buồn ngủ lắm. Mà người ngợm không hiểu sao cũng rã rời hết cả.”

“Thế thì đi ngủ đi.” Uryu rộng rãi nói.

“Nhưng...” Kozue lắc đầu bướng bỉnh như trẻ con làm nũng.

“Em sợ à?”

Kozue gật đầu, ánh mắt nhón nhác. Giọng Uryu dịu hẳn đi.

“Cửa phòng Kozue có chốt cài trong, đúng không? Em cài lại, như thế không ai vào được nữa, nếu có người đến ép em mở cửa, em hãy hét lên kêu cứu.”

“Nhưng...”

“Không sao đâu. Với lại, mấu chốt là, nếu hung thủ muốn giết em thì hẳn đã ra tay từ sớm rồi. Hạ sát Sakiko và Watanabe xong thì tiện tay làm thịt em luôn ấy. Đằng này hẳn lại còn đánh thức em, để em nhìn thấy tạo hình, nhưng không hề tấn công... Đủ thấy hung thủ không định làm hại em đâu.”

Nghe đến đây, khuôn mặt tái nhợt của Kozue trông bớt phần lo lắng, cô thu hết quyết tâm, thì thầm “Vậy, em...” và chậm chạp đứng dậy, lắc lư lê bước ra khỏi đại sảnh.

Một lát sau, có tiếng chốt cửa lách cách vọng lại.

* * *

Theo đề xuất của Uryu, mọi người tìm được một ít băng dính trong kho, dán ba điểm trên hai cánh cửa titanium sảnh. Dán xong, bốn người quay về đại sảnh, ngồi xuống quanh bàn tròn.

Thời gian dần trôi giữa bầu không khí u uất tù đọng. Không ai nói được lời nào giúp cải thiện tình hình, chỉ có tiếng thở khe khẽ dâng đầy trong tịch mịch.

Tất cả đều hiểu rõ, miễn là họ còn tụ tập với nhau ở cùng một nơi thì sự việc sẽ không phát triển theo hướng tốt tệ hơn nữa. Nhưng cứ ngồi suông, tám mắt nhìn nhau thì thời gian trôi rất chậm. Giết thời gian kiểu vô vị như

thế chỉ tổ tích tụ thêm bất an và khổ sở trong lòng mỗi người. Vì thế chẳng được mấy chốc, cục diện tù túng ấy bị phá vỡ.

8 giờ sáng. Uryu liếc đồng hồ dưới mặt kính, rồi từ tốn rời khỏi bàn.

“Cậu đi vệ sinh à?” Kawarazaki hỏi.

Uryu khẽ lắc đầu.

“Tớ muốn thử đi xem chỗ này một chút.”

“Đi đâu cơ?”

“Phòng quả lắc. Có điểm khiến tớ chú ý.”

“Cậu đi một mình có ổn không đó?”

“Thế đi cùng tớ đi?”

“Lỡ cậu chính là hung thủ thì tớ sa bẫy hả?”

“Như nhau cả thôi, lỡ cậu là hung thủ thì sao?”

“Anh cũng đi.” Kawaminami nói rồi đứng dậy. Một là vì tò mò về đi đâu khiến Uryu chú ý, hai là họ đi rồi thì chỉ còn mình cậu với Kobayakawa. Dù đây là cấp trên trực tiếp, nhưng hiện giờ các bằng chứng cho thấy kẻ khả nghi nhất chính là anh ta. Cậu không muốn ở riêng với người này.

“Anh có đi cùng tụi em không, anh Kobayakawa?” Uryu rủ.

Kobayakawa uể oải ngược lên, rồi lại cúi mặt xuống, đáp qua loa, “Tôi ở đây thôi. Các cậu đi đâu tùy ý.”

“Thế hả?” Một tay chống hông, Uryu chăm chú quan sát bộ dạng Kobayakawa rồi nhắc, “Nếu có chuyện gì anh cứ hét to vào. Rõ chứ?”

* * *

Tình trạng phòng quả lắc vẫn y như hôm qua, lúc Kawaminami và Kobayakawa vào xem xét. Sàn buồng tiếp khách vương vãi đồng hồ hỏng, thảm buồng ngủ còn các vết bẩn đỏ đen như vết máu.

Uryu cẩn thận xem xét các vết bẩn này xong, lại chuyển hướng đến chiếc giường. Cậu vô thức đưa đẩy chiếc xe lăn của cô gái quá cỡ một lúc, như thể đang chìm trong suy nghĩ. Một lát sau, cậu hỏi Kawaminami đang đứng chờ ở cửa, “Bên kia là buồng thay trang phục, đúng không ạ?”

Cậu trở về phía hai cánh cửa đang mở ở phía xa buồng ngủ, đợi

Kawaminami xác nhận rồi tiến đến gần với vẻ căng thẳng chưa từng thấy. Kawaminami và Kwarazaki li ền đi theo. Chiếc váy cưới nhuộm máu hiện ra trước mắt ba người bọn họ.

“Cô ấy đã mơ ước rằng sẽ được mặc bộ váy này trong sinh nhật lần thứ 16 của mình nhỉ?” Uryu lùi về sau một bước, ngẩng ngĩa và thở một hơi dài.

Thấy vẻ mặt cậu sắ lại, Kwarazaki hỏi, “Đi ểm khiến cậu chú ý đây hả?”

“Coi như thế...”

“Nói mới nhớ, bắt đầu từ hôm qua trông cậu đã có vẻ tr ầm uất tư lự rồi, rốt cuộc cậu đang nghĩ gì?”

“Tớ đang cố gắng nhớ lại vài chuyện ngày xưa.”

“Ngày xưa... Mười năm trước ấy hả?”

“Ờ.”

“H ồi đó có xảy ra chuyện gì to tát đâu. Chúng ta gặp một cô gái trong rừng, đưa cô ấy về nhà. Thế thôi mà.”

“Thế thôi á?” Uryu d ắm chiêu nheo mắt. “Thực sự chỉ có thế thôi phải không?”

“Cậu hỏi tớ cũng vô ích. Tớ không còn nhớ gì nữa rồi.”

“Trong buổi gọi hồn Komyoji đã nhắc đến ‘hố đen’, rồi luôn miệng kêu ‘đau’. Vấn đề có lẽ nằm ở đây.”

“Hố đen à... Tớ không hiểu là chỉ cái gì cả.”

Uryu im lặng, mặt tối s ầm, khoanh tay đứng bất động. Kwarazaki bu ền chán dựa vào tường.

“Anh Kobayakawa nói là Towa chết do tự sát mà.”

Một lát sau Uryu mới lên tiếng, c ần cổ trắng nõn rịn mồ hôi. “Cô ấy đã mặc chiếc váy cưới này, rồi tự đâm vào ngực mình, phải không?” Đang nói, cậu bỗng cau mày, Ồ một tiếng.

“Sao?” Kwarazaki hỏi.

Uryu tiến lên một bước, vươn tay phải về phía chiếc váy, khi đầu ngón tay chạm vào vết ố đen tím trên ngực thì *soạt*, có tiếng vật gì đó rơi xuống sàn.

“Gì vậy?”

Thứ vừa rơi xuống là một mảnh giấy trắng lớn gấp đôi danh thiếp, hình như được kẹp vào vết rách trên váy cưới. Uryu nhặt mảnh giấy lên xem, bất giác buột miệng kêu lên thảng thốt. Kawarazaki và Kawaminami vội ghé lại, nhìn vào mảnh giấy và cùng biến sắc.

Trên giấy, có dòng chữ viết bằng mực đỏ: CHÍNH CHÚNG MÀY GIẾT.

“Hình như nó mới được viết ra gần đây thôi.” Bước ra khỏi buồng trang phục, Uryu vừa đưa tay áo linh y lau mồ hôi trên trán, vừa thảo luận với Kawaminami. “Giấy chưa ngả vàng, màu mực còn mới. Ít nhất chưa đến con số vài năm tuổi đâu.”

“Quả có thể...”

“Hôm qua lúc anh và anh Kobayakawa đến đây thì tình hình thế nào? Nó được kẹp ở lỗ rách trước ngực.”

“Không, lúc đó không có thứ này.”

Chắc là không... Kawaminami nghĩ. Nếu có, cậu hoặc Kobayakawa đã phát hiện ra rồi.

Dòng chữ xiên xẹo như thể cố ý viết tháu để che giấu nét bút thật. Cho dù giấy được kẹp vào váy lúc nào thì nó cũng có ý nghĩa nhất định. Ví như, lời khiêu khích của hung thủ.

“Chúng mày...?” Kawarazaki giật lấy mảnh giấy từ tay Uryu, soi ra ánh sáng cam của ngọn đèn tường. “Vấn đề là, ‘chúng mày’ ở đây bao gồm những ai?”

“Và ‘chúng mày’ đã ‘giết’ ai? Đây cũng là vấn đề” Uryu nói, “Giấy được kẹp vào váy cưới, hiển nhiên có ý nghĩa của nó.”

“Hừ, người bị ‘giết’ này phải chăng chính là chủ nhân chiếc váy, cô Towa? ‘Chính chúng mày giết’ có nghĩa là cô ấy bị giết chứ không phải tự sát à?”

“Phải... Phải.” Uryu vừa lẩm bẩm vừa buồn bã đưa mắt nhìn quanh buồng ngủ, nơi có một người con gái tự tay cắt đứt sinh mệnh của mình mười năm về trước.

“Nói vậy là, vẫn phải truy ngược về tình hình mùa hè năm xưa... A!”

Uryu chợt kêu lên, như thể cuối cùng đã nhớ ra được chuyện gì. Kawaminami nhìn cậu.

“Sao thế?”

“Ơ... A, có chút chuyện...” Uryu lắp bắp, nhìn lảng đi.
Kawaminami nào giờ chưa thấy cậu hoang mang đến vậy.

* * *

Ba người rời buồng ngủ, sang ng ồi một lát bên buồng tiếp khách. Họ nán lại đây chẳng vì lý do gì đặc biệt, mà chủ yếu vì Uryu kiệt sức cứ ng ồi lì mãi bên bàn viết.

“Uryu, cậu sao vậy?”

Kawarazaki hỏi, nhưng Uryu không trả lời, chỉ chống hai khuỷu tay trên bàn, ra sức bóp trán. Kawarazaki bĩu môi ngó về ủ dột của cậu bạn, cắt hứng nhún vai, ng ồi xuống chiếc đôn bên cạnh, chân nọ gác lên chân kia.

Kawaminami đứng trước dàn âm thanh kê sát tường. Bộ dàn lập thể kiểu cũ, dĩ nhiên không có khay CD, thậm chí không có cả bộ chỉnh âm hay học băng từ. Cậu liếc giá đĩa, đột nhiên muốn biết cô gái từng ở phòng này nghe loại nhạc nào. Trông qua phần lớn là nhạc cổ điển, giao hưởng dành cho dương cầm là nhiều nhất, chủ yếu là tác phẩm của Chopin, Mozart, Beethoven, Ravel, Rachmaninoff... sắp xếp vô cùng ngăn nắp.

Trong ngôi nhà u ám không có cả ti-vi lẫn radio, khắp nơi chỉ thấy đ ồng hồ, người con gái ng ồi xe lăn vừa thưởng thức những giai điệu tuyệt đẹp của các thiên tài âm nhạc, vừa mơ mộng về cảnh mặc áo cưới vào năm 16 tuổi... Kawaminami th ần mường tượng hình ảnh ấy, lòng không khỏi đau bu ồn và ớn lạnh.

Cậu rút một đĩa hát trên giá.

Tình tuyển tác phẩm của Ravel, nhưng bìa đĩa có vẻ là tự chế. Trên nền giấy dày màu hồng nhạt là những dòng chữ viết tay nắn nót ghi lại tên album và danh sách các bài hát. Dò theo danh sách, bài thứ năm là *Vũ khúc pavan cho nàng công chúa đã qua đời**, tác phẩm tiêu biểu cho giai đoạn đầu sự nghiệp của Ravel. Kawaminami không định nghe ở đây, nhưng như bị một cơn thôi thúc vô hình, cậu rút đĩa khỏi vỏ.

Pavanepour une infante defunte. Tác phẩm soạn cho piano của nhà soạn nhạc người Pháp Maurice Ravel. Nội dung gợi nhớ một tập tục của tri ều đình Tây Ban Nha, đó là dùng vũ khúc nghi lễ trang trọng trong thời gian tang chế của hoàng gia.

“Ồ!” Cậu bất thình kêu lên.

Kawarazaki bật dậy khỏi đôn, tiến lại gần, “Sao vậy anh?”

“Xem này... Hơi lạ.”

“Đâu đâu... À...”

Nhãn dán chính giữa hai mặt A, B hiển nhiên đã bị thay bằng nhãn tự làm, sau khi bóc nhãn cũ đi. Trên nhãn tự làm có hoa văn trang trí công phu, và tên nhạc phẩm viết rất ngay ngắn.

“Bìa đĩa này là đồ tự chế nhỉ. Không hiểu sao cô ấy phải tốn công như vậy nữa.”

Có lẽ đây là sở thích cá nhân của cô Towa? Hay của ông Michinori cha cô ấy chăng?

Kawaminami đưa đĩa hát cho Kawarazaki, rồi xem xét bên trong bìa đĩa. Cậu đoán là có tracklist đính kèm, nhưng không tìm thấy thứ gì như thế cả. Hơi băn khoăn, cậu lại lấy thêm vài đĩa hát khác xuống kiểm tra. Thì ra đĩa nào cũng tra vào bìa đĩa tự làm, đã thay nhãn dán, và ném bỏ tracklist. Tuy không thể kiểm tra toàn bộ, nhưng có vẻ các đĩa hát ở đây đều được xử lý như vậy.

“Thật kì lạ.”

Kawaminami lẩm bẩm, đặt trả các đĩa hát về chỗ cũ. Nhưng Kawarazaki lại chẳng có vẻ gì là để tâm.

“Đây người mua sách về gỡ bìa đi rồi bóc bìa đặc chế vào kia. Như nhau cả thôi.”

Dứt lời, Kawarazaki tiến về phía Uryu vẫn đang ngồi chống má bên bàn viết.

“Cậu có sao không? Vẫn ổn đấy chứ?”

Uryu không quay đầu lại, chỉ hờ hững ‘Ừ’ một tiếng, mắt cứ nhìn trần trối vào khoảng không. Nhưng một lát sau, cậu đột nhiên đưa mắt về cái hộp nhỏ trông như hộp đựng trang sức đặt ở góc bàn, vươn tay cầm nó lên. Hộp rất đẹp, một món đồ thủ công mỹ nghệ khảm bạc tinh xảo trên nền nhung đỏ thẫm. Khi mở nắp hộp, bên trong lập tức vọng ra tiếng nhạc vui tươi. Giai điệu du dương này chính là...

“*Hành khúc hôn lễ của Wagner.*” Kawarazaki nhún vai một cách cường điệu. “Đúng là kiểu mơ mộng của các cô gái. Sở thích thật nhàm chán.

Trong hộp có gì à?”

“À, ừ.” Uryu gạt đầu, lấy trong hộp ra một chiếc kẹp tóc bằng bạc tuyệt đẹp phỏng hình chim tung cánh bay, một chiếc ghim cài áo bằng bạc đồng bộ với kẹp, và một tấm ảnh.

“Nhìn này.” Uryu trở vào người trong tấm ảnh, “Chính là cô gái đó...”

Trong ảnh là một cô gái xinh đẹp mặc bộ váy liền trắng muốt ngổn trên xe lăn, môi mỉm cười hui hắt. Hậu cảnh là đồng hồ xếp đầy trên kệ. Xem ra là ảnh chụp ở đại sảnh Cựu quán.

Đứng cạnh cô là một cậu bé mặc áo sơ-mi cộc tay màu hồ thủy và quần soóc, hai tay chống hông, môi mím chặt, khuôn mặt buồn bã. Giống một chàng hiệp sĩ nhỏ tuổi đi theo hộ giá công chúa vậy.

“Đây có phải cô gái chúng ta gặp trong rừng mười năm trước không?” Uryu quan sát phản ứng của Kawarazaki.

“Hừm, chắc thế. Nếu nói vậy thì cậu bé bên cạnh chính là thiếu niên tên Yukiya á hả?”

“Chắc rồi. Mặt sau ảnh viết gì thế?”

“Mùng 5 tháng Tám năm 1978. Sinh nhật 14 tuổi. Với Yukiya.”

“Chiếc kẹp tóc và ghim cài này chắc là quà sinh nhật.”

“Có lẽ.”

Tháng Tám năm 1978, mười một năm trước. Towa chết vào mùa hè năm 1979, tức là chưa đến một năm sau khi chụp tấm ảnh này. Cô tự sát trước sinh nhật lần thứ 15.

“Mùng 5 tháng Tám à...” Đặt tấm ảnh trở vào hộp nhạc, Uryu lầm bầm. “Rốt cuộc, chuyện đó xảy ra vào ngày nào nhỉ?”

* * *

“Có lẽ, căn nguyên mọi chuyện đầu là do đó.”

Uryu nói, sau khi ba người quay lại đại sảnh được một lúc. Kim đồng hồ chỉ gần 9 giờ. Bầu trời bên ngoài mười hai ô cửa sổ trên đã sáng hẳn. Không hiểu mưa rơi từ lúc nào, nghe cứ rào rào tần tã không ngớt.

Kobayakawa không còn trong đại sảnh. Lúc ba người quay lại thì gặp anh đi trở ra, nói muốn về phòng. Xem chừng trước đó anh đã uống rượu

pha nước một mình, trên bàn chỉ còn lại bình nước nóng, ly rượu đựng chút đá, vỏ chai whiskey đã rỗng không.

“Cái gì? Lại gì nữa đây?” Kazarazaki bảo đối, đang định đi pha mì thì nghe thế, liền kêu lên. “Tớ không biết cậu làm sao, nhưng từ nãy đến giờ cậu bắt đầu úp mở đấy. Có chuyện nói thẳng, nói mau. Thật chẳng giống cậu chút nào.”

“Tớ nói, có lẽ tất cả đều là do sai lầm của tớ.” Uryu bả hoải gục đầu nhìn xuống mặt bàn, thở dài náo nức.

Kazarazaki chun mũi, “Là sao? Giải thích rõ ràng xem nào.”

“Chuyện đó...”

“Chẳng lẽ cậu đang cố gắng thú nhận cậu chính là hung thủ?”

“Không phải. Không liên quan đến các án mạng ở đây.” Uryu vẫn cúi gằm mặt, chậm chạp lắc đầu. “Hố đen ấy. Mùa hè mười năm trước, chính tớ... chính chúng ta đã đào cái hố trong rừng. Chúng ta đào bẫy, để nghich.”

“Hố bẫy? Sao mà... tớ chẳng nhớ gì cả...”

“Cậu không nhớ cũng phải thôi. Bởi vì, đó là...”

Đúng lúc này, đột nhiên có tiếng rầm rầm như sụp đất vọng xuống, làm rung chuyển cả các ô kính cửa sổ.

Ừng!

Ba người bất giác ngược mắt nhìn trầ.

“Bên ngoài có bão à?”

Kazarazaki khịt mũi, mở nắp ly mì đã rót nước sôi. Cậu liếc Uryu đang ngậm cầm, cũng không định truy hỏi, cứ cau mày xì xụp ăn mì. Có lẽ đã hiểu bây giờ sốt ruột cũng vô ích, nên cậu không vội vàng nữa.

“Tớ buồn ngủ rồi.” Ăn xong mì, Kazarazaki lau mồ hôi rịn ra trên mặt, đứng dậy khỏi ghế. “Giờ cậu định làm gì hả Uryu? Định thức suốt như vậy à?”

“Chắc là không.”

“Nếu nghi ngờ tất cả mọi người thì cứ tự nhốt mình trong phòng giống như ông anh chụp ảnh kia đi, đấy mới là lựa chọn chính xác.” Kazarazaki ngáp sái quai hàm. “Dù thế nào thì, cứ ngủ trước đã.”

“Ngủ trước đã? Trong phòng số á hả?”

“Ừ.”

“Tại sao? Ở đây không an toàn hơn à?”

“Ngủ chung phòng với một xác chết? Xin tha cho tớ!”

“Nhưng...”

Phốt lò Uryu, Kawarazaki ngáp một cái nữa, chuệnh choạng rời khỏi bàn. “Ngồi dựa vào cửa mà ngủ là được. Không sao đâu, nếu không tớ sẽ tìm cái gì đấy chặn cửa lại.”

* * *

Utsuimi Atsushi say bí tỉ rồi.

Do bệnh đa nghi phát tác, anh đã tự nhốt mình trong phòng (căn phòng đánh số IX) được bao lâu rồi nhỉ?

Khi phát hiện ra cửa không có chốt trong, anh đã dịch kệ bày đồ nghề chèn, tạo nên một thành lũy kiên cố. Như thế, không ai có thể lẻn vào được, nếu có người cả gan đập lớp kính gắn cửa để xông vào, thì lúc đó gào lên kêu cứu cũng vẫn kịp. Miễn là những người khác đừng thông đồng với nhau để đối phó mình, thì ít nhất mình cũng vẫn an toàn...

Sẽ ổn thôi, phương án ấy là ổn... Utsuimi lặp đi lặp lại để tự trấn an.

Thế nhưng vẫn không xua đuổi nỗi nỗi sợ hãi, nỗi sợ khi phải ở chung dưới một mái nhà với kẻ đã gây ra những hành vi tàn ác đến thế, và nỗi sợ một đối tượng liên tục khơi dậy bất an vẫn lớn vồn trong nhà này. Tuy rằng anh biết, các diễn biến của buổi gọi hồn hôm kia chỉ là lừa gạt, nhưng nỗi sợ thâm căn cố đế trước những đối tượng siêu nhiên vẫn cứ giày vò anh. Để chạy trốn tất cả những điều đó, anh đã uống sạch nửa chai whiskey còn lại.

Có lẽ là tại trạng thái tinh thần không được bình thường, thứ rượu anh vẫn quen uống tự dưng cũng có mùi vị khác mọi khi. Không phải là ngon hay không ngon, mà nói sao ta, cảm giác như đang rót vào dạ dày một thứ chất lỏng không phải rượu. Dù cảm giác không phải rượu, anh lại say mềm một cách khác thường.

Không phải cơn say khiến người ta lâng lâng, mà là cơn say khiến người ta gặp ác mộng.

Xác cậu sinh viên nằm trên sàn đại sảnh, máu thịt văng tung tóe... các hình ảnh ấy cứ nhảy nhót lung lay, thoát ần thoát hiện trước mắt anh. Khiến anh gào rống, đưa tay bưng mắt, nằm sấp xuống sàn.

Khi đầu óc đã tỉnh táo hơn đôi chút, Utsuumi cảm giác có một âm thanh vụn vỡ liên hồi làm rung chuyển cả bầu không khí trong phòng. Nghe khác hẳn âm thanh của những bánh răng đồng hồ vô tri đo đếm thời gian kia.

Thoạt tiên Utsuumi cho rằng đó là tiếng sóng. Anh lớn lên ở một thành phố bên bờ biển Nhật Bản, từ nhỏ đã quen thiếp đi trong tiếng sóng vỗ bờ ở ngôi nhà gần mép sóng. Âm thanh xiết bao hoài niệm, khiến cõi lòng thanh bình...

Sóng à...?

Không, không đúng.

Chắc chắn là ảo giác. Nơi này không ở gần biển, mà là trên núi ở Kamakura.

Là mưa. Tiếng mưa. Bên ngoài đang mưa, hơn nữa còn mưa rất dữ dội. Mưa từ lúc nào nhỉ? Utsuumi không có ấn tượng gì cả. Ban này sao? Hay sớm hơn nữa? Nếu bắt cái đầu đã mụ mẫm vì hơi men này suy nghĩ, thì có thể cho rằng mưa đã rơi ngay từ lúc họ đặt chân vào Cựu quán.

Utsuumi nằm ngửa ra sàn. Tay chân anh tê dại, ý thức cũng mơ hồ. Vì không sao tĩnh tâm được, anh cứ lẩn qua lẩn lại. Thi thoảng có tiếng sấm ầm ầm, kéo dòng suy tưởng của anh trở về một buổi đêm hồi còn nhỏ đi sang thị trấn bên cạnh xem pháo hoa, hoặc âm thanh nhộn nhạo rõ to khi người ta độc tấu guitar ở buổi nhạc rock anh đi xem mấy hôm trước.

Đúng lúc ấy...

Tiếng chuông đồng hồ không biết đã điểm được mấy tiếng, kéo một phần ý thức Utsuumi về với hiện thực. Anh bức bối nhìn đám đồng hồ bày trên kệ. Phòng IX là bộ sưu tập đồng hồ Nhật chế tác thời Meiji, nhưng không còn chiếc nào gõ chuông được cả. Chiếc duy nhất hoạt động đang treo cạnh cửa ra vào, hiện chỉ đúng 12 giờ trưa.

Utsuumi từ từ ngẩng dậy.

Anh ngẩng dựa lưng vào tường, đưa tay với lấy cái chai đang nằm lăn lóc trên sàn. Cái chai rỗng không. Anh ném nó ra xa một cách cục cằn rồi với lấy can nước, mở nắp và uống ừng ực. Đầu óc tỉnh táo hơn một chút.

Vẫn còn hơn một ngày nữa sao...

Anh bỗng dưng muốn khóc. Cứ nghĩ còn phải ở đây đến tận 6 giờ chiều mừng 2 tháng Tám, anh cảm thấy thà cứ để ma ám mình đi còn hơn. Utsuumi vừa tự đập gáy vào tường vừa nhặt chiếc máy ảnh ống kính rời nằm cạnh mình lên.

Sức nặng của món đồ vẫn dùng quen khiến Utsuumi an lòng hơn một chút. Anh nhìn qua ống ngắm, hướng về chướng ngại vật ở cửa và bấm chụp, flash lóe lên cùng lúc sấm nổ vang dội. Chụp xong tấm này thì cũng vừa hết cuộn phim. Utsuumi đặt chiếc máy ảnh đang tự động thu phim trở về lên đầu gối, vớ lấy cái bao da màu đen mềm mại, chuẩn bị thay cuộn phim mới.

Đột nhiên Utsuumi nhận ra một điểm rất kì quái.

Gì vậy? Sao lại...?

Chuyện này là thế nào? Utsuumi không sao hiểu nổi.

Thoạt tiên anh tưởng là do mình say. Anh chớp mắt thật mạnh và chăm chú nhìn lại lần nữa. Không phải nhìn nhầm mà. Quả nhiên là...

Rắc rắc rắc... Bỗng đâu có âm thanh yếu ớt vọng lại. Không phải tiếng đồng hồ. Cũng không phải tiếng mưa bên ngoài. Mà là một âm thanh khác lặng lẽ len vào giữa tiếng mưa và tiếng đồng hồ. Utsuumi nhẹ nhàng đặt máy ảnh xuống, nhìn quanh phòng. Hiển nhiên ngoài anh, ở đây không còn ai nữa. Chướng ngại vật chặn cửa cũng không hề suy suyển, đồng hồ trên kệ vẫn đứng yên. Bốn bức tường cũng... À không!

Utsuumi hít mạnh một hơi.

Bên phải của bức tường đối diện, tức bức tường chung với phòng VIII của Kawaminami có khảm một cái đồng hồ ghép bằng gạch mosaic. Những cây kim gắn trên mặt số vốn dĩ không hề chuyển động giờ lại chậm rãi xoay. Utsuumi hoang mang dụi mắt, chăm chú nhìn lại lần nữa. Không phải ảo giác. Kim đang đều đều quay.

“Gì vậy? Đây, này... y!”

Utsuumi sờn gai ốc, bật kêu lên yếu ớt. Cơn say làm lú anh lú lại.

“Tại sao, tự nhiên...”

Được một lát, kim đồng hồ dừng lại ở số V, *cách* một tiếng. Và rồi...

Utsuumi há hốc miệng, toàn thân cứng đờ.

Những vết nứt thẳng bắt đầu xuất hiện gần đồng hồ. Tiếp đó, một hình

chữ nhật chi ầu ngang hơn một mét, chi ầu cao chưa đầy hai mét tr ể ra khỏi mặt tường gạch mosaic, bắt đầu mở về phía Utsuumi.

“A... a...”

Utsuumi cố đứng lên, nhưng hai chân tê liệt. Anh ép lưng vào tường, hai cánh tay dang rộng, cố gắng nâng hông lên. Trong lúc ấy, hình chữ nhật đã mở ra như cánh cửa, và ở đó xuất hiện một bóng người vận linh y đen, đầu trùm mũ, đeo mặt nạ trắng bệch với đôi mắt hình trắng lưới li ền, miệng ngoác đến tận mang tai... đúng như Kozue đã tả.

Chính hắn.

Utsuumi dán sát mình vào tường, nỗi sợ hãi làm thân thể anh đông cứng.

Chính hắn là kẻ đã giết hai người kia.

Trong bàn tay phải đeo găng trắng của kẻ giết người mang mặt nạ là một vật hình vuông lóe lên ánh kim loại. Một chiếc đồng hồ. Một chiếc đồng hồ để bàn hình chữ nhật có tay cầm. Ngắm đúng vị trí của Utsuumi r ể, hắn li ền cầm đồng hồ bằng cả hai tay, vung cao lên và lù lù tiến đến chỗ anh.

Utsuumi muốn chạy trốn, nhưng đầu gối đã mềm nhũn.

Anh đá bay chiếc máy ảnh, ngã sấp xuống, cầm đập mạnh vào sàn. Sợ phát run trước tên giết người đang lù lù áp sát, anh quấy đập tay chân, cố sức gào lên, “Cứu...”

Hung khí bổ xuống, đúng vào đầu Utsuumi đang gào, “Cứu tôi với...”

Trúng đích!

Tiếng gào đứt phụt, biến thành tiếng rên rỉ mơ hồ. Máu tươi bắn tung tóe trên sàn, lẫn trong đó là những mảnh vỡ đồng hồ.. Kẻ giết người nhìn xuống anh phóng viên ảnh đang co giật trong cơn hấp hối, đôi mắt phía sau mặt nạ như đang cố đè nén cảm xúc.

12 giờ 28 phút.

Hắn liếc lên chiếc đồng hồ treo tường để xem giờ. R ể bắt tay vào hành động tiếp theo.

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 10
NỮ THẦN TRẦM MẶC

Thứ Ba, mừng 1 tháng Tám.

Tại Tân quán của Thời Kế Quán, Shishiya và Fukunishi thức dậy vào lúc 11 rưỡi trưa.

4 giờ sáng họ mới lên giường đi nghỉ, tính ra cũng ngủ được hơn bảy tiếng, nhưng chẳng thấm vào đâu so với một sinh viên quen lười biếng như Fukunishi. Shishiya cũng có cảm giác tương tự. Khi tới phòng khách và ngửi trước bữa sáng kiêm bữa trưa mà Sayoko đã chuẩn bị sẵn, anh vẫn ngáp ngáp dài, dụi mắt lia lịa.

“Cậu Yukiya đã dậy chưa?” Shishiya cất tiếng hỏi chị quản gia đeo tạp dề trắng ân cần đứng phục vụ bên cạnh.

“Hình như chưa đâu.” Sayoko trả lời rồi ngẩng đầu nhìn đồng hồ treo trên tường. Vừa vặn 12 giờ trưa. “Sau khi uống thuốc an thần, cậu chủ thường ngủ tới chiều muộn mới dậy.”

“Thế ạ.”

“Hôm nay anh định làm gì?”

“Tôi vẫn muốn tới gặp ông Chohei ở chùa Cực Lạc.” Shishiya vừa gặm lát bánh mì nướng, vừa nhìn ra cửa sổ khung trắng ở đối diện. Ngoài sân, thảm cỏ rồi do đã lâu không cắt tỉa đang vật vã dưới mưa tầm tã. Mây đen trĩu nặng, thi thoảng sấm nện đùng đoàng, báo hiệu dông bão sắp kéo đến.

“Bão số 12 sắp đổ bộ.” Sayoko nói, dõi mắt theo ánh nhìn của Shishiya. “Từ đây lái xe tới chùa Cực Lạc phải bốn mươi phút. Thời tiết thế này, đừng cố đi nữa. Nếu cần, hai anh em cứ ở lại đây thêm một đêm, không phải khách sáo.”

Shishiya gật đầu. “Cảm ơn chị. Nhưng vẫn nên xử lý lớp xe hỏng trước

đã.”

“Anh đưa chìa khóa xe đây, tôi bảo anh Tadokoro sửa cho.”

“Ôi trời, không cần đâu. Mưa to thế kia mà sửa xe thì vất vả lắm. Tôi không muốn làm phiền anh ấy.”

“Cái này anh không phải lo.” Sayoko nói rất dứt khoát, “Tại tôi mời anh tới cho bằng được. Hai anh em là khách quý. Hơn nữa thuê anh Tadokoro về cũng chỉ để dùng những lúc này thôi.”

“Thế à? Nhờ được thì tốt quá rồi!”

“Anh cứ giao cho tôi.”

Thế là, họ nhờ Tadokoro Yoshiaki thay hộ lớp xe. Khoảng năm năm trước, gia đình Koga thuê ông đến làm, phụ trách tất tần tật những việc linh tinh trong nhà. Tadokoro gần năm mươi tuổi, dáng thấp lưng gù nhưng bờ vai rất rộng, trông khá cường tráng, có đi đầu tướng mạo khó coi. Chẳng biết có phải cố ý hay không, khuôn mặt bè bè giống con cua của ông chẳng có chút gì gọi là biểu cảm. Khi Sayoko gọi tới phòng khách để giao việc, ông ta cũng không để lộ cảm xúc, chỉ gật đầu lặng lẽ nhận chìa khóa xe.

“Hình như ngớt mưa rồi.” Sau khi Tadokoro cúi chào và rời đi, Sayoko đảo mắt ra ngoài cửa sổ. “Nếu được, giờ tôi muốn mời hai anh em đi xem qua nhà tro.”

“Dĩ nhiên là được.” Shishiya hưởng ứng ngay, đưa mắt ra hiệu cho Fukunishi, “Nhìn tận mắt hiện vật vẫn tốt hơn.”

“Để tôi dẫn đường. Hai anh em đã ăn xong chưa?”

“Xong cả rồi. À, đợi đã, tôi có thể uống thêm một tách cà phê không? Thường ngày tôi hiếm khi dậy sớm thế này, hai mắt sắp sụp tới nơi rồi.” Miệng nói, tay đã gấp gấp xong con bướm bằng giấy ăn.

Sắp 1 giờ chiều.

Ba người đi ra từ cửa hậu Tân quán, tiến về phía nhà tro xây ở sân sau.

Tuy nói mưa đã ngớt, nhưng vẫn khá nặng hạt. Cũng may gió không dữ lắm. Chứ mưa to gió lớn thì che ô vô ích, cho dù chỉ băng qua một khoảng sân ngắn, họ vẫn sẽ ướt như chuột lột.

“Cây cối ở đây trông lạ thật đấy!” Sau lưng Sayoko, Shishiya dừng lại ngắm nghía sân vườn rộng rãi rồi nhận xét.

Những bụi hoàng dương xanh thắm rậm rạp trông rải rác khắp bãi cỏ đại

của sân sau. Hình dáng và độ cao thấp khác nhau, không nối thành hàng thẳng mà cũng chẳng dần đều ra, có cảm giác trông một cách tùy tiện, người ngắm khó lòng tìm thấy vẻ đẹp hài hòa từ cái sân này.

Fukunishi tự nhủ, chắc ông Michinori mất trước khi làm xong sân, nên nó mới bị để không, chẳng ai chăm nom.

“Đây là đồng hồ mặt trời.” Sayoko giải thích.

“Ồ?”

“Sân này nằm ở phía Bắc nhà, khi thời tiết tốt, bóng tháp có thể đổ tới tận đây.”

“Ra vậy. Thế thì các khóm cây này chắc được dùng để biểu thị số trên mặt đồng hồ.”

“Vâng. Nếu đứng từ trên tháp nhìn xuống sẽ thấy chúng xếp thành số La Mã chỉ các giờ khác nhau. Nhưng không chuẩn xác lắm đâu.”

“Cũng đúng thôi, kim bắt buộc phải thẳng hàng với trục trái đất thì mới chuẩn được.”

‘Kim’ ở đây để chỉ ngọn tháp tạo bóng đổ xuống đồng hồ mặt trời. Như Shishiya vừa nói, thông thường kim phải song song với trục trái đất, nói cách khác, góc tạo bởi nó và mặt đất phải có độ lớn bằng vĩ độ của nơi đặt đồng hồ. Điều này nhằm loại bỏ những sai số phát sinh do thay đổi của thời tiết.

Shishiya vẫn đứng đó, ngược nhìn ngọn tháp đồng hồ bằng đá đen sẫm sừng sững trong mưa. Từ sân sau nhìn lên thì thấy rất rõ mặt đồng hồ. Hai kim đã bị dờ mờ, trông đồng hồ thật khôi hài, nhưng cũng toát ra cảm giác thê lương, đặt vào nền trời âm u của buổi chiều này nhìn lại càng bị thương hơn bao giờ hết.

“Đằng kia là nhà tro phải không?”

Shishiya trở một ngôi nhà nhỏ bằng đá nằm ở hướng chính Bắc của tháp, cách bãi cỏ đồng hồ mặt trời chỉ vài mét, cách tháp tầm 20-30 mét.

“Vâng.” Sayoko đổi tay cầm ô rồi đi tiếp, “Nhân lúc mưa không quá to, hai anh em nhanh chân vào trong đi.”

Tới cửa nhà tro, Shishiya cúp ô xuống rồi quay đầu lại quan sát. “Nơi đây vừa hay nằm ở hướng chính ngọ của đồng hồ mặt trời! Cái này liệu có ý nghĩa gì chẳng?”

“Tôi cũng không rõ.” Cánh tay đang định nắm lấy nắm cửa của Sayoko bỗng khựng lại, chị đáp, “Tôi nghe nói cô Towa sinh vào đúng 12 giờ trưa mùng 5 tháng Tám. Chắc là lý do cho thiết kế này.”

“Đúng 12 giờ trưa mùng 5 tháng Tám... Chà.”

Cửa nhà tro có hai cánh, làm bằng sắt đen, phù điêu bên trên là hình đồng hồ cát có đôi cánh đen. Nghe nói, ở cửa chính Cự quán cũng chạm khắc hình nổi tương tự.

Cửa không khóa.

Sayoko tiến vào trước. Bên trong không lắp thiết bị chiếu sáng, Sayoko lấy nến đặt sẵn trên giá tường bên trái mà thấp lên.

Không gian vô cùng chật chội, cùng lắm chỉ rộng 13 m². Trần cao tầm 3 mét, không có cửa sổ, bốn mặt tường là nền đá xám y như mặt ngoài.

Ba cỗ quan tài đá dàn thành hàng ngang. Shishiya và Fukinishi tiến lên trong ánh nến.

“Ở giữa là quan tài của ông chủ,” Sayoko nói. “Bên trái là của bà Tokiyo, bên phải là của cô Towa. Anh xem nắp quan tài đi.”

Nghe Sayoko nhắc, hai người chú ý nhìn cỗ quan tài ở giữa. Trên nắp quan quả thật khắc chi chít chữ, chính là bài thơ chị ta đã đọc cho họ nghe tối qua. 🗿

“Nữ thần trầm mặc?” Shishiya khoanh tay lăm bằm. “Cái này ám chỉ điều gì?”

‘Năm 1992’ tức là ba năm nữa. Nghe như tiên tri! ‘5 tháng Tám’, tức sinh nhật bà Tokiyo và cô Towa ba năm nữa. Hôm ấy sẽ xảy ra sự kiện gì? ‘Đem tể trước mộ’, chắc là chỉ nhà tro này rồi. Quả nhiên mẫu chốt nằm ở cụm ‘nữ thần trầm mặc’, nhưng mà...

“Quan tài chỉ đặt mỗi hũ tro cốt thôi phải không?” Shishiya xác nhận lại. “Mặt trong của nắp quan tài cũng không viết gì chứ?”

“Không, mặt trong không viết gì hết.” Sayoko khẳng định.

Shishiya cầm lấy ngọn nến trên tay chị ta, xem xét tỉ mỉ không bỏ sót góc ngách nào của nhà tro. Có lẽ anh cho rằng ở đâu đó vẫn còn lưu lại vài chữ khác. Anh sẫm soi lần lượt bốn bức tường, rồi cúi hằm người xuống tìm kiếm trên mặt đất. Cuối cùng...

“Ồi chà!” Anh chợt kêu lên, ngừng đầu gọi lớn, “Chị Sayoko, đây là gì

thê?”

“Cái gì cơ?” Sayoko hơi nghiêng đầu, bước tới cạnh Shishiya, gần bức tường bên phải tính từ cửa vào.

“Đây này. Trên mặt đất có một lỗ nhỏ trông như ổ khóa.”

Sayoko thò đầu vào ngó chỗ Shishiya chỉ, mặt đầy vẻ nghi ngờ. Fukunishi cũng lom khom đứng bên cạnh.

“Ồ, thật này. Đúng là có một cái lỗ ở đây.”

“Chị không biết tới nó sao?”

“Không hề”

Lỗ nhỏ hình tròn, khá sâu, đường kính khoảng hai ba phân, đục trên một phiến đá lát sàn. Trông thì có vẻ giống ổ khóa, nhưng Fukunishi lại liên tưởng đến cái lỗ ở đồng hồ tử đứng ngày xưa, người ta có thể dùng nó để lên dây cót từ mặt đồng hồ.

“Chị đã bao giờ nghe nói bên dưới có xây tầng hầm chưa?”

“Không, tôi chưa hề nghe.”

“Vậy à?”

Shishiya quỳ hai gối, nằm rạp xuống đất, dán mắt vào cái lỗ nhỏ. Anh thu tay thành nắm đấm, gõ gõ phiến đá bên cạnh, thậm chí còn đứng dậy giậm chân thật mạnh lên trên. Một lát sau, anh xòe hai tay tỏ vẻ bất lực, mỉm cười khó hiểu với Fukunishi. “Chắc đây là lối ra vào của tử thần đấy.”

“Tử thần?” Sayoko giật nảy mình. “Anh đang ám chỉ gì vậy?”

“Hôm qua ông Nonomiya có nói với chúng tôi rằng, ông Michinori quá cố đã biến thành tử thần và bước ra từ nhà tro. Để báo thù cho chính mình, ông ấy đã trở về từ địa ngục... Ôi, thôi xong! Lộ hết rồi!” Shishiya lấy tay che lên miệng, cố ý ho một cái. “Tôi đã hứa với ông ấy không kể việc này với bất kì ai. Mọi người đừng mách ông ấy nhé!”

Cả ba rời khỏi nhà tro, trở về phòng khách Tân quán.

Họ đang nghỉ ngơi thì Tadokoro bước vào, báo rằng xe đã sửa xong. Nhìn bộ đồ dính đầy bùn đất của ông, Shishiya không khỏi cảm thấy áy náy. Anh trịnh trọng nói cảm ơn rồi mới nhận lấy chìa khóa xe.

“Bánh xe cán phải đinh.” Tadokoro báo lại nguyên nhân hỏng lốp, gương mặt vốn không để lộ cảm xúc giờ lại nở nụ cười hòa nhã. Ông nói

tiếp, “Tôi bơm hết lốp rồi. Nhưng nếu sau này không chịu khó bảo dưỡng, chiếc xe sẽ ghét bỏ cậu đấy.”

Shishiya ngại ngần gãi đầu.

Thấy vậy, Sayoko vội quở, “Anh bất lịch sự quá!” Người đàn ông thấp lùn lập tức cúi chào rồi đi ra ngoài.

* * *

Sau khi vui vẻ nhận lời mời ăn cơm vào lúc 7 giờ tối nay của Sayoko, Shishiya và Fukunishi bất chấp mưa to, cùng tới viện dưỡng lão của ông Mabuchi Chohei.

Lúc ấy là khoảng 2 giờ chiều.

Chắc do bão sắp về, đường sá vô cùng vắng vẻ. Trước 3 giờ chiều, cả hai đã tới chùa Cực Lạc.

Hiện đang là kì nghỉ hè, đáng lẽ khu vực này phải rất đông du khách tới tham quan. Vậy mà hôm nay người đi đường lác đác vài mống, họ chỉ còn biết trông cậy vào địa chỉ mà Sayoko đưa cho. Cuối cùng lại tìm thấy viện dưỡng lão Lục Viên nhanh hơn họ tưởng. Trong khu nhà tĩnh mịch, các phòng sạch sẽ gọn gàng đứng san sát. Mới ngó từ bên ngoài thôi, người ta đã cảm nhận được sự cao cấp của các công trình phúc lợi nơi đây.

Sau khi nộp giấy xin gặp mặt, hai người đợi thêm một lúc thì được dẫn tới phòng ông Chohei.

Trên đường đi, cả hai còn băng qua một sảnh lớn rộng rãi, nơi có vài cụ già đang tụ tập, chuyện trò vui vẻ. Không khí phảng phất hương thơm trang nhã, môi trường cũng dễ chịu. Xem ra có thể giữ nguyên ấn tượng ban đầu lúc mới quan sát từ bên ngoài rồi.

Theo lời kể của nhân viên dẫn đường, ông Chohei năm nay 70 tuổi. Ông vào viện dưỡng lão ở đã năm năm. Hồi mới vào, ông bị liệt và cao huyết áp, sau một thời gian, ông lại thêm biểu hiện suy giảm trí nhớ. Về cơ bản, ông Chohei không còn khả năng hồi phục nữa, toàn phải nằm im một chỗ trong phòng đơn của ông...

“Bình thường người nhà có hay tới thăm ông ấy không? Hôm nay chúng tôi được chị Inami Sayoko giới thiệu nên mới tới đây.”

Nghe Shishiya nói, cô nhân viên liền trả lời có biết chị Sayoko của nhà Koga, “Thông thường cứ ba tháng chị ấy tới thăm nom một lần. Chị kể rằng ông chủ quá cố của nhà Koga đã được ông Chohei giúp đỡ rất nhiều lúc sinh thời.”

“Họ là bạn thân.”

“Vâng, tôi cũng nghe nói thế. Ông Chohei kể suốt ấy mà.”

“Họ hàng thân thích của ông thì sao?”

“Hình như ông Chohei không còn người thân nữa. Thấy bảo vợ ông mất sớm, cậu con một cũng qua đời vì gặp tai nạn trên núi, hẳn là cú sốc lớn nhất cuộc đời ông... Tới giờ, ông Chohei vẫn thường gọi tên con trai trong nước mắt.”

Ông Chohei nằm trên giường, mắt thần thờ nhìn lên trần nhà. Có người bước vào phòng mà ông cũng chẳng hề phản ứng, miệng lẩm bẩm đi đâu gì không rõ.

Đầu là người già lắm cẩm, nhưng ông Mabuchi Chohei này khác hẳn ông Nonomiya Yasuhito họ gặp tối qua. So với ông thầy bói 84 tuổi mắt sáng quắc, ông lão trước mặt không chỉ có đôi mắt vô hồn, mà còn không có sức sống.

“Ông Chohei, ông Chohei ời.” Cô nhân viên ghé vào tai ông, gọi. “Có khách tới thăm này! Họ lặn lội mưa gió để tới thăm ông đấy!”

“Chào bác Mabuchi Chohei.” Shishiya rống lên. “Chị Sayoko nhà Koga cho biết bác đang ở đây, cháu hỏi bác vài câu được không ạ?”

Ông lão từ từ đảo mắt sang khuôn mặt Shishiya. Tiếp đó, ông hỏi ngược lại với chất giọng khàn nhưng vững vàng bất ngờ.

“Các anh là bạn Satoru?”

“Satoru? À, không, không ạ. Chúng cháu được chị Sayoko ở nhà Koga giới thiệu tới đây...”

“Là Sayoko, ông Chohei ạ. Chính là Sayoko thường mang điểm tâm tới cho ông đấy.”

Cô nhân viên ghé vào tai ông lão giải thích. Ông kê đầu lên gối, gật gù “À, à.”

“Chờng Sayoko đấy phải không. Sao trông anh gầy thế. Con gái vẫn khỏe chứ?”

“Không phải đâu bác ời, không phải...”

Ông nói gà bà nói vịt, cuộc hội thoại cứ thế tiếp tục. Bất kể trình bày thế nào, ông lão cũng không nghe vào tai. Ông chẳng những khó nắm bắt tình hình trước mặt, mà cả kí ức trước đây cũng hết sức lộn xộn mơ hồ.

Bó tay rồi. Fukunishi đứng ngay cạnh giường, rục rịch muốn đi.

“Các anh định hỏi vài câu gì?” Đột nhiên, ông Chohei lại trả lời câu hỏi ban đầu của Shishiya.

Shishiya tranh thủ ngay, “Chúng cháu muốn tìm hiểu những chuyện liên quan đến ông Koga Michinori. Quan hệ giữa bác và ông ấy rất thân thiết, chắc hẳn bác đã từng tới Thời Kế Quán ở Imaizumi phải không?”

“Phải!” Giọng ông lão nghe rất vui mừng. “Lâu lắm tôi không tới, Michinori vẫn khỏe chứ?”

“Ông Michinori qua đời chín năm trước. Bác không nhớ sao?”

“Michinori mất rồi à? Ồ, thật đáng thương! Rõ ràng anh ấy vẫn muốn trông thấy con gái mình mặc váy cưới cơ mà...”

“Con gái ông Michinori ạ? Cô ấy qua đời mười năm trước.”

“Hả, Towa cũng mất rồi à? Đứa trẻ đáng thương. Trông con bé giống hệt chị Tokiyo, vô cùng xinh xắn!”

“Cô ấy đã đính ước với cậu Satoru phải không ạ?”

“Satoru à?” Ông lão dờ dẩn mở miệng, lặp lại cái tên vài lần. “Satoru, Satoru... Các anh là bạn của Satoru?”

“Không đâu, không phải ạ...”

Shishiya kiên nhẫn sửa lại. Một lúc sau, ông lão hình như tự dưng thông suốt, bèn gật đầu chắc chắn.

“Phải, đúng là có chuyện đó. Do Michinori nhờ. Anh ấy nài nỉ, tôi không tiện từ chối, Satoru cũng hiểu. Thật ra, anh ấy không nhất thiết phải bày nhiều trò như thế.”

“Nhiều trò? Là sao ạ?”

“Anh ấy làm vậy, Towa lại càng đáng thương... Không, đừng nói với Michinori, anh ấy đang bất chấp mọi thứ để giúp con gái thực hiện ước nguyện, theo cách riêng của mình, thực hiện ước nguyện ấy.”

“Bác Chohei, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì ạ?”

“Michinori, anh ấy điên rồi. Lại còn xây biệt thự đó nữa, biệt thự, biệt

thực đó...”

Họ chỉ nghe được đến đây. Giọng ông lão yếu dần, đứt quãng... Một lát sau, ông khép chặt miệng, không hé thêm câu nào, như thể thuốc trong người đã hết tác dụng. Bất kể hỏi han ra sao, ông cũng không đáp mà cứ nức nở gọi tên cậu con trai quá cố.

* * *

“Giá nghe ngóng được chút nữa thì tốt quá.” Khi họ rời khỏi Lục Viên, mưa vẫn tạnh tã. Trong lúc chiếc Golf màu xanh hồi hải băng qua làn mưa, Fukunishi đã thốt lên đầy thất vọng.

“Cũng tạm ổn đấy chứ!” Shishiya đáp lại với giọng vui tươi bất ngờ. “Xem như có tí thu hoạch!”

“Thế ạ?”

“Ít nhất cũng biết có người nhận định rằng ông Michinori ‘điên rồ’, đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy!”

“Vâng. Nhưng chi tiết này chứng tỏ đi đâu gì?”

“Chúng tôi ông Michinori thần kinh không bình thường, việc xây dựng Thời Kế Quán là biểu hiện điên của ông ấy. Nếu đúng thế, bài thơ *Nữ thần trầm mặc* sẽ ẩn chứa những ý nghĩa hoang đường mà người thường không lý giải nổi...”

Dù Shishiya đã chỉnh cần gạt nước ở mức nhanh nhất, tầm nhìn vẫn không cải thiện được. Nước từ cống rãnh hai bên tràn cả lên, tạo thành những gợn sóng lăn tăn trên mặt đường nhựa.

Shishiya rướn ra trước tới mức trông như sắp dính chặt người lên kính chắn gió, lái chậm rì rì. Đi được một đoạn, nhác thấy bên đường có quán nước đang mở.

“Tạt vào đây giết thời gian thôi, 7 giờ mới tới bữa tối. Về sớm quá đâm ra lại làm phiền người ta.”

Vừa nói, anh vừa đánh vô lăng, lái xe vào bãi đỗ của quán nước.

Quán mang phong cách hoài cổ, biển hiệu đặt tên ‘A’.

Ngay sát cửa sổ, một ông lão đội mũ nỉ nâu, đeo kính đã mờ đang ngồi một mình, ông vừa ngắm mưa với vẻ thư thái, vừa lặng lẽ thưởng

thức tách kem parfait to bụi vị sôcôla. Trong quán không còn ai khác, thậm chí ở cái quầy cũ kĩ cũng không thấy nhân viên.

Hai người chọn lấy một bàn bốn chỗ, ngồi đối diện nhau. Lúc này, ông lão mũ nỉ mới thông thả đứng dậy, đánh tiếng chào hỏi, “Xin chào quý khách.”

“Mưa to thật đấy!” Ông nói với giọng êm dịu mà điềm tĩnh, khoan thai đi tới quầy gọi đồ. Xem ra, ông chính là chủ quán.

Đồ uống được đem ra bàn rồi, Fukunishi do dự một hồi, cuối cùng quyết định kể lại với Shishiya điều đang giày vò tâm trí, khiến cậu thấp thỏm suốt từ tối qua. Chính là việc cậu không nhớ nổi mùa hè mười năm trước rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

“... Ồ? Thế tức là sao?” Nghe xong, Shishiya vô cùng kinh ngạc, cặp lông mày rậm nhú thành hình chữ bát. Anh nhìn thẳng vào mắt Fukunishi. “Ý cậu là cái hồ mà Towa ngã xuống do chính các cậu đào ra?”

“Tuy vẫn chưa thể khẳng định,” Fukunishi nhìn lảng ra cửa sổ, né ánh mắt anh. “Nhưng nhiều khả năng là thế.”

“Chẳng lẽ cậu không nhớ nổi đi đâu gì sao?”

“Vâng, bản thân em cũng đang tức chết đi.”

“Cho dù là chuyện từ mười năm trước, nhưng bấy giờ cậu đã lên lớp Năm, sao trí nhớ lại mơ hồ như thế được?”

“Biết nói sao nhỉ? Mười năm nay, em có cảm giác mình vẫn luôn tìm đủ mọi cách để quên đi sự việc xảy ra hôm ấy. ‘Phải quên nó đi, không được nhớ lại nữa’, em cũng không biết do vô tình hay cố ý, nhưng đúng là em luôn nỗ lực lãng quên. Cho nên...”

“Cậu đã chôn vùi mảnh kí ức đó rồi.”

“Có thể ạ. Cho nên em mới càng thấy đáng sợ.”

“Đáng sợ à... ừ, cũng dễ hiểu thôi.” Shikaya dẫu môi, vuốt cằm rồi khẽ gật đầu. “Nhưng nếu chuyện đó là thật thì hơi nguy hiểm đấy!”

“Nguy hiểm? Ý anh là sao?”

“Nếu quả thật cái hồ là do các cậu đào lên, thì các cậu chính là những kẻ đầu sỏ khiến Towa tự sát. Nói cách khác, coi như các cậu đã giết chết cô gái.”

Tuy đã chuẩn bị tâm lý, nhưng khi đối diện với cụm từ nghiêm trọng

‘coi như các cậu đã giết chết cô gái’, Fukunishi vẫn giật nảy mình, bất giác ng ẩ ng thẳng dậy.

“Lúc sinh thời mà ông Michinori biết được sự thật, có khi ông đã giết phăng các cậu để báo thù cho con gái. Dù nói thế này không hay cho lắm, nhưng may mà ông chết r ồi đấy, sự việc trôi qua cũng đã mười năm, chắc chẳng ai vì chuyện cũ mà tới gây phiền phức cho lũ trẻ bày trò năm ấy đâu. Tuy nhiên...” Shishiya cau mày. “Nếu Komyoji, tức Mitsue, biết rõ đầu đuôi sự tình thì sao? Akie chị gái cô ta đã tự sát vì ăn năn trước cái chết của Towa. Tuy chỉ là gián tiếp, nhưng vẫn có thể đổ lỗi cho lũ trẻ đào hố về cái chết của Akie.”

“Sao lại như vậy...”

“Tôi không rõ Mitsue sẽ nhìn nhận sự thật này thế nào. Biết đâu cô ta chẳng nghĩ gì. Nhưng không thể phủ nhận, cô ta có đủ lý do căm ghét các cậu, vì tội châm ngòi cho cái chết của chị ruột cô ta. Từ quan điểm này, xét số người liên quan tới bi kịch mười năm trước, ngoài cậu ra thì ba người còn lại đều đang ở Cựu quán với Komyoji, hơn nữa cô ta còn chủ động tham gia dự án lần này. Thế nên tôi mới nói rằng nguy hiểm.”

“Vậy...” Fukunishi bỏ kính xuống bàn, ấn mạnh ngón tay lên mí mắt, như thể làm thế sẽ giúp khôi phục những lát cắt về cảnh tượng xảy ra mùa hè năm đó. Cậu cố gắng lục tìm kí ức... nhưng, vô ích.

Cảm giác sắp chạm đến nơi mà cuối cùng tuột mất, sắp nhìn rõ toàn bộ r ồi lại chẳng thấy gì.

“Dĩ nhiên, chỉ cần cô ta không phát điên thì sẽ không làm gì các bạn của cậu đâu.” Giọng Shishiya dịu lại. “Cùng lắm trong buổi gọi hồn, cô ta sẽ triệu h ồi vong linh Towa, lên án trò đùa tai quái của các cậu, thế thôi. So với cô ta, tôi còn bận tâm đến cậu thiếu niên ở tháp đ ồng hồ hơn, cái cậu Yukiya ấy. Cậu ta từ nhỏ đã được dạy rằng bảo vệ chị gái chính là sứ mệnh thiêng liêng của mình.”

“Ồ...”

“Lát quay về Thời Kế Quán, chúng ta phải gặp Yukiya, nhưng cậu nhất thiết đừng đả động tới sự việc này trước mặt cậu ta. Nhỡ đâu làm cậu ta kích động, nhiều khả năng sẽ dẫn đến tai họa chết người. Hiểu chưa?”

Koga Yukiya.

Fukunishi thử hình dung cậu thiếu niên mình chưa một lần chính thức

gặp mặt, rồi lặng lẽ gật đầu. Lúc này, đồng hồ chim cúc cu kêu cổ treo trên tường sau quầy gọi đồ bỗng phát ra tiếng kêu nặng trĩu, báo hiệu đã 5 giờ chiều.

“Hai anh...” Ông chủ quán đội mũ rồi đột nhiên cất lời. Ông đang ngồi bên quầy, lẳng lặng ăn suất kem parfait hoa quả vừa làm xong. “Hai anh là người quen của chủ nhân Thời Kế Quán sao?”

“Hả? À, đúng rồi. Nhưng chúng tôi cũng không hẳn là người quen đâu.” Shishiya trả lời. Anh hơi nhồm lên nhìn mặt ông ta. “Vì chút chuyện nên chúng tôi đang tìm hiểu tình hình ở đây.”

Chủ quán gật gù. “Nghe đồn nhà họ trước đây đã gặp phải nhiều chuyện bất hạnh. Ôi chao, ngại quá. Tôi không cố ý nghe trộm các anh nói chuyện đâu.”

“Ông có biết gì về Thời Kế Quán không?”

“Không, tôi chẳng biết gì đặc biệt. Chỉ là hồi xưa tôi rất có hứng thú với đồng hồ cổ ở đó.” Ông chủ quán đặt thìa xúc kem xuống, rời khỏi quầy để tới bàn hai người đang ngồi. “Tôi cũng đam mê sưu tập đồng hồ cổ.” Ông nói tiếp với vẻ hơi ngại ngùng. “Căn phòng trong kia có bày khá nhiều đồng hồ do tôi sưu tập, nhưng tất cả chỉ là phế phẩm không đáng tiền. Thành ra khi biết Thời Kế Quán có nhiều đồ quý giá, tôi bèn đến hỏi thăm xem liệu họ có thể cho mình được mở mang tầm mắt hay không.”

“Ồ, ra vậy.” Shishiya chăm chú lắng nghe, còn chêm vào phụ họa.

“Lần đầu tôi tới chắc vào khoảng mười năm trước.”

“Ông có được vào xem không?”

“Không, họ kiên quyết từ chối.” Ông chủ giơ tay lên đẩy mũ, khuôn mặt đầy đặn nở nụ cười gượng gạo. “Tôi không cam lòng, về sau vẫn tới thêm vài lần nữa, nhưng lần nào cũng bị đuổi đi. Hết cách, tôi đành vòng ra sân sau để chiêm ngưỡng chiếc đồng hồ thất thường, rồi hậm hực quay về”

“Đồng hồ thất thường? Sao lại gọi thế?” Shishiya nhíu mày gặng hỏi.

“Chính là cái tháp đồng hồ đó.” Ông lão chớp chớp đôi mắt nhỏ sau cặp kính đã mờ. “Bất kể quan sát vào lúc nào, kim trên tháp luôn chỉ sang giờ khác một cách bừa bãi. Gần đây kim bị tháo xuống rồi.”

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 11
CỰU QUÁN (5)

“Cứu tôi với!” Tiếng kêu chói tai không biết từ đâu vọng đến.

... Tiếng kêu?

Tiếng kêu của ai vậy?

Là ai?

... Cứu... tôi?

Dù đang mơ màng, cuối cùng Kawaminami cũng nhận ra đó là một câu nói đang hoảng.

Cứu tôi với.

Giật nảy người, cậu ngẩng phắt đầu ngó nghiêng tứ phía.

Lúc này, cậu đang ở đại sảnh Cựu quán của Thời Kế Quán. Hai cánh tay đặt trên bàn tròn đã tê dại, bả vai và cơ cổ cũng đau mỗi lạ thường. Cậu nhào người ra bàn mà ngủ, tư thế rất không tự nhiên.

Ngồi bên kia bàn là Uryu, dường như cũng vừa bị đánh thức bởi tiếng hét ban nãy. Cậu vuốt lia lịa phần tóc mái rủ xuống vầng trán trắng muốt, hốt hoảng ngó quanh.

“...Cứu với!”

Xen lẫn tiếng mưa ào ào trút trên mái nhà, tiếng hét the thé lại một lần nữa vang lên. Kawaminami và Uryu bốn mắt nhìn nhau, bật dậy khỏi ghế như bị điện giật.

“Tiếng hét vừa rồi chắc là của anh Utsuumi.” Uryu tròn đôi mắt nổi đầy tơ máu. “Anh ấy đang hét cứu tôi với phải không?”

“Anh cũng nghe thấy thế.” Kawaminami vừa nói vừa vô thức thọc tay vào túi bộ linh y, rút đồng hồ bỏ túi ra. Sắp 12 giờ rưỡi trưa. Cậu đưa mắt liếc thêm đồng hồ dưới mặt bàn tròn, xác nhận thời điểm hiện tại một lần

nữa.

Uryu tức tốc chạy về hướng hành lang phía Đông.

Kawaminami vội vàng theo sau. Cả người cậu đã rời, tay chân không chịu nghe lời bộ não, cảm giác trong huyết quản là bùn quánh chứ không phải máu. Cậu muốn nhanh chóng tiến bước, người cậu càng lao đảo mất kiểm soát, bả vai và cánh tay va liên hồi vào tường.

Ừng... Tiếng sấm trền đục kéo dài vọng khắp bốn phương. Như thể hưởng ứng tiếng sấm ngoài kia, đồng hồ xung quanh cũng lần lượt lên tiếng.

Kawaminami cảm nhận được một thứ ác ý xấu xa dữ dội không rõ từ đâu tới đang lẫn quất giữa những hồi chuông ngân nga trong Cự quán. Cậu chỉ muốn bịt chặt hai tai, tưởng chừng ngôi nhà khóa kín này đang rung bần bật vì cười nhạo những kẻ mắc kẹt khốn khổ bên trong. Tâm trạng Kawaminami cứ thế chìm vào tuyệt vọng.

Cậu rẽ sang cánh Nam. Phòng IX mà Utsuimi tự nhốt mình trong đó là phòng thứ ba từ đầu dãy tính vào. Khi đi ngang phòng VIII, Kawaminami để ý thấy cửa ra vào mở hé một nửa, cậu đứng khựng lại.

Gì vậy?

Đây là căn phòng cất giữ đồng hồ kiểu Nhật, cũng là phòng ngủ của cậu. Bên trong có ánh đèn.

Lần cuối cùng mình về phòng là khi nào? Lúc đó đèn trong phòng vẫn sáng ư? Tuy không nhớ rõ, nhưng cậu chắc chắn cửa phòng không hề mở hé như vậy. Kỳ lạ thật.

“Anh Utsuimi!”

Uryu đã quẹo sang cánh Nam, miệng hét lớn. Chưa kịp ngó phòng VIII, Kawaminami đã vội vàng chạy theo cậu.

“Anh Utsuimi!”

Uryu vừa gọi lần nữa vừa bỏ nhào đến cửa phòng IX. Kawaminami cũng gọi tên anh phóng viên ảnh, rảo chân chạy tới.

“Anh Utsuimi, anh không sao chứ?”

Bên trong lặng thinh.

“Anh Utsuimi!”

Uryu gọi đến rất cả cỡ, đồng thời nắm lấy nắm đấm để mở...

“Hồng r ồi.” Uryu quay lại nói với Kawaminami, “Bên trong bị chặn.”

“Đề anh.”

Kawaminami đẩy Uryu ra, hai tay vịn nắm đấm, cảm giác cửa không khóa, nhưng lại không thể mở ra. Uryu nói đúng, có vật chặn bên trong.

“Anh Utsuumi!”

Kawaminami đập lên cửa, mạnh tới mức tấm kính mờ hình elip gắn trên cửa kêu lanh canh.

“Anh Utsuumi, mau mở cửa!”

Vẫn không có tiếng đáp. Kawaminami đập hai chân làm trụ, dùng bả vai xô mạnh vào cửa. Cậu huých được vài lần thì giữa cửa và tường xuất hiện khe hở nhỏ, nhưng đẩy tiếp cũng chỉ đến thế.

“Uryu, đẩy cùng anh đi!” Kawaminami gọi. Nhưng đúng lúc rời mắt khỏi cửa phòng, cậu bỗng ‘A’ một tiếng. Qua tấm kính elip trên cửa, cậu nhìn thấy một bóng đen đang đưa trong phòng.

“Sao thế ạ?”

“Bên trong có người!” Kawaminami dăm dăm nhìn tấm kính r ồi trả lời. “Vừa nãy hẳn còn chuyển động.”

“Có phải anh Utsuumi không?”

“Chắc... không phải đâu.” Kawaminami lắc đầu. “Nếu là anh Uryu thì nhất định đã trả lời r ồi.”

“VẬY.”

“Ai đấy?” Kawaminami thét lên, tiếng thét chói tai nghe thật đáng sợ, đến nỗi chính cậu cũng cảm thấy ngỡ ngàng. “Ai? Mau trả lời đi!”

Trên lớp kính vẫn thấp thoáng bóng đen đang đưa.

Chính xác, trong phòng quả nhiên có người. Hơn nữa, người này không phải anh Utsuumi vừa kêu gào thảm thiết ban nãy, mà là một người khác.

“Ai thế? Này...”

“Anh Kawaminami!”

Nghe gọi, Kawaminami ngoảnh đầu lại, thấy Uryu đang giơ một chiếc đồng hồ treo tường đáng dãi. Hình như cậu gõ nó trên tường hành lang xuống.

“Anh mau tránh ra!” Uryu choảng đồng hồ lên kính cửa.

Sau một tiếng động lớn, kính vỡ tan tành. Đồng hồ bay thẳng vào phòng, phát ra âm thanh trầm đục. Uryu bực tay mình vào tay áo linh y, nhặt những mảnh thủy tinh vỡ còn sót lại trên khung kính.

“Trời ơi!” Vừa nhìn vào, Uryu đã rú lên, “Anh Utsuumi...”

Anh phóng viên ảnh nằm ngửa giữa phòng, sống lưng ưỡn ra sau, trên chiếc cằm vĩnh mọc lưa thưa vài cọng râu trông thật lôi thôi, đôi mắt vô hồn hướng về bức tường bên phải, cái miệng cứng đờ mở to như sắp toác đến nơi. Máu tươi tràn ra từ vết thương trên trán tạo thành một vũng lớn trên mặt đất, thấm ướt mớ tóc dài rối bời, trong khi ban đầu tóc anh vốn được cột gọn ra sau kiểu đuôi ngựa.

Hiển nhiên, Utsuumi đã tắt thở. Một chiếc đồng hồ vỡ nằm trên sàn, trước mặt anh. Hung khí lần này lại là đồng hồ ngoài ra...

Thân dưới thi thể phủ một đồng loảng ngoằn màu đen, trông như búi rắn, lại như đám sâu bọ đang bò lổm ngổm. Chính là những dải phim đã bị lòi ra khỏi cuộn.

Nhìn cảnh tượng đó qua vai Uryu, Kawaminami vừa cố nhin cơn chóng mặt và buồn nôn cực độ, vừa rời mắt sang nơi khác trong phòng. Tuy nhiên...

“Không có ai cả!” Trong căn phòng nhuộm đầy máu, ngoài Utsuumi ra thì không còn ai khác.

“Sao có thể...”

Vậy bóng người cậu trông thấy ban nãy rốt cuộc là thứ gì? Nó lẫn vào đâu?

Kệ trang trí đồ sưu tập đã bị kéo ra chặn cửa, chỉ duy nhất một cái tủ vẫn đứng yên ở vị trí ban đầu. Liệu bóng đen có nấp sau tủ hay ở góc chết nào khác không? Hoặc cậu đã hiểu nhầm về hình thù trông thấy ban nãy? Ví như, đúng rồi, thấy bóng chính mình phản chiếu trên kính lại tưởng là... Không, không thể thế được.

Tuyệt đối không thể nào!

Kawaminami lắc đầu quây quây, đồng thời đứng sát vào cửa, xem xét tình hình trong phòng lần nữa. Cậu nín thở, tập trung suy nghĩ, chú ý lắng nghe. Thế nhưng, chỉ nghe được tiếng mưa tầm tã bên ngoài, hoàn toàn không phát hiện ra dấu hiệu có người đang ẩn nấp.

“Tóm lại, trước tiên phải tìm cách vào bên trong đã.” Kawaminami đang

không biết phải làm gì tiếp theo thì Uryu thúc giục. “Chúng ta cùng đây đi. Nếu vẫn không được, em sẽ trèo qua ô cửa này.”

* * *

Cánh Bắc Cự quán có sáu phòng số.

Phòng III của Kwarazaki là căn thứ ba tính từ tiền sảnh, đối xứng với phòng IX của Utsuimi qua tâm là đại sảnh. Phòng này cất giữ các loại đồng hồ mặt trời của phương Đông và phương Tây.

Bỏ lại Uryu và Kawaminami ở đại sảnh, Kwarazaki một mình trở về phòng. Cậu dựa lên cửa, đứng khoanh tay một lúc, cố gắng nhìn thấu lòng mình. Tâm trạng phiền muộn gồm các cảm xúc tiêu cực như bất an, lo sợ, ngờ vực... cứ lan rộng trong lòng cậu, và đang rõ ràng hơn bao giờ hết.

Nguyên nhân của tâm trạng này là gì? Mặc dù rất muốn suy nghĩ, nhưng đầu óc Kwarazaki không tài nào vận hành nổi. Cảm giác bộ não như một cỗ máy gỉ sét, không thể tư duy thông suốt.

Phải rồi, cậu chợt hiểu ra. Nguyên nhân chủ yếu có lẽ chính là sự trì trệ về mặt tinh thần và khả năng tư duy ỉ ạch như thể đang bị ai đó ráo riết hút mất sinh lực... Đi kèm với cảm xúc này là cơn buồn ngủ mỗi lúc một ghê gớm và phiền phức, khiến Kwarazaki càng thêm kiệt sức. Tình thế đang cấp bách mà lại muốn được ngủ say, cậu đâm ra tức giận bản thân vì không thể kiểm soát mọi mặt trong lòng.

Khỏi nói cũng biết, ở cùng dưới một mái nhà với kẻ sát nhân điên rồ lẫn khuất chưa lộ rõ mặt thật, việc ngủ trong phòng một mình thực sự rất nguy hiểm. Cậu biết chứ, nhưng cơn thèm ngủ dữ dội vẫn lớn vồn mãi. Nếu cố chống lại nó, cậu sẽ suy sụp mất, chuyện này...

... Kì lạ quá?!

Hình như có điểm không đúng! Kwarazaki thấy lòng bùng lên nghi ngờ. Nhưng cậu không suy nghĩ tiếp mà lại bị kéo vào giấc ngủ như đã được sắp xếp từ trước. Qua màn sương trắng xám đã che khuất già nửa ý thức, cậu mơ hồ trông thấy khuôn mặt những người bạn kết giao từ hơn mười năm trước.

... Uryu.

Phải rồi. Nhắc tới ‘kì lạ’, sau khi phát hiện mảnh giấy tố cáo ‘Chính chúng mày giết’ trong buồng trang phục ở phòng quả lắc, thái độ của Uryu cũng rất kì lạ. Về bình tĩnh như không mà cậu ấy luôn cố thể hiện bỗng chốc tan biến, thay vào đó là dáng điệu hoang mang không giống cậu ấy chút nào, chuyện này...

Là sao? Cậu ấy...

Nguyên nhân còn lại khiến Kawarazaki sốt ruột không yên chính là chuyện này sao?

Có lẽ căn nguyên mọi chuyện đều là do đó. Khi nói thế, thái độ Uryu rất nghiêm túc và giọng thì cực kì đau khổ.

... Mùa hè mười năm về trước.

Uryu nói, kẻ đào hố trong rừng chính là bọn họ. Cái hố đó gây nên cái chết của Towa. Đây là ngụ ý của mảnh giấy lên án sao? Xem ra Uryu cho rằng như thế thật.

Nhưng mà, khoan đã! Kawarazaki chột hể tưởng. Mình không hề nhớ đã từng đào cái hố nào! Tuyệt đối không. Mùa hè năm ấy, quả thật họ có tình cờ gặp một cô gái xinh đẹp trong rừng. Tuy không nhớ cụ thể tình hình, nhưng vẫn còn ít nhiều ấn tượng. Tuy nhiên...

Hôm ấy, họ chỉ đưa cô gái về nhà. Sakiko cũng kể như vậy. Kawarazaki hoàn toàn không nhớ đã bắt nạt hay đẩy cô xuống hố. Không hề.

Cậu chậm chạp lắc đầu, tránh để bản thân rơi vào trạng thái mù mẫm, đồng thời buộc cái đầu càng lúc càng trĩu phải đào sâu suy nghĩ.

Nếu như... Cậu đưa ra thêm một giả thuyết nữa. Thử nghĩ mà xem, nếu lời Uryu là thật, nghĩa là mùa hè mười năm trước, bốn người trong đó có cả cậu đã đào một cái hố trong rừng, Towa rơi xuống cái hố và cuối cùng đã chết. Vì vậy, giờ đây họ mới bị người nào đó coi như đối tượng trả thù...

Uryu à, hung thủ quả thật rất biến thái!

Dù hung thủ là ai, nếu đây đúng là động cơ phạm tội của hắn, thì đầu cần sát hại Watanabe. Bởi vì cậu ấy không hề liên quan tới sự việc xảy ra vào mùa hè mười năm trước. Người mà hung thủ cần giết không thể là cậu ấy, không phải Watanabe...

Suy nghĩ của Kawarazaki dừng lại tại đây. Sau đó, cậu chìm vào giấc ngủ sâu không mộng mị...



Đồng hồ treo tường cạnh cửa phòng chột vang lên, ý thức dần hồi phục, Kwarazaki nhắm đếm số lần chuông kêu. Rất lâu sau, cậu mới thực sự tỉnh hẳn, mà nguyên nhân tỉnh giấc là vì người cậu bất thần bị thứ gì đó va vào rất mạnh. Vị trí va chạm là bên trái đầu.

Đang dựa cửa ga gát, Kwarazaki kêu khẽ rồi ngã nhào xuống đất.

Cái, cái gì vậy? Trong cơn ù tai kinh khủng như thế chũm chọe đánh ngay bên cạnh, cậu vẫn nghe thấy tiếng rơi tong tong của những giọt mưa trên mái nhà. Cậu nằm trên sàn, giờ tay phải sờ đầu, cảm giác tóc mình trơn trơn.

Đây là... máu ư? Đây là...

Cơn đau dữ dội đánh thẳng vào thần kinh. Kwarazaki giật mình mở mắt, bàn tay nhuốm đầy máu đỏ giờ ra trước mặt, cậu rú lên “Trời ơi.” Cuối cùng cũng hiểu mình đang ở trong tình trạng nào.

Cứ tưởng dựa vào cánh cửa từ bên trong thì về lý mà nói không thể bị tấn công đột ngột được. Nhưng...

Có chuyện gì vậy?

Kwarazaki cố nén cơn đau ở đầu, xoay mình ngồi dậy. Cậu dựa vào tường, co một chân lên rồi quan sát hình dáng của kẻ tấn công. Hắn đang đứng đó, tay cầm một chiếc đồng hồ để bàn hình trụ khá nặng nề. Hắn mặc trang phục màu đen giống mọi người, mũ liền áo trùm kín cả đầu. Đúng như Kozue mô tả, dưới mũ là gương mặt ghê rợn trắng bệch, đôi mắt hình trắng lưỡi liềm, khóe miệng nhếch cao... Kẻ tấn công đang đeo mặt nạ.

Có lẽ do lần đánh úp đầu tiên chưa đạt hiệu quả mong muốn, hắn lộ vẻ lúng túng. Thấy Kwarazaki vùng dậy, hắn giật mình lùi ra sau.

Rốt cuộc hắn từ đâu tới, giờ chẳng còn thời gian để mà suy nghĩ nữa rồi.

“Mày là ai?” Kwarazaki gầm lên, bắt đầu phản công.

Cũng may vết thương trên đầu cậu không quá nghiêm trọng, chẳng biết do kẻ tấn công run tay hay vì người cậu nghiêng ngả trong lúc ngủ gật. Kwarazaki hụp đầu, thu hết sức huých vai vào bụng hắn ta. Kẻ tấn công

định vung đòng hồ đập cậu thêm lần nữa, nhưng động tác lại chậm hơn Kawarazaki. Đòng hồ tuột khỏi bàn tay giơ cao, rơi xuống đất, mặt kính vỡ tan, kim giờ cũng văng ra ngoài. Hai người đánh nhau rồi cùng ngã lăn trên nền nhà.

Kawarazaki dốc sức giữ chặt kẻ tấn công đang vùng vẫy loạn xạ. Cậu cuời lên ngực hần, bóp cổ hần bằng tay phải bê bết máu. Kẻ tấn công thở gấp một cách khổ sở, Kawarazaki thật lòng chỉ muốn cứ thế bóp cổ hần tới chết.

Trong khi tay phải bóp chặt yết hầu đối phương, Kawarazaki dùng tay trái tháo mặt nạ của hần ra.

“Đồ giết người!” Cậu vừa hung hăng nói, vừa gắng sức giật mặt nạ. Khi trông thấy khuôn mặt đầy vẻ bất lực ấy, Kawarazaki lắc đầu quây quây như không tin nổi vào mắt mình. “Sao, sao lại là... Tại sao...”

Đúng lúc đó...

Kawarazaki thấy gáy nhói lên một cơn đau dữ dội, khác hẳn cơn đau ở đầu ban nãy. Cậu hỏi mới thốt nửa chừng đã biến thành tiếng rên thê thảm, bàn tay bóp cổ đối phương cũng dần mất đi sức lực. Hần thoát khỏi cậu.

Đòng hồ treo cạnh cửa phòng điểm chuông 1 giờ chiều.

Kawarazaki sờ tay ra sau gáy, chợt hiểu nguyên nhân của cơn đau. Cắm sâu ở đó là một vật nhọn mảnh như con dao nhỏ. Cậu rút ra xem thì thấy một que sắt dẹt màu đen, chính là kim của chiếc đòng hồ rơi vỡ trên nền nhà ban nãy. Vì rút kim, máu tươi phun mạnh từ miệng vết thương, sức lực mau chóng hao kiệt, ý thức bắt đầu mơ hồ.

Kawarazaki quỳ trên sàn, hai tay nắm lấy chiếc kim nhuộm đầy máu tươi. “Tại sao...” Cậu gắng dùng chút sức lực cuối cùng để hỏi lại lần nữa. Chỉ tiếc, lời chưa kịp dứt, người cậu đã khựng lại như rối gỗ đứt dây, rồi đổ nhào ra sàn.

Hung thủ chỉnh mặt nạ, vừa đi đều hòa nhịp thở vừa lạnh lùng nhìn không chớp mắt vào cái xác bất động. Hần chậm rãi thở dài, hướng mắt tới chiếc đòng hồ treo cạnh cửa phòng. Quả lắc màu bạc vẫn lắc lư đều đặn, hai chiếc kim màu đen báo giờ chuẩn xác, bây giờ là 1 giờ 10 phút.

Như để hoàn thành đúng trình tự, hung thủ gỡ đòng hồ trên tường xuống, hung bạo đập nó vào gáy Kawarazaki. Máu tươi lại bắn tung tóe. *Rắc!* Đòng hồ vỡ tan tành.

Kawarazaki vẫn thoi thóp, trong một khoảnh khắc nào đó, chân tay cậu giật khễ. Thấy vậy, hung thủ lại nhặt chiếc đồng hồ rơi trên sàn, ném xuống đất cậu thêm lần nữa.

* * *

Cuối cùng Kawaminami và Uryu cũng hợp sức đẩy được cửa, bước vào phòng IX. Họ không tìm được bóng đèn nhìn thấy qua kính ban nãy. Kiểm tra kỹ phía sau kệ trang trí và giá sách cũng không thu hoạch được gì, chẳng phát hiện ra ai khả nghi trốn ở bất cứ đâu.

Cái bóng trông thấy ban nãy là ảo giác sao? Hay là...

Mặc kệ Kawaminami đứng ngơ ngác, Uryu lao tới chỗ anh phóng viên ảnh. Không màng áo sẽ bị dính máu, cậu cúi xuống xem xét phần đầu bị đập nát của Utsuumi. Chưa cần xác minh tim còn đập hay không, Uryu đã chậm rãi lắc đầu.

“Anh ấy say khùng khiếp quá!” Trông thấy bình rượu whiskey nằm bên cạnh thi thể, Uryu nói, “Chắc chắn anh ấy chưa kịp phản kháng đã... đã bị...”

Uryu đứng dậy, đưa mắt nhìn búi phim màu đen chắt đóng ở thân dưới. “Vì sao hắn lại làm thế...”

Trông phải đến năm, sáu cuộn phim, lấp bên dưới là vài hộp đựng phim hình trụ méo mó. Chắc chắn không phải do Utsuumi làm, kẻ gây ra mớ hỗn độn này chỉ có thể là hung thủ.

Uryu ngó tròn tròn đồng phim một hồi, rồi cũng rời khỏi thi thể để tiến sâu vào phòng. Cậu mở túi đựng máy ảnh màu xanh thẫm đặt bên tường, nhìn vào bên trong. “Chỉ còn lại phim mới thôi. Chà, hai chiếc máy ảnh biến mất cả rồi.” Cậu vừa nói vừa dò xét xung quanh.

Quả thật không thấy máy ảnh đâu. Máy ảnh ống kính rời lẫn máy ảnh tự động nhỏ của Utsuumi đều không thấy trong phòng.

Bị hung thủ lấy mất. Chắc thế. Nhưng vì sao hắn phải làm vậy...

Tiếng chuông đồng hồ vang lên ong ong cả phòng. Hóa ra là đồng hồ treo cạnh cửa ra vào, phòng Kawaminami bên cạnh có treo một chiếc tương tự. Đồng hồ ngoài hành lang cũng thi nhau ngân vang.

“Bây giờ chắc đã 1 rưỡi.” Uryu lẩm bẩm, trở lại bên thi thể. Lần này cậu quỳ bên chân anh phóng viên ảnh, càn lấy búi phim rối tung. “Tại sao... tại sao phải giết Utsuumi!”

“Uryu à,” Kawaminami gọi. “Quan trọng hơn cả, phải làm rõ xem hung thủ đã vào đây bằng cách nào...”

“Vâng, em hiểu rồi.” Uryu đặt phim xuống rồi đứng dậy. “Cả việc anh Kawaminami vừa trông thấy bóng người nữa. Trong khoảng thời gian từ lúc nhìn thấy hắn cho tới khi chúng ta bước vào phòng, rốt cuộc hắn biến đi đâu? Cứ cho rằng đây chỉ là ảo giác của anh, nhưng cửa phòng vẫn luôn bị chặn, vậy hung thủ đã vào bằng cách nào, rút lui ra sao? Mỗi câu hỏi đều là một bí ẩn chưa có lời giải.” Uryu giơ tay cào mái tóc rối bù, đếm lại những sự thật hiển nhiên.

Kawaminami gật gù, đánh mắt quan sát toàn bộ căn phòng thêm lượt nữa. Ngoài cửa vào bị chặn bằng kệ trang trí, ở đây còn không có cả cửa sổ nhỏ bố trí trên trần như đại sảnh. Trong phòng căn bản chẳng có chỗ để trốn, muốn ẩn nấp không cho ai phát hiện thì đúng là bất khả thi. Hung thủ chui vào phòng kiểu gì? Dùng chính đồng hồ mình mang tới để giết chết anh phóng viên ảnh, rải những cuộn phim đã chụp quanh thi thể, sau đó hắn lặn mất bằng cách nào?

‘Sát nhân phòng kín’, bốn chữ quen thuộc bỗng hiện lên trong đầu Kawaminami. Nhưng những lời Uryu vừa nói cũng có lý. Chuyện này...

Đáp án, một đáp án không thể rõ ràng hơn đang ẩn trong lòng cậu. Cậu muốn tóm lấy nó, nhưng vừa đưa tay ra đã bị cơn đau đầu khủng khiếp chặn lại.

Mưa bên ngoài vẫn mãi miết rơi. Ảo giác đột nhiên bao trùm lấy Kawaminami, cậu thấy ánh đèn trong phòng lúc mờ lúc tỏ tùy theo cường độ lúc to lúc nhỏ đầy tinh vi của tiếng mưa rơi ngoài kia.

Kawaminami lắc cái đầu nặng trĩu, cúi xuống nhìn gương mặt của người phóng viên ảnh đã tắt thở. Nỗi khiếp sợ và ngờ vực ngập tràn tâm trí đã khiến Utsuumi tự giam mình trong phòng, đôi mắt đang đầy phần nộ vẫn chưa kịp nhắm lại mà chiếu thẳng vào một điểm trên tường, chính là mặt đồng hồ lớn được ghép bằng gạch mosaic.

“Đi thôi anh.”

Nghe Uryu gọi, Kawaminami mới hoàn hồn trở lại.

“Ta còn phải thông báo với mọi người.”

* * *

Hai người rời khỏi phòng IX với một đồng nghi vấn trong đầu, vừa hay gặp ngay Kobayakawa đang đi tới từ đoạn rẽ của hành lang. Nghe Kawaminami thuật lại vụ giết người mới nhất, anh ta biến sắc rên rỉ.

“Utsuumi á? Ở trong phòng này sao?”

“Vâng. Khoảng một tiếng trước, em và Uryu đang ở đại sảnh thì nghe tiếng kêu... Còn anh? Anh không nghe thấy sao?”

Phòng Kobayakawa là phòng VII, chỉ cách phòng Utsuumi đúng một gian. Ngồi ở đại sảnh còn nghe được tiếng kêu thảm thiết, không lý gì anh ta lại không nghe thấy.

“Tôi ngủ say quá mà.” Kobayakawa dụi cặp mắt tròn ti hí chìm sâu trong hốc mắt, bao quanh là hai quầng thâm đen rõ rệt. “Tôi cũng ngờ ngợ là có tiếng động, ai dè...”

“Sao giờ anh lại đến đây?”

“Tôi vừa tỉnh giấc, liền nghe thấy giọng hai cậu.”

“Cho dù thế nào, chúng ta vẫn nên gọi hai người kia cái đã.”

Uryu giục. Kobayakawa thò đầu ngó vào phòng IX đã võ tấm kính gắn cửa, môi mấp máy, nhưng không lộ vẻ muốn vào xem tình hình bên trong.

Khi đi ngang qua phòng VIII, Kawaminami bất giác nhớ đến cánh cửa mở hé làm cậu ngờ vực ban nãy. Cậu nhìn vào trong, nhưng không thấy gì khả nghi. Từ hành lý đến những chiếc đồng hồ kiểu Nhật trên kệ trang trí cũng không có gì thay đổi rõ rệt.

“Sao thế ạ?” Uryu hỏi.

“Không có gì đâu.” Kawaminami trả lời nước đôi. Tiếp tục dò xét, tự dưng cậu phát hiện ra một chuyện kì quặc.

Đó là... là ảo giác... sao?

Đứng từ cửa nhìn vào bức tường bên phải liền kề phòng IX, cậu thấy chiếc đồng hồ lớn ghép bằng gạch mosaic... hình như khang khác, vị trí của kim đã có chút thay đổi so với lúc trước.

* * *

“Gì vậy? Ai đấy?” Nghe tiếng gõ cửa, Kozue hỏi vọng ra với giọng dè chừng.

“Là anh, Uryu đây. Còn cả hai anh Kawaminami và Kobayakawa nữa.”

“... Anh Uryu à. Có thật là anh Uryu không?”

“Thật, là anh mà.”

Như thế muốn xác nhận thật kĩ giọng nói, mãi sau Kozue mới tháo chốt, hé cửa để lộ một khe nhỏ rồi ghé mặt ra hỏi, “Sao thế ạ? Có chuyện gì...”

“Utsuumi bị giết.”

Nghe Uryu trả lời, Kozue hét lên, thều thào một tiếng “Không,” rồi đóng sầm cửa lại.

“Kozue!”

“Đủ rồi! Đừng! Em không chịu nổi nữa!”

“Kozue à...”

Uryu chưa kịp nắm lấy nắm đấm cửa, cửa phòng lại bị chốt trong như cũ.

“Đừng! Anh đừng vào đây!”

“Em bình tĩnh lại đi, nào, mau mở cửa ra.”

“Em không muốn bị giết!”

“Không ai muốn giết em cả!”

“Làm sao anh biết được? Hơn nữa, ngay cả anh Uryu muốn làm gì, em cũng không đoán nổi.”

“Anh á? Tại sao anh phải...”

“Em muốn ở trong phòng. Một mình.”

“Này, nghe anh nói đã...”

“Cứ kệ em. Trước khi làm rõ hung thủ là ai, em sẽ không bước ra khỏi phòng nữa bước!”

“Kozue à!” Uryu siết nắm tay, định gõ cửa tiếp lại thôi. Cậu quay ra nhìn Kawaminami và Kobayakawa, bất lực nhún vai. “Hết cách rồi!”

“Cứ để cô bé ở đó đi.” Kawaminami nói. Kozue không muốn ra ngoài

cũng là bình thường. Nói thật, bản thân cậu cũng chỉ muốn tự nhốt mình ở một nơi an toàn, không ra ngoài nữa.

Uryu lại gọi cửa, nhưng lần này Kozue không trả lời, chỉ nghe thấy tiếng đệm lò xo kêu ken két và tiếng nước nở đầy yếu ớt. Ba người quyết định rời phòng Kozue để đi gọi Kawarazaki.

Kawarazaki ngủ trong phòng III, cách phòng IX của Utsuumi xa nhất. Vì vậy tiếng kêu ‘Cứu tôi với’ ban này khó lòng vọng đến. Tức là, dù đang ngủ hay thức, chắc hẳn Kawarazaki đều không thể biết vừa có thêm án mạng. Tất nhiên với điếu kiện cậu không phải là hung thủ giết Utsuumi.

Có đi đâu....

Họ ngoặt qua tiềnh sảnh để ra hành lang hình vòng cung ở cánh Bắc, sảnh tiềnh sảnh vẫn tung tóe mảnh vỡ của những chiếc đồng hồ dùng để phá cửa sắt. Băng qua phòng I và II, vừa rẽ sang chỗ ngoặt để tới phòng III thì Uryu đi đằng trước bỗng ‘Á’ một tiếng.

“Sao vậy?” Kawaminami thắc mắc.

“Nhìn kia!” Uryu trở chiếc đồng hồ treo tường đối diện cửa phòng. Đồng hồ gồm hai mặt tròn to nhỏ xếp theo chiều dọc, còn gọi là ‘đồng hồ hai mặt’. Nắp kính của mặt to đang mở, hai cây kim bên trong đều oặt ẹo cong ra ngoài. Hơn nữa...

“Lẽ nào...” Uryu ấp úng run giọng, bước nhanh tới gần chiếc đồng hồ.

Cậu trông thấy hai cây kim một ngắn một dài màu đen đang thò ra ngoài giống như cái vòi của bộ cánh cứng. Trên đầu kim ngắn gắn một mảnh giấy trắng: CHÍNH CHÚNG MÀY GIẾT.

Nét chữ nguệch ngoạc bằng mực đỏ.

“Ôi, đây là...”

Mảnh giấy này giống hệt mảnh giấy lên án trong buồng trang phục ở phòng quả lắc.

“Kawarazaki!” Uryu bật gọi, xoay phắt ra sau, dồn toàn lực đẩy tung cửa, rồi gào lên thống thiết ‘Á á á’.

Không khó hình dung ra cảnh tượng gì đang chờ họ, Kawaminami nhón chân nhìn qua bờ vai xuôi lơ của Uryu, thấp thỏm dòm vào trong. Kobayakawa hớn hớn bước tới đứng sau cậu, liếc mắt trông.

“A...”

Kawaminami rên lên. Kobayakawa nín thở nuốt nước bọt.

“Kawarazaki!” Uryu giơ hai tay lên trước, loạng choạng bước vào phòng, quỳ gục xuống cạnh bạn mình, nắm lấy cổ tay bê bết máu của Kawarazaki rồi bắt mạch. “Thật khốn nạn! Sao lại như vậy được...”

Kawarazaki nằm sấp trên sàn. Hõm gáy có một vết thương sâu, trông như bị đâm bằng một vật nhọn. Ngoài ra, giống như ba người trước, đầu cậu cũng bị đập nát một cách tàn nhẫn, bên cạnh thi thể là mảnh vỡ tung tóe của bộ máy tính xảo vốn chỉ dùng để đo thời gian.

“Lại là đồng hồ sao...” Kawaminami sợ hãi thốt lên.

Trên sàn có hai chiếc. Một là đồng hồ để bàn hình trụ, lẽ ra phải được bày đầu đó ngoài sảnh. Nắp kính vỡ tan, kim giờ và kim phút đã rơi hết ra ngoài. Chiếc còn lại hình như vốn treo trên tường phòng. Hai kim đều không tồn tại, thời gian hiển thị là 1 giờ 10 phút, nhưng đã ngừng chạy.

Kawaminami lấy đồng hồ bỏ túi ra xem. Đã sắp 2 rưỡi chiều.


“...Nhìn rồi, nhìn người mất rồi.” Uryu nắm chặt cổ tay người bạn đã không thể nói cười được nữa, lắc đầu quây quây. Cậu khóc rống lên, rên rỉ những lời mê sảng. “Không liên quan tới cậu. Cậu không làm gì hết, rõ ràng không phải lỗi của cậu...”

* * *

Trong đại sảnh...

Kawaminami châm thuốc, rít một hơi sâu, lật mở sổ ghi chép trên bàn tròn.

Đó là cuốn sổ khổ B5 cậu vẫn dùng mỗi khi đi phỏng vấn.

Trang đang mở có ghi chú thời gian diễn ra một vài sự việc chính từ chiều 30 đến giờ. 

Đây đáng lẽ là tài liệu tham khảo để viết bài chính thức sau này, không ngờ ý nghĩa và giá trị hiện tại của nó đã vượt quá công dụng ghi chép đơn thuần.

Ban này, sau khi Kawarazaki trở về phòng một mình còn cậu và Uryu vẫn ở lại đây, Kawaminami tiếp tục bổ sung các dữ kiện. Cậu ghi chép cốt để lòng bình tĩnh trở lại, mặt khác, cậu muốn nắm bắt những sự việc xảy ra

một cách chính xác và khách quan nhất có thể. 

Lần cuối cùng về phòng VIII chắc là lúc đi lấy cuốn sổ này.

Bấy giờ đèn phòng bật hay tắt...

Cửa đóng kín hay không...


Bản thân cậu cũng không rõ

Ghi chép lúc đó của Kawaminami dừng ở đây. Do ngủ quên lúc nào không biết.

Trong lúc cậu cắm cúi viết, Uryu nghĩ suy một mình, không nói năng gì, thi thoảng lại thở dài náo nức.

Không gian xung quanh chìm trong tiếng mưa lộp độp trên mái và tiếng đồng hồ đều đều trên kệ trang trí.

Thời gian lặng lẽ trôi đi.

Cậu bỏ thuốc lá vào gạt tàn, cầm bút bi kẹp trong sổ lên viết tiếp. 

Sau khi gác bút, Kawaminami lại ngậm một điếu thuốc, nhìn đồng hồ lớn dưới mặt kính.

3 giờ 20 phút chiều. Còn phải đợi hơn một ngày nữa thì cửa sắt mới mở.

Rốt cuộc hung thủ là ai? Kawaminami vừa suy xét vấn đề lại từ đầu, vừa đưa mắt lên quan sát Kobayakawa và Uryu cũng đang nghĩ bên bàn.

Từ lúc trở về đại sảnh, ba người vẫn không nói với nhau câu nào. Khuôn mặt trắng bệch của Kobayakawa toát mồ hôi hột, cả người run rẩy như bệnh tật phát tác, mắt đảo đảo nhìn quanh trong hoang mang lo sợ, có thể thấy hiện giờ anh đang rất căng thẳng. Uryu cầm mảnh giấy tìm thấy trước cửa phòng III, thần thờ nhìn không ngừng đầu lên. Chẳng ai có ý định kể lại chuyện Kawarazaki bị giết cho cô bé Kozue đang khóa mình trong phòng.

Hung thủ là ai? Kawaminami cố gắng suy nghĩ bằng cái đầu trĩu trĩu đến kì lạ của mình.

Sakiko.

Watanabe.

Utsuumi.

Kawarazaki.

Chỉ trong nửa ngày, liên tiếp bốn người bị giết.

Theo lời kể của Kozue, hung thủ mặc linh y giống hệt bọn họ, đeo chiếc mặt nạ lấy ở hành lang Tân quán, người tỏa ra mùi nước hoa giống hệt nhà ngoại cảm đang mất tích. Chẳng lẽ hung thủ chính là Mitsue (mà nay là Komyoji), em gái của cô hộ lý tự sát trong rừng mười năm trước? Phải chăng Komyoji là kẻ đứng sau thao túng mọi chuyện, dùng chìa dự phòng để rời khỏi Cựu quán, dàn cảnh mất tích, sau đó chờ thời cơ thích hợp để trở lại gây án nhiều lần?

Hay hung thủ là một người khác?

Trong trường hợp hung thủ không phải Komyoji, vậy thì nhiều khả năng cô đã bị sát hại. Nói cách khác, Komyoji bị giết vào đúng đêm đầu tiên Kawaminami nghe thấy tiếng động khả nghi. Như vậy vết máu trên thảm trải buồng ngủ của phòng quả lắc là thật, còn thi thể đã bị hung thủ giấu đi.

Trong trường hợp này, hung thủ là ai?

Hiện tại ở đây chỉ còn cả thầy bốn người, Kobayakawa, Uryu, Kozue, và bản thân cậu, Kawaminami.

Kobayakawa và Kozue đều có khả năng là hung thủ. Tuy không rõ vì động cơ nào mà họ sát hại tận bốn mạng, không, cộng thêm cả Komyoji nữa là năm, nhưng ít nhất họ có đủ điều kiện khách quan về thời gian và không gian để giết người.

Chỉ mình Uryu không thể là hung thủ. Bởi vì cậu ở đại sảnh cùng Kawaminami, cùng nghe thấy tiếng kêu cứu khi bị tấn công của Utsuumi. Ngoài ra, nếu Kawarazaki bị giết vào đúng thời gian hiển thị trên mặt đồng hồ treo tường đã ngừng hoạt động, thì bấy giờ Uryu cũng đang ở bên Kawaminami. Cả hai vừa chạy tới phòng IX của Utsuumi và đang nghĩ cách mở cánh cửa bị chặn trong. Cho nên...

Không phải, đợi đã. Kawaminami cẩn thận sắp xếp lại suy luận của mình. Có đúng Uryu không thể nào là hung thủ không? Cậu ấy thực sự không có khả năng giết Utsuumi và Kawarazaki u?

Nếu lúc đó tiếng kêu 'Cứu tôi với' mà cậu cùng Uryu nghe thấy ở đây không phải tiếng Utsuumi mà là tiếng kêu giả đã được thu lại từ trước thì sao?

Sau khi sát hại Utsuumi, Uryu đặt máy thu âm ở đâu đó, ví dụ trong phòng bên cạnh, rồi vặn mức âm thanh to nhất, cài đặt trước thời gian kêu

rồi trở lại đại sảnh, yên lặng đợi Kawaminami tỉnh dậy vì tiếng băng thu. Bấy giờ, câu đầu tiên cậu nói với Kawaminami là ‘Tiếng hét vừa rồi chắc là của anh Utsuumi’.

Nếu vậy, trước khi hai người họ chạy tới cửa phòng IX, bóng người thấp thoáng qua lớp kính mờ quả thật chỉ là ảo giác.

Còn vụ của Kawarazaki...

Liếc nhìn Uryu vẫn đang thần thờ cúi đầu, Kawaminami tiếp tục suy đoán.

Giả sử thời gian tử vong thật của Kawarazaki sớm hơn thời gian hiển thị trên mặt đồng hồ võ, khi đó việc cậu ấy và Utsuumi, ai là người bị giết trước đầu không quan trọng, bởi vì hung thủ có thể tạo bằng chứng ngoại phạm bằng cách chỉnh đồng hồ võ thành 1 giờ 10 phút là sẽ nắm được phần thắng.

Ngoài ra, có khả năng hung thủ đã chỉnh giờ của tất cả đồng hồ ở đại sảnh và hành lang. Như vậy, dù thời gian hiển thị trên chiếc đồng hồ sát hại Kawarazaki mới chuẩn xác, thì chỉ cần toàn bộ những đồng hồ khác chạy chậm lại...

Không, không thể nào. Điều này không thể xảy ra được. Kawaminami khẽ lắc đầu, sờ vào đồng hồ trong túi. Vẫn còn chiếc đồng hồ này. Uryu không thể lên chỉnh cả đồng hồ trong túi mình được. Cho dù có ngủ say như chết, mình nhất định sẽ tỉnh giấc nếu cậu ấy làm vậy.

Kawaminami lặng lẽ quan sát hai người vẫn im thin thít này giờ một lần nữa.

Một khi đã nảy sinh nghi ngờ thì sẽ có cảm giác rằng ngoài mình ra, bất cứ ai cũng đều rất đáng nghi. Chẳng lẽ cậu phải luôn ghi nhớ điều này trước khi làm rõ sự thật mang tính quyết định sao?

Tôi không tin ai hết. Kawaminami chợt nhớ tới hình ảnh Utsuumi hét lên sợ hãi trước khi rời đại sảnh. Nếu tiếp tục thế này, việc cậu hành động giống như anh ta e rằng chỉ là vấn đề thời gian.

Mưa vẫn rơi rào rào bên ngoài. Kawaminami ngược nhìn mười hai ô cửa nhỏ trên trần nhà đang thả xuống những tia sáng màu xanh yếu ớt, thân thể mệt mỏi chìm trong tiếng thở dài ảo não.

Khi tiếng chuông điểm 4 giờ chiều vang lên, Uryu mới chậm rãi ngẩng đầu hỏi Kawaminami và Kobayakawa, “Có ai muốn uống cà phê không?

Hay các anh sợ có người hạ độc? Không thể nào. Hung thủ nhắm vào đối tượng nhất định, nên không bỏ thuốc độc vào thứ ai cũng uống đâu.”

Cậu nói dứt khoát, đồng thời kéo bình và tách cà phê trên bàn tới trước mặt, mở nắp ra xem. “Ồi chà, hết nước rồi,” cậu lẩm bẩm rồi vào bếp.

* * *

“Có việc này em buộc phải nói ra, các anh có thể nghe không?”

Uryu mở lời khi quay lại đại sảnh. Kobayakawa ngược lên, vẻ mặt như thể vừa trông thấy thứ gì kì dị lắm. Kawaminami cũng hơi thắc mắc, cảm giác Uryu kiên quyết khác hẳn bình thường, khiến cậu vô thức ngẩng thẳng dậy.

“Mảnh giấy này,” Uryu chỉ vào mảnh giấy, “Có viết ‘Chính chúng mày giết’. Giống hệt mảnh giấy tìm thấy trong buồng trang phục ở phòng quả lắc, việc này anh Kawaminami cũng biết rồi. Mảnh giấy đó kẹp ở ngực chiếc váy cưới bị rách. Chắc là do hung thủ để lại. Hơn nữa, có thể cho rằng đây là thư tố cáo mà hung thủ gửi tới chúng ta. Sáng nay, khi trông thấy mảnh giấy ở buồng trang phục, trực giác lập tức mách bảo em rằng, người bị ‘giết’ ở đây chính là Koga Towa, còn ‘chúng mày’ là chỉ bốn đứa trẻ gặp cô ấy trong rừng vào mùa hè mười năm trước. Vì vậy em đã cố nhớ lại, cuối cùng đã nhớ ra. Căn nguyên của mọi chuyện không phải do ai khác mà do chính em, Uryu Misao.”

Ban này, khi trở về từ phòng quả lắc, Uryu cũng nói như vậy.

Cậu kể mùa hè của mười năm trước, họ có đào một cái hố trong rừng. Nhưng Kawarazaki cứ một mực khẳng định rằng không nhớ có chuyện này. Hơn nữa, ban này Uryu còn nói với di thể bạn rằng, ‘Không liên quan tới cậu. Cậu không làm gì hết, rõ ràng không phải lỗi của cậu...’

Rốt cuộc câu chuyện là sao? Kawaminami trân trối nhìn Uryu, bao nghi ngờ về cậu sinh viên này bỗng chốc tan biến. Làn khói u ám vẫn lớn vờn trên mặt Uryu kể từ khi phát hiện ra mảnh giấy đầu tiên ở buồng trang phục giờ không còn, về điềm tĩnh đến mức làm người ta chán ghét của cậu đã trở lại. Cái suy nghĩ coi mình là ‘căn nguyên mọi chuyện’ từng sục sôi trong lòng cậu, theo thời gian giờ cũng hóa thành cát bụi. Liệu có thể nghĩ như vậy không?

Ấm nước trên bếp rúc lên.

Uryu đứng dậy, rót nước vào bình, pha đủ lượng cho ba người uống. Cậu lẩm bẩm, “Không có độc đâu mà,” sau đó xung phong uống ngụm đầu tiên.

“Em muốn kể toàn bộ sự việc xảy ra mùa hè mười năm trước. Khó khăn lắm em mới nhớ lại được đấy.” Uryu tiếp tục. “Hôm đó... cụ thể là ngày nào em cũng không rõ, nhưng hình như là Chủ nhật cuối cùng của tháng Bảy, bốn đứa tụi em tham gia trại tập huấn của cơ sở dạy thêm. Buổi chiều, cả đám gặp Towa trong rừng. Đó là một cô gái xinh đẹp nhưng gầy yếu. Em nhớ cô ấy nói rằng, đang dạo bộ trong sân thì nghe ở rừng xôn xao vui quá nên qua xem thế nào.

“Cụ thể còn nói những gì nữa, giờ em không thể nhớ nổi. Chỉ ấn tượng là có tán phét mấy câu chuyện phiếm không đầu không cuối... Nhưng trong lúc trò chuyện, cô ấy tỏ ra khó ở nên cả nhóm mau chóng đưa về nhà. Tối nơi tụi em có gặp một người đàn ông hình như là cha cô ấy ở cửa. Em nhớ ông hỏi kĩ tên từng đứa. Sakiko còn nói, khi rời khỏi nhà họ thì thấy Yukiya lấp ló trong sân... Sự việc xảy ra hôm đó, chỉ có vậy mà thôi.”

“Hết rồi à?” Thấy câu chuyện dừng ở đây, Kawaminami không nhận được, hỏi thêm, “Nếu thế...”

“Sự việc xảy ra hôm đó, chỉ có vậy mà thôi.” Uryu nhắc lại. “Thế nên Kawarazaki mới quả quyết rằng cậu ấy không biết gì hết. Sự việc xảy ra hôm đó, đúng là chỉ có vậy. Nhưng...”

Uryu ngập ngừng. “Em thì nhớ thêm một chuyện khác. Xảy ra vào hôm trước hôm ấy. T... tụi em có đào một cái hố trong rừng. Chắc cái hố mà Towa ngã xuống chính là...”

“Tại sao Kawarazaki không nhớ việc này?” Kawaminami hỏi.

Uryu khẽ thở dài. “Bởi vì cậu ấy không liên quan tới cái hố. Không chỉ cậu ấy, mà cả Sakiko cũng không liên quan. Đó là trò đùa tai quái của em và Fukunishi.”

“Em và... Fukunishi?”

“Chính là người có việc nên không tới được đấy ạ.” Uryu ngược mắt nhìn trần nhà, nhắm một bên lại như thể đang ngấm bấn. “Bốn đứa tụi em khá thân nhau. Nhưng Kawarazaki cao lớn và tay khỏe nên làm trùm. Cậu ấy cũng nghịch ngợm phá phách nhất bọn, cho dù cùng chơi với mọi

người, cậu ấy vẫn tự coi mình là trung tâm, bắt cả đám nghe theo chỉ đạo của mình. Sakiko là con gái nên không để ý, nhưng em và Fukunishi lại rất không hài lòng. Bấy giờ em nảy ra ý định cho Kawarazaki một bài học, khiến cậu ấy phải bẽ mặt. Cho nên hai đứa cùng lén đào hố trong rừng. Tụi em lấy xẻng trong kho của trại rồi tìm một chỗ đất xốp. Bắt tay vào việc, tụi em thích thú lắm nên vô tình đào rất sâu. Hai đứa còn dùng cành và lá cây ngụy trang kỹ miệng hố để không ai phát hiện ra, định bụng hôm sau sẽ dụ Kawarazaki tới đây, lừa cho cậu ấy thụt hố. Không ngờ hôm sau lại gặp cô gái nhà Koga ra chơi nên lỡ mất cơ hội đánh bẫy Kawarazaki. Kế hoạch bất thành, cái hố cứ để đó chẳng ai quan tâm.”

Uryu không ngó trần nhà nữa mà hạ ánh mắt xuống, nhìn vào mặt Kawaminami và Kobayakawa.

“Sự tình là như vậy. Bấy giờ tụi em không hề ngờ rằng cái hố có thể gây nguy hiểm. Nhưng về sau, Fukunishi có hơi lo lắng nên rủ em quay lại kiểm tra, gặp đúng lúc nhà Koga tổ chức tang lễ... Không hiểu sao cả hai đâm sợ, và không quay lại nữa. Ngày tháng trôi qua, em và Fukunishi vẫn luôn tránh nhắc đến cái hố. Ngoài xấu hổ vì hành động dại dột hồi đó, có thể còn vì cả hai đều ăn năn trong lòng. Nhưng cả em lẫn Fukunishi, vốn là người hay dự cảm bất an, đều không ngờ rằng đám tang năm ấy lại chính là của cô gái mà tụi em đã gặp trong rừng. Giờ nghĩ lại, em thấy khả năng này là rất cao.”

Uryu ngừng một lát, đưa tách cà phê lên miệng.

Kawaminami nói, “Xin phép,” rồi cũng cần lấy tách cà phê của mình.

“Cho tới giờ em vẫn cho rằng hung thủ chính là Komyoji.” Uryu nói, đồng thời quan sát phản ứng của Kobayakawa. “Bởi vì, ngoài chị ta ra, những người khác đều không có động cơ giết người. Nếu cái hố là nguyên nhân dẫn tới cái chết của Towa, thì người đầu tiên cho rằng tụi em đã ‘giết hại’ cô gái và muốn trả thù cả đám phải là ông Michinori. Ông ấy cưng con gái như vậy, có phanh thây tụi em ra cũng khó nguôi oán thù. Nhưng ông mất lâu rồi mà. Còn Komyoji, tức Mitsue, thì sao? Do bọn em ‘giết’ Towa, Akie mới thấy cần chịu trách nhiệm, và quyết định tự sát. Nói cách khác, hành vi của tụi em đã gián tiếp đẩy Akie tới chỗ chết, có thể nói chị ấy cũng bị tụi em ‘giết hại’, giống như Towa. Lòng căm hận ngàn ngút gia tăng trong cái đầu điên rồ của Mitsue, một người em gái vô cùng thương yêu chị mình, cuối cùng biến thành khát khao trả thù mãnh liệt...”

“Mitsue không điên.” Kobayakawa khẽ ngắt lời Uryu, “Cô ấy không hề bị điên.”

“Do đâu mà anh dám khẳng định như vậy?” Uryu tia ánh mắt lạnh lùng vào anh. “Em vẫn thường nghĩ rằng, ai trên đời này cũng bị điên. Nếu coi giá trị trung bình ở các phương diện khác nhau của mọi thành viên trong xã hội là tiêu chuẩn thông thường, rồi xem tất cả những hành vi xa rời tiêu chuẩn dưới các hình thức khác nhau là dị thường, thì nghiêm khắc mà nói, khắp thế gian chẳng ai đạt nổi cái chuẩn thông thường ấy... Chà chà, chủ đề này không cần thiết phải thảo luận đấy chứ. Ai mà chẳng có khả năng phát điên. Anh Kobayakawa, anh Kawaminami, ngay cả người đang nhận định vấn đề là em đây cũng đều có thể phát điên. Còn cơn điên ấy biểu hiện ở đâu, vào lúc nào, dưới hình thức nào thì không biết trước được. Hơn nữa, kể cả khi một người bị điên, nhưng trong mắt người khác, anh ta có điên thật hay không cũng rất khó nói.”

“Cậu lắm luận điệu xằng bậy thật đấy!” Kobayakawa đáp trả với giọng giận dữ. “Vậy thưa cậu Uryu, rốt cuộc từ đâu mà Mitsue biết được tên của mấy cậu? Cô ấy làm thế nào để liên hệ các cậu với sự việc xảy ra mười năm trước?”

“Em nghĩ thế này.” Uryu trả lời tấp lự. “Mười năm trước, cái hố mà cô Towa ngã xuống là do ai đào? Có thể dễ dàng suy đoán thủ phạm là lũ trẻ con hay chơi đùa trong rừng, dễ dàng liên hệ ngay tới bốn đứa đã dẫn Towa về nhà hôm đó. Nhiều khả năng ông Michinori đã đi điều tra cả lũ dựa trên manh mối là những cái tên mà ông hỏi. Nhưng ông không biết sự thật là chỉ có hai trong bốn đứa đào ra cái hố. Nói tóm lại, ông Michinori đã chia sẻ kết quả đi điều tra cho chị họ lý Akie hoặc chị quản gia Sayoko, sau đó câu chuyện truyền tới tai Mitsue. Khả năng này không phải là không có.”

“Nhưng...”

“Tất nhiên, bấy giờ Mitsue chưa có ý định tìm lũ trẻ để trả thù. Trái lại, chị ta còn quên bẵng sự việc trong một thời gian rất dài. Tuy nhiên...” Uryu lại ngừng đầu nhìn trềnh nhà. “Tháng Chín năm ngoái, sau khi nghe lời đồn về hồn ma, em và Kazarazaki đã tới thăm biệt thự. Người tiếp tụi em là Sayoko, em không rõ chị ấy có để ý rằng hai đứa chính là lũ trẻ của mười năm trước hay không, nhưng đúng là cả hai có báo lại tên mình. Uryu và Kazarazaki cũng là hai họ ít phổ biến. Cho nên, khi nghe Sayoko kể về mấy cậu sinh viên, Mitsue đã nảy sinh nghi ngờ.

“Những chuyện tiếp theo, khỏi nói cũng biết. Chỉ cần nắm được tên trường đại học và hội nhóm mà tụi em tham gia là thừa sức phăng ra tình hình các thành viên của hội. Rồi Mitsue phát hiện ra ông biên tập vốn có quan hệ thân thiết lâu năm với mình đã từng phỏng vấn hội nghiên cứu này. Kết quả, tư duy điên rồ đã khiến chị ta coi những trùng hợp ngẫu nhiên này là ‘gợi ý của ông trời’. Khát khao trả thù tằm ằm trong lòng suốt một thời gian dài cũng lớn dần lên. Vì vậy, chị ta lôi kéo ông bô biên tập và bà chị quản gia quen biết từ lâu cùng nhau thực hiện dự án đặc biệt.

“Thế nào, Kobayakawa? Nói mới nhớ, hồi bàn bạc và lập kế hoạch, anh còn yêu cầu hội trưởng em đây tuyển chọn năm người tham gia với thành phần chủ yếu là các hội viên sắp lên năm thứ ba vào tháng Tư năm nay.”

“...Ừm, đúng.”

“Hắn là chị ta chỉ đạo ‘Anh làm thế này giúp em nhé’. Các hội viên sắp lên năm ba chỉ có bốn người, gồm em, Kawarazaki, Sakiko và Fukunishi. Nếu phải chọn thêm một người thì không thể thiếu Watanabe, đứa đầu tiên kể tin đồn về hồn ma ở Thời Kế Quán cho cả bọn. Hơn nữa mùa thu năm ngoái, cậu ấy cũng đi cùng tụi em tới đây. Mitsue đã dự tính trước, thành ra mới chỉ thị đường đi nước bước cho anh.”

Ra thế, phân tích của Uryu về cơ bản cũng hợp tình hợp lý. Tuy chưa thể coi là lập luận logic mà mới chỉ dừng lại ở mức tưởng tượng và suy đoán, nhưng Kawaminami vẫn cảm thấy lý lẽ của Uryu đầy sức thuyết phục. Có đi đâu...

“Uryu này.” Kawaminami nghĩ tới một vấn đề, “Vì sao hung thủ nhất định phải giết Watanabe? Cả Utsuomi nữa, anh ấy hoàn toàn không liên quan tới sự việc của mười năm trước cơ mà?”

“Anh nói rất đúng.” Hình như Uryu cũng đã lường trước thắc mắc này. Cậu liếc nhìn thi thể Watanabe qua bàn tròn trước mặt, gật đầu đồng tình. “Tại sao Watanabe lại bị giết, ban đầu em cũng cảm thấy kì quái. Nếu lời nhắn ‘Chính chúng mày giết’ là để chỉ cái chết của Towa mười năm trước, thì sẽ chẳng có dây mơ rễ má gì với Watanabe. Nhưng cậu ấy lại là người đầu tiên, hoặc thứ hai sau Sakiko, bị giết hại. Tại sao lại thế? Sau khi Kawarazaki rời khỏi đại sảnh với lý do về phòng đi ngủ, em mới nghĩ ra đáp án, có khi Watanabe bị giết nhầm.”

“Giết nhầm?” Kawaminami kinh ngạc hỏi tiếp, “Tức là...”

“Mục tiêu thực sự mà hung thủ muốn tấn công là Fukunishi Ryota. Nhưng thực tế người bị giết lại là Watanabe Ryosuke. Ryota và Ryosuke, anh thấy không, hai cái tên tương đối giống nhau.”

“Tên thì khá giống... nhưng rõ ràng khác họ mà!”

“Trước đây đã từng giống ạ.”

Kawaminami ngó ra.

“Họ của hai cậu ấy từng giống nhau cho tới mấy năm trước.”

“Sao lại như vậy?”

“Fukunishi vốn mang họ Watanabe. Nhưng hồi lên lớp Mười, bố mẹ ly hôn, cậu ấy sống cùng mẹ nên đổi họ luôn từ đó.”

“Ồ.”

“Watanabe Ryota và Watanabe Ryosuke. Hung thủ đã nhầm hai người này với nhau. Dù Fukunishi tham gia dự án như đã hẹn thì người bị giết vẫn sẽ là Watanabe.”

“Ra vậy.”

Cuối cùng Kawaminami cũng hiểu rõ vấn đề Cậu liếc sang Kobayakawa, thấy anh vẫn chưa uống tách cà phê mà Uryu đã pha, chỉ cúi mặt, lắc đầu mãi không thôi.

“Nhưng tại sao Utsuimi lại bị giết?” Kawaminami thu ánh mắt, tiếp tục hỏi Uryu. “Anh ấy là người duy nhất hoàn toàn không liên quan.”

“Vâng, vấn đề đúng là nằm ở đây.” Uryu đáp. “Xung quanh cái chết của Utsuimi vẫn còn rất nhiều bí ẩn. Vì sao căn phòng ở trong tình trạng khóa kín, là một bí ẩn. Bóng người mà anh nhìn thấy qua kính mờ, là hai bí ẩn. Đồng dây phim lộn xộn trên thi thể, cả hai máy ảnh bị lấy mất nữa...”

“Phim và máy ảnh... ư?” Kawaminami vừa lẩm bẫm vừa hồi tưởng hiện trường vụ án mà cậu không hề muốn nhớ lại, cuối cùng cũng nghĩ tới đáp án có nhiều khả năng hơn cả. “Không phải hung thủ muốn tính mạng Utsuimi, mà chỉ muốn...”

“Em cũng nghĩ thế. Thứ mà hung thủ muốn xóa sổ khỏi thế giới này, chính là những tấm ảnh Utsuimi đã chụp tại đây. Em nghĩ, sở dĩ hẳn cần máy ảnh đi, là vì không đủ thời gian lấy phim trong máy ra.” Uryu khoanh tay nói, mặt mũi đầy nghiêm trọng. “E rằng Utsuimi đã vô tình chụp được tấm ảnh vô cùng bất lợi cho hung thủ, nhưng là ảnh gì, thì em chưa đoán

được.”

ThờiKếQuán
CHƯƠNG 12
BỐN ĐÚA TRẺ

Trò chuyện một hồi, ông chủ của quán cà phê A mà họ bước vào chỉ nhằm mục đích giết thời gian đã dẫn họ vào nhà trong để chiêm ngưỡng bộ đồng hồ cổ mà ông dày công sưu tập. Dù ông lão khiếm tốn gọi là ‘đồng phê phẩm’, nhưng thực tế chúng đều thuộc loại vật phẩm sưu tầm tương đối giá trị, trong đó có vài đồng hồ kiểu Nhật hiếm gặp mà Shishiya rất thích. Xong xuôi, để cảm ơn hai người vì đã chịu trò chuyện với mình, ông chủ còn mời họ thưởng thức món kem sôcôla đặc biệt của tiệm.

Hai người rời khỏi quán là sau 6 giờ chiều.

Không hiểu lộ trình của bão thế nào mà mây đen bao phủ bầu trời thì trấn vẫn dày đặc, mưa to gió lớn chẳng hề có dấu hiệu suy yếu. Chiếc Golf chậm rãi đi trong làn mưa như trút nước, Fukunishi ngồi ở ghế phụ lái, thỉnh thoảng lại thấy thân xe rung lắc cực mạnh theo mỗi cơn gió lớn thổi qua, không khỏi lo lắng trong lòng.

“Dạo gần đây tôi rất hay suy nghĩ về một chuyện.” Shishiya đột nhiên nghiêm túc nói, “Thứ hiện thực mà chúng ta vẫn luôn tin tưởng rằng không tài nào xoay chuyển nổi thật ra lại được xây trên một cái nền thăng bằng vừa mong manh vừa nguy hiểm. Trong khi xung quanh chúng ta lại có biết bao nhiêu người hoàn toàn chẳng hiểu đi đâu ấy! Đặc biệt là ở xã hội Nhật Bản ngày nay, hiện tượng này vô cùng phổ biến.”

Fukunishi không hiểu những lời này của Shishiya bắt nguồn từ mạch suy nghĩ nào, đành tạm ‘Vâng’ một tiếng.

“Hiện thực chắc chắn không phải một thực thể kiên cố đến mức không thể phá vỡ, nói theo cách cực đoan, hiện thực chẳng qua chỉ là thứ ảo tưởng vĩ đại mà hệ thống xã hội này muốn người ta trông thấy mà thôi.”

“Ảo tưởng... à?”

“Đúng rồi. Tôi không muốn ngày đây giảng xã hội học với cậu làm gì, thật ra tôi cũng chẳng hiểu lĩnh vực này cho lắm. Nhưng nếu buộc phải phát biểu cảm tưởng, tôi thấy chức năng lớn nhất của xã hội này chính là tạo ra một thứ ảo tưởng khổng lồ mang tên hiện thực, rồi liên tục ép buộc số đông phải thừa nhận nó, tin vào nó, khiến nó thực sự tồn tại. Chỉ như vậy nó mới có thể mang lại sự ổn định cho mọi người. Từ cổ chí kim, mô hình này về cơ bản vẫn không có gì thay đổi.

“Nhưng đồng thời, xã hội, vốn là một bộ máy thống trị và điều khiển, lại thường lạm dụng chức năng của mình, dẫn đến việc xuất hiện thêm rất nhiều thành phần cứng đầu không công nhận khuôn mẫu này, khẳng khái cho rằng hiện thực chẳng qua chỉ là hiện thực mà thôi. Bọn họ cứ thấy có người chỉ trích cái mà mình gọi là hiện thực thì sẽ phản ứng dữ dội như thể đang phải chịu sự uy hiếp không rõ từ đâu, rồi trở nên căm phẫn, muốn xóa sạch và tiêu diệt hết những kẻ bất mãn. Những người đứng ngoài thấy vậy, không chỉ cười nhạo tất cả bọn họ, mà còn cao tay hơn, tìm cách thoát khỏi bộ máy thống trị và điều khiển khổng lồ đó.”

Sau một hồi nói chuyện như hòa thượng tụng kinh, Shishiya bỏ một tay khỏi vô lăng, đưa lên gãi chóp mũi.

“Dĩ nhiên, dù là tôi, người đang ba hoa mấy lời này, hay cậu, người đang lắng nghe, nếu vẫn còn là thành viên của xã hội này thì đừng hòng thoát ra được. Nhưng mặt khác, trong lòng ai cũng đều tiềm ẩn ước nguyện muốn được thoát khỏi áp bức để giành lấy tự do. Biết giải thích ra sao về ham muốn này nhỉ... Ví dụ nhé, nếu xã hội đem lại ảo tưởng cho số đông, vậy thì mong muốn này chính là ảo tưởng của cá nhân. Nói khó nghe hơn một chút, nó giống như ác mộng được hình thành và thể hiện trong nội tâm chúng ta.”

“Ác mộng?”

“Phải rồi, ác mộng. Ít nhất có thể khẳng định rằng, các nhà nghệ thuật, nhà tư tưởng, nhà khoa học siêu phàm đến mức có thể lật đổ cả thời đại đều là những kẻ nuôi ác mộng xuất sắc, chẳng hạn như Picasso, Marx, Einstein, Hitler...”

“Hitler mà cũng là nhà tư tưởng xuất sắc à?”

Nghe Fukunishi hỏi, Shishiya trả lời điềm nhiên như không. “Tất nhiên rồi! Nhưng ác mộng mà ông ấy ấp ủ là ác mộng thực sự, cuối cùng đã bị

xã hội và ảo tưởng số đông của thế giới phủ định hoàn toàn, đơn giản vậy thôi. Đây không phải vấn đề thiện-ác. Nếu Đức Quốc xã giành được chiến thắng trong Thế chiến II thì địa vị và những đánh giá của lịch sử dành cho ông ấy tất nhiên sẽ khác. Phần thảo luận này của tôi có thể hơi ấu trĩ, nhưng liệu có sai không?”

“Vâng, đại khái em cũng hiểu rồi.”

“Thế nên,” Shishiya liếc nhìn về mặt đầy nghi hoặc của Fukunishi, biểu cảm hơi khó hiểu nhưng vẫn nói tiếp. “Dạo này tôi hay cho rằng, sở dĩ mình bị các công trình của Nakamura Seiji hấp dẫn, nguyên nhân sâu xa nhất cũng có thể giải thích bằng quan điểm ban nãy. Tôi bốn ba khắp nơi không phải do mong đợi xảy ra các sự việc đẫm máu. Mà chỉ vì, nói sao nhỉ, tôi có cảm giác rằng các ‘Quán của Nakamura Seiji’ sở hữu một loại trường lực nhằm giải phóng mình khỏi sức ép nặng nề của xã hội. Dĩ nhiên, bên trong cũng lai tạp những ác mộng được nuôi dưỡng bởi khách hàng nhờ ông ta thiết kế... Hoặc có thể nói, thật ra chúng mới chính là mấu chốt vấn đề”

Shishiya nheo mắt khẽ thở dài.

“Fujinuma Kiichi chủ nhân Thủy Xa Quán, Miyagaki Yotaro chủ nhân Mê Lộ Quán... đều thế. Nakamura Seiji đã dùng hình thức đặc trưng của mỗi Quán để đẩy những ảo tưởng cô độc trong lòng họ lên một cấp độ mới. Cho nên, chắc Koga Michinori của Thời Kế Quán cũng...”

Đột nhiên, Shishiya cau mày im bặt. Chắc anh định nín lặng như vậy luôn.

Rốt cuộc ông Michinori đã nuôi ác mộng gì trong đầu? Giờ đây, ngay cả Fukunishi cũng hiểu rõ, câu hỏi này liên quan đến bí mật cất giấu trong bài thơ *Nữ thần trầm mặc*.

“Anh Shishiya này,” Fukunishi hỏi, “Anh nghĩ thế nào về mấy thuyết bói toán mà Sayoko đã kể?”

“Bói toán gì cơ?”

“Thì mấy lời tiên đoán của thầy bói Nonomiya, rằng ông ta đoán được hạn chết của bà Tokiyo và cô Towa ấy.”

“Chà, chuyện đó hả?” Shishiya nhìn thẳng ra trước, nhếch môi trả lời, “Chuyện thường gặp thôi.”

“Rốt cuộc, có thể bói ra ngày tháng mất của một người không?”

“Việc này cậu phải giỏi hơn tôi chứ! Chẳng phải hôm trước cậu vừa bảo, cậu tin chắc rằng vẫn còn tồn tại những thứ mà khoa học thường thức không lý giải nổi, rồi hiện tượng siêu nhiên vẫn lẫn khuất ở đâu đó trên thế giới còn gì?”

“Hức, nói thì nói vậy...”

“Quẻ bói tử của ông lão đúng là hiện tượng siêu nhiên thật. Phải không?” Shishiya lia mắt qua Fukunishi rồi khẽ mỉm cười. “Chà chà, cậu chưa hài lòng thì phải. Vẫn hi vọng có lời giải thích phù hợp với thực tế đúng không?”

“Suỵt đến cùng anh nghĩ thế nào?”

“Hừm, tôi cho rằng ông lão có đoán được thời gian mất cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên.”

“Vì sao?”

“Ông lão đã tiên đoán, ‘Tokiyo chết sau sinh nhật lần thứ 28’, và ‘Towa chết trước sinh nhật lần thứ 16’. Trời đất ơi, cậu không cảm thấy cách nói này rất mập mờ hay sao?”

“Mập mờ?”

“Tối qua nói rồi, Towa mất năm 14 tuổi, đúng là ‘trước sinh nhật lần thứ 16’. Nhưng như vậy, cô ấy mất lúc 13 hay 12 tuổi cũng đều có thể xem là ông lão nói đúng. Với một người từ nhỏ đã có thể trạng yếu ớt như Towa, bất cứ ai cũng tiên đoán được thôi. Lời tiên đoán về bà Tokiyo lại càng mập mờ hơn. Câu nói ‘sau sinh nhật lần thứ 28’ cũng rất gian xảo. Vì bà ấy mất đúng năm 28 tuổi, nên từ kết quả này có thể thấy lời tiên đoán thực sự rất chuẩn xác. Nhưng nếu bà ấy qua đời khi 30, hoặc 40, 50 tuổi, chẳng phải cũng là ‘sau sinh nhật lần thứ 28’ sao? Vẫn chính xác, đúng không?”

“... Đúng.”

“Nguyên lý bói toán cơ bản đầu thế.” Shishiya khẳng định. “Họ cố gắng dùng những từ ngữ mập mờ nhất, đưa ra lời tiên đoán có thể cắt nghĩa được bằng nhiều cách. Tóm lại, đây là mẹo tu từ cần thiết. Tôi không rõ ông Nonomiya áp dụng mẹo này ở mức độ nào, nhưng chắc hẳn ông ta không có ý định kiếm tiền bằng mấy trò bịp bợm đâu. Nếu có thì không đời nào ông ta lại đi đoán ngày mất của một cô dâu mới cưới cả. Chắc ông ta cũng chỉ muốn báo cáo tường tận cho chủ nhân về kết quả sau khi bói

được bằng cách thức thường dùng của mình mà thôi.”

“Vậy tại sao ông Michinori lại tin vào thứ bói toán vô căn cứ ấy...”

“Chớ nói thế, Fukunishi à. Phản ứng là chuyện khác. Kết quả bói toán ‘chuẩn’ hay ‘trật’, ‘thật’ hay ‘giả’ đều do chủ quan người được xem bói quyết định. Tương tự ‘nên tin hay không’ trong tôn giáo vậy. Chẳng hạn, ông Michinori rất coi trọng việc nhờ ông Nonomiya Yasuhito xem bói, đúng thời lại thấy ông ta bói rất chuẩn, thì quả bói này trở nên cực kì linh nghiệm rồi. Đúng chưa?”

Vì mưa lớn, con đường đất nhỏ hẹp xuyên rừng dẫn tới Thờ Kế Quán thành ra rất khó đi. Fukunishi cứ nơm nớp sợ động cơ xe lại trục trặc bất thành linh, trên mặt lộ vẻ lo lắng không yên. Cũng may, xe cập đích bình an vô sự. Hai người trở về biệt thự vào lúc 7 giờ 10 phút, hơi muộn một chút so với giờ ăn tối mà Sayoko hẹn khi họ rời khỏi đây.

* * *

Tại bàn ăn tối ở đại sảnh Tân quán, lần đầu tiên hai người được gặp cậu chủ của Thờ Kế Quán.

Yukiya là một thiếu niên xinh đẹp, giống hệt như trong tưởng tượng mơ hồ của Fukunishi. Cậu ta mặc đồ ngủ màu trắng, bên ngoài khoác áo choàng dài màu xanh da trời nhạt, nếu không để ý tới vóc người cao ráo, thì mái tóc dài đen nhánh xõa ngang vai, nước da trắng xanh trong suốt, bờ vai xuôi cùng thân hình mảnh mai rất dễ làm người ta nhận nhầm cậu là một cô gái mới lớn. Đêm hôm trước, bóng người mà Fukunishi nhìn thấy chính là cậu ta. Vóc dáng này có bị người khác tưởng nhầm là hồn ma thiếu nữ thì cũng vô cùng dễ hiểu.

Sayoko giới thiệu với Yukiya về hai vị khách, nhưng cậu cứ ngẩn ngơ yên trên ghế đối diện, không đứng dậy chào hỏi mà chỉ nở nụ cười hờ hững.

Dù khuôn mặt Yukiya hơi gầy, nhưng nhìn gần sẽ thấy ngũ quan đẹp không tí vết. Cậu ta là con trai của em họ ông Michinori, nghĩa là không có quan hệ huyết thống với mẹ nuôi, nhưng gương mặt này lại phẳng phất có nét giống Towa. Đủ thấy, tuy diện mạo Towa giống mẹ ruột như đúc, nhưng trong người cô ấy vẫn chảy dòng máu của cha.

“Tôi có nghe chị nói rồi.” Yukiya đáp, mơ màng nhìn hai người. Giọng

cậu trong veo nhưng vững vàng một cách bất ngờ. “Các anh lái chiếc xe màu xanh tới à. Đêm qua xe bị hỏng lốp, không quay về được phải không?”

“Đúng rồi. Việc xe hỏng lốp cũng là do cậu nghe chị kể sao?” Shishiya hỏi, cậu thiếu niên lắc đầu.

“Không, là cô Sayo nói với tôi.”

“Ồ, ra vậy. À, rất vinh hạnh được gặp cậu.” Shishiya bỗng cao giọng, bước thật nhanh tới trước mặt cậu thiếu niên. “Tôi tên Shishiya Kadomi, lần đầu gặp mặt, rất mong được cậu giúp đỡ. Còn kia là cậu Fukunishi, Fukunishi Ryota.”

“... Ryota.”

Cậu thiếu niên khẽ lẩm bẩm. Một tia bất an chợt lóe lên trong đôi đồng tử đen nhánh. Nhưng khi Shishiya ngỏ ý muốn bắt tay, tia bất an ấy lại biến mất. Yukiya nghiêng đầu suy nghĩ một lúc như thế còn gì lẩn cẩn, cuối cùng dứt khoát chìa tay ra.

“Tình hình ông Chohei thế nào rồi?” Sayoko hỏi Shishiya.

Shishiya vừa ngẩng vào chỗ của mình vừa trả lời, “Xem chừng tương đối trầm trọng. Lần cuối cùng chị tới thăm ông ấy là bao giờ?”

“Đầu tháng trước.”

“Lúc đó chị thấy tình hình ông ấy thế nào?”

“Ông nhìn mặt tôi mà còn chẳng nhận ra. Tôi phải giới thiệu một hồi lâu ông mới hiểu.” Sayoko đặt tay lên ngực như đang đi đầu hòa lại nhịp thở, rồi hạ giọng thờ dãi. “Trước đây ông Chohei là một người khỏe khoắn, tính tình cởi mở, hơn nữa còn rất quan tâm tới chúng tôi. Quả nhiên, cái chết của cậu Satoru đã làm ông suy sụp ghê gớm, từ đó không gượng dậy được nữa. Bỗng chốc ông già đi cả chục tuổi, thành ra bộ dạng như bây giờ... Thật thê thảm.”

Tài nấu nướng của Sayoko không thể thương được. Tuy sở thích mỗi người mỗi khác, nhưng phải nói món nào của chị ta cũng mặn, Fukunishi khó lòng nuốt trôi. Nhưng Shishiya luôn miệng khen ngợi ‘Ngon, ngon lắm’. Fukunishi nghĩ thầm: trông anh không giống loại người hay a dua nịnh hót, lẽ nào là do vị giác không giống người thường.

“À quên, chị Sayoko này,” Shishiya ngừng tay bẻ bánh mì. “Ông thầy bói đang làm gì thế? Ông ấy đã ăn tối chưa?”

“Thầy bói...” Mặt Sayoko bỗng tối đi, chị sờ tay lên mặt rồi nói, “Từ sáng sớm đã không nhìn thấy ông ấy đâu rồi.”

“Không thấy? Không có trong phòng riêng sao?”

“Đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn chẳng thấy đâu. Tôi đang tính báo cảnh sát.”

“Chà. Ông ấy cao tuổi, lại lẩn, có khi nào lại thích đi dạo lung tung không?”

“Ông rất ít khi ra khỏi sân, hơn nữa thời tiết hôm nay cũng xấu.”

Sayoko đưa mắt nhìn ra cửa sổ, trông còn tồi tệ hơn ban sáng, có lẽ trong người không khỏe, mắt cũng thâm quầng. Chị nhắm mắt lại, nói tiếp, “Nhưng... trước đây cũng có vài lần ông ấy đi xa một mình, cả đêm không quay về. Tạm thời đợi tới chiều mai hãy hay...”

Trong lúc mọi người trò chuyện, Yukiya đặt dao đĩa xuống, thẫn thờ nhìn đèn chùm trên trần nhà hoặc đồng hồ treo trên tường. Mọi người ngừng trao đổi, cậu ta mới hoàn hồn, ánh mắt quay trở về bàn ăn. Nhưng Shishiya vừa mở miệng nói tiếp, cậu ta lại đặt dụng cụ ăn xuống, đảo mắt nhìn quanh với vẻ bất an.

Để ý tới hành vi có quy luật của thiếu niên, Fukunishi chợt nghĩ, chắc cậu ta phải dịch tất cả những gì nghe được xung quanh thành ‘lời chị nói’ thì mới hiểu được.

Sau bữa cơm, khi cà phê được bung lên, Yukiya này giờ đầu không chủ động cất lời bỗng ‘A’ một tiếng.

“Đây là gì vậy?”

Cậu thiếu niên dồn sự chú ý vào tay Shishiya. Hóa ra anh lại bắt đầu táy máy gấp giấy ăn trên bàn.

“Con cá.”

Dứt lời, anh ném món đồ mới gấp ra bàn. Yukiya rướn người quan sát thật kĩ, vui vẻ reo lên.

“Ôi, đúng thật! Trước đây chị tôi cũng rất giỏi gấp mấy thứ này.”

“Vậy sao?”

“Nhưng loại này tôi mới thấy lần đầu.”

Phản ứng của Yukiya khiến Shishiya ra chiều thích thú. “Thế thì...” Anh với tay lấy chiếc cặp táp bên cạnh, lôi ra vài tờ giấy vuông nhiều màu

có cạnh 20 phân. Trên đường từ chùa Cực Lạc về Thời Kế Quán, họ có ghé một tiệm văn phòng phẩm, thấy giấy này lạ nên Shishiya mua một ít.

“Giấy ăn mềm quá nên chẳng gấp đẹp được.” Anh khẽ cầu nhàu, lại bắt tay gấp hình mới. Một lát sau, trên bàn lần lượt bày một loạt những gián, ốc biển, ngôi sao David*, bộ hung sừng chữ Y... Tất cả đều là mô hình xếp giấy phức tạp mà Fukunishi chưa thấy bao giờ. Yukiya thì hồn nhiên xuýt xoa hết lần này tới lần khác, Fukunishi cũng khen ngợi mãi không thôi.

Ngôi sao sáu cánh do hai tam giác đều hợp thành, còn được gọi là tấm khiên David, dấu triện của Solomon, hoặc ngôi sao Do Thái, là biểu tượng cho Do Thái giáo và văn hóa Do Thái.

Gấp xong một chiếc đồng hồ cát giống như tối qua, Shishiya nghĩ ngợi một lúc rồi nói, “Cái này tôi còn đang nghiên cứu thêm,” và gấp tiếp. Vài phút trôi qua, anh gấp được một cái hộp bốn cạnh, bên trong treo một thứ như gậy dài, trông thật khó nhận dạng.

“Cái gì đấy ạ?”

Nghe Fukunishi hỏi, Shishiya ngại ngần giải thích, “Tôi đang cố gấp đồng hồ quả lắc ấy mà.”

Fukunishi nghĩ bụng, xem chừng phải khá lâu nữa thành phẩm này mới đạt mức hoàn thiện, nhưng ngoài mặt vẫn gật gù tán thưởng, “Ồ, ra thế!” Đúng lúc đó...

“Chết hết đi mới phải!”

Đang chăm chú theo dõi nơi tay Shishiya, Yukiya bỗng thốt lên một câu tàn nhẫn. Shishiya và Fukunishi giật mình ngược lên thì thấy đôi môi hồng như anh đào của cậu ta run run, hai tay siết chặt trên bàn.

“Cậu vừa nói gì thế?”

Shishiya hỏi, nhưng Yukiya không trả lời, cứ hướng ánh mắt đầy phẫn nộ và bi thương lên khoảng không trên trần.

“Chị thấy cô đơn, chị ngồi trong tối khóc một mình. Anh xem, cứ lẻ loi thật cô quạnh. Lũ đồng hồ đáng ghét! Mấy cái đồng hồ hỏng... chết hết đi mới phải!”

“Sao cậu lại nói thế?”

“Bởi vì, bởi vì...” Năm ngón của cậu ta run lên, cơn run lan theo cánh

tay đến tận bả vai.

“Cậu chủ.” Sayoko vội chạy tới gần. Chị vừa đưa mắt ra hiệu cho Shishiya vừa lắc đầu, đặt tay lên bờ vai gầy gò của Yukia. “Nào, sắp tới giờ về phòng. Thuốc cũng chuẩn bị xong xuôi cả rồi.”

“A... Cô Sayo, cháu còn...”

“Tôi biết, nhưng chị cậu đã đi nghỉ, cậu cũng phải lên giường thôi.”

“Vâng ạ.”

Thiếu niên khẽ gật đầu rồi đứng dậy. Fukunishi nhìn theo, một mảnh kí ức mới chợt hiện ra.

Là cậu bé đó.

Yukiya.

Mùa hè của mười năm trước, mình cũng từng gặp cậu ta. Khi tiễn cô gái về nhà, có một bé trai đang đứng dưới tán cây trong vườn. Ánh mắt cậu ta đầy thù địch, nhìn cả bọn chằm chằm như đang suy tính chuyện gì. Cậu bé đó chính là...

Yukiya.

Một người từ nhỏ đã coi chị mình là nữ thần như cậu ta, không hiểu bấy giờ đã nhìn cả bọn với tâm trạng thế nào?

Fukunishi vô thức nhắm mắt, ra sức lục lọi trí nhớ.

“Cậu nghĩ sao?”

Nhìn Sayoko dắt Yukiya rời khỏi đại sảnh, Shishiya vội viên chiếc đồng hồ quả lắc chưa gấp xong, cất tiếng hỏi Fukunishi. Đã sắp 10 giờ đêm, nhưng bên ngoài vẫn mưa vẫn gió vũ.

“Về phản ứng của Yukiya ạ?”

Fukunishi hỏi ngược lại. Shishiya nhướng mày gật đầu.

“Cậu thiếu niên đó có thực sự trực trặc, mụ mẫm như Sayoko nói không?”

“Ý anh là gì?”

“Đột nhiên tôi nghĩ, liệu cậu ta có điên thật không?”

“Tức là, thật ra cậu ta rất bình thường ư?”

“Không hiểu sao tôi lại có cảm giác như vậy.”

“Em lại cho rằng cậu ta không bình thường. Trước khi anh gấp giấy,

trông cậu ta hoàn toàn thờ ơ với xung quanh.”

“Cũng đúng thôi. Biết nói sao nhỉ, tôi cảm thấy, cho dù có điên thì cậu ta cũng không phải kiểu điên mà Sayoko miêu tả.”

“Kiểu điên? Nghĩa là sao ạ?”

“Sayoko nói, Yukiya tin rằng chị mình vẫn còn sống, ít nhất linh hồn của chị vẫn ở bên cạnh cậu, hơn nữa còn thường xuyên trò chuyện với cậu. Đúng là ngôn từ và cử chỉ của Yukiya khiến người ta có cảm giác bất thường, nhưng cậu ta còn nói, ‘Trước đây chị tôi cũng rất giỏi gấp mấy thứ này.’ Nếu cậu ta thực sự tin rằng chị mình còn sống đến giờ, thì nói ‘Chị tôi cũng rất giỏi gấp mấy thứ này’ là đủ. Dùng trạng ngữ chỉ quá khứ, nghĩa là cậu ta biết hiện giờ chị không gấp giấy được nữa, đúng chưa?”

Shishiya một tay chống cằm, tay còn lại lôi hộp thuốc lá trong túi ngực ra, ngậm lấy ‘điếu cho hôm nay’.

“Còn một điểm đáng chú ý nữa. Khi tôi giới thiệu, Yukiya có phản ứng hơi khác thường đối với tên cậu.”

“À, điểm này em có để ý.”

“Ngoài ra, ban nãy cậu ta tự nhiên làm loạn lên, có vẻ là do từ ‘đồng hồ’, tại sao lại thế?”

“Em không rõ...”

“Ít nhất đầu óc Yukiya bình thường hơn nhiều so với vẻ bề ngoài. Chà, biết đâu cậu ta mới là người hiểu rõ nhất mọi chuyện xảy ra quanh đây. Cái chết và nguyên nhân cái chết của Towa mười năm trước, rồi tình hình hiện tại của bản thân...” Shishiya nhắm mắt nhắm một vòng khói.

“Chính vì vậy, vừa rồi cậu ta mới nói với vẻ oán hận rằng chị mình lẻ loi trong bóng tối. Đúng không? Hay là...”

Shishiya tiếp tục đọc thoại, chẳng màng tới Fukunishi ngồi bên cạnh đang không hiểu gì. Khi giọng anh nhỏ dần, cuối cùng rơi vào yên lặng, cũng là lúc Sayoko quay trở lại đại sảnh. Sắp 10 giờ.

“Cậu Yukiya ấy,” Sayoko đang chuẩn bị pha thêm cà phê thì Shishiya thắc mắc, “Chị đã hỏi đêm qua cậu ấy rời khỏi phòng đi đâu chưa?”

“Chưa.” Sayoko lắc đầu, vẻ mệt mỏi, “Dù tôi có hỏi, e cậu chủ cũng chẳng nhớ nổi, lúc nào mà chẳng như vậy.”

“Cậu ấy nói mình ghét đồng hồ, vì sao lại thế?”

“...Chắc nhớ tới cô Towa nên cậu ấy mới nói thế.”

“Ồ? Nghĩa là sao?”

“Cô Towa cực kì ghét Cự quán vì đâu đâu cũng có đờng hồ, chỉ là cô ấy không nói ra trước mặt ông chủ.”

“Có nguyên nhân gì không?”

“Chắc do sợ. Cô ấy từng tâm sự, rằng có cảm giác từng giờ từng phút đều bị đờng hồ theo dõi, cơ thể cũng bị trói buộc theo. Vì vậy, cậu Yukiya cũng ghét những chiếc đờng hồ đã hành hạ cô.”

“Ra vậy. Thế còn...”

Shishiya đang định hỏi tiếp thì cửa đại sảnh đột nhiên mở ra, Tadokoro bước vào.

Sayoko kinh ngạc thốt ‘Trời ơi’ rồi hỏi, “Chuyện gì đấy? Tôi tưởng anh về lâu rồi chứ.”

“Không về nổi.”

Toàn thân người đàn ông ướt sũng nước mưa, nước rỏ tong tong từ quần áo trên người. Ông cào tay vào mái tóc ướt đẫm, thô lỗ trả lời, “Đi được nửa đường thì lún, xe ì ra, tránh kiểu gì cũng không được, đành phải quay lại đây.”

“Ồ.”

“Chẳng mấy khi mưa to thế này. Hôm nay tôi không về được, cô cho tôi ngủ nhờ một đêm nhé?”

“Nếu đi con đường sau nhà thì có qua được không?”

Shishiya nói chen vào, Tadokoro liếc bĩu cặp môi dày.

“Bên đó chẳng khác gì đâu.”

“Nguy to rồi!” Shishiya cũng bĩu môi, “Ban nãy khi quay lại đây, chúng tôi đã thấy đường đi rất nguy hiểm, nhưng không ngờ lại đến mức này...”

“Cứ mưa to liên tục thì chẳng thể nào đi nổi.”

“Ừm, tôi hiểu rồi.” Sayoko đảo mắt qua lại giữa người làm và hai vị khách. “Đêm nay anh cứ ở lại đây, ngày mai chắc sẽ ngớt thôi. Anh Shishiya, hai anh em cũng nghỉ lại nhé.”

“Làm phiền cô rồi.” Tadokoro cúi gập người xuống.

“Thật xin lỗi chị.” Shishiya cũng cúi đầu theo.

Sayoko vội lắc đầu. “Anh đừng nói vậy. Là do tôi nài nỉ anh tới, sự tình thành ra thế này, tôi mới là người phải xin lỗi.”

“Đâu có, tôi thoải mái thời gian mà, Fukunishi cũng vậy, phải không?”

“Chiều tối mai nhóm thực địa sẽ ra, chỉ bằng hai anh em cứ ở lại đợi. Tối lúc đó chắc đường cũng sửa xong rồi.”

Lời Sayoko nói có vẻ đúng ý Shishiya. Căn cứ vào thái độ của chị từ hôm qua đến giờ, xem ra chỉ cần Shishiya đồng ý, chị sẽ bằng lòng để họ vào tham quan Cựu quán cùng bộ sưu tập đồng hồ.

“Phải nhỉ!” Quả nhiên Shishiya vội vàng nhận lời. “Tôi cũng muốn gặp Conan... Vậy, chúng tôi không khách sáo nữa. Nhất chí chứ, Fukunishi?”

* * *

Đã quá 11 giờ đêm.

Vì Shishiya đồng ý được quan sát kĩ bên trong tháp đồng hồ thêm lần nữa, nên sau khi cất hành lý vào căn phòng ngủ đêm qua, cả hai lại theo Sayoko đi sang tháp.

Bước vào phòng để tranh tối tranh sáng có trần cao vút, Shishiya đứng lại ở chính giữa phòng.

Nơi đây trống trải, không nội thất, không trang hoàng, tường đá kín bung không trở cửa sổ. Bên ngoài mưa vẫn tuôn xối xả, thi thoảng còn nghe gió rít, tiếng mưa gió lẫn át cả tiếng bánh răng đều đều trong tháp.

Sau một hồi im lặng quan sát, Shishiya bỏ hai tay đang khoanh trước ngực xuống rồi bắt đầu hành động. Anh coi vị trí mình vừa đứng là tâm, chậm rãi bước xung quanh như đang vẽ một hình tròn nhỏ.

Fukunishi dừng lại ở cuối hành lang Tân quán, chán nản nhìn theo Shishiya. Sayoko đứng cạnh, thái độ cũng y hệt.

Shishiya tăng dần bán kính hình tròn. Một lúc sau, anh dừng lại cạnh tường Bắc, tức tường bên trái tính từ cửa vào. Anh ‘ừm’ một tiếng như thể vừa phát hiện ra điều gì, rồi giơ tay về phía bức tường nâu thẫm, ghé sát mặt vào. Sau đó, anh bước men theo tường, được vài bước thì dừng lại dò xét.

Sau vài lần lặp lại hành động này, anh âm ừ đầy do dự, rồi chậm rãi ngoái đầu ra gọi, “Chị Sayoko, mời chị qua đây.”

“Chuyện gì ạ?”

“Chị qua đây một lát được không?”

“Vâng.”

Lúc này, Shishiya đã bước sang tường Nam, Sayoko và Fukunishi cũng theo qua.

“Đây, chính là mặt tường này.” Shishiya chỉ vào một chỗ trên tường đá. “Cấu tạo của bức tường này rất thú vị. Chị biết chứ? Fukunishi, cậu cũng lại xem đi.”

Fukunishi ngoan ngoãn nhìn theo hướng anh chỉ nhưng không phát hiện được điểm nào bất thường. “Bức tường này làm sao ạ?”

“Cậu quan sát cho kĩ đi, nó không hoàn toàn làm từ đá phải không?”

“Đạ?”

Fukunishi tiến lại gần, tập trung ngắm nghía thật kĩ, quả như Shishiya vừa nói, bức tường trông có vẻ như làm bằng đá màu nâu thẫm, nhưng thực tế thì không phải. Sờ tay vào sẽ cảm nhận được, đây không phải đá, mà là... cảm giác này...

“Là... kính phải không ạ?”

“Đúng. Một phần tường đá được ốp thêm lớp kính dày hơi có màu, hình như là màu vàng. Qua lớp kính vẫn trông thấy đá bên trong, chứng tỏ tường khá dày. Sayoko, chị có biết việc này không?”

“Cái này... tôi biết.”

Sayoko thành thật gật đầu, Shishiya lại chuyển ánh mắt về bức tường.

“Tại sao lại phải xây như thế? Xem ra không chỉ ở đây, mà các tường xung quanh cũng ốp kính.”

“Thế ạ?” Fukunishi ngờ vực hỏi.

“Ừ.” Shishiya gật đầu. “Mỗi viên cạnh từ 70-80 phân, rất vuông vắn, cũng có những viên nhỏ hơn hoặc dài hơn một chút, màu sắc không giống nhau lắm, hình như phía trên cũng có. Chị Sayoko thấy sao?”

“Tôi ít khi cũng có chú ý.” Sayoko nghiêng đầu ngẫm nghĩ. “Chắc là để trang trí, nhưng không quan sát kĩ thì cũng khó lòng nhận ra điểm khác biệt với những viên đá thông thường, màu sắc nhìn na ná nhau mà.”

Shishiya vừa vuốt chiếc cầm nhọn của mình vừa thắc mắc, “Tường bên ngoài thì sao? Cũng như thế luôn?”

“Vâng, có khá nhiều chỗ ốp kính.”

“Chà, giả dụ vị trí ốp kính bên ngoài tương ứng với bên trong, thì chẳng phải giống với kết cấu bánh sandwich ư, hai tấm kính kẹp một phiến đá mà?”

“Thì sao? Anh thấy nó liên quan tới những vấn đề trước à?”

“Ồi chao, còn sao nữa?”

Shishiya lắc đầu lấp lửng rồi rời khỏi đó, trở về vị trí giữa phòng. Anh lại khoanh tay trước ngực, ngẩng mặt nhìn lên, ngắm nghía trần nhà cao khoảng ba tầng ở phía trên.

Fukunishi cũng ngược mắt theo hướng nhìn của anh.

Đền tường rất yếu, không đủ rọi sáng, càng lên cao lại càng tối mù, khó khăn lắm mới bắt được vài cái bóng đen trắng trên trần. Nhìn kĩ thêm lần nữa, họ phát hiện ra một cái hốc to đen ngòm ở chính giữa, chẳng hiểu dùng để làm gì. Đêm qua lúc tới đây, họ không để ý thấy nó.

“Cái kia...” Shishiya vẫn ngẩng mặt, giơ tay hỏi Sayoko, “Cái hốc kia là gì vậy? Bên trên chắc là phòng máy của tháp đồng hồ rồi.”

“Trên đó treo chuông.” Sayoko trả lời.

“Treo chuông? Trong cái hốc đấy sao?”

“Vâng.”

“Chuông của tháp đồng hồ?”

“Đúng rồi.”

“Nhưng từ khi tới đây, tôi chưa hề nghe thấy tiếng chuông nào.”

“Đó là bởi... cái chuông ấy không kêu.”

Nghe Sayoko nói vậy, Shishiya buột miệng thốt lên ‘Ồ, ờ’ một cách tâm đắc, đồng thời chuyển tầm mắt từ trần nhà xuống bên dưới, tiếp tục hỏi, “Vì hỏng nên mới không kêu ư?”

“Không phải do hỏng đâu, mà là từ khi tháp xây xong, chuông chưa kêu lần nào.”

“Chín năm trời chưa từng kêu một lần?”

“Vâng.”

“Sao lại thế?”

“Quả lắc để đánh chuông thì có, nhưng không nối với phần máy nên không chuyển động theo được. Anh có muốn xem không?”

Shishiya liền đáp, “Rất muốn.”

“Mời đi theo tôi.” Nói đoạn, Sayoko bước lên cầu thang ở tường phía Đông. Shishiya và Fukunishi theo sát đằng sau. Lên tới tầng bốn, Sayoko mở cánh cửa màu đen bên phải, đối diện thư phòng của ông Michinori mà họ vào đêm qua. “Chính là phòng này, xin mời.”

Fukunishi không hiểu lắm về cấu tạo động lực của tháp đồng hồ. Theo hình dung của cậu, nó sẽ là một thiết bị máy móc phức tạp được tạo thành từ các bánh răng to nhỏ khác nhau, chuông treo ở giữa và dao động vĩnh cửu. Những liên tưởng này có lẽ xuất phát từ cảnh tượng tương tự cậu từng thấy trên phim ảnh hoặc trong tiểu thuyết. Phòng máy đồng hồ này quả nhiên không làm cậu thất vọng, vì giống hệt tưởng tượng.

“Ôi chao, ghê thật, hoành tráng thật đấy!”

Trước cảnh tượng hiện ra trong ánh đèn lò mờ, Shishiya không khỏi thốt lên. Đứng từ trong này lắng nghe, tiếng mưa gió ầm ầm bên ngoài càng thêm náo nức.

“Cảm giác như vừa lạc vào thế giới trong tiểu thuyết trinh thám ngày xưa, phải không Fukunishi?”

“Đúng đấy ạ!”

Kết cấu bánh răng phức tạp gá vào nhau, nối thành chuỗi, rồi hộp sắt, gậy sắt... Nhìn cỡ máy lớn chiếm trọn không gian căn phòng, Fukunishi bỗng thắc mắc: Để đi đều khiến một quả chuông mà cần nhiều máy móc thế ư? Nếu áp dụng kỹ thuật hiện đại, dù có sử dụng thiết bị dây cốt kiểu cũ cũng chẳng cần nhiều bộ phận như vậy, cùng lắm chỉ một phần trong đồng này là đủ.

“Cỗ tình lắp đặt loại máy móc cỡ xưa, chắc cũng phải có dụng ý gì khác.” Xem chừng Shishiya cũng có chung nhận xét với cậu.

Rốt cuộc đây là mong muốn của ông Michinori, hay là đề nghị từ phía Nakamura Seiji? Bất kể thế nào, lắp đặt một cỗ máy cỡ vào chín năm trước chắc chắn không phải việc đơn giản. Có thể nói rằng, chỉ có ông chủ của một công ty đồng hồ như Koga Michinori mới đủ khả năng biến ý tưởng đó thành hiện thực.

Quả lắc khổng lồ chậm rãi chuyển động bên trái cửa ra, cộng thêm tiếng kêu ken két phát ra từ bánh răng và trục quay, tất cả cho thấy trái tim của tháp đồng hồ vẫn đang hoạt động. Cậu thiếu niên họ gặp ban nãy chính là người ngày ngày tới đây lên dây cót. Nhưng không rõ cậu ta đã biết chưa, từ tháng Mười một năm ngoái, trên mặt đồng hồ đã không còn chiếc kim nào nữa rồi.

“Lên dây cót ở đâu ạ?” Shishiya hỏi Sayoko.

“Bên kia kia.”

Nói rồi Sayoko bước tới chỗ hộp sắt đặt phía bên phải. Shishiya và Fukunishi vừa cẩn thận để ý dưới chân, vừa bước theo chị.

“Chính là chỗ này.” Sayoko mở một cái lỗ tròn nhỏ đục trên hộp sắt, đường kính khoảng 2-3 phân, trông có vẻ khá sâu, bên trong trồi lên một que sắt màu đen hình bát giác.

“Cái này ư?” Shishiya quan sát thật tỉ mỉ, “Chìa khóa dây cót để vặn que sắt hình bát giác nằm ở chỗ khác đúng không?”

“Vâng.”

“Với một cỗ máy to như thế này thì que sắt quả thật quá nhỏ bé. Chà, trước đây tôi từng nhìn thấy cách lắp đặt tương tự trong một tấm ảnh nào đó, phần cán phía trên phải dài cỡ một mét. Chìa khóa dây cót nằm ở đâu?”

“Ở phòng cậu Yukiya.” Sayoko đáp, “Như hôm qua tôi đã nói, việc lên dây cót cho đồng hồ là nhiệm vụ phải làm mỗi ngày của cậu Yukiya.”

“À, phải, chị có nói rồi.” Shishiya bước ra giữa phòng.

Giống như trông thấy từ bên dưới, trên nền nhà có một cái hốc hình chữ nhật, kích thước 4x2 mét. Để khỏi ai bất cẩn ngã xuống, xung quanh hốc lắp hàng rào sắt chắc chắn.

Đặt gá vào hàng rào là hai cây gậy sắt đen thui, trông có vẻ giống hai cây kim đã bị tháo rời từ mặt đồng hồ ngoài kia.

“Kia chính là cái chuông không thể kêu được phải không?”

Bên trên cái hốc khoảng 3 mét có treo chuông lớn màu vàng kim. Shishiya kéo thử hàng rào sắt, xác định nó đủ chắc chắn rồi thì người vào đó ngó lên, quan sát chuông từ bên dưới.

“Đúng như chị nói, có quả lắc nhưng lại không có dây thừng để kéo. Nếu không kết nối với máy thì dù thế nào cũng không thể kêu được.”

Fukunishi bắt chước Shishiya, tay bám lấy hàng rào rồi nhào người ra ngắm nghía tỉ mỉ.

Bên trên có ba quả chuông cả thảy, treo dọc hàng dưới một thanh sắt vắt ngang trần nhà, khoảng cách giữa các chuông bằng nhau. Ra là vậy, thanh sắt này không gắn liền hay nối tiếp với bất cứ bộ phận nào của cỗ máy, lòng chuông cũng không có dây để kéo nó chuyển động.

“Hay bản thiết kế có sai sót?” Fukunishi nghi ngại.

Shishiya chỉ cười đáp, “Sao lại thế được.” Anh rời khỏi hàng rào, nhanh chóng xoay người lại, lớn tiếng gọi Sayoko với vẻ đầy phấn khích.

“Xem như đã tìm ra manh mối rồi!”

“Manh mối?” Sayoko nghiêng đầu không hiểu chuyện gì đang xảy ra, lặng lẽ nhìn lên trên, “Mấy cái chuông này sao?”

“Chính xác, chính là chúng. Những quả chuông muốn kêu mà không kêu được, những quả chuông vẫn luôn im lặng suốt chín năm trời...”

Sayoko sững sờ tới mức nín thở. Fukunishi không kìm được, bật thốt một tiếng ‘A’. Đúng lúc này, tiếng sấm đùng đoàng nổ vang trời. Shishiya đợi dư âm dứt hẳn mới cười toe toét đầy đắc ý.

“‘Nữ thần bị giam trong ngục tù tĩnh lặng’, đúng chưa?”

Ra khỏi phòng máy, ba người sang thẳng thư phòng của ông Michinori. Phòng cũng nằm trên tầng bốn nhưng ở cánh Đông, Shishiya đã đề nghị được vào trong để điều tra thêm một lần nữa.

So với lần trước họ đến, căn phòng dường như chẳng hề thay đổi, đầu mẫu thuốc vút trong gạt tàn vẫn còn, đồng hồ bà nội vẫn đứng nguyên cạnh tường.

Fukunishi xem đồng hồ trên tay, đã quá 12 giờ đêm. Đêm qua hình như họ cũng tới đây vào giờ này.

“Tôi có thể hỏi chị về việc xây dựng tháp đồng hồ được không?” Shishiya tiến thẳng tới cạnh bàn viết, rồi đứng quay lại, nói với Sayoko, “Nakamura Seiji đã thiết kế biệt thự theo yêu cầu của Koga Michinori, sau đó có đội thi công tới xây dựng. Trong khoảng thời gian này có xảy ra sự việc gì kì lạ không?”

“Kì lạ à...” Sayoko lộ vẻ nghi hoặc, bất giác đặt một tay lên gò má tiều tụy.

“Những chuyện khác thường khiến chị để ý ấy, chuyện gì cũng được.”

“Khác thường...”

“Thế này nhé, ví dụ, công ty nào đã thầu công trình này? Có phải công ty đó muốn xin tài trợ của ông Michinori không?”

“Việc này tôi không rõ lắm, nhưng những công ty quen biết với ông chủ hẳn cũng khá nhiều.”

Shishiya sa sầm mặt, khẽ ‘ừm’ một tiếng rồi vòng sang bên kia bàn viết. Anh nhẹ nhàng vén tấm rèm màu cẩm quỳ, nhìn ra bên ngoài. Ban nãy khi họ mới vào phòng máy, tiếng mưa tràm quanh tháp nghe inh ỏi đến kinh hoàng, giờ bắt đầu nhỏ hơn một chút.

Shishiya rời xa cửa sổ, quay lại chỗ Fukunishi. Cậu sinh viên đang định mở miệng nói gì đó thì Sayoko lên tiếng, “Nhắc mới nhớ, chuyện này không rõ có được xem là kì lạ không.”

“Chuyện gì ạ?” Shishiya lại đưa mắt nhìn Sayoko.

“Tháp đồng hồ và Tân quán được thi công gần như cùng một thời điểm, do hai đơn vị xây dựng khác nhau tiến hành. Ngoài ra...” Sayoko ấn tai nghe, nghiêng đầu nói tiếp, “Hình như tháp còn bị đổi đội thi công.”

“Đổi đội thi công? Thế ư?”

“Tôi nhớ là vậy.”

“Liệu có phải công ty trước phụ trách phần móng, công ty sau xây hết các phần còn lại...”

“Tình hình cụ thể tôi không nắm rõ, nhưng đại khái là thế.”

“Chà, thế sao? Quả nhiên!” Shishiya chớp đôi mắt trũng sâu rồi gật gù, “Xem ra... sự việc càng lúc càng rõ ràng.”

“Việc này thì có ý nghĩa gì quan trọng?” Sayoko hỏi.

Shishiya trừng mắt, ánh mắt đầy vẻ nghiêm túc, “Tuy chưa dám khẳng định hoàn toàn, nhưng nhiều khả năng là... Ôi, thôi, giờ chưa phải lúc nói ra. Với cả, có đoán đúng thì mai sau nói cũng chưa muộn, thời gian dư dả mà.”

Được sự đồng ý của Sayoko, Shishiya bắt đầu mở đóng hộp các tông đặt trong phòng. Anh cho rằng có thể tìm thấy ‘manh mối’ mà ông Michinori để lại ở đây.

Nếu cụm từ ‘nữ thần trầm mặc’ ám chỉ ba cái chuông trong phòng máy,

rốt cuộc Shishiya có thể suy luận được gì từ đó? Fukunishi chịu không hiểu nổi. Mà giờ bắt đầu đi đầu tra di vật của ông Michinori để tìm thấy ‘manh mối’ gì, cậu lại càng mù mờ hơn. Nhưng đã tới nước này, cậu cũng chỉ còn cách cùng anh lật tung đồng hộp để kiểm tra mà thôi.

Tổng cộng có hơn mười hộp các tông xếp chồng lên nhau, theo lời Sayoko thì trong đó hầu hết là sách.

Shishiya dặn Fukunishi phải cẩn thận giờ từng quyển sách ra xem, nếu phát hiện sách có kẹp mảnh giấy hay có viết từ ngữ nào sâu xa, nhất định phải báo ngay cho anh biết.

Hai người vừa uống cà phê rót từ chiếc bình lớn của Sayoko, vừa ngồi trên nền nhà chia nhau ra đọc. Mất công hơn họ tưởng, cố gắng mấy vẫn chưa thấy vơi hộp.

“Chị cứ đi ngủ trước đi, trông chị có vẻ khá mệt rồi.” Shishiya áy náy nói với Sayoko vẫn luôn phục vụ hai người họ từ nãy giờ.

“Anh đừng bận tâm.” Sayoko chậm rãi lắc đầu. “Đây vốn là yêu cầu của tôi mà. Nếu được, tôi cũng muốn giúp mọi người.”

“Chà, nếu chị giúp được thì còn gì bằng, nhưng...” Shishiya giờ bàn tay đầy bụi bẩn lên chỉnh lại mái tóc xoắn rối bù, nhìn một lượt quanh căn phòng bừa bãi và hỏi, “Ông Michinori có thói quen viết nhật kí không?”

“Tôi cũng không biết.”

“Dù chỉ để lại một mảnh giấy cũng được.”

“Bên Cự quán vẫn còn một vài di vật của ông chủ.”

“Nếu không phiền, chị đưa tôi tới đó xem được không? Vài hôm nữa cũng được, không nhất thiết phải hôm nay hay ngày mai đâu.”

“... Ừm, được thôi.”

Sayoko cũng tới giúp một tay, ba người cùng xem xét một hồi. Khi lớp băng dính trên hộp các tông cuối cùng bị bóc ra thì cũng đã quá 2 rưỡi sáng. Vất vả tới khuya mà vẫn không phát hiện được manh mối nào có giá trị.

“Chẳng có gì hết!”

Thấy tốn công vô ích, Fukunishi thở dài thất vọng, tiện tay vứt cuốn sách vừa kiểm tra xuống nền nhà. Đó là một cuốn sách tiếng Anh khá dày mang tên *Bản chất của không gian và thời gian**. Trong hộp chỉ còn lác đác

vài cuốn.

The Nature of Space and Time, của Stephen Hawking và Roger Penrose.

“Tôi rất lấy làm tiếc!” Shishiya cũng thở dài đánh thượt, về mặt thất vọng tràn trề.

“Trên bàn viết đã kiểm tra hết chưa?” Sayoko hỏi.

“Kiểm tra hết rồi. Lúc chị đi pha cà phê, chúng tôi đã xem qua một lượt.”

Shishiya phúi bụi bàn bấm trên quần bò rồi đứng dậy, mệt mỏi ngời phịch xuống chiếc ghế tựa đặt bên bàn viết. Lúc này đã 3 giờ sáng. Không biết từ khi nào, không gian tĩnh lặng đã thế chỗ tiếng mưa gió rào rào bên ngoài.

“Nữ thần trần mặc... sao?” Shishiya chống cằm suy tư, vừa lẩm bẩm vừa nhìn tấm ảnh chụp chung của ông Michinori, Towa và Satoru. “Mùng 5 tháng Tám năm 1992... Không đúng, vẫn không khớp. Hình như còn có gì đó... Chà, ông Michinori, rốt cuộc ông muốn thế nào...”

Anh đột nhiên im bặt, với tay lấy khung ảnh, dùng tua vít trên bàn tháo mặt sau ra. Một lát sau...

“Thấy rồi!” Shishiya chăm chú quan sát thứ vừa tìm thấy, reo lên khe khẽ, “Đây là...”

Fukunishi vội đứng dậy, tiến lại gần xem sao. Đó là một tờ giấy.

“Nó được xé ra từ nhật kí của ông Michinori. Hình như có người muốn đốt nhưng đổi ý giữa chừng, nhật lại phần chưa cháy hết rồi kẹp vào đây.”

Tờ giấy này quả thật trông giống như đã từng bị đốt, không còn nhìn ra hình hài ban đầu nữa, vết cháy nâu vàng nham nhở. Bên trên có viết vài dòng chữ cực kì nắn nót bằng mực xanh, nhưng cũng chỉ đọc ra được một phần.

“Đây là tên của bốn người các cậu hả?” Shishiya thì thào hỏi, ngẩng đầu ngó biểu cảm của Fukunishi.

Trong lòng cậu sinh viên ngổn ngang đủ mọi cảm xúc.

...Rơi xuống hố, bấy... Hôm nay, hôm nay à... Lừa đảo! Đừng...

Cậu trân trối nhìn tờ giấy, lặng lẽ gật đầu.

... ghi lại tên chúng để xác nhận. Bốn đứa trẻ hôm đó khiến Towa...

Uryu Misao

Kawarazaki Junichi

Watanabe Ryota

Katagi Sakiko

Có lẽ... nghĩ thế, nhưng ta sao có thể... vì lỗi lầm của... Towa mới thành ra như vậy.

Là do bọn chúng giết con bé. Bốn đứa nhóc đó đã phá tan thành đồng hồ ta làm cho Towa...

Tóm lại, ta không thể không căm hận chúng được.

“Quả nhiên,” Fukunishi rên lên tuyệt vọng. “Quả nhiên là tui em...”

“Phần họ không đúng thì phải, Fukunishi, trước đây cậu mang họ Watanabe sao?”

Thấy Shishiya hỏi, Fukunishi lơ đãng trả lời. “Bố mẹ em ly hôn nên sau này em mang họ mẹ.”

Mùa hè của mười năm trước, mảng kí ức bị phủ bụi tận sâu trong lòng cậu suốt bao năm trời, giờ đã thức tỉnh trở lại, thậm chí còn rõ nét hơn bao giờ hết.

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 13
CỰU QUÁN (6)

Mục đích của hung thủ là thủ tiêu cuộn phim đã chụp của Utsuumi.

Uryu nhắc lại kết luận thêm một lần nữa.

Đồng hồ ở đại sảnh đầu chỉ quá 5 rưỡi, vậy là sắp 6 giờ. Tiếng mưa gõ trên mái nhà hầu như chẳng hề thuyên giảm, tiếng sấm đùng đoàng lại càng khiến bầu không khí trong phòng thêm căng thẳng.

“Hung thủ lôi hết phim đã chụp ra khỏi ống đựng cho cháy sáng. Hắn đang định xử lý nốt phim trong hai chiếc máy ảnh, thì em và anh Kawaminami chạy tới do nghe thấy tiếng hét. Không kịp hủy phim ngay tại hiện trường, hung thủ đành cuống quýt cầm theo máy ảnh chạy trốn. Anh Kawaminami, em cho rằng bóng người khả nghi anh nhìn thấy qua lớp kính mờ không phải ảo giác mà chính là hung thủ.”

“Nhưng, hung thủ làm sao ra khỏi căn phòng đó trong khoảng thời gian ngắn như vậy được...”

“Đủ rồi! Đừng nói nữa!” Kobayakawa đột ngột hét lên. “Cứ lải nhải mãi mấy lời chẳng ai hiểu nổi thì được ích lợi quái gì? Cậu làm ơn tét tét lại giùm tôi với!”

“Anh Kobayakawa!” Uryu phản bác, “Đây là việc duy nhất chúng ta có thể và nên làm vào lúc này. Không thì anh thử nói xem phải làm gì tiếp theo? Em...”

“Câm miệng!” Kobayakawa gào lên ngắt lời Uryu. Ban nãy trông anh như thể hèn xiêu phách lạc, thế mà bỗng chốc đã trở nên nôn nóng, tức giận tới mức này. “Cậu chỉ là một thằng oắt giỏi ba cái lý luận suông, chứ chẳng nghĩ ra được biện pháp quái nào cả. Mấu chốt bây giờ là liệu có thể an toàn rời khỏi đây hay không. Đúng chưa?”

“Tất nhiên! Chính vì thế chúng ta mới phải ngồi lại phân tích tình

hình.”

“Ra cái vẻ thám tử phá án chẳng ích lợi gì đâu!” Kobayakawa tức giận đứng bật dậy khỏi ghế, hai tay đập xuống bàn, “Cậu bảo Mitsue là hung thủ, nếu vậy sẽ chẳng liên quan gì đến tôi. Cậu vừa nói hung thủ tới tìm các cậu báo thù, mà cô ấy chẳng có lý do gì để giết tôi cả, cho nên tôi an toàn.”

Như thế đang tự trấn an, Kobayakawa lặp lại lần nữa, “Tôi đã an toàn.” Anh hung hăng nhìn chòng chọc vào Uryu, khuôn mặt tức giận nổi đầy gân xanh, miệng thở hồng hộc chẳng khác gì con cá nằm thoi thóp trên bờ. Anh thô lỗ với lấy tách cà phê, nốc một hơi cạn sạch chất lỏng nguội lạnh bên trong. “Để tôi nói thẳng nhé, người đáng nghi nhất chính là cậu, cậu Uryu ạ!”

“Tự nhiên anh nói linh tinh gì vậy?” Uryu trố mắt ngạc nhiên.

Giọng Kobayakawa càng lúc càng hùng hổ, anh gằn lên, “Tôi không biết mười năm trước đã xảy ra chuyện gì, nhưng ban này cậu trình bày rõ ràng mạch lạc như vậy, ai mà biết được là thật hay giả?”

“Ý của anh là tất cả đều do em bịa ra ư? Sao anh có thể... Hà có em phải giết Sakiko và Kwarazaki?”

“Ai cũng có khả năng phát điên, câu này chẳng phải chính cậu nói sao?”

“Bậy bạ.” Uryu giơ hai tay tỏ vẻ bất lực, “Khi Utsuumi và Kwarazaki bị sát hại, em đều ở cạnh anh Kawaminami...”

“Bằng chứng ngoại phạm hả? Hừm! Kẻ đáng ngờ trước tiên chính là kẻ có bằng chứng ngoại phạm. Kawaminami...” Kobayakawa chột lia mắt sang cấp dưới, “Trong mấy cuốn tiểu thuyết trinh thám cậu thích, đây chẳng phải kiến thức cơ bản à!”

“A thì...” Kawaminami định trả lời nhưng lại không nói tiếp được, bởi vừa rồi, ngay cả cậu cũng nảy sinh nghi ngờ với ‘bằng chứng ngoại phạm’ của Uryu.

Kobayakawa khịt mũi cười khẩy, lại đập hai tay lên bàn, rời khỏi chỗ ngồi. Anh sải bước vào bếp, ôm toàn bộ đông bìa còn lại trong tủ lạnh ra. “Cách của Kozue vẫn là đúng đắn hơn cả, trước khi có người tới cứu, biện pháp sáng suốt nhất là tự khóa mình trong phòng và ngoan ngoãn chờ đợi. Tôi cũng nên làm như vậy.”

Anh mở một lon bia rồi tu ừng ực. Tuy ngoài miệng mắng người sa sả, tay anh vẫn run lẩy bẩy. Cảnh này không thoát khỏi ánh mắt Kawaminami.

“Anh đừng đi vội, Kobayakawa.” Uryu khuyên. “Các phòng chúng ta ở đầu không thể khóa trong. Anh xem Utsuumi ấy, chặn bao nhiêu đồ như vậy cũng vẫn bị...”

“Tôi tới phòng Mitsue, bên đó an toàn, có chốt cửa.”

“Nhưng mà...”

“Cậu cứ mặc tôi!” Có lẽ do tác dụng của c ãn, tiếng hét của Kobayakawa lại càng to hơn. “Tôi không có hứng ng ồi đây nghe các cậu huyền thuyên. Tôi sẽ làm theo ý mình, các cậu thích làm gì thì cứ việc!”

Nói sao làm vậy, Kobayakawa rời khỏi đại sảnh r ồi tự nhốt mình trong căn phòng Komyoji ở hôm trước. Như thể cộng hưởng với tiếng sấm bên ngoài, tiếng sập cửa đ ầy khí thế của anh to đến mức Kawaminami và Uryu ở đại sảnh cũng nghe thấy.

“Ăn thôi!” Một lát sau, Uryu mở lời, đúng lúc đ ồng hồ trong phòng đầu điểm chuông báo 7 giờ tối. “Từ đêm qua tới giờ chúng ta vẫn chưa ăn gì thì phải?”

“Ừm.” Kawaminami gật đầu, uống nốt chút cà phê còn lại trong tách. Cậu cảm nhận rõ bụng mình trống rỗng, nhưng lại chẳng hề muốn ăn. Không hiểu tại sao, cậu thấy họng khô khốc rất khó chịu, cảm giác này còn đáng sợ hơn cả đói.

Kawaminami hâm nóng cháo ăn liền nhưng chỉ húp một nửa. Có lẽ Uryu cũng gặp tình trạng tương tự, chỉ đụng đũa vào bát mì ăn liền có vài lần, sau đó bắt đầu uống nước liên tục.

Cả hai rơi vào trạng thái tĩnh lặng đến ngột thở. Uryu dán mắt vào tr ần nhà đang tối dần đi, còn Kawaminami thần thờ nhìn cuốn sổ ghi chép để mở trên bàn.

“Chúng ta phân tích tiếp nào.” Uryu thở dài, một lần nữa mở lời. Trên gương mặt lún phún vài cọng râu nhếch nhác, thần sắc mệt mỏi của cậu càng thêm rõ rệt. “Dù anh Kobayakawa đã nói vậy, nhưng nếu cứ im lặng chờ đợi thế này, em thực sự không thể chịu nổi. Em nghĩ chúng ta nên tiếp tục cố gắng làm rõ rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra, nguyên do là từ đâu, xem như còn có cái để ăn nói với những người bạn đã mất đi... Không, phải gọi là chuộc tội thì đúng hơn.”

Kawaminami rất đ ồng cảm khi Uryu tự trách mình bằng hai chữ ‘chuộc tội’. Bởi trước đây, cậu cũng từng nếm trải cảm giác đau khổ khi biết rõ

bạn bè gặp nguy hiểm mà bản thân lại chẳng giúp đỡ được gì. Sự việc xảy ra vào ba năm trước, tại Thập Giác Quán trên Giác Đảo...

Mặc dù vậy, Kawaminami vẫn không trả lời, bởi vì cậu chưa thể loại bỏ hết cảm giác nghi ngờ. Sau khi nghe lời ‘thú tội’, lẽ ra cậu đã định tin tưởng Uryu, nhưng như Kobayakawa vừa nói, chưa biết chừng tất cả đều chỉ là lời bịa đặt do Uryu nghĩ ra.

Không rõ Uryu hiểu thế nào về sự im lặng của Kawaminami, chỉ thấy cậu rót một tách nước rồi uống một hơi hết sạch. Cậu xác nhận lại với Kawaminami.

“Ban nãy chúng ta đã thảo luận tới vấn đề ‘Vì sao hung thủ lại giết Utsuumi’ rồi, phải không ạ? Hung thủ muốn thủ tiêu cuộn phim, hẳn đem hai máy ảnh ở hiện trường theo cũng nhằm mục đích hủy cuộn phim bên trong. Không biết Utsuumi đã chụp được cảnh gì mà lại có thể gây bất lợi cho hung thủ. Em nghĩ có khi chính Utsuumi cũng không rõ rốt cuộc những tấm ảnh ấy có vấn đề ở đâu. Tiếp theo cần phân tích tình trạng khóa kín của căn phòng. Hung thủ vào trong kiểu gì, rồi làm thế nào có thể chạy thoát trong khoảng thời gian ngắn trước khi chúng ta xông vào.”

Phải rồi, trong đầu Kawaminami chợt lóe lên một ý nghĩ.

Cho dù đúng như Uryu phán đoán, rằng Komyoji, tức Mitsue, là hung thủ; hay bản thân Uryu đã tự tạo bằng chứng ngoại phạm để tiện bề gây án; hoặc thậm chí hung thủ có thể là một người khác, thì nghi vấn này vẫn luôn tồn tại.

Rốt cuộc hung thủ đã dùng cách gì để vào phòng kín?

“Như chúng ta đã thấy, cánh cửa là lối ra vào duy nhất đã được Utsuumi chặn lại rất chắc chắn. Em thấy không thể giả trò ở đó được. Hơn nữa, trong phòng cũng không có góc chết nào thoát khỏi tầm mắt của chúng ta.” Uryu chậm rãi chớp mắt, “Suy ra, việc cần xem xét trước tiên là...”

Đến đây, cuối cùng Kawaminami đã nghĩ ra. Cậu tự cảm thấy kinh ngạc, không ngờ đầu óc mình chậm chạp đến thế. Khi trông thấy tình trạng khóa kín của căn phòng, lẽ ra cậu phải hiểu ngay mới đúng. Đáp án đã bày ra sẵn trước mắt rồi còn gì!

Nakamura Seiji...

Mấu chốt đây! Chính là cái tên này.

Rõ ràng khi Komyoji mất tích, cái tên Nakamura Seiji thì thoáng vẫn lướt qua óc cậu, nhưng tại sao sau đó lại quên bằng mất? Cậu bất chợt cảm thấy tâm trạng mình dường như vẫn bị thứ gì đó khống chế và thao túng, nghĩ tới đây cậu lắc đầu thật mạnh.

“Em có biết kiến trúc sư thiết kế biệt thự này là ai không?” Uryu đang định nói tiếp thì bị Kawaminami ngắt lời, “Ông ta nổi tiếng vì đã thiết kế những công trình mang phong cách cổ quái và có ý tưởng độc đáo tương tự Thời Kế Quán. Ông ta tên là Nakamura Seiji.”

“Nakamura... Seiji.” Uryu nhắc lại, dáng vẻ đăm chiêu, rồi gật gù, “Hình như em đã từng nghe thấy cái tên này rồi.”

“Ừ, em đang học ngành kiến trúc mà.”

“Vâng. Nhưng em chỉ nghe qua mà thôi. Ông ta có liên quan gì tới vụ này ạ?”

“Đại loại là...”

Kawaminami giải thích vắn tắt về ông kiến trúc sư cổ quái qua đời bốn năm trước cùng các công trình kiến trúc mà ông ta để lại ở nhiều nơi, cho đến nay, tại các ‘Quán’ do ông ta thiết kế đã xảy ra những sự việc đẫm máu, còn cả...

“Biết nói sao nhỉ, ông ta có chứng độc tưởng và tính khí khá trẻ con, yêu thích lắp đặt các hệ thống ngầm.”

“Hệ thống... ngầm ạ?”

“Ừ. Đã là công trình do ông ta thiết kế thì nhất định sẽ có tủ ngầm, cửa ẩn hoặc lối đi bí mật. Trong Thời Kế Quán kiểu gì cũng...”

“Cũng ẩn giấu hệ thống ngầm ở đâu đó, như anh vừa nói, đúng không ạ?”

“Nhiều khả năng là thế.”

“Ra vậy.” Uryu liếm đôi môi mỏng, “Trong phòng IX, nơi anh Utsuumi bị giết, cũng có lối đi bí mật. Em vừa nói ‘việc cần xem xét trước tiên’, chính là ám chỉ khả năng này.”

“Anh cũng đoán thế.” Kawaminami uống chút nước trong tách thủy tinh cho đỡ khô họng rồi nói tiếp, “Trong phòng III chắc chắn cũng có, nên Kawarazaki mới bị tấn công đột ngột như vậy. Cậu ấy tưởng cứ dựa vào cửa mà ngủ là sẽ không xảy ra chuyện.”

Lối đi bí mật rốt cuộc được giấu ở đâu trong phòng, đây là vấn đề cần được thảo luận ngay bây giờ.

Kawaminami bắt đầu hồi tưởng hiện trường phòng IX nơi Utsuumi bị giết.

Căn phòng bố trí giống hệt các phòng khác, có kệ trang trí bằng kính và giá sách đựng đầy tài liệu, trên kệ trang trí là các loại đồng hồ kiểu Nhật. Cạnh cửa treo một chiếc đồng hồ, đồng thời cũng là chiếc duy nhất trong phòng còn chạy...

Biểu cảm của thi thể cứng nhắc rất khó coi, hàm dưới nhô ra, miệng mở to, con người trợn trừng đầy căm hận, ánh mắt nhìn về phía...

“A!” Kawaminami sửng sốt kêu lên. “Cái đồng hồ đó!”

Cái đồng hồ lớn ghép bằng gạch mosaic trên bức tường bên phải. Thứ mà Utsuumi trân trân nhìn trong lúc hấp hối chính là nó!

Kawaminami nhớ lại, sau khi ra khỏi phòng IX, cậu phát hiện ra cửa phòng VIII bên cạnh chỉ đang khép hờ, cậu đâm nghi nên đã vào trong quan sát và nhận thấy có vài điểm hơi kì lạ.

Chính xác! Thứ có vấn đề chính là đồng hồ gạch mosaic. Vị trí kim giờ của đồng hồ trên bức tường chung vách với phòng IX bên phải hình như khác so với trước đó.

“Nghĩa là sao? Anh đã nghĩ ra chuyện gì rồi?” Uryu gặng hỏi.

“Anh chú ý tới một việc...” Kawaminami kìm nén cơn phẫn khích trong lòng, đứng dậy khỏi ghế. “Có khi chúng ta sẽ tìm ra cửa ải đấy. Đi nào.”

“Đội đã.” Uryu vươn hai tay ngăn Kawaminami lại, “Trước khi đi, chúng ta phải xác nhận một việc.”

“Xác nhận? Việc gì?”

“Cửa sắt kia kìa.” Uryu đứng dậy theo, hất cằm về phía tiệp sảnh. “Sau vụ việc đầu tiên, mình đã dán băng dính lên đó. Ban này quên không kiểm tra xem giờ nó thế nào rồi.”

* * *

Ba mẫu băng dính trên cửa tiệp sảnh vẫn y nguyên, cũng không hề có dấu vết bóc ra dán lại.

Uryu hơi ngỡ ngàng. Thoạt tiên cậu cho rằng: hung thủ Komyoji đang giữ chìa dự phòng của cửa này, cô ta dùng nó để mở cửa ra ngoài, chơi trò mất tích. Đợi thời cơ đến, cô ta lại đột nhập vào đây, giết người hết lần này đến lần khác. Nhưng băng dính dán trên cửa vẫn còn nguyên, cũng có nghĩa là...

“Ít nhất từ lúc dán băng dính lên đây, hung thủ vẫn chưa ra ngoài lần nữa. Chẳng lẽ hắn vẫn luôn ẩn náu trong Cựu quán ư?” Uryu khẽ lắc đầu tự lẩm nhẩm, “Hung thủ giết Utsuumi và Kawarazaki xong nhưng chưa ra ngoài, tức là giờ hắn vẫn đang trốn đâu đó quanh đây. Anh Kawaminami, dù sao cũng phải tới phòng Utsuumi trước đã.”

Hai người đi qua đại sảnh tới khu sưu tập ở cánh Nam. Khi họ băng qua hành lang, đồng hồ trên tường điểm chuông 9 rưỡi tối.

Còn tận hai mươi tiếng ba mươi phút nữa... Kawaminami vừa nhẩm tính xem còn bao lâu mới tới ‘6 giờ chiều mừng 2 tháng Tám’, vừa rảo bước thật nhanh.

Thật ra dù có tìm được cửa ẩn trong phòng IX, tình thế cũng chẳng khá khẩm hơn là bao. Khả năng bị tấn công đột ngột như Utsuumi và Kawarazaki đúng là sẽ thấp đi, nhưng vẫn không thể đảm bảo rằng cậu đã an toàn. Có đi đâu...

Ban nãy, sau khi xác nhận cửa chính chưa hề mở ra, Kawaminami lại thấy le lói một tia hi vọng. Như vậy đồng nghĩa với việc, ngoài lối đi bí mật nối các phòng trong nhà với nhau, thì nhiều khả năng vẫn còn tồn tại một lối tắt dẫn ra ngoài. Có lẽ Komyoji đã tẩu thoát theo đường đó. Nếu tìm ra lối này...

“Khoan.” Khi bước ngang qua phòng VIII, Kawaminami gọi với theo Uryu đang đi phía trước. “Vào đây xem trước đã.”

“Đây là phòng của anh đúng không. Nhắc mới nhớ, ban nãy khi vào trong này kiểm tra, sắc mặt anh có hơi kì lạ!”

“À, ừ. Thật ra...”

Kawaminami kể lại với Uryu về những uẩn khúc mà cậu chú ý tới. Uryu liền hiểu Kawaminami đang muốn ám chỉ điều gì. Cậu nhanh chóng quay trở lại, thậm chí còn vào phòng VIII trước cả Kawaminami, tiến thẳng tới tường bên phải.

“Là cây kim này à?” Trên mặt đồng hồ ghép bằng gạch mosaic chỉ có

một cây kim dài đang hướng về số II. Uryu chỉ vào kim rồi hỏi Kawaminami, “Ban đầu nó chỉ vào mấy giờ ạ?”

“Anh không nhớ rõ lắm, nhưng chắc chắn không phải hướng này.”

“Vâng...” Uryu đứng trước đồng hồ, thận trọng sờ lên cây kim màu đen, “Cũng dễ gạt đấy. Chà, mỗi lần gạt qua một số, tay sẽ có cảm giác vừa ‘khực’ qua một nấc.”

Uryu vừa nói vừa chậm rãi đẩy kim sang phải theo chiều kim đồng hồ, lần lượt dừng ở từng số từ I đến XII, đồng thời đẩy vách tường, sờ soạng kiểm tra sau mỗi lần dừng lại, nhưng bức tường không hề di chuyển.

“Mở nó ra không đơn giản ă!” Uryu quay lại nhìn Kawaminami, khẽ nhún vai.

“Em cũng nghĩ cái đồng hồ này là cửa ẩn thông sang bên cạnh à?” Kawaminami thăm dò ý kiến của Uryu.

Cậu sinh viên lại một lần nữa sờ vào kim đồng hồ. “Thực sự rất đáng nghi. Nếu đúng là như vậy, cây kim này sẽ giống với khóa xoay của két sắt. Chẳng hạn, phải xoay sang phải tới số IX rồi xoay tiếp sang trái tới số III thì mới mở được.”

Uryu tiếp tục gạt thêm vài lần rồi đẩy tường, nhưng ‘cánh cửa’ vẫn không hề nhúc nhích.

Cũng đúng. Nếu nó được sử dụng như khóa xoay thật, thì ngay cả việc mật mã có mấy chữ số họ còn chẳng biết chứ đừng nói đến mật mã là gì. Muốn thử cho đến khi tìm ra mật mã chính xác thật chẳng khác nào mò kim đáy bể.

“Xem ra không dựa vào may mắn được rồi.” Uryu thở dài, rời khỏi mặt đồng hồ, quay bộ mặt hiện rõ hai chữ ‘hết cách’ về phía Kawaminami. “Đành bắt đầu từ hai con số vậy, chúng ta sẽ thử tất cả các tổ hợp số khả thi.”

“Biến số phòng này là bao nhiêu?”

Nghe hỏi đột ngột, Uryu hơi lộ vẻ bất ngờ, “Hình như là số V và số III.”

“Cứ thử số này trước xem, xoay sang phải tới số V rồi xoay trái tới số III, nếu không thì đảo ngược lại, xoay trái tới số V rồi xoay phải tới số III.” Kawaminami vừa nói vừa thay Uryu bước tới trước đồng hồ, “Trong mỗi phòng đều có hai đồng hồ giống thế này. Nếu chúng đều là cửa ẩn thì

chắc không phải do Nakamura Seiji chủ động thiết kế, bởi vì số lượng quá nhiều. Cho nên có thể khẳng định là do ông Michinori nhờ làm...”

“Anh nói có lý, nếu mật mã xoay do ông Michinori quyết định, nhiều khả năng mật mã sẽ liên quan tới bản thân ông ấy hoặc chính ngôi nhà này.”

“Đúng rồi.”

“Thử xem nào.”

Kawaminami không để lỡ một phút, lập tức thử tổ hợp ‘V-III’, nhưng không có gì xảy ra. Cậu đảo hai số này với nhau, thử cặp ‘III-V’ mà vẫn không được.

Sau đó, cả hai lần lượt thử tất cả những cụm số có thể có liên quan mà họ nghĩ ra, thế nhưng...

I-IX-VII-III, 1974 là năm xây dựng Thời Kế Quán. Kawaminami biết được thông tin này từ Kobayakawa. Tiếp theo, họ thử cặp số tối giản của 1974 là VII-III, rồi cả cặp III-IX bởi vì năm 1974 là năm Chiêu Hòa thứ 49.

X-VIII, cặp số bắt nguồn từ con số 108, chính là số lượng đồng hồ nhái trong Cựu quán. Vì trên mặt đồng hồ không có số không, nên họ đã chọn lấy chữ số 1 ở hàng trăm và chữ số 8 ở hàng đơn vị.

I-VI, trong buổi gọi hôn ngày đầu tiên, Komyoji đã nhắc tới con số này khi bị hôn nhập. Towa luôn mong sẽ được kết hôn vào năm 16 tuổi. Họ còn thử cặp số X-VI từ hàng chục là 10 và hàng đơn vị là 6.

Các tổ hợp khác mà họ nghĩ tới còn có năm sinh, ngày sinh của ông Michinori, nhưng mấy thông tin này họ đều không biết. Hai người tiếp tục lao tâm khổ tứ, vắt óc suy nghĩ, thử cả những số nghe có vẻ rất ít có khả năng như số điện thoại, mã bưu chính... nhưng vẫn uống công vô ích.

“Không được!” Thấy cách này chẳng mang lại kết quả gì, Kawaminami bỏ tay khỏi kim đồng hồ. “Ít nhất cũng phải biết có bao nhiêu chữ số thì mới loại trừ được.”

“Hay chúng ta tới thư phòng thu thập số liệu?” Uryu gợi ý.

“Thư phòng?”

“Vâng. Phòng I em đang ở hình như là thư phòng của ông Michinori. Tuy đồ đạc bên trong đầu đã chuyển sang Tân quán, nhưng nếu tìm kỹ,

chưa biết chừng có thể phát hiện được vài mảnh giấy gì đó chẳng hạn.”

“Nghe phiền phức lắm.”

“Hay mình thử phá tường vậy, nếu thực sự có cửa ản, em nghĩ dỡ nó ra chắc cũng dễ thôi.” Uryu chợt ngừng nói, búng tay đánh tách r ồi lí nhí.
“Biết r ồi.”

“Gì cơ?”

“Em vừa nghĩ ra một cặp số nữa, mình cứ thử xem sao.”

Dứt lời, Uryu lại tiến tới chỗ đ ồng hồ Nhìn gương mặt lộ rõ vẻ căng thẳng của cậu, có thể thấy đây không phải một con số ngẫu hứng. Kawaminami lùi sang bên, dồn hết chú ý vào bàn tay phải đang vặn kim của Uryu.

“Anh có nhớ tấm ảnh em tìm thấy lúc vào phòng quả lắc không?” Uryu vừa nói vừa xoay kim sang phải vào vị trí số VIII.

“Tấm ảnh? Có phải tấm ảnh để trong hộp nhạc?”

“Vâng. Chính là ảnh chụp chung của Towa và cậu em trai Yukiya. Mặt sau còn viết cả ngày tháng.”

“A!” Kawaminami vỗ tay. “Tức là...”

Uryu ch ần ch ậm xoay kim sang trái, khi đ ầu nhọn chỉ vào số V, bức tường phát ra tiếng kim loại rất nhỏ.

“Thành công r ồi!” Uryu khẽ reo lên.

“VIII-V, mừng 5 tháng Tám, sinh nhật của Towa.”

Lấy mặt đ ồng hồ làm tâm, trên tường xuất hiện một khe hở hình chữ nhật rộng hơn 1 mét, cao chưa tới 2 mét. Quả nhiên ở đây có cửa ản thông sang phòng bên cạnh, khe cửa trùng khít với khe gạch nên được che giấu hết sức tinh vi.

Cánh cửa mở ra không một tiếng động.

Thi thể Utsuumi lập tức hiện ra trước mắt họ. Lúc này, đ ồng hồ treo tường ở hai căn phòng thông nhau gần như kêu lên cùng một lúc, báo hiệu đã tới 11 giờ đêm.

* * *

Kozue hé cửa, len lén nhìn ra ngoài.

Dưới ánh đèn mờ, hành lang trước mặt vắng tanh vắng ngắt. Cô đồng tai nghe ngóng, chỉ thấy tiếng mưa rơi lộp độp trên mái nhà và tiếng đờng hồ kêu tích tắc.

Anh Uryu và mọi người đi đâu rồi?

Ban nãy còn loáng thoáng nghe tiếng nói chuyện, hình như mọi người đang bàn bạc trong đại sảnh. Vì chỉ nghe lờ mờ được đôi ba câu, nên cô không rõ cụ thể họ nói với nhau những gì. Tuy rất muốn biết nội dung cuộc trò chuyện, nhưng Kozue không đủ dũng khí để bước ra khỏi phòng.

Cô nằm ườn trên giường, cố ngủ nhưng chẳng thể vào giấc. Rõ ràng ban nãy khi mọi người tới gõ cửa, cô buồn ngủ thế cơ mà, nhưng giờ cơn thèm ngủ đã bay biến đi đâu mất.

Thông báo Utsuumi bị giết, thi thể đầu vỡ máu chảy của Watanabe và Sakiko, cả tên hung thủ đeo chiếc mặt nạ có nụ cười quỷ quái, tất cả liên tục lóe lên trong đầu, quấy rối tâm trí Kozue. Cô bị nỗi hoảng sợ khôn tả giày vò, tuy không cảm thấy lạnh, cô vẫn quẩn mình trong tấm chăn bông cẩu bản mà run lạt bặt.

Cô từng tuyên bố sẽ không rời khỏi phòng nửa bước. Đó là tuyên bố thật lòng.

Theo cô, có một kẻ đã lên cơn điên, mà không, có khi chẳng phải chỉ một người. Không cần động cơ hợp lý, hắn chỉ đơn giản muốn giết sạch tất cả mọi người. E rằng nguyên nhân hắn phát điên chính là do ngôi nhà này, do hồn ma quái ác trú ngụ nơi đây giờ trò quấy phá. Uryu quả quyết rằng buổi gọi hồn chỉ là trò bịp bợm, anh ấy sai rồi! Chắc chắn vào chính cái đêm đầu tiên, Komyoji đã triệu hồi linh hồn thiếu nữ nhập vào xác của một ai đó...

Không được tin ai hết!

Uryu, Kawarazaki, Kawaminami, Kobayakawa... tất cả đều không đáng tin. Ồ, phải rồi, chưa biết chừng tất cả những người còn sống đều bị linh hồn quái ác nhập vào. Giờ chỉ còn tin được mấy người đã bị giết như Sakiko hay Watanabe mà thôi.

Đúng là Kozue đã quyết định, dù ai khuyên nhủ thế nào cũng sẽ không bước ra khỏi căn phòng này. Thế nhưng...

Giờ cô mới dần ngộ ra, cứ ngồi mãi trong phòng đợi đến 6 giờ chiều

mùng 2, để cửa tiệ̀n sảnh mở ra, thực sự không phải chuyện cứ nói bừa là làm được.

Cô có thể nhịn không ăn. Chẳng biết đây có được coi là may mắn không, nhưng dù đã hơn một ngày chưa bỏ gì vào bụng, cô vẫn không thấy đói. Có đi ầu, hiện tại cổ họng cô khô khốc, cảm giác cực kì khó chịu.

Hơn nữa ngoài chuyện ăn uống, con người còn phải bài tiết nữa, còn tức ở vùng bụng dưới căng trướng cứ hành hạ cô suốt nầy giờ. Giải quyết luôn trong phòng không phải không được, nhưng Kozue vẫn còn lòng tự tôn của một cô gái trẻ, dù thế nào cũng không cho phép bản thân làm như vậy. Bu ồng vệ sinh nằm cùng dãy với phòng này, ra cửa rẽ trái, băng qua thêm một phòng ngủ (tức phòng có thi thể Sakiko) là tới. Khoảng cách không hề xa, giải quyết nhanh còn có thể tiện tạt vào bếp lấy chai nước...

Nỗi sợ khiến trái tim Kozue co rúm lại, cô bé cắn chặt răng để lấy thêm can đảm, khẽ khàng men theo dãy hành lang. Cô đứng lại, dỏng tai lên nghe ngóng thêm lần nữa. Xung quanh không có tiếng trò chuyện, cũng không một bóng người, hình như đại sảnh chẳng có ai.

Cơn bu ồn tiểu khẩn cấp giục cô bé nhanh chân chạy vào bu ồng vệ sinh.

Đi ngang đại sảnh, quả nhiên vắng tanh. Thi thể đầy tẩm chần màu vàng của Watanabe rơi vào tầm mắt Kozue, trong phút chốc có cảm tưởng cái xác ấy sắp sửa đứng bật dậy như cương thi, nên cô lập tức nhìn lảng ra chỗ khác.

Đi vệ sinh xong xuôi, cô lại rón rén bước ra hành lang. Và lập tức phát hiện cửa phòng mình đang mở hé. Suýt chút nữa cô đã kêu lên thành tiếng, may mà kịp thời lấy tay che miệng.

Ban nầy đã đóng cửa rồi mà? Cô đâm nghi ngờ, nhưng lại nghĩ có khi tại mình quên chưa đóng...

Rốt cuộc mình có đóng hẳn cửa vào hay không? Rõ ràng mới chỉ cách đây vài phút, sao giờ lại mơ hồ thế này. Kozue vô cùng lo lắng. Nếu chính mình quên khép cửa thì chẳng sao cả. Nhưng nếu không phải, chứng tỏ có người đã mở nó ra nhân lúc cô đi vệ sinh. Người đó là ai? Hẳn có mục đích gì?

Một khi bắt đầu nghi ngờ, trí tưởng tượng sẽ không chỉ dừng lại ở đó. Nhưng đâu thể đứng xó rợ mãi ở đây được.

Chắc chắn do mình quên đóng cửa rồi. Kozue miễn cưỡng thuyết phục

bản thân, dấn tiến về phòng.

Chắc chắn mình đã quên đóng cửa, chắc chắn...

Kozue một lần nữa đi qua đại sảnh.

Lần này, cô cố không nhìn thi thể Watanabe. Đi thêm vài bước, cô dừng lại nghe ngóng thật kĩ, không thấy âm thanh nào khả nghi, không có gì hết...

Đúng lúc đó!

Cạch! một tiếng cực to, Kozue sợ hãi co rúm người lại.

Có người!

Cảm giác như âm thanh từ phía trước, từ cánh cửa đang hé mở kia vọng lại.

Có người đang...

Ở trong phòng!

Kozue sợ tới mức toàn thân nổi da gà. Cô đứng đực ra giữa hành lang, không dám cử động, vừa muốn hét thật to, vừa muốn gào khóc om sòm.

Lại một tiếng động cực lớn nữa, lần này vang lên ngay bên cạnh. Kozue hét toáng, thỉnh linh nhảy qua một bên.

Âm thanh này thật ra là của chiếc đồng hồ treo trên tường. Kozue vừa nhìn thấy kim chỉ vào số 11, thì tất cả đồng hồ ở hành lang và trong đại sảnh đều đồng loạt kêu lên. Tiếng chuông vang vọng khắp tứ phía, át hẳn tiếng mưa bên ngoài, khiến Kozue hoảng loạn. Thậm chí cô bé còn sinh ra ảo giác rằng cả ngôi nhà đều đang phát điên.

“Dừng!” Cô dùng hai tay bịt chặt tai mình, lắc đầu hết thật lực, “Dừng kêu, đừng kêu nữa!”

Lúc này...

Một bóng đen đột nhiên chạy bổ ra từ căn phòng khép hờ. Kozue rú đến khản cả giọng, chẳng cần biết người kia là ai đã nhón nhác bỏ chạy.

“Này!” Phía sau có tiếng gọi, là một giọng nam ồm ồm quen thuộc, nhưng Kozue chẳng còn tâm trí nghĩ xem chủ nhân giọng nói này là ai.

“Này, đừng chạy nữa!”

Kozue không dám quay đầu lại.

Chính là hung thủ! Hắn tới để giết mình. Để giết mình... Cô chạy bán

sống bán chết suốt hành lang.

Chạy nhanh lên, nếu không sẽ bị giết. Ý nghĩ này kích động cô bé chạy như điên một cách liều mạng, hoàn toàn không hay biết mình đang chạy theo hướng nào, vài lần còn giẫm phải vật linh y, suýt ngã bổ chửng. Kozue đá văng đôi dép lê vướng víu, chạy vào dãy hành lang vừa tối vừa hẹp như đường hầm, hai bên treo đầy đèn lồng.

Khi trấn tĩnh trở lại, Kozue đã vào căn phòng đó rồi.

Cô đóng cửa, ấn chốt, cố gắng đi đầu hòa nhịp thở hỗn loạn. Hình như không còn nghe thấy tiếng bước chân đuổi theo nữa. Hung thủ đã tha cho mình rồi sao? Thế là an toàn ư?

Trái tim vẫn đập thình thịch. Không chỉ ngực trái, cả tay, chân, cổ, đầu... khắp nơi trên người đều phát ra tiếng mạch đập thình thịch. Đợi trạng thái ổn định hơn một chút, Kozue mới bắt đầu quan sát nơi mình vừa chạy vào.

Đây là...?

Một căn phòng cô chưa tới bao giờ. Kê giữa phòng là một chiếc giường lớn treo rèm hoa, xung quanh bày đủ loại đồ nội thất cao cấp như tủ đầu giường, kệ trang trí... Đầu đã bạc màu, bài trí theo phong cách thời Trung cổ.

Sàn nhà trải thảm lông màu xám ngọc trai, đèn lồng rơi tán loạn trên mặt đất, vài vệt máu đã ngả màu đen rải rác dưới chân.

Ồi... đây là...

Kozue cuối cùng cũng nhận ra nơi mình vừa hấp tấp chạy vào. Chính là buồng ngủ của phòng quả lắc.

Kì lạ là cô không hề cảm thấy sợ hãi. Không gian này đem lại cảm giác trống trải lạ thường. Hình như do ảo giác, tiếng mưa bên ngoài đã lắng hẳn đi, cõi lòng cảm thấy rất tuyệt diệu, như thể cả người đang nhẹ nhàng bay lên, bồng bồng giữa không trung.

Kozue ngoái quanh một lần nữa. Đối diện giường có một chiếc xe lăn, phía sau bên phải xe lăn có...

Một khung cửa hẹp, hai cánh vẫn đang mở. Đây là buồng trang phục mà mọi người nhắc tới sao? Nơi treo chiếc váy cưới dính máu mà Kawaminami và Kobayakawa phát hiện ra khi vào đây tìm nhà ngoại cảm...

Kozue loạng choạng tiến vào, đi về phía buồng trang phục.

Cô bé vẫn thấy vô cùng kì diệu, giống như bước vào thế giới trong mơ của người khác. Hiện thực nhanh chóng phai mờ, nỗi khiếp sợ tột độ ban nãy cũng dần dần tan biến...

Như một con rối gỗ bị giật dây, Kozue từng bước đi vào buồng trang phục, chẳng mấy chốc đã nhìn thấy chiếc váy dính máu.

“Đây là...” Váy cưới của Towa, cô gái đã tự sát mười năm trước, người vẫn luôn mong ước được mặc nó trong hôn lễ tổ chức vào năm 16 tuổi, nhưng cuối cùng chưa đạt ước nguyện đã vĩnh biệt nhân gian.

Đang định lại gần, Kozue bất chợt dừng bước.

Không được lại gần! Cô nghe tiếng chính mình đang gào lên trong lòng.

Nếu đây là nơi trú ngụ của hồn ma thiếu nữ mang đầy thù hận, chẳng phải sẽ là nơi tích tụ nhiều oán khí nhất hay sao? Nghĩ tới đây, toàn thân đổ mồ hôi lạnh. Kozue vội vã quay đi, không nhìn chiếc váy nữa, vừa xoay người chuẩn bị rời khỏi đây thì...

“Ừa?”

Không hiểu sao góc trong bên trái buồng trang phục lúng lẳng đầy quần áo lại xuất hiện một cái hốc hình chữ nhật.

Phớt lờ lời cảnh báo ‘Không được lại gần’, Kozue liếc nhanh qua chiếc váy dính máu, dè dặt bước vào trong. Đây là một cái hốc vuông vẫn có cạnh dài tầm 70-80 phân, bên trong tỏa ra ánh đèn mờ...

Kozue thò đầu vào xem, trông thấy một đoạn bậc thang dốc đứng dẫn xuống phía dưới, cô thán kinh ngạc!

Ồ... Đây là...

Cô lặng người.

Lối vào tầng hầm ư?

Nếu vậy... Cô nhớ lại đoạn đối thoại giữa Uryu với mấy người khác mà ban nãy cô nghe loáng thoáng được từ trong phòng, hình như họ có nhắc tới ‘cửa ẩn’ và ‘lối đi bí mật’ thì phải. Lúc đó cô chưa hiểu họ đang nói về vấn đề gì... chẳng lẽ đây chính là...

Biết đâu có thể thoát ra ngoài từ lối này, Kozue chợt nghĩ. Đây là lối đi bí mật dẫn vào Cự quán. Ban nãy Uryu và mọi người bàn nhau rằng trong Cự quán có thể tồn tại một lối đi bí mật. Đúng rồi, chắc chắn là như vậy.

Nếu đó là sự thật...

Mình có thể thoát khỏi đây rồi.

Chỉ cần đi từ đây ra bên ngoài...

Tại sao lại có lối đi này? Tại sao bây giờ nó lại mở? Ai đã mở ra? Không còn thời gian thắc mắc, Kozue dứt khoát bước xuống.

Đi hết bậc thang, trước mắt cô hiện ra một đường hầm hẹp, thẳng tắp, dài hun hút đúng như cô hình dung. Dưới này vô cùng ẩm thấp. Trần hầm, hai bên tường và con đường dưới chân đều làm bằng bê tông, không được quét sơn nên trông rất bẩn thỉu. Lối đi rộng tầm một mét, trần cao hơn đỉnh đầu Kozue một chút, khoảng mét sáu, người tầm thước có thể đi qua dễ dàng.

Nương theo ánh sáng yếu ớt từ những bóng đèn nhỏ được lắp cách đều trên trần hầm, Kozue cứ thế chạy đi. Không còn nghe thấy tiếng mưa, xung quanh chỉ vang vọng tiếng chân trần chạy trên sàn và tiếng thở dốc nặng nề của cô bé.

Cô cũng không biết mình đã chạy được bao xa, chỉ biết khi tới cuối đường hầm, cô thấy một đoạn bậc thang giống hệt cái vừa xuống ban nãy nhưng hướng lên trên. Cô mặc kệ, cứ thế leo lên.

Cửa ra, đúng hơn là nắp hầm, đang đóng. Có thứ gì đó giống giống tay nắm cửa, Kozue bẻ thử, cửa liền kêu cách, hình như mở được rồi. Nhưng khi cô dùng sức đẩy, cửa vẫn không nhúc nhích. Kozue tuyệt vọng, buông lỏng tay, không ngờ cửa lỏng lẻo xịch mở.

Kozue bước sang một khoảng không gian tối đen. Tiếng mưa và tiếng gió rít điên cuồng lại ù ù ào ào, như thể đang ở sát bên tai.

Kozue đợi một lúc cho mắt thích nghi với bóng tối, nhờ ánh sáng tỏa ra từ cầu thang bên dưới, cô ít nhiều cũng nắm được tình hình xung quanh.

Đây là một căn phòng nhỏ hẹp, bốn vách tường đều xây bằng đá. Dàn hàng ngang trên mặt đất là ba rương đá trông giống ba cỗ quan tài.

Đây là đâu?

Sau một hồi tìm kiếm, cuối cùng Kozue cũng tìm thấy lối ra ở bức tường bên trái. Cô vội vàng chạy tới, lần tìm tay nắm cửa, vừa cầu khẩn 'Làm ơn đừng khóa', vừa mắt mũi nhắm lại bẻ tay nắm bằng cả hai tay.

Cửa mở.

Tiếng mưa bên ngoài nghe rõ hơn hẳn, gió thổi tung mái tóc Kozue.

Ôi... Sống rồi!

Nhưng, đúng lúc cô định bước ra làn mưa...

“Hả?!” Kozue hét lên kinh hãi. “Cái gì đây?”

Cô nắm lấy tay nắm cửa, trợn tròn mắt hãi hùng.

Không hiểu chuyện gì đang xảy ra, trong khoảnh khắc, cô nghĩ rằng mình đã phát điên thật rồi.

“Tại sao lại như vậy? Đây...”

Một bóng người rón rén bước tới sau lưng Kozue đang ngây ra. Hẳn cũng mặc linh y màu đen giống cô, mặt đeo mặt nạ trắng bạch, chính là tạo hình của hung thủ!

Từ đằng sau, hắn vươn đôi tay đeo găng trắng ra bóp cổ Kozue. Cô bé vô cùng kinh hãi, giãy giụa vùng thoát. Bóng người đẩy cô ngã xuống đất, sau đó cưỡi trên lên, tàn nhẫn siết chặt cổ họng cô bé.

... *Tại sao?*

Kozue không thở nổi, dần mất đi khả năng chống cự, cái chết đang cận kề. Kể cả thế, cô vẫn trợn trừng hai mắt trong kinh hoàng, không nguôi thắc mắc.

Tại sao lại như vậy?

Chẳng bao lâu sau, Kozue mang theo câu hỏi không lời đáp ngã xuống vực sâu thăm thẳm của tử thần.

* * *

Kawaminami và Uryu đã mò ra tổ hợp số VIII-V. Sau khi mở được cửa ẩn thông giữa phòng VIII và phòng IX, hai người lần lượt mở các cánh cửa tương tự trong những phòng khác.

Đầu tiên là cánh cửa-đồng hồ trên tường phòng X mà đôi mắt bất động của Utsuimi cứ chiếu thẳng vào đó. Cũng may là cùng mật mã. Sau vài giây, ‘cánh cửa’ mở ra, phòng IX và phòng X thông nhau.

“Vậy là có thể nắm được cách thức hành động của hung thủ rồi.” Uryu nói, “Để vào được căn phòng đã khóa kín của Utsuimi, trước tiên hắn đột nhập phòng VIII, mở cửa ẩn ra rồi giết người. Hắn đang định ‘xử cuộn

phim trong máy ảnh thì chúng ta chạy tới do nghe thấy tiếng hét. Nhân lúc cả hai loay hoay phá cửa, hung thủ mở cửa ầm còn lại, cần hai chiếc máy ảnh chạy sang phòng X. Trước khi bỏ chạy, hắn không quên đóng cánh cửa ban này đưa hắn vào, rồi xoay loạn vị trí của kim đồng hồ. Mấy thao tác này chỉ vài giây là xong.”

“Tại sao hắn không trở lại theo đường cũ?”

Uryu dừng dừng giải đáp thắc mắc của Kawaminami, “Đi đâu hiển nhiên mà. Bởi vì phòng VIII là phòng anh ở, hơn nữa nó lại rất gần đại sảnh, cho nên xét về góc độ tâm lý, đương nhiên hắn sẽ chạy ngược sang phòng X. Chưa kể hành lang bên kia lại là đường cụt, chúng ta đâu thể chạy lại từ phía đó.”

Hai người đi từ phòng X sang phòng XI, rồi tới phòng XII...

Từng cánh cửa lần lượt mở ra. Có đi đâu, đến bức tường trong cùng của phòng XII ở cuối dãy, tuy cũng có đồng hồ lớn như các phòng khác, nhưng họ thử vài lần vẫn không mở ra được. Xem ra nửa bên này của nhà không có cửa ầm.

“Chỉ cần mở được cái này là có thể ra ngoài rồi.” Uryu than thở với vẻ tiếc nuối.

“Không đơn giản như vậy đâu.”

Hai người quay ra hành lang qua cửa phòng XII.

Hành lang ở đây quặt một góc vuông sang hướng Bắc, đi tiếp một đoạn là hết hành lang. Trên bức tường ở cuối hành lang cũng có một đồng hồ lớn giống như ở các phòng khác.

“Chắc mặt tường này mở ra được.” Uryu chỉ lên đồng hồ “Xét vị trí thì đằng sau chính là tiệp sảnh. Anh còn nhớ không, tiệp sảnh cũng có một cái đồng hồ ghép bằng gạch mosaic.”

“Ừ, đúng là có một cái.”

“Em nghĩ nó nằm ngay sau chiếc đồng hồ này.”

Kawaminami nhớ lại sơ đồ mặt bằng của Cự quán mà Uryu đã vẽ ngay ngày đầu tiên. Bên kia bức tường này, tức là trên mặt tường phía Nam tiệp sảnh, quả thật có một chiếc đồng hồ lớn, biết đâu ở đó cũng có cửa ầm tương tự.

Hai người đi dọc hành lang, đến bức tường cuối, Uryu xoay kim đồng

hồ để mở khóa, cánh cửa liền mở về hướng Bắc.

“Quả nhiên là có.” Uryu thốt lên, thận trọng thò đầu qua ngó nghiêng bên kia. “Khi phát hiện thi thể anh Utsuimi, chúng ta hoảng loạn đến mức luống cuống cả chân tay. Hung thủ bèn thừa cơ chạy từ đây ra tiều sảnh rồi tới phòng III giết Kawarazaki. Đi nào, anh Kawaminami. Chúng ta phải tranh thủ đi đầu tra tất cả các phòng ở dãy bên kia.”

Uryu băng qua tiều sảnh ngồn ngang mảnh vỡ đồng hồ để tới hành lang cánh Bắc. Trên cửa chính vẫn dán ba mẫu băng dính giống ban nãy, không có dấu vết bị ai máy mó.

Hai người bước vào phòng I. Đây là căn phòng Uryu ở trong đêm đầu tiên. Đúng như cậu nói, hình như đây vốn là thư phòng của ông Michinori. Trong phòng không bày đồng hồ như các phòng khác mà chỉ có một chiếc bàn viết lớn và nhiều kệ sách. Hầu hết các kệ đều trống không, nên sách hẳn đã được chuyển tới Tân quán.

“Máy ảnh kìa!” Vừa bước vào phòng, Uryu đã trông thấy ngay. Hai chiếc máy ảnh của Utsuimi bị quăng ở góc trái căn phòng. “Đúng như em nghĩ. Phim trong cả hai máy ảnh đều bị lôi ra rồi.”

Hai cuộn phim, ống kính, đèn flash và cả nắp buồng phim đều bị tháo tung, nằm lẫn lóc dưới sàn.

“Có lẽ hung thủ cho rằng chạy tới đây là an toàn.” Uryu tiến lại gần chiếc máy ảnh đã vỡ. “Sau khi lấy cuộn phim ra, hẳn còn cố tình đập vỡ máy nữa. Không, không đúng, hình như không phải vậy. Có thể hẳn không biết cách mở máy để tháo phim ra, nên nghĩ rằng đập vỡ nó cho nhanh. Nhưng làm vậy tàn nhẫn quá, anh xem, ngay cả pin cũng văng ra ngoài.”

Hai bên tường đều có đồng hồ gạch mosaic. Đồng hồ bên trái cũng không mở được, giống bức tường trong cùng của phòng XII. Tường bên phải giáp phòng II thì vẫn mở ra được nhờ tổ hợp VIII-V.

Hai người lần lượt đi từng phòng một, từ phòng II của Watanabe tới phòng III mà Kawarazaki bị giết, rồi sang tiếp phòng IIII, khoảng mười lăm phút sau thì đến phòng VI ở tận cùng. Tường ngoài của phòng này giống hệt tường ngoài của phòng I và phòng XII, đều không mở được. Rồi khỏi căn phòng trưng bày hàng loạt đồng hồ tử đứng kiểu cổ được chế tác thủ công vô cùng tinh xảo, hai người lại quay ra hành lang.

Hành lang từ đây rẽ chéo sang khoảng vài mét là cùng đường bí lối.

Đúng như Kawaminami còn nhớ, trên bức tường cuối hành lang cũng có đồng hồ gạch mosaic. Uryu bước tới gần theo quán tính, trong chớp mắt đã xoay xong mã để mở cửa ản. Đi qua cánh cửa này là tới đoạn giữa của hành lang dài dẫn tới phòng quả lắc.

Uryu mệt mỏi dựa vào tường hành lang, tự kết luận, “Cửa ản chắc chỉ có từng này.” Cậu liếc nhìn đồng hồ treo tường, thở dài lầm bầm, “Còn tận hơn mười tám tiếng nữa.”

Kawaminami tiện tay lôi đồng hồ bỏ túi ra xem, bây giờ là 11 giờ 50 phút, tất cả đồng hồ trong hành lang đều chỉ như vậy.

“Chúng ta nên ngoan ngoãn ngồi đây chờ người ngoài đến cứu, hay nên chủ động tìm kiếm hung thủ? Cửa ti ền sảnh chưa hề mở ra, chắc hung thủ còn trốn trong Cựu quán. Hoặc là...” Lúc này, Uryu lấy tay che miệng, ngáp một cái rõ to. “Vẫn còn cách nữa để thoát thân, em vừa mới nghĩ ra, anh có muốn thử không?”

“Cách thoát thân? Cách gì vậy?”

“Phóng hỏa! Phá cửa sổ trên trần đại sảnh rồi đốt nội thất bên trong, phát tín hiệu cầu cứu bằng khói.”

Kawaminami gật gù, “Vậy à,” nhưng lại hỏi sang một hướng khác. “Liệu có suôn sẻ đến mức Sayoko sẽ phát hiện ra không? Ngoài trời mưa lớn, lại còn đang nửa đêm, quanh đây cũng chẳng có ai sinh sống.”

“Dù sao vẫn hơn đợi chờ mãi ở nơi này.”

“Đúng là thế, nhưng mà...” Kawaminami định nói rồi lại thôi. Cậu cũng ngáp một cái thật to.

“Anh buồn ngủ à?” Uryu nghiêng đầu hỏi.

“À, hơi hơi. Xem ra em cũng buồn ngủ lắm rồi. Mí mắt anh đang đánh nhau đây.”

“Vâng... có gì đó sai sai thì phải?” Uryu đột nhiên cau mày, đứng thẳng người dậy.

“Cái gì sai cơ?”

“Chứng thềm ngủ ấy ạ.” Uryu nhú mày trả lời. “Anh thử nghĩ mà xem, tất cả chúng ta đều cảm thấy buồn ngủ ghê gớm. Kawarazaki hay Kozue đều thế. Ban nãy Kobayakawa cũng nói rằng anh ấy ngủ say nên không hay biết gì về tiếng kêu của Utsuimi. Hai chúng ta cũng không phải ngoại

lệ. Trước khi nghe thấy tiếng hét của Utsuumi, chúng ta còn đang say giấc nồng trong đại sảnh.”

“Nghe em nói, anh mới để ý chuyện này.”

“Vâng. Em thấy chỉ mỗi đêm đầu tiên là ngủ ngon nhất. Nhìn chung, có thể còn do mọi người ngủ chưa đủ giấc. Nhưng...” Nói tới đây, Uryu lại che miệng ngáp, “Thông thường khi ở trong tình trạng sợ hãi, đáng nhẽ tinh thần sẽ căng thẳng cực độ, không thể vào giấc được mới phải. Nhưng chúng ta lại thấy cực kì buồn ngủ, toàn thân rã rời, đầu óc cũng không tỉnh táo... Anh cũng có cảm giác đấy chứ?”

“Có.”

“Chưa biết chừng...” Uryu tặc lưỡi khó chịu, quay ra nhìn đại sảnh. Đúng vào lúc này, đồng hồ trên tường đồng loạt điểm chuông báo 12 giờ đêm. Dội không gian im ắng trở lại, Uryu mới nói tiếp. “Có thể chúng ta đã bị đánh thuốc.”

“Thuốc? Chẳng lẽ có người cho chúng ta uống thuốc ngủ sao?”

“Vâng.”

“Khi nào? Không thể như vậy được.”

“Nước trong can nhựa bị bỏ thuốc. Anh nghĩ mà xem, nếu hòa thuốc ngủ loại mạnh vào can nước thì sẽ thế nào? Nói cách khác, ngay từ hôm đầu tiên, chúng ta đã liên tục uống từng chút thuốc ngủ một mà không hề hay biết. Mỗi lần uống cà phê, ăn mì gói đầu đồng nghĩa với uống thuốc. Kết quả là chúng ta cứ mãi ở trong trạng thái buồn ngủ và mệt mỏi.”

“Ồ...”

“Chẳng phải từ tối qua chúng ta đã thấy khát khô cả cổ rồi sao? Hơn nữa, dù ăn gì uống gì cũng không hề cảm thấy ngon.”

“Nói vậy...”

“E rằng đây là tác dụng phụ của thuốc.” Uryu vừa liếm môi vừa díp đôi mắt lạnh lùng. “Một khi chúng ta rơi vào tình trạng này, hưng thủ sẽ dễ dàng hành động hơn rất nhiều. Có lẽ lúc mới tới đây, Komyoji đã lén cho thuốc ngủ vào các can nước, bản thân cô ta thì không uống nữa.”

Kawaminami cũng cảm thấy khả năng này hoàn toàn có thể xảy ra. Nếu vậy thì có thể lý giải được cảm giác kì lạ nhập nhằng giữa thực và mơ vào đêm đầu tiên khi mình đuổi theo Komyoji rồi. Còn nữa, hôm sau mọi

người cũng dậy rất muộn, chắc đầu do tác dụng của thuốc.

“Đáng lẽ chúng ta phải phát hiện ra điều này từ sớm.” Uryu lại tắc lưỡi với vẻ uất ức, ngón tay ấn ấn lên mí mắt. “Bây giờ mà sợ ý nghĩ mất thì nguy to, chuyện gì có thể làm được thì phải nhanh chóng làm ngay.”

“Ý em là phóng hỏa?”

“Hiện thời cũng chỉ còn cách này thôi...”

“Nhưng trước cách đó, có một việc anh muốn đi đầu tra đã.”

Uryu nghiêng đầu. “Dạ?”

Kawaminami chớp mắt lia lịa để xua đuổi cơn buồn ngủ đang dần dập tắt công, “Anh vẫn nghĩ Komyoji đang trốn bên ngoài Cựu quán. Nói cách khác, ngoài cửa tiền sảnh, nhiều khả năng ở đây còn lối đi bí mật khác thông ra bên ngoài, cô ta đã lợi dụng nó...”

“Ban nãy chúng ta đầu đã kiểm tra rồi còn gì, các cửa ẩn đâu có thông ra ngoài!”

“Ý anh là, trong biệt thự còn giấu một loại cửa nữa khác hẳn mấy cánh cửa kia.”

“Anh chắc không?”

“Không, nhưng anh cảm thấy khả năng này không hề nhỏ. Cứ nhìn các công trình Nakamura Seiji từng thiết kế là biết.”

“Lối đi bí mật này ở đâu, anh đoán được không?”

“Nếu có, anh nghĩ nó sẽ ở phòng quả lắc. Nói sao nhỉ, anh có cảm giác căn phòng đó là nơi ý nghĩa nhất, có vị trí quan trọng nhất trong ngôi nhà này. Hơn nữa buổi tối hôm đầu tiên, Komyoji cũng mất tích ở phòng quả lắc.”

“Cũng có lý, nơi đó cách xa các phòng khác, rất phù hợp để lén lút ra vào...”

“Đúng. Tóm lại thử tới kiểm tra trước đã, nếu không tìm thấy gì thì phóng hỏa vậy.”

“Em hiểu rồi, chúng ta qua xem đi.”

Đúng lúc cả hai đang định tiến về phòng quả lắc...

Phía sau bọn họ, tức ở đại sảnh, đột nhiên vang lên tiếng động cực lớn. Có tiếng thủy tinh vỡ, cả tiếng đồ đạc bị xô đổ, như thể rất nhiều người đang đánh nhau quyết liệt.

“Có chuyện gì vậy?” Kawaminami sững sờ dừng bước.

“Kozue hoặc Kobayakawa gặp bất trắc gì chẳng!”

Trong chớp mắt, Uryu hộc tốc xoay người phóng về đại sảnh, Kawaminami vội vã chạy theo.

Khi họ tới nơi, đại sảnh đã thành một mớ hỗn độn.

Phân nửa số kệ trang trí cạnh tường đổ sập xuống đất, đồng hồ trong tủ nằm ngổn ngang trên sàn nhà. Mảnh thủy tinh vỡ ở khắp mọi nơi, ở trên cả thi thể đang phủ chăn của Watanabe.

“Anh làm sao thế?” Uryu hét lên.

Giữa đông đảo nát có bóng dáng một người, tay giơ một chiếc đồng hồ để bàn, định ném nó xuống sàn. Nghe tiếng hét, người này sợ hãi khựng lại, quay ra nhìn họ với đôi mắt dò ngầu. Chính là Kobayakawa.

“Anh làm gì vậy? Kobayakawa, anh làm sao thế?”

Kobayakawa ‘Hừ’ một tiếng, hung hăng ném vật trên tay xuống, chiếc đồng hồ vỡ tan kèm theo tiếng động đinh tai nhức óc. Anh vừa dùng chân nghiến nát mặt đồng hồ đã vỡ vụn, vừa chửi bới những câu tối nghĩa.

“Tôi không chịu nổi nữa rồi! Bọn đồng hồ đáng chết! Không để tôi ngủ, chỉ toàn gây phiền phức!”

“Anh làm gì vậy?”

Không hề để ý tới Kawaminami, Kobayakawa vẫn tiếp tục mắng chửi. “Chết đi! Khốn kiếp! Ôi, đủ rồi, tôi chịu đủ rồi...”

“Anh bình tĩnh đi. Làm thế chẳng được ích lợi gì đâu, anh cũng hiểu mà?”

“Câm miệng!” Kobayakawa bỗng nhiên gầm lên, nước bọt văng tung tóe. “Câm miệng! Câm! Câm!”

Mặt anh đỏ bừng, đôi môi dày vẹo sang một bên, thâm tím như người chết, ánh mắt vô hồn, mất tiêu cự, cơ mặt co giật.

Nếu suy đoán của Uryu là chính xác, rằng trong nước uống quả thật có pha lẫn thuốc ngủ, thì Kobayakawa đang rơi vào tình trạng dùng thuốc quá liều, đã thế còn uống rất nhiều rượu, cộng thêm áp lực tâm lý khủng khiếp phải chịu trong tình cảnh đặc biệt hiện giờ nữa. Dưới tác động của ngà ầy yếu tố, thần kinh anh đâm ra hơi bất thường.

Tay áo Kobayakawa xắn lên, cẳng tay trái ướt đẫm chất lỏng màu đỏ,

Kawaminami trông thấy mà giật thót. Nhưng xem ra đây chỉ là vết thương do mảnh thủy tinh văng vào.

“Kozue đâu?” Thấy cửa phòng Kozue đáng lẽ phải đóng chặt giờ lại mở toang, Uryu vội hỏi, “Chuyện gì đã xảy ra với em ấy?”

Kobayakawa chưa trả lời ngay, vẫn tiếp tục giẫm thật lực lên chiếc đồng hồ dưới chân như bị ma nhập. Một lúc sau, anh hậm hực đáp, “Cô bé không ở trong phòng từ lâu rồi!”

“Anh bảo sao?”

Kobayakawa lại ‘Hừ’ một tiếng, tỏ vẻ không muốn giải thích.

Anh xoay lưng về phía họ, xách lấy chiếc đồng hồ còn sống sót trên kệ, miệng chửi ‘Mẹ kiếp’, tay ném lên tường, chân đá vào chân bàn như động rồ. Dép lê văng đi, mảnh thủy tinh đâm vào chân, nhưng anh vẫn đi đều nhiên như không. Xem ra đã mất hết lý trí, thần kinh cũng hoàn toàn rối loạn.

Song, như muốn chế giễu cơn điên của Kobayakawa, vài chiếc đồng hồ may mắn thoát nạn cùng đồng loạt điểm chuông 12 rưỡi.

“Ồn chết đi được!”

Kobayakawa rút lên điên cuồng, đâm vào mặt đồng hồ trên bàn. Kawaminami còn đang do dự có nên chạy qua không chế anh hay không, Uryu đã kịp vào phòng Kozue kiểm tra rồi quay lại đại sảnh.

“Em ấy đang ở đâu?” Uryu sốt ruột tra hỏi, bởi vì Kozue thực sự đã biến mất khỏi phòng. “Trả lời em đi, anh Kobayakawa!”

Kobayakawa chậm chạp ngoảnh đầu lại, không hiểu sao bỗng nở nụ cười cằn tài, nhưng đôi gò má vẫn co giật liên hồi.

“Tôi, tôi ra ngoài uống nước.” Anh thở hỗn hển, bờ vai thô nhấp nhô dữ dội, “Trông thấy cửa phòng cô bé đang mở, nên muốn ngó xem thế nào. Cô bé không có trong phòng, tôi không hiểu có chuyện gì, vừa ra khỏi phòng thì bắt gặp cô bé đứng ở hành lang. Trông thấy tôi, cô bé hét lên rồi chạy biến.”

Giải thích một hồi, giọng Kobayakawa nhỏ dần, nụ cười cũng biến mất, có cảm giác các cơ trên mặt anh bắt đầu nhão ra, để lộ biểu cảm yếu ớt, trông như sắp khóc đến nơi.

“Anh nói em ấy chạy rồi ư, chạy về phía nào?”

“Tôi không phải hung thủ, cũng không định làm gì hết, nhưng cô bé vẫn...”

“Em ấy chạy về hướng nào?” Uryu sa sầm nét mặt, nhắc lại câu hỏi.

“Bên kia kia!”

Kobayakawa giờ cánh tay trái bị thương lên, chỉ về hành lang dẫn tới phòng quả lắc mà Kawaminami và Uryu vừa chạy qua.

“Bao lâu rồi?”

“Tôi không biết!”

“Anh Kobayakawa!”

“Tôi không nhớ mà!”

“Chắc chắn là bên đó, không sai chứ ạ!” Sau khi xác nhận lại lần nữa, Uryu quay người chạy đi.

Kobayakawa đỡ đầu nhìn theo Uryu, hai chân khụy xuống như đã sức cùng lực kiệt. Anh giờ tay che mắt, toài người ra sàn như muốn cọ trán vào đồng thủy tinh vỡ, bắt đầu vắn vẹo toàn thân.

Do dự một lát, Kawaminami quyết định để lát nữa qua chỗ Uryu cũng được, còn bây giờ phải lo cho anh sắp đang hành xử bất thường này đã.

* * *

“Kozue!” Uryu vừa lớn tiếng gọi tên cô bé khóa dưới, vừa lao tới cửa phòng quả lắc.

Toàn thân cậu chẳng còn sức lực, đứng cũng không vững, cơn buồn ngủ vẫn tấn công tới tấp, chỉ hơi buông lỏng là mí mắt sẽ sụp xuống ngay. Y hết kẻ vừa uống rượu say, cậu thấy đất trời xoay chuyển, hành lang trước mắt không còn là đường thẳng mà đã biến thành đường cong uốn lượn.

Xem ra đúng là có người đã cho họ uống thuốc ngủ. Trước khi bắt tay vào tìm cửa ỉn, vì khát nên cậu đã uống rất nhiều nước, giờ nghĩ lại mới thấy mình quá ngốc nghếch.

Nếu bị hung thủ tấn công đúng lúc này, liệu mình còn đủ sức chống cự không? Uryu gắng nén nỗi bất an, đẩy cửa mở ra. Trong phòng đang bật đèn, cảnh vật chẳng thay đổi gì so với lúc đến cùng Kawarazaki và Kawaminami.

“Kozue!”

Tiếng mưa bên ngoài vẫn thế. Uryu vừa dỏng tai để ý tiếng động xung quanh, vừa tiếp tục gọi, “Em đang ở đâu, Kozue? Là anh, Uryu đây!”

Buồng tiếp khách vắng tanh. Các mảnh đồng hồ vung vãi trên tấm thảm màu trăn khiến cậu chẳng nổi nhìn, cộng thêm màu sắc cũ kĩ của đồ nội thất, nơi đây trông càng hoang tàn.

Uryu mở cửa buồng ngủ, gọi lớn, “Kozue?”

Không có ai.

Cô bé sợ hãi quá nên đã trốn đi mất, hay là...

Uryu tới cạnh giường, tìm kiếm trong buồng trang phục nhưng vẫn không thấy bóng dáng Kozue.

Đi đâu mất rồi?

Chẳng lẽ Kobayakawa nói dối? Có thể lắm. Hoặc anh ấy nhìn nhầm hướng chạy trốn của Kozue? Kể cả thế vẫn rất khó hiểu, cô bé sợ phải rời khỏi phòng như vậy, tại sao lại muốn ra ngoài?

Uryu sức nhớ vẫn chưa kiểm tra buồng vệ sinh, bèn quay ra. Cậu không hô tên cô bé nữa, chỉ lặng lẽ mở cánh cửa phía trong, kiểm tra một lượt buồng vệ sinh và buồng tắm, vẫn không thấy ai hết.

Lời Kawaminami nói ban nãy hiện lên trong tâm trí. *Nhiều khả năng ở đây còn lối đi bí mật khác thông ra bên ngoài.* Chẳng lẽ Kozue đã phát hiện ra lối đi đó? Có khi cô bé đã thoát ra ngoài rồi cũng nên. Uryu suy đoán rất lạc quan, nhưng đồng thời trong lòng lại vẽ ra kết quả đáng sợ nhất: hung thủ đã vào lối đi bí mật và tấn công Kozue, nên cô bé...

Đứng bên bàn viết kê sát tường, Uryu lắc mạnh cái đầu nặng trĩu. Cảm giác mệt mỏi giờ đã chuyển sang tê liệt nhẹ, đầu óc choáng váng dữ dội. Nào ra lệnh ‘Không được ngủ’, nhưng cơ thể vẫn buông xuống chiếc ghế bên cạnh.

Uryu với lấy hộp nhung trên bàn, mở nó ra, lắng nghe giai điệu nhịp nhàng của *Hành khúc hôn lễ*, tiện cặm tấm ảnh trong hộp ra xem. Nụ cười hui hắt của cô gái ngời xe lăn lọt vào mắt cậu.

Cô gái gặp trong rừng mười năm trước, tuy mang cái tên có ý nghĩa là ‘vĩnh viễn’, nhưng lại hòng nhan bạc mệnh, còn trẻ măng đã tự kết liễu đời mình. Trong phòng quả lắc, rốt cuộc cô ấy đã trải qua từng ngày như thế

nào? Trên chiếc giường lớn này, hằng đêm cô thường mơ thấy đi đâu gì?

Uryu cắn chặt môi.

Trong đầu cậu dần hiện ra hình ảnh chính mình, đang cùng Fukunishi đào một cái hố trong rừng vào mùa hè năm đó. *Chính chúng mày giết.* Dòng chữ đỏ như con dao cùn đâm vào tim cậu.

Điên rồi.

Dòng chữ ấy một lần nữa lóe lên trong đầu cậu.

Hung thủ Komyoji điên thật rồi. Có lẽ đúng là tại mình đã đẩy Towa tới bước đường cùng. Có lẽ Komyoji có quyền trách cứ tại mình về cái chết của người chị Akie, rồi từ đó căm thù cả lũ. Nhưng...

Điên rồi.

Cậu cảm thấy tinh thần vô cùng kiệt quệ, nhưng không phải do tác dụng của thuốc.

Hung thủ điên rồi... Ồi, sự thật đã rất rõ ràng.

Trên thế giới này không ai là không bị điên, bất kể người nào cũng có khả năng phát điên. Chẳng phải mình đã hùng hồn đánh giá như thế với Kobayakawa hay sao?

Đột nhiên, ánh mắt Uryu dừng lại ở gương mặt cậu con trai mặc sơ-mi ngắn với quần cộc đang đứng cạnh Towa ngồi xe lăn trong ảnh.

Cậu ta bị điên... đúng không? Yukiya, cậu thiếu niên hết lòng ngưỡng mộ chị, cho tới giờ vẫn một mực tin rằng chị mình còn sống. Cậu ta xuất hiện ở phòng khách Tân quán vào ngày đầu tiên họ tới đây, trông qua cũng biết là kiểu người sống thoát ly hiện thực, ngày ngày quanh quẩn trong mơ màng, nói năng hành xử như thể người chị quá cố vẫn ở bên cạnh. Khi cậu ta sừng sộ hỏi các vị khách, “Họ tới bắt nạt chị à,” ánh mắt ngập tràn vẻ thù địch. “Tôi sẽ giết hết!” À, đúng, cậu ta còn rít lên như vậy nữa, “Nếu thế tôi sẽ cho họ biết tay. Ai bắt nạt chị tôi, tôi sẽ giết hết.”

Nếu cậu ta biết chị mình đã chết, thậm chí còn biết rõ nguyên nhân, thủ phạm, và thật ra cậu ta không hề điên như mọi người vẫn tưởng thì...

... Sao có thể như vậy được?

Uryu rời mắt khỏi tấm ảnh như muốn phủ định giả thuyết này. Nhưng nghi ngờ một khi đã manh nha thì sẽ nảy nở, giả thuyết của cậu bởi vậy càng trở nên khó phủ định.

Tiếp theo, suy nghĩ của cậu bay tới những dây phim lộn xộn bên xác Utsuumi. Cậu cho rằng hung thủ giết người vì muốn hủy đồng phim, vậy Utsuumi đã chụp được cái gì?

Trong đầu cậu bất chợt hiện ra một cách giải thích khác. E rằng chính Utsuumi cũng không để ý, rằng anh đã chụp trúng một người, mà người này vốn không nên xuất hiện trong Cự quán.

Chẳng hạn vào đêm đầu tiên, khi Utsuumi chụp cảnh mọi người cười nói vui vẻ, đúng lúc người đó đang lén lút dòm ngó đại sảnh nên bị vào hình... Không đúng, vấn đề không nằm ở việc có chụp được mặt hắn thật hay không, mà nằm ở chỗ người đó cảm thấy có ánh đèn flash chiếu vào mình. Nếu hắn tin rằng ‘Mình đã bị chụp lại’, như thế cũng đủ làm động cơ giết người rồi.

Giả dụ phỏng đoán này chính xác...

Hung thủ chính là...

Đúng lúc ấy, một bóng đen giơ tay đột nhiên chạy vụt ra từ buồng ngủ đang mở. Nhắc thấy bóng hình chuyển động, Uryu vô thức đặt ảnh xuống rồi đứng dậy. Thoạt tiên, cậu không rõ chuyện gì đã xảy ra, chỉ giương mắt lên nhìn đầy bối rối.

Bộ linh y màu đen, đầu trùm mũ, đeo mặt nạ trắng bạch.

Hung thủ! Cuối cùng Uryu cũng hiểu ra.

Cậu giơ tay định tự vệ. Nhưng do tác dụng của thuốc, động tác thành ra lờ mờ. Cậu chưa kịp hành động, hung khí bằng sắt trông như thanh còi lửa đã quật xuống trước, đập vỡ hộp sọ của cậu.

Không kịp hét lên kêu cứu, Uryu hất đổ cả ghế, ngã khụy xuống sàn nhà. Cú đập mạnh khiến tầm mắt cậu tối sầm. Cảm nhận được dòng máu tươi nóng ấm đang chảy ra từ trán, cậu giơ hai tay định cố phòng thủ trước lần tấn công tiếp theo. Nhưng vô ích...

Không hề do dự, hung thủ quật đòn thứ hai, nện vỡ trán Uryu.

Cùng lúc, đồng hồ treo tường ngoài hành lang đồng loạt điểm chuông báo 1 giờ sáng, nhấn chìm giai điệu của *Hành khúc hôn lễ* vang lên từ hộp nhạc đang mở.

Kawaminami khó khăn lắm mới đỡ được Kobayakawa dậy và dìu vào ghế ngồi. Sau đó, cậu vừa dỗ dành, vừa gỡ mảnh thủy tinh ra khỏi tay và chân anh. Kobayakawa luôn mồm lải nhải ‘Chuông ền chết đi được, không tài nào ngủ nổi’, ‘Tôi không muốn chết’, ‘Buông tôi ra’... Nói được một lúc, anh lại giở chứng. Kawaminami phải dùng hết sức bình sinh mới ghì được anh xuống.

Loay hoay hồi lâu, Kobayakawa mới chịu yên ổn trở lại, mệt mỏi nhào người ra bàn. Kawaminami bỏ anh lại rồi rời khỏi đại sảnh. Tiếng chuông báo 1 giờ sáng vang vọng tứ phía như đang thúc giục cậu.

Kawaminami hối hả chạy tới phòng quả lắc theo bước chân Uryu.

Shishiya... Đang chạy qua hành lang dài, trong đầu Kawaminami chợt thấp thoáng khuôn mặt người bạn vong niên. Cũng lâu rồi không nhớ tới anh ấy, cậu thẫn gọi mãi trong lòng.

Ôi, Shishiya...

Kawaminami xót xa nhủ thầm, nếu có anh ấy ở đây thì tốt biết bao.

Tuy tới thời điểm này vẫn chưa thể chắc chắn liệu Shishiya có đáng tin cậy hay không, nhưng ít nhất khi đối diện với anh, cậu cảm thấy cho dù rơi vào tình huống nguy kịch, cậu vẫn có thể bộc lộ hết tâm tình mà không cần giấu giếm điều gì. Tuy sự việc mới xảy ra ba năm về trước, nhưng những ngày cùng anh chạy ngược chạy xuôi giờ cũng xa xăm, dang dang như những kí ức thời niên thiếu, cảm giác thật hoài niệm.

Tới phòng quả lắc, Kawaminami vừa mở cửa xông vào đã phải gào lên đầy bi thương.

“Uryu!”

Chếch bên trái buồng tiếp khách, Uryu nắm bất động cạnh bàn viết kê sát tường, khuôn mặt be bét máu.

“Uryu...”

Hung thủ chắc còn ẩn nấp đâu đây, lúc này lẽ ra Kawaminami cũng nên cảnh giác cao độ mới phải. Nhưng diễn biến xấu đi quá nhanh, cậu không tài nào bình tĩnh ứng phó được nữa.

Kawaminami chạy tới bên Uryu, quỳ xuống cạnh chỗ đầu đầm đìa máu, “Này, Uryu!”

Cậu sinh viên hoàn toàn bất động. Không một dấu hiệu phản ứng nào ở

cặp mắt nhắm nghiền hay đôi môi hé mở.

Kawaminami ghé tai vào miệng Uryu, phát hiện cậu đã ngừng thở. Lại đưa tay bắt mạch, thấy thân thể vẫn còn hơi ấm, nhưng trái tim đã ngừng đập.

“Ôi, thế thảm quá...”

Ghế đồ ngay cạnh thi thể, Kawaminami sờ lên chỗ ngực thấy còn ấm, chứng tỏ trước khi bị giết, Uryu đang yên vị ở đây.

Kawaminami dỗi mắt lên bàn.

Hộp nhung màu đỏ sẫm đang mở. Đây chắc hẳn vẫn là hộp nhạc đó, nhưng lại không phát ra âm thanh, hình như dây cót đã chạy hết rồi. Kawaminami đứng dậy kiểm tra trong hộp, bỗng thốt lên “A!”. Kẹp tóc và ghim cài áo bằng bạc vẫn còn, nhưng tấm ảnh vốn đặt cùng chỗ thì không thấy đâu nữa.

Chuyện này là sao?

Chẳng lẽ nó có ý nghĩa gì ư?

Nhưng rồi, cậu mau chóng phát hiện ra. Dù ngã sấp mặt xuống đất, Uryu vẫn sống chết nắm chặt tấm ảnh trong tay phải. Kawaminami lại quỳ xuống cạnh thi thể, sau một hồi do dự, cậu cạy những ngón tay chưa kịp cứng lại của Uryu, gỡ lấy tấm ảnh đã cong queo.

Có lẽ Uryu đang ngửi trên ghế này, mở hộp nhạc ra tìm kiếm tấm ảnh thì bị tấn công đột ngột. Có đi đâu...

Hình như vết thương trên đầu Uryu không tới từ phía sau mà là đánh trực diện. Nếu vậy, khi phát hiện ra hung thủ tấn công mình, chắc chắn cậu có chống cự. Nhưng vào thời khắc sinh tử mà tay vẫn nắm chặt tấm ảnh thì thật không bình thường.

Nghĩ tới đây, Kawaminami đột nhiên thở gấp.

Rất có thể sau khi bị tấn công, trước khi tắt thở, Uryu đã cố tình nắm chặt tấm ảnh. Chẳng lẽ cậu ấy muốn ám chỉ đi đâu gì ư? Đây chẳng phải ‘lời nhắn trước khi chết’ vẫn thường xuất hiện trong tiểu thuyết trinh thám đó sao?

Ánh mắt Kawaminami rơi xuống tấm ảnh.

Trên ảnh chỉ có hai người, Towa ngồi trên xe lăn và cậu em xinh đẹp Yukiya đứng bên cạnh, địa điểm chụp chắc là đại sảnh Cựu quán.

Rốt cuộc Uryu muốn ám chỉ đi đâu gì qua tấm ảnh này? Lời nhắn trước khi chết là gì?

Từ cái đầu đang cực kì trì trệ vì bị ma ngủ quấy rầy của Kawaminami, đáp án bật ra, cực kì đơn giản...

Đúng lúc này, một đòn đau đینگ thành linh giáng xuống gáy cậu. Không rõ từ lúc nào, hung thủ đã mò tới gần Kawaminami, tấn công cậu bằng chính thứ hung khí vừa đánh chết Uryu.

Kawaminami không kịp quay đầu lại nhìn, chỉ rên lên một tiếng ngắn ngủi rồi ngã xuống, vừa vặn nắm ngang hàng với thi thể Uryu. Chiếc đồng hồ bỏ túi hình tam giác ngược cũng văng ra khỏi túi bộ linh y, lăn trên sàn nhà.

Giữa tiếng gió mưa điên cuồng rú rít, trước khi lịm đi, Kawaminami còn nghe thấy tiếng ai đó thở dài náo nuột. Đối với cậu mà nói, đây thực sự có thể xem như một đi đâu may mắn.

* * *

Nghe tiếng chuông đồng hồ điểm 2 rưỡi sáng, đầu óc Kobayakawa dần tỉnh táo trở lại. Cuối cùng anh cũng cảm nhận được cơn đau rát ở tay và chân do thủy tinh găm vào. Vết máu chưa khô dính nhớp trên người, gây cảm giác khó chịu không khác gì cơn đau kể trên.

Anh ng ẩ trên ghế quan sát xung quanh.

Kệ trang trí đổ ra sàn, thủy tinh vỡ rải rác khắp nơi, rất nhiều đồng hồ bị đập tan tành...

Rốt cuộc mình...

Đã gây ra những gì...

Những câu tự vấn lương tâm này e rằng chỉ là phản ứng tự vệ của ý thức. Anh mất bình tĩnh nhưng không hoàn toàn phát điên, không say tới mức bất tỉnh nhân sự, cũng không kích động quá mức dẫn đến tâm thần phân liệt. Mình đã làm gì ở đây? Tuy trí nhớ đôi chỗ trống trơn nhưng trong lòng vẫn còn chút ấn tượng. Anh hiểu rõ, nếu xét về mặt lý trí thì hành vi của anh ngu xuẩn, đáng khinh biết bao. Nhưng mà...

Chính vì không muốn chủ động thừa nhận những trò hề mình vừa gây

ra, nên giờ khi đã tỉnh táo trở lại, ý thức của anh liên tục tự vấn bản thân.

Mình...

Chìm đắm trong cảm giác trống rỗng vô tận, anh ôm chặt lấy đầu.

Khi đồng hồ Cựu quán đồng loạt điểm chuông nửa đêm, giữa vòng xoáy âm thanh như tràn ngập tiếng cười nhạo chói tai, sợi dây lý trí vẫn gắng gượng đến cùng trong đầu anh căng ra rồi đứt mất lúc nào không hay. Cho nên...

Trong phòng không còn ai khác ngoài anh. Không nghe thấy tiếng trò chuyện, cũng không cảm nhận được hơi người.

“Kawaminami!” Kobayakawa gọi tên nhân viên của mình, “Kawaminami! Uryu!”

Đáp lại là tiếng mưa rơi trên mái nhà, tiếng gió gào thét cùng tiếng thì thầm khe khẽ của những chiếc đồng hồ còn lại.

“Kawaminami?! Uryu?!” Kobayakawa gọi thêm lần nữa rồi mới nhớ ra. Phải rồi, họ đi tìm cô bé Kozue đã biến mất khỏi phòng...

Có nên đuổi theo họ không? Ý nghĩ này vừa xẹt qua, anh tức khắc lắc đầu. Rốt cuộc anh vẫn không đủ dũng khí, không dám tiến bước một mình trên hành lang âm u.

Lát nữa họ sẽ quay lại, cứ yên phận đợi ở đây cũng được. Nếu không, thà nhất mình trong phòng còn hơn. Anh thở dài, rồi lại hít vào một hơi thật sâu, ngửa mặt nhìn lên.

Trên trần nhà hình mái vòm là những ô cửa hình tròn như mặt đồng hồ. Mười hai tấm kính màu dày dặn hứng lấy cảnh đêm tối đen bên ngoài. Có thể thoát ra ngoài qua đó không nhỉ?

Ý tưởng ấy thành linh xuất hiện.

Ý tưởng thoát thân qua cửa sổ...

Đã bị mọi người gạt đi ngay từ khi mới đề ra kế hoạch thoát khỏi nơi đây. Bởi vì đường kính cửa sổ chỉ tầm 20 phân, trẻ con năm sáu tuổi chui qua còn khó. Nhưng...

Không còn cách nào khác ư? Như trông thấy cọng rơm cứu mạng của đời mình, Kobayakawa đau đầu nhìn lên các ô cửa sổ tối đen.

Tóm lại, cứ phá kính ra trước đã. Như vậy, bụi đất xung quanh sẽ rơi bớt xuống. Rồi chỉ cần nới rộng lỗ hổng ra một chút, ít nhất có thể thò đầu

ra ngoài kêu cứu...

Phải rồi, chỉ còn cách đó thôi.

Nhưng vào giờ này, dù thò được đầu ra ngoài, liệu ai sẽ nghe thấy tiếng kêu cứu? Bên ngoài vẫn mưa rất to, khả năng thành công của biện pháp này gần như bằng không. Vấn đề ở chỗ, Kobayakawa của hiện tại đã chẳng còn tâm trí bình tĩnh phân tích nữa.

Tóm lại, phải đập vỡ cửa sổ!

Đập vỡ nó!

Có thể ở một phương diện nào đó, diễn biến tâm lý của anh lúc này giống hệt với ban nãy khi đập nát đồng hồ trong đại sảnh.

Kobayakawa đứng dậy khỏi ghế, xỏ lại chân vào đôi dép lê đã bị đá văng qua một bên. Anh nhớ hình như trong kho có cây chổi lau nhà cán dài, dùng nó chắc chắn đập vỡ được cửa kính.

Anh lao ngay tới nhà kho cạnh phòng ngủ của Kozue để lấy chổi. Anh trèo lên bàn, giờ chổi, chẳng cần kiêng chân cũng dễ dàng chọc tới trần nhà.

Kobayakawa nắm chặt một đầu chổi bằng hai tay, nhắm thẳng đầu còn lại vào một ô cửa phía trên rồi đâm thật mạnh. Phát đầu tiên chưa đâm thủng kính, nhưng lại làm rơi bột bụi đất bám quanh. Phát thứ hai cũng chưa thành công. Chắc do trong người còn sót lại chút cùn, anh đứng lảo đảo, không sao ngắm được mục tiêu cho chuẩn xác.

Phát thứ ba, cuối cùng tấm kính cũng đầu hàng.

Tạch, tay anh rung lên, trên tấm kính màu xanh thẫm xuất hiện vết nứt màu trắng.

Kobayakawa lau mồ hôi trên trán, một lần nữa nắm chặt chổi lau nhà, tiếp tục chọc lên trên. Lúc này...

Không rõ đâm tới lần thứ bao nhiêu, mảnh thủy tinh vỡ rơi lả tả xuống dưới. Theo phản xạ, anh nhắm mắt lạng người sang bên, chân giẫm hụt, chưa kịp ghì lại đã ngã lăn ra sàn.

Kobayakawa có cảm giác trong vài giây đó, ý thức của anh hoàn toàn biến mất. Khi mở mắt ra, đầu và vai đau nhức dữ dội, hình như anh còn tự cắn phải lưỡi, trong miệng toàn mùi máu tanh như sắt gỉ.

Kobayakawa thở hổn hển định bò lên, vừa duỗi tay trái ra thì chạm phải

một vật mềm mềm. Quay đầu sang nhìn, anh thấy thi thể Watanabe ở ngay trước mặt. Chấn len đây bên trên trượt ra, để lộ phần đầu giập nát, đôi đồng tử trợn ngược thô lỗ nhìn anh như muốn kể lể bao nỗi oán hận. Có lẽ do cái xác bắt đầu phân hủy, mùi thối bất thường xộc thẳng vào mũi.

“Oái!” Kobayakawa cuống quýt rút tay lại, lồm cồm tránh xa thi thể. Anh thấy buồn nôn kinh khủng, dịch dạ dày pha lẫn chút cặn đầu bị phun ra hết. Kiệt sức, anh gục xuống rồi nằm bò ra sàn.

Sau trận nôn mửa kinh thiên động địa, Kobayakawa chậm rãi đứng dậy. Đúng lúc đó...

“Hử?” Bỗng dưng, anh cứng người, vì phát hiện ra một thứ chưa từng trông thấy trước đây đang nằm dưới chiếc bàn tròn kiềm đồng hồ mà anh vừa đứng lên.

“Thứ đồ chơi gì thế này?”

Kobayakawa bò cả hai tay hai chân xuống gần bàn xem, thấy một chiếc hộp hình lập phương, hình như là phần máy của đồng hồ, mặt bên gắn một vật nhỏ màu đen, là...

Đương lúc định với tay ra lấy thử...

Phần hông nhô ra dưới mép bàn bị đánh thật mạnh, lực đánh mạnh đến nỗi đỉnh đầu cũng chấn động. Kobayakawa rống lên như lợn bị chọc tiết, ngã bổ nhào ra sàn. Kẻ kia giáng đòn tới tấp xuống cùng một vị trí, da thịt dưới lớp quần áo của Kobayakawa rách toác từng mảng.

Tình hình đã quá rõ ràng.

Trong cơn đau đớn và sợ hãi cùng cực, Kobayakawa bị nỗi tuyệt vọng đánh bại. Anh cuộn tròn người lại, lăn ra khỏi gần bàn.

“Đừng đánh nữa!” Đôi mắt tèm nhèm nước cuối cùng cũng bắt được bóng người đang tấn công mình. Cơn đau và những cú đánh khiến anh không thể đứng dậy, chỉ biết gào lên thảm thiết. “Đừng đánh nữa! Xin hãy tha cho tôi!” Nhưng hung thủ không hề nể nang, chẳng nói chẳng rằng giờ gây sát dính máu lên, nhắm thẳng vào gáy Kobayakawa đang lê lết dưới sàn tìm cách thoát thân, quất xuống thật mạnh...

Vài phút sau.

Rời mắt khỏi phó chủ biên tạp chí *CHAOS* đã nằm chết thẳng cẳng dưới sàn, hung thủ thông dong ngửa mặt nhìn lên trần nhà. Một trong các ô cửa tạo thành hình mặt đồng hồ trên trần đã bị đập vỡ.

Việc phải làm hăng còn rất nhiều, và đã làm thì lại tốn rất nhiều công sức. Nhưng...

Hung thả quây khuôn mặt vô cảm ra nhìn mặt bàn kiên định hồ đồ xác nhận.

2 giờ 40 phút sáng, còn đủ thời gian.

Thời Kế Quán

CHƯƠNG 14

MẤT NGỦ

Dù đã tắt đèn và lên giường nằm, Fukunishi vẫn không tài nào ngủ được. Mưa lớn đã ngớt, cả biệt thự chìm trong sự tĩnh lặng khác hẳn vài tiếng trước. Bầu không khí yên ắng như vậy thành ra lại gây trở ngại cho giấc ngủ.

Lúc ba người rời khỏi thư phòng ở tầng bốn tháp đồng hồ là tầm 3 rưỡi sáng. Sau khi trở về phòng khách Tân quán, Sayoko lại đem rượu brandy lên mời họ uống cho dễ ngủ. Shishiya rất cảm kích nên đã uống kha khá, còn Fukunishi lại chẳng có tâm trạng thưởng thức, gần như không nhấp một giọt. Hơn 4 giờ sáng, cậu trở về căn phòng mình ở đêm qua, buông thân thể mệt mỏi xuống giường, thế nhưng...

Trần trọc mãi vẫn không ngủ được, cuối cùng cậu đành mặc kệ, bật đèn đầu giường lên ngồi dậy.

Mảnh giấy tìm thấy trong thư phòng, những con chữ trên trang nhật ký của ông Michinori cứ hiện ra trước mắt cậu, lớn vồn không chịu đi. Đó là những dòng ông viết trong đau khổ và căm phẫn khi mất đi con gái yêu, cô con gái được ông cưng chiều thay cho người vợ quá cố.

Uryu Misao

Kawarazaki Junichi

Watanabe Ryota

Katagi Sakiko

Trên đó đúng là đã viết đầy đủ tên họ của cả bốn đứa.

Căn cứ theo thời gian viết đoạn nhật ký này, từ lâu ông Michinori đã biết cả họ lẫn tên bốn đứa trẻ tới đây vào mùa hè mười năm trước. Fukunishi cũng nhớ mang máng khi đưa cô gái gặp trong rừng về nhà, người đàn ông ra mở cửa, hình như là cha cô ấy, có hỏi tên cả đám. Nhưng vẫn còn một

điểm cậu không thể lý giải nổi. Làm sao ông ấy biết chính xác tên chữ Hán của cả bốn?

Cậu chỉ có thể nghĩ ra một đáp án.

Ông Michinori đã nghi ngờ, hoặc tin chắc, thủ phạm đào cái hố trong rừng khiến con gái mình mất mạng chính là bốn đứa trẻ tới nhà lúc đó. Coi chúng là ‘nghi phạm sát hại’ con gái mình, ông ngấm ngầm đi điều tra nên mới biết tường tận về cả bốn đứa. Sự việc đại khái là như vậy.

Ta không thể không cảm hận chúng được.

Fukunishi nghĩ đến ngấm câu cuối cùng trong mảnh giấy rồi ngán ngấm lắc đầu. Không thể không cảm hận... Lòng cảm hận của ông Michinori với bốn đứa đã đến mức không thể diễn tả bằng lời, thậm chí còn muốn giết chết cả đám.

Shishiya không có ý kiến gì về nội dung mảnh giấy. Có thể do trông thấy vẻ mặt cứng đờ của Fukunishi, anh có lòng quan tâm nên chỉ nói, “Đêm nay cứ nghỉ ngơi đã, có gì mai bàn bạc tiếp,” rồi trở về phòng mình.

Fukunishi với tay lấy gọng kính đặt trên tủ đầu giường đeo lên, dõi mắt về cửa sổ nhìn ra sân sau, sắc đêm tối mịt xuyên qua khe cửa chớp màu trắng, bên ngoài không có nổi một ngọn đèn đường.

Hội Uryu và Kawarazaki giờ đang làm gì nhỉ? Nỗi bất hạnh của gia đình này đều tại trò ngu xuẩn hời hợt nhỏ của cả đám gây ra, không biết hai cậu ấy ý thức được đến đâu? Có lẽ Komyoji sẽ nói gì đó, nên chắc họ cũng nhớ lại phần nào. Không biết họ nhớ được bao nhiêu?

Ngoảnh mặt khỏi cửa sổ, Fukunishi nhắm mắt lại, cố gắng nắm lấy những hình ảnh vừa thoáng lóe lên khi cậu ở trong thư phòng trên tháp đồng hồ.

* * *

Mười năm trước. Mùa hè năm 1979.

Trường tiểu học vừa cho nghỉ hè, cả nhóm liền tham gia trại tập huấn do cơ sở dạy thêm tổ chức tại Kamakura, khoảng ngày hai mươi mấy tháng Bảy. Cậu nhớ cả đám đã ở đây suốt hai, ba tuần, cho tới thượng tuần tháng Tám.

Trước hết chắc chắn một đi đầu rằng, cả bốn người quả thật đã gặp Towa trong rừng. Chuyện này cậu nhớ rất rõ.

Đến hạ tuần tháng Bảy, không nhớ cụ thể là ngày nào, chắc là... Ồ, phải rồi, là đi đầu Chủ nhật cuối cùng của tháng.

Giữa rừng cây âm u, loáng thoáng trông thấy một cô bé mặc đồ trắng. Từng mẫu đối thoại giữa cả đám và cô gái cứ tản mát trong đầu.

Chị là ai...

Tôi là... Tôi nghe trong rừng vọng ra tiếng nói cười vui vẻ. Các bạn ở đâu đến?

Chúng tôi... Chúng tôi á hử...

Có lẽ nội dung đối thoại đầu là mấy chuyện quá đời thường, chẳng có ý nghĩa gì đặc biệt. Cậu cứ tưởng như vậy, nhưng...

... A, phải rồi.

Không hiểu sao, sắc mặt cô ấy đột nhiên khó coi, đôi môi run rẩy bắt đầu bật ra những từ dữ dội.

Nói láo!

Tôi ghét các người. Chuyện đó...

Chuyện đó... không thể tin được.

Khuôn mặt nhợt nhạt méo mó đầy đau khổ, hơi thở không đều. Cả đám sợ chết khiếp nên đã đưa cô ấy trở về biệt thự này.

Chuyện gì đã xảy ra? Tại sao tự dưng cô ấy lại trở nên như thế...

Ngoài ra, cậu còn chắc chắn một đi đầu nữa, cái hồ là tác nhân khiến Towa qua đời khi còn quá trẻ... quả là do họ đào. Nhưng cụ thể thì việc này xảy ra vào lúc nào. Tại sao họ lại đào cái hồ?

Fukunishi vẫn nhắm mắt, cố nhớ lại, nhưng vỏ kí ức vừa dày vừa cứng, cố gắng đến mấy cũng không bóc được.

“Không xong rồi.” Fukunishi lẩm bẩm đứng dậy. Cậu bật đèn phòng lên rồi ngồi xuống ghế đầu bên bàn nhỏ kê sát cửa sổ.

Hình như càng vất óc thì càng khó nhớ. Giá mà có thêm manh mối, biết đâu cậu sẽ nhớ lại một cách suôn sẻ ngoài mong đợi...

Mình nên suy nghĩ về vấn đề khác thì hơn.

Trước hết cứ tạm gác đoạn kí ức đó lại. Thử chuyển sang những chuyện

khác thì hơn. Ví như, ừm, phải rồi, sắp xếp theo trình tự những sự việc xảy ra trong ba ngày này.

Chiều tối 30 tháng Bảy, tình cờ gặp Shishiya, đây có thể coi là mốc bắt đầu.

Tiếp theo là bóng người màu trắng lúc ra cổng, sau khi hai anh em cùng tới thăm ngôi nhà này và chuẩn bị rời đi; những chuyện được nghe khi qua đêm ở chỗ Shishiya; rồi cả cuộc điện thoại khuya của Sayoko.

Hôm sau, 31 tháng Bảy, cả hai cùng quay lại đây; lúc đi dọc hành lang thì nghe thấy những âm thanh kì quái không biết từ đâu ra; mặt nạ treo ngoài ấy thiếu mất một cái. Sayoko kể với họ nhiều chuyện nhỏ về quá khứ của Thời Kế Quán; bài thơ bí ẩn mà ông Michinori để lại; thầy bói Nonomiya Yasuhito bảo đã trông thấy tử thần; tháp đồng hồ bị tháo kim; Yukiya không có trong phòng; cơn bão kéo đến; xe hơi hỏng lốp. Tiếp theo...

Tiếp theo là ngày thứ ba, mùng 1 tháng Tám...

Bao nhiêu sự kiện. Chắc tối mai là được tham quan Cựu quán cùng Shishiya rồi. Đợi về nhà, nhân lúc còn nóng hổi, mình phải ghi chép cả lại mới được.

Đúng lúc đó, Fukunishi chợt nghĩ tới một chuyện.

Chắc do liên tưởng từ hai chữ ‘ghi chép’ mà ra, cậu cảm thấy mình nên làm một cái lịch để dễ dàng khơi gợi lại kí ức mười năm trước. So với cứ nghĩ ngợi lan man trong đầu, việc đối chiếu trên lịch sẽ giúp suy luận hiệu quả hơn ít nhiều, chưa biết chừng còn có thể nhớ lại chính xác ngày tháng xảy ra sự việc. Nếu vậy...

Cậu lôi vở và bút chì trong cặp ra, lấy lịch năm nay làm chuẩn để suy lại lịch của mười năm trước. Cậu rất giỏi trong những tính toán kiểu này, chỉ mười phút sau, lịch của tháng Bảy và tháng Tám năm 1979 đã hiện ra trên hai trang giấy liền nhau của quyển vở.

Theo lời kể của Sayoko, Towa ngã xuống hồ chiều 29 tháng Bảy. Sáng hôm sau, cô ấy tự đâm mình trong phòng, hai ngày sau, tức sáng 1 tháng Tám, cô ấy tắt thở...

Fukunishi cầm bút, đăm đăm nhìn vào cái lịch mình vừa tính ra. Bỗng nhiên...

“Ủa?” Fukunishi thốt lên, “Tại sao...”

Lúc cậu để ý tới chuyện này cũng là lúc lớp vỏ niêm phong kí ức xuất hiện vết nứt. Fukunishi thấy hoa mắt chóng mặt. Cậu nhắm chặt mắt lại, ánh sáng lọt ra từ vết nứt bắt đầu chiếu cảnh tượng này lên phía trong mí mắt.

Trong rừng, có mấy đứa trẻ đang lặng lẽ dùng xẻng đào hố. Nhưng số lượng không phải bốn mà là hai. Một người chính là Fukunishi, người còn lại là Uryu.

A... đúng rồi

Chính là nó, trò đùa tai quái do Uryu nghĩ ra, nhằm cho Kawarazaki một bài học. Vì mục đích này mà hai đứa mới đào hố bẫy.

Phải rồi, là do mình và Uryu cùng đào. Hình như hai đứa làm việc này trước hôm cả đám gặp Towa...

Cậu nhớ khi cái hố đào xong, trong lòng cậu là cảm giác cực kì thỏa mãn xen lẫn chút bất an, tâm trạng hết như vừa gây ra tội ác. Xong xuôi, hai đứa rút khỏi rừng trong bộ dạng như chạy trốn. Lúc ấy, cậu còn cảm thấy như có ai đang theo dõi mình vậy.

Tiếp theo, trên mí mắt lại chiếu một cảnh tượng hoàn toàn khác.

Một nhóm người mặc áo đen, một đoàn xe màu đen, bốn bề treo đầy những tấm màn đen trắng, giống hệt cảnh tượng cậu trông thấy ở nhà chú tại Fujisawa cách đây ít hôm.

Cảnh tượng của một đám tang.

Về sau, khi cậu và Uryu vào rừng kiểm tra cái hố mà hai đứa đào lên, cả hai tình cờ gặp phải đám tang của một người trong ngôi nhà đó. Tuy chẳng có lý do nào để chắc chắn, nhưng linh tính mách bảo Fukunishi rằng, đây có thể là tang lễ của cô gái gây yếu mà họ đã gặp trong rừng. Trong tâm trí của một cậu nhóc mười tuổi, suy luận đáng sợ này sẽ tiến triển tới mức nào? Chẳng hạn, liệu cậu có liên hệ trò đùa tai quái của mình với cái chết của cô gái năm nào hay không? Riêng chuyện đó cậu lại chẳng thể nào nhớ nổi.

Cho dù vậy...

Fukunishi từ từ mở mắt, xem lại quyển vở trên bàn một lần nữa.

“Chuyện này rốt cuộc là sao?” Trước câu hỏi mới, cậu lại chống cằm suy nghĩ, không biết phải làm gì tiếp.

Mười mấy phút sau, cậu rời khỏi phòng, tới tháp đồng hồ.



Hơn 1 giờ chiều thứ Tư, mừng 2 tháng Tám.

Sayoko lịch sự gõ cửa phòng Shishiya thêm vài lần.

Vẫn lặng ngắt. Sayoko còn đang phân vân liệu đã đúng lúc chưa, thì nghe bên trong có tiếng đáp ngái ngủ, “Ra ngay đây...” Một lúc sau, cánh cửa mở ra.

“Xin lỗi đã làm phiền anh. Nhưng tôi nghĩ đã tới lúc anh nên ăn chút gì đó.”

Shishiya gãi gãi đầu, mái tóc mới ngủ dậy càng rối bù như tổ chim, “Bây giờ... là mấy giờ rồi?”

Shishiya hỏi với giọng thờ ơ xen lẫn tiếng ngáp. Nghe Sayoko trả lời xong, anh vô cùng ngạc nhiên.

“Hả, đã muộn thế rồi ư?” Anh chớp chớp đôi mắt trũng sâu, ngại ngùng cào lên tóc. “Tôi ngủ say như chết, tuy đã đặt báo thức trên đồng hồ đeo tay nhưng...”

“Chắc do anh mệt quá ấy mà. Hay anh cứ ngủ thêm đi. Như vậy...”

“À, không sao, không sao, tôi dậy rồi, dậy rồi. Fukunishi thì sao? Thức giấc rồi chứ?”

“Cậu ấy...” Sayoko nhìn sang cửa phòng bên cạnh, “Cậu ấy không có trong phòng.”

“Không có ư?”

“Tôi gọi cửa vài lần nhưng không thấy trả lời, đành tự mở cửa xem. Hình như cậu ấy đã dậy và đi đâu đó rồi.”

“Ồ, chắc là đi dạo loanh quanh đây thôi.”

“Địa điểm dùng bữa là ở phòng khách, tôi xin phép đợi anh ở đó.”

“À, vâng, tôi sẽ tới ngay.”

Chưa đầy năm phút sau, Shishiya đã xuất hiện ở phòng khách trong bộ dạng chỉnh tề. Dường như vẫn chưa hết buồn ngủ, anh cố gắng kiềm chế bản thân để không ngáp thêm nữa.

“Ôi chao, thời tiết hôm nay đẹp quá!” Nhìn qua cửa sổ, thấy bãi cỏ

ngoài sân vô cùng rạng rỡ dưới ánh nắng tươi đẹp, Shishiya nheo mắt lại như bị chói. “Fukunishi chắc đang đi dạo bên ngoài?”

“Tôi cũng nghĩ vậy...”

“Yukiya thì sao? Vẫn đang ngủ ư?”

“Vâng, gần đây cậu ấy thường dậy rất muộn. Hôm qua còn ngủ tới hơn 3 giờ chiều, sau khi hai anh em rời đi, cậu ấy mới tỉnh dậy.”

“Ra thế. Cô đã qua ngó phòng ông Nonomiya chưa?”

“Rồi ạ.” Sayoko gật đầu, mặt đầy vẻ sầu muộn, “Hình như ông vẫn chưa hề quay về.”

“Cũng phải, trận mưa đêm qua khủng khiếp như vậy, ông ấy mà ra ngoài thật thì khó quay lại trong thời tiết ấy lắm.” Shishiya chống hai khuỷu tay lên bàn, đan hai tay vào nhau rồi tựa chiếc cằm nhọn của mình lên trên, khẽ cau mày thắc mắc, “Đoạn đường cái bị ngập sao rồi, chị có biết tin tức gì không?”

“Ban nãy anh Tadokoro đã gọi điện hỏi, đang bắt đầu sửa chữa, chắc tối nay là đi lại bình thường.”

Shishiya không đợi Fukunishi nữa mà một mình dùng bữa. Có thể vì hơi nhức đầu, thi thoảng anh lại đặt đĩa xuống để xoa bóp gáy, nhưng đi đâu này cũng không hề ảnh hưởng tới cảm giác ngon miệng ngập tràn trong anh.

“Chị Sayoko à, về chuyện kia...” Sau khi lặng lẽ ăn hết thức ăn và say sưa uống hết tách cà phê, Shishiya nhanh chóng vào chủ đề chính, “Tôi nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng cũng tìm ra được một cách giải thích.”

“Giống như đêm qua anh đã nói ư? ‘Nữ thần trầm mặc’ ám chỉ cái chuông trên tháp đồng hồ thật sao?” Sayoko vừa hồi tưởng cảnh tượng trong phòng máy tháp đồng hồ, vừa ngược lên nhìn Shishiya.

“Đúng vậy.” Shishiya trả lời không chút do dự, “Cách nghĩ này có chút viển vông, tôi cũng không chắc có đúng hay không. Chưa biết chừng lại sai bét...”

“Anh có thể giải thích rõ hơn không?”

Sayoko ngẩng thẳng dậy hỏi. Đúng lúc đó, tự dưng có người gõ lên cánh cửa đang đóng chặt.

“Hay là Fukunishi đã quay lại?”

Shishiya lẩm bầm. Sayoko còn chưa kịp nói ‘Mời vào’ thì cửa đã bị đẩy

ra. Khác với phán đoán của Shishiya, người bước vào lại là Tadokoro.

“Có chuyện gì vậy?”

Sayoko không đứng dậy, đăm đăm nhìn người đàn ông có vóc dáng thấp bé hơn mình.

“Có chuyện này rất kì lạ.” Tadokoro trả lời, liên tục ngoái đầu ra sau, trông hoảng loạn thấy rõ.

“Kì lạ?” Sayoko hơi bối rối, nhẹ nhàng đứng dậy, “Là chuyện gì vậy?”

“Nền nhà chỗ cửa chính bị vấy bẩn. Trông... trông rất đáng sợ, hình như là máu...”

“Anh nói gì cơ? Máu ư?”

“Máu sao?”

Sayoko và Shishiya đồng loạt kêu lên.

“Từng viên gạch trên hành lang từ Cựu quán tới cửa chính đều bị như vậy. Cảm giác như có người đã kéo lê một vật nặng... Tôi... sợ lắm.”

“Chị Sayoko, chúng ta qua đó xem sao.” Shishiya đứng bật dậy khỏi xô-pha khiến bát đĩa trên bàn kêu loảng xoảng. Gương mặt ngấm đen của anh hơi chuyển sang trắng bệch.

Một lát sau, Sayoko dùng chìa khóa lấy ở ngăn kéo tủ đựng đồ trong bếp mở cánh cửa sắt đang khóa của Cựu quán.

Bấy giờ là 2 rưỡi chiều. Tức sáu mươi tám tiếng ba mươi phút đã trôi qua kể từ khi nhóm thực địa của tạp chí *CHAOS* vào Cựu quán.

Thời Kế Quán

CHƯƠNG 15

TẬN CÙNG ÁC MỘNG

Khi ý thức quay trở về từ nơi tận cùng của màn đêm bức bối, thứ chờ đợi cậu quả nhiên vẫn là một màn đêm khác.

Một màn đêm tối đen như mực.

Hai mắt đã mở, nhưng gắng sức chớp đủ kiểu cũng chẳng nhìn thấy gì. Cậu giơ tay phải lên hươ hươ trước mặt, đến cả tay của mình đang ở đâu còn chẳng trông thấy nữa là cảnh vật xung quanh.

Cậu nằm ngửa, dưới lưng là nền nhà vừa cứng vừa lạnh.

Đây là... đâu? Sương mù trắng đục bủa vây cõi lòng, Kawaminami tự hỏi. Mình đang làm gì vậy?

Phía sau cổ, chỗ não dưới vô cùng đau nhức. Cậu định gắng gượng ngồi dậy, nhưng vừa dùng sức, cơn đau lại bắt đầu ngọ nguậy như một sinh vật sống đang làm tổ chỗ não dưới. Từ cổ tới bả vai, lỗ tai, thậm chí xuyên qua hộp sọ vào não bộ, từng bộ phận đang thay phiên nhau nhức nhối.

Kawaminami khẽ rên lên một tiếng rồi từ bỏ.

Phải mất một lúc, cậu mới nhớ chuyện gì đã xảy ra.

Có cảm giác trí nhớ như trùng biến hình amíp đang co rút đều đặn theo nhịp điệu của những cơn đau trong đầu, mãi một hồi lâu mới chịu chậm chạp ngưng kết thành hình.

Phải rồi...

Để tìm kiếm cô bé Kozue tự nhiên mất tích khỏi phòng, Uryu đã tới phòng quả lắc trước, Kawaminami thì đợi Kobayakawa bình tĩnh lại rồi mới đuổi theo. Xong đó...

Cậu phát hiện ra thi thể Uryu. Đỉnh đầu bị đập vỡ, xác nằm bên bàn viết ở buồng tiếp khách của phòng quả lắc, tay phải nắm chặt tấm ảnh vốn nằm trong hộp nhạc. Kawaminami cho rằng Uryu cố cầm tấm ảnh trước khi

chết nhằm truy ền đạt lại lời nhắn nào đó...

“Đúng rồi.” Cậu lâm râm. Cơn đau nhức sau gáy lại một lần nữa lan ra.

Hung thủ đột ngột tập hậu. Kawaminami chưa kịp quay đầu nhìn hấn thì ý thức đã bị bóng tối nuốt chửng đúng khoảnh khắc bị đánh trúng...

Vậy, chỗ cậu đang nằm có khi lại chính là căn phòng đó.

Chẳng lẽ hung thủ chỉ đánh ngất mà không muốn lấy mạng mình? Hấn cứ thế tắt đèn rồi chạy mất ư?

Kawaminami đảo mắt thăm dò, vẫn màn đêm tối đen như mực, chẳng nhìn thấy gì. Cậu gắng chịu đau, chậm rãi tìm người dậy. Qua cảm giác của bàn tay, cậu đoán rằng trên nhà không trải thảm, trong khi buồng tiếp khách của phòng quả lắc thì có, ít nhất đủ để suy ra, chỗ này không cùng một địa điểm với căn phòng ban nãy, nhưng mà... Rốt cuộc cậu đã bất tỉnh bao lâu? Kawaminami đoán chừng chỉ vài phút, nhưng cũng cảm giác như mấy tiếng đồng hồ đã trôi qua.

Kawaminami sờ vào túi nhưng không thấy đồng hồ bỏ túi đâu, có lẽ nó đã rơi ra trong lúc cậu bị đánh.

Cậu quan sát xung quanh thêm lần nữa, tự nhủ chỉ cần trông thấy ánh sáng phát ra từ kim đồng hồ dạ quang thôi cũng đủ rồi, nhưng vẫn chẳng có. Tóm lại, căn phòng này không có một nguồn sáng nào hết, cậu thực sự đang bị bao vây bởi màn đêm mịt mù. Kawaminami bắt đầu bò trên nền nhà bằng cả hai chân hai tay, lần sờ khắp xung quanh.

Chẳng bao lâu sau, cậu mò được tới vách tường. Tường không dán giấy mà trơn tuột tột, bên trên có vài rãnh ngang dọc đan xen, xem ra là ốp gạch sứ. Cậu bám hai tay vào tường để đứng dậy. Được một lát, cậu sờ thấy thứ gì đó lồi ra như công tắc đèn, nhưng ấn mấy lần đầu không sáng. Là do ngắt điện hay do cháy bóng?

Giống như nhân vật chính trong tác phẩm kinh dị nổi tiếng của Edgar Allan Poe*, cậu lần theo tường mà đi trong bóng tối, mãi mới biết mình đang ở nơi nào.

Tác phẩm được nhắc tới ở đây là *The Pit and the Pendulum* (Hố sâu và con lắc). Nhân vật chính tỉnh lại thì phát hiện mình bị chôn sống trong xà lim của Tòa án Dị giáo Tây Ban Nha. Xà lim đen hắc ín và bốn bề chật chội, toàn tường là tường, nhưng lại cao hun hút như ống chạy thang máy. Một truyện ngắn kinh dị xuất sắc, có khả năng gây ngạt cao độ cho những người

sợ không gian hẹp trong quá trình nhân vật chính dùng tay lần mò khám phá không gian cần từ anh ta.

Đây là buồng vệ sinh của phòng quả lắc. Cậu sờ thấy bồn rửa mặt cỡ lớn, ngồn ngang bên dưới là chiếc đồng hồ bị đập vỡ. Cậu bước chân trần trên sàn, mấy lần giẫm phải thủy tinh vụn vung vãi, phải buột miệng kêu đau.

Buồng này có hai cửa, một thông sang buồng tắm, đẩy mở vào dễ dàng, nhưng đèn bên trong cũng không sáng. Còn một cửa nữa dẫn ra buồng tiếp khách, chính là lối thoát khỏi đây, nhưng cửa này đóng rất chặt. Không phải vì khóa ngoài, bởi công trình phụ thông thường đều được thiết kế theo kiểu khóa trong, mà vì có người đã dùng vật nặng chặn bên ngoài. Kawaminami huých người vào cửa, nhưng cửa không hề nhúc nhích.

Dù đã hiểu rõ tình hình hiện tại, cậu vẫn không thể thoát thân, chắc chỉ còn cách ngõ đây đợi người tới cứu.

Kawaminami chẳng biết phải làm sao, đành dựa lưng vào tường. Cả người ướt đầm mồ hôi, cổ họng thì khô kinh khủng. Cậu lần mò tới bồn rửa mặt rồi vặn vòi. Nước có chảy ra thật, nhưng lại lẫn toàn gỉ sét nên không thể uống được. Gáy vẫn còn rất đau, cậu thò đầu xuống dưới vòi rồi xả nước vào, cơn đau dường như có giảm bớt. Nhưng ngay sau đó, cơn buồn ngủ khủng khiếp lại kéo đến.

Cậu ngõ trên sàn, lưng vẫn dựa vào tường. Cảm giác mệt mỏi rõ ràng khắp người dần chuyển thành tê liệt, đầu như giăng sương mờ trắng đục.

Cô bé Kozue mất tích không biết giờ thế nào rồi? Kobayakawa ở ngoài đại sảnh không sao chứ? Tấm ảnh Uryu nắm chặt trong tay có ý nghĩa gì?

Kawaminami chẳng còn lòng dạ nào mà suy nghĩ những vấn đề này nữa. Một lát sau, ý thức của cậu lại trôi tuột xuống vực thẳm, trở về với màn đêm ban này.

Hình như có vài lần cậu tỉnh dậy trong thoáng chốc, nhưng lần nào mở mắt cũng chỉ thấy màn đêm sâu thẳm. Trong trạng thái mê man, dường như cậu đã mơ rất nhiều, giấc mơ xuyên qua cả thời gian lẫn không gian, đan xen đủ loại hình ảnh, âm thanh, mùi vị và cảm xúc, giằng vò trái tim mệt mỏi của Kawaminami hết lần này tới lần khác.

“Này, Conan, dậy đi nào!”

Nghe thấy giọng nói thân thuộc, Kawaminami cứ ngỡ mình vẫn đang

nằm mơ chứ chưa hề tỉnh lại. Cậu dễ dàng nhớ ra khuôn mặt của người sở hữu giọng nói này, nhưng hiện tại người đó không thể ở bên cậu được. Cậu nhanh chóng phủ định suy đoán của mình.

“Conan này, Conan à!”

Chuyện gì vậy nhỉ?

Có người đang cật lực lắc bả vai cậu. Bên tai là tiếng anh gọi tên cậu.

Tiếng gọi... rất khẩn thiết, rất...

Kawaminami từ từ mở mắt, tự nhủ giấc mơ này chắc sắp tới hồi kết rồi đây.

“Ô kìa, tỉnh lại rồi kìa!”

Đã cảm nhận được ánh sáng. Trước mắt chính là gương mặt đang sốt sắng quan tâm của anh ấy.

“Ôi...”

Đây không phải là mơ.

“Anh... Shimada?”

Mình được cứu rồi...

“Anh Shimada... Shishiya...”

Kawaminami chẳng còn hơi sức đâu để lau những giọt nước đọng đầy trong hốc mắt, chỉ biết mãi miết gọi tên anh hết lần này tới lần khác.

Trước câu hỏi ‘Tại sao anh lại tới đây’ của Kawaminami, Shishiya trả lời ‘Tình hình cụ thể tôi sẽ nói lại với cậu sau’, rồi kéo tay Kawaminami lên để đỡ cậu dậy.

“Không sao chứ? Cậu có đi được không?”

“Được ạ.”

Cơn đau ở gáy đã biến mất, đầu óc cũng tỉnh táo hơn nhiều, nhưng vì miệng khô khốc, lại thêm cơn đói quặn quại trong bụng, Kawaminami nghe người bải hoải, hơn nữa bàn chân còn bị mảnh thủy tinh đâm thủng nên vô cùng khó chịu.

Cậu nhìn quanh.

Quả nhiên mình vừa bị nhốt trong buồng vệ sinh của phòng quả lắc. Cánh cửa ban nãy bị chặn cứng bên ngoài giờ đã mở ra, ánh đèn bên buồng tiếp khách rọi cả vào đây.

Kawaminami muốn biết vì sao đèn trong này không sáng, bèn ngẩng lên nhìn trần. Chao đèn bị phá hỏng, bóng đèn vỡ tan tành. Đèn trên b ền rửa mặt cũng hỏng, bảo sao ấn mãi công tắc không thấy sáng. Đèn bu ồng tắt chắc cũng chẳng khá khẩm hơn.

Xỏ dép lê xong, cậu được Shishiya đỡ ra đại sảnh. Có hai người đang đứng ở đó. Một là Sayoko và một là người đàn ông thấp bé cậu chưa gặp bao giờ. Cả hai đều nhìn cậu, mặt mũi trắng bệch lấm tấm mồ hôi.

* * *

“Nhân thế, để tôi giải thích tình hình cái đã.” Shishiya nói, “Vì có chút chuyện phải làm, tôi đã tới đây từ ngày hôm trước. Chiều nay, anh Tadokoro,” anh trở người đàn ông thấp bé, “phát hiện ở cửa chính Tân quán có vết máu nên báo với chị Sayoko. Chúng tôi qua xem thì thấy vết máu bắt đầu từ phía cửa chính Cự quán kéo dài sang. Biết chắc đã xảy ra chuyện chẳng lành, mọi người tức tốc mở cửa sắt vào đây.”

“Các anh chị trông thấy thi thể chưa?” Kawaminami hỏi.

Shishiya gật đầu ‘R ồi’ và nói tiếp, “Giữa đại sảnh có một xác nam giới phủ chắn. Chị Sayoko nói là Watanabe, một sinh viên trong nhóm. Chúng tôi thấy xác cậu ấy đầu tiên, và đã nhờ anh Tadokoro báo cảnh sát.”

“Còn các thi thể khác?”

“Trên giường phòng ngủ có một xác nữ giới. Thấy bảo cô bé tên Katagi Sakiko, cũng là sinh viên Đại học W. Chúng tôi phát hiện được có ng ần ấy.”

“Có ng ần ấy?” Kawaminami trở mặt sùng sốt, “Vậy còn thi thể Kawarazaki và Utsuumi trong phòng số thì sao?”

Shishiya nghiêm túc lắc đầu. “Không có. Mà Kawarazaki... Kawarazaki hả? Chắc là một người trong nhóm sinh viên. Utsuumi thì là ai?”

“Phóng viên ảnh của Kitansha, Utsuumi Atsushi.”

“Ồ.” Shishiya gãi cái mũi khoằm lấm tấm mồ hôi. “Ở đại sảnh có một cuốn sổ ghi chép, trên đó đã tổng kết và sắp xếp lại từng sự việc xảy ra sau khi các cậu vào đây, trông như thời gian biểu, chắc là do cậu viết r ồi.”

“Vâng.”

“Tôi có xem lướt, đại khái đã nắm được các diễn biến vừa qua, cũng kiểm tra một lượt các phòng. Trong sổ viết xác Kawarazaki và Utsuimi lần lượt ở phòng III và IX, nhưng thực tế không hề có. Tuy nhiên vẫn còn dấu vết giống hiện trường án mạng.”

Kawaminami yên lặng một lúc, “Kobayakawa thì sao? Anh ấy đâu?”

“Cái anh phó chủ biên tạp chí á hả? Chẳng thấy bóng dáng anh ta đâu cả.”

“Không phải chứ...”

“Ba chúng tôi đã lục soát toàn bộ ngôi nhà. Đâu đâu cũng bừa bãi, đồ đạc hồ bị đập vỡ hết, cửa sổ trên trần đại sảnh cũng thế, giống như có người muốn trốn ra qua lối đó vậy. Nhưng cũng chỉ phát hiện được hai thi thể mà tôi nói ban nãy. Cuối cùng tới phòng này thì tìm thấy cậu.” Shishiya hất cằm về buồng vệ sinh, nơi Kawaminami vừa bị nhốt. “Cửa vào bị đàn piano và kệ trang trí chặn cứng, tôi thấy lạ nên đẩy xem, hóa ra cậu ở bên trong.”

“Nhưng mà, nếu vậy thì...”

Rốt cuộc mọi chuyện là thế nào? Tất cả nghi vấn dồn loạt tuôn ra rồi nổ tung như pháo hoa trong tâm trí Kawaminami. Shishiya đắm đắm nhìn Kawaminami mãi không rời, khiến cậu thấy mất tự nhiên. Như thể muốn trốn tránh ánh mắt anh, Kawaminami ngoảnh đầu nhìn ra buồng tiếp khách. Lúc này, cậu mới nhận ra cái xác bên bàn của Uryu đã biến mất.

“Xác...”

“Hả? Cậu nói gì cơ?”

“Xác Uryu, biến mất rồi.”

“Uryu... Thật á? Cậu ấy cũng bị giết rồi ư?”

“Ở chính chỗ đó...” Kawaminami bước về phía bàn viết, trở xuống nền nhà.

Chiếc đồng hồ hình tam giác ngược cậu vẫn luôn để trong túi giờ nằm chỏng chơ trên sàn. Mặt kính vỡ vụn, kim rùn, xem chừng hỏng luôn rồi.

“Khi tôi đuổi theo tới đây, Uryu nằm ở đó, đầu bị đập nát, mặt ngửa lên, đã tắt thở... Tay phải còn cầm tấm ảnh...”

“Ảnh? Ảnh nào cơ?”

“Tấm ảnh đặt trong hộp nhạc. Kia kia, chính là nó!”

Khuất bên dưới chiếc ghế đờ là một tấm ảnh gãy gập. Shishiya vội vàng bước qua. Để dấu vân tay không dính vào ảnh, anh còn rút khăn mùi soa trong túi ra lót rồi mới cầm nó lên.

“Đây là Towa và Yukiya à?”

“Tấm ảnh này ông chủ chụp vào sinh nhật 14 tuổi của cô chủ.” Sayoko nhào sang nhìn tấm ảnh trên tay Shishiya, “Đúng là nó vẫn luôn được đặt trong hộp nhạc.”

“Conan, tóm lại là thế nào?” Khẽ đặt tấm ảnh lên bàn, Shishiya xoay người lại hỏi Kawaminami. “Ghi chép của cậu dừng lại ở đoạn phát hiện ra thi thể Kawarazaki chiều hôm qua, sau đó còn những sự cố gì, cho tôi biết được không?”

“Cảnh sát vẫn chưa tới ạ?”

“Báo thì cũng báo rồi, nhưng đường đi bị bão tàn phá nên đang sửa, họ không thể vào ngay được. Thiệt tình, chọn đúng cái lúc cần nhất...”

Theo yêu cầu của Shishiya, Kawaminami thuật lại diễn biến sau đó. Tuy đã cố gắng tóm lược các tình tiết chính, nhưng cậu cũng chẳng rõ như thế đã ngắn gọn dễ hiểu chưa, bởi đầu óc cậu vẫn chìm trong hỗn độn.

Cậu vừa dứt lời, Shishiya vội hỏi, “Khoảng mấy giờ cậu phát hiện ra thi thể Uryu ở đây?”

Ngẫm nghĩ một lúc, Kawaminami trả lời, “Hình như tôi để Kobayakawa ở lại đại sảnh và rời đi vào 1 giờ sáng, nên chắc là khoảng 1 giờ 5 phút.”

“Giờ cậu bị tấn công thì sao?”

“Gần như ngay sau đó. Tôi đang cầm tấm ảnh trong tay Uryu lên xem xét thì có người tấn công từ phía sau.”

“Chà, trùng với thời điểm chúng tôi ở thư phòng của tháp đồng hồ.” Shishiya vừa nói vừa nhìn sang Sayoko. Chị lẳng lẽ gật đầu. “Sau đó, hung thủ nhốt cậu, đã bất tỉnh nhân sự, vào buồng vệ sinh, phải không?” Shishiya vượt chiếc cảm nhẹn, cân nhắc với giọng điệu nghiêm túc. “Vấn đề nằm ở tình tiết sau đó.”

“Buồng bên kiểm tra chưa ạ?”

Thấy cánh cửa vào buồng ngủ còn đóng, Kawaminami lên tiếng thắc mắc. Shishiya âm ừ quay sang quan sát.

“Chúng tôi vẫn chưa vào xem, đó là buồng gì?”

“Bu òng ngủ.” Sayoko ðĩ lờì. “Nờì cô Towa tự sát mười năm về trước.”

“Ồ! Vậy thì...”

Shishiya bước nhanh tới cửa. Kawaminami và Sayoko lập tức bám sát. Tadokoro nãy giờ vẫn đứng trong góc không nói năng gì cũng thấp tha thấp thỏm đi theo.

Tình trạng bên này không có gì đặc biệt. Không tìm thấy những người mất tích, vị trí của chiếc ðồng hồ vỡ và xe lăn vẫn y nguyên như lần gần nhất Kawaminami vào xem.

“Ðồng hồ ðể bàn của Pháp à?” Shishiya tới gần chiếc ðồng hồ vỡ, cúi thân hình g ãy gò xuống, ch ãm ch ãm quay ðầu ra hỏi Sayoko, “Ðây cũng là một trong số 108 chiếc ðồng hồ ðang hoạt ðộng?”

Sayoko gật ðầu.

“Rốt cuộc hung thủ có thù oán gì với ðồng hồ nhỉ?” Shishiya hỏi với vẻ sâu xa.

“Dưới ðế ðồng hồ còn ðính mấy vệt trông như máu, tẩm thử g ãn ðó cũng vậy.” Kawaminami chỉ trò giải thích. “Chúng tôi phát hiện ra vào chi ðều thứ hai ở Cựu quán, khi vào ðây tìm Komyoji.”

“Chính là sự việc ðược ghi lại trong sổ h ã. Ừm, ðúng là giống máu thật.”

Shishiya đứng thẳng ðây, quan sát kĩ xung quanh một lần nữa. ðã bật hết ðèn mà không gian vẫn vô cùng u ám.

“Sau cửa kia là bu òng trang phục.”

Kawaminami giới thiệu. Cửa hai cánh màu nâu chưa ðóng kín hẳn, qua khe cửa rộng t ãm vài phân có ánh sáng vàng lọt ra.

Linh tính mách bảo Shishiya rằng có thứ gì ðó ðang chờ ðợi bên trong. Anh nhướng ðôi mày r ãm, gật gù r ãi bước thẳng vào trong.

Chẳng bao lâu sau...

Theo chân Shishiya tiến vào bu òng trang phục, Kawaminami trông thấy nó, chỉ tiết mà cậu tin chắc có t ãn tại ðâu ðó trong nhà này, chỉ tiết mà cậu vẫn luôn gắng sức tìm kiếm.

Trong góc sát nền nhà là một ô cửa vuông vẫn có cạnh t ãm 70-80 phân, ðẫn vào một ðường hầm. ðây chính là lối ði bí mật thông ra bên ngoài Cựu quán.

Shishiya dòm vào, thấy một đoạn bậc thang dốc đứng dẫn xuống dưới. Hành động của anh trở nên cực kì thận trọng. Anh kéo nắp hòm lên để đóng lại, rồi vẫy tay gọi Sayoko đang ngó vào.

“Chị xem.” Anh trở nắp hòm ộp gỗ đen y hệt nền nhà xung quanh, “Đây này, phía trên có lỗ, chắc là ổ khóa dùng để mở nắp hòm. Chị có ấn tượng gì về nó không?”

Sayoko nhìn xuống, nắp có một lỗ tròn đường kính 2-3 phân, trong lỗ nhô ra một đầu que sắt màu đen.

“Đây là...” Sayoko chậm rãi lắc đầu. “Không ngờ ở đây lại có thứ này, trước giờ tôi không hề để ý tới nó.”

“Tôi nghĩ nó được lắp đặt khi xây thêm Tân quán. Còn cửa ải trên tường các phòng thì chắc chắn được thiết kế từ hồi xây Cựu quán.” Shishiya nheo mắt nhìn ổ khóa trên nắp hòm. “Từ khi tới đây, tôi đã trông thấy hai ổ khóa giống thế này. Chị biết mà. Một cái trên nền nhà tro, còn một cái ở phòng máy của tháp đồng hồ, chính là lỗ xoay dùng để lên dây cót cho tháp. Chị thấy sao?”

Sayoko e dè gật đầu, có vẻ rất sợ đáp án mà Shishiya sắp suy luận ra. Anh nhà văn nói liền một mạch, không cho chị cơ hội phản ứng.

“Nói cách khác, chìa khóa dùng để lên dây cót chính là chìa khóa mở cái nắp này. Tôi nghĩ vậy có đúng không?”

Sayoko gật đầu lần nữa, mặt tái nhợt đi, “Sao có thể...”

“Như Conan vừa kể, Uryu đến chết vẫn nắm chặt tấm ảnh trong tay...” Shishiya nghiêm nghị nói tiếp. “Chúng tôi lúc lâm chung, cậu ấy muốn dùng chút sức lực cuối cùng để gửi lời nhắn lại. Nhiều khả năng lời nhắn ấy nằm trong tấm ảnh. Trong ảnh có hai người, một là cô Towa đã qua đời mười năm trước. Suy ra...”

“Sao lại thế được...”

“Theo ghi chép của Conan, vụ giết người đầu tiên ở Cựu quán xảy ra vào khoảng 12 giờ đêm 31. Chắc chị vẫn nhớ, lúc rời thư phòng trên tháp đồng hồ, chúng ta đã tạt qua phòng Yukiya ở tầng ba, không có ai trong phòng.”

“Lẽ nào...”

“Tóm lại, cứ xuống xem sao.” Shishiya nhìn bậc thang bên dưới. “Conan, cậu có thể đi cùng tôi không?”

Kawaminami cố gắng nhò m tấ m thân mệ m m dậ, gậ đầ. “Đượ.”

Bốn người bước xuống cầ thang, bật đèn lên, trước mặt hiện ra một lối đi dài. Shishiya đi trước, những người khác đi hàng một đắ sau. Hết lối đi thì tới một đoạn bậc thang dẫn lên, đưa họ vào một khoảng không tối mịt.

Ánh sáng dưới hầ hắt lên giúp họ trông thấy lò mề xung quanh. Đây là một căn phòng nhỏ hẹp, bốn bức tường bao quanh hình như đều làm bằng đá, bóng tối ẩ ướt tỏa ra một thứ mùi thối đến phát ói.

“Quả nhiên!” Shishiya thốt lên, “Đây là nhà tro.”

Một đóm lửa nhỏ bật lên trong âm u, phát ra từ chiếc bật lửa kèm hộp đựng thuốc lá của Shishiya. Anh lấy một cây nến trên giá, châm lửa, gió cao quá đầ để có vùng sáng rộng hơn.

Trước mặt là ba cổ quan tài dàn hàng ngang.

Kawaminami nhủ bụng, đã gọi là nhà tro thì các quan tài sẽ đặt tro cốt. Một của ông Michinori, một của Towa, còn một... Nghĩ tới đây, đột nhiên cậu để ý thấy thứ gì đó màu đen đang mắc ở khe nắp quan tài ngoài cùng bên phải.

“Anh Shishiya, nhìn kìa!” Kawaminami trở sang.

“Hử?”

“Kia kìa, cổ quan tài đắ kia ấy, có thứ gì đó thò ra ngoài.”

“Cái nào... Ồ!”

Shishiya lập tức nhờ Sayoko mở giúp cửa chính nhà tro, giúp ánh sáng bên ngoài rọi vào. Anh đưa nến cho Kawaminami rồi bước tới chỗ quan tài.

“Chị Sayoko, cho phép tôi mở nắp quan nhé.”

Không đợi trả lời, Shishiya đã đặt hai tay lên cạnh bên nắp quan, cúi người đẩy nó sang bên kia. Tiếng đá ma sát đá làm chấn động bầu không khí ngưng đọng trong nhà tro chật hẹp, nghe sờn cả gai ốc. Và...

“Ồi!” Kawaminami thốt lên “Ko... Kozue...”

Bên trong quan tài là xác Kozue. Đôi mắt trợn to, con ngươi như sắp rớt ra ngoài, đôi môi trắng bệch vắn vẹo một cách khổ sở... Trên gương mặt sưng phù vì tụ máu, vẻ lạnh lợi hoạt bát như cáo con đã biến mất. Thứ kẹp ở khe quan tài chính là vạt dưới bộ linh y màu đen mà cô đang mặc.

Phải chăng Kozue đã phát hiện ra lối ngấm ở buồng trang phục, chạy qua đường hầm trốn được tới đây thì bị giết? Hoặc cũng có thể cô đã bị giết từ lúc ở Cự quán, sau đó bị chuyển vào đây chăng?

“Đây chắc là quan tài của cô Towa?”

Shishiya hỏi Sayoko. Cuối quan tài, cạnh chân thi thể là một vật trông giống hộp tro.

“Hai quan tài còn lại cũng phải mở ra xem.” Shishiya nói, “Conan, cậu giúp tôi một tay được không? Sang mở bên kia đi.”

“Vâng.”

Một lát sau, hai cỗ quan tài đều được mở ra, Kawaminami thốt lên lần nữa. Quả như dự tính, ngoài hộp tro cốt, trong mỗi quan tài còn có một thi thể ở trạng thái hết sức thê thảm.

Trong cỗ quan tài bên trái mà Kawaminami vừa đẩy ra là một xác nữ giới gầy như trăn truồng. Lớp trang điểm đặc trưng trên mặt cho thấy đây là Komyoji.

Trên người cô chỉ có độc bộ đồ lót, phần da thịt trần trụi ở vai, ngực, bụng... đã đổi màu tím bầm bầm thiu. Nếu chỉ nhìn mỗi gương mặt, trừ vài chỗ trang điểm đã nhòe thì trông chẳng khác gì lúc còn sống, nhưng mùi nước hoa gây buồn ngủ trên người cô đã biến mất, thay vào đó là mùi thi thể thối rữa khiến người ta buồn nôn.

Cô đã bị giết.

Cái bụng trống rỗng của Kawaminami bỗng cuộn lên. Cậu khẽ rên rỉ, giật lui vài bước. Hóa ra ngay đêm đầu tiên, cô ấy đã...

Trong cỗ quan tài ở giữa do Shishiya mở có xác một ông lão mặc đồ truyền thống màu nâu. Ai đây? Kawaminami không nhận ra ngay. Nhưng...

“Ôi, ông Nonomiya.”

Nghe Sayoko hét lên, cậu mới nhớ ra.

Đúng rồi, là ông thầy bói. Hôm đầu tiên, khi họ sắp vào Cự quán, ông lão mặt đầy nếp nhăn đã đuổi theo và cảnh báo họ bằng chất giọng khàn khàn, “Mau rời khỏi nhà này đi.”

“Nghĩa là sao?” Shishiya thất vọng thở dài, “Ông lão thực sự đã gặp tử thần rồi ư? Chắc tử thần này chính là tên hung thủ ra vào nhà tro, cho nên

ông ấy mới...”

“Nguy to!” Từ bên ngoài cửa chính đang mở bỗng vọng vào tiếng kêu ồm ồm của Tadokoro. Không hiểu ông đã bỏ ra ngoài một mình từ lúc nào. “Mọi người mau qua đây mà xem!”

Shishiya, Kawaminami và Sayoko cuống quýt chạy ra. Tadokoro đứng cách cửa nhà khoảng năm sáu bước chân. Thấy ba người chạy tới, ông trở ra sân sau, “Bên đó có người!”

Dưới bầu trời trong xanh không một gợn mây, ánh nắng chói chang ngập tràn cảnh vật, tháp đồng hồ bằng đá đen sì vẫn sừng sững đứng đó. Ngay chân tháp, gần bức tường bên trái họ là một dáng người nằm sấp, mình mặc bộ đồ màu vàng. Cỏ hoang tua tũ xung quanh như muốn chôn vùi cậu.

“Fukunishi?” Shishiya hét toáng, “Chẳng phải Fukunishi đó sao?!”

Shishiya lao tới cạnh cậu thanh niên đang nằm bất động, quỳ xuống thăm cò, rồi rít gọi “Fukunishi, Fukunishi!”.

Cái tên này, dĩ nhiên Kawaminami cũng biết.

Fukunishi vốn có tên trong danh sách tham gia dự án đặc biệt. Cậu là thành viên trong Hội Mystery, và đáng kể nhất, là người cùng đào hố với Uryu mười năm về trước. Sao Fukunishi lại quen Shishiya? Sao lại nằm đây? Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Những chuyện chưa sáng tỏ vẫn còn rất nhiều.

Lúc này đã sắp cuối ngày, mặt trời ngả về Tây, tới gần những dãy núi trải dài xa tít về bên phải. Tháp đồng hồ đổ bóng dài ra đất dưới ánh hoàng hôn.

Kawaminami lặng lẽ ngược nhìn. Đứng ở đây, vừa hay trông thấy rõ mặt trước của tháp đồng hồ không kim. Vòng từ bên trái tòa tháp ra phía sau thì thấy, từ tầng hai trở lên, trước mỗi ô cửa sổ trở trên tường đá nâu thẫm đều có một ban công nhỏ.

Có thể Fukunishi ngã xuống từ một trong các ô cửa này. Kawaminami nhủ thầm. Là bất cẩn ngã xuống, hay là...

Mệt lả và đói khát, hoặc do ánh sáng quá mạnh, Kawaminami bỗng thấy chóng mặt khủng khiếp. Cả người lão đảo, cảnh vật trước mắt méo mó như đang nhìn qua tròng kính có độ cận cao, màu sắc xung quanh bắt đầu nhạt đi. Đúng lúc này, khóe mắt cậu bắt được một hình ảnh.

Cậu dụi mắt, dồn mọi mảnh ý thức rời rạc vào hình ảnh đó.

Trên ô cửa sổ đang mở ở tầng ba tháp đồng hồ, một gương mặt thò ra ngoài, chính là...

Cậu thiếu niên!

Kawaminami muốn nói với Shishiya về những gì vừa trông thấy, bèn cố chống cơn chóng mặt, cất bước tới chỗ anh. Đúng lúc ấy...

“Anh Tadokoro!” Shishiya gọi to tên người đàn ông thấp bé, “Anh mau gọi xe cứu thương đi!”

“Cậu ấy còn sống à?”

“Vẫn thở. Anh mau bảo họ cấp tốc tới đây!”

“Nhưng đường đang hỏng, xe cứu thương không thể tới đây được, đến cảnh sát còn phải bó tay cơ mà...”

Thấy người đàn ông vẫn đắn đo, Shishiya cau gắt ra lệnh, “Gọi cấp cứu ngay! Anh nghe rõ chưa!”

“Vâng, tôi biết rồi.”

Takodoro loạng choạng chạy sang mặt bên kia tòa tháp. Shishiya đứng dậy nhìn theo ông, sau đó lại quỳ xuống cạnh Fukunishi, “Đừng chết, Fukunishi.”

“Không cần đưa cậu ấy vào nhà sao?” Kawaminami cúi xuống cạnh Shishiya.

Shishiya gục mặt lắc đầu. “Cứ để yên ở đây thì hơn. Hình như bị thương ở đầu, chắc rơi trên kia xuống...”

Anh quét mắt lên tháp, Kawaminami đưa mắt nhìn theo, nhưng bóng cậu thiếu niên đã biến mất khỏi ô cửa tầng ba.

“May thật, nhờ trời mưa mà đất tơi xốp, không thì...”

“Tôi có thể giúp gì được không?”

“Để tôi nghĩ xem... Cậu đem ít nước lạnh, khăn lau và chặn tới đây. Ở Sayoko đâu rồi?”

Nghe hỏi, Kawaminami liếc ngó quanh. Sân vườn trống trải, không thấy bóng Sayoko đâu. Chẳng lẽ còn ở nhà trọ?

“Chị ấy đi đằng nào?” Shishiya nhú mày lo lắng, “Chẳng lẽ tới chỗ cậu ta...”

“Cậu Yukiya!” Đúng lúc đó, trên đầu hai người vang lên tiếng Sayoko. Kawaminami nghĩ ngay tới ô cửa sổ ban nãy. “Cậu Yukiya...”

Shishiya và Kawaminami cùng bật dậy, ngẩng lên nhìn tháp đá sừng sững trước mặt.

“Chị Sayoko!”

Shishiya lớn tiếng gọi, nhưng không biết chị quản gia có nghe thấy không.

“Ôi, xin cậu...” Phía trên vọng xuống tiếng van nài bi thương đứt đoạn. “Cậu Yukiya, đừng mà. Không được, đừng làm thế...”

Shishiya thẩn kên ‘Nguy to’, đoạn cởi áo khoác đắp cho Fukunishi rồi lao về hướng Takodoro vừa chạy. Nên đi theo hay ở lại trông nom người bị thương, Kawaminami do dự một lát, cuối cùng quyết định đuổi theo Shishiya.

Họ tới mặt kia tòa tháp, lao vào theo lối trông giống cửa sau, vượt qua hai cánh cửa đang mở thì tới phòng để có trần cao vút.

Shishiya leo lên cầu thang ở bức tường phía trong, thang cực kì dốc, gần như vuông góc với mặt đất. Còn Kawaminami, sau khi chạy hết tốc lực tới đây, cậu thở hổn hển, cảm giác chóng mặt ập đến một lần nữa. Cậu quỵ sụp xuống.

“Cậu Yukiya!” Phía trên lại vang lên tiếng hét của Sayoko, “Đừng làm thế, mau quay lại đi!”

Tiếp theo là tiếng bước chân hoảng loạn.

Tít trên cao thấp thoáng bóng người màu trắng đang lao vút lên đỉnh cầu thang. Là cậu thiếu niên đó, Yukiya. Trong phút chốc, Sayoko đã đuổi kịp tới nơi. Khi hai người mất tích ở tầng bốn, Shishiya mới trèo đến tầng hai.

Khó khăn lắm mới đứng dậy được, nhưng Kawaminami cũng chẳng còn sức đi theo. Cậu đành dựa lên tường đá cạnh cửa vào, vừa cố thở đều trở lại, vừa ngẩng đầu nhìn lên trần.

Trần tháp cao đến hơn 10 mét, ở giữa mở ra một cái hốc hình chữ nhật. Đi đầu đầu tiên nảy ra trong trí Kawaminami là, cái hốc này dùng để làm gì. Hình như Shishiya có nhắc tới ‘phòng máy của tháp đồng hồ’, phải chăng phía trên chính là căn phòng ấy?

“Cậu Yukiya!” Tiếng Sayoko càng lúc càng to, chắc do vọng qua cái

hốc, “Mau dừng lại đi, cậu Yukiya...”

Câu nói ngắt ngang, đột ngột chuyển thành tiếng thét kinh hoàng.

Bịch! Âm thanh cực lớn vang lên, kèm theo một vật thể màu trắng rơi xuống từ cái hốc Kawaminami đang ngược nhìn.

“Trời ơi!”

Kawaminami rú lên. Shishiya đang chạy từ tầng ba lên tầng bốn cũng bật ra một tiếng kêu kinh hãi.

Giữa sảnh lớn tối hù, một thân thể chúc đầu rơi xuống dưới, chính là cậu Yukiya. Trên người cậu vẫn là bộ đồ ngủ màu trắng y như lúc xuất hiện ở phòng khách Tân quán vào hôm mọi người mới tới.

Sự việc xảy ra chỉ trong chớp mắt.

Cậu thiếu niên rơi bịch xuống nền cẩm thạch màu nâu đỏ trong tư thế dang rộng hai tay. Kawaminami không biết phải làm gì, chỉ biết bần thần nhìn mọi việc xảy ra.

Phòng đứ lại một lần nữa lặng ngắt như tờ, nhưng bên tai Kawaminami vẫn ong ong tiếng gào khi rơi xuống của cậu thiếu niên...

“CHỊ OIIII!”

Cậu ta đã gào lên như vậy.

Thời Kế Quán
CHƯƠNG 16
NỮ THẦN NGÂM NGÀ

“Anh hút gì mà lắm thế.” Phòng khách ngổn ngang, gạt tàn trên bàn chất đầy đầu mẫu thuốc lá. Thấy vậy, Kawaminami vô cùng kinh ngạc. “Một mình anh hút cả đồng này ư?”

“Hả? À, đúng rồi!” Shishiya gạt đầu với vẻ phờ phạc, với tay lấy hộp thuốc lá hiệu Camel rúm ró trên bàn.

“Chẳng phải mỗi ngày anh chỉ hút một điếu thôi sao?”

“Quy tắc đó đã bị phá vỡ từ đêm qua. Tôi định chỉ phá lệ hôm nay thôi, nên mới hút thêm điếu nữa, nào ngờ không ngừng được. Thôi kệ đi, mấy hôm nữa nhất định sẽ tiếp tục chấp hành quy tắc cũ.”

6 giờ tối thứ Sáu 4 tháng Tám, Kawaminami tới gặp Shishiya tại căn 409 thuộc cư xá Green Heights.

Chiều qua cậu đã đến bệnh viện kiểm tra sức khỏe, may là không có vấn đề gì nghiêm trọng, dù bị đánh nhưng không để lại di chứng. Sau khi tắm rửa đủ và ngủ một giấc, sức khỏe của cậu đã dần hồi phục.

“Cậu vẫn hòa nhập được với cuộc sống hiện tại ư? Nếu đêm ngủ không bị ác mộng hoành hành thì đúng là chẳng mong gì thêm.”

“Trước mắt vẫn ổn.”

“So với thời đi học, cậu chứng chặc ra phết rồi đấy!”

“Cũng không hẳn.” Kawaminami đáp, liếc nhìn đồng hồ bát giác treo trên tường. Giống như lần trước cậu vào phòng này, kim của nó vẫn dừng ở chỗ chưa đến 4 giờ. “Biết nói sao đây, tôi thấy các sự kiện trong ba ngày vừa qua chẳng khác nào một cơn ác mộng dài đằng đẳng, cảm giác như không có thực.”

Rõ ràng đã tận mắt trông thấy bao nhiêu người chết ngay trước mặt, vậy mà lại có cảm giác không thực, Kawaminami chẳng thể nào lý giải được

tâm tình mình hiện tại. Do vẫn đang chìm trong kinh hoàng không lối thoát, hay do cơ chế phòng vệ tự động nhằm chạy trốn khỏi đau khổ về mặt tinh thần?

“Dù sao trông cậu vẫn có sức sống hơn tôi tưởng, thế là tốt.”

Shishiya dập tắt điều thuốc đang hút chưa tới một nửa rồi ngậm ngay điều mới, dáng vẻ y chang một tay nghiện thuốc lá lâu năm. Gần mực thì đen, Kawaminami cũng lôi một điều ra hút, hỏi với giọng nghiêm túc.

“Chốt hạ, tất cả các vụ giết người đầu do Yukiya gây ra?”

“Có thể nói thế!” Anh nhà văn trả lời lạnh nhạt như thể chuyện chẳng liên quan đến mình. Kawaminami nhớ lại sự việc xảy ra hôm trước.

Đoạn đường sứt lún sửa xong, cuối cùng cảnh sát tới nơi vào khoảng 7 giờ tối, tậ̀m một tiếng sau khi Yukiya nhảy xuống từ phòng máy tháp. Xe cứu thương cũng có mặt đ̣ồng thời, đưa Fukinishi ở sân sau đi bệnh viện. Hình như cậu cũng ngã từ trên tháp xuống, tuy sống sót như một kì tích nhưng tới giờ vẫn đang hôn mê bất tỉnh.

“Dù còn vài công đoạn cần được tiến hành, như pháp y chẳng hạn, nhưng chắc cảnh sát sẽ tuyên bố như vậy thôi.” Shishiya chậm rãi nhả khói thuốc, neho một bên mắt trũng sâu, “Bọn họ đưa ra rất nhiều bằng chứng, cuối cùng kết luận cậu thiếu niên tự sát do rối loạn tâm lý. Vụ án được giải quyết thuận lợi, thật đáng ăn mừng!”

Sau khi Yukiya ngã xuống, mất mạng...

Sayoko bước ra khỏi phòng máy với vẻ bàng hoàng xen lẫn mất mát. Chị thuật lại diễn biến với Shishiya.

Rời khỏi nhà trọ, Sayoko rất bứt rứt về lời ám chỉ ‘Yukiya có thể là hung thủ’ mà Shishiya đưa ra trước khi bước vào đường hầm. Lòng thấp thỏm không yên, chị đã lên thẳng phòng Yukiya ở tầng ba tháp đ̣ồng hồ để kiểm tra.

Tới nơi, chị bắt gặp Yukiya đang đứng bên cửa sổ nhìn xuống sân sau. Thấy chị bước vào, cậu ta liệ̀n rời cửa sổ với nụ cười mãn nguyện, “Tất cả đầu đã kết thúc, cô Sayo ạ! Chị sẽ không cảm thấy cô đơn nữa!”

“Sao vậy?” Sayoko tra hỏi, “Chẳng lẽ cậu thực sự đã...”

“Giết sạch. Cháu đã giết sạch tất cả rồi.” Đôi mắt đen láy ánh lên tia sáng rực rỡ lạ thường, Yukiya trả lời đầy dứt khoát. “Đám người đó bắt nạt chị, cháu làm vậy là vì chị! Bọn họ hại chết chị, chính bọn họ. Cháu biết

mà, cháu...”

Thấy Yukiya càng nói càng kích động, Sayoko mới hét to tên cậu để cậu bình tĩnh lại. Nhưng dù chị có nói gì, cậu ta cũng xem như gió thổi ngoài tai. Đột nhiên, cậu ta ngẩng nhìn trần nhà.

“Chị gọi cháu kìa!” Cậu ta quả quyết nói. “Chị đang gọi cháu. Cháu phải đi đây!”

Bằng trực giác, Sayoko hiểu ngay câu nói này có nghĩa gì...

“Cháu... cháu phải đi đây. Cô Sayo, cô mau tránh ra.”

Sayoko hét to ‘Đừng mà’, và ngăn Yukiya chạy ra ngoài. Cậu ta vùng vẫy thật lực, gạt được Sayoko sang một bên rồi lao ra khỏi cửa.

Sự việc sau đó đúng như Shishiya và Kawaminami đã thấy. Yukiya chạy lên tầng bốn, xông vào phòng máy. Ở đây, thoát khỏi sự ngăn cản của Sayoko lần nữa, cậu trèo qua hàng rào quanh hốc rồi buông mình xuống.

Trước khi cảnh sát tới, Shishiya và Kawaminami đã lên phòng Yukiya ở tầng ba, phát hiện thấy rất nhiều bằng chứng.

Một bộ trang phục màu đen dính máu, chắc là bộ linh y lột ra từ xác Komyoji. Một đôi găng màu trắng bê bết máu và bùn đất. Một thanh còi lửa lấm tẩm máu, trước kia dùng cho bếp lò ở sân sau nhưng dạo gần đây luôn để trong nhà kho Tân quán. Còn một thứ nữa, chính là chiếc mặt nạ biến mất trên hành lang Tân quán. Toàn bộ các đồ vật này đều giấu dưới gầm giường.

Ngoài ra, trong ngăn kéo tủ còn vài thứ khác:

Chùm chìa dự phòng của Cự quán mà Kobayakawa nói đã giao lại cho Komyoji cất giữ. Chìa lên dây cót cho đồng hồ tháp, tức chiếc chìa khóa mở lối đi bí mật giữa buồng trang phục của phòng quả lắc với nhà trọ. Mấy mảnh giấy viết ‘Chính chúng mày giết’, giống hệt hai mảnh giấy mà nhóm thực địa tìm thấy ở Cự quán, cùng một loại bút và cùng một nét chữ.

“Tới giờ tôi vẫn thấy khó tin.” Kawaminami vừa nói vừa ngấm dáng vẻ lặng lẽ nhả khói thuốc của Shishiya. “Điên đến mức nào đi nữa cũng không thể giết một lúc cả chín con người được!”

“Hành động ấy không phù hợp với tính cách của cậu ta hả?”

“Ừm, tôi thấy không giống lắm.”

“Trước khi vào Cự quán, cậu đã gặp cậu ta một lần rồi nhỉ. Chỉ qua ấn tượng ngắn ngủi mà phán đoán được ư?”

“Vâng. Về mặt cậu ta thần thờ như trong mơ, khó mà dính líu tới kế hoạch đáng sợ như giết người hay báo thù.”

“Hừm...” Shishiya cọ ngón tay đang kẹp thuốc lá lên chóp mũi, phản bác. “Cảm giác của tôi trái ngược hẳn với cậu! Khi gặp mặt và ăn cơm với cậu ta...”

“Trái ngược?”

“Ừ. Bề ngoài cậu ta trông ngẩn ngơ, nhưng trên thực tế chưa chắc. Thậm chí tôi còn nghi ngờ cậu ta chỉ giả điên mà thôi.”

“Ý anh là thần kinh cậu ta hoàn toàn bình thường?”

“Đúng, ở một mức độ nào đó. Tất nhiên, đánh giá theo tiêu chuẩn thông thường thì trạng thái tinh thần của cậu ta khó mà nói là bình thường.”

“Nghe nước đôi quá!”

“Cũng có thể.” Shishiya chau mày. “Hay là, thử đặt giả thuyết Yukiya điên thật trước rồi hãy thảo luận tiếp. Vấn đề ở đây là cách thức phát điên của cậu ta. Sayoko cho biết, tới giờ Yukiya vẫn tin rằng Towa còn sống, hơn nữa còn luôn ở bên cạnh. Tôi không nghĩ thế. Ít nhất cậu ta cũng ý thức được Towa đã chết từ mười năm trước. Chưa hết, cậu ta còn biết rõ nguyên nhân cái chết của cô ấy, cộng thêm trí óc cậu ta vốn cực kì thông minh... Mà tôi cảm giác cái phần ‘cực kì thông minh’ này không hề thay đổi. Tôi kể với cậu về nhật kí ông Michinori để lại ở thư phòng tháp đồng hồ rồi ả phải không?”

“Vâng.”

“Ông ta biết tên lũ trẻ gây bất hạnh cho Towa vào mười năm trước. Yukiya hẳn cũng biết từ đó mà ra. Có thể sau khi cha qua đời, cậu ta đã tìm thấy và đọc được đoạn nhật kí chưa cháy hết. Đối với bốn kẻ đã *giết chết* người chị gái mà mình sùng bái như nữ thần, hiển nhiên cậu ta sẽ rất căm hận. Tuổi còn nhỏ nhưng ý định trả thù đã sớm bén rễ trong tiềm thức cậu ta. Dù hơi khiên cưỡng, nhưng cứ giả định như vậy đi.”

Ngừng một lát, Shishiya lại châm điếu thuốc mới đưa lên miệng.

“Yukiya nghĩ rằng, muốn trả thù cho chị, sớm muộn gì cũng phải giết chết bốn người. Nhưng giết người là tội nặng. Bị bắt sẽ phải hầu tòa, có khi còn nhận án tử hình. Phải làm sao mới ổn đây? Tâm hồn non nớt của

cậu ta đâm ra phiên muộn. Thế rồi, cậu ta biết rằng bệnh nhân tâm thần có thể được miễn giảm trách nhiệm hình sự. Nên cậu ta nghĩ, kẻ điên giết người sẽ không bị kết án tử hình, chỉ cần giả điên...”

“Sao có thể...” Tuy nói vậy, nhưng Kawaminami lại nhớ tới những lời Yukiya đã nói khi xuất hiện ở đại sảnh Tân quán vào hôm đầu tiên. Cậu ta nói, ‘Ai bắt nạt chị tôi, tôi sẽ giết hết’. Sayoko đã rối rít khuyên bảo, và cậu ta đáp, “Không sao cả. Nếu tôi làm thì không sao cả.” Cậu ta nói ‘Không sao’ là có ý gì? Tại sao cậu ta lại cảm thấy ‘không sao’?

“Ý anh là, trước giờ Yukiya vẫn luôn giả điên giả dại ư?” Kawaminami thắc mắc.

“Đây chỉ là giả thuyết mà thôi.” Shishiya nhấn mạnh, tiếp tục khai thác ‘giả thuyết’.

“Một mặt, Yukiya cho rằng bắt buộc phải giả điên nên luôn phấn đấu giả điên. Mặt khác, thần trí cậu ta bắt đầu xuất hiện những dấu hiệu méo mó mà chính bản thân cậu ta cũng không nhận ra. Cậu ta biết rõ Towa đã chết, nhưng vẫn bày ra bộ dạng kiên quyết tin tưởng chị mình còn sống. Đồng thời, cậu ta thật lòng cho rằng mình có thể nghe thấy lời nói của chị, cảm giác được Towa đang trò chuyện với mình từ cõi chết. Cậu ta cố tình ăn nói hành xử hoang đường, quái dị, song hiện thực chưa chắc đã như cậu ta vẫn tưởng. Cậu thấy cách giải thích này thế nào, Conan?”

Và khi hoàn thành kế hoạch trả thù, Yukiya kết thúc cuộc đời theo ‘tiếng gọi của chị’. Chuyện là vậy đấy!

Kawaminami ngán ngẩm cúi mặt xuống bàn, thở dài nặng nề

“Chúng ta hãy sắp xếp lại toàn bộ sự việc theo trình tự!” Shishiya nói tiếp, “Tôi thấy mọi chuyện khởi nguồn từ, để xem nào, hợp lý nhất là từ khi *CHAOS* ra quyết định thực hiện dự án đặc biệt. Sau khi chốt thành phần tham gia, danh sách được chuyển đến tay Sayoko, nên Yukiya cũng trông thấy. Dù sao cậu ta vẫn là người nhà Koga, khi cho phép người lạ tới ở, chắc Sayoko vẫn phải báo cho cậu ta biết, thế nên cậu ta dễ dàng biết được danh sách thôi. Khi trông thấy tên bốn kẻ thù của chị, đồng thời biết rằng họ sắp tự nhốt mình trong Cự quán, cái đầu điên rồ của Yukiya bắt đầu xây dựng kế hoạch trả thù kì quái.

“Chiều 30 tháng Bảy, nhóm thực địa tới Thời Kế Quán. Trông thấy mọi người từ cửa sổ tháp đồng hồ, Yukiya lập tức xuống ngay đại sảnh, cốt để

xác nhận mặt mũi. Tuy gặp đúng một lần từ mười năm trước, nhưng Yukiya đã khắc sâu các diện mạo đó vào đầu. Cậu ta muốn điểm ra những gương mặt quen thuộc trong nhóm các cậu.”

“Nhưng Watanabe không phải một trong bốn người, cậu ta không để ý sao?” Kawaminami ngắt lời.

Shishiya khẽ nhún vai, “Chắc là không để ý thật. Dù đã khắc sâu vào đầu, nhưng khắc từ tận mười năm trước!”

“Cậu ta lấy mặt nạ trên tường lúc nào?”

“Có thể là trong lúc các cậu nghe Sayoko hoặc Komyoji giải thích tình hình. Động thái này chắc không nằm trong kế hoạch ban đầu, có lẽ cậu ta nhất thời muốn giấu mặt.”

“Nước trong can nhựa bị bỏ thuốc, đúng không?”

“Theo như cậu kể thì khả năng này rất cao. Bao giờ có kết quả hóa nghiệm là biết ngay.”

“Việc này cũng do Yukiya làm ư?”

“Đúng! Yukiya thường xuyên mất ngủ nên trong nhà sẵn thuốc. Cậu ta nghĩ đơn giản rằng đánh thuốc cho ngủ hết thì sẽ dễ hành động. Thế nên trước tiên, cậu ta lấy trộm thuốc ngủ. Theo lời Sayoko, chỗ để thuốc không hay khóa, muốn lấy trộm đem đi cũng dễ như bỡn. Hoặc giả cậu ta không hề uống chỗ thuốc dành cho mình mà tích trữ lại phòng khi cần đến. Thời điểm pha thuốc vào can là lúc lấy mặt nạ xuống hoặc nói chung là trước khi các cậu tới Thời Kế Quán. Bấy giờ cửa chính Cự quán còn khóa, nhưng chìa dự phòng chắc vẫn để trong ngăn kéo ở bếp, cho nên việc lên vào bỏ thuốc cũng không khó khăn gì.”

Shishiya thở dài, bộ dạng vẫn thờ ơ như cũ. Anh cầm hộp thuốc Camel lên, thấy bên trong chẳng còn điếu nào bên vỏ viên vút xuống sàn. Kawaminami chìa hộp thuốc của mình ra, nhưng anh lắc đầu. “Thôi, tôi chẳng hút nữa.” Anh chống cằm, trầm tư suy nghĩ.

“Vấn đề tiếp theo là đêm hôm đó.” Một lúc sau, Shishiya lại cất tiếng. “Đêm hôm khuya khoắt, một mình Komyoji tới phòng quả lắc làm gì? Có nhiều cách giải thích. Ví như muốn lấy di vật của Towa để sử dụng cho buổi gọi hồn hôm sau. Đúng lúc đó, cô ấy bắt gặp Yukiya lên vào Cự quán bằng lối đi bí mật. Tôi đoán Yukiya biết về đường hầm và cửa ẩn từ chỗ ông Michinori. ‘Tại sao cậu lại ở đây?’ Komyoji kinh ngạc hỏi. Yukiya

nhận thấy không ổn, liền quyết định giết người diệt khẩu. Kể cả việc cậu đứng ngoài cửa nghe thấy đoạn đối thoại và tiếng đập đồ, cũng chỉ đơn giản là tình cờ mà thôi.”

“Nhiều ‘tình cờ’ thật đấy!”

“Chưa thỏa mãn hả? Để tôi đổi cách giải thích. Chẳng hạn, Komyoji và Yukiya đã có móc nối từ trước.”

“Móc nối?”

“Có một thời gian Komyoji làm giúp việc ở đây, nên dĩ nhiên quen biết Yukiya. Sau khi rời nhà Koga, cô ta vẫn kín đáo giữ liên lạc với cậu, vì cô ta biết đầu óc Yukiya hoàn toàn bình thường. Quan hệ giữa hai người tiếp tục được duy trì ngay cả khi cô ta đã trở thành nhà ngoại cảm nổi tiếng. Trong trường hợp này, trước hết có thể suy ra, chính Komyoji đã báo cho Yukiya biết rằng bốn đứa trẻ của mười năm trước hiện đang là thành viên Hội nghiên cứu các hiện tượng kì bí của Đại học W.

“Vào đêm xảy ra chuyện, Komyoji và Yukiya đã hẹn gặp nhau trong phòng quả lắc. Hẳn nhiên, cậu ta cũng cho cô ta biết về lối đi bí mật. Đại khái cô ta đang tìm cách nhờ cậu giúp đỡ cho màn biểu diễn của mình trở nên đặc sắc hơn, nên mới tới để thương lượng, thế nhưng...

“Yukiya lại giết Komyoji và chuyển xác cô ta tới nhà trọ, giấu trong một cỗ quan tài, lột bộ linh y ra, mặc lên người, tiếp tục thực hiện kế hoạch báo thù. Có bốn người chắc chắn phải giết. Cậu ta nhận thấy, khó lòng giết cả bốn cùng một lúc. Cho nên cậu ta mặc trang phục giống mọi người rồi đi loanh quanh, mục đích là khiến tất cả quay ra nghi ngờ lẫn nhau. Ở đây, trí thông minh của cậu ta đã được phát huy trọn vẹn. Ngoài ra, chỉ cần lấy được chìa khóa dự phòng trong tay Komyoji thì các cậu đừng hòng ra khỏi Cự quán, việc này cũng đã nằm trong tính toán của cậu ta.

“Diễn biến sau đó thế nào, cậu cũng thấy rồi đấy. Cứ có cơ hội là Yukiya lại đột nhập vào Cự quán, liên tục gây án. Việc để lại mảnh giấy ‘Chính chúng mày giết’ bắt nguồn từ nỗi kích động không thể kìm nén. Cậu ta giết ông Nonomiya, có thể là tại bị ông ấy bắt gặp khi đang chui lên từ nền nhà trọ. Ông lão từng nói với tôi rằng đã tận mắt trông thấy tử thần mặc áo choàng đen, khuôn mặt trắng bệch đi ra từ nhà trọ. Tử thần ở đây chắc là tên hung thủ choàng linh y và đeo mặt nạ. Nhưng ông Nonomiya hẳn là chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, về sau vẫn lui tới nhà trọ, không may

gặp tử thần đúng lúc hắn chui lên từ cánh cửa bí mật dưới nền nhà. Fukinishi bị tấn công ắt cũng vì lý do tương tự. Tôi không rõ vì sao cậu ấy lại lên tháp đồng hồ một mình, nhưng ở đó... biết đâu cậu ấy tình cờ trông thấy Yukiya mặc bộ linh y bê bêt máu trở về phòng. Cho nên...”

“Yukiya liệu có nhận ra Fukinishi chính là đứa trẻ của mười năm trước không?”

“À, chuyện này cũng không hẳn là không thể. Hôm dùng bữa tối, khi nghe thấy cái tên Fukinishi Ryota, Yukiya đã có phản ứng rất kì lạ. Giả dụ lúc đó cậu ta trông thấy dáng dấp của một trong mấy đứa trẻ đã gặp mười năm trước qua gương mặt Fukinishi thì...”

Fukinishi hiện đang nằm trong phòng điều trị tổng hợp của bệnh viện. Shishiya nhắm mắt, thở dài đánh thượt, chắc hẳn rất lo lắng cho tình hình sức khỏe của người bạn mới.

“Có đúng Yukiya giết Utsuimi là vì muốn tiêu hủy cuộn phim không?” Kawaminami hỏi.

“Chắc vậy. Cậu ta đột nhập vào Cựu quán, đương lúc nhìn trộm các cậu tập trung ở đại sảnh thì đèn flash bỗng nhiên lóe lên. Yukiya lo lắng không biết mình có bị chụp lại hay không nên đành phải giết một người không nằm trong kế hoạch. Tôi nghĩ cậu ta vẫn cố tránh những người không nằm trong diện trả thù. Chẳng hạn, cậu ta chỉ đánh ngất chứ không lấy mạng cậu, đây chính là bằng chứng. Nếu lúc đó cậu không ngất đi mà vẫn cố chống cự thì khó nói lắm.”

“Vậy tại sao cậu ta lại giết Kozue? Cô bé không thù không oán với nhà Koga cơ mà!”

“Có lẽ vì đã lỡ làm một việc không nên làm. Do xác Kozue bị giấu trong quan tài ở nhà tro, tôi đoán cô bé tình cờ trông thấy cửa bí mật ở buồng trang phục nên muốn trốn ra ngoài.”

“Kobayakawa cũng gây ra điếu gì bất lợi cho Yukiya sao?”

“Nhiều khả năng là thế.”

Khi Shishiya và Sayoko sang Cựu quán, Kobayakawa đã mất tích. Thi thể của anh được tìm thấy vào sáng sớm hôm sau, mừng 3 tháng Tám, trong cánh rừng phía Đông biệt thự. Hung thủ đào huyết và chôn anh ở đó. Trong huyết có ba cái xác đã biến mất khỏi Cựu quán, là Uryu, Kawarazaki và Utsuimi. Từ đó cho thấy, vết máu kéo từ cửa Cựu quán qua hành lang

sang cửa Tân quán là do cậu ta kéo lê thi thể ra ngoài.

Ngoài ra, trên mặt đất gần hiện trường chôn lấp cũng có rất nhiều dấu chân được cho là của hung thủ. Kết quả giám định xác nhận, các dấu giày khớp với hoa văn dưới đế giày của Yukiya.

“Vì sao Yukiya lại cố tình đem thi thể ra ngoài? Đây cũng là vấn đề cần thảo luận.” Shishiya tiếp tục nói, “Thông thường, hung thủ chưa muốn thi thể bị phát hiện ngay nên mới phải giấu đi, nhưng lần này lại khác. Có thể giải thích rằng, mục đích của hung thủ nằm ở chính hành vi đào hố chôn xác trong rừng.”

“Ý anh là để báo thù cho Towa? Hay nói cách khác, vì Towa từng bị ngã xuống hố và phải chịu đau đớn nên...” Chưa nói hết câu, trong đầu Kawaminami lại xuất hiện thêm một câu hỏi mới, “Thế thì tại sao cậu ta vẫn để Watanabe và Sakiko lại Cựu quán?”

“Một mình kéo thi thể vào rừng, nói dễ hơn làm. Thời điểm cậu bị tấn công ở phòng quả lắc là 1 giờ sáng, mừng 2 tháng Tám. Giả sử Kobayakawa bị ám hại ngay sau đó thì chẳng còn bao lâu nữa là trời sáng, Yukiya không đủ thời gian chuyển toàn bộ thi thể trong Cựu quán ra ngoài. Mà cũng có khi vì thể lực không cho phép. Tóm lại, sau khi chôn bốn thi thể, cậu ta phải từ bỏ kế hoạch ban đầu.”

“Chà. Nhưng mà...”

Kawaminami muốn hỏi cho ra nhẽ, nhưng Shishiya chẳng thêm để tâm mà vẫn thao thao bất tuyệt.

“Còn một chuyện nữa cũng cần làm rõ. Tại sao Yukiya lại đập nát đồng hồ ở Cựu quán? Vì sao cậu ta lại dùng đồng hồ làm hung khí gây án?”

“Hả... À vâng.”

“Ban đầu, giết xong Komyoji, cậu ta cũng đập vỡ đồng hồ trong phòng quả lắc. Không chỉ mỗi hung khí, tức là cái đồng hồ để bàn của Pháp, mà những cái khác cũng bị phá tan tành. Tương tự về sau, lần nào cậu ta cũng dùng đồng hồ làm hung khí rồi tiện tay đập luôn. Riêng lúc tấn công Uryu và cậu, Yukiya lại dùng thanh cời lửa.”

“Nhưng khi các anh chị chạy sang, toàn bộ đồng hồ còn chạy tốt cũng đều đã bị phá hủy.”

“A, ừ nhỉ.”

“Thậm chí đồng hồ kiêm bàn đại sảnh cũng không thoát nạn?”

“Ừ, đúng rồi. 108 chiếc đồng hồ trong Cự quán đều bị đập vỡ hết. Các cậu đóng góp không nhỏ trong số đó.”

“Vâng, phân nửa đồng hồ đại sảnh đã tan nát dưới tay Kobayakawa.”

“Xét về mặt tâm lý, có thể hiểu Yukiya hành xử kì lạ như vậy là do căm ghét đồng hồ. Thực tế, cậu ta cũng từng nói thế với tôi. Cậu ta căm hận đồng hồ bởi nó la liệt khắp Cự quán, liên tục hành hạ chị gái cậu.”

“Hành hạ? Thật sao?”

“Sayoko nói thế. Towa cực kì ghét đồng hồ, luôn có cảm giác đồng hồ đang theo dõi và trói buộc mình. Nghĩ lại, rất có thể đám đồng hồ tượng trưng cho sự mất tự do của cô ấy! Yukiya biết rõ tất cả, nên đã coi đồng hồ cũng là kẻ thù của chị. Việc sử dụng đồng hồ để đánh chết những kẻ *sát hại* Towa cũng là đòn trả thù chính đồng hồ vì tội hành hạ chị cậu. Giết người xong xuôi, cậu ta tiếp tục đập phá số đồng hồ còn chạy tốt, không tha cho cái nào, như vậy, kế hoạch phục thù mới coi như trọn vẹn.”

“Nhưng ngày nào cậu ta cũng lên dây cót cho đồng hồ trên tháp. Hành vi này chẳng phải rất mâu thuẫn với tâm lý căm ghét đồng hồ sao?”

“Tôi nghĩ cậu ta không ý thức được đó là một chiếc đồng hồ. Cậu ta đâu thể nhìn thấy mặt số trong phòng máy. Cho dù trông thấy cả chuông lẫn quả lắc thì chiếc đồng hồ này từ quy mô tới kiểu cách bên trong đều khác hẳn đồng hồ thông thường.”

“Ra là vậy.”

Tuy ngoài mặt gục gặc đồng ý, nhưng trong lòng Kawaminami vẫn giữ nguyên nhận định ban đầu.

Quả thật, cách giải thích của Shishiya hợp tình hợp lý, lại có rất nhiều chứng cứ. Phía đi điều tra hẳn sẽ đóng hồ sơ với kết luận này. Có đi đâu...

Shishiya dựa lưng vào xô-pha, vươn vai, “Thế đấy! Trông qua thì Yukiya thực hiện mọi việc theo kế hoạch đã định, nhưng thực chất là phó mặc số phận, được tới đâu hay tới đó. Những tưởng các hành động của cậu ta đều nhằm bảo vệ bản thân, nhưng cuối đường lại chọn cách tự sát. Đúng là một vụ án kì lạ, nhưng tất cả đều có thể lý giải bằng tâm lý bất thường của Yukiya.” Anh nhặt điếu thuốc ở gạt tàn lên ngậm, cau mày châm lửa, trân trối nhìn Kawaminami. “Sao thế, Conan? Hình như cậu vẫn bảo lưu ý kiến của mình.”

“Đâu...” Kawaminami lắc đầu, nhưng sau lại đổi ý, khẽ gật gù, “Vâng,

biết nói thế nào nhỉ? Chả là...”

“Cậu không tin? Hay...” Shishiya hờ hững nhả khói, “Cậu nghi ngờ rằng Yukiya không phải thủ phạm?”


“Không. Nghi ngờ của tôi chưa cụ thể đến vậy, chính tôi cũng không biết giải thích thế nào.”

“Hay là, để tôi cho cậu xem cái này nhé!” Dứt lời, Shishiya rời khỏi bàn, chạy sang phòng làm việc ở ngay bên cạnh, miệng vẫn ngâm điếu thuốc. Lát sau, anh trở ra với một tập giấy. “Đây, chính là cái này.”

Anh đưa cho Kawaminami rồi một mớ giấy xuống xô-pha, “Cậu đã ghi vào sổ thời gian diễn ra từng sự việc, đúng không? Phía cảnh sát đã thu hồi nó để làm bằng chứng, nhưng hôm nay tôi đã có trong tay bản sao.”

Anh trai của Shishiya đang công tác tại ban hình sự cảnh sát tỉnh Oita, Kawaminami đã gặp vài lần. Chắc Shishiya lấy được bản sao qua ông anh.

“Sau đó, tôi thống kê lại dựa trên chuyện cậu kể và cả bản sao.”

Kawaminami cầm lên xem. Đây là tài liệu đánh máy in trên khổ giấy B5, nội dung là bảng đối chiếu toàn bộ sự việc xảy ra bên Cự quán với tình hình bên Shishiya theo trình tự thời gian. 

“Sao nào, rất rõ ràng phải không?” Đợi một lúc, Shishiya cất tiếng.

Kawaminami rời mắt khỏi bảng đối chiếu, ngẩng đầu lên hỏi, “Anh định phân tích dựa vào bằng chứng ngoại phạm ư?”

“Chính xác.” Shishiya đầu môi như đang huýt sáo, gật đầu đáp, “Mỗi lần xảy ra án mạng, Yukiya đều không có bằng chứng ngoại phạm.”

“Vâng, đúng là như vậy.” Kawaminami gật gù, lại nhìn xuống bảng.

Thời điểm Komyoji bị giết là 3 rưỡi sáng 31 tháng Bảy.

Còn thời điểm Sakiko và Watanabe bị giết, đồng thời Kozue trông thấy hình dáng hung thủ là khoảng 0 giờ sáng mừng 1 tháng Tám.

Kawaminami nghe thấy tiếng hét của Utsuumi vào 12 rưỡi trưa hôm đó. Khi ấy, Kawaminami đã trông thấy bóng hung thủ qua lớp kính mờ trên cửa.

Tám ba mươi phút sau, Kowarazaki cũng bị sát hại.

Khoảng 1 giờ sáng mừng 2 tháng Tám, Uryu bị giết, Kawaminami bị tấn công.

Trong những thời điểm trên, Yukiya đều không xuất hiện trước mặt

Shishiya và những người khác, chắc cậu ta ở một mình trong phòng riêng trên tháp đồng hồ. Chỉ duy nhất một lần, họ phát hiện ra cậu ta không có trong phòng lúc nửa đêm.

“Dù đôi chỗ giải thích còn khiến cưỡng, nhưng mọi chuyện đã rõ ràng đến thế thì hung thủ chỉ có thể là cậu ta. Bên ngoài Cựu quán, trừ cậu ta ra, tất cả mọi người, gồm tôi, Fukunishi và Sayoko đều có bằng chứng ngoại phạm hoàn hảo. Nếu ba chúng tôi không thông đồng với nhau từ trước để bịa chuyện, thì tuyệt đối không thể có khả năng gây án. Mà cả ba chắc chắn không đồng lõa với nhau, sự thật này tôi biết rõ hơn ai hết.”

“Đúng.” Kawaminami ngoài miệng phụ họa, nhưng không hiểu sao trong lòng lại thấy lẩn cẩn. Cậu cứ cảm giác có chỗ gờn gợn, lẽ nào họ đã bỏ sót đi đâu gì.

Shishiya vẫn giữ nguyên bộ mặt u ám. Kawaminami cảm thấy không chỉ mình cậu nghi ngờ giả thuyết này, mà có khi chính Shishiya cũng thế.

“Anh này.” Kawaminami quyết định nhắc tới vấn đề khác mà cậu cũng rất quan tâm, “Bài thơ *Nữ thần trầm mặc* thì sao? Đã có lời giải chưa?”

“À, chuyện đó hả.” Shishiya lại dẫu môi. “Tôi vẫn chưa trao đổi cụ thể với Sayoko. Nhưng mà...”

Đúng lúc ấy, điện thoại ở phòng bên chợt vang lên. Shishiya khịt mũi nói, “Đợi tôi một lát,” rồi đứng dậy khỏi xô-pha.

“Có người gọi giục giao bản thảo sao?”

Một lúc sau, anh nhà văn quay lại, Kawaminami cố tình hỏi nửa đùa nửa thật, nhưng anh nghiêm mặt lắc đầu. “Bệnh viện gọi. Fukinishi tỉnh lại rồi.”

* * *

Sáng hôm sau, thứ Bảy mùng 5 tháng Tám.

Kawaminami theo Shishiya tới Thời Kế Quán ở Kamakura một lần nữa.

Sân trước biệt thự được bao quanh bởi rừng cây um tùm, trông còn hoang vu hơn đợt viếng thăm tuần trước. Trái ngược với bầu trời trong xanh ngày hè, tháp đồng hồ sừng sững vô cùng u tối và ảm đạm. Có lẽ do ảnh hưởng tâm lý, Kawaminami có cảm giác tất cả đã bớt tươi đi rất nhiều, từ đám cây thường xanh rậm rạp trong vườn cho tới bờ gậu quanh

Cụu quán.

Trước cổng không có xe nào. Hình như hôm nay cảnh sát phụ trách vẫn chưa tới.

Sayoko mặc váy liền màu đen đứng ở cổng đón họ. Tai phải vẫn đeo máy trợ thính. So với lần đầu gặp mặt, trông chị già rộc đi, già sòm hẳn, hai mắt trũng sâu như bệnh nhân vừa qua cơn nguy kịch, tóc bạc tăng lên thấy rõ.

“Cô của cậu Yukiya tên là Adachi Terumi phải không? Chị đã báo cho bà ấy chưa?” Sau một hồi chào hỏi lịch sự, Shishiya gọi chuyện.

“Tôi báo rồi.” Sayoko cup mắt xuống, “Bà ấy vô cùng đau lòng, nói sẽ sớm trở về”

“Tadokoro thì sao?”

“Tôi cho nghỉ rồi. Bản thân anh ấy cũng bày tỏ không muốn làm việc ở đây nữa.”

“Vậy à?” Shishiya giơ tay trái lên nhìn đồng hồ, hạ giọng ‘9 rưỡi rồi này’. Sau đó, anh chậm rãi cất bước đi tới hành lang dẫn ra phía sau. “Đi nào, chị Sayoko.”

“Vâng?”

Thấy Sayoko ngơ ngác, Shishiya nhìn thẳng vào mắt chị mà nói.

“Tới tháp đồng hồ thôi! Tối qua trên điện thoại, tôi đã hẹn sẽ trình bày với chị về cách lý giải bài thơ *Nữ thân trầm mặc* mà.”

Dù đã bật đèn, nhưng phòng để của tháp đồng hồ vẫn tranh tối tranh sáng. Hễ đóng cửa lại, ánh ngày bên ngoài sẽ không thể lọt vào trong. Không gian thông tới đỉnh tháp tĩnh mịch như tờ, chỉ âm vang tiếng bánh răng khe khẽ từ phòng máy trên tầng cao nhất.

Shishiya thung thỉnh tiến vào giữa phòng, vết máu của vụ nhảy lầu tự tử cách đây ba hôm đã được lau sạch sẽ.

“Anh giải thích cho tôi nghe đi?” Sayoko nối gót theo Shishiya tới cửa, bước thêm vài bước vào trong rồi dừng lại hỏi, “Mấy hôm trước anh đã nói nữ thân trầm mặc ám chỉ chuông đồng hồ trên tháp này.”

Trông Shishiya chẳng có vẻ gì là muốn trả lời. Anh sầm soi nền nhà lát cẩm thạch nâu đỏ rồi lại ngửa mặt ngó lên trần. Cuối cùng, anh hít một hơi thật sâu, quay ra hỏi Sayoko, “Tại sao chị lại cảm hận cậu Yukiya đến thế?”

Kawaminami lựa đứng ở chỗ trông thấy khuôn mặt Sayoko. Cậu dựa lưng vào tường đá lạnh lẽo, chăm chú quan sát biểu hiện qua nét mặt trông nghiêng của chị ta.

“Gì cơ?” Người đàn bà lập tức phản ứng, vẻ tự nhiên thoát cái biến mất, bộ dáng trở nên căng thẳng. Những chi tiết này đều không qua nổi mắt Kawaminami.

“Anh nói gì vậy? Tôi rất yêu quý cậu Yukiya, nào có chuyện căm hận...” Sayoko cố nở nụ cười.

Shishiya hai tay chống nạnh, mắt sáng quắc xoáy sâu vào người đàn bà. Chị ta liền thu lại nụ cười, chuyển hướng ánh mắt như muốn trốn tránh.

“Đêm qua trong bệnh viện, Fukunishi đã tỉnh lại.” Shishiya kể, “Dĩ nhiên, hiện giờ cậu ấy vẫn chưa cử động được, nhưng đã qua giai đoạn nguy hiểm, không phải lo lắng nữa. Cậu ấy gọi tôi đến, nói rằng có hai chuyện nhất định phải cho tôi biết ngay.”

Sayoko vẫn đứng bất động, mắt nhìn ra chỗ khác.

“Một là vì sao cậu ấy lại ngã từ trên tháp xuống. Hôm đó khi trời sắp sáng, Sayoko, tức là chị đấy, đã tới phòng cậu ấy, nói rằng có việc quan trọng muốn báo, rồi dẫn cậu ấy lên tháp, đẩy cậu ấy xuống từ cửa sổ tầng ba. Bấy giờ chủ nhân căn phòng, tức cậu Yukiya, vẫn đang ngủ say trên giường.”

“Sao có thể...” Sayoko phản đối, cố làm ra vẻ ung dung mỉm cười. “Chắc Fukunishi lú lẫn rồi. Có phải do vết thương ở đầu mà cậu ấy bị hoang tưởng không?”

“Hoang tưởng? Hừ!” Shishiya bắt chước cười theo. “Hai là sự việc xảy ra vào mùa hè mười năm trước. Fukunishi bảo tôi xem lại lịch năm đó, tức năm 1979, còn nói vấn đề nằm ở ngày tháng. Đúng là trên sổ ghi chép trong phòng cậu ấy có vẽ lịch tháng Bảy và tháng Tám năm 1979. Cậu ấy kể rằng mãi đến đêm hôm đó, trước khi chị tới, cậu ấy mới phát hiện ra vấn đề. Hay nói cách khác...”

Shishiya ngừng lại, tiến một bước về phía Sayoko, tay vẫn chống nạnh. Anh nói tiếp.

“Chị thừa biết Fukunishi là một trong bốn đứa trẻ tới trại tập huấn hè cách đây mười năm. Một buổi chiều nọ, bốn đứa đã gặp Towa trong rừng và đưa cô bé về nhà. Theo kí ức của Fukunishi, họ gặp Towa vào Chủ nhật

cuối cùng của tháng Bảy. Conan xác nhận Uryu cũng nói thế trước khi chết. Fukunishi còn nhớ rằng cậu ấy và Uryu đào hố trước đó một hôm. Nhưng chị lại kể với chúng tôi, Towa lạc trong rừng và ngã xuống hố vào chiều 29 tháng Bảy. Cho nên ban đầu Fukunishi lầm tưởng bọn họ gặp Towa trước ngày 29, còn Towa vào rừng một mình vào một ngày khác. Nhưng khi kiểm tra lại lịch năm đó, cậu mới nhận ra, 29 tháng Bảy chính là Chủ nhật cuối cùng của tháng.

“Đi đâu này rồi cuộc có ý nghĩa gì? Towa vào rừng một mình tận hai lần trong cùng một buổi chiều, không những mâu thuẫn với lời kể của chị, mà còn bất khả thi nếu xét theo tình trạng sức khỏe của cô ấy. Như vậy, liệu chúng tôi có thể đưa ra kết luận rằng...

“Chuyện Towa ngã xuống cái hố họ đào vốn không có thật ngay từ đầu! Chị đã nói dối chúng tôi. Hơn nữa, Towa tự sát không phải vì đau khổ khi thấy vết thương trên mặt, mà vì một nguyên nhân khác.”

Sayoko khẽ thở dài, cúi đầu nhìn xuống chân như thể vừa bị giọng nói âm vang khắp phòng của Shishiya uy hiếp.

“Nếu Towa chưa từng ngã xuống hố thì tại sao chị lại bịa ra chuyện này? Chẳng qua không muốn chúng tôi biết lý do thực sự khiến Towa tự sát. Nhưng tại sao chị lại chọn lý do ngã xuống hố để lấp liếm? Hay chị chỉ nói bừa, vô tình lại trùng khớp với việc Fukunishi và Uryu quả thật có đào một cái hố trong rừng?”

Shishiya vừa tự hỏi vừa một mực lắc đầu phủ định như đang độc thoại.

“Tôi không tin trên đời lại có chuyện trùng hợp đến thế. Lời giải thích có sức thuyết phục hơn là, chị biết chuyện mấy đứa đào hố, nên đã hư cấu nguyên nhân cái chết của Towa dựa trên cơ sở đó. Tôi nói vậy có đúng không?”

Sayoko cúi đầu, không nói một lời.

“Tôi đã suy nghĩ thêm, sở dĩ chị chọn cách giải thích này chắc là vì mùa hè mười năm trước quả thật đã xảy ra một sự cố tương tự, ai đó ngã xuống cái hố do mấy đứa đào và mất mạng, có phải không, Sayoko?”

Sayoko đứng trơ như phỗng, Shishiya lại tiến thêm một bước về phía chị ta.

“Con gái chị tên là Kyoko nhỉ? Con bé qua đời cùng năm 1979. Chị kể rằng tháng Tám năm đó, không lâu sau khi Towa mất, con bé mắc uốn ván

do một vết thương nhỏ... Vết thương dẫn tới nhiễm trùng uốn ván có phải do ngã xuống chính cái hố kia không?”

Hai tay Shishiya không chống nạnh nữa mà chuyển sang khoanh trước ngực.

“Vì người ngã xuống hố dẫn đến tử vong không phải Koga Towa mà là Inami Kyoko, nên tình tiết sự việc cũng thay đổi hoàn toàn. Sayoko này, chính là chị chứ chẳng phải ai khác, chỉ mình chị mới có động cơ giết người, giết để trả mối thù cái hố.

“Thật ra mười năm trước chỉ có hai người đào hố là Fukunishi và Uryu, không rõ chị đã biết chưa. Nhưng tối qua Fukunishi còn nhắc đến một chuyện. Một ngày trước khi gặp Towa, tức 28 tháng Bảy, sau khi đào xong hố và ra khỏi rừng, họ cứ có cảm giác như bị ai đó theo dõi. Có thể người này chính là chị. Nếu vậy, tuy đã lờ mờ biết được không phải cả bốn đều có tội như nhật kí ghi lại, nhưng chị vẫn lập kế hoạch tiêu diệt sạch.”

“Anh đang nói tôi... sao?” Cuối cùng Sayoko cũng lên tiếng, nhưng ánh mắt vẫn dõi xuống chân. “Anh cho rằng tôi giết họ ư?”

“Đúng.”

Shishiya trả lời đanh thép, giọng Sayoko bỗng có chút run rẩy.

“Anh quên rồi sao? Tôi có...”

“Bằng chứng ngoại phạm!” Shishiya cướp lời, “Đúng, chị có bằng chứng ngoại phạm hoàn hảo. Khi Komyoji tức Mitsue bị giết, chị đang gọi điện cho chúng tôi. Trong khoảng thời gian Watanabe và Sakiko bị sát hại, chị luôn ở cạnh tôi và Fukunishi. Khi Utsuumi và Kawarazaki thiệt mạng, ba chúng ta đang ăn cơm tại phòng khách Tân quán, sau đó cùng nhau tới nhà tro. Còn lúc Uryu bị giết và Kawaminami bị tấn công, chị đang bận kiểm tra hộp các tông với chúng tôi trong thư phòng trên tháp đồng hồ. Bất kể là thời điểm nào, chị đều có bằng chứng ngoại phạm vô cùng kín kẽ. Cho nên, tôi...” Shishiya đưa mắt về phía cầu thang rồi tiếp tục. “Tôi cần nhắc tới giả thuyết thao túng trước tiên.”

“Thao túng?”

“Người ra tay trên thực tế là Yukiya, còn chị là kẻ giật dây trong bóng tối. Bởi vì bao lâu nay, con người thần trí không bình thường ấy do chị một tay chăm sóc, nên chắc chắn cậu ta sẽ tin tưởng chị một cách tuyệt đối. Chị hoàn toàn có khả năng tiêm nhiễm vào đầu cậu ta rằng đám người xấu

đem lại bất hạnh cho Towa đã tới, và xúi giục cậu ta giết người. Đây chính là suy luận của tôi.”

“Hoang đường!” Sayoko ngẩng đầu lên, lạnh lùng bác bỏ lập luận của Shishiya, “Tôi đâu phải nhà thôi miên. Các anh thực sự cho rằng trò hề đó có khả năng xảy ra sao?”

“Cũng chưa chắc không có khả năng!”

“Lấy đâu ra!” Sayoko vặc lại với giọng quả quyết. “Có bằng chứng không?”

“Chuẩn. Lời thoại cũ rích của hung thủ thực sự đây rồi!” Shishiya nhún vai ngán ngẩm. “Tôi không có bằng chứng.”

“Nếu vậy...”

“Nhưng đây chỉ là suy luận dựa trên giả thuyết thao túng mà thôi.”

Sayoko ngậm miệng liền, mặt nhăn nhó tỏ vẻ khó hiểu.

Shishiya tiếp tục, “Đi đâu tôi muốn nói là, giả thuyết thao túng không tồn tại! Hiện tại tôi đã biết rõ chân tướng rồi. Tất cả các án mạng đầu do chính tay chị gây ra! Về sự việc xảy ra trong Cựu quán ba ngày trước, sau khi nghe Conan thuật lại tường tận, tôi đã nhìn ra vài nghi vấn. Nhìn chung, các nghi vấn này đều có thể hiểu được nếu coi Yukiya là hung thủ, coi đó là biểu hiện cho sự điên của cậu ta.

“Thế nhưng, nếu tổng hợp lại từ đầu đến cuối các diễn biến, sẽ phát hiện có vài điểm không bình thường. Nhiều nghi vấn nhỏ dần tích tụ, cuối cùng sẽ thành cục kỳ bất hợp lý. Tôi chưa biết cảm giác bất hợp lý ấy rốt cuộc nằm ở đâu nên rất đau đầu. Nhờ ơn nó mà tôi mới lại có dịp rơi vào cảnh thèm thuồng nicotine.”

Shishiya nhếch mép cười đau khổ, “Để tôi liệt kê các nghi vấn cho chị xem!

“Thứ nhất, vì sao hung thủ lại dùng đồng hồ làm hung khí? Sau khi hoàn thành một chuỗi tội ác, vì sao hắn lại đập nát toàn bộ đồng hồ còn chạy trong Cựu quán? Hai câu hỏi này có thể xếp vào cùng một loại. Dĩ nhiên có thể giải thích rằng hung thủ rất ghét đồng hồ. Nhưng sự thật có đúng như vậy không?

“Thứ hai, vì sao hung thủ lại bỏ thuốc ngủ vào thùng nước? Người ta sẽ nghĩ ngay rằng hung thủ làm vậy để dễ bề hành động trong Cựu quán, đồng thời có thể tạo cơ hội gây án. Nhưng tôi lại cho rằng thiếu niên kia chẳng

thể nào lên kế hoạch bài bản như vậy được.

“Lý do giết phóng viên ảnh Utsuumi cũng không hợp lý. Vì vô tình lọt vào khung hình của Utsuumi nên phải hạ sát cậu ấy để tiêu hủy cuộn phim. Có thể tạm coi đây là động cơ giết người, nhưng dù gì phải rất lâu sau ảnh mới được rửa, khi đó cảnh sát cũng đã tới đi đầu tra, tội ác cũng đã bị phanh phui. Ý thức tự bảo vệ mình của Yukiya mạnh mẽ đến vậy sao?”

“Mặt khác, hung thủ giống như cố tình khoe khoang, để lại mảnh giấy ‘Chính chúng mày giết’ thể hiện rõ động cơ phạm tội của bản thân. Trong phòng thì để lộ liễu rất nhiều bằng chứng chứng minh mình là hung thủ, cuối cùng lại chọn cách tự sát để kết thúc cuộc đời. Những hành vi này cho thấy, cậu ta chỉ cần đạt được mục đích, hậu quả ra sao cũng không thành vấn đề. Đã vậy, tại sao cậu ta vẫn muốn thủ tiêu cuộn phim có thể tố cáo mình, để rồi giết chết anh chàng nhiếp ảnh chẳng hề liên quan tới kế hoạch báo thù? Có nhất thiết phải làm thế không?”

Bảng ánh mắt sắc bén, Shishiya dò xét Sayoko vẫn đang cúi gằm mặt, rồi anh tiếp tục thao thao bất tuyệt.

“Thứ ba, vì sao sau khi giết Watanabe và Sakiko, hung thủ lại gõ cửa phòng Kozue? Hành động này thực sự rất khó hiểu. Nếu hắn làm vậy vì lần tưởng trong phòng có đối tượng báo thù thì sẽ nảy sinh thêm một nghi vấn nữa, rằng tại sao hắn lại cố tình gõ cửa? Lúc đó, mọi người chưa cần đề phòng bất trắc nên đầu không hề khóa cửa. Việc lén lút đột nhập vào phòng có thể nói là dễ như trở bàn tay. Thực tế, hung thủ đã giết Sakiko khi cô ấy đang nằm ngủ trên giường và chẳng có nổi cơ hội phản kháng.

“Hơn nữa, trên tường đại sảnh còn dán sơ đồ mặt bằng Cự quán do Uryu vẽ, ghi rõ ai ở phòng nào, hung thủ thừa sức nắm bắt tình hình. Suy ra, hung thủ gõ cửa khi biết rõ đó là phòng ngủ của bé Kozue. Nguyên nhân của hành động này là gì?”

“Thứ tư, vì sao khi tấn công Conan trong phòng quả lắc, hung thủ chỉ đánh ngất mà không giết chết cậu ấy? Vì lương tâm trời dậy nên hắn muốn cố tránh giết hại những người không liên quan tới kế hoạch trả thù ư? Uryu đã chết nhưng tay vẫn nắm chặt ảnh chụp Towa và Yukiya, lẽ nào hung thủ không để ý thấy lời nhắn lúc hấp hối vô cùng rõ ràng này? Nếu có, đáng lẽ hắn phải nhận thức được rằng, việc Conan trông thấy tấm ảnh cũng gây bất lợi ngang ngửa cuộn phim mà Utsuumi chụp được. Hắn biết nhưng vẫn không giết, hay vì không biết nên mới không giết cậu ấy?”

“Tiếp theo, nguyên do gì khiến hung thủ nhốt cậu Conan đang hôn mê bất tỉnh vào buồng vệ sinh? Lại còn phá hỏng toàn bộ thiết bị chiếu sáng bên trong nữa? Vô cùng khó hiểu.

“Cuối cùng, vì sao hung thủ lại đem thi thể bốn người, Kobayakawa, Uryu, Kawarazaki, Utsuumi, ra ngoài Cựu quán, rồi chôn trong rừng? Tất nhiên có thể coi đây là phương thức trả thù của Yukiya, nghĩa là để họ cũng rơi xuống hố giống như Towa. Nếu vậy, tại sao vẫn để thi thể của Watanabe và Sakiko ở nguyên chỗ cũ? Tuy có thể giải thích rằng cậu ta không đủ thời gian, hoặc thể lực không cho phép... nhưng cậu ta lại bỏ qua hai đối tượng báo thù ban đầu để di chuyển hai người không liên quan là Kobayakawa và Utsuumi, hành vi này quả thật rất khó lý giải. Có khi nào hung thủ nhầm lẫn thứ tự ưu tiên rồi không?”

Nói tới đây, Shishiya ngừng lại, chờ đợi phản ứng của đối phương. Sayoko vẫn không nhúc nhích, lại thều thào giục anh nói tiếp, “Rồi sao nữa?”

“Vừa rồi tôi đã liệt kê những nghi vấn liên quan trực tiếp tới hành vi của hung thủ. Ngoài ra còn vài chi tiết nữa, trông thì có vẻ không dính dáng tới các vụ án nhưng lại làm tôi rất chú ý.

“Chẳng hạn, việc Komyoji bắt mọi người phải đồng loạt mặc linh y lên người trước khi vào Cựu quán, lối kiến trúc bán hầm không có cửa sổ của Cựu quán, cả mặt đồng hồ không kim trên tháp nữa. Ngoài ra, âm thanh kì lạ ở hành lang nối liền hai tầng sảnh mà tôi và Fukunishi nghe thấy tối 31 khi được mời tới đây cũng làm tôi sinh nghi.

“Đúng lúc này...

“Đêm qua tới chỗ Fukunishi, tôi được biết rằng chính chị mới là kẻ muốn giết cậu ấy. Như vậy, cần xét lại bằng chứng ngoại phạm hoàn hảo của chị để xem chúng có thực sự hoàn hảo không. Cuối cùng, bằng phương pháp quy nạp, tôi tìm ra một đáp án đủ làm sáng tỏ mọi nghi vấn một cách đầy thuyết phục. Một khi đã hiểu rõ thì đáp án sẽ vô cùng đơn giản. Đơn giản tới mức tôi đâm cáu bản thân vì không phát hiện ra vấn đề ngay từ đầu.”

Vai Sayoko run lên bần bật.

Shishiya liếm môi thật chậm rồi mới nói ra đáp án, “Trong Cựu quán, thời gian trôi qua không giống bên ngoài, có phải không?”

“Cái gọi là thời gian rốt cuộc là gì?” Shishiya đặt câu hỏi, liếc từ đồng hồ trên tay mình sang tường đá màu nâu quanh phòng, cuối cùng dỗi mắt lên trần.

Kawaminami lôi đồng hồ bỏ túi ra xem, hơn 10 rưỡi sáng.

“Thời gian là gì?” Shishiya nhắc lại câu hỏi đầy hăm dọa này một lần nữa. “Tất nhiên tôi không muốn làm một bài diễn thuyết về thời gian dưới góc độ vật lý ngay tại đây. Điều tôi muốn nói là thời gian của hệ thống xã hội kia. Giống như ngôn ngữ và luật pháp, thời gian chẳng qua chỉ là một dạng hệ thống được sinh ra trong xã hội loài người chúng ta. Bản chất của nó không hề cố định, mà biến thiên tùy thuộc vào thời đại và khu vực khác nhau.

“Ví dụ điển hình nhất là ở châu Âu trước thời Trung cổ và ở Nhật Bản cho đến hết thời Edo, thời gian được xác định theo nhịp sinh hoạt của con người. Khi đó thời gian được tính theo cái được gọi là cách tính giờ bất định, tức độ dài ngắn của đơn vị thời gian sẽ phụ thuộc vào sự thay đổi của ngày đêm, mùa và địa điểm. Tại châu Âu, nhờ phát minh ra đồng hồ cơ học mà thời gian được quy định theo cách tính giờ cố định, tức chia đều một ngày thành 24 tiếng. Còn ở Nhật Bản, đến thời kì Minh Trị mới bắt đầu áp dụng cách tính giờ cố định này. Từ đó, mối quan hệ giữa cuộc sống và thời gian mới được đảo lại, thời gian luôn trôi theo một tốc độ nhất định còn sinh hoạt của con người được sắp xếp chặt chẽ phụ thuộc vào thời gian.

“Chà, hình như chẳng cần thiết phải dông dài như vậy làm gì. Tóm lại...

“Nếu được hỏi ‘Anh nghĩ bản chất của thời gian là gì’, sau một hồi suy nghĩ nát óc, chắc tôi sẽ tự giễu mà đưa ra đáp án rằng, đó chính là chuyển động của kim đồng hồ. Lần đầu tiên, những con người hiện đại như chúng ta có thể thông qua loại máy móc này nắm bắt được thời gian dưới một hình thức rõ ràng. Chúng ta muốn dùng đồng hồ chi phối thời gian, trái lại, thể xác và tinh thần của chúng ta lại bị trói buộc và chi phối bởi thứ thời gian được tạo ra qua chuyển động của kim đồng hồ.”

Nói tới đây, Shishiya ngừng lại. Sayoko vẫn không cử động, trân trân nhìn tấm ngực nhà văn ở đối diện với vẻ mặt vô cảm.

“Chị này!”

Một lát sau, Shishiya cất tiếng gọi. Vai Sayoko khẽ run lên.

“Khi nghi ngờ bằng chứng ngoại phạm của chị, trước hết tôi nghĩ tới khả năng chị vận động hồ nhanh lên hoặc chậm đi khiến những người sống trong Cự quán có nhận thức sai về thời gian. Nghĩa là, thừa cơ mọi người đang ngủ say, chị đã lén lút đi đầu chỉnh tất cả đồng hồ. Trong thể giới tiểu thuyết trinh thám mà chị yêu thích, cách làm này cũng chẳng phải là mới.

“Nhưng rồi tôi lập tức nhận ra cách làm này không hề khả thi. Chỉ riêng việc đi đầu chỉnh từng đồng hồ trong Quán đã tốn rất nhiều công sức, hơn nữa, dẫu hung thủ có đủ thời gian thực hiện, thì vẫn còn một chiếc đồng hồ hắc khó lòng tiếp cận, chính là chiếc đồng hồ bỏ túi mà Conan vẫn mang theo người. Muốn đi đầu chỉnh lại nó mà không để cậu ấy phát hiện thì đúng là chuyện không tưởng. Bởi vì theo lời Conan, sau khi giải tán vào buổi tối hôm đầu tiên, cậu ấy đã lén lấy nó từ kệ trang trí trong đại sảnh. Lúc ấy chị không có mặt ở đó nên hiển nhiên sẽ không biết chuyện này.

“Để tìm ra chân tướng sự việc, trước hết cần thay đổi mạch tư duy. Ta buộc phải từ bỏ quan niệm rằng thời gian luôn trôi theo cùng một tốc độ và mọi loại đồng hồ đều chuyển động theo tốc độ đó, từ đó thoát khỏi những suy nghĩ rập khuôn máy móc. Hay nói cách khác...

“Nếu chính những thiết bị tạo ra và chi phối thời gian cùng tốc độ trôi của nó đã được cài đặt khác với thông thường, thì phương thức trôi của thời gian cũng sẽ thay đổi theo. Đây chính là đáp án mở ra toàn bộ bí ẩn về Thời Kế Quán!”

Lúc này, Shishiya lại chậm rãi liếm môi như thể đã cắn xong thời gian.

Sayoko hơi ngẩng đầu lên, trơ mắt nhìn khóe môi anh.

Kawaminami nín thở, bất giác không dựa vào tường nữa.

“Tôi vẫn nên bắt đầu từ kết luận cuối cùng thì hơn.” Shishiya nói, “108 chiếc đồng hồ vẫn chạy tốt trong Cự quán, bao gồm cả đồng hồ bỏ túi mà cậu Conan đã giấu đi, tất cả đều chạy nhanh hơn thời gian bên ngoài. Tốc độ vận hành của chúng nhanh gấp một phẩy hai lần đồng hồ thông thường. Hay nói cách khác, một giờ của chúng tương đương với năm mươi phút ở bên ngoài.”

Đêm khuya hôm qua, rời bệnh viện Kamakura mà Fukunishi đang nằm, họ trở về cư xá Green Heights...

Sau khi có được đáp án nhờ suy luận theo các bước vừa nói, Shishiya

lập tức ngồi trước máy đánh chữ trong thư phòng, bắt đầu chỉnh sửa lại bảng đối chiếu dựa trên ghi chép của Kawaminami. Trong quá trình chỉnh sửa, nhờ liên kết các tình hình thực tế với nhau mà anh đã tìm ra con số ‘một phẩy hai lần’.


Nếu coi 6 giờ chiều 30 tháng Bảy làm mốc ban đầu rồi tính tốc độ trôi của thời gian trong Cựu quán bằng một phẩy hai lần thời gian bên ngoài, thì một phút sẽ bớt đi mười giây, một giờ sẽ mất đi mười phút, một ngày sẽ mất đi bốn tiếng, ba ngày sẽ bớt đi nửa ngày... Sự chênh lệch thời gian giữa bên trong và bên ngoài cứ theo đó mà tăng lên.

Trong trường hợp này, nếu chỉnh sửa lại bảng đối chiếu dựa trên ‘thời gian thực tế’ bên ngoài thì...

Tuyệt quá!

Sau khi đính chính lại thời gian, toàn bộ bằng chứng ngoại phạm được thành lập dựa vào thời gian xảy ra án mạng trong Cựu quán của Sayoko đều bị bác bỏ. Nói cách khác, khi các án mạng xảy ra, chị ta đều không có bằng chứng ngoại phạm.

Hôm nay, Shishiya có đem bảng đối chiếu đã đính chính tới đây.

Anh lấy trong túi áo khoác ra một xấp giấy để giải thích với Sayoko đang gục đầu tiu nghỉu. 

“Để tôi giải thích về những nghi vấn vừa đưa ra nhé!”

Nói đoạn, Shishiya ném bảng đối chiếu xuống chân Sayoko.

“Trước tiên, về việc Komyoji yêu cầu mọi người thay linh y. Tôi cho rằng việc này thật ra cũng do chị xúi giục cô ấy, cốt để mọi người tham gia phải tháo bỏ hết đồng hồ đeo tay. Vì không thể trực tiếp cấm họ đem đồng hồ vào, cho nên chị đưa ra một lý do trời ơi đất hỡi, gì mà các linh hồn rất ghét đồ vật không thuần khiết, đặc biệt là đồ làm bằng kim loại, bắt mọi người tháo bỏ trang sức tùy thân, khoác lên mình bộ quần áo đã chuẩn bị từ trước. Yêu cầu này còn tránh để họ mang vào Cựu quán bất kỳ đồ vật nào hiển thị thời gian chính xác, ví dụ máy thu thanh, máy ghi âm...

“Vì sao hung thủ lại dùng đồng hồ làm hung khí?”

“Bởi vì đến cuối cùng chị buộc phải phá hủy toàn bộ 108 chiếc đồng hồ chạy nhanh hơn thực tế kia, không được bỏ sót cái nào. Nhưng đợi hoàn thành kế hoạch mới phá thì rõ ràng rất bất thường. Thế nên ngay từ đầu chị đã chọn đồng hồ làm hung khí gây án để tranh thủ che giấu phần nào

hành vi cố tình phá hoại của mình.

“Vì sao hung thủ lại bỏ thuốc ngủ vào nước uống?”

“Cố nhiên, hung thủ làm vậy nhằm để bẽ mặt hành động, nhưng vẫn còn một ý đồ quan trọng khác, chính là làm rối loạn đồng hồ sinh học của mọi người. Một phút trong Quán bằng năm mươi giây bên ngoài, một tiếng tương đương năm mươi phút, sáu tiếng lại chỉ còn năm tiếng... Sự chênh lệch thời gian càng lúc càng lớn, nhưng tuyệt đối không thể để đối tượng nhận ra, vì vậy chị buộc phải sử dụng đến chiêu bỏ thuốc. Chỉ cần hòa một lượng thuốc ngủ thích hợp vào nước uống, khi mọi người luôn chịu ảnh hưởng của thuốc, họ sẽ không nhận ra những phi lý khi thời gian trôi quá nhanh, thí dụ bản thân đã thức mười mấy tiếng đồng hồ mà vẫn không buồn ngủ. Đây chính là trạng thái lý tưởng mà chị mong đợi. Nhưng kể cả thế, trong một vài trường hợp, đối tượng ít khi nào vẫn sẽ cảm nhận được có điểm bất thường.”

Quả đúng như vậy, Kawaminami thầm nghĩ.

Chẳng hạn hôm đầu tiên, đêm 31, lúc cậu về phòng đi ngủ là hơn 12 giờ, hôm sau thức dậy thì thấy đồng hồ chỉ gần 2 giờ chiều, lòng không khỏi ngỡ ngàng. Tuy có tỉnh giấc giữa chừng một lần để đi vệ sinh, sau đó trông thấy bóng Komyoji nên đã bám theo, nhưng nếu bỏ qua chi tiết này và chỉ tính tổng thời gian ngủ, thì cậu ngủ gần mười bốn tiếng đồng hồ. Về sau biết rằng mọi người đều bị đánh thuốc ngủ, đại để cậu cũng hiểu được vì sao mình lại ngủ lâu như vậy, nhưng...

Thật ra, 12 giờ đêm đầu tiên ở Cựu quán là 11 giờ đêm thực tế, còn 2 giờ chiều hôm sau là 10 giờ 40 phút sáng. Vì vậy, thời gian ngủ thực tế chỉ khoảng mười một tiếng mà thôi.

“Vì có gì hung thủ phải giết phóng viên ảnh Utsuimi?” Shishiya lại nói tiếp. “Chỉ riêng lý do ‘cậu ấy đã chụp được hung thủ’ cũng đủ trở thành động cơ phạm tội đầy thuyết phục. Tạm chưa bàn tới Yukiya, nhưng chị thì chưa bao giờ xuất hiện đúng lúc Utsuimi giờ máy lên chụp ảnh. Tại sao chị nhất định phải giết cậu ấy?”

“Đáp án cực kỳ đơn giản, thứ chị muốn thủ tiêu không phải cuộn phim đã chụp, mà chính là hai chiếc máy ảnh của cậu ấy. Có thể do sơ suất, chị không hề để ý rằng máy ảnh sản xuất gần đây đều cài đặt ngày giờ chụp.

“Giết được hai người đầu tiên, chị mới nhận ra điểm này, nên nhiệm vụ

cấp bách bấy giờ là phải mau chóng cướp máy ảnh, tháo pin cho đồng hồ ngừng chạy. Rồi chị nghĩ, nhớ đâu Utsuumi đã trông thấy ngày giờ chụp trên máy ảnh và phát hiện ra sự chênh lệch về thời gian rồi, nên chị quyết định không để cậu ấy sống tiếp nữa. Mục đích tiêu hủy toàn bộ số phim là để tránh những tấm ảnh ghi lại chính xác thời gian chụp.”

Khi phát hiện có cửa ẩn nối liền các phòng với nhau, Kawaminami và Uryu đã mở lần lượt từng cánh cửa và tìm thấy máy ảnh bị hung thủ lấy mất ở phòng số I. Cả hai máy đều bị vứt dưới đất trong tình trạng hỏng hoàn toàn. Kawaminami vẫn còn nhớ, giữa những đèn flash, ống kính, nắp buồng phim và dây phim lẫn lóc, còn có hai viên pin.

“Vì sao giết xong hai người đầu tiên, hung thủ lại gõ cửa phòng Kozue?”

“Bởi vì, nếu muốn chứng thực bằng chứng ngoại phạm của mình bên ngoài Cự quán, hung thủ buộc phải chỉ ra một cách chính xác thời điểm bản thân có mặt tại Cự quán và thời điểm gây án. Bất kể bằng chứng ngoại phạm được sắp xếp hoàn hảo đến đâu, nhưng nếu thời gian gây án trong Cự quán không rõ ràng, bao nhiêu công sức sẽ đổ sông đổ biển. Nếu chỉ xác định thời gian gây án bằng mỗi thời điểm đồng hồ ngừng chạy thì vẫn chưa đủ, bởi thứ này có thể ngụy tạo được. Chị bèn cố ý gõ cửa phòng Kozue, vừa để cô bé trông thấy hình dáng mình, vừa chỉ ra thời điểm chính xác mà hung thủ xuất hiện trong Cự quán.

“Vì sao hung thủ không giết Conan? Lý do cũng tương tự.

“Chị cần giữ lại ít nhất một nhân chứng sống để tường thuật toàn bộ án mạng xảy ra trong Cự quán. Người đó có thể cung cấp lời khai, chứng thực các sự kiện như ngày nào giờ nào ai bị giết, rồi mấy giờ hung thủ xuất hiện. Vì vậy chị tha mạng cho Conan, người phù hợp nhất để đảm nhận vai nhân chứng.

“Tại sao hung thủ lại muốn chôn xác bốn người trong rừng?”

“Tuy động cơ báo thù cho đứa con gái đã chết vì uốn ván do ngã xuống hố rất phù hợp với hoàn cảnh của chị, nhưng vẫn chưa giải thích được về trình tự chôn xác. Vì sao chị lại để thi thể Watanabe và Sakiko ở lại Quán, rồi đem chôn Utsuumi và Kobayakawa? Đáp án vô cùng rõ ràng, chị muốn cản trở việc xác định thời gian tử vong thông qua khám nghiệm tử thi. Phải vậy không?”

“Dần dà, sự chênh lệch giữa thời gian Cự quán và thời gian thực tế sẽ

lớn dần, khi giết Watanabe và Sakiko là lệch năm tiếng, giết Utsuimi và Kawarazaki xong là lệch bảy tiếng, tới lượt Uryu thì thành chín tiếng, đến Kobayakawa thì còn lệch nhiều hơn nữa. Tới lúc cảnh sát tìm thấy thi thể, thời gian tử vong càng ngắn, tức thi thể càng tươi thì phạm vi xác định thời gian tử vong càng được thu hẹp.

“Cho nên chị mới đem xác bốn người bị giết sau cùng ra chôn trong rừng theo trình tự nhất định. Nếu có thể trì hoãn việc phát hiện ra thi thể thêm nửa hoặc một ngày bằng cách này, việc suy đoán thời gian tử vong cũng sẽ trở nên mơ hồ. Chị cho rằng làm như vậy sẽ tránh được mâu thuẫn giữa thời gian gây án chính xác do Conan cung cấp và thời gian tử vong dựa vào suy đoán.”

Shishiya trình bày liên một mạch, tới đây mới dừng lại hỏi, “Chị thấy sao?”

Sayoko khó nhọc thở gấp, xoa tay lên trán như thể đang mệt mỏi rồi, đáp lại với giọng khàn khàn, “Tôi hoàn toàn... hoàn toàn không hiểu anh đang nói gì.”

“Tôi vẫn còn bằng chứng nữa! Có thể thử sửa lại mấy chiếc đồng hồ hỏng rồi kiểm tra tốc độ chạy của kim. Hoặc là, đúng rồi, có thể kiểm tra cả cửa sổ trên trần đại sảnh.”

Shishiya lạnh lùng nheo mắt.

“Mười hai ô cửa sổ trên trần đại sảnh Cự quán chắc chắn cũng có lắp cơ chế ngấm. Muốn nhốt tất cả mọi người ở nơi mà thời gian trôi với tốc độ khác bên ngoài, thì buộc phải chặn toàn bộ ánh sáng tự nhiên, giấu giếm thời khắc chuyển giao giữa ngày đêm.

“Có lẽ cửa sổ trần sẽ có cấu tạo kiểu này: cả trong lẫn ngoài đều được ốp một lớp kính màu rất dày, ở giữa kẹp một tấm chắn sáng, giữa tấm kính bên trong và tấm chắn sáng sẽ lắp đặt bóng đèn hoặc nguên phát sáng khác. Nguên sáng này kết nối với một loại thiết bị tự động có thể tắt mở hoặc điều chỉnh sáng tối phù hợp với thời gian trong Cự quán.

“Chính vì thiết bị này, chị không những cần phá hủy 108 chiếc đồng hồ, mà còn phải đập vỡ toàn bộ cửa sổ trên trần nhà. E rằng đây chính là nguyên nhân khiến chị giết Kobayakawa, nhân chứng dự khuyết lẽ ra có thể may mắn thoát chết. Để tìm cách thoát thân, anh ấy bắt đầu đập vỡ cửa sổ trên trần, cho nên bắt đầu dĩ chị phải giết anh ấy. Thế nào, Sayoko?”

“Ý anh là tôi cố tình lắp đặt thiết bị đó ư?” Sayoko hờn hển vặn lại, “Chưa kể còn đồng hồ chạy lệch giờ nữa, tôi làm sao có thể...”

“Chính xác!” Shishiya gạt đầu lia lịa. “Đúng là chị chẳng đủ sức chuẩn bị công phu đến vậy. Tôi cũng không có ý nói rằng vì kế hoạch lần này mà chị đã cầu kì chế tạo ra chúng. Sayoko à, chẳng qua chị chỉ lợi dụng những thứ sẵn có mà thôi.”

Shishiya cao giọng nói tiếp, “Toàn bộ những thứ này đều do ông Michinori cho người lắp đặt từ lúc xây Cự quán. Mục đích của ông ấy khi xây Thời Kế Quán chính là tạo ra một không gian có thời gian trôi không giống bên ngoài!”

“Mười lăm năm... À không, chắc phải mười sáu năm trước, khi đặt kiến trúc sư Nakamura Seiji thiết kế ngôi nhà này, trong đầu Michinori đã có sẵn ý tưởng rõ ràng. Kết cấu cơ bản của ngôi nhà, bán hần và gần như không có cửa sổ, cũng bắt nguồn từ ý tưởng đó. Nói cách khác, ông ấy muốn kiểm soát tốc độ chảy của thời gian, muốn tạo ra một cỗ máy thời gian có thể chạm tới tương lai trước thế giới bên ngoài ở ngay trong chính ngôi nhà này.”

Shishiya vừa nói vừa lặng lẽ bước tới chỗ Sayoko đang đứng ỉu xiu, lướt nhanh qua thân hình run rẩy của chị ta, dứt khoát tiến thẳng ra trước. Tới cửa lớn, anh ung dung xoay người sang phải, ngược lên nhìn trần nhà u ám trên cao rồi nói.

“Vì sao ông ấy lại muốn xây dựng một ngôi nhà như vậy?” Tiếng Shishiya vang vọng khắp phòng để. “Khỏi nói cũng biết, là vì cô con gái độc nhất Towa.”

Sayoko không quay mặt dõi theo anh mà vẫn đứng im tại chỗ, đôi vai run run.

“Ước mơ của Towa là được trở thành cô dâu hạnh phúc vào sinh nhật 16 tuổi giống như mẹ mình. Tuy nhiên, ông thầy bói Nonomiya Yasuhito từng đoán đúng ngày mất của bà Tokiyo, nay lại đưa ra lời tiên tri đáng sợ rằng Towa sẽ chết trước sinh nhật 16 tuổi. Sau đó, như thể muốn chứng thực lời tiên tri này là chính xác, bác sĩ chẩn đoán Towa đã mắc phải căn bệnh mà nền y học hiện đại chưa chữa trị được.

“Là một người cha, rốt cuộc ông Michinori nghĩ gì khi biết tin này? Ông yêu thương tha thiết cô con gái độc nhất, hơn nữa còn dấn hết tình yêu

dành cho người vợ yếu mệnh lên cô bé. Chắc chắn ông không muốn tin vào lời tiên đoán mới của ông Nonomiya, nhưng cuối cùng vẫn phải tin. Chưa đầy 16 tuổi, Towa sẽ qua đời như lời tiên đoán mà chẳng thực hiện nổi nguyện ước nhỏ nhoi là được mặc váy cưới giống mẹ. Sau một hồi đắn đo vật đầu khổ, trong lòng ông Michinori hình thành một *ác mộng*.

“Xuôi theo dòng chảy hiện tại của thời gian, Towa sẽ không thể sống được tới sinh nhật thứ 16. Nếu vậy, chỉ cần thay đổi dòng chảy là được. Tạo ra một không gian có thời gian trôi nhanh hơn thời gian thực, rồi đưa Towa vào đó sống, thì có thể hiện thực hóa giấc mơ trở thành cô dâu vào năm 16 tuổi của cô bé.

“Cho nên, từ mừng 5 tháng Tám của mười lăm năm trước, tức sinh nhật mười tuổi của Towa, tất cả đồng hồ trong Thời Kế Quán bắt đầu vận hành theo cách riêng của chúng.

“Trong không gian mà thời gian trôi với tốc độ nhanh hơn thực tế một phần hai lần, một năm tương đương mười tháng ở bên ngoài. Tức là khi bên ngoài mới trôi qua năm năm, thì ngôi nhà này đã trải qua sáu năm. Vì vậy, Towa có thể bình yên đón sinh nhật tuổi 16 sớm hơn một năm so với thời hạn mà lời tiên đoán đưa ra, nhưng chung quy đây cũng chỉ là nhận thức chủ quan của cô ấy mà thôi.

“Khắp ngôi nhà, đâu đâu cũng thấy công sức mà ông Michinori bỏ ra để thực hiện kế hoạch.

“Về 108 chiếc đồng hồ, chắc ông Michinori đã ra lệnh cho tâm phúc là Hattori Ikuo bí mật chế tạo. Bên ngoài giả cổ nên không sợ người ta nghi ngờ về *quả tim* nằm bên trong. Tôi đoán ông ấy đã tốn rất nhiều công sức vào việc này.

“Thiết bị chiếu sáng trên cửa sổ trần cũng vậy. Ngoài ra, bản thân kiến trúc bán hầm cũng có tác dụng ngăn nhiệt độ tự nhiên, trong nhà thì lắp đặt hệ thống điều hòa hoàn chỉnh. Sở dĩ phải lắp đặt như vậy là bởi ông ấy đã cân nhắc đến chuyện sáu năm sống trong Quán, chắc chắn sẽ có khoảng thời gian mà mùa bên trong khác hẳn bên ngoài. Hơn nữa, thiết bị này không đơn giản chỉ là hệ thống điều hòa nóng lạnh, mà còn là thiết bị giữ cho nhiệt độ trong Quán mãi mãi không thay đổi. Tôi không rõ cụ thể, nhưng chắc vẫn có cách làm được, chẳng hạn như chừa ra khoảng trống bên trong tất cả trần nhà, vách tường và nền nhà để lưu thông không khí được giữ ở một nhiệt độ nhất định. Tất nhiên khi lắp quạt gió cũng phải

xem xét tới vấn đề này.

“Việc Towa ra ngoài đi dạo cũng được giới hạn nghiêm ngặt chỉ trong khoảng thời gian mà ngày đêm giữa bên trong và bên ngoài trùng khớp với nhau, khí hậu và quang cảnh cũng không thể hiện rõ chênh lệch về mùa. Việc cây cối trong vườn hầu hết đều là cây thường xanh có lẽ cũng xuất phát từ chủ ý của ông Michinori. Rừng cây bao quanh tòa nhà toàn gồm toàn cây cối xanh tốt quanh năm như sồi, lim. Về ngoài cửa chúng không thay đổi nhiều qua các mùa, ít nhất lá cây sẽ không chuyển màu đỏ hay rơi rụng rõ rệt. Cho nên, miễn là nhiệt độ không quá sai khác thì giữa thu có thể giả vờ coi như đầu hè, cho phép cô bé ra ngoài đi dạo cũng được.

“Nhưng kể cả thế, hầu như lúc nào Towa cũng bị bắt ở trong Cự quán không thấy mặt trời, tình trạng này chắc chắn là cực hình đối với cô ấy. Tuy nhiên, ông Michinori vẫn tin tưởng rằng đây là cách duy nhất giúp Towa sống tới sinh nhật 16 tuổi, và nó cũng thể hiện rõ ràng tình yêu lớn lao ông dành cho con gái.

“Khi tôi tới thăm ông Chohei, ông ấy bình luận thế này về người bạn đã khuất, ‘Thật ra, anh ấy không nhất thiết phải bày nhiều trò như thế. Anh ấy làm vậy, Towa lại càng đáng thương.’ Ông còn nói, Michinori ‘đang bất chấp mọi thứ để giúp con gái thực hiện ước nguyện, theo cách riêng của mình. Anh ấy điên rồi. Lại còn xây biệt thự đó nữa.’ Đúng, ở góc độ nhất định, đúng là tâm trí ông Michinori đã chìm sâu trong điên loạn.

“Kể đến là đồng đĩa hát trong buồng tiếp khách của phòng quả lắc. Tất cả đều kẹp trong bìa đĩa tự chế, nhãn dán bên trên cũng tự chế, tracklist thì ném hết đi. Chắc đây cũng là tuyệt tác của Michinori, bởi vì đâu thể để Towa trông thấy thời gian biểu diễn trên bìa, nhãn hay danh sách bài hát được. Dàn âm thanh không có nút chuyển kênh hay thiết bị thu âm, e rằng cũng xuất phát từ suy nghĩ tương tự.

“Tiếp theo, kế hoạch này cần vài người hỗ trợ, bao gồm: ông Hattori Ikuo phụ trách chế tạo đồng hồ đặc biệt, cậu Satoru đính hôn với Towa, và ông Chohei cha cậu ấy, dĩ nhiên không thể thiếu cậu con nuôi Yukiya, ông Hasegawa bác sĩ của nhà Koga, cô Akie hộ lý chăm sóc riêng, cô Mitsue từng giúp việc cho nhà Koga một thời gian, còn cả chị và Yusaku cùng chị. Có lẽ ông thầy bói bị bắt chuyển ra ở biệt lập cũng nằm trong số đó. Ít nhất, ông Michinori vẫn cần nói rõ tình hình với những người trên để còn

được họ giúp đỡ.

“Từ đó, thời gian bên trong Thời Kế Quán bắt đầu trôi khác với bên ngoài. Sống trong môi trường mất tự do, Towa thấy sức khỏe ngày một yếu đi, đồng thời càng lúc càng chán ghét, căm thù đồng hồ trong Quán. Dù vậy, cô bé vẫn một lòng ngóng chờ sinh nhật thứ 16 đang tới gần.

“Sáu năm trôi qua, cuối cùng chỉ còn vài ngày nữa là tới thời điểm cô bé hằng mong mỏi. Một ngày nọ, Akie đưa Towa ra vườn đi dạo. Đã lâu lắm rồi cô bé không được ra ngoài. Khi đó bên ngoài là năm 1979, tức 29 tháng Bảy của mười năm trước.”

“Hừ...” Sayoko bật ra tiếng thở náo nùng, đầu vẫn cúi thấp, lưng quay về phía Shishiya. Anh nhà văn cũng thở dài như thể phối hợp, ánh mắt gắn lên trần nhà với vẻ xa xăm.

“Nhân lúc Akie không để ý, Towa đã trốn vào rừng một mình, bởi nghe thấy tiếng cười đùa vui vẻ của lũ trẻ con. Cô bé bắt gặp Fukunishi và các bạn đang chơi đùa nên tới bắt chuyện. Conan kể với tôi rằng, Uryu cho biết bấy giờ hai bên chỉ tán gẫu vài câu, tự nhiên Towa khó ở trong người nên cả đám vội vàng đưa cô bé ra khỏi rừng trở về nhà. Tôi nghĩ rằng, Towa thay đổi cảm xúc đột ngột như vậy chắc là do nghe thấy một sự thật kinh hoàng nào đó từ miệng bốn đứa trẻ. Tuy chỉ trò chuyện linh tinh, nhưng rất có thể trong đó xuất hiện vài câu nhắc tới thời gian thực tế bên ngoài, kiểu như hôm nay ngày mấy tháng mấy, năm nay là năm bao nhiêu. Vì vậy, cô bé mới vỡ lẽ rằng hôm đó là 29 tháng Bảy năm 1979, cách sinh nhật 16 tuổi thực sự của mình tận hơn một năm trời. Có thể thoát tiên cô ấy chưa tin ngay, mà cho rằng bọn trẻ nói dối, còn hét lên bảo cả đám ‘Nói láo’. Nhưng trở về Quán rồi, cô bắt đầu phân tích hoàn cảnh mình sống, cử chỉ lời nói của mọi người xung quanh, và cả những đi đâu cô cảm thấy bất hợp lý kể từ ngày vào ở Cự quán. Cuối cùng cô kết luận, lũ trẻ không hề nói dối.

“Vì sao mình lại phải sống trong không gian mà thời gian trôi nhanh hơn bên ngoài? Vì sao mọi người đều thông đồng nhau để lừa mình? Towa nghĩ mãi mới tìm được một đáp án khả thi: mình không thể sống nổi tới sinh nhật 16 tuổi thực sự. Có lẽ cô đã đối chất với ông Michinori, Yukiya, Akie hoặc cả chị nữa để hỏi cho ra lẽ. Hẳn nhiên tất cả đều chối bay chối biến, nhưng Towa đã không còn tin nữa rồi.

“Nói cách khác, đây mới chính là nguyên nhân dẫn đến việc Towa tự

sát. Cô bé chìm sâu trong tuyệt vọng nên tinh thần trở nên bất thường. Cô cắt tan tành bộ váy cưới, mặc nó lên người và tự kết liễu đời mình. Bốn đứa trẻ tiết lộ sự thật với cô bé đương nhiên không hay biết gì, sau khi kết thúc đợt tập huấn, cả đám cũng rời khỏi nơi này...”

Thuật lại xong xuôi chân tướng bi kịch xảy ra mười năm trước, Shishiya không ngó trăn nhà nữa mà quay ra nhìn bóng lưng Sayoko, chỉ thấy người đàn bà lại thở dài lần nữa.

Kawaminami đảo mắt giữa hai người, rồi lôi đồng hồ trong túi áo ra.

Sắp 11 giờ trưa.

“Sau khi Towa chết, hộ lý Akie tự thấy trách nhiệm của mình không hề nhỏ nên đã tự sát trong rừng. Tiếp đó, con gái chị là Kyoko ngã xuống cái hố mà Fukunishi và Uryu đào, nhiễm trùng uốn ván rồi qua đời. Một tháng sau, Yusaku cũng chị mất vì tai nạn giao thông. Không lâu sau, Satoru vị hôn phu của Towa gặp nạn trên núi.”

Shishiya nói tiếp.

“Một lần nữa, ông Michinori nhờ kiến trúc sư Nakamura Seiji thiết kế và xây thêm Tân quán cùng tháp đồng hồ Mùa hè năm 1980 hoàn công, nhưng ông ấy lại đổ bệnh và qua đời không lâu sau đó.

“Đến nay, ông Michinori đã mất được chín năm. Suốt khoảng thời gian này, thể theo nguyện vọng của ông, đồng hồ Cự quán vẫn tiếp tục chạy theo thời gian của chúng. Mặt khác, hai trong số những người cùng tham gia vào cơn ác mộng do ông ấy tạo ra cũng đã lìa đời. Một người là Hasegawa Toshimawa bác sĩ nhà Koga, và một người là Hattori Ikuo cấp dưới mẫn cán của Michinori ở công ty Koga.

“Như vậy, chỉ còn lại năm người biết rõ chân tướng bi kịch mười năm trước. Năm người này là Sayoko, Yukiya, Nonomiya, Chohei, và Komyoji tức Mitsue.

“Bỗng nhiên một hôm, hai trong số bốn đứa trẻ mười năm trước là Uryu và Kowarazaki lù lù xuất hiện trước mặt chị. Chị còn nhận nhầm Watanabe đi cùng họ cũng thuộc nhóm bốn đứa đấy chỉ vì nghe tên hao hao Fukunishi. Chuyện này xảy ra vào tháng Chín mùa thu năm ngoái.

“Nhờ lần gặp gỡ tình cờ, chị mới quyết chí báo thù cho con gái. Nhưng trước khi tiến hành, chị phải chuẩn bị rất nhiều công đoạn. Chẳng hạn, Hội Mystery của Đại học W là loại câu lạc bộ gì, thành viên hiện tại gồm những

ai... Các thông tin này, nếu muốn thì có thể tìm được một cách dễ dàng. Chị bắt đầu âm thầm đi đầu tra, phát hiện ra trong danh sách thành viên hội còn có tên Katagi Sakiko, đưa thứ tư trong lũ trẻ năm ấy.

“Đồng thời, chị liên lạc với Mitsue giờ đã là một nhà ngoại cảm nổi tiếng. Nhờ vậy, chị biết được một thông tin rất có giá trị, Mitsue có anh bồ tên Kobayakawa đang làm ở ban biên tập tạp chí *CHAOS*, cũng tốt nghiệp Đại học W. và trước đây đã từng phỏng vấn Hội Mystery.

“Dần dần, chị nghĩ ra kế hoạch tổng thể: tập trung bốn người về ngôi nhà này, lợi dụng sự chênh lệch thời gian giữa bên ngoài và bên trong Cự quán để giết họ mà vẫn bảo đảm bằng chứng ngoại phạm cho mình.

“Hiện giờ, ngoài chị ra chỉ còn bốn người biết bí mật của Cự quán, trong đó có cậu Yukiya thần kinh không bình thường, ông thầy bói già lẩm cẩm Nonomiya và ông Chohei mắc chứng suy giảm trí nhớ tuổi già, không thể giao tiếp bình thường. Chị vẫn định kì tới thăm ông ở viện dưỡng lão, do vậy nắm khá rõ tình hình. Cho nên, chỉ cần bịt miệng người tỉnh táo duy nhất là Mitsue thì sẽ không ai biết đến bí mật này nữa. Sau khi cân nhắc kĩ càng, việc đầu tiên chị phải làm chính là...”

Sayoko nãy giờ vẫn cúi gầm mặt và quay lưng về phía Shishiya, nghe đến đây bỗng ngẩng đầu, chậm rãi ngược mắt lên như bị kéo bởi một sợi dây vô hình. Thấy vậy, Shishiya gật đầu. “Đúng!” Và hoàn thành nốt những lời ban nãy. “Chính là tháo kim trên mặt đồng hồ của tháp.”

Theo ánh nhìn của Sayoko, Kawaminami cũng dỗi mắt lên trần.

Trong ánh sáng mờ mờ, cái hốc hình chữ nhật trên trần tối đen như hũ nút. Kawaminami có cảm giác tiếng bánh răng yếu ớt vọng ra từ phòng máy bất chợt to hơn, nhưng dĩ nhiên đây chỉ là ảo giác mà thôi.

“Đi Lục Viên thăm ông Chohei xong, trên đường về tôi tình cờ ghé vào một quán cà phê và được ông chủ kể chuyện cho nghe. Ông nói, đồng hồ trên tháp được người dân quanh đây đặt cho cái tên là ‘đồng hồ thất thường’, bởi vì nó luôn chỉ giờ rất bừa bãi. Thoạt nghe tôi không để ý lắm, nhưng càng về sau càng cảm thấy kì lạ. Thông thường, khi đồng hồ chạy sai, người ta sẽ nói nó chạy nhanh hay chậm bao nhiêu phút. Nhưng kim đồng hồ trên tháp lại luôn ‘chỉ sang giờ khác một cách bừa bãi’, dù thấy vấn đề không chỉ nằm ở ‘chạy sai’. Sự khác biệt rất nhỏ trong cách dùng từ thể hiện đi đâu gì?

“Đáp án quá rõ ràng. Tức là...”

“Đồng hồ trên tháp xây dựng sau khi Towa mất cũng chạy cùng một tốc độ với 108 chiếc đồng hồ trong Cự quán theo đúng ý nguyện của ông Michinori. Nếu vậy, việc nó luôn chạy bừa bãi không có gì kì lạ cả. Cho nên, chị đành lấy cớ ‘linh kiện kim loại bị hỏng’ để tháo bỏ hai kim. Thao tác này được thực hiện vào tháng Mười một năm ngoái.”

“Vì mục đích gì mà ông Michinori lại muốn đồng hồ trên tháp cũng chạy như đồng hồ trong Cự quán? Điều này liên quan mật thiết tới bài thơ *Nữ thần trầm mặc* mà ông để lại trên nắp quan tài...”

Shishiya định nói lại thôi, dòm xuống đồng hồ trên tay mình.

Sayoko vẫn nhìn lên trần nhà, người cứng đờ, bất động.

Trông bộ dạng ấy, Kawaminami tự nhủ: Bí ẩn giấu trong bài thơ *Nữ thần trầm mặc*, rốt cuộc chị ta biết được bao nhiêu?👁

Trên đường tới đây, Shishiya đã trình bày cho Kawaminami nghe suy luận của mình về bài thơ.

“5 tháng Tám 1992” nhắc tới ở dòng thơ thứ hai, là chỉ sinh nhật thứ 28 của Towa nếu cô còn sống. 28 là số năm hưởng dương của mẹ cô ấy. Cô con gái giống mẹ như đúc, ấp ủ mong ước lớn lên trở thành cô dâu vào sinh nhật 16 tuổi giống y như mẹ. Sau khi ước nguyện nhỏ nhoi này được thực hiện, thân thể yếu ớt của cô ấy liệu còn lay lắt được tới khi nào? ông Michinori đã nghĩ gì?

“Hay giả sử thế này được không?” Shishiya đưa ra một giả thuyết.

Ông Michinori đã dồn hết yêu thương dành cho vợ sang con gái, không những coi thường lời tuyên án ‘khó sống quá tuổi hai mươi’ của bác sĩ, mà còn nung nấu trong lòng một giấc mộng hoang đường. Ước nguyện ‘giống y như mẹ’ của Towa không chỉ thực hiện năm cô 16 tuổi, mà kể cả sau đó ông vẫn phải xoay xở để đáp ứng tiếp, sao cho Towa sống được tới năm 28 tuổi rồi mới qua đời, y như mẹ mình.

Tuy nhiên mười năm trước, Towa đã qua đời trước cả sinh nhật 16 tuổi.

Ông Michinori đã điên rồ vật vã giữa đau khổ, buồn thương và phẫn nộ. Rành rành tất cả đều đang được tiến hành rất thuận lợi... Chắc hẳn ông ấy đã nghĩ vậy. Mọi chuyện đều tiến triển đúng theo kế hoạch của ông. Trong dòng thời gian riêng do ông tạo ra, đáng lẽ Towa có thể bình yên đón sinh nhật tuổi 16 của mình. Cô bé có thể phá bỏ lời tiên đoán của ông thầy

bói, chiến thắng bệnh tật, tiếp tục sống trong dòng thời gian đặc biệt. Thế nhưng...

Từ đó cho thấy, ngày tháng xuất hiện trong bài thơ không dùng để chỉ “5 tháng Tám 1992” thực sự của ba năm nữa, mà chính là ‘sinh nhật 28 tuổi’ sắp tới của Towa tính theo ‘thời gian trong Thời Kế Quán’ do ông Michinori tạo ra. Giả thuyết này có lẽ khá hợp lý. Cho nên... “Qua tính toán, thời gian trong Cựu quán bắt đầu từ 5 tháng Tám 1974. Đúng mười lăm năm trôi qua, hôm nay chính là ‘5 tháng Tám 1992’ tính theo thời gian nhà Koga.” Shishiya kết luận. “Cho nên tôi mới hồi hã như vậy! Cuộc gọi đột ngột của tôi chắc đã khiến Sayoko cực kì hoang mang. Nhưng tôi nhất định phải bắt lấy cơ hội này. Nếu suy luận của tôi là chính xác, ‘Thời gian đã hết’ rất có thể dùng để chỉ giờ sinh của Towa, tức chính Ngọ, 12 giờ trưa. Tháp đồng hồ chạy liên tục suốt chín năm trời để chờ đợi thời khắc này! Hiên nhiên cũng sẽ sai lệch ít nhiều, dù vậy, tôi vẫn muốn kết thúc mọi chuyện trước khi thời khắc đó đến. Trời ơi, liệu còn kịp không đây...”

Kawaminami lại ngược lên trần nhà.

Shishiya từng nói, nữ thần trần mặc áo chỉ ba quả chuông được treo trong cái hốc trên trần, nhưng lời suy đoán chỉ dừng lại ở đó.

Tháp này đã xây chín năm, nhưng ba quả chuông kia chưa ngân lần nào, liệu vào ngày “5 tháng Tám 1992”, tức 12 giờ trưa hôm nay, chúng có ‘cất tiếng ngân nga mỗi một lần’ không? Chuyện này sẽ xảy ra thật sao? Rốt cuộc...

Kawaminami vẫn đang mải mê với câu đố lớn, nhưng Shishiya lại chẳng quan tâm, chỉ tiếp tục mạch suy luận.

“Chị làm cách nào để thuyết phục Komyoji, tức Mitsue, hỗ trợ kế hoạch này, tôi chỉ đành tự phán đoán. Nhưng tôi thấy, tình huống khả thi nhất là: Mitsue tuy biết về cuộc sống của Towa trong Cựu quán, nhưng không nắm rõ các tình tiết xung quanh việc cô bé tự sát. Thời gian cô ta giúp việc cho nhà Koga không dài, nên cái chết của chị gái có lẽ cũng chỉ được nghe kể lại qua loa, rằng Akie thất cổ tự tử vì nghĩ mình phải chịu trách nhiệm về mất mát Towa.

“Thành ra, chị có thể định hướng để khiến cô ta tin rằng Towa chết vì ngã hố trong rừng. Chẳng hạn, chị nói thế này... ‘Ông Michinori đã cho tôi hay tên bốn đứa đào cái hố đó, bốn đứa hiện cùng tham gia một câu lạc bộ

ở trường Đại học W. Nhưng tại nó không biết gì về tội ác mà mình phạm phải trong quá khứ, trái lại còn tọc mạch và a dua theo tin đồn về *Hôn ma ở Biệt thự Đồng Hồ*. Cô không thấy như vậy là quá đáng sao? Tôi muốn tìm cơ hội tụ tập tại nó lại Cự quán, để tại nó nhận thức được rằng có lỗi phải bị trừng phạt. Cô có thể giúp tôi không?’ Sau đó, chị cho cô ta biết kế hoạch của mình, tức phác thảo về dự án đặc biệt của tạp chí *CHAOS*.

“Cụ thể gồm các bước: mời họ tới Cự quán tham gia buổi gọi hồn trên danh nghĩa thách thức *Hôn ma ở Biệt thự Đồng Hồ*, mượn lời nhà ngoại cảm Komyoji để hé mở toàn bộ sự việc của mười năm trước. Các vấn đề liên quan tới dòng chảy thời gian khác lạ trong Cự quán cũng sẽ phát huy hiệu quả trong quá trình thực hiện kế hoạch.

“Xét từ góc độ Mitsue, trò đùa tai quái của lũ trẻ mười năm trước là nguyên nhân gián tiếp gây ra cái chết cho chị cô ta. Hơn nữa, một khi kế hoạch thuận lợi thì sự nghiệp ngoại cảm của cô ta càng lẫy lừng danh vọng. Tội gì không làm cơ chứ? Cho nên cô ta đồng ý hợp tác ngay.

“Chắc chắn chị đã nghiêm túc nhấn mạnh với Mitsue rằng, tuyệt đối không được tiết lộ bí mật của Cự quán cho bất kì ai, kể cả với bô cô ta, Kobayakawa. Nhờ cô ta giúp sức, dự án đặc biệt đã được thực hiện đúng như mong đợi của chị.

“Chiều 30 tháng Bảy...

“Dĩ nhiên, chị bỏ thuốc ngủ vào can nước ăn từ trước khi nhóm thực địa tới. Bỏ bao nhiêu mới vừa? Chị cũng phải tính cả vấn đề này. Nhiều quá không ổn, mà ít quá cũng không xong. Vì vậy, chị thử nghiệm với Yukiya hoặc với chính mình trước để xác định lượng thuốc phù hợp.

“Nhóm thực địa tới Thờ Kế Quán như đã hẹn. Nhưng lại bất ngờ phát sinh vấn đề Fukunishi bận việc không đến được, phải tìm người thay thế. Chị không coi đây là rắc rối gì quá lớn, bởi vẫn lần tưởng Watanabe mới là mục tiêu trả thù. Chị đối chiếu danh sách và xác nhận diện mạo của bốn người này.

“Theo thỏa thuận từ trước, Mitsue cho mọi người thay bộ linh y, tháo bỏ mọi vật dụng tùy thân như đồng hồ đeo tay. Cùng lúc, chị tranh thủ lấy một chiếc mặt nạ trên tường hành lang. Chị đã hi vọng ai đó trong số các vị khách sẽ chú ý tới điểm này phải không? Để về sau, khi hung thủ đeo mặt nạ xuất hiện trong Cự quán, người đó sẽ chỉ ra rằng mặt nạ hung thủ đang

đeo chính là chiếc mặt nạ đã biến mất, như vậy cả bọn sẽ quay ra nghi ngờ lẫn nhau.

“6 giờ chiều. Tất nhiên chị đã chỉnh lại toàn bộ đồng hồ trong Cự quán từ trước, để chúng cùng chỉ 6 giờ. Sau khi cửa chính Cự quán khóa lại, mọi hành động của Mitsue, từ việc lấy chìa dự phòng trong tay Kobayakawa, cố tình giả động tới ‘16 tuổi’ và ‘hố đen’ trong buổi gọi hồn, cho tới việc phát hiện ra chìa khóa phòng quả lắc giấu sau kệ trang trí trong đại sảnh, tất cả đều thực hiện theo chỉ thị của chị.

“3 giờ sáng bên Cự quán, tức 1 rưỡi sáng theo giờ thực tế, chị lấy cơ phải bàn bạc các bước tiếp theo để bí mật hẹn gặp Mitsue ở phòng quả lắc, không quên dặn cô ta mang theo chìa khóa dự phòng từ chỗ Kobayakawa.

“Chị lấy chìa vặn dây cốt trong phòng Yukiya rồi đột nhập Cự quán qua lối đi bí mật. Tất nhiên, chị đã từng kể với Mitsue về lối đi này, cho nên mục tiêu hàng đầu là phải giết cô ta để diệt khẩu. Ngoài ra, chị còn có một ý đồ khác: nếu đem giấu thi thể Mitsue trong nhà trọ thì sau này, khi các vụ giết người liên tục xảy ra ở Cự quán, nhóm thực địa sẽ đổ dồn nghi ngờ vào Mitsue, liệt cô ta vào danh sách tình nghi.

“Mặt khác, sau khi cả bọn vào Cự quán, khoảng 7 giờ tối ngày 30, chị lại phải tiếp đón hai vị khách không mời mà đến là tôi và Fukunishi. Sự xuất hiện đột ngột của hai người lạ mặt khiến chị luống cuống, nên mới từ chối không cho chúng tôi vào thăm nhà. Nhưng đọc xong cuốn sách tôi tặng, chị cảm thấy tên này có thể lợi dụng được. Ban đầu, kế hoạch của chị là lợi dụng Takodoro hoặc người quen khác, mời họ tới đây cùng làm gì đó để đảm bảo bằng chứng ngoại phạm cho chị ở bên ngoài Cự quán. Nhưng rồi chị thay đổi kế hoạch, gọi tên nhà văn chuyên viết tiểu thuyết trinh thám có vẻ ham chơi trò phá án tên là Shishiya tới đây, để gã ta đóng vai nhân chứng cho bằng chứng ngoại phạm của mình. Chị nghĩ rằng như thế có ích hơn dù hơi mạo hiểm.

“Đêm đó, chị gọi điện cho tôi. Bấy giờ là 3 rưỡi sáng, thời điểm chị giết Mitsue theo giờ Cự quán. Giết Mitsue xong, chị nghe tiếng Conan gọi ngoài cửa, nhận ra cậu ấy đã bám theo Mitsue tới cửa phòng. Sau này, thời gian gây án chắc sẽ được xác định dựa trên lời khai của cậu ấy và giờ chỉ trên mặt đồng hồ bị vỡ. Như vậy, cuộc điện thoại đêm chính là bằng chứng ngoại phạm đầu tiên mà chị tạo ra. Đồng thời, chị còn nghĩ muốn bàn bạc với tôi một chuyện, dụ cho tôi đồng ý tới Thời Kế Quán luôn hôm ấy, tức

9 giờ tối 31.”

Shishiya ngừng lại một lát.

“Chị này,” anh cất tiếng gọi. “Chị có thể quay sang nhìn tôi được không?”

Do dự hồi lâu, cuối cùng Sayoko cũng quay lại đối mặt với Shishiya. Mới chỉ một chốc một lát mà trông chị ta như già đi mấy tuổi, động tác cũng rề rà hơn.

“Cảm ơn chị!” Shishiya nhìn chăm chú vào Sayoko đang gục mặt đầy vẻ mệt mỏi, rồi tiếp. “Trước khi thực hiện kế hoạch, chắc chắn chị đã chuẩn bị một bảng đối chiếu thời gian bên trong và bên ngoài Cự quán. Nên gây án theo trình tự nào? Thời điểm nào giết người sẽ đảm bảo được bằng chứng ngoại phạm cho mình? Dựa vào bảng này, chị hình dung và phân tích rất nhiều vấn đề và đủ loại khả năng có thể xảy ra.

“Nhưng tính toán kĩ càng tới đâu, sự việc cũng không thể tiến triển hoàn toàn theo dự kiến. Chị đâu thể lường trước khi nào phát sinh rắc rối gì. Vì vậy, để nắm rõ tình hình Cự quán từ xa, chị đã áp dụng một biện pháp.”

Shishiya nâng tay lên, chỉ thẳng vào mặt Sayoko, “Chính là chiếc tai nghe mà chị vẫn luôn đeo trên tai phải. Nhưng bây giờ chắc chị đang đeo máy trợ thính hoặc thiết bị thu âm thật rồi. Thật ra tai chị không hề mắc tật, tôi nói đúng chứ?”

Sayoko không trả lời ngay, mãi sau mới khẽ gật đầu, giờ cánh tay phải run rẩy lên tháo tai nghe xuống.

“Quả nhiên,” Shishiya nói. “Tai nghe này không phải dụng cụ trợ thính, mà là tai nghe kết nối với thiết bị nghe trộm. Máy thu tiếng chắc được lắp ở dưới bàn tròn trong đại sảnh Cự quán phải không?”

“Đúng.” Từ bỏ nỗ lực phản kháng, Sayoko lúng túng trả lời với âm lượng nhỏ tới mức gần như không nghe thấy. “Chính vì thế, rốt cuộc tôi không thể không giết Kobayakawa. Anh ta không những muốn đập vỡ cửa sổ trên trần, mà còn phát hiện ra máy nghe trộm ở dưới bàn, cho nên...”

“Phanh phui tới đây rồi mà tôi lại nói thế này thì cũng hơi kì cục.” Shishiya nheo mắt lại dò xét Sayoko đang im lìm gục đầu ủ rũ. “Nhưng tôi không phải cảnh sát, không tin vào loại chính nghĩa theo lập trường xã hội hay dựa vào đó để lên án cái ác. Tôi cũng không có ý định báo cho cảnh sát các lập luận của mình. Họ muốn đóng hồ sơ với kết luận Yukiya là hung

thù thì kệ họ, tôi không quan tâm kết quả. Cho nên sau này chị muốn làm thế nào thì tùy. Có thể tự thú, cũng có thể chạy trốn. Tôi chỉ muốn biết trong Thời Kế Quán đã xảy ra chuyện gì và chân tướng sự việc rốt cuộc là thế nào mà thôi.”

Chẳng rõ Sayoko đang nghĩ gì trong đầu, chỉ thấy chị hơi nghếch cằm lên, chằm chằm lắc đầu rồi dừng lại.

“Xin anh cứ nói tiếp.” Chị thúc giục người đang vạch trần tội ác của mình.

“Được.”

Shishiya lẳng lặng gật đầu. Kawaminami lại liếc xuống đồng hồ, 11 giờ 40 phút sáng. Còn hai mươi phút nữa là tới 12 giờ trưa. Shishiya lại tiếp tục.

“Nhờ máy nghe trộm, chị luôn theo dõi tình hình bên Cự quán để chờ thời cơ hành động. Đêm 31, chị khoác bộ linh y cướp từ chỗ Mitsue, đeo mặt nạ lên, đột nhập Cự quán một lần nữa. Chị giết Sakiko và Watanabe rồi cố tình để Kozue trông thấy bộ dạng mình. Thời gian gây án là 0 giờ sáng giờ Cự quán, tức tầm 7 giờ tối bên ngoài.

“Tôi đoán đó cũng là lúc chị cài mảnh giấy ‘Chính chúng mày giết’ vào buồng trang phục. Mảnh giấy đó và cả mấy mảnh tương tự tìm thấy trong phòng Yukiya sau này, dựa vào nét chữ có thể đoán rằng chị đã nhờ cậu ta viết chúng. Chỉ cần khéo léo dụ dỗ cậu ta trên danh nghĩa Towa là cậu ta nghe thôi.

“Ông Nonomiya bắt gặp tử thần chui ra khỏi nhà tro, tức là chị trong tạo hình áo đen và mặt nạ, ngay sau lần gây án này. Hôm sau, nghe tôi kể lại những lời ông nói, chắc chị kinh hãi lắm, phải không?

“9 giờ tối cùng ngày, tôi và Fukunishi tới như đã hẹn. Sau khi giết xong hai người, chị nhanh chóng thay đồ, vừa trấn tĩnh vừa chạy ra đón khách. Khi đi qua hành lang, chúng tôi nói có nghe thấy âm thanh kì lạ vọng lại, chắc bấy giờ ruột gan chị nóng như lửa đốt. Bởi trùng hợp thay, đó là thời điểm Conan và mọi người bị nhốt trong Cự quán đang thử đủ mọi cách phá cửa titanium. Âm thanh nghe như tiếng gõ chiêng xa xăm ấy hẳn là tiếng động phát ra khi ai đấy dùng ghế hoặc đồng hồ để phá cửa. Chị đành phải kiểm soát tai kém không nghe thấy để lảng tránh.

“Song song với việc tiếp chuyện chúng tôi ở phòng khách Tân quán, chị

vẫn luôn nghe trộm động tĩnh bên Cự quán. Giờ nghỉ lại, biểu hiện của chị quả thật rất đáng ngờ, liên tục ấn tay vào tai nghe, trên mặt thường xuyên lộ vẻ mất tập trung. Nhưng trong hoàn cảnh lúc ấy, tôi lại thấy biểu hiện của chị cũng chẳng có gì lạ.

“Tới 10 rưỡi đêm, chị nói phải đem thức ăn và thuốc lên tháp cho Yukiya. Tôi đoán chị đã đánh thuốc ngủ cậu ấy từ trước rồi giấu nhem cậu đi, chắc là dưới gầm giường hoặc trong buồng trang phục. Như vậy, sau khi dẫn chúng tôi vào thư phòng trên tháp, chị có thể tiện thể rẽ vào phòng cậu ấy, để chúng tôi trông thấy ‘Yukiya không có trong phòng’. Vừa hay chính tôi chủ động muốn gặp cậu ấy trước, nhưng dù tôi không đề nghị, chắc chị vẫn sẽ gọi ý thôi.

“Xe của tôi bị xẹt lốp e cũng là do chị giỏi trò. Chị muốn giữ chân chúng tôi lại, tiếp tục làm nhân chứng cho bằng chứng ngoại phạm của chị vào ngày hôm sau.

“Khoảng 4 giờ sáng, chúng tôi ngủ lại căn phòng mà chị chuẩn bị sẵn. Hơn một tiếng sau, chị lại tiếp tục hành động. Lúc đó là ‘giữa trưa 1 tháng Tám’ ở Cự quán’.

“Chị lợi dụng máy nghe trộm để nắm bắt tình hình mọi người bên Quán, thậm chí biết được cả chuyện Utsuumi nhốt mình trong phòng IX. Hiểu rằng mình bắt buộc phải cướp máy ảnh và tiêu hủy cuộn phim, chị đã vào phòng IX qua cửa ản, giết chết cậu phóng viên ảnh đang say bết nê.

“Nghe Utsuumi hét, Conan và Uryu hộc tốc chạy đến. Conan còn thoáng thấy bóng chị qua lớp kính mờ trên cửa. Lúc đó chắc chị cũng hoang mang lắm, nhưng xét trên góc độ khác, tình tiết này vẫn có mặt tích cực. Bởi nhờ tận mắt chứng kiến mà cậu ấy có thể xác nhận thời điểm gây án. Trong khi hai người họ ra sức dọn sạch chướng ngại vật chặn trước cửa, chị lĩnh khỏi phòng IX qua cửa ản. Giải quyết xong hai chiếc máy ảnh, chị lại vào phòng III, giết Kowarazaki một cách suôn sẻ.

“Sáu tiếng sau, chị tiếp tục tạo bằng chứng ngoại phạm cho hai án mạng này. Tôi và Fukunishi bắt đầu dùng bữa ở phòng khách Tân quán từ giữa trưa mừng 1, chị luôn luẩn quẩn bên cạnh và còn cùng chúng tôi tới nhà trọ khi gần đến 1 giờ chiều. Lúc này bên Cự quán, Conan và Uryu đang cố tìm mật mã để mở cửa ản. Khỏi phải nói, Yukiya không được phép xuất hiện trước mặt chúng tôi lúc này, nên chị cho cậu ấy dùng thêm thuốc để ngủ tiếp. Có lẽ chị đã nhốt cậu ấy lại trong phòng.

“Hơn 2 giờ chiều, tôi và Fukunishi tới viện dưỡng lão Lục Viên ở chùa Cực Lạc theo kế hoạch đã định từ đêm đầu tiên. Để kiểm soát hành động của chúng tôi, chị nói rằng 7 giờ sẽ ăn tối. Chúng tôi vừa đi khỏi, chị liền đột nhập Cự quán, bắt đầu thực hiện kế hoạch giết người tiếp theo. Đây cũng là lúc bé Kozue bị giết phải không? Cô bé bị giết vì phát hiện ra lối đi bí mật, hay còn vì nguyên nhân nào khác?”

“Chính là nguyên nhân anh đã chỉ ra.” Sayoko lãnh đạm đáp như thể đã buông xuôi. “Lúc đó, tôi vừa băng qua lối đi bí mật trong buồng trang phục, đang định vào buồng ngủ thì nghe thấy tiếng Kozue ở buồng tiếp khách ngay bên cạnh. Tôi giật bản mình, vội vã lao ra trốn sát cạnh giường, hoảng quá quên không đóng cửa mật, đến lúc nhận ra thì cô bé đã mở cửa buồng ngủ và chui tuột vào buồng trang phục...”

“Hừm, quả nhiên.”

“Đúng như anh vừa nói, nếu có thể, tôi cũng chẳng muốn giết cô bé. Nhưng cô ấy đã phát hiện ra lối đi bí mật và chạy vào đó. Tôi theo sát ngay sau, tới khi cô ấy sắp chạy thoát khỏi nhà trọ, tôi đã...”

Kawaminami thần nghĩ, hẳn Kozue đã hoảng sợ lắm. Cô bé khiếp đảm không phải vì có một đường hầm như thế, mà vì bị tấn công bất ngờ khi sắp thoát tới nơi. Do luôn bị nhốt trong Cự quán, cô bé một mực tin rằng bấy giờ là nửa đêm mừng 1 tháng Tám. Nhưng khi mở cửa nhà trọ, cảnh tượng hiện ra trước mắt đã phá bỏ hoàn toàn nhận thức vốn có. Đang mưa bão khủng khiếp, mặt trời bị mây đen dày đặc che khuất, nhưng đón chờ cô bé hoàn toàn không phải màn đêm sâu thẳm, mà là ánh sáng ban ngày!

“Ra vậy.” Shishiya gật gù rồi tiếp. “Sau khi giấu xác Kozue vào quan tài, chị trở lại Cự quán đúng lúc Uryu tới phòng quả lắc để tìm cô bé. Chị giết cậu ấy ở buồng tiếp khách, đoán rằng kiểu gì lát nữa Conan cũng theo vào đây. Thế nên chị dúi tấm ảnh vào tay phải thi thể, ngụy tạo lời nhắn trước khi chết nhằm ám chỉ hung thủ là Yukiya.

“Thấy Conan phát hiện ra thi thể Uryu và còn chú ý tới tấm ảnh đúng như mong muốn, chị cố tình tránh những chỗ hiểm và chỉ đánh ngất cậu ấy. Tất nhiên chị đã sẵn sàng xử luôn nếu cậu ấy phản kháng mạnh. Cậu ấy có chết thì vẫn còn Kobayakawa làm nhân chứng dự phòng. Chẳng may phải giết cả Kobayakawa thì chỉ cần dùng ghi chép trong sổ của Conan làm bằng chứng là xong.

“Kết quả, Conan lặn ra bất tỉnh ngay sau đòn đánh đầu tiên, đúng là may mắn cho cả chị lẫn chính cậu ấy. Phát hiện ra Conan luôn mang theo một chiếc đồng hồ bỏ túi, chị liền đập vỡ nó rồi nhốt cậu ấy vào buồng vệ sinh. Mục đích của việc phá hỏng thiết bị chiếu sáng ở đây là để xáo trộn nhận thức về thời gian của Conan. Bởi chị cần cậu ấy ngoan ngoãn ở đó cả một ngày trời. Chị cho rằng nếu giam Conan trong căn phòng tối đen như mực khi mà thuốc ngủ vẫn còn tác dụng, đến lúc trở về với nhịp độ thời gian bình thường, cậu ấy sẽ không nảy sinh nghi ngờ.

“Sau này, vì lý do mà tôi vừa nhắc đến, chị rơi vào cảnh buộc phải giết Kobayakawa, nên đành xuống tay tàn nhẫn. Về ông Nonomiya, là do gây án xong, chị đang chui ra từ nhà trọ thì bị ông bắt gặp, có phải không?”

Sayoko dờ dẩn gật đầu, Shishiya tiếp tục.

“Như vậy, chị đã hoàn thành kế hoạch giết người bên Cự quán trước khi tôi và Fukunishi quay lại, tức 7 giờ tối mừng 1. Nhưng phần hậu kỳ vẫn còn nhiều khâu cần được hoàn tất.

“Chị để chúng tôi làm quen với Yukiya, mọi người cùng nhau dùng bữa tối. Tuy tôi không quá cầu kỳ về khẩu vị và đã ăn rất vui vẻ, nhưng tôi vẫn thấy thức ăn hôm ấy nêm quá mặn. Chắc là do chị kiệt sức quá rồi. *Khi mệt mỏi rồi, người ta thường sơ ý nêm thêm nhiều muối vào món ăn.* Ai nói câu này nghe cũng có lý đấy!

“Sau khi đưa Yukiya về phòng và dỗ cậu ấy ngủ, để tạo bằng chứng ngoại phạm cuối cùng, chị theo sát chúng tôi không rời nửa bước: dẫn chúng tôi tới phòng máy, giúp chúng tôi tìm đồ trong thư phòng...

“Tài liệu chúng tôi tìm thấy trên thư phòng đúng là nhật kí do chính tay ông Michinori viết. Nhưng nó bị đốt nham nhờ có lẽ cũng do chị động tay vào. Phát hiện nhật kí trong số di vật của ông Michinori, chị xé trang cần thiết ra, đốt toàn bộ những chỗ gây bất lợi cho mình sao cho không ai đọc được, cuối cùng kẹp nó vào khung ảnh. Ban đầu chị định chờ cảnh sát tới đi đầu tra sẽ đem trình ra làm bằng chứng chứng minh động cơ phạm tội của Yukiya. Nhưng kết quả lại bị tay nhà văn trình thám tập tọng làm thám tử là tôi tìm ra trước.

“Rời thư phòng về đại sảnh, tôi nhớ chị có mời uống chút rượu trước khi ngủ và đem brandy ra. Tôi đoán rượu có pha thuốc ngủ, bởi vì hôm sau tôi không tài nào dậy nổi. Đến Tadokoro cũng bị chị đánh thuốc. Đợi chúng

tôi ngủ thật say, chị lại tới Cựu quán làm thêm một đồng việc khác: đập vỡ toàn bộ đồng hồ còn sót lại, đập vỡ cửa sổ trên trần, xỏ giày của Yukiya rồi chuyển xác vào rừng chôn. Có đi đâu... Còn một vấn đề lớn nữa, chính là sự tồn tại của Fukunishi.

“Watanabe mà chị giết ngay từ đầu không phải một trong bốn đứa trẻ của mười năm trước. Nhưng chị chỉ biết chuyện này sau khi nghe lời Uryu nói ở đại sảnh Cựu quán. Đồng thời chị cũng hiểu rằng, Fukunishi cùng tôi tới đây mới là mục tiêu chuẩn, chưa kể lại còn là người trực tiếp đào hố với Uryu!

“Cho nên, chị coi Fukunishi là kẻ đầu sỏ sát hại con gái mình và muốn mau chóng giết chết cậu ấy. Ban đầu chị định cho cậu ấy uống rượu pha sẵn thuốc ngủ, đợi cậu ấy ngủ say rồi ra tay theo cách cũ. Tuy nhiên, Fukunishi không đụng tới giọt rượu nào nên trần trọc mãi không ngủ được. Cậu ấy lục lại kí ức mười năm trước, cuối cùng phát hiện ra trục trặc về ngày tháng mà tôi đã đề cập từ đầu. Một lát sau thì chị qua phòng và dẫn cậu ấy tới tháp đồng hồ...”

Sắp 12 giờ trưa.

Shishiya chợt để ý thời gian sau khi nhìn xuống đồng hồ. Anh đảo mắt một vòng khắp bốn bức tường đá trong phòng để, rồi kiểm tra mũi chân cô nhìn lên trần nhà, nhưng không phát hiện ra dấu hiệu gì bất thường. Tiếng bánh răng của đồng hồ trên tháp vẫn rì rì khe khẽ, khuấy nhẹ vào bầu không khí ngưng đọng trong không gian tối hù.

Shishiya liếc nhìn Kawaminami, khẽ nhún vai rồi lại quay sang Sayoko.

“Sự việc xảy ra chiều mừng 2 cũng chẳng có gì đáng bàn. Vết máu mà Tadokoro trông thấy ở cửa chính là do một tay chị sắp đặt.

“Hai ngày trước, bão kéo đến gây mưa lớn khiến đường tới biệt thự sạt lở, cảnh sát không tới được ngay, đúng là cơ hội ngàn vàng cho chị. Chị sang Cựu quán cùng chúng tôi, hỗ trợ tìm người và cứu Conan ra khỏi buồng vệ sinh theo đúng dự tính. Còn nữa, lối đi bí mật trong buồng trang phục mở toang cửa như vậy cũng do chị cố ý dàn xếp.

“Vấn đề là về sau, chị ép Yukiya tự sát bằng cách nào? Nếu chị vui lòng cho phép tôi phỏng đoán dựa vào ý kiến chủ quan, tôi sẽ tiếp tục giải đáp.”

Nghe Shishiya thăm dò, Sayoko bèn đáp với giọng khàn khàn, “Mời.”

“Trong khi tôi và Conan chạy tới chỗ Fukunishi bị ngã ở sân sau, chị

cấp tốc đến phòng Yukiya. Có thể chị đã nói, ‘Cô Towa gọi cậu lên chỗ tầng h ồ lớn ở phòng máy tầng bốn, nếu cậu không nhanh chân, cô ấy sẽ gặp nguy hiểm.’ Một người ngày đêm nhớ chị như Yukiya, nghe thế ắt sẽ bất chấp tất cả để chạy lên. Bây giờ, chị lớn tiếng hò hét để chúng tôi biết rằng chị đang cố gắng ngăn cậu ấy lại.

“Đã biết Towa đang gọi mình thì dù ai nói gì chẳng nữa, Yukiya cũng bỏ ngoài tai. Chị tính toán trước thời gian chúng tôi nhận thấy trong tháp có biến, dự cậu ấy trèo lên tầng cao nhất, còn bản thân bám sát đằng sau. Lên tới nơi, thấy Yukiya đang quần quanh gần tầng h ồ tìm chị gái, chị lập tức lao ra đẩy cậu ấy xuống.”

Vai Sayoko run b ần b ật. Chị ta cúi đầu, mặt lạnh nhạt và cứng ngắc như thể đã mất hết cảm xúc.

“Sau khi hoàn tất việc trả thù hung thủ *giết* con gái mình mười năm trước, chị đổ hết tội lỗi lên đầu Yukiya và khiến cậu ấy ‘tự sát’. Đây chính là đối tượng cuối cùng phải trừ bỏ trong kế hoạch tử m ỉ của chị. Thế nên...” Shishiya tiến lên một bước, “Thế nên ban đầu tôi mới thắc mắc, rốt cuộc tại sao chị lại căm hận cậu Yukiya tới mức này?”

“Tôi...” Sayoko chỉ b ật được một chữ r ồi lại nín thinh. Chị ta xoay người đi ra giữa phòng. “Tôi... Đúng, người tôi hận nhất trên đời chính là Yukiya.”

Sayoko cúi đầu nhìn nơi cậu thiếu niên ngã xuống, trả lời với giọng đầu đầu và bình thản.

“Để tôi kể anh nghe những việc đã xảy ra vào mùa hè năm đó.”

“Năm 1979?”

“Vâng.”

Sayoko vẫn đứng quay lưng về phía họ, bắt đầu kể chuyện.

“Kyoko mất tích vào mừng 5 tháng Tám, tức là sau khi cô Towa qua đời và Akie đã tự sát. Con bé ra ngoài chơi đến tối vẫn chưa về, khiến vợ chồng tôi lo sốt vó, chạy đi tìm kiếm khắp nơi. Mãi tới chiều hôm sau... Yusaku mới tìm thấy con bé trong rừng, bất động dưới hố, chân bị thương rất nặng. Về sau vết thương nhiễm trùng nên Kyoko mới bị uốn ván, cuối cùng... Dĩ nhiên tôi cực kì căm hận những kẻ đào hố, cũng th ần đoán có thể tại mấy đứa trẻ mình gặp h ồi cuối tháng Bảy gây ra. Nhưng có năm mơ tôi cũng không ngờ, việc này lại liên quan tới Yukiya.”

“Ý chị là cái chết của bé Kyoko liên quan tới Yukiya?”

Shishiya bàng hoàng hỏi lại. Sayoko lặng lẽ gật đầu.

“Phải đến tận mùa hè năm 1980, tôi mới biết rõ. Bấy giờ Tân quán và tháp đồng hồ đã hoàn công, Yukiya chuyển vào trong này ở, tuy cư xử đã có dấu hiệu bất thường, nhưng chưa đến mức phải nhập viện. Chẳng hạn về cái chết của cô Towa, cậu ấy hiểu và chấp nhận sự thật. Nhưng có lần, cậu ấy tình cờ kể với tôi thế này.”

Mùa hè năm ngoái, vào lúc sẩm tối, mọi người nháo nhác tìm kiếm đứa trẻ mất tích, cậu ấy đã trông thấy nó khóc thút thút trong rừng. Con bé ngã xuống hố, không trèo lên được nên khóc tu tu. Nhưng Yukiya không báo cho bất cứ ai mà cứ mặc kệ nó. Cậu muốn con bé về với bóng tối giống như Towa. Để chị gái cậu ta không cảm thấy cô đơn...

“‘Xin lỗi cô,’ Yukiya nói với tôi. ‘Cháu làm thế là vì chị mình.’ Mặt cậu ấy khi thốt ra câu này đầy vẻ ngây thơ vô tội...”

“Trời!” Kawaminami sửng sốt kêu lên. Không ngờ...

“Giá mà Yukiya báo với ai đó, Kyoko đã không phải nhận lấy cái chết bi thảm. Cứ nghĩ thế, tôi lại cảm uất... Nhưng chẳng tâm sự với ai mà chỉ âm thầm giấu kín trong lòng. Tôi luôn tự nhắc nhở không được bức tức, không được thù hận... Tôi sống như vậy suốt chín năm qua. Theo di ngôn của ông chủ, tôi ở lại biệt thự để chăm sóc Yukiya và lên dây cót cho đồng hồ tằm bầy. Ngày ngày tôi đều làm ngần ấy việc, chờ đợi giây phút đoàn tụ với người chồng và con gái đã mất, ngoài ra chẳng còn cái gì mong đợi gì khác...” Sayoko lắc đầu. “Nếu mùa thu năm ngoái, đám sinh viên không tới đây, thì chắc tôi sẽ không...”

Sayoko im bặt, cũng thôi lắc đầu.

“Chị Sayoko,” Shishiya lên tiếng, “Tôi vẫn còn một câu muốn hỏi.”

“Vâng?”

“Vì sao đây Fukunishi ngã khỏi tháp xong, chị không xuống sân sau kiểm tra xem cậu ấy đã chết hay chưa? Rõ ràng còn đủ thời gian nhưng chị lại bỏ qua, vì sao?”

“Là vì...” Sayoko thở dài, “Chắc vì tôi mệt quá ấy mà.”

“Nhưng...”

“Có lẽ lúc đó tôi đã nghĩ, muốn ra sao thì ra. Tức là...” Sayoko quay

đầu lại nhìn Shishiya, “Nếu cậu ấy may mắn giữ được tính mạng thì đó cũng là sự trừng phạt của thần linh dành cho tôi. Tôi nói thế, anh có chấp nhận không?”

Như thế đã trút bỏ mọi phiền muộn từ nơi sâu thẳm tâm hồn, khuôn mặt bất lực của người đàn bà thoáng nở nụ cười, nhưng nó tan biến trong chốc lát.

Đúng lúc này...

Đâu đó bỗng vang lên tiếng kim loại cọ vào nhau.

Kawaminami tức khắc ngừng đầu lên. Cậu nín thở nghe ngóng, nhưng ngoài tiếng bánh răng phát ra từ phòng máy thì chẳng còn âm thanh nào khác. Cậu thận trọng quan sát xung quanh, cố cố gắng xem chuyện gì vừa xảy ra thì lại nghe thấy tiếng kim loại. Hơn nữa, nó không chỉ phát ra ở một chỗ mà vọng lại từ tứ phía.

Được một lúc, tiếng động biến mất.

“Anh Shishiya,” Kawaminami ngoảnh về phía anh nhà văn đang đứng gần cửa ra vào, “Tiếng động ban nãy...”

Shishiya giơ ngón trỏ lên miệng ‘Suỵt’, rồi tiến tới một bước, căng thẳng theo dõi bốn bức tường đá. Một lúc sau...

“Bắt đầu rồi.” Anh khẽ nói, chỉ tay vào bức tường phía Nam.

Âm thanh lại vang lên. Lần này không phải tiếng kim loại như ban nãy mà là tiếng lạo xạo... khe khẽ, êm dịu.

Kawaminami nhìn chòng chọc chỗ tường đá mà Shishiya vừa chỉ rồi reo lên “A!”. Sayoko cũng có phản ứng tương tự.

Một phần tường đá dần đổi màu, từ nâu thẫm chuyển sang đỏ tươi...

Ban đầu chỉ là một vệt đỏ dài chưa tới một mét, rồi màu đỏ từ từ lan rộng. Ánh sáng đỏ rực đột ngột rơi vào cứ như ai vừa kéo toang một lớp rèm dày cộp.

“Cát đấy!” Shishiya nói với Sayoko, “Trên tường phòng để ộp nhiều kính đồng màu, vị trí tương ứng bên ngoài cũng ộp kính đồng màu. Giữa hai lớp kính chứa đầy cát cùng một màu nên trông như làm từ đá. Chỗ cát này hiện đang chảy xuống khoảng đất rộng dưới chân tường.”

Đúng như Shishiya nói, toàn bộ bức tường đều thay đổi. Trừ mặt tường phía Đông lắp cầu thang, ba mặt còn lại đều có hiện tượng đổi màu.

Cát chảy xuống dưới, biến bức tường thành vách kính. Màu sắc của vách kính rất đa dạng, đỏ, vàng, lam, lục, tím... khiến ánh sáng rọi qua vách trở nên rực rỡ vô cùng.

Thời gian đã hết...

Koga Michinori, chủ nhân của Thời Kế Quán mà họ chưa một lần gặp mặt, bắt đầu ngâm nga từng câu. Giọng ông ấy vang vọng bên tai họ.

... ánh cầu vồng rọi chiếu thánh đường

Kawaminami mở to hai mắt, ngây ngất ngắm nhìn quang cảnh sắc sỡ tráng lệ.

Chẳng bao lâu sau, toàn bộ vách kính mở ra, bóng tối lơ lửng trong tháp tan biến, thay vào đó là hào quang bảy sắc đan xen, ngập tràn khắp phòng ốc. Vài giây sau là sự thay đổi tiếp theo.

“Mau chạy ra ngoài thôi, chị Sayoko!” Shishiya lớn tiếng gọi Sayoko vẫn đang đứng giữa phòng.

Không biết từ đâu, lần này hình như là từ dưới chân, phát ra âm thanh trầm đục hơn tiếng kim loại ban nãy, giống như có ai đó đang cố gắng mở cánh cửa sắt gỉ sét ra vậy.

“Conan à, cậu cũng nhanh lên, mau chạy ra khỏi tháp đi!”

“Chạy ra ngoài à?” Kawaminami vẫn đứng ngơ ngác, không hiểu tại sao Shishiya lại hoảng hốt đến thế. “Vì có gì?”

Cùng lúc, cậu cảm thấy dưới chân rung lắc. Động đất ư? Kawaminami vô thức nghĩ, nhưng mau chóng nhận ra đây không phải động đất.

“Conan!” Shishiya hét lên, “Chạy mau!”

Rắc rắc rắc... Mặt đất rung chuyển dữ dội. Đồng thời, cả tháp cũng vang lên tiếng cọt két kì lạ.

Giữa tiếng gào thét rung trời chuyển đất...

Chẳng lẽ... Kawaminami cuống cuống chạy về phía Shishiya đang vẫy gọi. Chẳng lẽ... Không thể nào...

... các người có nghe thấy không

“Sayoko!” Shishiya vừa huých vai mở cửa ra vào, vừa gọi, “Chị Sayoko!”

Tiếng rền như thể mặt đất sắp nổ tung khuấy đảo bầu không khí trong phòng, át luôn tiếng gọi của anh.

“Chị Sayoko, mau lên!”

Nhưng người đàn bà vẫn đứng nguyên chỗ cũ, không hề động đậy.

“Chị Sayoko à...”

Kawaminami chạy như bay trên nền đất rung giật từng đợt mãnh liệt, khó khăn lắm mới tới được chỗ Shishiya. Lúc này, một tiếng nổ lớn vang lên khiến cả tháp cũng run rẩy theo. Shishiya và Kawaminami lao thật nhanh ra cửa.

“Chạy ra sân qua lối cửa hậu, chạy càng xa càng tốt, mau lên!”

Nhắc Kawaminami xong, Shishiya ngoái đầu nhìn vào phòng để tháp lần nữa, gọi to tên Sayoko.

Đúng lúc đó, giữa những tiếng động đất liên hồi làm lung lay cả biệt thự, tiếng chuông trong treo bỗng vọng ra từ đỉnh tháp.

A, nữ thần trầm mặc đang...

Shishiya quên bẵng tình cảnh nguy hiểm của bản thân, ngay cả tiếng động đất ầm ầm bên tai cũng biến mất. Giây phút ấy, cả tâm hồn anh trở nên mơ màng, chìm đắm trong tiếng chuông êm dịu tuyệt đẹp.

Nữ thần trầm mặc, cất tiếng ngân nga mỗi một lần

Đó là khúc lâm chung động lòng

Khoảnh khắc này đây, nữ thần câm nín suốt chín năm đã cất tiếng ca duy nhất trong cuộc đời nàng. Tiếng ca vang lên lần đầu tiên và cũng là lần sau cuối.

Ba quả chuông không hề kết nối với phần máy đồng hồ trên đỉnh tháp, đến cả dây thừng để kéo thủ công cũng không có. Đúng vậy, muốn nữ thần trầm mặc này cất tiếng ca thì chỉ có một cách duy nhất, chính là làm tháp treo chuông lay lắc, hay nói cách khác, là lật tháp.

Ở giữa phòng, Sayoko đang ngược nhìn chuông kêu, bất thần hú lên thảm thiết, giờ hai tay như nhảy múa, rồi ngã ngửa ra đất.

“Sayoko!” Shishiya lại gọi lớn, “Chị Sayo...”

Một vật nhọn thành linh rơi xuống, cắm thẳng vào ngực người đàn bà. Shishiya và Kawaminami thét lên kinh hoàng. Âm thanh phát ra khi vật nhọn chạm đích cũng hòa vào tiếng mặt đất nứt vỡ và tiếng chuông hồi vọng trên cao.

Đó là một trong hai cây kim màu đen bị tháo rời khỏi mặt đồng hồ trên

tháp và vẫn nằm chỏng chơ trong phòng máy bấy lâu nay. Nó vừa rơi xuyên qua cái hốc treo chuông trên trần. Và bây giờ thì rung bần bật trên ngực Sayoko.

Kawaminami quay mặt đi rên rỉ, “Sao có thể như vậy...”

“Bỏ tay rã. Đi thôi, Conan.” Shishiya đẩy vai cậu, “Mau lên, chạy thôi!”

Hai người lao ra khỏi cửa hậu Tân quán. Kawaminami theo sát bước Shishiya, chạy thục mạng trên thảm cỏ hoang vắng. Trong lúc đó, tháp đồng hồ vẫn không ngừng run rẩy theo tiếng nổ ầm ầm dưới lòng đất, ba quả chuông vẫn tiếp tục cất tiếng ca trong trẻo vui tai.

Chẳng mấy chốc, cả hai đã chạy vào rừng. Khi ngoảnh đầu lại, trước mắt họ chính là...

Hình khối đồ sộ đen sì của tháp đồng hồ bắt đầu xiêu vẹo.

Phần dưới tháp như chìm vào lòng đất. Trong lớp bụi mù mịt, thân tháp từ từ đổ xuống sân sau. Bên đó vừa hay là hướng 12 giờ của chiếc đồng hồ mặt trời khổng lồ, tức hướng nhà tro, nơi ông Michinori và hai người phụ nữ ông yêu thương nhất đang yên nghỉ.

Là bài ca oán thán, là điệu nhạc cầu nguyện

Kawaminami nhớ lại những câu thơ cuối.

Cùng xương cốt của dã thú tội lỗi chôn chôn

Đem tế trước mộ, an ủi vong linh ta

Giờ đây...

Nữ thần trần mặc đã cất tiếng hát khúc nguyện cầu ai oán, và tháp thì quy ngã trước bia mộ của họ.

Trong lúc tháp đồng hồ nghiêng ngả sứt lún, dường như thời gian ngừng lại trong khoảnh khắc. Kế đến, phần ngọn tháp nứt ra, trượt sang một bên, đổ sập xuống kèm theo tiếng rầm rầm đình tai nhức óc. Bài ca của nữ thần kết thúc, nhưng quá trình sụp đổ của tháp vẫn chưa hoàn tất. Dưới ánh nắng ban trưa rực rỡ, nó dần tăng tốc, sập xuống quyết liệt như muốn nghiền nát phần thân trên vừa tan tành trên mặt đất của mình.

Sau đó không động đậy gì thêm.

Ngày phán quyết, 5 tháng Tám 1992

Thời gian hư cấu trong Thời Kế Quán đã dừng lại.

Cơn ác mộng đã chính thức đi tới hồi kết.

Thời Kế Quán

PHẦN KẾT

“Mãi tới phút cuối, ngay cả chính tôi còn nửa tin nửa ngờ cơ mà!” Shishiya vừa nói vừa đổ nước sôi từ phích vào bát mì ăn liền. Kawaminami tựa cằm trên hai tay, dõi theo động tác của anh. “Nhưng, ngoài việc kéo đồ thập đờng hờ, tôi vẫn không nghĩ ra cách nào khác để làm mấy quả chuông ấy kêu. Hơn nữa Sayoko cũng kể rằng, chín năm trước tháp đang xây giữa chừng thì đổi đội thi công. Cho nên...”

“Nếu anh nói sớm, tôi đã không đến nổi hờn xiêu phách lạc!” Kawaminami tỏ vẻ oán trách, “Suýt chút nữa thì tiêu đời cả hai!”

“Được rồi được rồi.” Shishiya ngại ngừng gãi đầu. “Có đi đâu, thực sự không ngờ Sayoko lại có kết cục như thế!”

“Chẳng phải anh đã đoán ra từ trước rồi sao?”

“Ai mà biết được, cậu đừng có nói thế! Tôi đâu phải Philo Vance*.”

Nhân vật thám tử trong loạt truyện trinh thám của nhà văn Mỹ S. S. van Dine (1888-1939).

Shishiya nhăn nhó phản bác rồi ngồi xuống xô-pha. Gạt tàn trên bàn vẫn đứng đầy đầu mẫu thuốc. Lát sau, thấy anh mở nắp đầy bát mì, Kawaminami thắc mắc.

“Vẫn chưa nở mà.”

“Còn mỗi ba mươi giây thôi.” Shishiya trịnh trọng gật đầu. “Khi bị nhốt trong Cựu quán, chẳng phải ngày nào cậu cũng ăn mấy thứ đồ ăn liền này sao?”

“Vâng.”

“Thế chắc sẽ có người bực mình lắm! Kiểu gì cũng chê thứ này khó ăn, sợi mì thì khô ơi là khô. Bởi vì thời gian trong đó nhanh hơn mà, ba phút chỉ bằng với hai phút rưỡi thôi.”

Tối Chủ nhật 13 tháng Tám, tại căn 409 cư xá Green Heights thuộc khu Kaminoge.

Tuần trước, gần như ngày nào Kawaminami cũng nhận được điện thoại của cảnh sát Kanagawa. Cậu đoán Shishiya hẳn cũng rơi vào tình cảnh tương tự, bị cảnh sát vặn hỏi hết lần này tới lần khác.

Thật ra Kawaminami hoàn toàn có thể kể hết toàn bộ chân tướng sự việc với cảnh sát, rằng hung thủ thực sự chính là Sayoko. Nhưng dù sao cậu cũng phải cân nhắc tới suy nghĩ của Shishiya, nên chỉ thuật đi thuật lại chuyện tháp bị đổ. Cậu không biết cảnh sát nghĩ gì về lời khai của cậu, cũng chẳng rõ họ kết luận vụ việc thế nào, hơn nữa bây giờ cậu cũng hết hứng thú với mấy chuyện này rồi.

“Tôi cho rằng tháp tự đổ là vì bên trong có lắp đặt một cơ chế ngấm đặc biệt.”

Loáng một cái, Shishiya đã ăn xong bát mì. Có vẻ đã đoán ra Kawaminami định hỏi gì nên anh tự giải thích luôn mà không cần cậu mở lời.

“Cậu thử tưởng tượng một vật thể hình hộp dẹt khổng lồ làm từ những tấm sắt mỏng nhé. Đổ đầy cát mịn vào hộp, xây móng lên trên, rồi từ nền móng này mới xây tiếp tháp đồng hồ bằng đá.”

“Ồ... Sau đó thì sao?”

“Dưới hộp sắt là một hang rỗng khổng lồ và vững chãi đúc bằng bê tông. Khi nào đáy hộp sắt mở ra, cát trong hộp sẽ chảy xuống cái hang bên dưới. Khi cát chảy hết, hộp sắt không chịu được sức nặng của tháp đá thì sẽ biến dạng, khiến móng tháp sụt xuống, tháp mất cân bằng rồi đổ tan tành. Đó, đại loại kết cấu của nó là như vậy. Còn công trình thực tế ra sao, chắc cảnh sát đã đi điều tra rõ ràng.”

“Thiết bị mở nắp dưới đáy hộp cũng được kết nối với đồng hồ lớn trên tháp đúng không?”

“Đúng rồi đấy. Thêm nữa, thiết bị làm cho cát giữa hai lớp kính màu trên tường chảy xuống cũng được nối với phần máy của đồng hồ lớn. Có lẽ cát trên tường chảy hết đồng nghĩa với việc khởi động công tắc mở đáy hộp sắt. Đại để là thế!”

“Một công trình nguy hiểm nhường này mà vẫn có công ty xây dựng dám nhận cơ à.”

“Cho nên giữa chừng mới phải đổi đội thi công! Trước tiên cứ để một công ty làm phần móng nhưng không cho họ biết hình dạng hoàn thiện của biệt thự, sau đó tìm một công ty khác xây thân tháp là được. Nói một cách đơn giản là thế, chứ dĩ nhiên thực tế còn phải phân công tỉ mỉ hơn nữa. Chắc hẳn những công ty xây dựng muốn nhờ vả ông Michinori đã phải đi đầu động toàn bộ nhân công.”

“Chẳng lẽ ông Nakamura không thấy khó xử khi thiết kế à?”

“Biết nói sao nhỉ, có thể ông ấy biết, nhưng cũng có khả năng đã mắc bẫy của ông Michinori. Giả dụ ông Michinori nói rằng chỉ muốn mời ông ấy thiết kế hộ chứ không thực sự muốn xây...”

Dẫu sao, Nakamura Seiji cũng đã qua đời được bốn năm. Cho nên hiện giờ, trong số những người tham gia vào kế hoạch hoang đường của ông Michinori, chẳng có ai còn sống để mà truy cứu trách nhiệm.

“Nhưng, anh này,” Kawaminami đưa ra câu hỏi mà cậu đã trăn trở suốt một tuần, “Anh từng nghĩ tới vấn đề này chưa? Vì sao ông Michinori lại để tháp của mình sụp đổ sau chín năm trời?”

“Câu này khó trả lời đấy!” Shishiya châm một điếu thuốc, nhắm mắt lại như thể đang hồi tưởng từng cảnh tượng bi thảm đã qua. “Ông Michinori coi mừng 5 tháng Tám năm 1992 là lúc ‘thời gian đã hết’. Đúng vậy, có thể ông ấy ôm ảo tưởng rằng linh hồn bà Tokiyo, Towa và của chính ông sẽ ở lại biệt thự này cho tới thời khắc cuối cùng. Khi thời gian đã cạn, ba người sẽ đón nhận cái chết thực sự để yên giấc ngàn thu, khi đó tiếng chuông báo tử sẽ vang lên để tiễn đưa cả nhà...”

“Câu thơ ‘Cùng xương cốt của dã thú tội lỗi chất chõng’ cũng chứa đựng ẩn ý đúng không?”

“Có lẽ việc để ông thầy bói sống trong tháp cũng thể hiện rõ ý đồ của ông Michinori. Bởi vì tháp mà sụp, những người sống bên trong ắt sẽ mất mạng.”

“Nếu thế, ‘dã thú tội lỗi’ cũng bao gồm cả Yukiya sao?”

“Chính xác!” Shishiya từ từ mở mắt, hít một hơi thuốc thật sâu rồi mới đáp lại. “Chẳng phải đám sinh viên tề tựu đông đủ tại Thời Kế Quán mười năm sau và hung thủ giết chết họ... cuối cùng đều trở thành ‘xương cốt’ dâng lên trước bia mộ của ông và Towa hay sao?”

Lẽ nào... Một ý nghĩ lóe lên trong đầu Kawaminami. Ông ấy đã tiên

liệu trước tình hình mười năm sau, cho nên mới...

Nghĩ tới đây, Kawaminami vội lắc đầu. Không thể nào, chuyện này tuyệt đối không thể xảy ra. Nếu thế giới chúng ta đang sống là ác mộng do tâm hồn điên loạn của Koga Michinori vẽ nên thì nó cũng chính là hiện thực của tự do. Hãy coi tất cả là trò đùa của số phận, cứ nghĩ như thế là được... Đúng, chỉ cần nghĩ như thế thôi.

“Anh Shishiya,” Kawaminami hỏi tiếp, “Anh đã nói với cảnh sát về chân tướng vụ việc chưa?”

“Hung thủ thật ra là Sayoko ấy hả?” Shishiya bĩu môi lắc đầu, sắc mặt chẳng vui vẻ gì.

“Anh định coi như không biết ư?”

“Phải xem cậu với Fukunishi nghĩ thế nào. Nếu các cậu cảm thấy chưa đủ hả giận thì tôi sẽ nói với cảnh sát.”

Fukunishi còn đang nằm viện nhưng sức khỏe hồi phục rất nhanh. Hình như cậu ấy mới kể với mỗi Shishiya về việc bị Sayoko đẩy từ trên tháp đồng hồ xuống thôi.

Bỗng chốc mất đi nhiều bạn bè như vậy, không biết trong lòng cậu ấy giờ cảm thấy thế nào? Liên tưởng tới mình của ba năm trước, Kawaminami không khỏi lắc đầu.

Trái tim cậu bất giác rơi vào vực sâu tăm tối. Cậu thở dài thườn thượt.

Muốn tìm cách thay đổi tâm trạng, Kawaminami đứng dậy khỏi xô-pha, “Để tôi pha cà phê cho anh nhé.” Đang định bước tới quầy bar trong bếp, cậu chợt nhận ra đồng hồ bát giác treo trên tường đã chạy.

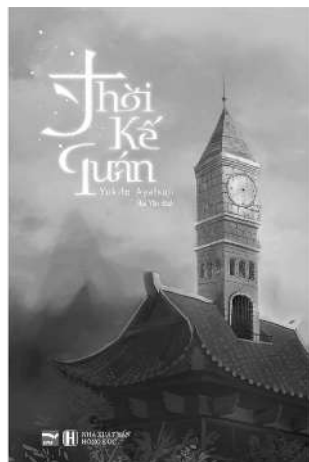
Do được đem đi sửa, hay do vừa được tiếp thêm động lực nào đó nên mới chạy tiếp chăng?

Kawaminami vô thức lôi đồng hồ trong túi áo ra, cẩn thận so sánh thời gian hiển thị trên hai chiếc đồng hồ một to một nhỏ. Sau khi xác nhận bản thân đang ở trong dòng thời gian bình thường, trái tim cậu mới thanh thản trở lại. Cậu ngoảnh ra sau, thấy Shishiya đang dõi theo hành động của mình, bèn gọi chuyện.

“Đợi Fukunishi khỏi bệnh, ba chúng ta làm một chuyến tới đảo Enoshima chơi đi! Tôi biết một tiệm sò nướng chế biến ngon cực kì!”

Người bạn vong niên của cậu không nói gì, chỉ thoáng để lộ hàm răng ố

vàng vì hút thuốc.



Thời Kế Quản

GHI CHÉP

CHỦ NHẬT 30/7

K = Kawaminami

	Tới Thời Kế Quán
16:00	Komyoji đã có mặt từ trước
17:00	Yukiya xuất hiện
Trước 18:00	Trên tường hành lang thiếu một mặt nạ
	Ông Nonomiya xuất hiện
18:00	Sang Cự quán
21:00	Buổi gọi hồn
24:00	Giải tán

THỨ HAI 31/7

	K đi vệ sinh
03:00	Trông thấy Komyoji và bám theo Komyoji vào phòng quả lắc
03:30	K nghe thấy tiếng nói chuyện và tiếng động lạ

THỨ HAI 31/7

K = Kawaminami

14:00

K thức dậy

15:00

K và Kobayakawa tới phòng quả lắc

Phát hiện đồng hồ vỡ và dấu vết
giống vết máu

Tìm kiếm Komyoji nhưng không thấy
đâu

17:00

Thảo luận ở đại sảnh

19:00

Các sinh viên chơi bài ở đại sảnh

Kobayakawa về phòng VII

Sakiko về phòng ngủ

22:00

Giải tán

THỨ BA 2/8

K = Kawaminami

00:00

Sakiko và Watanabe bị giết

00:30

Sau khi trông thấy kẻ mang mặt nạ, Kozue phát hiện ra thi thể Sakiko và Watanabe

00:40

Kozue báo cho Uryu

00:55

Kawarazaki gọi K dậy

01:30

Thử phá cửa tiền sảnh

03:00

Bàn bạc ở đại sảnh

05:30

Utsuumi tự nhốt mình trong phòng IX

06:00

Kozue trở về phòng ngủ

08:00

K, Uryu, Kawarazaki tới phòng quả lắc, phát hiện mảnh giấy tố cáo trong buồng trang phục

09:15

K, Uryu, Kawarazaki về tới đại sảnh

Kobayakawa về phòng VII

09:30

Kawarazaki về phòng III

THỨ BA 2/8

K = Kawaminami

12:30

K và Uryu đang ở đại sảnh thì nghe thấy tiếng kêu cứu của Utsuumi, chạy tới phòng IX

Cửa phòng VIII khép hờ

K nhìn thấy có bóng người trong phòng IX

Phát hiện thi thể của Utsuumi

13:10

Kawarazaki bị giết

13:20

K và Uryu vào phòng IX

13:50

Gặp Kobayakawa ở hành lang

14:00

Gọi Kozue

Phát hiện xác Kawarazaki ở phòng III

24:00

Giải tán

THỨ HAI 31/7

03:00

K đi vệ sinh

Trông thấy Komyoji và bám theo

Komyoji vào phòng quả lắc

03:30

K nghe thấy tiếng nói chuyện và tiếng động lạ

Thời gian	Trong Cựu quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cựu quán (<i>S = Shishiya</i>)
<i>Chủ nhật 30/7</i>		
18:00	Nhóm thực địa vào Cựu quán	
19:00		S, Fukunishi tới Thời Kế Quán gặp Sayoko
19:40		Fukunishi thấy có bóng người trong sân (Yukiya)
21:00	Buổi gọi hồn	
24:00	Giải tán	

Thời gian	Trong Cự quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cự quán (<i>S = Shishiya</i>)
<i>Thứ Hai 31/7</i>		
01:30		S, Fukunishi tới căn hộ ở Green Heights
03:00	K đi vệ sinh, phát hiện và bám theo Komyoji Komyoji vào phòng quả lắc	
03:30	K nghe thấy tiếng nói chuyện và tiếng thứ gì đó bị đập vỡ Komyoji bị giết	S nhận được điện thoại của Sayoko
14:00	K thức dậy	
15:00	K, Kobayakawa tới phòng quả lắc Phát hiện ra đồng hồ vỡ và vết máu Tìm Komyoji nhưng không thấy	
17:00	Thảo luận ở đại sảnh	
19:00	Đám sinh viên chơi trong đại sảnh	
21:00	Kobayakawa về phòng VII Sakiko về phòng ngủ	S, Fukunishi tới Thời Kế Quán Nghe thấy tiếng động lạ ở hành lang
22:00	Giải tán	Nghe Sayoko kể chuyện ở phòng khách
22:30		Sayoko tới phòng Yukiya Ông Nonomiya xuất hiện ở phòng khách
23:00		Sayoko quay lại phòng khách

Thời gian	Trong Cựu quán (K = Kawaminami)	Ngoài Cựu quán (S = Shishiya)
<i>Thứ Ba 1/8</i>		
00:00	Sakiko, Watanabe bị giết	S, Fukunishi và Sayoko tới thư phòng ở tầng bốn tháp đồng hồ
00:30	Kozue trông thấy “người đeo mặt nạ” Phát hiện thi thể Sakiko và Watanabe	
00:40	Kozue kể lại sự việc với Uryu	
00:55	Kawarazaki gọi K dậy	
01:30		
02:00	Tìm cách mở cửa chính ở tiền sảnh	Yukiya không có trong phòng
02:40		Trời bắt đầu mưa
03:00		Xe bị xịt lốp
03:30	Thảo luận trong đại sảnh	Yukiya về phòng mình
04:00		Giải tán
05:30	Utsuumi tự nhốt mình trong phòng IX	
06:00	Kozue về phòng ngủ	
08:00	K, Uryu, Kawarazaki tới phòng quả lắc, phát hiện mảnh giấy lên án	
09:15	K, Uryu, Kawarazaki quay lại đại sảnh Kobayakawa về phòng VII	
09:30	Kawarazaki về phòng III	
11:30		S, Fukunishi thức dậy
12:00		S, Fukunishi, Sayoko dùng bữa ở đại sảnh Yukiya vẫn chưa dậy

Thời gian	Trong Cựu quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cựu quán (<i>S = Shishiya</i>)
12:30	Đang ở trong đại sảnh, K và Uryu nghe thấy tiếng hét của Utsuumi K trông thấy bóng hung thủ ở phòng IX, phát hiện thi thể Utsuumi	Nhờ Tadokoro sửa lốp xe
13:00	Kawarazaki bị giết lúc 13:10	
13:20	K, Uryu phá cửa xông vào phòng IX	S, Fukunishi và Sayoko tới nhà trọ
13:50	Gặp Kobayakawa ở hành lang	
14:00	Gọi Kozue dậy Phát hiện thi thể Kawarazaki ở phòng III	S, Fukunishi rời khỏi Thời Kế Quán
15:00	K, Uryu, Kobayakawa quay lại đại sảnh	S, Fukunishi tới Lục Viên gặp ông Chohei
16:30		S, Fukunishi vào quán cà phê A
18:20	Kobayakawa nhốt mình trong phòng ngủ	S, Fukunishi trở về Thời Kế Quán
19:10		
21:30	K, Uryu kiểm tra bằng dímh trên cửa lớn tiền sảnh Vào phòng VIII tìm cửa ẩn	Ăn tối với Sayoko và Yukiya ở phòng khách
22:00		Sayoko đưa Yukiya về phòng
22:30		Sayoko quay lại phòng khách
23:00	K, Uryu mở được cửa ẩn	S, Fukunishi, Sayoko tới tháp đồng hồ xem xét phòng máy

Thời gian	Trong Cựu quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cựu quán (<i>S = Shishiya</i>)
<i>Thứ Tư 2/8</i>		
00:00	Kobayakawa làm loạn ở đại sảnh Kozue biến mất khỏi phòng ngủ Uryu tới phòng quả lắc	S, Fukunishi, Sayoko tới thư phòng
01:00	K tới phòng quả lắc, phát hiện thi thể Uryu, bị đánh bất tỉnh và bị nhốt vào buồng vệ sinh	
03:00		S tìm thấy nhật kí của ông Michinori
03:30		S, Fukunishi, Sayoko quay lại phòng khách
04:00		Giải tán
13:00		Sayoko gọi S dậy Fukunishi mất tích
14:30		S, Sayoko, Tadokoro sang Cựu quán

Thời gian thực tế	Thời gian Cự quán	Trong Cự quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cự quán (<i>S = Shishiya</i>)
30/7	30/7		
18:00	18:00	Nhóm thực địa vào Cự quán	
19:00			S, Fukunishi tới Thời Kế Quán gặp Sayoko
19:40			Fukunishi thấy có bóng người trong sân (Yukiya)
20:30	21:00	Buổi gọi hồn	
23:00	24:00	Giải tán	

Thời gian thực tế	Thời gian Cự quán	Trong Cự quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cự quán (<i>S = Shishiya</i>)
31/7	31/7		
01:30	03:00	K đi vệ sinh, phát hiện và bám theo Komyoji Komyoji vào phòng quả lắc	S, Fukunishi tới căn hộ ở Green Heights
01:55	03:30	K nghe thấy tiếng nói chuyện và tiếng thứ gì đó bị đập vỡ Komyoji bị giết	
03:30			S nhận được điện thoại của Sayoko
10:40	14:00	K thức dậy	
11:30	15:00	K, Kobayakawa tới phòng quả lắc Phát hiện ra đồng hồ vỡ và vết máu Tìm Komyoji nhưng không thấy	
13:10	17:00	Thảo luận ở đại sảnh	
14:50	19:00	Đám sinh viên chơi trong đại sảnh Kobayakawa về phòng VII Sakiko về phòng ngủ	
17:20	22:00	Giải tán	

Thời gian thực tế	Thời gian Cự quán	Trong Cự quán (K = Kawaminami)	Ngoài Cự quán (S = Shishiya)
	1/8		
19:00	00:00	Sakiko, Watanabe bị giết	
19:25	00:30	Kozue trông thấy “người đeo mặt nạ” Phát hiện thi thể Sakiko và Watanabe	
19:33	00:40	Kozue kể lại sự việc với Uyrū	
19:46	00:55	Kawarazaki gọi K dậy	
20:15	01:30	Tìm cách mở cửa chính ở tiền sảnh	
21:00			S, Fukunishi tới Thời Kế Quán Nghe thấy tiếng động lạ ở hành lang Nghe Sayoko kể chuyện ở phòng khách
21:30	03:00	Thảo luận trong đại sảnh	
22:30			Sayoko tới phòng Yukiya Ông Nonomiya xuất hiện ở phòng khách
23:00			Sayoko quay lại phòng khách
23:35	05:30	Utsuimi tự nhốt mình trong phòng IX	

Thời gian thực tế	Thời gian Cựu quán	Trong Cựu quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cựu quán (<i>S = Shishiya</i>)
<i>1/8</i>			
00:00	06:00	Kozue về phòng ngủ	S, Fukunishi và Sayoko tới thư phòng ở tầng bốn tháp đồng hồ
01:40	08:00	K, Uryu, Kawarazaki tới phòng quả lắc, phát hiện mảnh giấy lên án	
02:00			
			Yukiya không có trong phòng
02:43	09:15	K, Uryu, Kawarazaki quay lại đại sảnh Kobayakawa về phòng VII	Trời bắt đầu mưa
02:55	09:30	Kawarazaki về phòng III	Xe bị xịt lốp
03:30			Yukiya về phòng mình
04:00			Giải tán
05:25	12:30	Đang ở trong đại sảnh, K và Uryu nghe thấy tiếng hét của Utsuumi K trông thấy bóng hung thủ ở phòng IX, phát hiện thi thể Utsuumi	

Thời gian thực tế	Thời gian Cự quán	Trong Cự quán (K = Kawaminami)	Ngoài Cự quán (S = Shishiya)
05:50	13:00	Kawarazaki bị giết lúc 13:10	
06:07	13:20	K, Uryu phá cửa xông vào phòng IX	
06:32	13:50	Gặp Kobayakawa ở hành lang	
06:40	14:00	Gọi Kozue dậy Phát hiện thi thể Kawarazaki ở phòng III	
07:30	15:00	K, Uryu, Kobayakawa quay lại đại sảnh	
10:17	18:20	Kobayakawa nhốt mình trong phòng ngủ	
11:30			S, Fukunishi thức dậy
12:00			S, Fukunishi, Sayoko dùng bữa ở đại sảnh Yukiya vẫn chưa dậy
12:30			Nhờ Tadokoro sửa lớp xe
12:55	21:30	K, Uryu kiểm tra băng dính trên cửa lớn tiền sảnh Vào phòng VIII tìm cửa ẩn	S, Fukunishi và Sayoko tới nhà trọ
14:10	23:00	K, Uryu mở được cửa ẩn	S, Fukunishi rời khỏi Thời Kế Quán

Thời gian thực tế	Thời gian Cự quán	Trong Cự quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cự quán (<i>S = Shishiya</i>)
	2/8		
15:00	00:00	Kobayakawa làm loạn ở đại sảnh Kozue biến mất khỏi phòng ngủ Uryu tới phòng quả lắc	S, Fukunishi tới Lục Viên gặp ông Chohei
15:50	01:00	K tới phòng quả lắc, phát hiện thi thể Uryu, bị đánh bất tỉnh và bị nhốt vào buồng vệ sinh	
16:30			S, Fukunishi vào quán cà phê A
19:10			S, Fukunishi trở về Thời Kế Quán Ăn tối với Sayoko và Yukiya ở phòng khách
22:00			Sayoko đưa Yukiya về phòng
22:30			Sayoko quay lại phòng khách
23:00			S, Fukunishi, Sayoko tới tháp đồng hồ xem xét phòng máy

Thời gian thực tế	Thời gian Cự quán	Trong Cự quán (<i>K = Kawaminami</i>)	Ngoài Cự quán (<i>S = Shishiya</i>)
2/8			
00:00			S, Fukunishi, Sayoko tới thư phòng
03:00			S tìm thấy nhật kí của ông Michinori
03:30			S, Fukunishi, Sayoko quay lại phòng khách
04:00			Giải tán
06:00	18:00	Thời gian nhóm thực địa dự tính rời Cự quán	
13:00			Sayoko gọi S dậy Fukunishi mất tích
14:30			S, Sayoko, Tadokoro sang Cự quán

Nữ thần bị giam trong ngục tù thình lảng
Ngày phán quyết, 5 tháng Tám 1992
Thời gian đã hết, ánh cầu vồng rọi chiếu thánh đường
Giữa tiếng gào thét rung trời chuyển đất, các người có nghe thấy không
Nữ thần trầm mặc, cất tiếng ngâm nga mỗi một lần
Đó là khúc lâm chung động lòng
Là bài ca oán thán, là điệu nhạc cầu nguyện
Cùng xương cốt của dã thú tội lỗi chắt chùng
Đem tế trước mộ, an ủi vong linh ta.